

H I G A S H I N O
K E I G O

**CÁNH CÔNG
SÁT NHÂN**

NGUYỄN HẢI ANH dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

H I G A S H I N O
K E I G O

**CÁNH CÔNG
SÁT NHÂN**

NGUYỄN HẢI ANH dịch



NHÀ XUẤT BẢN
HÀ NỘI

CÁNH CÔNG SÁT NHÂN



Tác giả

HIGASHINO KEIGO

Người dịch

NGUYỄN HẢI ANH

Đơn vị phát hành

NHÃ NAM

Nhà xuất bản

HÀ NỘI

Ngày phát hành

02-12-2022

ebook©vctvegroup

1

Lần đầu tiên tôi có nhận thức về cái chết của người khác là vào năm tôi học lớp năm. Đó có lẽ là khoảng thời gian vừa ra Tết và học kỳ ba mới bắt đầu chưa lâu. Người đã cho tôi trải nghiệm này là bà nội. Khi ấy tôi không nhớ rõ tuổi của bà, nhưng sau này nghe bố mẹ kể lại, thì hình như là bà vừa bước sang tuổi bảy mươi.

Ngôi nhà nơi tôi sinh ra và lớn lên là một ngôi nhà kiểu Nhật mà theo chuẩn mực hồi đó cũng thuộc vào hàng nhà cổ. Bước vào trong nhà, đập vào mắt là hành lang trải dài, với hai bên là hai dãy phòng kiểu Nhật. Ở cuối hành lang là nhà bếp. Hồi đó sàn nhà vẫn là sàn đất, những lúc nấu cơm cũng phải đi dép. Bên hông bồn rửa còn có cửa bếp, người bên cửa hàng bán rượu và bán gạo gần đấy vẫn thường vào nhà tôi bằng cửa này mà hỏi chuyện.

Rẽ phải ở đằng trước nhà bếp sẽ sang hành lang dẫn tới khu gian phụ được xây trong vườn. Ấy chính là phòng của bà nội. Tôi nhớ là nó khá rộng rãi, nhưng có lẽ bởi hồi đó tôi còn bé chằng? Vì trong phòng chỉ đặt độc chiếc tủ nhỏ, mà trải chăn đệm ra là đã chằng còn mấy chỗ trống, tôi nghĩ cùng lắm nó rộng khoảng bốn chiếu rười thôi. Nghe đâu, đấy vốn là một phòng trà còn nhỏ hơn thế, nhưng nhà tôi đã coi nó thành phòng chăm nom bà.

Trong ký ức của tôi, bà nội lúc nào cũng đang say ngủ. Cũng có những khi bà tỉnh dậy, nhưng tôi không nhớ đã từng thấy bà bước ra khỏi đệm bao giờ. Chỉ có vài bận tôi thấy bà dựng người ngồi dậy một cách khó nhọc để ăn cơm. Không nhầm thì bố tôi từng nói chân bà yếu, nhưng tôi cũng không chắc lắm. Vì chưa từng coi việc bà mình lúc nào cũng ngủ là một điều gì đó đặc biệt, nên tôi chẳng buồn hỏi ngọn ngành. Lúc tôi biết nhận thức về thế giới xung quanh thì bà đã ở trạng thái đó rồi. Tôi nhớ, mãi sau này khi qua nhà bạn chơi, thấy bà của bạn đi lại khỏe mạnh tôi mới nhận ra sự bất thường của bà nội.

Từ chuyện ăn uống tới việc lo liệu những thứ liên quan đến bà đều do cô Tomi đảm nhiệm. Cô Tomi là hàng xóm nhà tôi. Tôi hoàn toàn không nhớ nổi là cô bắt đầu ghé lui nhà tôi từ khi nào. Có lẽ bà vừa nằm liệt giường là bố mẹ tôi đã thuê cô Tomi làm người giúp việc chuyên chăm nom cho bà.

Bố tôi - Kensuke, là một nha sĩ, có một phòng khám nhỏ ngay cạnh nhà. Không phải đời thứ hai, mà chính ông là người đã mở nó. Chuyện là gia đình tôi vốn có một kho buôn gỗ, thế nhưng người con duy nhất là bố tôi đã cương quyết từ chối nối nghiệp gia đình.

“Nghề buôn bán thì hay bị ảnh hưởng bởi tình hình kinh tế chung lắm.”

Hình như là mùa hè trước năm bà mất, bố đã kể cho tôi nghe lý do tại sao ông chọn con đường làm nha sĩ. Ăn xong bữa tối, bố ngồi uống bia cùng mỗi nhằm là món rau củ muối. Tôi không nhớ hai bố con đang nói chuyện gì mà lại lái sang chuyện đó, có lẽ chúng tôi đã bàn về ước mơ tương lai của tôi.

“Về điểm đó, thì làm bác sĩ sẽ không bị ảnh hưởng gì. Kinh tế có ảm đạm thế nào thì con người vẫn sẽ mắc bệnh. À không, kinh tế suy thoái lại càng khiến con người lao lực và dễ sinh bệnh hơn chứ. Mà đã có bệnh thì

kể cả không có tiền cũng phải thắt lưng buộc bụng những khoản chi khác để đi khám chứ không thì chẳng mong làm ăn gì được.”

Tôi hỏi tại sao bố lại chọn làm nha sĩ. Bố vỗ đùi cái đét như thể muốn khen tôi hỏi hay lắm. Ông đang mặc độc chiếc quần đùi và ngồi khoanh chân.

“VẬY con thấy làm bác sĩ nào thì ổn nhất?” Bố hỏi ngược lại tôi.

“Bác sĩ nội khoa hay ngoại khoa gì đấy, có nhiều kiểu mà.” Nghe tôi nói vậy, bố liền cười toe toét. Sở thích câu cá khiến da bố lúc nào cũng cháy nắng và đen nhẻm. Chẳng rõ có phải vì thế hay không mà mặt ông đã hằn vô khối nếp nhăn. Chỉ cần cười một cái là mắt ông sẽ bị nhấn chìm trong những nếp nhăn đó.

“Sao con lại nghĩ làm mấy bác sĩ đó sẽ tốt hơn?”

“Thì bởi dịch cúm mà bùng phát chẳng hạn, nhiều bệnh nhân tới khám, ta sẽ kiếm được bộn tiền.”

Lần này, nghe tôi bảo vậy bố ngoác miệng ra cười. Ông cười thành tiếng “hahaha”, đậm chất kịch nghệ. Bố uống ngụm bia, đoạn che quạt trước mặt.

“Có dịch cúm thì đúng là sẽ đông bệnh nhân. Cơ mà bác sĩ cũng có thể bị lây bệnh đó.”

Tôi khẽ “a” một tiếng.

Bố tôi nói tiếp.

“Nếu là cảm cúm thường thì còn đỡ. Chứ cúm cũng nhiều loại cúm nguy hiểm lắm. Rồi đến lúc bị lây xem, chẳng phải đóng cửa phòng khám ngay ấy à. Mà đã vậy thì chỉ có nước lổ to. Đâu phải cứ là bác sĩ thì không lo bị lây bệnh đâu. Về điểm đó, trước hết là mấy bệnh về răng sẽ không lây từ người qua người. Ai đời lại bị lây sâu răng bao giờ, đúng không nào? Nếu lập luận theo hướng này, thì khoa mắt và khoa da liễu cũng không ổn lắm. Bởi mắt và da thì cũng có một số bệnh truyền nhiễm.”

“Nhưng mà, người bị cảm cúm vẫn có thể tới phòng khám nha khoa mà.”

“Người bị cảm cúm dù có đau răng chút ít cũng sẽ ráng chịu và nằm ngủ ở nhà. Họ sẽ tới khám nha khoa sau khi khỏi ốm. Con thừa biết mà, cảm cúm hay đau bụng thì nhiều thuốc chữa lắm, chẳng nhất thiết phải đi khám bác sĩ cũng có thể khỏi được. Thế nhưng chỉ có răng là không thể nào tự lành được. Nếu muốn chữa thì một lúc nào đó họ sẽ phải tới phòng khám nha khoa thôi.”

“Nhưng nếu người ta phải phẫu thuật do bị bệnh hoặc bị thương thì không phải sẽ tốn rất nhiều tiền sao? Như thế thì mấy bác sĩ đấy sẽ kiếm được hơn chứ?”

“Phẫu thuật là do bác sĩ ngoại khoa thực hiện,” bố đặt cốc xuống bàn rồi xoay người ngồi hướng về phía tôi. “Đấy, vì vài lý do như thế nên bố mới chọn làm nha sĩ. Nhưng, thật ra còn có một lý do quan trọng hơn cả nữa.”

Không biết từ lúc nào bố đã mang khuôn mặt nghiêm trang, tôi cũng ngồi ngay ngắn lại và lắng nghe.

“Là bởi, làm nha sĩ thì sẽ không cần can hệ gì tới sự sống chết của người khác. Trước tiên, ta sẽ chẳng cần lo ai đó sẽ chết vì sâu răng cả. Mổ bụng một bệnh nhân lâm trọng bệnh rồi cắt bỏ đi cái phần hư hại trong nội tạng khó lắm đấy, cứu được bệnh nhân thì đã đành, chứ nói gở người ta mà không qua khỏi thì áy náy cả đời. Chưa kể nếu có sơ suất gì còn bị người nhà bệnh nhân người ta oán cho.”

“Nhưng bác sĩ đã cố hết sức mà vẫn không cứu được thì đâu thể đổ lỗi cho bác sĩ ạ?”

Song bố chậm rãi lắc đầu.

“Việc một ai đó chết không dễ được chấp nhận theo logic như thế. Nói chung là, chớ nên dính líu tới sự sống chết của người khác thì hơn. Biết là

không phải lỗi tại mình, nhưng vẫn sẽ không tránh khỏi cảm giác giày vò.”

Bố tôi kết luận.

“Vậy nên nha sĩ là lựa chọn sáng suốt.”

Tôi gật gù, nhưng vẫn chưa hoàn toàn bị thuyết phục. Hẳn là vì tôi vẫn chưa hiểu được việc một người chết đi là như thế nào.

Mẹ tôi - Mineko, là một phụ nữ hoạt bát và hiếu thắng. Ít nhất thì trong mắt tôi, mẹ là người như thế. Sở trường của mẹ là những con số, vào mỗi tối, bà thường đặt hàng xấp giấy tờ gì đó lên bàn ăn và gảy bàn tính. Chắc là mẹ tính toán số tiền thu chi của phòng khám. Đôi lúc bố ngồi cạnh sẽ nói gì đó, nhưng dường như việc quản lý sổ sách đã được giao cả cho mẹ. Mỗi tháng một lần, một chuyên gia thuế từ đâu đó sẽ tới nhà và bàn bạc một số chuyện với mẹ tôi. Người đó mang gương mặt gầy gò và luôn mặc bộ com lê màu xám tro.

Do mẹ tôi cũng phụ giúp quản lý phòng khám, nên khi tôi từ trường về, thường chỉ có cô Tomi và bà ở nhà. Đồ ăn ở trường chán ồm, tôi thường bỏ dở, đâm về đến nhà là bụng đói meo. Thường thì cơm nắm sẽ được bày sẵn trên bàn để tôi ăn tạm. Phải sau khi bà mất tôi mới biết, đấy hóa ra là cơm nắm cô Tomi chứ chẳng phải mẹ tôi làm. Bởi kể từ khi cô Tomi không qua nhà tôi nữa, thì trên mặt bàn cũng chẳng thấy bóng dáng cơm nắm đâu.

Dẫu vậy, sau này khi đã trưởng thành, đối với tôi, món ăn mang hương vị của mẹ vẫn là món cơm nắm ấy. Mỗi khi nhớ lại mùi vị ấy, tôi lại cảm thấy hoài niệm xen lẫn chút buồn man mác.

Rất hiếm khi nhà tôi đi du lịch đầy đủ cả gia đình. Chủ nhật là bố sẽ xách cần đi câu, còn mẹ thì hay đi chơi với bạn bè. Thành thử tôi chỉ biết vừa ăn bữa trưa cô Tomi nấu vừa xem ti vi đen trắng cho qua ngày.

Cô Tomi nhìn giống một bà cô, nhưng có thể là do tôi lúc đó quá nhỏ. Thực chất cô ấy mới gần ba mươi thôi thì phải? Tôi còn nhớ mẹ từng xi

xâm với ai đó rằng cô ấy là “gái một lần đò”. Và rằng may mắn lắm mới được gả vào một nhà tử tế, ấy vậy mà mới được hai năm đã bỏ về nhà mẹ đẻ, loanh quanh ở nhà mãi cũng chán nên mới cực chẳng đã đi làm việc cho nhà tôi.

“Kazu, trông cháu cô đơn thế.” Hễ thấy tôi một mình, cô sẽ bắt chuyện với tôi. Rồi cô làm bạn chơi điện tử với tôi, và dạy cho tôi cách chơi dây mới lạ. “Đừng có kể với bố mẹ cháu đấy nhé,” có lần cô còn nói vậy và rán bánh kẹp cho tôi. Dù chỉ là món bánh làm từ bột hòa với nước rồi đem rán lên, nhưng đối với tôi nó đã là một bữa thết đãi ra trò. Đến cả mùi hương của miếng bơ tan cũng khác với mọi lần.

Mặt cô Tomi hồi ấy trông ra sao, tôi không tài nào nhớ lại chính xác. Tôi chỉ có thể mơ hồ hình dung ra mái tóc dài được buộc túm tùy ý đằng sau và đường nét tròn trịa của gương mặt cô ấy mà thôi.

Thế nhưng, tôi vẫn còn nhớ rõ mồn một nước da trắng của cô. Không, nói là nước da thì chưa đủ chi tiết. Nói chính xác hơn thì là nước da của mông cô ấy.

Hôm đó là thứ Bảy. Hôm ấy, khác với mọi ngày, tôi định vào nhà từ cửa bếp. Tôi đã tính hù cô Tomi chơi vì cô ấy chắc chắn đang chuẩn bị bữa trưa trong bếp.

Cánh cửa gỗ sau nhà đã bị khóa chốt. Nhưng biết có một phần tường bị thủng, tôi nhanh nhẹn lách vào trong, rồi khẽ khàng mở cánh cửa bếp dẫn vào nhà.

Cô Tomi không có ở chỗ bồn rửa. Ở trước bếp ga cũng không. Tôi đẩy cửa và dõng quanh căn bếp. Thoạt nhìn thì tưởng như cô ấy không có ở đây.

Nhưng hóa ra cô Tomi đang ở ngay căn phòng gần bếp. Cô ấy trông như đang ngồi xổm, lưng xoay về phía tôi. Tôi cố lén tới gần. Thế nhưng người

tôi cứng đờ như bị bóng đè khi nhìn thấy váy của cô ấy đang được vén lên, để lộ hết phần thân dưới.

Có ai đó ở bên dưới cô ấy. Hai lòng bàn chân người ấy vẫn mang tất màu xanh sẫm và đang hướng về phía này. Chiếc quần màu xám tro được kéo xuống tới tận cổ chân.

Chiếc cặp đặt ở góc phòng thu hút ánh nhìn của tôi. Không nghi ngờ gì nữa, đó là chiếc cặp của chuyên viên thuế.

Cười trên mình chuyên viên thuế đang nằm ngửa, cặp mông của cô Tomi nhấp nhô lên xuống. Tới lúc đó tôi mới bàng hoàng nhận ra, hai người bọn họ đang thờ hỗn hển. Chuyên viên thuế phát ra những âm thanh nghe như tiếng rên.

Cái suy nghĩ mình đang nhìn thứ không được phép nhìn choán lấy tâm trí tôi. Cơ thể hăng còn cứng như đá, tôi lặng lẽ đi ra ngoài và khép cánh cửa lại. Sau đó tôi chui ra ngoài như cái cách mà tôi đã lén vào nhà qua lỗ hổng trên tường.

Tôi bắt đầu chạy. Chạy để gạt bỏ quang cảnh tôi vừa chứng kiến ra khỏi đầu. Thế nhưng độ trắng của mông cô Tomi, sau hàng chục năm và tới tận bây giờ, tôi vẫn có thể nhớ lại một cách chân thực.

Có lẽ ở thời buổi bây giờ, đến học sinh tiểu học cũng được trang bị chút ít kiến thức về quan hệ tình dục, nhưng tôi của hồi đó thì làm gì có. Cho dù vậy, theo trực giác, tôi vẫn nhận thức được rằng cảnh mình chứng kiến là bí mật của người lớn. Tôi đã không kể chuyện này lại cho bố mẹ hay bất kỳ ai khác nghe.

Kể từ đó, có lẽ thái độ của tôi đối với cô Tomi đã thay đổi rõ rệt. Không những nhất quyết không bắt chuyện, tôi còn cực lực không tới gần cô ấy. Nhưng nếu có ai hỏi là tôi ghét cô ấy ư, thì tôi cảm thấy cũng không hẳn vậy. E rằng khi ấy mặc dù còn thơ dại nhưng tôi đã để ý tới cô ấy như một

người phụ nữ trưởng thành rồi. Vậy nên biết được thế giới của cô ấy khác xa với mình, chắc hẳn tôi đã cảm thấy thất vọng.

Mối quan hệ của cô Tomi với chuyên viên thuế ở mức độ nào và kéo dài tới bao giờ, tôi hoàn toàn không hay biết. Bởi từ sau hôm đó tôi không còn vô tình bắt gặp những tình huống ám chỉ mối quan hệ bí mật của họ nữa. Thay vào đó, tôi phát hiện ra cô ấy có quan hệ với một người đàn ông khác. Người đàn ông đó, không ai khác, chính là bố tôi.

Hôm đó là ngày nghỉ lễ, phòng khám đóng cửa. Bố tôi như mọi lần lại xách cần đi câu. Còn tôi thì đang rất phấn chấn vì mẹ đã hứa sẽ dẫn tôi đi xem phim.

Thế mà, ngay trước khi ra khỏi nhà, mẹ lại nhận được một cuộc điện thoại từ bạn. Sau khi ngắt máy, mẹ nói với vẻ mặt hối lỗi:

“Mẹ xin lỗi. Mẹ lại có việc quan trọng phải đi rồi. Hôm khác mẹ sẽ dẫn con đi xem phim, hôm nay con chịu khó ở nhà nhé.”

Dĩ nhiên là tôi mếu máo phản đối rồi.

“Mẹ ăn gian, đã hứa với con rồi mà, mẹ là đồ nói dối...”

Những lúc thế, mẹ là kiểu dù đang xuống nước xin lỗi, nhưng một khi đã vượt qua giới hạn chịu đựng thì bà sẽ cáu ngược lại. Hôm ấy cũng vậy, thấy đứa con trai kêu ca không ngừng, cuối cùng bà nổi giận đùng đùng.

“Nói nhiều thế nhờ, phim với chả phiếc. Mẹ có việc quan trọng nên đành chịu thôi chứ biết làm sao giờ. Đã bảo là lần tới mẹ sẽ dẫn đi rồi mà. Thế bài vở của con sao rồi? Con có bài tập về nhà đúng không? Đừng chỉ chăm chăm nghĩ về ba cái chuyện chơi bời, học hành một chút đi.”

Tôi vừa sụt sịt khóc vừa đi lên gác. Nói vậy chứ phòng tôi cũng không ở trên tầng hai. Hồi đó tôi chưa được cho ở phòng riêng. Trên tầng hai chỉ có căn phòng để chần gối cho khách và tủ com một kiểu Nhật. Những khi không vui tôi thường khóc trong căn phòng đó.

Chắc hẳn mẹ đã nghĩ cứ thay kệ đứa con trai mít ướt của mình cũng chẳng sao, bà đã đi ra ngoài mà không thèm lên kiểm tra tôi.

Khi ấy rõ ràng cô Tomi đang ở nhà, nhưng sau này ngẫm lại, có vẻ như cô ấy đã không nghe được đoạn hội thoại giữa hai mẹ con tôi. Cô ấy hẳn cũng không biết mẹ đã ra ngoài và để lại tôi ở nhà.

Mẹ đi ra ngoài được một lúc thì tôi nghe thấy tiếng động ở dưới nhà. Tôi giật mình vì nghe thấy tiếng của bố. Thường vào những ngày đi câu cá, tới tối bố mới về.

Có cả tiếng của cô Tomi. Dường như cả hai đang nói chuyện gì đó, nhưng tôi không nghe được nội dung.

Không bao lâu sau, tôi cảm nhận được có người đi lên gác. Tôi cuống cuồng bởi trước đây từng bị bố bắt gặp đúng lúc đang khóc ở phòng để chăn đệm và bị ông mắng thậm tệ.

Tôi ngay lập tức trốn vào trong tủ và thở khẽ nhất có thể. Cửa mở, rồi có ai đó bước vào. Tôi cảm nhận được là có hai người.

“Bà thế nào rồi?” Tôi nghe thấy tiếng của bố. Giọng của ông trầm hơn thường ngày.

“Bà ăn cơm ban nãy rồi. Giờ bà đang ngủ.” Người còn lại là cô Tomi.

Tôi cảm thấy có ai đó đang cời đồ. Cô Tomi nói gì đó như đang nũng nịu.

Chuyện xảy ra sau đó tôi không còn nhớ rõ nữa. Có lẽ là do tôi đã cố hết sức gạt đi những âm thanh của đồ đạc và của hai người đó. Tôi biết phía bên kia cánh cửa tủ đang diễn ra chuyện gì. Hình ảnh của cô Tomi và chuyên viên thuế lần trước hiện lên trong tâm trí tôi. Tôi cũng hồi tưởng lại một cách sắc nét cặp lông trắng của cô ấy.

Không biết là tôi đã ngồi như vậy trong bao lâu. Có lẽ là khoảng ba mươi phút. Hai người sau khi hành sự xong thì rời khỏi phòng. Còn tôi vẫn

ngồi ôm gối ở trong tủ, không cử động nổi.

Nhìn qua khe hở để kiểm tra rồi tôi mới đi xuống tầng một, lén lút lần khỏi nhà. Bố đã không còn ở nhà. Sau đó tôi lại bước vào nhà. Khi ấy, tôi cố tình tạo tiếng động thật to. Cô Tomi bước ra từ trong nhà, mặt không khỏi ngạc nhiên.

“Ô, cháu đã về rồi đó à? Mẹ cháu đâu?”

Tôi nói với cô rằng mình đã không đi xem phim. Cô Tomi bất ngờ.

“Vậy này giờ cháu ở đâu?”

“Công viên ạ.”

“Công viên? Cháu ở công viên một mình à?”

“Vâng.”

Tôi lách qua cô Tomi và bỏ vào trong phòng khách có ti vi. Tôi không tài nào nhìn thẳng vào gương mặt cô ấy được.

Tối tối, bố và mẹ lần lượt về nhà. Bố khoe với tôi cá và bảo rằng đó là thu hoạch của bữa câu hôm nay. Hẳn là ông đã mua chỗ cá ấy tại một cửa hàng nào đó. Cô Tomi đã đem nó đi nấu bữa tối.

Một đĩa thích ăn cá là tôi tối hôm đó đã không hề động đũa vào món sashimi. Mọi người đều hỏi tôi có chuyện gì, nhưng tôi không trả lời. Mẹ nói với bố rằng chắc là tôi đang dối vì mẹ không đưa tôi đi xem phim.

Trong căn nhà rộng lớn đó, tôi dần mất đi chốn thuộc về mình.

Cùng vào khoảng thời gian đó, tôi bắt đầu thân với Kuramochi Osamu. Từ khi lên lớp năm, chúng tôi được xếp chung một lớp. Mặc dù chỗ ngồi cạnh nhau, có năm mơ tôi cũng không ngờ được hẳn sẽ là người thay đổi hoàn toàn cuộc đời mình.

Kuramochi không phải là một nhân tố nổi bật. Xét kỹ thì ở trong lớp hẳn tự cô lập bản thân. Ngay cả khi mọi người cùng chơi bóng né, hẳn cũng chỉ luôn đứng nhìn từ xa với khuôn mặt ngán ngấm mà chẳng buồn tham gia với chúng bạn.

Vì cũng thuộc dạng không giỏi kết bạn, nên tôi luôn hơi tách mình khỏi đám đông. Phải chăng bởi thế hai kẻ cô lập chúng tôi mới trở nên thân nhau? Thế nhưng, đối với hẳn mà nói, việc bị đánh đồng với tôi có lẽ là một sự xúc phạm. Hẳn lúc nào cũng nói thế này:

“Nói chung là tao không khoái chơi chung với người khác. Đằng nào thì khi có chuyện xảy ra, người ta coi trọng nhất vẫn chính là bản thân mình, nên việc phải tỏ ra thân thiết với kẻ khác thật là nực cười. Cơ mà tụi nó thì không hiểu được điều này đâu, đúng là lũ con nít.”

Một đứa lớp năm gọi bạn bè đồng trang lứa là con nít thì cũng kỳ quặc không kém, nhưng thực ra ở Kuramochi đúng là có điểm gì đó khá người lớn. Dù không được mọi người để ý đến mấy nhưng thành tích học tập của hẳn khá đáng nể. Tôi cũng học được nhiều điều từ hẳn. Nhưng đấy lại toàn là những điều mà chẳng trường nào dạy cả. Tỷ như ở gần trường học thường xuyên xuất hiện các sạp hàng rong, và người chỉ cho tôi mảnh khốe của họ cũng là Kuramochi.

Có một sạp cho chúng tôi nhét một đồng mười yên mỗi lần để bốc thăm trúng thưởng. Sạp trưng ra các phần quà để thu hút lũ trẻ, giải nhất là máy thu phát, giải nhì là máy ảnh. Tuy nhiên mặc cho lũ trẻ ra sức bốc thăm, vẫn chưa có đứa nào trúng giải. Canh đúng thời điểm này, chủ sạp sẽ tự mình nhét tay vào thùng và bốc một mẫu giấy. Mở ra thì đúng là giấy trúng thưởng. Bằng cách này chủ sạp có thể chứng minh rằng trong thùng đúng là có giấy trúng thưởng, và rằng không hề có sự lòe bịp ở đây.

“Lòe bịp đó.” Kuramochi thì thầm vào tai tôi. “Lão chủ sạp trước khi thò tay vào thùng đã giấu sẵn mảnh giấy trúng thưởng ở khe ngón tay rồi.

Trong thùng làm quái gì có giấy trúng thưởng.”

“Vậ thì ta phải báo với mọi người thôi.”

Tôi vừa dứt lời, hăn đã nghiêm mặt ngăn tôi lại.

“Mặc kệ lũ ngốc đó đi. Chúng nó thừa tiền thì cứ để chúng nó tiêu.”

Tôi nghĩ Kuramochi không ghét sạp hàng rong đâu. Bằng chứng là mỗi khi sạp mở hàng, hăn sẽ đứng nhìn cho tới khi lũ trẻ con rời đi. Bản thân hăn thì không bao giờ xì tiền ra. Bây giờ nghĩ lại, có khi với hăn đó là một tiết học. Tiết học kỹ thuật lừa người lấy tiền.

Nhà Kuramochi bán đậu hũ. Hăn là con trai cả nên xét theo thứ tự thì tiếp theo hăn sẽ là người kế thừa cửa tiệm của gia đình. Nhưng hăn một mực quả quyết rằng mình sẽ không làm vậy.

“Mùa hè thì không sao. Vì nhúng tay vào nước mát khá là dễ chịu. Vấn đề là mùa đông cơ. Vào cái mùa mà chẳng làm gì cũng dễ bị rộp lên vì lạnh, tao chẳng muốn thò tay vào nước đâu.”

Còn nữa, hăn nói tiếp.

“Kiểu buôn bán mà một bìa đậu được có mấy chục yên, hẻo như thế tao làm không nổi. Nếu có buôn bán thì tao muốn buôn cái gì đó mà một phát lãi to cơ.”

“Mày định bán một món đồ lớn à? Nhà chẳng, hay máy bay?”

“Cái đó cũng được, nhưng vẫn có cách bán thật nhiều thứ nhỏ cùng một lúc mà. Rồi còn có thể bán những thứ không có hình thù nữa.”

“Thứ không có hình thù? Đó là thứ gì vậy? Làm sao mà bán được một thứ như thế?”

Thấy tôi cười, Kuramochi làm bộ mặt khinh khi.

“Mày chả biết cái gì cả. Trên đời này nhiều người buôn những thứ không hình thù như thế lắm đó.”

Một thời gian ngắn sau đó tôi mới biết được hăn từ đâu mà nuôi suy nghĩ như vậy. Còn lúc mới nghe hăn nói, tôi chỉ nghĩ hăn là một đứa chuyên nói mấy điều kỳ quặc.

Người dẫn tôi tới khu chơi game lần đầu tiên cũng là Kuramochi. Hồi ấy không có nhiều trung tâm trò chơi, người ta chỉ đặt máy chơi game ở một góc khu vui chơi nằm trên tầng thượng của trung tâm mua sắm. Tất nhiên là không có cái máy nào giống máy chơi game ngày nay. Thường chỉ có máy chơi pinball và máy bắn súng.

Kuramochi hầu như chẳng bao giờ tiêu tiền của chính mình. Đầu tiên là hăn sẽ dẫn tôi tới chỗ máy chơi, rồi giải thích cho tôi nghe trò này thú vị tới mức nào. Cái lưỡi của hăn khi đó quả thực vô cùng liến thoắng. Những câu chuyện của hăn cũng cực kỳ lôi cuốn.

Canh tới lúc tôi bắt đầu căn câu hăn sẽ mở lời.

“Thế nào, có muốn chơi thử một lần không?”

“Có,” tôi trả lời ngay tắp lự và rút hầu bao.

Thế nhưng ngay khoảnh khắc tôi nhét xu vào máy hăn sẽ mở miệng.

“Để tao làm mẫu cho mày một ván nhé.”

Về phần mình, đúng là tôi cần xem mẫu thật. Thế nên tôi sẽ mau mắn đồng ý. Cứ như vậy lượt đầu tiên bao giờ cũng là hăn chơi.

Với loại máy cho chơi thêm một ván nữa nếu đạt điểm cao, thì gần như lần nào cũng là hăn chơi đầu. Nhưng kể cả vậy người bỏ xu vào máy vẫn là tôi. May nhờ hăn thường xuyên đạt điểm cao, nên tôi cũng được chơi mà không mất thêm xu nào. Thế nhưng, giả như không được điểm cao, hăn cũng không bao giờ nói sẽ trả tiền cho phần mình vừa chơi. Hăn chỉ trở nên khó chịu và giận cá chém thớt lên cái máy mà thôi. Tôi cũng không dám lên tiếng đòi hăn trả tiền nữa.

Kuramochi cũng hay dẫn tôi tới tiệm chơi vớt cá vàng và trò smart ball. Chưa bao giờ thấy các cửa tiệm như vậy trừ những ngày có lễ hội, nên lần đầu tiên tới đó tôi đã có chút bất ngờ.

Ở đó Kuramochi cũng không hề tiêu một đồng nào của mình. Tuy nhiên hắn cũng không mặt dày tới mức chơi bằng tiền của tôi. Hắn chỉ đứng cạnh nhìn tôi chơi và đôi lúc đưa ra hướng dẫn. Có vài lần tôi hỏi hắn không chơi à. Câu trả lời của hắn lúc nào cũng vậy.

“Tao không chơi đâu. Chơi nhiều quá nên chán rồi. Với cả, tao thích đứng xem người khác chơi như thế này hơn.”

Chơi với Kuramochi khiến tiền tiêu vặt của tôi cứ lẹm cả đi. Nhưng tôi chưa từng nghĩ sẽ nghỉ chơi với hắn. Bởi lẽ chơi với hắn tôi được trải nghiệm hết điều mới mẻ này tới điều mới mẻ khác. Cảm giác mới mẻ ấy đối với một đứa sắp mất nơi mình thuộc về ở nhà như tôi là một niềm an ủi.

Vào những lúc không có hẹn đi chơi với Kuramochi, tôi thường đi sang khu gian phụ. Bà thường vừa nắm tay hay xoa đầu tôi vừa thích thú lắng nghe những câu chuyện ở trường của tôi.

Nhưng thực ra tôi ghét bà nội.

Điều đầu tiên tôi ghét ở bà, là mùi hôi xộc ra từ cơ thể bà. Một mùi chua kèm theo mùi hôi của bụi bặm rồi gỉ sét, pha lẫn với mùi của thuốc cao và băng phiến. Lâu lắm rồi bà chưa tắm. Lau người cho bà cũng là việc của cô Tomi, nhưng tôi hầu như chưa bao giờ trông thấy cô ấy làm điều đó cả.

Cảm giác khi chạm vào da của bà cũng là thứ khiến tôi trầm cảm. Hễ bị bàn tay nhăn nheo của bà chạm vào là sống lưng tôi lại ớn lạnh. Thành thật mà nói, việc nhìn vào khuôn mặt bà cũng không vui thú gì cho cam. Mắt với má bà đều hõm, tóc thì đã rụng gần hết khiến vầng trán rộng lộ ra. Trông như thể bà chỉ là một bộ da bọc xương.

Ghét bà là thế, nhưng tôi vẫn ghé thăm phòng bà, bởi tôi còn có động cơ riêng. Kể cho bà nghe mấy chuyện ở trường một lúc thì đảm bảo bà sẽ nói câu này.

“À phải rồi. Bà phải cho cháu tiền tiêu vặt chứ nhỉ?”

Sau khi lục lọi trong chăn, bà lôi ra một cái ví bằng vải. Rồi bà lấy tiền xu từ trong đó và đưa cho tôi sau khi dặn dò “không được nói gì với bố mẹ nhé”.

Tôi ngoan ngoãn nhận tiền và cảm ơn bà. Mặc dù nằm liệt giường nhưng bà vẫn luôn có tiền, điều này không khỏi làm trái tim một đứa trẻ con cảm thấy hiếu kỳ. Nhưng dĩ nhiên là tôi chẳng bao giờ nói chuyện này với bố mẹ. Gia đình tôi so với các gia đình khác đúng là khá giả hơn, nhưng chẳng hiểu sao cả bố lẫn mẹ tôi lại rất kỹ tính trong chuyện tiền nong, nếu tôi không trình bày được lý do tiêu tiền của mình thì họ sẽ chẳng cho tôi lấy một xu. Nếu khai ra chuyện bà cho tôi tiền tiêu vặt thì chắc chắn họ sẽ tịch thu tiền ngay lập tức.

Việc mẹ ghét bà cũng rõ như ban ngày. Tôi đã từng nghe thấy mẹ nói xấu bà qua điện thoại.

“Ai mà ngờ được ở tuổi đó bà ta lại bị liệt cơ chứ. Nản chết lên được. Cơ mà nhé, cũng may là nhờ thế mà tớ chẳng cần phải giáp mặt bà ta nữa, việc chăm lo đầy cho người giúp việc hết, tớ đang nghĩ có khi thế này khéo lại hay. Chứ cứ bị bà ta cảm ràm bắt làm này làm kia như hồi xưa chắc tớ sẽ phát điên mất. Hờ? À, ừ thì đúng rồi, sớm đi được thì càng tốt. Hi hi.”

Tôi cảm nhận được lòng căm ghét vô tận của mẹ qua giọng nói đôi chỗ như bị bóp nghẹt và tiếng cười khúc khích thì thoảng bật ra. Đến tôi cũng hiểu được ý nghĩa đằng sau câu “sớm đi được thì càng tốt”. Mãi về sau này tôi mới được một người họ hàng kể cho nghe chuyện mẹ từ khi bước chân vào làm dâu đã liên tục chịu giày vò bởi những lần bị mẹ chồng hoành hành.

Tôi không biết rõ lắm bố đã nghĩ như thế nào về mẹ mình. Bởi tôi hầu như không nhớ đã từng nghe bố nói gì về bà nội. Nhưng bị kẹt giữa người mẹ già yếu và người vợ hiếu thắng, chắc hẳn bố tôi cũng có nỗi khổ tâm riêng. Tôi biết chuyện bố lén mẹ đi sang khu gian phụ. Khi ấy tấm lưng của ông trông nhỏ bé một cách đáng thương.

Nhưng mà, hễ nhớ lại tiếng thở hỗn hển của cô Tomi mà tôi nghe được khi trốn trong tủ hôm ấy là tôi lại có chút bối rối. Chuyện nhà tôi là như này: bố nuôi người tình trong nhà và giao người mẹ cao tuổi của mình cho người đó chăm sóc. Cảm xúc của ông trong tình cảnh đó như thế nào, tới giờ vẫn là một ẩn số với tôi.

Nói chung là nội tâm của những người ở nhà tôi dường như đều vì người bà già nua đang nằm ở gian phụ mà trở nên méo mó. Có lẽ sự méo mó đó đã đạt đến tột đỉnh.

Người bà già nua ấy mất vào một sáng sớm mùa đông. Người phát hiện, không ai khác, chính là tôi.

2

Thời gian đó, tôi gặp khó khăn về tiền bạc.

Nói như vậy nghe chẳng giống một học sinh tiểu học tí nào, nhưng đây quả không phải lời bông đùa hay thối phồng, sự thực đúng là như vậy. Kỳ thực tôi đã mê mết một thứ và tiêu gần hết chỗ tiền tiêu vặt ít ỏi của mình vào nó. Vì nó mà tới hàng bánh kẹo tôi còn chẳng ghé qua được nữa.

Thứ mà tôi say mê là trò cờ vây. Đó cũng là trò tôi học được nhờ Kuramochi rủ rê. Tất nhiên là tôi đã biết chơi cờ vây từ trước. Điều mà hẳn dạy tôi, là cách để kiếm thêm tiền tiêu vặt nhờ trò này.

Hẳn dẫn tôi tới một khu dân cư nằm cạnh một dòng sông. Những ngôi nhà nhỏ lợp mái tôn nằm túm tụm lại một khu. Điểm đến của chúng tôi là một trong những ngôi nhà ấy. Tại lối ra vào của một nơi quá tồi tàn để được coi là thềm nhà, có một cánh cửa đã hỏng bản lề. Để bước vào trong, tới mấy đứa tiểu học chúng tôi cũng phải cẩn thận để tránh va đầu.

Chỗ chúng tôi bước vào là nền xi măng, trên đó đặt một chiếc bàn nhỏ và hai chiếc ghế đối diện nhau. Ở trên bàn đặt một bàn cờ. Trên tường dính một mảnh giấy giải thích luật chơi cờ vây.

Kuramochi vừa mới cất tiếng gọi, cánh cửa trượt liền trượt sang một bên và một người đàn ông xuất hiện. Ông ta vận quần bảo hộ và khoác bên ngoài áo cộc tay một tấm áo bông hoen ố. Trong mắt tôi ông ta trông khá

già, nhưng giờ nghĩ lại có lẽ cũng chỉ ngoài ba mươi. Mái tóc vốn húi cua đã dài ra đáng kể.

Kuramochi đưa ra hai đồng xu một trăm yên, người đàn ông liền đặt chúng lên mặt bàn rồi ngồi xuống chiếc ghế phía đối diện. Sau đó ông ta lôi những quân cờ từ dưới gầm bàn lên. Kuramochi ngồi xuống chiếc ghế trước mặt mình.

Không ai bảo ai, ván cờ vây bắt đầu. Kuramochi đi trước. Tôi đứng chếch sau lưng hắn và chăm chú theo dõi ván cờ.

Người đàn ông dễ dàng thắng ván đầu tiên. Do Kuramochi giữa chừng đã mắc phải lỗi nghiêm trọng. Mặc dù tôi đã để ý thấy lỗi ấy, song tôi không thể chỉ cho hắn. Bởi tờ giấy dán trên tường đề rằng “Xen vào trận đấu, phạt một trăm yên”.

Ván thứ hai là một trận tỉ thí ra trò. Cả Kuramochi lẫn người đàn ông kia đều không mắc bất cứ lỗi nào. Cuối cùng Kuramochi đã đi một nước cờ tài tình và giành chiến thắng. Người đàn ông khẽ thốt lên “Bị nhóc chơi một vố rồi”. Đây là lần duy nhất ông ta lên tiếng trong suốt ván cờ.

Tiếp đến là ván thứ ba. Đây lại là một trận so tài vô cùng phức tạp. Dù vậy kết cục phần thắng đã nghiêng về phía người đàn ông. Kuramochi tặc lưỡi.

“Tajima cũng chơi thử coi. Nghe chừng mày sẽ có cơ thắng đó.”

Theo như lời hắn, người chơi sẽ bỏ ra hai trăm yên và đấu với người đàn ông ba ván, nếu thắng hai thì sẽ nhận được năm trăm yên. Chưa hết, nếu thắng hai ván liên tiếp thì sẽ nhận được một nghìn yên. Đối với một học sinh tiểu học thuở ấy thì một nghìn yên là một khối tài sản kếch xù.

Tôi đắn đo một chút, nhưng rồi quyết định sẽ chơi thử. Sau khi trả hai trăm yên cho người đàn ông, tôi ngồi xuống ghế thế chỗ cho Kuramochi.

Tôi khá tự tin với trò cờ vây. Nhìn Kuramochi chơi, tôi đã rút ra kết luận rằng người đàn ông này cũng không giỏi lắm.

Ván đầu tiên là tôi thắng. Thắng dễ đến bất ngờ nên tôi hơi chưng hửng. Kuramochi đứng cạnh vỗ tay.

“Ái chà, mày sẽ kiếm được một nghìn yên đó.”

Tôi thừa thắng xông lên. Trình độ của ông ta như vậy thì còn gà lắm. Chưa gì tôi đã mừng tưởng ra trong đầu xem sẽ tiêu một nghìn yên như thế nào.

Tuy nhiên sang ván thứ hai, người đàn ông bắt đầu thay đổi chiến thuật một chút. Tôi lúng túng rồi vô tình phạm phải sai lầm, kết quả là không thắng được hai ván liên tiếp. Kuramochi giậm chân đành đập tỏ vẻ nuối tiếc.

“Phí quá đi. Chơi cẩn thận vào.”

Đương nhiên là tôi đã chơi ván thứ ba một cách thận trọng. Nếu để thua ở đây thì đừng nói một nghìn yên, đến số tiền hai trăm yên cũng không lấy lại được.

Song, một chút phán đoán sai lầm đã khiến tôi vượt mất chiến thắng. Không xem trọng đối thủ lắm nên tôi càng bức bối và nuối tiếc.

Ngày hôm đó tổng cộng tôi đã tiêu sáu trăm yên. Tức là tôi đã đấu thêm hai lần nữa. Nhưng kết quả vẫn không thay đổi. Ván nào tôi cũng chiếm thế thượng phong, mà rồi cuối cùng lại bị lật ngược thế cờ. Bản thân tôi cũng chẳng rõ vì sao mình không thể thắng.

Kể từ hôm ấy cứ cách hai, ba ngày tôi lại đi chơi cờ ăn tiền. Nếu hoàn toàn không thấy có khả năng thắng thì không nói làm gì, nhưng có vô số lần tôi đã tiến gần đến chiến thắng, nói đúng ra là hầu như không có lần nào tôi để đối thủ thắng dễ dàng cả, nên tôi nghĩ rồi có lúc mình sẽ giành được chiến thắng thôi. Trò này còn thu hút tôi ở điểm là khi thắng hai ván liên

tiếp, tôi sẽ nhận được một nghìn yên. Khu chơi game và trò vớt cá vàng cũng vui đấy, nhưng dù có chơi giỏi tới cỡ nào cũng không sinh lời được. Mức độ hấp dẫn giữa chúng cách nhau một trời một vực.

Đó là lý do tôi cần tiền tiêu vặt. Dầu vậy, tôi đâu thể nói ra tôi tiêu tiền vào cái gì, đâm nào dám vòi tiền bố mẹ. Cho nên chỗ tôi có thể xin tiền chỉ có một. Và thế là, hôm đấy, trong lúc mọi người còn chưa dậy, tôi đã đi tới gian phụ nơi bà nằm ngủ.

Gạt mở cánh cửa dính vết gỉ đỏ hoen ố, tôi cất tiếng véo von gọi “Bà ơiiiii”.

Bà đang nhắm mắt. Miệng bà hé một nửa. Trong phòng, như thường lệ, hơi mùi ẩm mốc và lạnh hơn bình thường. Cho tới khi tôi mở cửa, dường như bầu không khí trong căn phòng đã hoàn toàn trở nên tĩnh lặng.

“Bà ơi,” tôi gọi thêm lần nữa. Tôi không dám lớn tiếng. Kéo bị ai nghe thấy thì khốn. Đặc biệt là mẹ tôi.

Bà không phản ứng gì. Tới mí mắt cũng không thấy nhúc nhích. Tôi đóng cửa lại rồi lồm cồm bò đến bên chăn. Người bà tỏa ra mùi hôi của người già như mọi khi.

Đồ rằng bà đang say ngủ, tôi thử đặt tay lên chăn và lay người bà. Cơ thể bà chỉ khẽ lay động như một con búp bê. Nó lạnh như đá và cứng đờ.

Bình thường bà lúc nào cũng ngáy rõ to. Thế nhưng từ cái miệng đang há một nửa kia, đừng nói tiếng ngáy mà tới hơi thở cũng không có.

Có lẽ bà đã chết, tôi nghĩ như thế.

Cho tới thời điểm đó tôi chưa từng chứng kiến cái chết của con người, tôi không dám chắc liệu đây có phải là trạng thái khi một ai đó chết hay không. Xác chết của chó, mèo, hay sâu bọ thì tôi đã thấy qua nhiều lần, song cái chết của chúng đối với tôi mà nói chỉ giống như chuyện một món

đồ chơi bị hỏng. Dù lý trí hiểu rõ rằng việc tương tự cũng xảy ra với con người, nhưng chưa bao giờ tôi dùng cảm xúc để suy nghĩ về nó.

Bà đã thực sự chết hay chưa, tôi quyết định sẽ không đào sâu thêm nữa. Điều quan trọng là có vẻ như bà không có chút cử động gì, chỉ vậy mà thôi. Nói cách khác, đây là cơ hội ngàn năm có một để tôi thó tiền tiêu vặt.

Phải hành động thật nhanh kéo bị mẹ phát hiện mất... Tôi rón rén vén chăn, để rồi nhìn thấy cơ thể gầy gò của bà. Phần ngực áo bị banh ra, để lộ bộ ngực nổi gân xanh. Mùi hôi thối tôi ghét càng thêm phần nồng nặc.

Tôi tiếp tục vén chăn. Ngay lập tức tôi tìm thấy thứ cần tìm. Bà đang nắm chặt thứ ấy trong bàn tay để trên bụng. Chiếc búa nhỏ cầu may được móc vào chiếc ví ló ra từ kẽ hở giữa những ngón tay gầy guộc như những cành củi khô.

Tôi cố lấy chiếc ví trong khi tránh nhìn vào mặt bà. Nhưng những ngón tay của bà bám khư khư vào nó. Ngay cả khi tôi cố kéo chúng cũng không hề suy suyển. Thấy bà chẳng phản ứng gì, tôi còn nghĩ có khi bà hằng còn sống và đang nhất quyết không chịu đưa ví cho tôi.

Nhưng tôi không thể bỏ cuộc lúc này được. Dù có phải động tay động chân cũng phải cướp cho bằng được. Tôi tách từng ngón tay đang bám trên chiếc ví của bà bằng cả hai tay. Những ngón tay ấy không hề mềm mại, hơn nữa còn rất lạnh. Cảm giác như tôi đang chạm vào những khối đất nặn phơi chưa khô hẳn vậy.

Vật lộn một hồi tôi cũng lấy được chiếc ví và mở ra kiểm tra. Bên trong có mấy tờ tiền in hình Ito Hirobumi^[1] và Iwakura Tomomi^[2]. Có cả tờ in hình Thánh Đức Thái Tử^[3]. Tôi như mở cờ trong bụng. Lần cuối tôi có trong tay bọn tiền như thế là từ đợt được họ hàng lì xì đầu năm.

Đạt được mục đích rồi, tôi cũng chẳng còn việc gì ở phòng bà nữa. Đắp chăn lại như cũ xong, tôi đứng lên. Tôi đã cố không nhìn nhưng trong một

khắc, khuôn mặt bà vẫn lọt vào tầm nhìn của tôi. Tôi giật mình kinh hãi.

Tôi có cảm tưởng như mắt bà vừa mới mở. Chưa hết, trông bà còn như đang trợn trừng mắt nhìn thẳng cháu vừa cướp ví của mình.

Tôi không có đủ dũng khí để kiểm tra. Đột nhiên cơn sợ hãi ập đến. Tôi rời khỏi tấm đệm như một con rô bốt bị hỏng bánh răng cửa. Tưởng như bà sẽ cất tiếng nói chuyện với tôi bất cứ lúc nào. Sau khi cẩn thận ra khỏi phòng mà cố không gây ra tiếng động, tôi rời đi như thể chạy trốn.

Một tiếng sau khi tôi ra tay, ai đó cuối cùng cũng phát hiện ra là bà đã chết và chuyện lúc ấy mới âm ỉ lên.

Vị bác sĩ tên Nishiyama - hàng xóm và cũng là bạn chơi mạt chược của bố tôi - tới nhà và khám cho bà tôi. Dù rất muốn xem tình hình song cô Tomi đã ngăn tôi lại, rút cục tôi chẳng thể bước vào trong.

Chuyện bà chết đã rõ mười mươi, vậy mà mãi vẫn không thấy bác sĩ Nishiyama ra khỏi phòng. Bố mẹ tôi cũng ở trong phòng và dường như họ đang trao đổi gì đó với nhau.

Lễ canh linh cửu được tổ chức vào đêm hôm đó. Ngày hôm ấy quả thực rất bận rộn. Tới buổi chiều, không chỉ họ hàng mà hàng xóm cũng đổ xô tới nhà và bắt đầu sắp xếp nhà tôi thành nơi tổ chức cúng lễ. Một bàn thờ được sắp lên ở gian thờ Phật, quan tài cũng được đặt ở đó.

Nhưng đến mãi mãi sau này tôi vẫn chẳng hay biết vì sao bà lại chết. Từ cuộc chuyện trò của mấy người họ hàng, tôi nghe lỏm được cụm từ “già yếu”.

Tôi hỏi cậu - em trai ruột của mẹ tôi - ý nghĩa của cụm từ này. Cậu giải thích cho tôi một cách dễ hiểu rằng:

“Chắc cháu cũng có mấy mô hình nhựa chạy bằng mô tơ nhỉ? Như kiểu mấy mô hình Thunderbird ấy. Để cái mô hình đó chạy thì cần phải có pin.

Nhưng nếu cứ bắt nó chạy suốt thì chuyện gì sẽ xảy ra? Nó sẽ dừng lại đúng không? Cháu có biết vì sao không?”

“Vì hết pin chứ sao nữa ạ.”

“Đúng rồi. Rút cục thì con người cũng giống những mô hình đó thôi. Dù không hỏng nhưng nếu một lúc nào đó hết pin thì sẽ dừng lại. Đó chính là già yếu. Có điều, khác với mô hình, con người thì không thể thay pin mới.”

Tức, con người rút cục cũng chỉ là máy móc mà thôi, tôi nghĩ bụng. Vậy là việc bác sĩ chữa bệnh cũng giống như sửa sang máy móc. Nghĩ thế, tôi kết luận chết chẳng phải là việc gì quá to tát. Chỉ là bị hỏng nhưng không thể sửa về như cũ mà thôi.

Theo tôi thấy lễ canh linh cữu giống một buổi hội họp thì đúng hơn là một nghi lễ tiếc thương người đã khuất. Những chiếc bàn dài không biết từ đâu được xếp ra, trên mặt bàn bày một loạt món ăn đặt từ cửa tiệm gần nhà. Một đồng người cứ luân phiên đi ra đi vào rồi gấp thức ăn trên bàn. Hình như nhà tôi cũng đã chuẩn bị rất nhiều bia và rượu. Trong số những khách tới viếng, có người còn ngồi bệt ở phòng khách và say tới độ ngọng lú ngọng lô. Một vài người đứng gần buồng lời ác ý rằng ông này lúc nào cũng bí tỉ như thế.

Không chỉ người chủ trì nghi lễ là bố tôi mà người phụ trách tiếp khách là mẹ tôi cũng vô cùng bận rộn. Các vị khách gửi lời chia buồn tới bố mẹ tôi, và để đáp lại bố mẹ tôi nói lời cảm ơn họ với vẻ mặt như thể đang đau buồn từ tận tâm can. Nhưng cũng vẫn là người mẹ đó lại bảo với họ hàng bên ngoại nhà tôi rằng, “cuối cùng cũng nhẹ nhõm được một phần” rồi nháy mắt ra ám hiệu. Đối phương gật đầu cùng vẻ mặt như đã đón được ý của mẹ tôi.

Ngày hôm sau, tang lễ được cử hành. Người tới đám tang còn đông hơn tối hôm trước.

Với tôi mà nói, đây là một buổi lễ chán ngắt. Được nghỉ học là điều duy nhất khiến tôi vui. Thế nhưng khi vừa kìm nén cơn ngáp vừa ngồi nghe nhà sư tụng kinh, tôi lại thầm nghĩ thế này thì thà đi học còn hơn.

Trước khi đưa quan tài tới nơi hỏa táng, một người đàn ông vận đồ đen bảo mọi người hãy nói lời từ biệt với người đã khuất. Tôi không biết người đàn ông lạ mặt đó. Ông ta hình như là người của công ty tổ chức tang lễ.

Mọi người luân phiên đặt hoa vào bên trong quan tài. Vài người đang khóc.

“Kazuyuki, con cũng tới từ biệt bà đi.” Bố bảo tôi.

Tôi bước một, hai bước gần tới quan tài. Chóp mũi bà lấp ló lộ ra.

Đúng vào khoảnh khắc đó, một nỗi sợ hãi và căm ghét khó tả choán lấy tôi. Tôi đứng khựng lại, rồi giật lùi về phía sau.

“Không,” tôi hét lên. “Không, không, con không thích.”

Mọi người xung quanh hoảng hốt trước phản ứng của tôi. Đặc biệt là bố mẹ tôi. Hai người mỗi người tóm một bên tay tôi và bắt tôi đứng trước quan tài.

“Không chịu đâu, tởm lắm.”

Tôi cố giằng tay ra khỏi bố mẹ. Nhưng, bố đã giáng cho tôi một cái tát vào má.

“Đừng có mà bố lão bố toét. Mau lên, đặt hoa vào quan tài.”

Bố bắt tôi phải cầm hoa và đặt vào trong quan tài. Lúc đó, tôi đã nhìn thấy mặt của bà. Người bà trông như bộ xương của tôi mang về mặt như đang mỉm cười. Nụ cười của bà càng làm tôi run rẩy.

Xung quanh bà không còn cái mùi hôi thối tôi ghét, mà phảng phất hương hoa. Vậy nhưng khoảnh khắc ngửi được mùi hương đó, một cơn buồn nôn dữ dội khiến tôi xây xẩm.

Tôi đã lùi ra xa khỏi cổ quan tài như tên bắn. Bố gầm lên gì đó nhưng tôi không nghe thấy. Tôi nôn thốc nên tháo ngay tại chỗ. Dưới chân tôi chẳng mấy chốc nhuộm đầy sắc cam bởi trước đó tôi đã uống nước cam.

Mãi đến khi đợi ở nhà hỏa táng tôi mới bình tĩnh trở lại. Không có anh chị em họ trạc tuổi mình, tôi lơ đãng đứng nhìn mấy người lớn. Bố đã lệnh cho mẹ không được cho tôi ăn uống quá nhiều cho tới lúc ra về, thành thử tôi chẳng thể nào động đến chỗ bánh kẹo. Dù sao tôi cũng chẳng thèm ăn đến thế.

Tại sao bản thân lại trở nên hoảng loạn đến vậy, chính tôi cũng không biết nữa. Mới hôm trước tôi còn kết luận rằng con người rút cục cũng chỉ là máy móc sau khi nghe cậu giải thích. Chết có nghĩa là bị hỏng. Nói cách khác, xác chết chỉ là một đồ vật không hơn không kém. Vậy mà sao...

Người lớn đang vừa uống rượu và trà vừa trò chuyện. Thật lạ là vẫn có không ít người đang cười. Mẹ tôi không cười, nhưng nét mặt mẹ trông tràn đầy sức sống hơn mọi khi. Kể cả bố trông cũng có vài phần nhẹ nhõm. Vừa quan sát tôi vừa chắc mẫm, hẳn người lớn thừa biết rằng xác chết chỉ đơn thuần là một cỗ máy hỏng không hơn không kém.

Lễ hỏa táng có lẽ đã kéo dài khoảng một giờ đồng hồ. Tôi bị dẫn ra chỗ nhặt xương. Bố mẹ dường như lo sợ tôi lại la lối om sòm như ban nãy, nhưng họ chỉ lo bò trắng răng. Nhìn những mảnh xương nom như những mẫu rác, tôi chỉ nghĩ, “Dào ôi, có vậy thôi há?” Một cái xác trông đáng sợ là vậy, nhưng thiêu đi rồi thì hầu như chẳng còn gì sót lại. Cả việc tôi đã lấy trộm ví tiền của bà cũng sẽ chẳng bị ai biết.

Chết quả là một chuyện đơn giản - tôi đã nghĩ như vậy đấy.

Từ sau hôm hỏa táng, cô Tomi không còn đến nhà tôi nữa. Cô ấy được thuê để săn sóc bà, nên chuyện thành ra như thế cũng là đương nhiên thôi.

Cô Tomi luôn đặt mấy lọ gia vị hay dụng cụ bếp ở những chỗ cố định để tiện sử dụng, song sự sắp đặt của cô hình như không vừa ý mẹ tôi cho lắm. Một lần nọ, mẹ đã một mình sắp xếp lại toàn bộ. Chắc hẳn mẹ phải muốn thay mới toàn bộ lắm nên mới ném hết cả mấy cái hộp vẫn còn đường rồi muối bên trong vào thùng rác như vậy.

Vào ngày cúng thất tuần đầu tiên, những người họ hàng lại lũ lượt kéo đến nhà tôi. Ngày hôm đó đã thực sự trở thành một buổi tiệc tùng. Có lẽ do chung quanh toàn người thân thích nên đã có không ít kẻ quên mất cả câu nệ, để rồi vui vẻ quá đà.

Họ hàng của bố và của mẹ, ngoài mặt thì tỏ ra thân thiết, nhưng đến đứa trẻ con như tôi cũng nhận ra rằng thực chất quan hệ giữa hai bên không hề tốt đẹp. Nhất là mấy bà bác bên bố, họ dường như không mấy vui vẻ với việc tài sản trong căn nhà này giờ đây đã thuộc quyền kiểm soát của mẹ tôi.

“Giờ cô Mineko có thể xây lại nhà theo ý thích rồi. Từ xưa cô ấy đã suốt ngày kêu ca là ghét căn nhà cũ này, cuối cùng thì giấc mơ cũng thành hiện thực nhé,” em gái của bà tôi bĩu môi nói. Bà ấy đang buôn chuyện với mấy cô em họ của bố tôi. Không rõ vì lý do gì nhưng trong gia tộc Tajima, nữ giới đông áp đảo luôn.

“Hóa ra từ đó tới giờ Mineko vẫn luôn nín nhịn sao?”

“Đúng rồi đó. Vì chị ấy không cho phép mà. Gì thì gì hồi đấy căn nhà này vẫn đang đứng tên chị ấy.”

“Ồ vậy ư?” Những người phụ nữ còn lại thốt lên.

Tôi có thể nghe lỏm đoạn hội thoại của họ là vì tôi đang giả vờ đọc truyện tranh ở hành lang đi ra hiên nhà được ngăn cách với bên trong bởi một tấm vách. Từ vị trí của họ không thể nhìn thấy tôi.

“Nhưng mà, chắc chị Mineko đang mừng không chỉ vì chuyện căn nhà thôi đâu. Có vẻ như chị ta với bác từng có rất nhiều xung đột.” Một cô em

họ của bố nói.

“À ừ, chắc là vậy đấy.” Một người khác hưởng ứng đầy ẩn ý.

“Hồi bác còn khỏe mạnh, nghe nói bác ấy cũng có phần nghiêm khắc với chị Mineko.”

“Có nghiêm khắc gì đâu. Đối với chúng ta là bình thường thôi à. Giá như chị ấy có một cô con dâu giỏi giang hơn thì đã sống thọ hơn rồi. Chị ấy hay đổ tại Mineko mà tuổi thọ của mình mới bị giảm đi như thế.”

“Có thể lắm chứ. Bác đã bị nhốt trong căn phòng từng là phòng uống trà đó mà, không phải sao? Cứ ở rịt trong căn phòng không có chút ánh nắng nào như thế thì bảo sao bệnh tình không hề thuyên giảm.”

“Hơn nữa nói về chuyện chăm sóc cho bác, gần đây chị ta có động vào tí nào đâu. Nghe nói chị ta thuê một người giúp việc và đẩy cho người đó làm hết còn gì.”

“Ngay cả người giúp việc đó cũng chả tốt lành gì,” em gái của bà nói. “Nghe nói cô ta chậm chạp và luộm thuộm lắm. Chị ấy còn chê cơm cô ta nấu cũng dở tệ, phải cố lắm mới nuốt trôi được.”

Những người phụ nữ đồng thanh than vãn.

“Vậy có khác nào bác bị chị Mineko giết đâu.”

Ai đó trong số họ nói, ngay lập tức tất cả im lặng.

“Ây da, nhưng nói thế thì hơi quá rồi.” Một người khác nói nhằm xoa dịu bầu không khí. Thế nhưng trong giọng nói đó lại ẩn chứa sự thích thú.

“Không, bác nghĩ như vậy đấy.” Bà dì nói, không có vẻ gì là đang đùa. “Chị ấy đã bị cô ta giết hại. Mặc dù không rõ là cố ý hay không thôi.”

Nhưng tới đó thì chừng như mọi người không dám hưởng ứng một cách bừa bãi nữa. Không ai nói một lời nào.

Tôi vẫn còn nhớ rõ đoạn hội thoại khi ấy bởi trong đó xuất hiện từ khóa “bị giết hại”. Mặc dù đã khá quen với khái niệm “sát nhân” trong những bộ

phim truyền hình, tôi chưa từng nghe ai đó nhắc đến từ này ngoài đời thực cả.

Với tâm trí của một đứa trẻ tôi cũng đoán ra được chuyện mẹ đã luôn mong chờ bà chết. Song tôi không nhận ra chính vì vậy mà mẹ nhốt bà trong căn phòng tồi tàn ấy hay cố tình thuê một người giúp việc kém cỏi.

Cái nhìn của tôi về mẹ đã thay đổi một chút kể từ lúc đó.

Một phần là do ai nấy đều bận rộn sau cái chết của bà mà hầu như nhà tôi chẳng mấy khi ăn cơm đủ thành viên. Bố mẹ tôi thì toàn nói chuyện xoay quanh vấn đề người nào ở đâu viếng bao nhiêu tiền, quà đáp lễ nên làm thế nào. Từ miệng hai người chẳng có lấy một chữ nào tỏ lòng tiếc thương cho cái chết của bà cả.

Kể cả sau khi đã tổ chức xong lễ cầu siêu, tình hình cũng không thay đổi là bao. Phòng khám sau một thời gian nghỉ đã mở cửa trở lại, bố và mẹ cũng quay về guồng công việc bận rộn như xưa.

Cơm nước giờ do mẹ tôi nấu, nhưng đồ ăn không ngon bằng của cô Tomi. Nói cách khác mẹ toàn nấu những món ăn đơn giản. Nhưng bố không tỏ ra bất mãn gì nên tôi cũng không dám phàn nàn. Bố tôi răn rằng phàn nàn về thức ăn là xấu tính, là đòi hỏi quá mức. Vào thời đó, chắc gia đình nào cũng dạy con như vậy.

Mỗi lần ăn cơm mẹ nấu tôi luôn lấy làm lạ. Theo như lời bà dì, bà nội tôi từng hay chê thức ăn của cô Tomi khó nuốt. Thế nhưng tôi thì chưa bao giờ nghĩ như vậy. Cả bố tôi lúc nào cũng khen ngon.

Tôi nghĩ có lẽ bà mới là người đòi hỏi.

Trong lúc ăn cơm bố mẹ cũng trở nên kiệm lời. Họ chỉ trao đổi vài câu ngắn ngủi về chuyện chi tiêu của phòng khám mà thôi. Sau cái chết của bà,

bố tôi đặc biệt hiếm khi nở nụ cười. Ông cũng không chơi cùng tôi nữa. Lúc nào trông ông cũng có vẻ như đang suy tư điều gì đó.

Đúng vào thời điểm ấy, một tin đồn kỳ quái bắt đầu râm ran.

Chuyện xảy ra trên đường tôi từ trường về nhà. Khi tôi đang đi một mình, bỗng từ sau lưng có tiếng gọi. Tôi quay lại thì thấy ba đứa học sinh lớp sáu đang đi về phía mình. Một đứa trong số đó là con trai của xưởng đúc sắt thép gần nhà tôi. Thân hình nó to như hộ pháp và khuôn mặt già dặn như người lớn. Ở trường nó sắm vai một kẻ cầm trịch.

Kẻ cầm trịch đang nhe răng cười một cách ám muội. Tới trước mặt tôi, nó nhìn xuống tỏ vẻ khinh thường.

“Nghe nói bà nội mày bị giết.” Nó lên tiếng. Hai đứa còn lại nhìn tôi với vẻ mặt thích thú. Đứa nào cũng đang cười.

“Không phải đâu.” Tôi đáp. Chọc điên bọn lớp trên thì dễ bị ăn đòn lắm, giọng tôi có chút run rẩy.

“Mày định lừa ai? Chính tai tao nghe được là bà già ở nhà nha sĩ đã chết vì ngày nào cũng bị cho uống thuốc độc.”

“Làm gì có chuyện đấy.”

Nghe tôi gắt lên như vậy, ba đứa kia cười phá lên khoái trá. “Ui sợ quá kìa, trêu nó vừa thôi kéo nó bỏ độc vào đồ ăn trưa của mình đấy,” thằng đàn em số một nói.

“Ừ ha. Ghê quá ghê quá.”

Thằng con trai xưởng đúc sắt thép cùng hai tên đàn em rời đi. Chúng quay lại nhìn tôi vài lần rồi lại thì thầm vào tai nhau cái gì đó.

Ngày hôm sau dường như tin đồn này đã tới tai cả bọn lớp tôi. Mặc dù những đứa kia không nói gì, nhưng Kuramochi đã báo cho tôi biết.

“Nhưng mà không phải thật đâu đúng không?” Hả hạ giọng hỏi.

“Ừm. Tất nhiên là không phải thật rồi. Bà tao chết vì già yếu mà.”

“Ra là thế. Già yếu tức là chết mà không có nguyên nhân đặc biệt phải không?”

“Tối tuổi thôi. Giống như hết pin í.”

“Nhưng mà,” hắn ghé miệng vào tai tôi. “Khi một người già chết mà không biết được tên bệnh, bác sĩ sẽ cho là chết già để đỡ phiền phức đó.”

“Nếu chết do thuốc độc, làm sao qua mắt được bác sĩ chứ?”

“VẬY mà lại được đấy, hình như mấy vị bác sĩ không rành lắm về độc đâu. Bởi làm gì có nhiều bệnh nhân chết vì độc, nên có vẻ nhiều bác sĩ không có nhiều kinh nghiệm khám chữa.”

“Không phải. Chuyện không phải như thế.”

Thấy tôi nổi cáu thực sự, Kuramochi không hỏi thêm gì nữa.

Khi ấy, tôi vẫn tưởng lời đồn đó chỉ có bọn trẻ con rỉ tai nhau. Thật chẳng ngờ nó lại lan xa đến vậy.

Bà chủ tiệm bánh gần nhà tôi vốn nổi tiếng vì tính cách hiền hòa, thân thiện, ấy vậy mà hễ tôi đứng trước tủ kính, nét mặt bà lập tức trở nên lúng túng. Rồi bà nở một nụ cười gượng gạo và bảo tôi rằng, “Hình như hôm nay không có món bánh ưa thích của cháu rồi Kazuyuki à.” Rõ ràng là bà ấy muốn đuổi khéo tôi.

Không chỉ bà chủ tiệm bánh, bất cứ ai chạm mặt tôi mắt đều ánh lên nét khó xử. Ban đầu tôi cho rằng do mình tưởng tượng, nhưng Kuramochi đã chỉ cho tôi biết rằng không phải vậy.

“Mẹ của tao cũng biết về lời đồn rồi.” Lúc ở trường hắn khẽ thì thầm.

Tôi chẳng hiểu nổi tại sao lời đồn ấy lại lan rộng đến thế.

“Mọi người đã nghe chuyện từ miệng ai vậy?”

Trước câu hỏi của tôi, Kuramochi nghiêng đầu hoài nghi.

“Tao nghe từ mấy thằng lớp khác. Mẹ tao thì hình như nghe từ một người mua hàng.”

Lời nói của hắn khiến cõi lòng tôi trở nên u ám. Hình ảnh một bà nội trợ thích tám chuyện đang hồ hởi đi khắp nơi loan tin hiện ra trước mắt tôi.

Tôi nghĩ là bố mẹ tôi đương nhiên đã biết chuyện. Song hai người không hề trao đổi gì về chuyện này. Có lẽ họ tránh nói về nó trước mặt tôi.

Cả bố lẫn mẹ trông đều bức bối. Bệnh nhân tới phòng khám dường như đã giảm đi trông thấy. Nguyên nhân chắc hẳn có liên quan tới lời đồn kia.

Không lâu sau đó, phía cảnh sát phái người tới nhà tôi. Khi tôi từ trường về nhà đã thấy có hai đôi giày lạ để ở lối ra vào. Từ ngoài hành lang, tôi trông thấy hai người đàn ông đang nói chuyện với bố mẹ tôi trong phòng khách. Một người mặc đồng phục còn người còn lại mặc thường phục. Vị mặc đồng phục trông khá quen. Ông ấy thường đứng canh ở đồn cảnh sát trước nhà ga.

“Ấy không, không phải là chúng tôi đang nghi ngờ anh chị. Chúng tôi chỉ là đang hỏi xem liệu anh chị có biết gì đó về lời đồn kia không thôi.” Người đang nói là vị cảnh sát mặc đồng phục. “Bình thường thì cảnh sát sẽ không can thiệp nếu chuyện chỉ dừng ở mức đồn thổi, nhưng do nội dung khá nghiêm trọng nên phía chúng tôi mới mời thêm cả cảnh sát điều tra tới đây.”

“Chúng tôi làm sao mà biết gì được. Rõ ràng là một lời đồn vô căn cứ. Chúng tôi đang rất muốn biết ai là kẻ đầu tiên ra lời đồn này đây.” Là giọng của bố. Hiếm khi nào giọng ông gay gắt như lúc này.

“Các anh thực sự đang làm phiền nhà chúng tôi đấy, mẹ tôi ngồi bên cạnh để thêm.

“Ý tôi là đây cũng có thể chỉ là một trò quấy rối...”

“Chính xác là một trò quấy rối đấy.” Bố cướp lời vị cảnh sát. “Lại còn rất hiểm ác.”

“VẬY anh chị có chút manh mối nào về người có khả năng bày ra trò này không?”

“Nói sao nhỉ? Con người vốn là loài sẽ đem lòng ganh ghét người khác chỉ vì một chuyện chẳng ai ngờ tới, nên biết đâu cũng có kẻ muốn phá đám một nha sĩ không chừng.”

“Chúng tôi sẽ tuyệt đối giữ bí mật, vì vậy liệu anh có thể cung cấp cho chúng tôi tên của người anh đang nghi ngờ không?”

“Ừm, không được.” Bố tôi lăm băm đầy giận dữ. “Các anh nói thế nhưng kiểu gì cũng bị lộ ra thôi.”

“Không, chúng tôi nhất định sẽ bảo lưu thông tin thật cẩn mật.”.

“Thay vì thế sao các anh không thử đi hỏi từng người đã nghe được lời đồn này? Dò hỏi một hồi thế nào chẳng lần ra được kẻ đầu têu?”

“Khổ nỗi tin tức hiện nay đang vô cùng rối rắm, nên chúng tôi khó lòng khoanh vùng nguồn gốc của chúng. Trong số ấy còn có người không chịu cho chúng tôi biết mình đã nghe từ ai.”

“Thật đúng là tai ương mà. Kẻ nào đã nói ra mấy lời nhảm nhí này chứ?” Bố tôi thở dài thườn thượt. “Nếu ai đó thấy các anh rời khỏi nhà chúng tôi, chắc người ta sẽ lại đồn ầm lên là cuối cùng cảnh sát cũng đã tới điều tra cho mà coi.”

“Ấy không, khi ra về chúng tôi sẽ chú ý.” Vị mặc đồng phục vội vã nói.

Viên cảnh sát, người đã im lặng suốt cả buổi, cuối cùng cũng cất tiếng.

“Thạch tín có gọi ra cho anh điều gì không?”

“Thạch tín?”

“Đúng vậy. Anh chị có dùng thạch tín vào việc gì đó ở nhà... hoặc ở phòng khám không?”

“Không có đâu,” bố tôi lập tức đáp lời. “Đó chẳng phải là thuốc độc liều mạnh sao.”

“Không cần phải là thạch tín nguyên chất, liệu có loại thuốc nào đó có chứa thạch tín không?”

“Không có. Tại sao các anh lại hỏi chúng tôi câu này? Họ đồn mẹ tôi bị chuốc thạch tín mà chết ư?”

“Quả thực đúng như lời anh nói. Giờ tin đồn bà cụ nhà Tajima mỗi ngày đều bị cho ăn thức ăn có lẫn thạch tín nên mới mất mạng đang được lan đi rất nhanh.”

“Nhảm nhí! Chuyện này thật là vô lý. Nếu tìm ra kẻ loan tin, chúng tôi sẽ kiện hắn.” Bố tôi lớn tiếng nói.

3

Sau hôm đó, cảnh sát không còn tới nhà tôi nữa. Có lẽ vốn dĩ họ chẳng nghi ngờ gì nhà tôi mà chỉ bắn khoả về lời đồn kia thôi.

Ngay cả lời đồn nọ cũng dần biến mất khỏi cuộc sống của chúng tôi. Chẳng ai quan tâm mãi tới chuyện của người khác cả. Thay vì hóng hớt chuyện người ta gặp bất hạnh ra sao, họ còn bận lo cho tương lai của mình hơn.

Song lời đồn lắng xuống không có nghĩa là người ta đã quên hẳn nó, họ chỉ thôi bàn tán về nó mà thôi. Ngược lại, vì ít được nhắc đến, câu chuyện kinh khủng ấy dường như đã được in sâu trong tâm trí mọi người như một sự thật chứ không chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng nữa. Những vị khách quen của phòng khám đều một đi không trở lại. Một đứa ít bạn bè như tôi ở trường lại càng bị cô lập. Người ta có câu “lời đồn thối chỉ tồn tại được bảy mươi lăm ngày”, nhưng câu này không áp dụng với những lời đồn ác ý. Trái lại, có lẽ rất nhiều năm về sau, ngay cả khi nhà tôi chẳng còn nữa, người ở đây sẽ vẫn tiếp tục kháo nhau rằng, “À, cái mảnh đất từng có ngôi nhà có bà lão bị giết ấy hả?”

Bố mẹ tôi đã định can trường mà vượt qua sóng gió này. Bố tôi, mặc cho có ít khách, vẫn tiếp tục làm việc như bình thường, ngày nghỉ vẫn rủ người quen đi câu cá. Ông lệnh cho mẹ tôi, người trước đây chẳng mấy thân thiết với hàng xóm, tích cực tham gia các buổi tụ họp của tổ dân phố rồi hội

phụ huynh. Mẹ dường như không thích, thế nhưng bản tính vốn hiếu thắng, sau khi nghe bố nói “nếu cứ ru rú trong nhà thì sẽ càng bị người ta nghi ngờ đấy”, bà đã trang điểm kỹ hơn thường ngày, vận bộ đồ mà mình yêu thích nhất rồi đi ra ngoài. Sau này nghe kể lại thì hóa ra có không ít người thấy mẹ tôi trong bộ dạng đó đã nói xấu bà là “đồ mặt dày”.

Đối với thế giới bên ngoài, dường như bố mẹ muốn chứng tỏ rằng họ không hề thay đổi gì so với trước đây, nhưng một khi bước vào trong nhà sự tình lại đi theo hướng khác. Trong mắt tôi, cả bố và mẹ đều đã như biến thành người khác.

Người đặc biệt trở nên kỳ lạ là bố. Một ngày nọ khi đi học về, tôi nghe thấy có tiếng lục cục phát ra từ trong bếp. Lạ thật, mẹ qua nhà họ hàng rồi cơ mà nhỉ.

Rón rén đi vào hành lang, tôi chợt nghe thấy hai tiếng ho. Nghe thấy thế tôi liền thở phào nhẹ nhõm. Chắc hẳn là bố rồi. Khi ấy bố tôi đang bị cảm nhẹ.

Đi tới phòng bếp, tôi thấy bố đang ngồi xồm trước bồn rửa bát. Ông đang mở cánh cửa tủ nằm dưới bồn và ngó vào bên trong. Bên cạnh ông là chai xì dầu và bình rượu vốn để trong tủ.

Nhìn xung quanh, tôi nhận ra một loạt cửa chạn bát đĩa và ngăn kéo tủ để đồ đều đang bị mở toang. Có vẻ bố tôi đã lôi hết đồ gia vị và nguyên liệu dự trữ ra.

Bố tôi dường như tập trung lắm, đến mức còn chẳng nhận ra sự có mặt của tôi, ông tiếp tục lục lọi phía dưới bồn rửa bát. Lúc lôi chai giấm ra, hình như cuối cùng ông cũng nhận ra có người khác trong phòng. Bố quay lại với vẻ mặt hoảng hốt.

“Trời ạ, con đấy à?”

Giọng bố the thé. Mặt ông đỏ bừng một cách bất thường, có lẽ không phải chỉ bởi đang cúi đầu.

“Con về rồi ạ.” Chẳng biết nên nói gì khác, tôi đành nói thế.

“Con ở đó từ bao giờ vậy?”

“Con vừa mới về thôi ạ.”

“Vậy à?”

Có lẽ trong đầu bố đang tìm kiếm lời giải thích cho tình cảnh này. Nhưng trước đó chừng như ông đã nhận ra bộ dạng không được tự nhiên lắm của mình với chai mirin^[4] trên tay. Vội vàng đặt nó xuống sàn, bố nở một nụ cười gượng gạo.

“Người xưa có câu: đàn ông không được xuống bếp. Ông cậu đã mất của bố dạy bố như thế đó. Từ xưa đến nay bố đều răm rắp tuân theo lời răn dạy này, thành thử tới lúc cần tìm đồ là chịu chẳng biết đồ nằm ở đâu.”

“Bố đang tìm gì thế ạ?”

“À không, không có gì. Cái này ý mà,” nói rồi bố làm động tác nghiêng nghiêng cái ly. “Rượu whisky. Rõ ràng có chai rượu được tặng mà tìm mãi không ra.

“Bố định uống rượu whisky giờ này ấy ạ?”

Đồng hồ còn chưa chỉ tới bốn giờ chiều.

“Không phải để uống, bố định đem tặng người ta,” ông bắt đầu cất chai xì dầu và rượu về chỗ cũ. “Quái lạ. Mẹ cất đâu rồi không biết.”

“Bố thử hỏi mẹ xem?”

“Ừ, à, ừ nhi..” Vừa đáp một cách hời hợt ông vừa tiếp tục dọn dẹp.

Nhận ra bản thân không nên có mặt ở đây, tôi xoay gót rời đi. Thấy thế, bố liền gọi với theo.

“Kazayuki con đừng kể chuyện này cho mẹ nhé.”

“Ờ...”

“Con biết tính mẹ rồi đấy. Một khi đã nhận đồ rồi là sẽ chẳng bao giờ chịu tặng lại cho ai khác đâu. Nói nôm na là keo kiệt ấy. Chai whisky cũng thế, bản thân thì không uống nhưng thế nào cũng phản đối chuyện bố định đem tặng cho coi. Bị mẹ con rầy la thì phiền phức lắm, nên bố tính lên đem đi. Thế nên là... con hiểu ý bố chứ?”

Cách nói chuyện đượm mùi biện bạch, chẳng giống bố chút nào. Bình thường ông sẽ chỉ lệnh cho tôi là “Đừng có nói với mẹ” và sẽ chẳng giải thích dài dòng cho tôi nghe làm gì. “Vâng, con hiểu rồi.” Tôi đáp.

Bố gạt gù tỏ ý hài lòng rồi quay lại với công việc dọn dẹp của mình. Bảo là dọn, nhưng dường như ông không nhớ chính xác thứ gì vốn dĩ nằm ở đâu. Kiểu đó thì chẳng cần mách mẹ tôi cũng nhận ra, tôi nhủ bụng nhưng làm thinh.

Đến xế chiều thì mẹ về. Lúc đó bố đã quay trở lại phòng khám. Tôi vừa ngồi xem ti vi ở phòng khách vừa để ý xem mẹ đã nhận ra sự bất thường ở trong bếp chưa.

Đến bữa tối thì tôi nhận được câu trả lời.

“Anh đã làm gì đó trong bếp à?” Trong lúc ăn cơm, mẹ hỏi bố với vẻ hồ hững.

“Bếp? Làm gì cơ?” Bố giả dờ không biết. Cánh tay đang rót bia vẫn vô cùng bình thản.

“Anh đã vào trong bếp còn gì.”

“Tôi á? Đâu có.”

“Vậy hả? Lạ nhỉ?”

Ánh nhìn của mẹ chiếu qua phía tôi. Tôi cúi gằm mặt xuống, lặng lẽ gắp rồi nhai. Tôi sợ mình sẽ bị hỏi gì đó.

“Đồ đạc trong bếp đã lung tung hết cả,” mẹ nói tiếp với bố. “Mấy lọ gia vị bị đổi chỗ rồi.”

“Chắc là cô nhìn nhầm thôi. Trước giờ cô đâu có vào bếp mấy đâu.” Vừa nhâm nhi bia bố vừa nói. Câu nói vừa rồi dường như pha chút mỉa mai chuyện mẹ hầu như không làm việc nhà khi còn có cô Tomi.

“Lọ muối với lọ hạt tiêu để ở những chỗ mà bình thường chắc chắn chúng không nằm ở đó. Thế mà không kỳ lạ sao?”

“Chịu.”

“Anh khai thật đi.” Mẹ nhìn bố chăm chăm. Còn bố thì hình như đang cố tránh ánh mắt mẹ.

“Cô bị làm sao thế? Tôi nói thật mà.”

“Chứ không phải là anh đang điều tra xem có thứ đó trong cái nhà này không à?”

“Thứ đó là cái gì?”

“Thứ mà viên cảnh sát đã nhắc đến hôm nọ ấy.”

“Ông ta nói cái gì ấy nhỉ? Chuyện ông ta nói rõ là khó hiểu nên tôi chẳng chú tâm lắm.”

“Anh giả đồ khéo nhỉ...”

Trước thái độ vòng vo của bố, mẹ trở nên khó chịu ra mặt. Mắt bà hơi nướng lên. Bà như muốn hét lên điều gì đó song đã cố nín nhịn. Nhận ra sự nín nhịn này là bởi con trai đang ngồi bên, tôi càng lúng túng hơn. Tôi ra sức và cặm để có thể rời khỏi “chiến trường” này càng nhanh càng tốt.

Sau khi ăn xong, tôi đứng lên và rời khỏi phòng. Đi sang phòng khách bên cạnh, tôi bật ti vi lên. Song tôi không nhìn màn hình mà ghé tai vào tường. Bởi tôi biết làm vậy sẽ nghe được phòng bên kia nói chuyện. Trước đây, khi chuyên viên thuế tới, cô Tomi cũng đã làm điều tương tự.

“Anh cứ nói thẳng ra xem nào. Nếu anh nghi ngờ thì cứ bảo là nghi ngờ.” Tiếng mẹ vang lên.

Bố nói cái gì đó. Giọng của ông như bị bịt lại nên tôi không nghe rõ.

“Anh tìm thạch tín gì gì đấy phải không? Sau khi nghe tay cảnh sát nói, anh đã nghĩ là tôi thực sự làm chuyện đó chứ gì?”

Tôi nghe thấy bố nói từ “vớ vẩn”. Sau đó giọng bố lại trở nên khó nghe, nhưng đó chắc chắn là lời phủ nhận ý của mẹ.

“Anh không cần lấp liếm. Nhìn mặt anh là tôi biết ngay mà. Thà anh nói thẳng ra tôi còn thấy thoải mái hơn. Chẳng phải anh cũng đã bóng gió với họ hàng rồi sao. Rằng thật kỳ lạ khi tự dưng mẹ lại mất. Đây là anh đang nghi ngờ tôi chứ gì nữa?” Giọng của mẹ to đến mức không cần áp tai vào tường cũng nghe thấy được.

“Tôi không có nói như vậy.” Bố đã hơi to tiếng.

“Dối trá.”

“Tôi nói thật.”

“Vậy thì tại sao anh lại lục lọi căn bếp? Không kỳ lạ sao?”

“Tôi lục lọi khi nào? Cô nói dai quá rồi đấy.”

“Nếu không phải anh, thì ai chứ? Rõ ràng có người đã lục lọi mọi góc ngách xó xỉnh.”

“Tôi không biết. Chắc là Kazuyuki lục tìm đồ ăn vặt đó.”

Đột nhiên nghe thấy tên mình khiến tôi không khỏi giật nảy.

“Vậy thì để tôi hỏi thử Kazuyuki nhé? Tìm đồ ăn vặt thì việc gì phải mở tủ dưới bồn rửa bát.”

“Nói chung là tôi không biết. Đừng có nói mấy câu vớ vẩn nữa.”

“Ờ kìa, anh đừng có trốn tránh chứ,” mẹ nói. Hình như bố đang định đứng lên và rời khỏi phòng.

“Tôi không ngồi nghe ba cái chuyện nhảm nhí của cô mãi được. Phí thời gian.”

“Tôi không làm. Nói chung, việc tày đình như là bỏ độc vào thức ăn của mẹ, tôi không có gan làm. Lúc này chính miệng anh cũng nói rồi đấy. Gần đây tôi hầu như không vào bếp. Người có thể làm chuyện này chỉ có thể là người chuyên chăm lo cho bữa ăn của mẹ mà thôi.”

Có lẽ do đang bị kích động nên câu chuyện của mẹ rẽ sang một hướng là lạ. Phản ứng của bố cũng khựng lại một chút.

“Ngu xuẩn. Không đời nào cô ấy lại làm chuyện như thế.”

“Ồ, cô ấy cơ đấy. Cách gọi thân mật quá nhỉ?”

“Chẳng nhẽ tôi không được gọi cô Tomi là cô ấy à?”

“Anh không cần khiên cưỡng gọi cô ta theo cách lịch sự vậy đâu. Khi không có ai, anh gọi cô ta là Tomie cơ mà.”

“Ý cô là gì?”

“Chẳng có ý gì cả. Anh tưởng là tôi không biết gì sao?”

Tôi không nghe thấy tiếng của bố nữa. Không phải không nghe thấy, mà có lẽ là ông ấy đang chìm vào im lặng.

Việc mẹ đã phát giác mối quan hệ giữa bố và cô Tomi là điều nằm ngoài sức tưởng tượng của tôi. Tôi bất ngờ vì bà biết chuyện nhưng không hề biểu lộ ra ngoài.

Rồi bố tôi lầm bầm cái gì đó. Nhưng có lẽ không phải là thú nhận chuyện với cô Tomi.

“Anh đừng giả đồ nữa. Dù sao tôi cũng không thấy phiền gì đâu. Cứ chuyển tiền đầy đủ cho tôi là được. Chỉ cần anh giữ lời thì tôi sẽ không làm toáng chuyện này lên.”

“Tiền, tiền, cô là thứ đàn bà tham lam. Cô không thấy xấu hổ à?”

“Anh mới là đồ không thấy xấu hổ ấy. Bị một con đàn bà như thế mê hoặc.”

“Rằm.” Tiếng thứ gì đó bị lật đổ vang lên. Sau đấy là tiếng bát đĩa va đập. Hình ảnh bố đá bàn ăn hiện lên trước mắt tôi.

“Không phải cô thù ghét mẹ tôi nên mới để cô Tomi tới nhà giúp à? Mang ơn người ta như vậy mà cô còn dám đặt điều như thế sao?”

“Tôi có để cô ta làm không công đâu.”

“Tôi là người trả tiền đấy. Cô chẳng làm cái gì hết. Cô chỉ chăm chăm cầu mong cho mẹ tôi chết đi. Cô đã nói gì về mẹ tôi với họ hàng nhà cô, tôi biết hết đấy!”

“Thế nên anh mới nghĩ tôi giết mẹ anh ư? Có giỏi thì anh đưa bằng chứng ra đây. Rồi dẫn tôi giao nộp cho cảnh sát!”

“Rách việc.” Bố tôi gầm lên. Sau tiếng kéo và đóng cửa thô bạo, tiếng bước chân cục cằn cất lên dọc lối hành lang.

Ngay sau đó, vang tới bên tai vẫn đang gí sát vào tường của tôi, là một tiếng ầm cực mạnh. Hình như cái gì đó vừa mới bị ném. Nó rơi xuống đất, rồi phát ra tiếng vỡ choang.

Ngẫm một cách khách quan, chắc chắn là bố có nghi ngờ mẹ. Sự xuất hiện của bố tôi trong căn bếp đó hoàn toàn không bình thường. Tôi còn biết ông đang đọc các tài liệu liên quan đến thuốc độc ở trong phòng đọc sách. Bởi khi tôi vào phòng đọc để mượn cuốn từ điển bách khoa, thì tình cờ thấy cuốn sách đó được nhét trong góc tủ. Bị cuốn hút bởi chữ “độc”, tôi rút cuốn sách ra đọc thử. Trong sách kẹp một miếng đánh dấu trang. Và đó chính là trang có bài viết liên quan tới ngộ độc thạch tín.

Axit thạch tín là một chất ở dạng bột màu trắng, không mùi không vị, khó tan trong nước lạnh nhưng dễ tan trong nước ấm...

Triệu chứng ngộ độc bao gồm các triệu chứng cấp tính xuất hiện đột ngột và các triệu chứng mạn tính lâu ngày mới xuất hiện.

Nếu uống một lượng lớn chất độc, các triệu chứng ngộ độc sẽ xuất hiện đột ngột, nếu uống một lượng nhỏ sẽ bị ngộ độc bán cấp.

Các triệu chứng phổ biến của ngộ độc bán cấp là rối loạn đường ruột, viêm thận, albumin niệu, tiểu ra máu, bệnh gan to, rối loạn giác quan, rối loạn vận động tay chân, teo cơ bắp, viêm dây thần kinh, chứng mất ngủ, cơ thể suy yếu...

Bài viết đã liệt kê những điều như trên. Kết bài ghi rằng các triệu chứng này cuối cùng sẽ dẫn đến tử vong.

Tôi nhớ lại thời khắc phát hiện ra xác của bà. Hình ảnh cơ thể gầy rộc như bộ xương gà và nước da khiến người ta không cảm nhận được chút sức sống nào xẹt qua tâm trí tôi. Trước khi chết, toàn thân bà gần như không cử động nổi nữa. Có lẽ bà cũng đã mắc các triệu chứng như rối loạn đường ruột, rồi chức năng gan và thận cũng trở nên bất thường. Việc dây thần kinh giác quan và vận động của bà có vấn đề thì chẳng có gì phải nghi ngờ cả. Ngoài ra, không cần nói cũng có thể thấy rõ là toàn bộ cơ thể bà đã bị suy yếu.

Nghĩ như vậy thì giả thuyết bà bị chuốc thạch tín dường như ngày càng trở nên thực tế hơn. Trong cuốn sách đó còn ghi thêm là có không ít các ca bệnh bị bác sĩ chẩn đoán sai thành bệnh khác.

Bố tôi đã đọc trang đó, nên dĩ nhiên ông đang nghi ngờ về cái chết của bà. Bản thân tôi cũng bắt đầu nghi ngờ rằng có khi nào lời đồn ấy không chỉ đơn thuần là một lời đồn nhảm. Việc mẹ cầu mong cho bà chết là thật.

Tuy nhiên, chẳng hiểu sao nhưng tôi không cho việc mẹ có thể đã hạ độc bà là việc gì đó quá đáng sợ. Dù hiểu rõ giết người là phạm tội, nhưng tôi đã không nhận thức được độ nghiêm trọng của tội ác ngoài đời thực. Có

lẽ một phần là do chính bản thân tôi cũng không có chút tình cảm nào đối với bà, và còn nghĩ về hình ảnh bà lúc nào cũng nằm ngủ tại căn phòng ấy như một thứ gì đó bẩn thỉu và ghê tởm. Hơn nữa, tôi đã không cho rằng chết là một điều gì đó đặc biệt. Với tôi, chết chỉ là việc một sinh vật sống chuyển sang một trạng thái khác mà thôi. Như một món đồ chơi bị hỏng và ngừng hoạt động, tôi rất tâm đắc với phép so sánh này của cậu mình. Rồi tôi nhớ lại chuyện thu nhặt những mảnh xương như mẩu rác ở khu hỏa táng.

Người đã chết sẽ chẳng biết gì nữa...

Giả sử nếu mẹ tôi là hung thủ, liệu bà nội có căm ghét mẹ tôi không? Câu trả lời của tôi là “không”. Bà không hề biết mình bị cho uống thuốc độc và không nhận ra những thay đổi của cơ thể là do độc tố. Bà cứ như vậy mà chết đi, nên tới giây phút cuối cùng, bà cũng không biết được nguyên nhân cái chết của mình. À không, nhất định là đến việc mình có sắp chết hay không bà còn chẳng hay. Chỉ có người còn sống mới xác nhận được chuyện đó.

Từ hồi đó, tôi đã hoàn toàn chẳng tin vào mấy thứ như sự tồn tại của hồn ma hay thế giới bên kia, bây giờ vẫn vậy. Thế cho nên, tôi không thể hiểu được khái niệm nỗi căm hờn của những kẻ bị giết hại. Tất nhiên, tôi biết là lòng căm thù và cảm xúc buồn bã của những người yêu thương người đã chết có tồn tại. Nhưng dầu sao thì, hễ nhớ lại nét mặt không mấy u uất của mọi người trong lễ hỏa táng, tôi lại càng nghĩ rằng chết chẳng phải là chuyện to tát.

Trái lại, thứ chiếm đóng tâm trí tôi lúc này là lòng hiếu kỳ đối với hành vi giết người. Không biết mẹ đã mang cảm xúc gì khi cho bà uống thuốc độc nhỉ? Và niềm vui sướng khi kế hoạch đã diễn ra thành công sẽ như thế nào?

Đôi lúc tôi sẽ lên vào phòng đọc sách của bố và lật giở các trang viết về độc dược trong cuốn sách mà ai cũng biết là cuốn nào rồi đấy. Trong đó giới

thiệt một số lượng đáng ngạc nhiên các thể loại độc. Chưa kể nó còn liệt kê các loại độc đông tây kim cổ, rồi con người đã liên tục bị sát hại bởi độc như thế nào. Sách kể lại tội ác sử dụng tali của Martha Marek, vụ độc sát bằng thuốc phiện nổi tiếng của Vaninka, chuyện tu sĩ điên Rasputin bị cho uống kali xyanua mà vẫn sống, và vụ án xảy ra trong nước gần đây - vụ án mạng tại ngân hàng Teikoku.

Trong số đó vụ mà tôi ấn tượng nhất là vụ án của nữ hầu tước Brinvilliers. Mặc dù bà ta là phụ nữ đã kết hôn nhưng lại rơi vào lưới tình với bạn thân của chồng là Sainte-Croix, thời nay người ta gọi đó là ngoại tình. Cha của bà là d'Aubray đã tức điên và nhốt Sainte-Croix vào ngục. Nữ hầu tước đã đợi tới lúc người tình ra khỏi ngục và sau đó cấu kết với người này hạ độc cha đẻ của mình. Trong khoảng thời gian ông d'Aubray dưỡng bệnh ở quê, nữ hầu tước đã tỏ ra vô cùng hiếu thuận nhằm khiến cha mình mất cảnh giác rồi sau đó mới hạ độc vào bát xúp của ông.

Ngay khi phát hiện hai anh trai nghi ngờ mình có liên quan tới cái chết của cha, bà ta đã sai thuộc hạ tới chỗ các anh và lần lượt hạ độc họ thành công. Theo như ghi chép, người anh cả khoảng bảy mươi ngày, người anh thứ khoảng chín mươi ngày thì qua đời. Để kiểm tra khả năng phát tác từ từ của độc dược, trước khi thực hiện tội ác, bà ta còn thí nghiệm trên những bệnh nhân nghèo từ bệnh viện của người quen.

Điều khiến tôi thán phục, chính là chủ ý giết người bền bỉ, cũng như sự bình tĩnh khi thực hiện tội ác của nữ hầu tước. Cho đến lúc đó, tôi luôn hình dung rằng khao khát giết người là loại cảm xúc bùng nổ nhất thời và trôi dạt trong một khoảng thời gian tương đối ngắn. Có lẽ là do trong những bộ phim truyền hình, những vụ giết người thường chỉ xảy ra ngay sau khi có động cơ rõ ràng. Hơn nữa, cái đầu non nớt của tôi đã tưởng rằng ở ngoài đời, những vụ giết người mà thủ phạm vô tình xuống tay do “giận quá mất khôn” mới thường chiếm đa số. Tôi cảm thấy kinh sợ trước sự bền bỉ,

không ngừng nung nấu ngọn lửa hận thù trong vòng nhiều năm và còn dành ra tận mấy chục ngày để sát hại đối phương ấy.

Chính xác thì giết một người như thế nào? Cảm xúc đằng sau hành vi này là gì?

Nhớ không nhầm thì đây đích thị là khoảng thời gian tôi có hứng thú cụ thể đối với việc giết người. Mỗi lần tra cứu về thuốc độc, tôi đều tưởng tượng ra viễn cảnh dùng chúng. Nếu là mình thì sẽ làm thế này. À không, còn có phương pháp như thế này, vân vân. Song ở thời điểm đó, tôi không có bất cứ đối tượng nào mà bản thân muốn chuốc độc cả. Vì vậy, tôi càng tò mò muốn biết cảm xúc của những người đã ra tay hơn.

Trong cuốn sách đó không có tranh chân dung của nữ hầu tước Brinvilliers. Nhưng trong tâm trí tôi, gương mặt của bà ta đã được lồng ghép vào gương mặt của mẹ.

Kể từ đó về sau, bố mẹ không bao giờ cãi cọ trước mặt tôi nữa. Tôi nghĩ rằng bằng một hình thức nào đó bố và mẹ đã tạm thời đạt được thỏa hiệp với nhau. Quan trọng hơn là tôi đang đau đầu vì tình hình của mình ở trường. Dẫu biết lời đồn thổi kia là nguyên nhân, nhưng chẳng ai chịu đến gần hay bắt chuyện với tôi cả. Kể cả các giáo viên dường như cũng đang tránh tiếp xúc với tôi.

Duy chỉ có một người vẫn qua lại với tôi như xưa, đó là Kuramochi, nhưng có vẻ như đến hẵn cũng không muốn ai khác biết chuyện hẵn giao du với tôi. Đôi lúc khi ở gần có người, hẵn sẽ không tới chỗ tôi, tôi có gọi cũng sẽ bị lơ tịt.

“Hình như mẹ của Uemura đã tới phòng hiệu trưởng đó.” Một ngày nọ Kuramochi nói với tôi. Khi đó hai đứa tôi đang trên đường về nhà, đoạn gần con đê.

“Để làm gì?” Tôi hỏi.

“Hình như bà ấy muốn xin chuyển lớp cho nó. Bà ấy nói là mặc dù không biết lời đồn kia có đúng hay không, nhưng bà ấy thấy không thoải mái khi con mình chung lớp với một đứa trẻ có gia cảnh như vậy.”

Không biết là do tai thính hay gì mà Kuramochi rất giỏi thu thập thông tin. Hắn nắm lòng các câu chuyện nội bộ thầm kín.

“Không biết thầy hiệu trưởng đã nói gì ta?”

“Nghe nói thầy ấy đã trả lời là không thể làm vậy. Kể cũng đúng. Chứ các phụ huynh cứ lũ lượt kéo đến thì làm sao mà đáp ứng được.”

Nói cách khác là cả lớp đều muốn chuyển lớp, nghĩ tới đây lòng tôi không khỏi u ám.

“À này, cảnh sát đã tới chỗ bác sĩ rồi đấy.” Kuramochi tiết lộ thêm một thông tin nữa.

“Bác sĩ nào cơ?”

“Ông bác sĩ ở phòng khám Nishiyama thì phải?”

“À,” tôi gật gù. Bác sĩ Nishiyama là người đã khám nghiệm tử thi cho bà.

“Cớ gì mà cảnh sát lại tới chỗ bác sĩ Nishiyama thế?”

“Chịuuu. Chắc là để hỏi về cái chết của bà nội mày chứ gì? Thì đó, người ta thường bảo xác chết do bị chuốc thuốc độc sẽ có điểm khác lạ.”

Về điều này thì chắc chắn tôi biết rõ hơn Kuramochi. Dù sao đi nữa tôi cũng đã thường xuyên đọc sách viết về độc dược.

“Không biết bác sĩ đã trả lời như thế nào nhỉ?”

“Cái đó thì tao không biết. Cơ mà nhất định bác sĩ sẽ không trả lời rằng mình nghi ngờ đây là một vụ giết người bằng thuốc độc đâu. Nếu trả lời như vậy thì giờ này chắc trước cổng nhà mày xe cảnh sát đã đỗ đầy rồi.”

Mặc dù cách nói có phần thô thiển, nhưng những câu chữ từ miệng Kuramochi đều không sai. Chẳng có lý gì mà bác sĩ Nishiyama lại che giấu tội ác cả, chứng tỏ khi đó ông ấy đã không thấy bà nội có triệu chứng bị trúng độc điển hình.

Liệu có đúng là mẹ đã cho bà nội uống thuốc độc hay không, tôi không dám chắc. Chưa kể vấn đề là mẹ đã kiếm được một thứ như thạch tín từ đâu. Mặt khác, tôi vẫn nhớ rất rõ một việc mà bản thân đã chứng kiến. Sau khi bà chết, mẹ đã đem vứt hết các lọ gia vị như muối và đường. Chuyện này có nghĩa là gì nhỉ? Liệu chúng có thực sự là muối và đường không? Hay là một loại “bột trắng” khác?

Người khác có lẽ sẽ lấy làm lạ, nhưng trong thâm tâm tôi hoàn toàn không tồn tại chút cảm xúc nào mách bảo mình phải gạt bỏ lý trí để tin tưởng mẹ. Thú thực, cho tới cuối cùng tôi vẫn không hiểu rõ mẹ là một người như thế nào. Cũng không biết được tâm lý giết người là gì. Tôi không thể tưởng tượng ra được liệu trong lòng mẹ có mầm mống của thứ được gọi là chủ ý giết người hay không. Nếu người ta bảo tôi rằng bà đã giết người thì tôi sẽ chỉ nghĩ là “vậy à”, còn nếu họ bảo bà không giết người thì tôi cũng sẽ chấp nhận nó như một sự thật mà thôi.

Trước đó tôi có nói rằng cho tới cuối cùng tôi vẫn không hiểu được mẹ, và cái thời khắc “cuối cùng” đó đã kéo tới một cách đột ngột. Khi đó tôi mới lên lớp sáu chưa được bao lâu.

Khi tôi từ trường về, bố và mẹ đã đợi sẵn ở nhà. Vốn dĩ hôm đó không phải là ngày nghỉ của phòng khám nên tôi càng thấy bất thường hơn. Ngồi bên cạnh bố là một người đàn ông lạ mặt. Sau đó tôi được cho biết ông ấy là một luật sư.

Bố mẹ đang cố buộc tôi đưa ra một lựa chọn. Chọn bố hay chọn mẹ. Hai người đã đi đến thỏa thuận là sẽ ly hôn.

4

Tôi biết rằng vợ chồng có thể chia tay. Ở quanh nhà tôi cũng có vài người như vậy. Ngay cả cô Tomi cũng là một người từng ly hôn. Nhưng tôi đã không hề nghĩ tới chuyện bố mẹ mình sẽ ly hôn. Nên khi nghe bố mẹ thông báo, đầu tôi hoàn toàn trống rỗng.

Vậy nhưng chuyện ly hôn lần này chẳng phải chuyện đùa cũng chẳng phải giả định. Bố mẹ tôi thậm chí nhất quyết không chịu nhìn vào mắt nhau.

“Con chọn theo ai cũng được,” bố tôi nói. “Cũng không phải sẽ vĩnh viễn không được gặp người còn lại. Nếu muốn con có thể gặp bất cứ lúc nào. Đây chỉ là chọn xem con muốn sống cùng ai thôi.”

Mẹ nhắc tới chuyện tiền trợ cấp nuôi dưỡng.

“Tất nhiên chuyện tiền bạc cho tới lúc trưởng thành thì con khỏi cần lo. Bố mẹ đã bàn bạc ổn thỏa vấn đề này rồi.”

Bà nói thêm rằng sẽ sắp xếp để tôi không cần phải chuyển trường.

Thấy tôi chần chừ không lựa chọn được, vị luật sư giải vây rằng không phải vội, từ từ rồi trả lời cũng được. Nhờ thế mà tôi được cho thêm hai, ba ngày để suy nghĩ. Dầu vậy, việc bố mẹ tôi ly hôn thì không được hoãn lại dù chỉ một ngày. Nội trong hôm đó, mẹ đã mang theo hành lý tối thiểu của mình và rời khỏi nhà. Tới lúc ấy tôi mới biết mẹ đã thuê sẵn một phòng ở bên ngoài.

Giờ nghĩ lại, có lẽ mẹ đã mừng tượng ra cảnh cậu con trai sẽ cảm thấy cô đơn khi mình không còn ở nhà nữa. Nếu đúng như vậy thì bà ấy hiểu quá ít về tôi rồi. Nhìn bóng lưng bà ngày một rời xa cánh cửa, đọng lại trong tôi chỉ là thứ cảm xúc lạnh lẽo như băng. Thậm chí còn lạnh lẽo hơn vì tôi coi bà ấy là “người đàn bà có thể đã giết mẹ chồng” hơn là một người mẹ.

Ngoài ra trong đầu tôi cũng đã sớm tính toán. Có thể bố sẽ trả tiền trợ cấp cho tôi. Nhưng có lẽ số tiền sẽ chẳng là bao. Hơn nữa cũng không có gì đảm bảo rằng mẹ sẽ không dùng số tiền ấy vào mục đích khác. Tôi cũng không khỏi bất an rằng liệu người mẹ đã quen ăn sung mặc sướng của tôi có thể sống một cuộc sống ổn định về mặt kinh tế hay không.

Vào đêm mẹ bỏ đi, bố tỏ ra hiền hậu một cách bất thường. Đặt suất sushi đặc biệt về nhà, ông bảo tôi có thể ăn thỏa thích. Dù không nói thẳng với tôi là hãy ở lại cùng bố, nhưng ông trò chuyện với tôi nhiều hơn thường ngày. Ông nhiệt tình hỏi tôi về chuyện trường lớp.

“Năm sau là con lên cấp hai rồi nhỉ, chắc bố phải xây phòng học cho con thôi.” Vừa nhâm nhi bia, ông vừa nói với tôi bằng giọng khá vui vẻ. Trông có vẻ như ông đang sợ tôi sẽ khép mình lại.

Một người bố như thế khiến tôi thấy khó chịu. Hễ nhìn gương mặt của ông là tôi lại nghĩ tới cặp môi trắng của cô Tomi. Cặp môi ấy cũng đã cười lên người ông bố này. Cô ta đã rên rỉ giống hệt như lúc với tay chuyên viên thuế.

Song sự khó chịu này tôi có thể chịu đựng được. Ban ngày, bố thường không có nhà. Trong lúc đó tôi có thể ở một mình. Đúng rồi, tôi cần gì phòng học chứ. Từ ngày mai, tôi có thể tùy ý sử dụng căn nhà này. Sẽ không phải lo không có chốn riêng cho mình nữa.

Đêm hôm đó tôi tỉnh dậy mấy lần. Mỗi lần chìm vào giấc ngủ tôi lại mơ về mẹ. Trong giấc mơ bà không ngừng mắng nhiếc tôi. Mẹ mắng liên tu bất tận khiến tôi trở nên chán ngán.

Khi tôi nói sẽ ở lại căn nhà này, gương mặt mẹ trông giống như đang giận dữ hơn là thất vọng. Hình như bà cảm thấy mình đã bị phản bội.

“Ừm, dù sao cũng có thể gặp nhau bất cứ khi nào mà.” Bố tôi lên tiếng xoa dịu tình hình. Câu nói thể hiện sự ung dung, bình thản. Mẹ tôi im lặng. Có lẽ bà sợ bản thân trông sẽ thật thảm thương nếu kêu gào khóc lóc vào lúc này.

Không lâu trước khi mùa mưa tới, mẹ đã thu dọn toàn bộ hành lý và mang chúng rời khỏi nhà. Hôm đó bố tôi ở rịt phòng khám và không hề chạm mặt mẹ dù chỉ một lần. Chỉ có tôi đứng nơi góc vườn ngắm nhìn những món vật dụng trong nhà lần lượt được chồng lên chiếc xe tải.

Trong số đó có chiếc bàn trang điểm của mẹ. Chiếc bàn có gắn một tấm gương lớn, giờ đang được phủ từ bên trên bằng một miếng vải che. Tôi không thích chiếc bàn trang điểm đó lắm. Khuôn mặt ở trong gương của mẹ lúc nào cũng không phải là mặt của chính bà, mà là của một người phụ nữ khác. Mỗi lần bà ngồi trước tấm gương đó đều có nghĩa bà sẽ bỏ tôi ở nhà và đi ra ngoài. Dĩ nhiên là những lúc dẫn tôi đi chơi bà cũng có trang điểm. Vậy nhưng, ký ức của tôi về những lần được dẫn đi chơi lại mờ nhạt hơn nhiều so với những lần bị bỏ lại.

Chiếc bàn trang điểm đó còn có ngăn kéo ở hai bên. Tôi biết bên trong ngăn kéo bên phải thứ ba từ trên xuống có một chiếc hộp đựng phấn trắng. Rất lâu về trước mẹ đã nói chuyện về hộp phấn đó với một người họ hàng là nữ.

“Hộp phấn của cô cũ quá rồi này.”

“À, cái đó. Là quà tôi được tặng từ lâu lắm rồi. Giờ tôi không dùng nữa, nhưng vứt thì lại thấy tiếc nên tôi cứ để đó thôi. Có nên vứt không nhỉ?”

Không nhầm thì đó là hồi tôi mới vào tiểu học chưa được bao lâu, tôi đã từng bôi thử thứ phấn trắng đó lên mặt. Chỉ là trò bắt chước người lớn trang

điểm mà đưa con nít nào bình thường cũng thử. Nhưng thứ mà tôi có hứng thú nhất là thổi son với sắc đỏ rực rỡ kia. Vì thấy mẹ luôn đánh cho mặt thật trắng trước khi thoa son, tôi đã cho rằng trước tiên mình cần phải bôi phấn.

Thế nhưng tôi lại bị mẹ bắt gặp khi đang bôi phấn. Ngó thấy bộ dạng tôi, bà bật cười ha hả rồi lôi thổi son ra thoa lên môi tôi đỏ chót.

“Giờ thì giống con gái rồi đấy,” nói rồi bà lại bật cười.

Tối hôm đó khi mẹ đem chuyện này kể với bố, bố tôi liền cau có.

“Con trai không được làm những trò như vậy,” ông nói với tôi, giọng giận dữ. Cứ tưởng là bố sẽ chỉ cười hùa theo nên tôi đã vô cùng buồn bã.

Sau khi chất toàn bộ hành lý lên xe tải, mẹ đi đến bên tôi.

“Con cầm cái này đi.”

Thứ mẹ trao cho tôi là tấm bùa may mắn núi Narita. Thấy tôi giữ chặt tấm bùa trong tay, bà nắm lấy tay tôi và đút nó vào túi quần.

“Lúc nào con cũng phải đem nó theo mình. Nhưng đừng để bố phát hiện nhé. Kể cả ông ấy có phát hiện thì cũng đừng nói là mẹ cho con.”

“Con hiểu chưa?” Bà nhắc nhở. Tôi lặng lẽ gật đầu.

Khoảnh khắc tiếp theo. Nước mắt mẹ bắt đầu rơi lã chã. Vì biểu cảm của bà vẫn nửa phần như đang tức giận giống mọi khi, tôi nhất thời không hiểu chuyện gì đã xảy ra.

“Nhớ giữ gìn sức khỏe. Lúc ngủ nhớ đắp chăn nha con.”

Nói tới đó thì giọng bà như bị nghẹn lại, mẹ cứ mãi nắm lấy hai vai tôi và cúi gằm mặt. Một lát sau, bà mới ngẩng mặt lên.

“Nếu muốn gặp mẹ, thì hãy mở tấm bùa ra xem. Nhớ lời mẹ nhé.”

“Vâng!”

“Thôi, mẹ phải đi đây.”

Tôi đứng trước cửa dõi theo bóng mẹ leo lên ngòi ở ghế phụ lái của chiếc xe tải rồi đi xa dần. Khuôn mặt của mẹ phản chiếu trong tấm gương chiếu hậu.

Tối hôm đó tâm trạng bố tôi không được tốt lắm. Ông chẳng nói chẳng rằng và chỉ toàn tặc lưỡi. Trông ông có vẻ khó chịu vì mấy chuyện như không tìm thấy đồ lót để thay hay khăn trong phòng vệ sinh vẫn bẩn nguyên. Tất nhiên, đối tượng để bố có thể trút giận đã không còn ở nhà. Ngay cả việc phải tự rót trà cho chính mình, chưa gì ông đã tỏ ra khó chịu. Chúng tôi ăn đồ mua ở ngoài hàng. Tôi không nhớ rõ mình đã ăn gì nữa. Nhưng khá chắc là không phải thứ gì đáng nhớ như món sushi thượng hạng rồi.

Khi chỉ còn một mình, tôi mở tấm bùa may mắn mẹ cho ra xem. Bên trong có một mảnh giấy trắng, trên đó đề địa chỉ và số điện thoại.

Chuyện xảy ra không lâu trước khi tôi bước vào kỳ nghỉ hè. Một phong thư được gửi tới cho tôi.

Mở đầu là chữ “chú”^[5] được viết ở ngay dòng đầu tiên của lá thư. Tiếp theo đó là một đoạn văn như sau:

Đây là một bức thư bị nguyên.

Hãy giúp biến lời nguyên của tôi thành hiện thực.

Hãy gửi một tấm bưu thiếp nặc danh, trên đó ghi chữ “sát” bằng mực đỏ, cho người có tên và địa chỉ ở dưới cùng bức thư này. Khi viết, hãy đảm bảo bạn đặt toàn bộ tâm niệm của mình.

Tiếp theo, trong vòng một tuần hãy tiếp tục gửi tới ba người khác ba bức thư nặc danh với nội dung y hệt. Khi đó, hãy xóa đi cái tên ở dưới cùng bên dưới khi này, rồi điền tên và địa chỉ của một người mà bạn

muốn nguyên rửa lên hàng đầu tiên. Năm tuần sau, người đó nhất định sẽ nhận được sự nguyên rửa của hai trăm bốn mươi ba người.

Không được phép phá vỡ vòng tròn nguyên rửa này. Nếu phá vỡ, chính bạn sẽ trở thành kẻ bị nguyên. Bà Okubayashi Chiyoko sống tại thị trấn Midorigaoka, quận Ikuno, thành phố Osaka vì phá vỡ vòng tròn nguyên rửa mà phải trải qua năm mươi ba ngày sốt bệnh, kết cục đã tử vong.

Chắc chắn ai cũng có người mà mình muốn nguyên rửa. Hãy thành thật với con tim mình.

Cuối cùng, không được phép kể cho người khác về sự tồn tại của bức thư này.

Ở cuối bức thư là tên và địa chỉ của năm người lạ hoắc. Trong bức thư được gửi tới cho tôi, cái tên ở dưới cùng là Suzuki, một người phụ nữ. Địa chỉ ở Sapporo, Hokkaido.

Trước đó, từng nghe bọn bạn trong khối bàn tán nên tôi cũng đã biết về sự tồn tại của bức thư này. Song tất nhiên tôi chưa từng tận mắt thấy nó, cũng chẳng rõ nội dung bên trong thư.

Một bức thư xấu xa và mang một sức hút ma mị khó mà lời đi được. Tôi băn khoăn với hai việc. Đầu tiên là, có nên gửi tới Suzuki - một người phụ nữ lạ hoắc - tấm bưu thiếp ghi chữ “sát” hay không. Và điều còn lại là, có nên gửi bức thư tương tự tới ai khác hay không. Cả hai đều vô cùng phiền phức và mang lại cho tôi cảm giác không lành. Tuy nhiên nội dung vế sau của bức thư cứ lảng vảng trong đầu tôi không rời. Nếu phá vỡ vòng tròn nguyên rửa thì bản thân sẽ dính lời nguyên...

Trước đó tôi cũng đã nói rồi đấy, rõ ràng tôi không phải là một đứa trẻ tin vào ba thứ tâm linh. Kể cả khi đọc bức thư, tôi cũng đã nghĩ chuyện như

vậy sẽ chẳng đời nào xảy ra. Thế nhưng khi cái hạn một tuần chỉ còn vài ngày nữa là hết, tôi bắt đầu trở nên mất bình tĩnh. Điều khiến tôi hoang mang là trong thư viết rất cụ thể kết cục của người phá vỡ lời nguyện. Việc ghi rõ không chỉ nguyên nhân chết, mà còn họ tên và địa chỉ khiến tôi hãi hùng.

Trên thực tế, chỉ cần tra cứu một chút là tôi sẽ biết ngay địa chỉ thị trấn Midorigaoka, quận Ikuno, thành phố Osaka không hề tồn tại. Hơn nữa, nếu nhạy bén hơn thì tôi đã nhận ra cái tên Okubayashi Chiyoko là phiên bản nhái của nghệ danh một nữ ca sĩ nổi tiếng thuở đó. Song hồi ấy tôi đã không đủ bình tĩnh để suy nghĩ thông suốt. Tôi đã trót cho rằng nếu đã đề rõ ràng thế này thì có lẽ đây không hoàn toàn là chuyện nhắm nhí.

Tôi còn để tâm tới chuyện mặc dù sử dụng một từ phản khoa học như “lời nguyện” thế nhưng phương pháp thực hiện lại vô cùng toán học. Con số 243 thoát nhìn thì có vẻ là viết bừa, tuy nhiên trong lúc suy nghĩ dựa vào nội dung lá thư, tôi đã nghiệm ra ý nghĩa của con số này. Ở phía cuối thư có liệt kê tên của năm người. Tức là, nếu những người nhận được thư tiếp tục làm theo như yêu cầu, cho đến khi cái tên ở hàng đầu lúc tôi nhận thư chuyển xuống hàng cuối thì tổng số thư sẽ là $3 \times 3 \times 3 \times 3 \times 3$ bằng 243 bức.

Nếu nhận được từng đó bức bưu thiếp với chữ “sát” thì sẽ ra sao nhỉ? Tôi đồ rằng người nhận sẽ không coi đây đơn thuần là trò đùa rồi cười cho qua được đâu.

Dẫu muốn hỏi xem những người khác xử lý thế nào, nhưng ở cuối bức thư lại ghim dòng chữ “không được phép nói cho bất kỳ ai khác”. Có lẽ chính việc răm rắp tuân theo dòng chữ đó chứng tỏ tôi đã bị trói buộc bởi lời nguyện của bức thư mất rồi.

Tôi còn để tâm tới một chuyện khác nữa. Đó là ai đã gửi cho tôi bức thư này. Như trong bức thư đã viết, bên ngoài phong bì thư không được đề tên

người gửi. Phải hoàn toàn nặc danh cũng là một điểm mờ ám của bức thư này.

Tôi có thể nghĩ ra một vài người có khả năng gửi cho tôi bức thư này. Trong đó cũng bao gồm Kuramochi Osamu.

Manh mỗi giúp tôi đoán ra người gửi là những cái tên được viết dưới đoạn thư. Nếu tuân theo chỉ thị của bức thư thì nhất định cái tên ở hàng đầu tiên sẽ là tên của người mà người gửi muốn nguyên. Trong bức thư của tôi, ở hàng đầu là nhân vật tên Sato, địa chỉ ở tỉnh Hiroshima. Tất nhiên là một người tôi không quen biết.

Trong số những gương mặt hiện lên trong đầu tôi, tính cả Kuramochi, không ai là có vẻ có mối liên hệ với tỉnh Hiroshima cả. Mà kể cả nếu ai đó có mối liên hệ như có họ hàng ở Hiroshima thì tôi cũng chẳng thể biết được.

Đáng ghét ở chỗ, tôi không biết người gửi là ai, nhưng người gửi thì lại biết tôi. Dù đã nghĩ rằng nhân vật bí ẩn đó sẽ không tài nào biết được là tôi phá vỡ vòng tròn nguyên rửa hay chưa, nhưng tôi lại lo lắng nhờ bằng thủ thuật nào đó tôi bị lộ thì sao. Những kẻ gửi thư có khác nào đã trở thành một tổ chức. Nếu phá vỡ vòng tròn, có thể tôi sẽ bị tổ chức trả thù.

Vậy nhưng rút cục thì tôi đã không gửi bưu thiếp có chữ “sát” tới người phụ nữ tên Suzuki ấy, cũng chẳng gửi thư nguyên tới bất cứ ai. Không hẳn là tôi có niềm tin sắt đá. Chỉ là trong khi đang bận khoản nhiều chuyện thì kỳ hạn tới, và tôi không có đủ thời gian để viết tận ba bức thư mà thôi. Cho rằng nếu đã không tuân theo một điều thì làm điều còn lại cũng chẳng ý nghĩa gì, vậy nên tôi mới không gửi bưu thiếp có chữ “sát”.

Song cũng không hẳn là tôi đã hoàn toàn quên chuyện này. Với tâm trạng mình đã trót làm điều gì đó không thể vãn hồi, tôi cất lá thư đó vào trong ngăn kéo bàn.

Không lâu sau đó, Kuramochi bắt chuyện với tôi về vụ lá thư nguyên. Đầu tiên hắn hỏi tôi có biết gì về lá thư đó không. Tôi trả lời là có.

“Mày đã từng thấy à?” Hắn lại hỏi.

“Không, chưa từng thấy.”

Tôi không dám nói mình đã nhận được lá thư ấy. Tôi vẫn làm theo chỉ dẫn “không được nói cho ai khác biết”.

“À thế à, tao cũng chưa.” Kuramochi nói.

Lúc ấy, tôi đã nghĩ rằng biết đâu Kuramochi cũng đã nhận được thư. Tôi và hắn có chung người quen. Khả năng tôi và hắn cùng nhận được thư từ một người khá là cao.

“Nếu nhận được thư thì mày sẽ làm gì? Sẽ làm theo mọi chỉ thị viết trong thư chứ?”

“Không biết nữa.” Tôi quyết định trả lời thật thận trọng. “Tới lúc đó tao mới biết được.”

“Nhưng nếu phá vỡ vòng tròn nguyên rửa thì chính mình sẽ bị nguyên đó.”

“Làm gì có chuyện đấy.”

“Có không ta? Nhưng đã có người chết thật đấy.”

“Trùng hợp thôi. Chắc chắn là vậy.”

“Nghe đâu kể cả bị nguyên, nhưng mày chỉ cần khắc số lần bị nguyên lên cổng torii ở đền, thì sẽ giải được đó.”

“À thế à?” Tôi giả bộ không mấy quan tâm.

Mặt khác, vào khoảng thời gian đó, trong nhà tôi cũng có chút thay đổi. Để trốn làm việc nhà mỗi ngày, bố đã thuê một người giúp việc mới. Có cho ông cũng không dám thuê cô Tomi một lần nữa. Người mới đến là một phụ

nữ ngoài năm mươi gầy gò. Tối bây giờ tôi cũng không biết tên đầy đủ của bác ấy. Bố bảo tôi cứ gọi bác ấy là Haru.

Bác Haru quán xuyến mọi việc rất chu toàn. Bác dọn dẹp rất tháo vát, nhà cửa luôn sạch sẽ lúc tôi đi học về. Bác cũng thường xuyên giặt đồ nên bố con tôi không còn phải đi tìm đồ lót mỗi khi tắm xong nữa. Bác Haru nấu nướng cũng không tồi, giúp tôi từ một đứa mà thời điểm đó có chút gầy gò chẳng mấy chốc đã lấy lại được cân nặng trước kia.

Tuy nhiên bác Haru là người sẽ không làm bất cứ việc gì khác ngoài những công việc được trả lương. Sau khi nấu cơm tối cho bố con tôi, bác sẽ nhanh chóng ra về. Kể cả những hôm bố về muộn và tôi phải ăn cơm một mình, bác cũng chẳng lần nào ở lại cùng tôi. Ngay từ đầu bác đã chẳng bao giờ nói chuyện với tôi trừ phi có việc. Hình như bác ấy cho rằng việc bầu bạn với trẻ con nằm ngoài phạm vi được trả lương. Dùng từ “lãng lãng” để mô tả phong thái làm việc của bác ấy là hợp nhất.

Ngay cả một đứa trẻ cũng thấy bác Haru khó có thể coi là một mỹ nhân, hơn nữa bác ấy còn hơn tuổi bố, nên có lẽ bố đã hoàn toàn không nghĩ tới chuyện như hồi cô Tomi. Mặc dù bữa trưa thứ Bảy là dịp duy nhất đầy đủ cả ba người, nhưng kể cả lúc đó bố cũng chẳng mấy may đoái hoài tới bác Haru.

Trước đó tôi từng nhắc đến chuyện có lúc bố tôi về muộn, nhưng những lần đó đều không phải là vì công việc. Kể từ khi lời đồn ấy lan ra, khách tới phòng khám ngày một ít đi. Xui xẻo thay, phòng khám nha khoa mới mở trước nhà ga lại được lòng mọi người, có vẻ các khách hàng đều đã chuyển sang bên đó.

Tôi nghĩ có lẽ cũng một phần vì vậy mà số lần bố tôi đi uống rượu sau giờ làm ngày càng nhiều. Ban đầu bố còn tạt qua nhà và nói với tôi là mình sẽ “đi ra ngoài một chút”, nhưng dần dà bố cứ đi mà không còn báo cho tôi nữa. Mấy bận tôi còn phải ăn cơm tối nguội nguội ngắt sau khi phát

một vì chờ đợi quá lâu. Ban đầu tôi cố nghe theo lời răn dạy là không được phép đụng đũa trước bố, nhưng chẳng bao lâu sau tôi bắt đầu ăn mà không chờ ông nữa.

Hình như bố đi tới khu Ginza. Mỗi khi về nhà, mặt ông đều đỏ ửng và hơi thở nồng nặc mùi rượu. Ông nói toàn điều vô nghĩa, chưa kể lắm bận chân ông còn loạng quạng. Đúng là ông thích rượu thật, nhưng trước giờ ông chưa từng cho ai thấy dáng vẻ đáng hổ thẹn này của mình, đâm tôi có chút bất ngờ. Chắc chắn là không phải tự dưng tửu lượng của ông ấy kém đi, chỉ là ông ấy uống nhiều rượu hơn mà thôi.

Tôi không nhớ là lúc nào nữa, nhưng một ngày nọ bố đã nói thế này.

“Đêm nay bố có việc quan trọng nên sẽ về hơi muộn. Có thể bố sẽ đi qua đêm. Con đã là học sinh cấp hai rồi, ở nhà một mình không sao đâu ha.”

Hoàn toàn bị bất ngờ nên tôi im lặng gật đầu. Gương mặt bố tỏ vẻ hài lòng.

“Nhớ đóng cửa cẩn thận rồi hẵng ngủ nhé. Bố có nhờ bác Haru ở lại muộn nhất có thể rồi đấy.”

Bộ đồ bố tôi vận lúc đó hơi khác so với mọi khi. Trông ông như một quý ông xuất hiện trong những thước phim nước ngoài vậy. Tất nhiên ông không diện com lê như mấy mình tinh màn bạc.

Đêm ấy, bố tôi đã không về nhà. Dù nói là “có thể sẽ đi qua đêm” nhưng đây hẳn là dự định từ đầu.

Kể từ đó, thi thoảng bố tôi lại ngủ ở bên ngoài. Nhưng ông không nói là ngủ ở đâu.

Thế rồi vào một đêm nọ.

Hôm đó bố lại đi ra ngoài. Hôm sau không phải là ngày nghỉ nên đáng lẽ ra ông sẽ không ngủ lại bên ngoài. Nằm trong chăn đọc sách, tôi đợi bố

về. Tôi đã dần quen với việc ở nhà một mình vào buổi đêm. Tại thời điểm này tôi đang chết mê chết mệt Agatha Christie. Rất nhiều tác phẩm của Christie đi theo mô típ sát hại bằng thuốc độc, đối với tôi, người có hứng thú với thuốc độc từ sau vụ của bà nội, các tác phẩm ấy là những áng văn tuyệt vời. Song không có nghĩa là tôi không bất mãn gì. Dù về lý có thể hiểu được tâm lý và động cơ của những tên thủ phạm được mô tả trong truyện, nhưng về cảm quan mà nói, tôi vẫn khó có thể chấp nhận. Tôi vẫn chưa hiểu khoảnh khắc rào cản tâm lý bị phá bỏ ngay trước khi hung thủ hạ độc sẽ thế nào.

Bố tôi về nhà vào khoảng một giờ sáng. Khi ấy vì cuốn tiểu thuyết tôi đang đọc quá hấp dẫn nên tôi cứ lật rồi lại lật sách mãi mà quên cả ngủ. Chứ bình thường thì giờ đấy tôi đã ngủ rồi.

Nghe thấy tiếng động, tôi ngồi dậy, người vẫn mặc nguyên bộ đồ ngủ. Đôi lúc bố sẽ mua sushi loại đóng hộp đặc biệt về làm quà cho tôi. Tôi đã nghĩ là đêm nay cũng vậy.

Song món quà của bố đêm hôm đó không phải là đồ ăn.

Vừa mới đi ra hành lang, tôi bắt gặp bố đang rón rén bước vào trong nhà. Bộ dạng ông nom nhếch nhác thảm hại. Có lẽ là do ông chắc mẫm rằng con trai đã say ngủ, nhưng xem ra lý do không chỉ có thế. Đứng sau lưng ông còn một người lạ mặt khác. Một người phụ nữ.

“Ồi. Con vẫn chưa ngủ hả?” Gương mặt cứng đờ của ông nở một nụ cười gượng.

“Con đang đọc sách,” tôi đáp. Thế nhưng bố có vẻ không để ý tới lời nói của tôi và quay ra nhìn đằng sau.

“Đây là người quen của bố.”

“Chào cháu.” Người phụ nữ cúi đầu chào. Cô ta mặc một bộ kimono, tóc được vấn cao. Khuôn mặt nhỏ, nước da trắng. Mắt híp nhưng lông mi

dài. Chắc là lông mi giả.

“Chào cô,” tôi cũng cúi đầu đáp lễ. Từ người phụ nữ ấy thoang thoảng một mùi hương mà từ trước tới nay tôi chưa từng ngửi thấy. Tôi nhủ thầm, à thì ra là bố lui tới nơi có mùi này.

“Bố và cô đây có chút chuyện cần bàn bạc, con đi ngủ đi.” Trước câu nói của bố, tôi ngoan ngoãn gật đầu. Tôi nhìn thấy người phụ nữ trong bộ kimono cúi mặt xuống cười.

Chẳng rõ bố nghĩ tôi trẻ con đến mức nào, nhưng chí ít thì tôi đã nhận ra mối quan hệ của hai người, và cũng đoán ra được sau đây họ chuẩn bị làm gì. Bố với người phụ nữ này sẽ làm cái việc như bố từng làm với cô Tomi trong căn phòng để chần đệm vào một ngày nào đó trước đây.

Sáng hôm sau, khi tôi tỉnh dậy thì người phụ nữ mặc bộ kimono đã đi mất. Bố tôi đang ngáy trong phòng ngủ.

Một lát sau bác Haru tới, bác bước vào căn phòng bên cạnh phòng bếp và khịt khịt mũi. Sau đó bác đi tới bồn rửa bát và rà soát gì đó, rồi lại quay trở lại phòng.

“Hôm qua nhà cháu có khách à?” Bác hỏi tôi.

Không biết có nên nói dối hay không, tôi khẽ gật đầu.

Ngay tức thì, bác Haru quỳ mọp xuống đất và bắt đầu nhìn chăm chăm tấm chiếu. Chẳng mấy chốc dường như tìm thấy thứ gì đó, bác nhón cầm bằng đầu ngón tay.

“Một sợi tóc.”

Một bên má và khóe miệng bác Haru hơi nhếch lên. Đó là lần đầu tiên tôi được thấy vẻ mặt khi cười của bác ấy. Một nụ cười khiến cho người ta có dự cảm không lành.

Tôi nhận được bức thư nguyên cũng vào thời điểm xảy ra những chuyện này. Thành thật mà nói, vào lúc đó những chuyện trong nhà đã chiếm toàn

bộ tâm trí tôi, nên tôi không đủ sức để quan tâm chuyện bức thư nguyên nữa.

Thế nhưng vào một ngày nọ, khi kỳ nghỉ hè sắp kết thúc, một thứ khiến tôi dao động lại được gửi tới.

Đó là hai tấm bưu thiếp. Cả hai tấm đều là loại bưu thiếp do chính phủ sản xuất, một tấm in con dấu của khu vực Ogikubo, tấm còn lại là của khu Shinagawa. Ở nơi để tên người nhận, một tấm dùng bút bi đen, tấm còn lại là bút máy mực xanh. Vấn đề là phía sau hai tấm bưu thiếp này. Ở mặt sau của cả hai tấm đều viết giống y hệt nhau. Là chữ “sát” bằng mực đỏ.

Khi nhìn thấy chúng, do quá đổi kinh hãi, tâm trí tôi thoáng chốc trở nên hỗn loạn. Tôi chắc mẫm ắt hẳn là bởi mình đã phá vỡ vòng tròn nguyên rửa nên mới nhận được thứ này. Song, sau khi bình tĩnh suy nghĩ lại, tôi bắt đầu hiểu tình hình.

Kẻ nào đó đã viết thêm “Tajima Kazuyuki” vào danh sách năm cái tên ở cuối bức thư nguyên. Nếu người nhận thư làm theo chỉ dẫn, những cái tên đó sẽ lần lượt qua tay của nhiều người khác. Ba mũ năm, hai trăm bốn mươi ba người.

Kẻ nào đó đang cố nguyên rửa mình - điều này khiến lòng tôi trở nên u ám. Tôi cũng từng xích mích với người khác vì một chuyện cón con nào đó, nhưng tôi không nhớ là mình từng bị nguyên rửa bao giờ. Người gửi thì là ai cũng được. Bọn họ chỉ đơn thuần làm theo chỉ dẫn mà thôi.

Tôi quyết định sẽ không bận tâm tới chuyện này. Có lẽ ai đó bày ra cho vui thôi. Hơn nữa cũng chỉ có hai tấm bưu thiếp viết chữ “sát”.

Thế nhưng, khi những tấm bưu thiếp nguyên rửa lần lượt được chuyển tới, ba tấm vào ngày hôm sau, hai tấm vào ngày hôm sau nữa, tâm trạng tôi ngày một bất an. Có không ít những tấm bưu thiếp để những chữ khác

ngoài chữ “sát”. Có một bức bưu thiếp mà trên đó, một loạt chữ “tử” được viết thành vòng tròn bao quanh chữ “sát”. Chưa kể, rõ ràng là trong thư đã chỉ dẫn viết “bằng mực đỏ”, vậy mà lại có những tấm bưu thiếp như được viết bằng máu.

Tôi không tài nào hiểu nổi mấy người đó nghĩ gì mà có thể gửi một thứ gây khó chịu đến vậy tới một người không quen không biết. Sự khó chịu mà từng tấm bưu thiếp đem lại thì không đến nỗi nào, nhưng khi gom tất cả chúng lại thì dường như tạo thành một nguồn năng lượng tiêu cực xấu xa.

Bưu thiếp chữ “sát” tiếp tục được gửi tới trong khoảng một tuần. Tổng cộng là hai mươi ba tấm. Hai mươi ba trên hai trăm bốn mươi ba, đây là xác suất để đạt được lời nguyện.

Tôi đã muốn lờ chúng đi. Nhưng một điều gì đó không thể lờ đi nảy nở trong tâm trí tôi. Có lẽ tôi đã cảm nhận được rằng thế giới xung quanh mình sắp rung chuyển.

“Dù mày bị nguyện, nhưng nếu khắc số lần bị nguyện lên cổng torii ở chùa, hình như sẽ giải được đó” - tôi nhớ lại lời Kuramochi.

Vào một buổi tối nọ, tôi đã trốn khỏi nhà trong đêm. Đích đến của tôi là ngôi đền gần nhà. Nó nằm ở bên cạnh trường tiểu học. Trong tay tôi nắm một con dao khắc.

Cổng torii lớn nhất ngôi đền này được làm bằng bê tông. Biết được ở bên cạnh thần điện có một cổng torii bằng gỗ, tôi không chần chừ mà tiến thẳng tới đó. Đó là một cánh cổng torii nhỏ màu đỏ son.

Tôi cũng có nghĩ tới chuyện biết đâu chính hành động mà tôi sắp làm mới khiến tôi bị trừng phạt, nhưng giờ không phải là lúc đắn đo. Tôi đã khắc chữ “hai mươi ba” ở dưới chân cánh cổng sao cho nó ít nổi bật nhất. Khi khắc chữ “ba” cuối cùng, lưỡi dao bị trượt và cắt một vết vào ngón tay

cái bên trái của tôi. Tôi quay lưng đi về nhà, vừa đi tôi vừa liếm chỗ máu ứa ra từ vết cắt.

5

Từ sau hôm đó, bố không còn dẫn người phụ nữ mặc kimono tới nhà nữa. Nhưng không có nghĩa quan hệ của họ đã chấm dứt. Trái lại, tần suất bố đi chơi vào buổi đêm ngày một tăng. Ông thường xuyên ngủ bên ngoài, còn tôi thì ngày một quen với việc ở nhà một mình buổi tối.

Tối tôi cũng có thể thấy phòng khám của bố khá nhàn rỗi. Kể cả khi tôi tình cờ có việc ghé qua, phòng chờ trông cũng không có vẻ gì là trước đó đã có người ngồi. Người phụ nữ trẻ ngồi trực quầy nom cũng khá là buồn chán.

Ấy thế mà, gương mặt bố khi đó vẫn hiện lên nét hí hửng kỳ lạ. Ông ăn diện hơn và năng đi tới tiệm cắt tóc hơn.

Vào một buổi tối nọ, tôi nghe lỏm bố nói chuyện điện thoại. Đối phương có vẻ là người phụ nữ kia.

“Em hãy mau nghỉ làm ở chỗ kia đi. Rút cục em định bao giờ mới nghỉ?” Mặc dù bố thì thầm bằng một giọng trầm thấp, tôi vẫn nghe được hết nội dung.

“Dù giờ chưa thể kết hôn ngay được, nhưng anh có nghĩ đến chuyện đó mà. Anh nói dối em làm gì. Anh rất nghiêm túc về chuyện này. Thế nên Shimako à, em hãy mau nghỉ việc đi nhé. Làm ơn đi mà, anh xin em đấy.”

Nghe được những lời của bố, tôi không khỏi giật nẩy. Mẹ tôi mới rời đi chưa được bao lâu. Song bố có vẻ nghiêm túc.

Nếu là tôi ở thời điểm hiện tại thì có thể đưa ra nhiều lời khuyên cho bố của thời điểm đó. Tuy nhiên một đứa trẻ như tôi hồi ấy lại chẳng biết gì về quan hệ nam nữ cả. Tôi đã hình dung người phụ nữ kia cũng yêu bố như bố yêu cô ta.

Dường như tình cảm của bố ngày qua ngày lại thêm phần sâu đậm. Chuyện xảy ra vào một ngày Chủ nhật nọ đã giúp tôi cảm nhận được điều này.

“Hôm nay bố sẽ dẫn con tới chỗ này hay ho lắm.” Khi đang ăn bữa sáng muộn, bố đột nhiên nói với tôi thế.

“Đi đâu ạ?”

“Khu Ginza. Đi mua sắm. Để bố mua gì đó cho con. Sau đó mình sẽ cùng đi ăn món gì đó thật ngon.”

Tôi sướng rơn. Đã lâu rồi bố không dẫn tôi đi đâu cả.

Có lẽ đó là lần đầu tôi đến Ginza. Những cửa hàng sang trọng nằm san sát nhau, những dòng người ăn vận sành điệu rải bước trên đường. Cả con phố ngập tràn sức sống, và thứ gì trông cũng như đang tỏa sáng lấp lánh. Không thể tin được nơi đây cùng chung không gian với thế giới mà tôi đang sống.

“Thế nào? Một khu phố sầm uất đúng không?” Vừa bước đi bố vừa nói. “Kazuyuki lúc lớn cũng phải trở thành người có thể mua sắm ở khu này mới được.”

Vừa gật đầu tôi vừa nhìn ra chung quanh. Việc tới đây là bằng chứng của sự thành công ư?

Mặc dù nói là đi mua sắm, nhưng đầu tiên bố lại đi vào quán trà. Những chiếc ghế bọc da được xếp thành hàng, những vị khách có vẻ giàu có đang vui vẻ trò chuyện. Cô hầu bàn đeo một chiếc tạp dề đang bay phấp phới. Tôi chợt nhớ lại những lời mẹ nói hồi xưa. Bà bảo không thể hiểu được loại

người bỏ ra vài trăm yên cho một tách cà phê. Đây cũng là lần đầu tiên tôi bước vào một quán trà.

Bố tôi gọi cà phê. Coi bộ dạng tôi lúng túng không biết nên gọi gì, bố gợi ý tôi gọi nước cam.

Thứ đồ uống được đem đến cho tôi ngon hơn bất kỳ nước trái cây nào mà tôi từng uống từ trước tới nay. Thứ nước này khác biệt tới nỗi thật khó tin khi nó cũng được gọi là nước trái cây. Tôi chậm rãi hút từng chút nước một.

Chẳng bao lâu sau một người phụ nữ xuất hiện. Chính là người phụ nữ mặc kimono. Nhưng hôm đó cô ta không mặc kimono mà vận một chiếc váy liền mỏng manh. Mái tóc được buông xõa. Có lẽ vì thế mà trông cô ta trẻ hơn rất nhiều so với lần gặp trước.

“Xin lỗi hai bố con nhé, bắt hai người phải chờ rồi,” vừa mỉm cười cô ta vừa ngồi xuống phía đối diện.

“Không sao, hai bố con anh cũng mới tới thôi,” bố đáp. Giọng điệu của ông nhẹ nhàng hơn thường ngày rất nhiều.

Người phụ nữ gọi một cốc trà chanh. Trong lúc đợi đồ được đem tới, bố giới thiệu tôi với cô ta một lần nữa. Sau đó ông kể cho tôi nghe về cô ta. Nói là kể nhưng cũng chỉ là cái tên Shimako mà thôi. Vậy nên cho tới giờ tôi vẫn không biết họ của cô ta là gì.

Bố nhiệt tình kể về chuyện của tôi. Rằng tôi học giỏi môn nào, thích chơi trò gì, tính cách ra sao vân vân. Vừa ngồi nghe tôi vừa nếm trải một cảm giác kỳ lạ. Bởi những điều bố nói sai lệch đến mức tôi còn không tin nổi đó là đang nói về mình. Ví như về môn học sở trường của tôi, dường như ký ức của bố vẫn tắc lại từ thời tôi còn ở những năm đầu tiểu học. Chưa hết, ông hình như còn nghĩ tôi vẫn là một đứa con nít thích chơi trò cút bắt yêu quái dù đã bước sang tuổi mười hai.

Có lẽ bố đã muốn giới thiệu tôi với Shimako như là “một đứa trẻ ngây thơ và dễ bảo”. Mặc dù tôi hầu như luôn cúi gằm mặt, nhưng đôi lúc uống nước cam, tôi cũng tranh thủ ngước mặt lên để lén nhìn gương mặt của Shimako. Vào lần thứ mấy tôi không nhớ rõ, cô ta bắt gặp ánh mắt tôi và nở một nụ cười. Tôi đỏ mặt và vội vã cúi đầu.

Sau khi rời quán trà, bố nói với tôi.

“Con thích gì nào, bố sẽ mua cho.”

“Con muốn một cái đài radio,” tôi nói. Đó là khoảng thời gian tôi bắt đầu có hứng thú với âm nhạc.

“Được, bố sẽ mua.” Bố hùng hồn tuyên bố và bắt đầu sai bước.

Ấy vậy mà nơi đầu tiên bố dừng chân lại là trước cửa hàng đồ trang sức cao cấp. Shimako ôm lấy cánh tay phải của bố và thì thầm điều gì đó vào tai ông.

“Vậy ta vào xem một chút đi.” Bố gật đầu đầy hào phóng, rồi bước vào trong cửa hàng với cánh tay bị Shimako bám lấy.

Bên trong là một thế giới khiến con người ta hoa mắt. Toàn bộ sản phẩm được bày biện trong tủ kính đang tỏa ra thứ ánh sáng thần tiên. Các nhân viên ở đó đều sở hữu tác phong chuyên nghiệp mà trước đây tôi chưa từng gặp qua. Thứ phức cảm thượng đẳng rằng chỉ những người được lựa chọn mới có thể bước chân vào đây tràn ngập trong cửa hàng.

Tại một gian của cửa hàng kê một chiếc xô pha để tiếp khách, và bố bảo tôi ngồi đợi ở đó. Một nữ nhân viên đã đem xô cô la và đồ uống tới cho tôi. Coi thái độ của các nhân viên, tôi nhận ra đây hình như không phải là lần đầu tiên bố và cô ta tới đây.

Một nam nhân viên mặc chiếc áo màu đen đang tiếp hai người. Người nói chuyện chủ yếu là nhân viên đó và Shimako. Bố tôi chỉ nghe cuộc đối thoại của họ và đôi lúc gật đầu.

Shimako sai nhân viên đem hết chiếc nhẫn này đến vòng cổ khác xếp lên trên mặt tủ kính, rồi cầm lên từng cái một và đeo thử lên người. Sau đó, cô ta quay qua cho bố ngắm như thể muốn hỏi “Anh thấy thế nào?” Lúc nào bố cũng gật gù khen đẹp.

Sau một lúc lâu thật lâu, có vẻ như Shimako đã thử hết một loạt nhẫn, vòng cổ và hoa tai. Tất nhiên, không chỉ cô ta mà bố tôi cũng có vẻ hài lòng vì đã thành công lấy le với người tình.

Vậy mà ngay khi bước ra khỏi cửa hàng, Shimako liền nói với bố tôi.

“Anh này, lần sau em muốn có đá tháng sinh cơ. Phải có một cái chứ không em cứ thấy thiếu thiếu thế nào ấy.”

“Được thôi, lần sau tới đây anh lại mua cho em.

“Thật ư? Em vui quá.” Cô ta ôm chặt cánh tay bố.

Một lúc nào đó tôi đã nghe bố bảo sinh nhật của Shimako là vào tháng Năm. Liệu bố có mua ngọc lục bảo cho cô ta đúng như đã hứa hay không, tôi không rõ.

Sau khi rời cửa hàng trang sức, lần này họ lại ghé vào cửa hàng quần áo truyền thống. Mặc cho tôi khó chịu vì không biết tới lúc nào bố mới chịu mua đài radio cho tôi, bố dường như không hề để con trai ông vào mắt. Có lẽ ông đang vui mừng vì đã sắp xếp cho con trai và người tình gặp mặt thành công.

Tại cửa hàng quần áo, Shimako cũng thử hết cái này đến cái khác, và cuối cùng cô ta chọn cho mình một bộ kimono và một chiếc thắt lưng obi có vẻ đắt tiền nhất. Người chủ cửa hàng nở một nụ cười thật tươi và liên tục cúi người cảm ơn bố tôi.

Sau đó, cuối cùng thì bước chân bố cũng chịu đi về hướng cửa hàng điện tử. Thế nhưng thật bất ngờ, trong lúc tôi đang lựa đài, bỗng Shimako thì thầm với bố thế này.

“Anh này, em muốn có tủ lạnh mới.”

“Hả? Em có tủ lạnh rồi mà?”

“Em muốn một chiếc to hơn một chút. Bình thường em có đi mua đồ ăn được mấy đâu? Nên em muốn mua sẵn thật nhiều để khi anh đến sẽ luôn có đồ nấu ăn.”

“Ra là vậy.”

Sau khi mua đài cho tôi, khỏi cần nói bố liền đi tới khu bán tủ lạnh.

Tôi không tài nào nắm bắt chính xác bố đã tốn bao nhiêu tiền cho người phụ nữ đó. Ông lui tới các hộp đêm sang trọng ở Ginza như cơm bữa, rồi còn chi cho toàn bộ những món đồ trên người cô ta bao gồm cả những món đắt tiền, chắc hẳn chi phí bỏ ra trong một tháng không dưới hai triệu yên nếu quy đổi ra giá tiền thời nay. Bố còn phải gửi tiền trợ cấp cho mẹ nên hẳn là gánh nặng tiền bạc của ông rất lớn. Chưa kể việc kinh doanh ở phòng khám, nguồn thu nhập chính của bố, vẫn không khởi sắc trở lại như mong muốn.

Vậy nhưng không đời nào bố đem những chuyện này kể cho ai, thành ra cũng chẳng có một ai khuyên nhủ ông điều gì. Duy chỉ có một người để ý thấy mối nguy hiểm đang rình rập nhà Tajima, ấy chính là bác giúp việc Haru.

“Anh cũng ham chơi quá nhỉ? Thời gian anh đi chơi đêm liệu có nhiều hơn là thời gian ở phòng khám không vậy?” Thảng hoặc, lúc đang chuẩn bị bữa tối, bác Haru lại nói kháy bố tôi như thế. “Chẹp, nhưng dù sao miễn nhận được đủ lương thì tôi cũng chẳng có ý kiến gì đâu.”

Hễ nhớ lại chuyện hồi đó, lòng tôi lại dâng trào nỗi căm hận. Ước gì có một ai đó, ai cũng được, khuyên bảo bố tôi thì chuyện đã khác. Có lẽ việc giúp bố tôi, người đã chìm đắm quá sâu vào cô tình nhân trẻ tuổi, tình ngộ

là rất khó, nhưng nếu có một thứ gì đó có thể khống chế ông, phải chăng cái kết cục tồi tệ đến thế đã chẳng xảy ra?

Chuyện xảy ra khoảng một tháng sau khi tôi đi mua đồ ở Ginza. Đêm hôm đó bố cũng đi ra ngoài. Tôi đang vừa nghe đài vừa nghiền ngẫm tiểu thuyết trinh thám như mọi khi. Đồng hồ sắp điểm một giờ sáng.

Lúc đó điện thoại bỗng đổ chuông. Bình thường chẳng có ai gọi vào giờ muộn như vậy nên tôi giật nảy người. Bước ra hành lang, tôi run rẩy với lấy cái điện thoại màu đen nằm trên chiếc bàn nhỏ.

“A lô?”

“À, ừm...” Người đàn ông ở đầu dây bên kia dường như đang bối rối nên nói ngắt quãng. Chắc hẳn người đó không ngờ rằng người bắt máy lại là một đứa trẻ. “Cháu Tajima đó ư?”

“Dạ phải.

“À, vậy à? Mẹ cháu có nhà không?”

“Mẹ cháu không có nhà.”

“Vậy thì ở nhà có người lớn nào không? Cô dì chú bác cũng được.”

“Ở nhà không có ai khác. Chỉ có cháu thôi.”

“Mỗi mình cháu à?”

Coi bộ người đàn ông ở đầu dây bên kia đang rất lúng túng. Sau khi trao đổi gì đó với người bên cạnh, chú ta tiếp tục nói vào điện thoại.

“Thực ra chú là người bên cảnh sát, bố cháu bị thương và được chở vào bệnh viện rồi.”

“Dạ?” Cả người tôi như bị rút hết máu.

“Giờ một chú cảnh sát sẽ tới nhà cháu, nhưng trước đó cháu có thể tìm giúp chú số điện thoại của một người họ hàng hay người quen được không?”

“À, được ạ.” Tôi đáp lại trong khi đầu vẫn trống rỗng.

Đối phương hỏi tên tôi. Mất một lúc tôi mới giải thích xong Hán tự của cái tên Kazuyuki của mình.

Mấy tiếng sau đó tôi cứ thấp thỏm khôn nguôi. Sau đó cảnh sát và một người họ hàng tới, họ hỏi tôi một đồng câu hỏi và sai tôi làm một đồng chuyện.

Phải đến khi trời sáng tôi mới tới được bệnh viện bố đang nằm. Song tôi cũng không được gặp bố luôn. Họ từ chối cho tôi gặp ông.

Sau đó từ những thông tin được người ta cho hay và tự tìm hiểu, tôi mới biết chuyện đêm đó xảy ra như nào.

Bố tôi như thường lệ đã tới quán Shimako làm việc và uống tới quá mười hai giờ đêm. Sau đó, ông một mình rời quán trước rồi đi tới một quán bar khác. Hai người họ hẹn gặp ở quán đó.

Tuy nhiên, trên đường đi tới quán thứ hai, bố bị một kẻ lạ mặt tấn công từ phía sau. Bố bị ngã ngay tại đó, nhưng do đó là một con đường ít người qua lại nên không có nhân chứng. Còn nữa, sau khi bố ngã, những người đi qua đều tưởng nhầm là ông đang ngủ gục do say rượu nên chẳng có ai báo cảnh sát cả. Mãi sau ông chủ chủ tiệm mì ramen căng bạt mở lều mới thấy máu chảy ra từ đầu bố tôi.

Toàn bộ đồ đạc đem theo người như ví tiền đều nguyên vẹn, cảnh sát đã xác nhận được nhân thân thông qua bằng lái xe và cạc vi dít của bố. Nhờ vậy mà mới có cuộc điện thoại vào đêm hôm đó.

Một chiếc cờ lê dính máu được tìm thấy tại hiện trường, và vệt máu đó đúng là máu của bố tôi. Nhận thấy đây rõ ràng không phải là một vụ đánh người cướp của, cảnh sát quyết định điều tra theo hướng một vụ trả thù. Kết quả họ điều tra ra thủ phạm là một nam phục vụ đang làm việc tại

Shinbashi. Anh ta cũng đang hẹn hò với Shimako. Cô ta ở cùng người này quá nửa số ngày trong tuần.

Hóa ra, Shimako hẹn hò với bố tôi hoàn toàn vì tiền. Mục đích chính của cô ta là cùng mở một cửa tiệm với người tình. Để đạt được giấc mơ đó, cô ta sẵn sàng tạm thời cặp kè với một người đàn ông mà mình không hề yêu.

Song, tình nhân của cô ta thì không chịu được điều này. Đánh hơi được địa điểm mà bố và Shimako hẹn gặp nhau, đêm hôm đó, hắn đã phục sẵn rồi tấn công ông từ phía sau.

Tuy nhiên, ngay cả sau khi tự thú, hắn vẫn một mực khẳng định rằng “không có ý định giết người”. Động cơ gây án chỉ đơn thuần là “muốn cho ông ta nếm mùi đau đớn, để ông ta cảnh giác mà không dám tới gần Shimako nữa”.

Không lâu sau khi được đưa vào bệnh viện, bố tôi đã tỉnh lại. Đầu ông lãnh hai vết thương lớn. Phải đến ngày thứ tư sau khi xảy ra chuyện tôi mới được gặp ông. Có vẻ như bố hoàn toàn tỉnh táo, ông còn nhớ được tình tiết vụ án. Ngay trước khi bị đánh, bố đã trông thấy mặt của người đàn ông đang núp sau tòa nhà. Cũng nhờ thế mà vụ án được giải quyết vô cùng nhanh chóng.

Trong khoảng thời gian bố nhập viện, những người họ hàng đã thay phiên nhau tới ngủ lại nhà tôi. Họ hỏi bác Haru hết cái này đến cái nọ về cô nhân viên tiếp rượu tên Shimako ấy. Tới khi nghe xong câu chuyện thì họ đều đồng loạt chau mày giận dữ.

Vẫn trong lúc bố tôi còn nằm viện, những người họ hàng đã bí mật tổ chức một cuộc họp gia đình. Vị chuyên viên thuế phụ trách toàn bộ sổ sách của phòng khám cũng được gọi tới. Trước mặt mọi người, chú ta bị bắt ngồi như một bị cáo và bị tra hỏi về tình hình kinh tế của gia đình tôi.

Đến khi ấy, mọi người mới hay biết chuyện kinh doanh của phòng khám đã trở nên cực kỳ tồi tệ và số tiền tiết kiệm của nhà Tajima đang sụt giảm trầm trọng. Họ chỉ trích chuyên viên thuế là tại sao lại mắc kệ cho chuyện tới nông nỗi này. Chú ta lý nhí phản biện lại rằng mình chỉ được giao phó quản lý các vấn đề về thuế chứ không có quyền hành gì để tham gia vào chuyện kinh doanh cả. Cũng chẳng thể nào quản lý được mấy chuyện như khách hàng dùng tiền như thế nào cho những mục đích riêng.

Những người họ hàng bàn tán loạn hết cả lên rằng phải nhanh chóng làm gì đó, nếu không nhà Tajima sẽ sụp đổ mất, nhưng rồi họ cũng chẳng kiếm đâu ra một giải pháp hiệu quả tức thì, nên cuối cùng họ quyết định sẽ chờ cho tới khi bố tôi xuất viện.

Nhưng tình hình nghiêm trọng hơn bọn họ tưởng nhiều.

Ba ngày sau, bố tôi xuất viện. Em họ của bố đã nói là sẽ đi đón ông, nhưng bố đã tự về một mình. Tâm trạng của ông vô cùng tệ, cả khi họ hàng ra cổng đón, ông cũng chẳng buồn chào hỏi tử tế.

“Giấu thẹn ý mà. Bị gái lừa, đã mất tiền còn thiệt thân, không ngượng mới lạ đó. Chắc là không còn mặt mũi nào giáp mặt chúng ta,” mấy người họ hàng kháo nhau rồi bỏ về.

Tối hôm đó, đã lâu lắm rồi hai bố con tôi mới ăn cơm cùng nhau. Bác Haru đã nấu cho chúng tôi một bữa thịnh soạn.

Tuy nhiên, giữa bữa ăn, bố đột nhiên dừng đũa và nhìn chăm chăm vào tay phải của mình. Tôi cũng nhận ra đầu ngón tay của ông đang co giật nhẹ.

“Tay bố... bị làm sao thế ạ?”

Mặc cho câu hỏi của tôi, bố không trả lời ngay. Sau khi chăm chú nhìn tay phải của mình một lúc, ông mới nhìn tôi như vừa choàng tỉnh khỏi dòng suy nghĩ của mình.

“Hả? À, không, không sao cả.” Bố đặt đũa xuống và đi ra khỏi phòng.

Bố luôn nói nha sĩ là một nghệ nhân.

“Thử nghĩ mà xem. Nha sĩ phải gọt giũa, trồng lấp, đắp kim loại vào lỗ hổng răng. Kể cả răng giả cũng thế, bộ răng do thợ làm răng giả làm ra không phải cứ thế lấp vào là được đâu. Chỉnh sửa sao cho nó vừa khớp với bộ hàm của khách là việc của nha sĩ. Thế có khác nào nghệ nhân chứ? Cũng cùng một dạng với nghệ nhân kim hoàn hay thủ công thôi. Bằng chứng cho tay nghề của một nghệ nhân không chỉ nằm ở thành phẩm có chất lượng tốt ra sao, mà còn ở khả năng có thể làm ra thành phẩm với chi phí thấp đến mức nào. Cùng là làm ra những chiếc răng vàng, nhưng chi phí sẽ rẻ hơn nếu dùng càng ít vàng càng tốt.”

Bố đã luôn tự hào về tay nghề của mình. Hễ có bệnh nhân nào tới chỗ ông than khóc về răng giả làm ở chỗ bác sĩ khác có vấn đề, tâm trạng ông sẽ vui vẻ cả ngày.

“Bên trong miệng cứ như một sinh vật khác vậy. Mấy cậu nha sĩ trẻ gần đây chỉ biết máy móc làm theo sách thì sao có thể giúp được nhiều kiểu bệnh nhân chứ. Nếu không hiểu rõ được bên trong miệng hoạt động như thế nào thì sẽ không thể điều trị một cách hoàn hảo được.”

Bố luôn dùng tiêm gây tê để làm ví dụ cho trình độ tay nghề của một bác sĩ.

“Thỉnh thoảng chắc con cũng nghe mấy chuyện như này rồi. Răng có người tiêm mấy ống gây tê rồi mà vẫn không thấy có tác dụng. Đó là do tay nghề của bác sĩ kém đó. Tiêm vào lợi cần rất nhiều sự tập trung và linh cảm. Mình phải biết là cần tiêm vào đúng chỗ nào, rồi tiêm thẳng vào điểm đó. Nếu chần chừ hay run tay thì sẽ hỏng việc.”

Dùng dưa giả vờ như kim tiêm, bố đã từng kể cho tôi câu chuyện này nhiều lần. Và cuối câu chuyện bố luôn luôn để thêm như thế này.

“Nói gì thì nói, ai có tay nghề sẽ là kẻ chiến thắng. Ngày nào còn cánh tay phải này thì ngày đó bố vẫn kiếm sống được.”

Ngắm nhìn cánh tay của bố, tôi cũng cảm thấy nó thật đáng tin cậy.

Thế nhưng biến cố đã xảy ra với bàn tay phải ấy. Suốt mấy ngày liền bố tôi đi tới các bệnh viện và phòng khám tư nhân điều trị theo phương pháp dân gian. Cũng có hôm bố thuê cả nhân viên vật lý trị liệu tới nhà.

Bố không bao giờ nói cho tôi biết tay ông bị làm sao. Có lẽ là do ông không muốn làm con trai lo lắng, hơn nữa chắc ông cũng khó nói ra việc mình đã đánh mất thứ duy nhất bản thân tự hào.

Tuy nhiên tôi đã lờ mờ đoán ra bệnh tình của tay bố. Dường như thỉnh thoảng những cơn tê và co giật sẽ chạy từ cổ tay tới đầu ngón tay ông. Trong lúc đó tay ông hình như sẽ mất cảm giác và không có chút sức lực nào. Chưa hết, những triệu chứng đó sẽ xuất hiện bất thành hình mà không báo trước. Vậy nên đã vô số lần tôi bắt gặp bố làm rơi đĩa, thìa, rồi bút chì. Nhất định là di chứng của vết thương ở đầu.

Việc bố tôi lo lắng cũng không quá khó hiểu. Bởi với tình trạng không biết lúc nào tay phải sẽ bị tê liệt, ông sẽ không thể tiếp tục hành nghề nha sĩ được nữa. Thực chất phòng khám cũng đã đóng cửa từ lâu.

Dù đã thử mọi phương pháp điều trị, tình trạng tay của bố tôi không hề có tiến triển. Được một thời gian, hàng xóm bắt đầu biết chuyện tay phải của bố tôi bị mất cảm giác. Do vậy mà lời đồn phòng khám nhà Tajima sẽ đóng cửa đã lan ra khắp nơi.

Rồi từ một dạo nọ, bố tôi đột nhiên ngừng trị liệu. Dường như ông đã bỏ cuộc vì thấy có làm gì đi chăng nữa cũng vô ích. Ông uống rượu nhiều hơn vào ban ngày và bắt đầu trút giận lên tôi và bác Haru.

Chưa kể, cứ đêm đến là ông lại lang thang ngoài đường. Dù không biết đích xác ông đi đâu, nhưng có vẻ như là quần quanh khu Ginza và

Shinbashi. Bởi có một lần tôi nghe thấy ông nói chuyện điện thoại như thế này.

“Làm gì có chuyện cô không biết. Ở quán các cô tỏ ra thân thiết lắm cơ mà? Còn nói là trong đám nữ phục vụ cô thân với cô ta nhất còn gì? Cô chỉ đang nói vậy để bao che Shimako thôi đúng không? Không phải là cô ta đang trốn ở chỗ nào đó sao? Sao cũng được, hãy nói cho tôi tất tần tật những gì cô biết. Địa chỉ nhà bố mẹ hay số điện thoại, gì cũng được. Hãy cho biết những chỗ cô ta có thể tới.”

Sau khi tai nạn xảy ra, bố đã không hề nhắc tới cái tên Shimako. Hẳn đó là cái tên mà ông rất muốn quên đi. Song khi di chứng từ vết thương xuất hiện thì ông không thể để yên được nữa. Nhất định bố cũng muốn ít nhất một lần gặp người phụ nữ đó để xỉ vả cô ta một trận.

Ngoài ra ông còn thuê luật sư để tiến hành thủ tục đòi tiền bồi thường từ tay nam phục vụ kia. Ông không thể tiếp tục hành nghề nha sĩ do di chứng, nên đây cũng là chuyện đương nhiên. Tuy nhiên, tôi lại không có chút ký ức nào về việc bố đã được hưởng gì đó từ vụ kiện này. Tay phục vụ đã bị bắt vào tù vì tội gây thương tích, cho dù có được ra tù, chắc chắn hẳn cũng chẳng có tiền để trả cho bố tôi.

Tôi đã đón cái Tết năm học lớp sáu trong tình cảnh tẻ tẻ như thế đấy. Không món ăn ngày Tết, không có tiền mừng tuổi, chỉ có cái lạnh. Bố tôi liên tục uống say rồi lại lăn ra ngủ. Có lẽ ông đã muốn trốn tránh khỏi thực tại dù chỉ một chút.

Ba tháng sau, tôi tốt nghiệp tiểu học. Tôi sẽ vào học một trường công lập gần nhà. Ban đầu bố vốn dĩ định cho tôi vào trường tư lập, nhưng kinh tế gia đình không còn đủ khả năng. Hơn nữa bố không còn tâm trí nào mà nghĩ về chuyện chọn trường cho tôi nữa. Phòng khám nha khoa của ông sắp phải đóng cửa.

Mọi thứ bắt đầu trở nên điên rồ kể từ khi bố bị thương. Tôi nằm khóc trong chăn và tự hỏi có sao mọi sự lại trở nên như thế này.

Đó là lúc tôi nhớ ra bức thư nguyên. Đã có hai mươi ba tấm bưu thiếp được gửi tới cho tôi. Bưu thiếp ghi độc chữ “sát”, chứa đựng sự nguyên rủa từ hai mươi ba người...

Mình bị nguyên rồi, tôi đã nghĩ như vậy.

6

Tôi chỉ nhìn chỗ bưu thiếp bị nguyên đó đúng một lần, rồi bọc chúng bằng giấy báo và nhét vào sâu trong hộp tủ. Xử lý bất cẩn sẽ khiến tôi bất an nên tôi đã không vứt chúng đi. Cũng giống như việc tôi khắc chữ “hai mươi ba” ở cổng torii. Tôi tự nhủ rằng mình không tin vào mấy thứ như lời nguyện nhưng lại bị trói buộc bởi lời nguyện tự lúc nào.

Một ngày nọ, tôi thử lôi đồng bưu thiếp ra xem lại. Tôi quyết định sẽ vứt chúng đi. Tôi đã nghĩ vì luôn giữ thứ đó nên tôi mới gặp chuyện xui xẻo.

Có hai mươi ba tấm bưu thiếp, nhưng tôi chỉ xem kỹ vài tấm trong số đó. Bởi dù sao tôi cũng đã biết trước nội dung của chúng sẽ giống hệt nhau, cũng biết là càng nhìn chúng thì bản thân sẽ càng bị tổn thương. Vậy nhưng trước khi vứt đi, tôi lại ngắm nghía từng tấm một. Kỳ lạ thay, so với lần đầu tiên nhìn thấy chúng, lần này tôi có thể bình tĩnh hơn. Có lẽ vì tôi thấy chúng sau khi những chuyện không hay đều đã xảy ra rồi chẳng?

Trong lúc ngó lại những tấm bưu thiếp, tôi nhận thấy một điều kỳ lạ. Mặt trước bưu thiếp có lỗi sai. Tên của tôi là Tajima Kazuyuki, nhưng toàn bộ bưu thiếp đều viết thành Tajima Kazutsura. Suy ngẫm một lúc tôi liền có câu trả lời. Những người gửi bưu thiếp không lý nào quen biết tôi. Họ chỉ chép lại họ tên và địa chỉ được ghi trong lá thư nguyên rủa kia mà thôi. Suy ra, chính kẻ đầu tiên điền tên tôi vào lá thư kia đã mắc lỗi chính tả.

Tôi đã cho rằng thủ phạm là người không biết rõ về tôi. Kẻ đó chỉ tìm thấy tên và địa chỉ của tôi ở đâu đó rồi điền vào lá thư kia để giỡn chơi mà thôi. Nhưng kể cả vậy thì lỗi này cũng thật đáng mỉa mai làm sao. Vì viết chữ “yuki”^[6] thiếu một nét thành “tsura”^[7] mà cuộc đời của tôi cũng bị vận vào luôn.

Tôi đã mừng tưởng ra khả năng thủ phạm có lẽ học cùng trường với mình. Nếu đúng như vậy thì tôi càng muốn đi học trường tư lập. Bạn học tiểu học đa số đều sẽ theo học tại trường trung học công lập trong vùng. Nếu tôi vào trường tư lập thì sẽ không cần giáp mặt tụi nó nữa.

Song điều kiện gia đình tôi thay đổi, kéo theo giấc mộng trường tư lập của tôi tan thành mây khói. Ít nhất là trong vòng ba năm tôi sẽ phải trải qua đời sống học sinh bị cô lập. Điều đó khiến lòng tôi nặng trĩu còn hơn cả việc bị buộc phải húi cua theo quy định nhà trường.

Thế nhưng khi trở thành học sinh trung học rồi tôi mới thấy trường học không chỉ toàn những chuyện đáng ghét. Ở trường mới, cũng có không ít những đứa trẻ tới từ các trường cấp một khác. Do vậy, những người bạn cùng lớp chẳng hề hay biết về chuyện nhà tôi không hề xa lánh mà đối xử với tôi như bình thường.

Dĩ nhiên, cũng vẫn có những đứa xuất thân cùng trường tiểu học với tôi, nên rất có thể sau lưng tôi chúng nó sẽ xì xào nói xấu. Trong thực tế đúng là chúng nó đã nói xấu sau lưng tôi. Nhưng tôi nhờ vào một sự tình cờ nọ đã tìm ra cách để vượt qua nỗi phiền nhiễu ấy.

Đó là khi mọi người đang nói chuyện trong giờ nghỉ.

“Bố của Tajima là nha sĩ đúng không? Quá khủng luôn. Thì ra mày là một cậu ấm con nhà giàu.” Một học sinh cùng lớp nói. Cậu ta tới từ một trường tiểu học khác nên chắc không hề có ác ý.

Một vài đứa ngồi quanh đó nghe được thì cup mắt xuống về ngại ngùng. Không cần nói cũng biết ấy là những đứa học chung tiểu học với tôi.

“Bố tao không còn là nha sĩ nữa rồi.” Tôi đáp. Trong lớp cũng có mấy đứa hàng xóm nên tôi không dám ăn nói bất cần.

“Thế à, tại sao thế?”

“Bệnh nhân không còn tin tưởng vào tay nghề của bố tao nữa nên họ chạy hết,” tôi đáp một cách lửng lơ.

Ấy thế mà, đám bạn không biết chuyện đã cười phá ra. Có vẻ chúng nó tưởng tôi đang nói đùa.

“Tại sao lại không tin tưởng nữa? Bộ khám răng ở nhà mày xong miệng người ta bị sưng hay làm sao hả?”

“Chịu. Chắc họ sợ mình sẽ bị giết chăng?”

Câu này tôi cũng không có ý đùa cợt. Vậy nhưng đám bạn từ trường tiểu học khác ôm bụng cười lăn.

“Gì vậy trời, nha sĩ kiêm sát nhân luôn hả?”

“Hình như người ta gọi bố tao vậy đó.”

Tiếng cười nổ ra. Tôi trở nên lúng túng tợn. Thật kỳ lạ khi trong tiếng cười của đám bạn không pha lẫn ác ý.

“Tức là giờ nhà mày không giàu nữa hả?”

“Đúng rồi. Thế nên mặc dù muốn theo học trường tư lập nhưng tao chỉ có thể vào trường này thôi. Là cựu nhà giàu.”

Cụm từ “cựu nhà giàu” này đã trở thành một từ thịnh hành của lớp tôi trong một thời gian. Trong lúc bị bạn bè cười nhạo, tôi đã nhận ra một điều. Tôi không cần phải che giấu cảnh ngộ của mình. Chỉ cần biến tất cả thành trò cười là được. Làm như vậy tôi cũng sẽ không bị nói xấu nữa. Và có lẽ số người cảm thấy khó chịu khi phải nói chuyện với tôi cũng sẽ ít đi.

Kể từ đó, tôi cố tình nói về nỗi xấu hổ của nhà tôi theo cách hài hước cổ quái. Tôi quyết định sẽ diễn hết mình vai chú hề của lớp. Những cụm từ như “cựu nhà giàu”, “cựu cậu ấm” được mọi người trong lớp hưởng ứng. Vài tháng trôi qua, hình ảnh cậu bạn Tajima hài hước đã bám sâu trong tâm trí mọi người.

“Lúc bà nội chết tao hoảng lắm luôn. Người ta đồn là bà bị chuốc thuốc độc mà chết. Cảnh sát còn ghé thăm nhà tao cơ. Nhưng tồi tệ nhất là vào giờ ăn cơm í. Vừa ăn tao vừa nơm nớp nghĩ, có khi nào thực sự trong cơm của tao có độc không ta?”

Mấy câu đùa tự ngược mua được khá nhiều tiếng cười của tụi bạn. Tôi thừa thắng xông lên, càng tiết lộ bạo hơn, không thể để tụi nó chán được. Cuối cùng tôi còn đem chuyện bố bị tình nhân của gái tiếp rượu đánh kể lể ở trường. Dường như có không ít người cho rằng đây là chuyện bịa.

Kể mấy chuyện như thế trước mặt mọi người thì chẳng vui chút nào. Chỉ là trong khi mọi người còn cười thì bản thân sẽ không bị ruồng bỏ, nghĩ vậy tôi gắng hết sức để duy trì vai diễn kẻ mua vui này. Mỗi khi nghe thấy tiếng cười con tim tôi lại quặn thắt. Tôi biết bản thân đang ngày một trở nên hèn hạ. Dẫu vậy tôi vẫn không dừng lại.

Kihara Masaki là người bạn đầu tiên của tôi từ khi lên trung học. Nó sống ở thị trấn bên cạnh, và hoàn toàn không hay biết gì về lời đồn tai ác của nhà tôi. Có vẻ như nó tin rằng hơn nửa số chuyện tôi kể là thối phồng. Dáng người nó nhỏ bé và mảnh khảnh, lại thêm nước da trắng, nó mà nuôi tóc rồi cời đồng phục thì bị nhầm là con gái như chơi. Số người gọi nó là “bê đê” không hề ít.

Song thực chất nó là một thiếu niên ở độ tuổi teen điển hình. Nó say mê ca sĩ nữ và toàn nói mấy chuyện đại loại như bạn nữ nào dễ thương nhất lớp. Lần đầu tiên tôi được tận mắt chiêm ngưỡng một cuốn tạp chí nước ngoài thực thụ cũng là tại phòng của nó. Thuở ấy ngay cả mấy tạp chí

gravure^[8] để lộ ngực cũng rất hiếm, vậy mà trong cuốn tạp chí đó có những bức ảnh mà người mẫu để lộ cả phần thân dưới. Tuy nhiên phần để lộ đó lại bị bôi đen bởi mực bút dạ. Tôi và Kihara đã hì hục thử biết bao nhiêu cách hòng tẩy vết mực kia. Chúng tôi dùng nào dung môi pha sơn, dầu hỏa, bơ thực vật, tẩy đặc biệt, nhưng vẫn không ăn thua. Dẫu vậy, hễ lơ mờ nhìn thấy thứ muốn nhìn, chúng tôi lại hò reo như bắt được vàng.

Có lần nó hỏi tôi đã bao giờ nhìn thấy “hàng thật” chứ không phải ảnh chưa.

“Không tính của mẹ hay của chị gái nhé.” Kihara tòm tòm để thêm. Đó là khi chúng tôi đang nói chuyện ở phòng nó như mọi lần.

“Nhìn rõ thì chưa.” Tôi thành thật trả lời. “Nhưng nếu là nhìn thoáng qua, thì tao từng thấy người ta mây mưa với nhau rồi.”

Mắt nó tròn xoe trước lời nói của tôi. Tiếp đến, nó rướn người với biểu cảm vô cùng tò mò.

Tôi bèn kể cho nó tư thế của cô Tomi và chuyên viên thuế mà tôi bắt gặp năm nào. Kihara chăm chú lắng nghe, quên cả ngậm miệng lại.

“Chà, tao thì chưa từng được thấy cảnh như vậy.” Nó nói, hai má đỏ ửng. “Nhưng mà chỗ đó của con gái thì đã trông thấy vài lần rồi. Cơ mà là của trẻ con.”

“Nếu thế thì tao cũng nhìn qua rồi. Của tụi sơ sinh nhà họ hàng ấy, lúc chúng nó được thay bỉm.”

“Không phải là trẻ con tới mức đấy. Của một đứa tầm tuổi tụi mình cơ.”

Theo lời Kihara, có một đứa con gái sẽ cho xem chỗ đó nếu được trả tiền. Bảng giá kiểu năm mươi yên thì chỉ được nhìn, còn một trăm yên thì có thể sờ một chút. Kihara cũng bảo đứa đó tầm tuổi tụi tôi nhưng học trường khác.

“Mặt nhỏ đó thì xấu lắm.” Nó nói thêm và bật cười.

Nơi con nhỏ đó sống hình như khá xa nhà Kihara. Trong lúc nghe địa điểm, tôi chợt nhớ ra một nơi khác. Nhà của nhỏ đó khá gần ngôi nhà có trò cờ vây khiến tôi mê mẩn dạo nào.

Vừa mới thuật lại điều đó với Kihara, nó đã gật đầu tỏ vẻ không mấy bất ngờ.

“Nếu là trò cờ vây ăn tiền thì tao có biết. Có đấu ba ván với đấu năm ván phải không?”

“Tao từng chơi cái đấu ba ván. Ai thắng hai ván trước thì sẽ được tiền.”

“Thế à?” Kihara lên tiếng sau một hồi suy nghĩ. “Nhưng mà đó là chiêu lòe bịp mà, đúng không?”

“Lòe bịp?”

“Tao nghe người ta nói vậy.”

“Lòe bịp kiểu gì cơ?”

“Cụ thể thì tao không biết, nhưng hình như có sự dàn xếp sao cho mày nhất định không thể thắng được.”

“Nhưng nếu là kỳ thủ cờ vây thì chắc chắn sẽ thắng được chứ?”

Tôi vừa dứt lời, Kihara liền lắc đầu.

“Hắn sẽ không bao giờ chơi với những đối thủ như vậy. Hắn chỉ chọn đấu với ai mà hắn chắc chắn có thể thắng thôi.”

“Làm thế nào để chọn chứ? Phải chơi thì mới biết được đối thủ mạnh hay yếu mà?”

“Hắn sẽ không đấu với những vị khách tới một mình. Hắn nhất định chỉ chơi với người mà hắn biết rõ thực lực thôi. Vì thế hắn sẽ không bao giờ thua.”

“Nhưng tao đã từng chứng kiến khách thắng mà.” Tôi phản biện.

“Trận ba ván và thắng hai, đúng không?”

“Ừ.”

“Đó liệu có phải là người dẫn mày tới đó không vậy?”

Tôi chìm vào im lặng. Quả đúng như lời Kihara nói.

“Tao nghĩ nó là một tay cò mồi đó.” Kihara nói với giọng lấy làm tiếc.

“Nếu mày thua nhiều quá thì sẽ dễ bỏ cuộc và không tới chơi nữa đúng không? Nếu vậy thì hỏng bét. Bọn nó phải làm cho mày cảm thấy chỉ còn một chút nữa là mày sẽ thắng. Để đạt được mục đích, trước mặt mày chúng sẽ cho mày thấy cảnh khách khác sắp thắng. Không chỉ vậy, đôi lúc chúng cũng sẽ thả cho vị khách đó thắng thật. Tuy nhiên, chỉ một ván trong trận ba ván thôi.”

Tôi còn nhớ trong lúc nghe Kihara giải thích, mình đã nổi da gà như thế nào. Đó đích xác là trải nghiệm vào cái lần đầu tiên tôi được dẫn đến ngôi nhà chơi cờ vây cược tiền ấy.

Chuyện chỉ chọn chơi với đối thủ mà người đàn ông biết rõ thực lực cũng có lý. Nói cách khác, ông ta sẽ chỉ đấu với người mà đồng bọn dẫn đến. Vì tôi là “một thằng ngốc nhất định sẽ bị đánh bại” nên mới bị dẫn tới đó.

“Thế đứa kia là bạn của mày hả?” Kihara ngần ngại hỏi.

“Không,” tôi lắc đầu quầy quậy. “Một đứa không quen lắm.”

Kihara trưng ra vẻ mặt nhẹ nhõm, rồi nói.

“Tao cũng đoán vậy.”

Kuramochi Osamu cũng học trường này. Nhưng chúng tôi học khác lớp nên vào thời điểm đó hầu như không qua lại với nhau.

Tôi nghĩ về số tiền mình đã đốt vào trò cờ vây ăn tiền ấy. Nếu nhìn dưới góc độ tiền tiêu vặt của một đứa học sinh tiểu học thì đó là một số tiền khổng lồ. Vì số tiền đó mà tôi đã lấy trộm ví từ xác chết của bà nội.

Tôi đã muốn kiểm tra thực hư với Kuramochi, xem hẳn có lừa tôi hay không. Thế nhưng tình cảnh đang bủa vây tôi khi đó không cho phép tôi làm thế. Tôi sắp mất chỗ ở đến nơi rồi.

Giờ thì ai ai cũng đã biết, trên thực tế phòng khám nha khoa Tajima chẳng thể tiếp tục kinh doanh nữa. Cánh tay phải của bố không có dấu hiệu sẽ hồi phục, và cứ như vậy cánh cửa phòng khám cũng chẳng thể mở ra nữa.

Bố tôi cũng chẳng có ý định làm công việc khác. Mỗi ngày của ông đều là uống rượu giữa ban ngày, say quắc cần câu rồi lăn ra ngủ. Ý chí và sinh lực tìm Shimako có vẻ cũng đã ngày một phai nhạt.

Không làm thì sẽ không có cái ăn, hậu quả là tình hình kinh tế nhà tôi ngày càng sa sút. Bố tôi có tiếc nuôi số tiền bỏ ra cho Shimako thì cũng đã muộn.

Cũng may mà bác Haru vẫn tới làm việc như trước đây. Dù rõ ràng bố tôi đã không trả lương cho bác ấy đều đặn. Và phải đến mãi sau này tôi mới biết được hành động của bác ấy không xuất phát từ lòng tốt đơn thuần.

Để làm lại từ đầu, bố tôi chọn con đường buông bỏ tất cả. Ban đầu hình như bố tính đem phòng khám cho thuê, nhưng lại chẳng tìm được người có nhu cầu. Phòng khám Tajima đã để lại ấn tượng chẳng mấy tốt đẹp, thành thử những vị bác sĩ định mở phòng khám mới cũng không khỏi do dự. Chính vì thế mà bố tôi đã quyết định bán toàn bộ phòng khám, song kết quả cũng chẳng khả quan hơn.

Hằng ngày người từ bên công ty bất động sản tới nhà và bàn bạc gì đó với bố tôi. Kết luận họ đưa ra là sẽ bán toàn bộ bao gồm cả căn nhà tôi đang ở.

Bán căn nhà và đất đai, xây một căn chung cư nhỏ ở đâu đó, dùng tiền cho thuê phòng để sinh hoạt - đó là kế hoạch mà bố tôi vẽ ra trong đầu.

Người đã bị cướp đi tài nghệ duy nhất như ông ắt hẳn chỉ có hứng thú với loại hình kinh doanh ngồi không cũng thu được tiền như vậy.

Những người họ hàng lúc nào cũng muốn can dự vào mọi chuyện, dĩ nhiên lần này họ cũng không chịu khoanh tay đứng nhìn, và kết quả là lại mở một buổi họp gia đình tại nhà tôi. Ngay tại đó, ý tưởng của bố tôi đã bị tất cả mọi người bác bỏ. Họ đồng loạt nhất trí rằng việc bán đi ngôi nhà với gốc gác lâu đời của dòng họ Tajima là hoàn toàn không thể tha thứ.

Dẫu vậy, người đứng tên sở hữu ngôi nhà là bố tôi. Ông đã bất chấp ý kiến của mọi người, hay nói đúng hơn là lờ đi, và bán đi cả ngôi nhà lẫn phòng khám. Bên mua lại là một công ty bất động sản nào đó. Việc này diễn ra ngay sau cái Tết đầu tiên khi tôi vào trung học.

Bởi tôi vốn dĩ rất thích nhà lớn, lại chỉ còn chút nữa là được sử dụng phòng theo ý thích của mình, nên việc phải chuyển đi là một cú sốc với tôi. Ngoài ra tôi còn bất an trước tương lai mù mịt của mình. Dù không hẳn là ghét bố, nhưng kể từ khi bị người phụ nữ Shimako lừa gạt, tôi hoàn toàn không thể tin tưởng ông nữa. Tấm lưng của ông từng nom to lớn đến thế, mà nay trông thật yếu đuối.

Chưa kể tôi còn thắc mắc một chuyện khá đơn thuần khác rằng ở đây thì việc cơm nước của chúng tôi sẽ ra sao. Ai sẽ dọn dẹp nhà cửa, giặt quần áo đây? Rồi khi áo bị bung cúc thì phải làm thế nào?

Khi bố mẹ ly dị, tôi đã không lưỡng lự mà chọn ở lại cùng bố. Và lần đầu tiên tôi cảm thấy hối hận về quyết định này.

Một buổi xế chiều lạnh giá, tôi đi tới tiệm sách gần nhà. Không phải sách mà bộ điện thoại ở trước tiệm sách mới là mục đích thực sự của tôi. Túi tôi căng phồng với những đồng xu mười yên.

Bước vào bên trong bốt, tôi lôi tấm bùa may mắn ra. Món quà mẹ tặng tôi. Bên trong có ghi địa chỉ và số điện thoại của bà. Cho tới lúc này, tôi

chưa bao giờ có ý định gọi cho mẹ. Tôi đã tin, dù chẳng có cơ sở gì rằng, một lúc nào đó tôi sẽ nhận được cuộc gọi từ mẹ hoặc bà sẽ tới gặp tôi. Song đã không có bất kỳ liên lạc nào từ mẹ cả.

Tôi bỏ đồng xu mười yên vào lỗ rồi quay số. Tôi hồi hộp lắng nghe tiếng chuông reo.

Và rồi đầu dây bên kia nhắc máy.

“Vâng, nhà Yamamoto xin nghe.”

Tôi nghe thấy giọng nói của một người đàn ông. Giọng điệu lạnh lùng và có vẻ khó chịu.

Không thấy tôi trả lời, đối phương liền nói “A lô, a lô” bằng giọng câu hỏi. Nếu tiếp tục im lặng thêm vài giây nữa, chắc chắn đối phương sẽ dập máy.

“À, a lô.” Cuối cùng tôi đành lên tiếng.

“Hả...” Hả là vì nghe thấy giọng trẻ con nên đối phương có phần lúng túng.

“Mẹ cháu có nhà không ạ?”

“Mẹ?”

“Vâng. À, mẹ cháu tên là Mineko.”

Lần này thì tới lượt đối phương chìm vào im lặng. Dường như ông ta đã nhận ra tôi là ai.

“A lô,” tôi lại cất tiếng.

“Giờ thì không.” Người đàn ông đáp. Giọng điệu của ông ta lạnh lùng không đọng chút cảm xúc nào.

“Khoảng mấy giờ thì mẹ cháu về ạ?”

“Hừm, cái đó thì ta không biết. Có gì cô ấy về ta sẽ báo lại là cháu gọi.”

“À vâng, nhờ chú báo cho mẹ chá...” Điện thoại đã ngắt trước khi tôi kịp nói hết câu.

Sau đó mỗi ngày tôi đều chờ liên lạc từ mẹ, nhưng chẳng hề có cuộc điện thoại nào. Tôi cũng đã nghĩ tới chuyện thử gọi lại một lần nữa, nhưng sợ người đàn ông kia sẽ lại nghe máy nên không dám.

Đến Chủ nhật, tôi quyết chí thử tới thăm nhà mẹ. Trước đó tôi mua bản đồ và kiểm tra đại khái vị trí nơi tôi cần đến rồi ra khỏi nhà. Có lẽ đó là lần đầu tiên trong đời tôi ngồi tàu một mình để đi đến một nơi xa lạ.

Tìm ra nơi mẹ sống dễ hơn tôi tưởng. Đó là một căn chung cư hai tầng. Song tôi không dám ghé thăm ngay tức thì, mà cứ đứng bên vệ đường ngược lên nhìn cánh cửa. Tôi đã ngóng chờ phải chăng một lúc nào đó mẹ sẽ xuất hiện.

Cuối cùng cánh cửa cũng mở ra, nhưng người bước ra từ đó là một người đàn ông lạ mặt và một bé gái tầm khoảng ba tuổi. Người đàn ông mặc một chiếc áo khoác dày và quấn khăn quanh cổ. Trên tay chú ta cầm một cái thau rửa mặt.

Người đàn ông nhìn vào trong nhà và nói cái gì đó. Chú ta đang cười. Sau khi chú ta cùng bé gái rời đi, một cánh tay trong lớp vải len màu hồng thò ra từ trong phòng, đóng cánh cửa để mở nãy giờ.

Tôi đoán chắc đó là tay của mẹ. Cùng lúc đó tôi cảm nhận được cảm xúc bỏ cuộc đang lan ra trong lồng ngực mình. Giờ đây tôi không thể tới chỗ mẹ nữa. Tôi nhận ra bên cạnh mẹ không còn chỗ cho mình nữa rồi.

Bố mua đất ở một nơi cách khá xa ngôi nhà cũ, và quyết định sẽ xây chung cư ở đó. Nhìn qua đã đủ biết kế hoạch của bố kiểu gì cũng bị bên công ty trung gian dặt mũi, nhưng chẳng có một ai cảnh báo bố tôi, người đã mất đi

khả năng bình tĩnh mà phán đoán cả. Đám họ hàng đã hoàn toàn ruồng bỏ ông.

Khi chung cư được xây xong, bố con tôi sẽ chuyển vào đó ở. Trong lúc nó được hoàn thiện, tôi và bố sẽ sống tại một căn hộ cho thuê gần đó. Mọi chuyện đều diễn ra một cách đột ngột.

Một ngày nọ, khi chúng tôi sắp chuyển đi, lần đầu tiên sau một khoảng thời gian rất dài, bố tôi đã ghé qua phòng khám cũ cạnh nhà để thu dọn đồ đạc. Tối tối lúc tôi ghé qua, bố đang ngồi thẩn thờ ở giường khám bệnh. Đồ đạc vẫn chưa được gói ghém lại mấy, trên sàn la liệt các thùng các tông đã mở sẵn.

“Con đấy à?” Nhác thấy tôi, ông cất tiếng một cách nặng nhọc.

Tôi hỏi ông đang làm gì.

“À, không gì cả.” Bố tụt xuống khỏi chiếc giường khám bệnh và thở dài. “Không biết bố đã tiếp bao nhiêu bệnh nhân ở chỗ này rồi nhỉ?”

“Nếu tính theo số răng thì còn đáng trầm trồ hơn đó ạ. Vì đâu phải bố chỉ nhổ đúng một chiếc răng cho mỗi bệnh nhân.”

Bố tôi bật cười hiu hắt trước lời nói của tôi. “Đúng thế nhỉ?”

Sau khi nhìn một vòng quanh phòng khám, ông nói “Mai bố sẽ dọn tiếp. Con tắt đèn hộ bố. Đừng có sờ vào đồng hồ ở đằng đó đấy,” đoạn đi về phía cửa.

Tôi dợm bước tính đi theo bố nhưng dừng chân lại. Vì ánh mắt tôi đã va phải thùng các tông nằm bên cạnh. Bên trong thùng có một vài bình thuốc. Có một bình ghi chữ “Clorua thủy ngân”.

Tôi lén nhét cái bình nhỏ đó vào trong túi áo khoác của mình.

Kể cả sau khi chuyển tới căn hộ cho thuê, tôi vẫn theo học tại trường trung học cũ trong một khoảng thời gian ngắn. Bởi lẽ bố đã không xử lý kịp rất nhiều thủ tục cho tôi. Hôm ấy, trên đường từ trường ra ga tàu, tôi đã

vòng vèo một chút rồi ghé qua ngôi nhà cũ. Ngôi nhà kiểu truyền thống cổ kính và khang trang, nay đã mất chủ nhân và trông như một nấm mộ khổng lồ bị nhấn chìm giữa những ngôi nhà khác.

Sau đó không lâu, việc chuyển trường của tôi cũng chính thức được quyết định. Một vài người bạn nghe được tin đồn này đã tỏ ra nuối tiếc khi phải tạm biệt tôi. Tôi gắng gượng đóng vai kẻ mua vui kể cũng không uổng phí.

Người tỏ ra buồn bã nhất là Kihara Masaki.

“Bọn mình chơi với nhau chưa được bao lâu, tiếc thật đấy.” Cậu ta nói.

“Tao cũng thấy tiếc.”

Tôi tặng cậu ta đĩa nhạc của nhóm The Beatles. Mặc dù đó chỉ là bản thu lậu của buổi công diễn ở Tokyo, một bản tạm bợ hầu như chẳng nghe rõ âm thanh, nhưng với tôi nó là báu vật. Cậu ta cảm kích đón nhận nó và còn nói rằng từ giờ đến hôm cuối mình cũng sẽ chuẩn bị thứ gì đó.

Một ngày nọ, tôi lại ghé qua nhà cũ như mọi lần. Rất nhiều người đàn ông đang tháo dỡ nó. Máy ủi đang phá tường và cán bẹp những luống rau củ trong vườn. Mấy cây cột đỡ xà nhà bị ủi gãy một cách dễ dàng, những bức tường đất bị cán mỏng như giấy.

Công đoạn tháo dỡ chẳng mất mấy thời gian. Trước sự chứng kiến của tôi, ngôi nhà có lịch sử lâu đời ấy đã hóa thành một đồng gạch vụn. Những người đàn ông với dáng vẻ như đã hoàn thành xong công việc leo lên xe tải và rời đi.

Đợi tới khi không còn bóng người, tôi tiến gần tới đồng đồ nát từng là nhà cũ. Ngôi nhà đã bị nghiền nát thành cát bụi. Chỉ nhìn qua đồng gạch vụn thì sẽ không biết được đó là phần nào của ngôi nhà.

Một chiếc đồng hồ gỗ treo tường bị rơi xuống đất. Chính là chiếc đồng hồ có đính quả lắc. Tôi vẫn nhớ nó là chiếc đồng hồ được treo trong phòng

để chặn đệm ở tầng hai. Khi có chuyện buồn tôi vẫn thường khóc trong căn phòng đó. Trong lúc nhìn chiếc đồng hồ ấy, khóe mắt tôi chợt cay cay. Tôi ngồi thụp xuống ngay tại đó, vừa cố nén tiếng lại tôi vừa khóc một chút.

Một lát sau, cảm nhận được có ai đó đang nhìn, tôi ngẩng mặt lên. Ở một góc đường, bác Haru đang nhìn chăm chăm về phía tôi. Khi bắt gặp ánh mắt tôi, bác ta làm vẻ mặt như thể trót thấy thứ gì đó cấm kỵ rồi lập tức bỏ đi. Dường như đang trên đường đi chợ về, bác ta mặc tạp dề và xách một cái giỏ. Có lẽ bác ta đã tìm được một nhà chủ mới.

Khi bị bố tôi cho thôi việc, bác Haru đã yêu cầu ông trả toàn bộ số tiền lương bị chậm trễ. Không chỉ có thế, bác ta còn tính cả tiền lãi.

“Con mụ đó hẳn đã biết chuyện bố gặp công ty bất động sản. Mụ chịu cho mình chậm lương thời gian qua cốt để kiếm thêm chỗ tiền lãi này.” Sau khi bác ta ra về, bố lầm bầm vẻ vô cùng bức bối.

Ngày diễn ra lễ tổng kết năm học vào tháng Ba cũng là ngày mà tôi phải nói lời tạm biệt với bạn bè. Sau hôm đó sẽ là kỳ nghỉ xuân nên bạn bè cùng lớp ai ai cũng mặt mày phấn khởi, duy chỉ có tôi là mang một tâm trạng u sầu. Nhưng tôi đau khổ không hẳn là bởi phải chia tay bạn bè. Tôi gần như đã bị đè bẹp bởi nỗi bất an không biết sau này sẽ ra sao.

Cô giáo chủ nhiệm, người đã chẳng giúp ích được gì cho tôi, phát biểu trước cả lớp về việc tôi chuyển trường. Cô cố ý chọn những từ ngữ gây xúc động lộ liễu, đến mức tôi đứng nghe bên cạnh mà đã thấy xấu hổ. Quả nhiên không có một đứa ngốc nào bị trúng kế mà rơi nước mắt.

Cuối cùng cô chủ nhiệm bảo tôi nói lời tạm biệt với lớp. Tôi đứng trước lớp, buông một lời tạm biệt cộc lốc và nhạt nhẽo. Cô trông có vẻ không hài lòng, còn đám bạn đó giờ luôn coi tôi là thằng hề thì lộ rõ vẻ hệt hắng.

Kihara đã tiễn tôi tới tận ga tàu. Ngoài nó ra hình như còn có mấy người nữa, nhưng tôi hoàn toàn chẳng nhớ gì về những người khác cả. Kihara đối

với tôi mà nói là người bạn duy nhất tôi có trong khoảng thời gian này. Tối giờ tôi vẫn ao ước rằng, giá như gặp được nó vào hồi tiểu học thì tốt biết mấy.

“Mày cầm cái này theo đi.” Nói vậy rồi nó rút ra đưa cho tôi một cây bút máy. Tôi biết là nó đã dùng chiếc bút ấy trong tiết học tiếng Anh.

“Được không vậy?”

“Dĩ nhiên rồi. Còn cái này nữa.” Nó lôi ra từ trong cặp sách một món đồ nữa.

Đó là một cuốn sổ lưu bút. Vừa mở ra tôi liền trông thấy đầy ắp chữ ký, lời nhắn gửi và hình vẽ từ các bạn cùng lớp. Mặc dù ở lớp tôi đã luôn đeo chiếc mặt nạ của một tên hề mua vui, nhưng khi nhìn thấy những thứ này, lòng tôi không khỏi xúc động ngập tràn.

“Cảm ơn mày nha,” tôi lý nhí nói.

Tàu tiến vào sân ga, tôi bước lên tàu. Cũng không phải là tôi chuyển sang một tỉnh khác, sau này nếu muốn thì vẫn có thể dễ dàng gặp mặt, vậy mà trong khi vẫy tay từ bên trong tàu, tôi đã cảm thấy đây như thể một cuộc chia ly vĩnh viễn.

Thực ra, đó đúng là lần cuối cùng tôi gặp Kihara. Một người có thành tích học tập ưu tú như nó đã theo học tại một trường trung học phổ thông mà một kẻ như tôi mãi mãi chẳng thể vào nổi, sau khi tốt nghiệp khoa Văn học của trường đại học quốc lập, nó đã vào làm cho một tòa soạn báo có trụ sở chính ở Tokyo, nhưng chuyện đó chẳng có chút liên quan nào tới số phận của tôi.

Sau khi chào tạm biệt Kihara xong, ngồi trên tàu, tôi lại mở cuốn lưu bút ra. Ở mỗi trang đều có chữ ký và lời nhắn của một người. Trông thấy chữ ký và lời nhắn từ cả những người không mấy thân thiết, lòng tôi dâng lên một cảm xúc là lạ.

Trong lúc lật giở từng trang, tôi phát hiện ra người ký tên và viết lời nhắn không chỉ có tôi cùng lớp. Một vài học sinh lớp khác mà tôi kết thân do học chung tiết kỹ thuật và thể dục cũng viết vài dòng cho tôi. Tôi lấy làm biết ơn Kihara. Nó đã vì tôi mà chuyển tay cuốn sổ này sang cả các lớp khác.

Song cảm xúc hạnh phúc đó cũng sớm bị thổi bay khi tôi nhìn thấy nội dung ở một trang giấy nọ.

Đó là trang do Kuramochi viết. Chắc là Kihara đã nghe được từ ai đó rằng tôi và Kuramochi chơi thân với nhau hồi học tiểu học.

“Ở trường mới cũng cố lên nhé! Đừng gục ngã!”

Dòng chữ được viết bằng bút dạ màu. Bên cạnh dòng chữ là gương mặt của nhân vật chính bộ truyện *Ngôi sao của người khổng lồ* được vẽ thật đẹp.

Nếu chỉ có vậy thì chẳng sao cả. Vấn đề nằm ở dòng chữ viết phía trên bên phải.

Nó đã được viết như thế này: Gửi Tajima Kazutsura.

7

Ngôi trường mới của tôi nằm ở bên cạnh một con kênh đen ngòm. Tiết trời mát mẻ thì còn đỡ, chứ trời nóng thì kiểu gì cũng phải mở cửa sổ. Khi đó, thứ không khí oi nồng như trộn lẫn mùi dầu và mùi hôi thối sẽ tràn vào trong lớp học, khiến tôi chẳng có tâm trí đâu mà tập trung vào bài giảng. Thế nhưng không cần mất quá nhiều thời gian để tôi nhận ra rằng ngay cả khi không có môi trường học tệ như thế, tôi vẫn sẽ không thể nào có một khoảng thời gian yên ổn ở trường trung học.

Chủ nhiệm lớp là một ông già mang gương mặt giống mặt dê. Thực ra thì ông ta cũng chẳng già tới mức ấy, nhưng từ thái độ như đã buông bỏ tất cả của ông ta tôi chẳng cảm nhận được chút sinh khí nào. Đường như ông ta cảm thấy rầu rĩ và chán nản vì phải tiếp nhận thêm một phần tử nữa vào đám học sinh bất trị của mình. Ngoài ra, tôi còn có linh cảm rằng ông ấy coi việc bản thân được giao cho cái trách nhiệm ấy là một mối bất hạnh vô duyên vô cớ. Tấm lòng muốn giúp học sinh mới, cái đứa đang vì lo lắng mà rúm hết cả người lại là tôi, bất căng thẳng hoàn toàn không tồn tại trong ông ta.

“Giới thiệu với các em đây là học sinh mới của lớp ta.” Thú thực đây là câu duy nhất mà giáo viên chủ nhiệm đã nói khi lần đầu tiên dẫn tôi tới lớp của mình. Sau đó ông ta chỉ bảo tôi chào mọi người cho đúng thủ tục.

Tầm bốn mươi bạn học cùng lớp mới ném cho đứa học sinh đột ngột chuyển đến những ánh mắt pha đủ thể loại ác ý. Ánh mắt nhìn một sinh vật hiếm lạ, ánh mắt tỏ vẻ phiến phức, ánh mắt thẩm định mặt hàng, ánh mắt chứa đầy thái độ thù địch, nhiều vô kể. Dĩ nhiên cũng không ít người tỏ ra bàng quan trước sự hiện diện của tôi. Vừa nói mấy lời chào hỏi lấy lệ, tôi vừa nhủ thầm “đây là mắt rắn”. Tôi bây giờ đang bị bao vây bởi một lũ rắn.

Tôi nhớ không nhầm thì ở lớp đó không có đứa nào cực kỳ xấu xa. Nói ngắn gọn thì lớp đó là tập hợp của những học sinh trung học bình thường. Không có ai cạo lông mày, cũng không có đám học sinh chơi bài hanafuda trong giờ học bất chấp giáo viên. Cũng không có học sinh nào bị tổng vào trường giáo dưỡng cả.

Tuy nhiên “bình thường” ngoài nghĩa “không xấu” cũng có nghĩa là “không tốt lắm”. Những kẻ như vậy thay vì tự hành động sẽ có xu hướng dễ dàng hòa theo trò bắt nạt do kẻ khác khởi xướng.

Ban đầu chúng không quấy rối trực tiếp gì tới tôi cả. Có một đoạn thời gian mà mọi người ai ai cũng quan sát tôi từ xa. Nếu như vào lúc này có ai đó bắt chuyện với tôi và tôi đáp trả một cách hoàn hảo thì có lẽ đã có thể lần lượt làm thân với mọi người. Thế nhưng thật không may, động thái đầu tiên mà mọi người dành cho tôi lại là “không làm gì cả”. Nói cách khác là phớt lờ.

Đầu tiên, một kẻ bất kỳ trong lớp sẽ bắt đầu hành vi phớt lờ tôi. Kẻ thứ hai chứng kiến cảnh đó liền bị kẹt giữa hai lựa chọn khi đang tìm cách đối xử với học sinh mới chuyển tới. Chọn về phe kẻ thứ nhất, hay là chọn đi theo con đường riêng của mình. Để chọn phương án thứ hai sẽ cần một sự dũng cảm nhất định. Bởi kẻ đó sẽ phải chuẩn bị tinh thần để đương đầu với kẻ thứ nhất. Vì thế kẻ thứ hai cũng sẽ chọn phương án phớt lờ cho “có thờ có thiêng có kiêng có lành”. Kẻ thứ ba trở đi, với lý do không thể chọn thái độ khác với mọi người, sẽ nối gót theo những kẻ đi trước.

Sau gần một tháng kể từ khi chuyển trường, tôi vẫn như một học sinh không hề tồn tại trong cái lớp đó. Mọi người đồng loạt tránh nhìn tôi, và khi làm bất cứ việc gì, bọn họ đều cố không để ý tới cậu học sinh tên Tajima Kazuyuki.

Ngay cả lúc phải làm bài theo nhóm trong một tiết học nào đó tôi cũng luôn là người thừa ra. Thấy vậy giáo viên tất nhiên sẽ nhét tôi vào một nhóm nào đó, nhưng trong nhóm đấy cũng chẳng có ai nói chuyện với tôi, và mặc cho mục đích là mọi người trong nhóm cùng hợp lực, họ chẳng giao cho tôi làm gì cả. Trong suốt tiết học, tôi chỉ ngồi nhìn mọi người mà thôi.

Hoặc khi chơi trò bóng mềm trong tiết thể dục cũng vậy, vị trí bảo vệ sân hay đánh bóng thì họ cũng chẳng giao cho tôi. Dù vậy vẫn có một lần tôi được đứng vào ô dành cho người đánh bóng, nhưng những cú ném của người ném toàn là những cú mà gậy của tôi không chạm tới được. Tuy nhiên bạn học cùng lớp trong vai trò trọng tài lại luôn phán định đó là những cú strike^[9]. Rút cục tôi bị loại sau ba cú ném dù chẳng được vung gậy lần nào, nhưng tất nhiên làm gì có ai lên tiếng phản nản về chuyện ấy. Chỉ có kẻ nào đó đang bật cười khúc khích ở đâu đó mà thôi.

Thỉnh thoảng tôi lại nhớ lại những chuyện hồi ấy, nhưng dù có nghĩ bao nhiêu tôi cũng chẳng thể hiểu nổi tại sao bản thân lại bị đối xử như thế. Rõ ràng là tôi không hề có chút sơ suất nào. Để có thể hòa đồng với lớp, tôi thậm chí còn cố gắng bắt chuyện với mọi người. Vậy nhưng lúc nhận ra thì giữa tôi và bọn họ đã tồn tại một bức tường dày ngăn cách.

Sách báo cho hay, vấn nạn “bắt nạt” bắt đầu được đưa ra ánh sáng vào đầu những năm 1980. Tuy nhiên nếu là người lớn thì ai cũng biết việc bắt nạt đã tồn tại từ trước đó. Chỉ là chẳng có ai buồn truy cứu nó mà thôi.

Các nhà giáo dục và học giả suy ngẫm về lý do tại sao lại xảy ra vấn nạn bắt nạt này. Từ lập trường của một người trong cuộc, thì bắt nạt là một việc vốn dĩ sẽ xảy ra. Loại bỏ thứ bản thân không thể hòa hợp là bản năng

cố hữu của con người. Hơn nữa, giống như việc bất hạnh của người khác đem đến khoái cảm cho kẻ chứng kiến, việc nhìn một ai đó khổ sở cũng là một niềm vui thú. Có một sự thật là bằng cách chọn ra một kẻ hy sinh rồi cùng nhau tấn công người đó, thì giữa những kẻ bắt nạt sẽ nảy sinh tình đoàn kết. Ở đâu có tập thể ở đó có bắt nạt. Có thể nói đây là chuyện khó tránh khỏi.

Học sinh chuyển trường rất dễ bị chọn làm đối tượng. Vừa không làm tổn thương tới bất kỳ ai đã quen thân vừa có thể lan tỏa một lễ hội đầy hấp dẫn mang tên “bắt nạt”. Nếu học sinh chuyển trường không bị bắt nạt thì chỉ có thể là do học sinh đó không đạt đủ điều kiện. Chẳng hạn như đứa đó nhìn bề ngoài có vẻ giỏi đánh đấm, hoặc là một đứa con nhà giàu có, hoặc là thành tích học tập cực kỳ xuất sắc. Nếu trong lớp có một thành viên đặc biệt tốt bụng cố gắng giúp học sinh chuyển trường hòa nhập với phần còn lại của lớp thì học sinh chuyển trường cũng có thể thoát khỏi tai ương, song đó chỉ có thể coi là một sự may mắn.

Tôi trông chẳng có vẻ gì là giỏi đánh đấm, gia cảnh cũng không giàu có. Thêm nữa là bản tính tôi vốn dĩ rụt rè, khi nói chuyện với người lạ sẽ tỏ ra lúng túng. Cũng không lấy làm lạ nếu như tôi hiện lên như hình ảnh của một con mồi béo bở trong mắt tụi học sinh lâu ngày thèm khát được bắt nạt kẻ khác.

Bắt nạt theo dạng phớt lờ mặc dù không đem đến nỗi đau về thể xác nhưng chắc chắn đã gây tổn hại đến tinh thần tôi. Song tôi đã không có một ai để có thể tâm sự cùng. Bố tôi thì luôn bận rộn suy tính làm thế nào để kinh doanh cho thuê nhà thành công, còn lão chủ nhiệm mặt dê thì luôn tránh không muốn có chút dính líu gì với tôi rõ mười mươi.

Tới cái lần ngồi trên xe buýt thuê cùng cả lớp nhân một chuyến tham quan xã hội nọ, thì trò bắt nạt của chúng chuyển thành những hành động bạo lực. Lần ấy, chúng tôi được dẫn đến một tòa soạn báo.

Ở trên xe buýt, cứ hai người một sẽ bắt cặp ngồi cùng nhau. Vấn đề là ai sẽ chịu ngồi cạnh Tajima Kazuyuki. Vì xe chỉ vừa đủ ghế nên không thể để tôi ngồi một mình được.

Họ xếp chỗ theo hình thức bốc thăm. Kết quả là đưa tên Kato sẽ ngồi cạnh tôi. Những đứa khác có vẻ nhẹ nhõm vì bản thân không bốc trúng, nhưng Kato thì đã phát cáu.

“Tại sao tao phải ngồi cạnh thằng đó chứ? Chết tiệt thật.”

Thằng đó nói mà chẳng buồn đếm xỉa đến tôi đang ngồi nghe bên cạnh. Mọi người vừa đồng cảm với nó vừa cười.

Ở trên xe, tôi ngồi ở ghế cạnh cửa sổ. Kato ngồi với một chân thò ra lối đi và đang trò chuyện với những đứa ngồi ghế khác. Hơn nửa cuộc chuyện trò đều là về hôm nay nó xui xẻo biết bao nhiêu.

Được một lúc, Kato bắt đầu có những hành động cổ quái. Nó khịt khịt mũi và bắt đầu la lên có mùi hôi lạ. Chẳng mấy chốc nó quay qua phía tôi, nhả mặt một cách lộ liễu rồi bịt mũi lại.

“Té ra nguồn gốc của mùi hôi lại ở ngay bên cạnh mình chứ.”

Ngay lập tức một vài đứa bật cười. Có đứa còn bắt chước Kato, làm bộ khịt khịt mũi và hô lên “Ui đúng thật, thối quá.”

Quả đúng là vào thời gian đó, tôi liên tục mặc bộ đồng phục không được giặt giũ thường xuyên. Thế nhưng nó không bốc mùi đến nỗi người khác phải bịt mũi lại. Cáu tiết, tôi trừng mắt nhìn thẳng Kato. Mặc cho bị phớt lờ, tôi vẫn tiếp tục chịu đựng, nhưng riêng lúc này thì không thể bỏ qua được nữa.

Thằng Kato trừng mắt đáp trả.

“Gì? Tính bật tao hả?”

Tôi nhìn ra chỗ khác. Tôi không có ý định gây sự đánh nhau. Thằng Kato cũng không nói gì thêm nữa. Bầu không khí trong xe buýt trở nên

gượng gạo.

Chuyến tham quan xã hội đã diễn ra suôn sẻ. Tuy nhiên, sau giờ học của ngày hôm sau, một nhóm bốn thằng con trai trong đó có cả thằng Kato đã bao vây tôi khi tôi định đi về. Chúng nó lôi tôi tới nhà kho trong phòng thể chất.

“Hôm qua mày dám lên mặt với tao ha,” thằng Kato nói.

Khi tôi định đáp trả gì đó, kẻ nào đấy đã kẹp chặt tay chân tôi lại. Không lâu sau khi tôi vùng vẫy kháng cự, mũi giày nhọn của thằng Kato đã thúc sâu vào bụng tôi. Không cất nổi tiếng, tôi chúi gập người về phía trước. Rồi bụng tôi lại bị đá cho thêm hai, ba phát nữa.

Mặc dù tay chân đã thoát khỏi sự kìm kẹp, nhưng tôi vẫn không đứng dậy nổi mà ngồi xồm, tay ôm bụng. Trong tư thế đó, tôi bị giáng thêm cho vô số cú đá nữa. Chúng nó liên tục đá vào bụng, lưng, hông, nói chung là bất cứ bộ phận nào trừ mặt tôi. Chắc hẳn chúng nó hiểu rằng nếu để lại vết thương trên mặt tôi thì chuyện sẽ trở nên phiền phức.

Dường như đã hả hê, hoặc có thể là đã đá mệt, không bao lâu sau những cú tấn dai dẳng cũng kết thúc. Ai đó nói gì đó, rồi ai đó trả lời. Tôi không còn nhớ nội dung cụ thể nữa. Hay nói đúng hơn ý thức của tôi lúc đó khá lơ mơ nên không còn đủ khả năng để nghe chuyện nữa.

Chúng nó bắt đầu khiêng tôi, khi ấy đã mệt lử, đi. Chúng thả tôi xuống bên trong của một thứ gì đó như là chiếc hộp hình vuông. Khi tôi còn chưa biết chuyện gì đang diễn ra, nắp hộp bị đóng lại. Tôi đã bị nhốt bên trong bóng tối chật hẹp.

Dù trước đó có nói là không nghe rõ chúng nó nói gì với nhau, nhưng tôi vẫn nhớ duy nhất một câu thằng Kato nói lúc sau cùng. Nó nói thế này.

“Mày mà mách bố mẹ hay thầy giáo thì tao sẽ giết mày đó, nhớ lấy.”

Sau đó, giọng của nó xa dần.

Vừa chịu đựng cơn đau toàn thân, tôi vừa kiểm tra xem mình bị nhốt vào đâu. Tôi nhanh chóng nhận ra rằng mình đang nằm trong một cái bọc nhảy trong nhà kho của phòng thể chất. Nếu vậy thì chỉ cần đẩy cái nắp bọc nằm trên cùng là có thể thoát ra. Tuy nhiên cái nắp nặng một cách kỳ lạ, tôi không thể dễ dàng đẩy nó lên. Tôi không biết là mình đã hao tâm tổn sức trong vòng bao lâu nữa. Tới lúc chui ra được thì tôi kiệt sức nằm vật ra sàn một lúc, không thể đứng dậy nổi. Hóa ra một tấm đệm thể dục đã được đặt bên trên bọc nhảy.

Lê cái thân thể đầy đau đớn, tôi đi về nhà. Người qua đường nhìn tôi trong bộ dạng toàn thân bám đầy bụi nhà kho trắng xóa bằng đôi mắt sợ sệt.

Thời gian này tôi và bố vẫn còn sống trong căn hộ cho thuê. Mang tiếng là nhà riêng nhưng ngoài căn bếp chật hẹp ra thì chỉ có hai căn phòng kiểu truyền thống bẩn thỉu.

Khi tôi về đến nhà, bố đang nằm ngáy trong khi ti vi vẫn bật. Nhìn mặt bàn thì có vẻ bố tôi lại uống rất nhiều rượu. Bên cạnh đó đặt một cuốn sổ. Có vài lần tôi trông thấy bố ghi chép vào cuốn sổ này những thông tin chi tiết liên quan tới kinh doanh chung cư.

Mặc dù đã mua được đất, vậy mà việc quan trọng là xây chung cư thì chẳng thấy động tĩnh gì. Tuy không biết rõ ngọn ngành, nhưng giờ đây thử nghĩ lại, thì rút cục bố tôi chắc hẳn đã không có đủ tiền vốn để xây. Có một giải pháp là thế chấp đất để vay tiền ngân hàng, mà tôi cá là bố cũng đã tính như vậy, tuy nhiên nếu làm thế thì phải có đủ thu nhập từ tiền cho thuê nhà để trả nợ. Cứ cho là toàn bộ phòng sẽ có người thuê, vậy giá tiền phòng tối thiểu phải thu là bao nhiêu? Nếu tính toán theo hướng đó, và xem xét các điều kiện khác như vị trí khu đất vân vân, thì bắt buộc phải xây một tòa nhà cao cấp. Muốn như vậy thì sẽ cần thêm tiền vốn, suy ra tiền cũng phải nhiều hơn, và tiền lãi cũng sẽ tăng theo. Bố tôi mỗi tối đều quần quanh trong cái

mê cung không lối thoát này. Hành vi uống rượu rồi lăn ra ngủ rõ ràng là cách để ông trốn tránh thực tại.

Trên bàn ăn có vài món đồ đã nguội khô mà tôi đoán là bố mua ở tiệm bán đồ ăn sẵn. Nếu như mọi ngày thì chúng sẽ là bữa tối của tôi, nhưng ngày hôm đó tôi chẳng có bụng dạ nào để ăn nên liền đi sang phòng bên cạnh và thay đồ. Lúc cởi đồ, cơ thể tôi xuất hiện đầy những vết bầm ở khắp nơi, chúng sưng tấy và nóng rát. Nhưng không có chỗ nào bị chảy máu cả.

Đêm nay không đi ra nhà tắm công cộng được rồi, tôi nhủ bụng.

Sau đó tôi vẫn tiếp tục bị bắt nạt. Bọn cùng lớp vẫn phớt lờ tôi, và không hiếm lúc đột nhiên tôi bị đánh chằng vì lý do gì. Mặc dù nhóm chuyên bắt nạt tôi gồm thằng Kato cùng vài đồng bọn của nó, nhưng đôi lúc cũng có kẻ khác tham gia. Đám khán giả thích thú xem cảnh tôi bị bắt nạt đối với tôi mà nói cũng là những kẻ đồng lõa. Kể cả những kẻ đứng ngoài làm ngơ cũng vậy.

Tôi không có lý do rõ ràng cho việc tại sao bản thân lại chấp nhận bị bắt nạt và nghiêm túc đến trường mỗi ngày. Cũng giống như bọn bắt nạt không có lý do rõ ràng gì cho việc bắt nạt tôi vậy. Không biết nên giải thích ra sao, tôi chỉ có thể nói rằng chính cái suy nghĩ trường học là nơi phải đến mỗi ngày trừ phi ốm bệnh đã ép tôi đi. Nếu cụm từ “từ chối đến trường” được phổ biến sớm hơn thì có lẽ tôi cũng đã chọn giải pháp ấy.

Dẫu vậy, có một thứ đã giúp tôi chịu đựng những đau đớn ở trường. Trong lúc bị bắt nạt, tôi đã suy nghĩ như thế này.

Tụi mày có thể làm gì tùy thích. Tối một lúc nào đó, tao sẽ có thể giết sạch chúng mày...

Tôi nghĩ có lẽ đây là khoảng thời gian tôi bắt đầu suy nghĩ về chuyện giết người một cách cụ thể hơn. Tôi đã tưởng tượng ra chuyện đó mỗi ngày.

Đó không phải là một ảo mộng đơn thuần. Tôi đã nắm trong tay cách để thực hiện nó. Tôi đã luôn giấu nó trong ngăn kéo bàn của mình.

Chính là bình bột thủy ngân.

Tên hóa học chính thức của nó là thủy ngân (II) chloride. Một chất không màu, được dùng làm thuốc khử khuẩn hoặc thuốc chống mốc trong y học. Trong sách ghi là độc tính của chất này rất cao, liều lượng gây chết người là từ 0,2 đến 0,4 gram.

Khi lấy trộm nó từ phòng khám của bố, tôi chưa quyết định cụ thể sẽ dùng nó vào đâu. Là một người có hứng thú với thuốc độc, vừa trông thấy nhãn dán trên bình, tôi liền coi nó là bảo vật mà lén lút bỏ vào túi.

Từ rất lâu tôi đã luôn bị cám dỗ là phải sử dụng thứ kịch độc này. Kiểu như tôi luôn muốn một ngày nào đó sẽ cho ai đó uống nó, hoặc nếu có đối tượng muốn giết tôi nhất định sẽ dùng nó.

Nếu mình cho tụi ở lớp uống thứ thủy ngân này - hằng đêm tôi đều tưởng tượng ra viễn cảnh này trong đầu. Nhưng tôi không tính sẽ nhắm tới thằng Kato và bè lũ trong nhóm bắt nạt ngay. Nếu chúng nó chết thì cảnh sát sẽ vào cuộc ngay. Thông qua khám nghiệm tử thi họ có thể sẽ phát hiện ra thủy ngân. Nếu vậy thì chắc chắn tôi sẽ bị tình nghi. Mọi người đều biết tôi có động cơ. Việc tôi có thể dễ dàng kiếm được thủy ngân, họ cũng chỉ cần điều tra là sẽ biết ngay.

Về việc giết tụi Kato, tôi không hề cảm thấy cần rút lương tâm. Tuy nhiên tôi nghĩ mình sẽ chỉ làm điều đó khi nào bị dồn ép đến mức muốn trả thù mặc cho bản thân có bị hủy diệt. Tôi chưa tới mức tuyệt vọng đến thế.

Dẫu vậy không có nghĩa là ý chí giết chóc trong tôi đã lắng xuống. Ngược lại, tôi thực sự muốn chắc chắn rằng bản thân có thể giết người. Tôi cũng muốn kiểm tra thử hiệu quả của thủy ngân.

Trong khoảnh khắc đó, Kuramochi Osamu đã hiện lên trong tâm trí tôi.

Rõ ràng tôi có thể hận Kuramochi.

Hắn ta đã lừa tôi tới chỗ của gã chơi cờ vây lòn bịp kia. Lỗi tại hắn mà tôi đã mất sạch tiền tiêu vặt và phải lấy trộm ví tiền từ xác chết của bà nội.

Còn chuyện lá thư nguyên kia nữa.

Đầu tiên, không còn nghi ngờ gì nữa, chính hắn là người đã thêm tên tôi vào danh sách những người bị nguyên rửa. Tajima Kazuyuki và Tajima Kazutsura. Ngoài hắn ra thì ai còn mắc lỗi như vậy chứ? Vì thế mà tôi đã nhận được hai mươi ba bức bưu thiếp có chữ “sát”.

Tôi đã thực lòng tự hỏi phải chăng lời nguyên đó đã trở thành sự thật. Kể từ khi nhận được bưu thiếp đề chữ “sát”, toàn những chuyện không may bủa vây tôi. Không rõ là lời nguyên hiệu quả đến mức nào. Nhưng việc Kuramochi muốn tôi gặp bất hạnh là sự thật. Nghĩ tới đó, nỗi căm hận bắt đầu dâng lên trong tôi. Vì luôn coi hắn là một trong số ít những người bạn mình có nên tôi càng tức giận hơn.

Nếu xét đây là động cơ giết người thì đã đủ chưa nhỉ?

Trên đời này có đủ loại sát nhân. Người chỉ vì vài nghìn yên mà bốc đồng giết chết người cũng không phải hiếm. Vậy nhưng tôi không có hứng thú với những tay sát nhân kiểu đó. Hình tượng mà tôi hâm mộ là một tay sát nhân có động cơ rõ ràng, giữ vững ý định giết người và bình tĩnh ra tay. Một người như nữ hầu tước Brinvilliers mà trước kia tôi từng được đọc.

Cắm dows giết người dù mạnh mẽ, nhưng không thể thiếu đi động cơ. Không có động cơ thì không thể coi là giết người thực sự, đây là suy nghĩ của tôi.

Liệu việc bị nguyên rửa hay bị cầu cho gặp bất hạnh có thể trở thành động cơ không nhỉ? Đó đúng là cơ sở cho lòng hận thù, nhưng cùng lúc tôi cũng thấy nó không đủ để giết người. Tôi bức bối vì lòng căm thù của mình không lớn đến vậy. Tôi thấy bản thân quá yếu đuối.

Và rồi, kẻ đã gỡ những xiềng xích chế ngự tâm trí tôi, trở trêu thay lại chính là tụi Kato. Chuyện xảy ra vào tiết thể dục tự học do trời mưa một ngày nọ. Khi tôi đang đọc tiểu thuyết trinh thám tại chỗ ngồi của mình thì tụi nó tới gần.

“Ô, thằng này còn dám đọc thể loại này nè.” Một đứa cướp cuốn sách trong tay tôi.

“Có được phép không taaa? Giờ tự học mà lại đọc ba cái thứ tiểu thuyết này.” Thằng Kato nhanh chóng lên tiếng.

Đương nhiên là tôi không dám thốt ra câu “Còn chúng mày đi loanh quanh thì được chắc”. Để nguyên hai tay trên mặt bàn, tôi nhìn chếch xuống phía dưới.

“Cái gì đây? Té ra là tiểu thuyết nước ngoài. Thằng này tinh tướng quá nhỉ?”

“Ê, đưa tao xem nào,” Kato nhận cuốn truyện từ đồng bọn rồi bắt đầu cất giọng đọc. Cách đọc dở tệ, mỗi lần Hán tự khó xuất hiện là nó lại tắc tị. Sau khi đọc được hai, ba dòng, nó nói, “Chắc, truyện gì đây? Viết khó hiểu chết lên được.”

“Chắc là tiểu thuyết trinh thám? Không phải là có Lupin hoặc Holmes sao?”

“Mấy nhân vật đó đâu có trong đây. Nhưng mà có ghi mấy thứ kiểu hung thủ là kẻ như nào. Chắc là sách suy luận tìm thủ phạm?”

“Chắc vậy đó. Tới cuối cùng thám tử sẽ đoán ra thủ phạm là ai.”

“Ồ,” Kato phát ra một âm thanh đáng ghét. Nó lật giở đoạn cuối của cuốn truyện.

“Ê Tajima, đoán thủ phạm là ai coi. Mày đoán đúng thì tao sẽ trả lại cho mày.”

Tôi im lặng. Đoán cái gì chứ, cuốn truyện đó tôi mới chỉ bắt đầu đọc. Tôi còn chẳng biết sẽ có những tuyến nhân vật như thế nào.

“Sao thế? Không trả lời được à? Thế thì đây sẽ là bài tập về nhà của mày,” nói rồi Kato rút cây bút máy từ trong túi áo ở ngực tôi. Vì đó là cây bút Kihara tặng, tôi trở nên hoảng loạn.

Thằng Kato bắt đầu dùng cây bút vẽ chi chít lên trang cuối của cuốn truyện. Nó dùng cây bút một cách thô bạo khiến đầu bút như sắp gãy.

“Trả lại đây.” Tôi nạt nộ.

Thấy cái đùa lúc nào cũng im lặng chịu bị bắt nạt nay đã phản kháng, thằng Kato làm vẻ mặt như bị xúc phạm.

“Gì thế, cái thằng này. Có gì bất mãn hả?” Nó quăng cuốn truyện xuống sàn. Với tôi giờ đây cuốn truyện không còn quan trọng nữa. Thứ quan trọng là cây bút máy.

“Trả đây!” Tôi định cướp cây bút từ tay nó.

Thế nhưng thằng Kato không dễ gì buông tay ra. Trong lúc giằng co, mực đã phun tóe ra từ cây bút. Mực bắn lên ống tay áo đồng phục của thằng Kato.

“Á, thằng này!” Mặt của nó méo xệch đi. Nó lao vào túm lấy cổ áo tôi. “Mày vừa mới làm cái gì đấy, thằng khốn này.”

Chưa kịp cãi lại thì tôi đã nằm đo ván trên sàn. Dù cố gượng dậy nhưng cơ thể tôi không thể động đậy. Bè lũ của thằng Kato đã ghì người tôi xuống.

“Lột quần nó ra! Cả quần lót nữa!”

Nghe theo lệnh của Kato, hai, ba cánh tay liền vươn tới phần thân dưới của tôi. Dù tôi đã vung vẩy hai tay để cản lại nhưng vô ích. Dây thắt lưng bị cởi, quần cùng quần lót bị tụt xuống. Dương vật teo tóp đáng thương của tôi

lồ lộ hiện ra. Bọn con gái trong lớp nhìn ra chỗ khác, còn đa số tụi con trai thì phá ra cười.

Ngồi thụp xuống chỗ chân tôi, thằng Kato liền bắt đầu tháo cây bút máy của Kihara. Nó để phần ống đựng mực lộ ra, cầm bằng hai tay rồi xác định vị trí. Tôi biết nó định làm gì.

Nó bẻ phần ống đựng mực. Một âm thanh sắc nhọn vang lên, sau đó cây bút bị gãy, rồi những giọt mực rủ nhau rơi lách tách. Chúng nhỏ xuống phần thân dưới của tôi. Dương vật teo tóp trở nên đen ngòm. Nhìn thấy cảnh đó, đám quần chúng lại cười lớn.

“Mang miếng lau bảng ra đây!” Thằng Kato ra lệnh. Ai đó nhanh chóng thi hành lệnh và đưa đồ cho nó.

Thằng Kato cầm miếng lau bảng đập vài cái vào phần thân dưới của tôi. Dương vật nhuộm đen của tôi lần này lại chuyển sang màu trắng. Những đứa đứng nhìn ôm bụng cười ngặt nghẽo. Vài đứa còn cười chảy cả nước mắt.

Chính là vào lúc đó. Có ai đó hét lên, “Thầy giáo tới!”

Tụi thằng Kato nhanh chóng xử lý sự vụ. Chúng nó kéo quần lót và quần của tôi lên rồi nhanh chóng cài thắt lưng lại. Sau đó bỏ mặc tôi nằm trên sàn, chúng nó quay trở về chỗ ngồi của mình.

Lúc ông thầy thể dục hói đầu bước vào, tôi vẫn chưa thể đứng dậy. Tôi ngồi như thể sàn phòng có dính keo vậy.

“Bạn đang làm cái gì đây?” Ông thầy thể dục nhìn tôi rồi nói. Nhìn những việc diễn ra trong giờ thể dục chắc hẳn ông thầy này cũng đã để ý thấy việc tôi bị bắt nạt. Thế nhưng giống với nhiều giáo viên khác, ông ta đã chẳng giúp đỡ gì tôi.

Tôi lặng lẽ lắc đầu rồi chậm chậm ngồi vào ghế. Tôi cảm nhận được mọi người xung quanh đang cười khẩy chế nhạo mình. Tụi thằng Kato chắc

chẩn đang chuẩn bị để đánh hội đồng nếu tôi dám ho he một lời với thầy giáo.

Mình sẽ giết, một ngày nào đó mình sẽ giết hết tụi này - tôi thề với lòng mình.

Tôi đơn thuần muốn có sức mạnh. Tôi cần xác thực được rằng bản thân là một kẻ có thể giết người nếu nghiêm túc dốc toàn bộ tâm sức. Tôi đọc lại vụ án của nữ hầu tước Brinvilliers và nhận được một gợi ý. Nữ hầu tước vì bị lộ ra chân tướng giết cha nên đã ra tay sát hại luôn cả hai người anh trai, nhưng để làm được điều này, trước đây bà ta đã thực hiện thí nghiệm trên cơ thể người. Nói cách khác là tập dượt giết người.

Tới đó một lần nữa tôi lại nghĩ đến Kuramochi.

Tôi không có động cơ để giết Kuramochi. Song như một bước chuẩn bị để đạt được tham vọng lớn hơn, tôi muốn tập dượt một chút. Tham vọng lớn hơn hiển nhiên là giết toàn bộ lũ học sinh cùng lớp tôi. Tôi cho rằng chỉ cần tập dượt giết người và có thêm tự tin vào sức mạnh của bản thân, tôi sẽ có thể lấy lại được những gì đã đánh mất do bị bắt nạt.

Kể từ ngày hôm đó, tôi bắt đầu suy nghĩ cách để giết Kuramochi. Đó là kế hoạch giết người đầu tiên trong đời kể từ khi tôi được sinh ra. Hơn nữa, nó không chỉ là một chuyện trong tưởng tượng.

Vũ khí mà tôi quyết định sử dụng là thủy ngân. Làm cách nào để cho Kuramochi uống nó đây? Ý tưởng đầu tiên tôi có là trộn thủy ngân lẫn vào đồ ăn rồi gửi cho hắn. Nhưng ngẫm lại một chút tôi nhận ra ý tưởng này có nhiều điểm không ổn. Nếu người gửi nặc danh thì phía người nhận sẽ nghi ngờ ngay. Có một cách khác, ấy là sử dụng một cái tên mà Kuramochi quen biết, nhưng nếu bất ngờ được tặng đồ, có thể theo lẽ tự nhiên trước khi ăn

hắn sẽ gọi điện để kiểm tra. Dĩ nhiên tôi không thể nào gửi dưới tên của chính mình được.

Kể cả khi không bị nghi ngờ, tôi cũng không biết đích xác được liệu có thể giết đúng một mình Kuramochi hay không. Nếu sơ suất thì sẽ thành giết một ai đó khác ngoài Kuramochi. Đó không phải là ý đồ của tôi. Dù gì tôi cũng chỉ muốn ra tay với một mình mục tiêu mà thôi.

Suy nghĩ một hồi, tôi đi đến kết luận là chỉ còn cách đích thân tôi phải đưa tận tay đồ ăn có thuốc độc cho hắn. Bằng cách nào đó tôi phải dàn xếp sao cho Kuramochi sẽ ăn món ấy khi hắn ở một mình.

Điều quan trọng là không một ai được biết chuyện tôi đã gặp Kuramochi. Chỉ cần đảm bảo được điều này, khả năng cảnh sát nghi ngờ tôi sẽ rất thấp. Từ khi tốt nghiệp tiểu học đến nay, tôi không còn thân với Kuramochi mấy, nhất là sau khi chuyển trường tôi chưa hề liên lạc với hắn dù chỉ một lần. Không đời nào cảnh sát lại cho rằng một bạn học cùng khối đã chuyển trường lại mất công quay về để trả thù cả.

Tôi nghĩ xem món ăn nào sẽ thích hợp để bỏ thủy ngân vào. Theo như trong sách thì nếu bỏ vào nước nó chỉ tan một ít và có thể tan hoàn toàn trong cồn ethanol hay axeton. Tức là không dùng nước trái cây được.

Tôi cố nhớ lại quãng thời gian tôi chơi với hắn hồi tiểu học. Hai đứa từng hay đi tới khu chơi game và say mê trò pinball.

Và rồi tôi nhớ ra là thỉnh thoảng hắn vừa chơi vừa gặm một chiếc bánh cá taiyaki.

8

Để hạ độc Kuramochi Osamu, cần có những điều kiện như sau:

Thứ nhất, chỉ có tôi và hắn ở cùng nhau. Không được để cho người thứ ba nhìn thấy hay biết chúng tôi gặp nhau.

Thứ hai, không được để Kuramochi nghi ngờ. Phải để hắn ăn chiếc bánh cá tôi đưa mà không mấy may nghi ngờ thì mới là thành công.

Sau khi hắn ăn xong tôi nên làm thế nào nhỉ? Cứ cho là Kuramochi sẽ lăn ra chết đúng như kế hoạch, tôi có nên để mặc xác chết của hắn ở đó không? Nói vậy chứ tôi cũng chẳng thể vác xác hắn đi đâu. Nếu vậy, sau khi gây án tôi sẽ phải bỏ trốn thật nhanh để không bị ai phát hiện. Dĩ nhiên, tôi không được để lại thứ gì có thể trở thành manh mối. Việc mua bánh cá ở đâu cũng phải suy tính thật cẩn trọng. Ngộ nhỡ bị chủ cửa hàng nhớ mặt thì toàn bộ kế hoạch sẽ xôi hỏng bống không.

Nhìn những điều kiện ở trên, tôi không khỏi buông tiếng thở dài. Dù nghĩ thế nào cũng thấy khó mà thỏa mãn tất cả các điều kiện được. Dầu vậy, tôi vẫn không thể từ bỏ kế hoạch của mình. Có thể nói rằng khi đó, quyết tâm hạ độc giết người là thứ duy nhất cho tôi động lực sống.

Sau một hồi đắn đo, tôi quyết định sẽ thử thám thính hoạt động thường nhật của Kuramochi trước. Nếu nắm rõ nhịp sống hằng ngày của hắn, có lẽ tôi sẽ tìm thấy cơ hội hành động.

Hôm sau, sau khi tan học, tôi vội vã đi ra ga rồi leo lên tàu. Đích đến dĩ nhiên là thị trấn tôi từng sống trước kia.

Nhà Kuramochi nằm ở phố buôn bán, gia đình hắc bán đậu phụ. Ở bên kia đường đối diện tiệm đậu phụ nhà hắc có một tiệm sách. Nó chỉ cách tiệm đậu phụ khoảng hai mươi mét. Vừa làm bộ đứng coi cộp ở tiệm sách đó tôi vừa quan sát nhà Kuramochi.

Khu phố buôn bán trước giờ ăn tối tấp nập người qua kẻ lại, tôi có đứng mãi ở trước tiệm sách cũng không bị ai nghi ngờ. Không chỉ mình tôi mà rất nhiều học sinh tiểu học và trung học khác đang đứng coi cộp tạp chí truyện tranh.

Bố mẹ Kuramochi đang bận rộn với việc bán hàng. Tối năm giờ là những bà nội trợ tay xách làn đi chợ đứng thành hàng ở đó. Tôi nhớ ra trước đây Kuramochi từng nói hắc không đời nào theo nổi nghiệp buôn bán mà một bà đậu chỉ lời có vài chục yên.

Sau sáu giờ, Kuramochi đi ra từ trong nhà. Hắc leo lên con xe đạp cũ đặt ở trước cửa hàng và đi đâu đó. Mặc dù có đi ngang qua chỗ tôi đứng nhưng có vẻ như hắc không để ý thấy tôi. Tôi rất tò mò muốn biết hắc đi đâu. Dù muốn lén đi theo nhưng đối phương đi xe đạp nên tôi chẳng tài nào đuổi theo kịp.

Ngày hôm sau tôi lại tiếp tục đi thám thính. Hôm đó trời đổ mưa. Tôi cầm ô đi tới tiệm sách nọ, nhưng hôm nay đồng sách đặt trước tiệm đã được chuyển vào bên trong, hắc là để tránh mưa. Nhưng nếu vào hắc trong tiệm, tôi sẽ không thể theo dõi nhà Kuramochi. Chẳng còn cách nào khác, tôi đành chuyển địa điểm sang một cửa hàng mô hình đồ chơi nằm cách đó một quãng. Hồi còn là học sinh tiểu học, tôi từng được mua cho mô hình nhựa Thunderbird ở đây.

Có lẽ là do trời mưa nên người qua lại cũng thưa thớt. Tiệm đậu phụ xem chừng cũng ế ẩm.

Và rồi, giữa trời mưa như thế, Kuramochi lại xuất hiện. Nhưng hôm nay hắn ra khỏi nhà sớm hơn một chút. Lần này hắn không leo lên xe đạp mà cầm ô rồi bước đi. Không để lỡ cơ hội, tôi rời khỏi cửa hàng mô hình và bắt đầu theo đuôi hắn. Lúc ấy tôi còn ngỡ mình là một thanh tra cảnh sát hay thám tử chứ.

Kuramochi không có vẻ gì là để ý phía sau lưng, hắn tiếp tục bước đi trong cơn mưa. Bước chân có phần gấp gáp, có thể là do hắn đang vội.

Không lâu sau, hắn đặt chân đến khu dân cư nằm cạnh dòng sông. Chỗ này thì tôi biết. Chính là nơi tôi từng được Kuramochi dẫn đến để chơi cờ vây ăn tiền.

Thế rồi hắn dừng chân lại tại căn nhà trông như một cái xưởng nhỏ đó. Vẫn để ô mở, hắn dáo dác nhìn chung quanh. Tôi nhanh chóng giấu mặt sau chiếc ô và núp vào một góc bên cạnh.

Tôi đóng ô lại và chỉ ló đúng mặt mình ra từ phía sau tòa nhà. Kuramochi đang ngồi thụp xuống trước căn nhà đó. Ở đó có một vài chậu cây nhỏ, có vẻ như hắn đang di chuyển một trong số đó.

Rồi hắn đứng dậy, chạm tay vào chỗ nắm đấm của cánh cửa cũ kỹ. Tôi đoán được ngay là hắn đang mở khóa cửa. Mở được cửa rồi, hắn lanh lẹ bước vào trong.

Tôi đã đứng đợi ở đó hơn mười phút nhưng Kuramochi không có vẻ là sẽ ra khỏi đó ngay. Tôi cũng không đoán được là hắn đang làm gì ở trong đó.

Đây là một thu hoạch lớn. Tôi chắc chắn rằng hôm qua hắn cũng đã tới đây. Hơn nữa, việc hắn tự mở khóa cho thấy bên trong không có ai khác.

Ngày hôm sau, trời hửng nắng. Tôi về nhà một lần, thay đồ rồi mới đi ra ngoài. Tôi xuống tại ga mọi khi, nhưng không đi tới phố buôn bán mà đi

thẳng tới căn nhà nằm bên sông nọ. Khi tôi tới nơi cũng là lúc đồng hồ điểm sáu giờ.

Tôi nấp mình sau chiếc xe tải hạng nhẹ đang đỗ, một lát sau thì Kuramochi đạp xe tới. Giống như hôm trước, hắn đảo dác quan sát chung quanh rồi lấy chiếc chìa khóa nằm dưới chậu cây. Sau đó hắn mở khóa cửa và bước vào trong. Kiểm tra tới đó, tôi liền rời khỏi chỗ ẩn náu. Vào thời khắc đó, kế hoạch giết người đã bắt đầu được hình thành trong đầu tôi.

Mua bánh cá ở đâu là một vấn đề nan giải. Sau khi đi một vòng các cửa hàng, tôi chọn cửa hàng đông khách nhất. Tôi mua hai chiếc bánh cá rồi ghé vào công viên gần đó. Ngồi xuống băng ghế, xác định được xung quanh không có ai nhìn rồi tôi mới lôi một chiếc bánh ra.

Đầu tiên, cẩn thận không để dính dấu vân tay, tôi xé một chút vỏ ở đầu cá để làm lộ ra phần nhân đậu đỏ bên trong. Sau đó, tôi cho tay vào trong túi quần và lôi ra một gói giấy nhỏ. Bên trong có chứa bột thủy ngân. Trải miếng giấy ra, tôi cẩn thận rắc bột lên nhân đậu đỏ và tránh rắc bột ra ngoài. Theo như tôi được biết, khi Kuramochi ăn bánh cá sẽ thường cắn từ phần đầu. Nếu hắn ăn theo đúng thói quen thì chắc chắn toàn bộ chỗ bột thủy ngân này sẽ vào bụng hắn chỉ bằng một miếng cắn đầu tiên.

Tiếp theo, tôi lôi ra từ trong túi một vũ khí bí mật khác. Đêm qua, tôi đã làm ra một thứ keo bột bằng bột năng. Tôi đã nghĩ ra thứ này trong lúc suy tính xem làm thế nào để có thể dính lại phần vỏ bánh cá bị xé về như cũ. Thí nghiệm tôi học được ở trường tiểu học lại trở nên có ích vào một dịp không ngờ tới.

Bôi lên đầu ngón tay thứ keo bột được bỏ vào túi nilon để tránh tiếp xúc với không khí trên đường tới đây, tôi dính lại vỏ bánh cá. Thành quả nom

đẹp hơn tôi mong đợi. Nếu không soi kỹ thì nhất định sẽ không bị lộ ra bánh đã bị động vào.

Cuối cùng tôi dùng đầu ngón tay bẻ phần đuôi của chiếc bánh cá còn lại rồi bỏ cả hai vào túi đựng bánh. Lý do tôi bẻ phần đuôi dĩ nhiên là để đánh dấu. Xong xuôi đâu đấy, tôi đứng lên và đi về phía ga tàu.

Giờ nghĩ lại mới thấy, hồi đó không phải tôi muốn giết Kuramochi, chỉ là tôi đã hoàn toàn bị mê đắm trong kế hoạch hạ độc một ai đó. Chính vì một phần trong tôi tỏ ra thích thú với chuyện này nên tôi mới có thể dày công chuẩn bị và kiên trì theo dõi một cách dai dẳng như vậy.

Tôi đến căn nhà nọ vào lúc sáu giờ kém. Vì đã biết Kuramochi sẽ xuất hiện từ hướng nào nên tôi chọn phục kích ở một nơi cách đó không xa.

Khoảng mười phút sau, Kuramochi tới. Dừng chiếc xe đạp ở trước căn nhà, hắn lấy chìa khóa từ dưới chậu cây. Trình tự hành động như mọi khi. Sau khi hắn biến mất vào bên trong, tôi bắt đầu hành động.

Xung quanh không một bóng người. Đây là một điểm quan trọng. Nếu bị ai đó bắt gặp lúc bước vào trong căn nhà, tôi sẽ buộc phải hủy kế hoạch của mình.

Đứng trước cánh cửa, tôi hít thở sâu hai cái rồi gõ cửa. Căn nhà này không có những thứ hiện đại như chuông báo hay hệ thống chuông cửa màn hình. Âm thanh của cú gõ này khiến tôi vô cùng căng thẳng. Nếu quá nhỏ thì Kuramochi ở bên trong sẽ không nghe thấy, quá lớn thì sẽ bị những người hàng xóm nghe thấy. Cho tới khi nhận được tiếng đáp, tôi đã hết sức lo lắng.

Được một lát, tôi cảm nhận được có người đang di chuyển ở bên trong nhà. Giọng của Kuramochi vang lên “Tới đây” rồi cánh cửa chậm rãi mở ra. Sau khi nhìn thấy mặt tôi, hắn cũng không phản ứng gì ngay. Chớp chớp mắt vài lần rồi hắn mới lên tiếng.

“Ừa, có chuyện gì thế?”

“Xin chào,” tôi cố nói giọng vui vẻ. “Lâu không gặp.”

“Sao Tajima lại tới đây vậy?” Hãn làm bộ mặt như thể vẫn chưa hiểu gì.

“Tao đang đi bộ ở đằng đó thì trông thấy mày. Đang định gọi thì đúng lúc mày đi vào trong này.”

“À thế à?” Có vẻ như hãn đã tạm tin lời giải thích của tôi. “Nhưng sao mày lại đi bộ ở khu này vậy?”

“Tao tới nhà bạn. Trên đường về hứng lên thì đi loanh quanh thôi.”

“Ồ.”

“Còn mày thì sao, làm gì ở chỗ này vậy?”

“Tao á? Tao làm thêm.” Hãn nở một nụ cười tinh quái. Cuối cùng thì hãn cũng trưng ra vẻ mặt mà tôi biết.

“Làm thêm?”

“Vào nhà đi đã.”

Bên trong căn nhà không thay đổi mấy so với lần trước tôi tới. Điểm khác biệt, là chiếc bàn và ghế để chơi trò cờ vây kia đã biến mất. Tờ giấy luật chơi dán trên tường thì vẫn còn đó.

Trong căn phòng kiểu truyền thống đặt một chiếc bàn uống trà thấp, trên đó bày la liệt những miếng bìa cứng được cắt nhỏ. Bên cạnh bàn là một thùng các tông, bên trong chứa thứ gì đó như những chiếc nắp được làm từ bìa cứng. Kích cỡ của chúng khoảng tầm đầu ngón tay.

“Mày đang làm gì vậy?”

“Đã bảo là làm thêm rồi mà.” Hãn ngồi khoanh chân trước chiếc bàn. “Cho mày xem một thứ hay ho nhá?”

“Ừ.”

Kuramochi lôi ra từ trong túi quần một mảnh vải mỏng màu tím. Hắn cầm nó bằng hai tay rồi lật hai mặt trước và sau cho tôi xem như cách một nhà ảo thuật làm.

“Đó, không hề có đồ vật hay sắp đặt gì nhé.” Nói vậy rồi hắn thu tay trái thành nắm đấm, sau đó bắt đầu nhét miếng vải vào bên trong. Khi đã nhét toàn bộ miếng vải xong, hắn xòe bàn tay trái cho tôi xem. Miếng vải đã không cánh mà bay.

“Ơ!”

Mặc dù lấy làm lạ nhưng tôi ngay lập tức để ý bàn tay trái của Kuramochi. Ngón tay cái của hắn có một chiếc nắp màu da.

“Ui dào. Hóa ra là một trò lừa bịp con nít.”

“Nói vậy nhưng trong một thoáng mày cũng đã bị lừa phải không?”

Kuramochi tháo cái nắp ở ngón tay cái ra rồi đặt lên bàn. Bên trong có mảnh vải lúc nãy. Tôi thử cầm nó lên xem xét, chỉ là một món đồ rẻ tiền.

“Mày đang làm thứ này hả?”

“Cắt bìa cứng theo đúng khuôn, bôi hồ vào, để khô rồi cho vào thùng. Làm nhiều thế nhưng cũng chỉ được có năm yên cho mỗi cái thôi đó. Nản ghê.”

Vừa nhún vai ngán ngẩm, hắn vừa cầm cái kéo lên và bắt đầu cắt bìa cứng. Có vẻ như với hắn lúc này, thời gian là vàng là bạc.

“Ngày nào mày cũng làm à?”

“Ừ. Hôm nay tao tính làm một trăm cái nữa. Nhưng cũng chỉ được năm trăm yên bọ.”

“Sao mày lại làm việc này vậy? Lại còn ở chỗ này nữa chứ.”

“Bà lão sống cạnh căn nhà này qua đời rồi. Đây là công việc mà bà ấy làm lúc còn sống. Vốn chú Gan là người tiếp quản công việc nhưng ông chú ấy chẳng chịu làm gì cả, nên tao đã nhận làm thay, chuyện là vậy đó.”

“Chú Gan?”

“Mày quen mà. Chẳng phải là đã chơi cờ vây cùng nhau sao?”

“À, là người đó...”

Hình ảnh tấm áo bông hoen ố và chiếc quần bảo hộ lóe lên trong mắt tôi. Hình như ông ta là chủ nhân của căn nhà này.

“Nghe đâu mấy chủ sạp hàng trò chơi lưu động cứ âm ỉ lên rằng nếu không có mấy thứ này thì việc làm ăn sẽ gặp rắc rối, thế nên chú Gan đã vì tình nghĩa xóm giềng với bà lão mà nhận làm, nhưng vốn dĩ ông chú đó chẳng thích làm mấy việc tỉ mẩn. Thế nên tao mới nhận làm thay như này đây. Nếu mày rảnh thì hay là thử làm cùng tao luôn? Tao sẽ chia cho mày số tiền tương đương với số lượng mày làm ra.”

“À, thôi khỏi đi.”

“Vậy à?”

Tay của Kuramochi không hề ngừng lại ngay cả lúc nói chuyện. Trong chốc lát, hắn đã làm ra một chiếc nắp bằng bìa cứng. Tay hắn thao tác khá khéo léo. Hắn là hắn đã làm rất nhiều nắp trước đó.

“Mày có vẻ thân với cái chú Gan đó ha?” Tôi thử mớm lời.

“Cũng khá thân. Chú ấy dạy tao nhiều thứ, lại còn hài hước nữa. Chú ấy còn kể cho tao nghe nhiều điều bổ ích hơn giáo viên ở trường nữa.” Ngẩng mặt lên, hắn cười toét miệng.

“Người đó chơi cờ vây giỏi thật đấy.”

“Ừ. Nhưng giờ thì chú ấy nghỉ chơi rồi. Vì chiến thuật bị lộ mất tiêu. Có một lần, một khách trông như học sinh tới và đã thắng ba ván liền tù tì. Hình như là khách chú ấy chưa từng gặp bao giờ. Ngày tiếp theo, lại một khách khác tới và thắng liền ba ván rồi ra về. Tới khi đó chú Gan liền nhận ra không ổn. Chú ấy đã bị một tổ chức cá cược ở đâu đó để mắt tới. Bởi tụi đó đã phân tích kỹ càng nước đi của chú Gan, nên có đánh bao nhiêu ván

chú Gan cũng không có cơ thắng. Cũng có khả năng sau đó không lâu chúng sẽ lừa chú ấy thua một vốn lớn. Vậy nên chú ấy bỏ chơi rồi.”

“Có tội ghê gớm như vậy ư?”

“Hình như có đó. Cờ shogi cá cược, bi-a cá cược, mạt chược cá cược. Nghe nói trò gì cũng có thể đem cá được đó.”

Đối với tôi mà nói, đây như chuyện từ một thế giới hoàn toàn xa lạ. Tôi chỉ biết gật đầu.

“Về chuyện cờ vây cá cược,” tôi cất lời. “Biết là tao sẽ không thể thắng nên mày mới dẫn tao tới đây phải không?”

Chắc hẳn là hăn sẽ phải dao động chút đỉnh, thế nhưng bàn tay đang cầm bìa cứng của Kuramochi không hề run dù chỉ một chút. Sau khi khéo léo phết hồ xong, hăn tỉnh bơ đáp “đúng vậy”.

“Hồi đó chú Gan đang gặp khó khăn do ít khách quá. Vì thế tao đã dẫn tới cho chú vài người.”

“Nghĩa là mày với chú ấy cùng một phe chứ gì. Cố tình thắng rồi thua, để cho đối thủ nuôi mộng thắng cược.”

“Mày thù tao vì chuyện đó à?” Kuramochi ngừng tay và nhìn tôi bằng cặp mắt kẻ cả.

“Thú thực là tao cũng hơi bực.”

“Nhưng tao cũng không bày mưu tính kế gì mà. Nếu mày thực sự có thực lực thì vẫn thể thắng và mang tiền thưởng về. Giống như bọn người của tổ chức cá cược vậy.”

Bị nói thế, tôi chẳng còn lời nào để đáp trả. Nhưng cũng không phải vì thế mà tôi chấp nhận lời phân trần của hăn.

“Tao đã tiêu rất nhiều tiền vào trò cờ vây đó đấy.”

“Có vẻ là vậy. Thú thực tao đã không nghĩ là mày sẽ say mê trò đó tới mức ấy. Nên tao đã có chút lo lắng. Cái này là tao nói thật đó.”

“Xong một chiếc.” Hãn miệng thì thốt lên như vậy còn tay thì hoàn thành thêm một chiếc nắp nữa.

“Chú Gan giờ đi đâu rồi?”

“Chắc là đang đi sửa đường ở đâu đó. Làm xong chú ấy sẽ đi uống rượu nên buổi tối hầu như không có ở đây.”

“Bố mẹ mày có biết mày tới đây không?”

“Tao không kể đâu. Tao cứ nói là qua nhà bạn chơi. Nhà tao toàn mặc kệ con cái muốn làm gì thì làm ấy mà.”

Nếu vậy, dù hãn có thành xác chết ở đây thì cũng không một ai phát hiện cho tới khi chú Gan về. Tôi đã cố để không bất cẩn chạm vào bất cứ món đồ nào ở đây, tránh để lại dấu vân tay.

Tôi đặt túi giấy lên mặt bàn.

“Mày ăn không?”

“Cái gì đây?”

“Bánh cá.”

Tay của Kuramochi khựng lại. Ánh mắt hãn sáng lên y như hồi tiểu học.

“Được không vậy?”

“Tao mua hai cái, mỗi đứa ăn một cái đi.”

“Cảm ơn bạn hiền. Đúng lúc tao đang đói meo.” Kuramochi cười.

Tôi lấy từ trong túi ra chiếc bánh cá nguyên đuôi và chìa về phía hãn. Tim tôi đập ngày một dồn dập. Tôi tự nhận ra đầu ngón tay mình đang run run.

“Mày để đó đi. Tao làm nốt cái này đã.” Kuramochi nói.

Tôi xé một chút mép túi giấy, đặt nó lên bàn rồi đặt miếng bánh cá lên trên. Vết gắn lại vỏ bánh bằng keo bột trông hoàn toàn không thể nhận ra.

“Không phải vì mày cho bánh cá nên tao mới nói vậy đâu, nhưng có chuyện khác tao cần xin lỗi mày.”

“Chuyện khác?”

“Chuyện đó đó. Lá thư nguyên rửa. Mày còn nhớ chứ?”

Tôi bật ra một tiếng “à”.

Kuramochi làm vẻ mặt hối lỗi rồi lau tay bằng khăn mùi soa.

“Bưu thiếp chữ ‘sát’ đã được gửi tới nhà mày đúng không?”

Tôi gật đầu. Tim tôi lại bắt đầu đập nhanh nhưng lý do thì đã khác với ban này.

“Chính tao đã viết tên mày vào lá thư nguyên rửa.”

Tôi trợn trừng mắt. Hẳn liền nói trong bộ dạng luống cuống.

“Không phải là tao hận thù gì mày đâu. Tao đã cho đó là trò nghịch của con nít nên một nửa là tao làm cho vui thôi.”

“Dù một nửa chỉ là cho vui,” nuốt nước bọt rồi tôi nói tiếp, “... thì phía bị hại không hề thấy vui đâu.”

“Có lẽ thế. Nên tao mới đang xin lỗi nè.”

“Mày có biết là tại cái đó mà tao đã khổn khổ nhường nào không hả?” Tôi rít lên.

“Ấy ấy đừng nóng. Một nửa đúng là làm cho vui, nhưng nửa còn lại cũng là một thí nghiệm đấy.”

“Thí nghiệm?”

“Tao muốn thử xem nếu nhận được một bức thư như thế thì sẽ khoảng bao nhiêu người làm theo. Kết quả là hai mươi ba người, đúng không? Nếu tất cả cùng làm theo thì sẽ là hai trăm bốn mươi ba người, tức là ta có tỷ lệ cứ mười người thì một người làm.”

Tôi bất ngờ vì hắn biết tới con số hai mươi ba. Nhưng ngay sau đó, tôi liền hiểu ra mảnh khoe.

“Vì muốn biết kết quả nên mày đã nói với tao điều đó hả? Mày đã bảo tao khắc con số ở cổng torii...”

“Phải. Chữ hai mươi ba được khắc rõ là đẹp ha.”

Tôi căm ghét bộ mặt vô tư lự của hắn. Tôi đã khắc nó với một tâm trạng bi thảm. Chưa kể tôi còn bị con dao khắc kia cắt vào tay nữa.

“Hà có gì mà mày lại muốn biết con số đó?”

“Phải rồi phải rồi, có lý do chứ. Đây, mày đã nhận được hai mươi ba bức bưu thiếp đúng không? Vậy nếu toàn bộ chúng là những tờ một nghìn yên thì sao? Mày sẽ lời hai vạn ba nghìn yên đó.”

“Bưu thiếp không biến thành một nghìn yên được đâu.”

“Ý tao không phải vậy. Đây là thư nguyên nên mấy chuyện xui xẻo như thế mới xảy ra, nhưng ta có thể biến nó thành một thứ tốt đẹp hơn, bằng cách đổi nội dung thành hãy gửi cho người có tên ở dưới cùng một nghìn yên.”

“Ngu ngốc. Có ai lại chịu gửi tiền cho người lạ không?”

“Cái đó thì chưa chắc nha. Vì ta sẽ viết như này vào thư. Sau khi gửi tiền, hãy điền tên của chính bạn vào cuối danh sách, làm như vậy mấy ngày sau sẽ có hai trăm bốn mươi ba người gửi một nghìn yên tới cho bạn...”

“Hả...” Tôi nhìn mặt Kuramochi. Hắn đang cười tủm tỉm.

“Thú vị, đúng không nào?”

Tôi im lặng ngồi ngay ngắn lại. Đó quả là một chuyện thú vị. Tôi đã không hề nghĩ tới chuyện như vậy.

“Nhưng mà tao e là sẽ có kẻ chỉ viết tên mình vào danh sách mà không gửi tiền.”

“Vấn đề nằm ở đó đó. Tao đang nghĩ cách để ngăn chặn mấy hành động xấu xa như thế đây.”

“Đang nghĩ... mà tính làm thật hả?”

“Một ngày nào đó.” Khóe miệng Kuramochi cong lên thành một nụ cười. “Này, nhìn thử coi. Dù có chăm chỉ làm đến đâu thì tao cũng chỉ được nằm yên cho một nấp. Giờ ai người ta lao động chân tay nữa. Mà phải dùng cái này này.” Hãn trở tay vào đầu mình.

“Đó là lý do tại sao...” Hãn nói tiếp. “... Tao làm thí nghiệm đó, nhưng tao đã thực sự sai khi lợi dụng mà. Nhưng hãy hiểu cho tao. Tao cũng đã cố hết sức bảo vệ mà. Không biết là mà đã nhận ra chưa, nhưng tên mà bị viết sai đúng không? Chắc chắn chữ “yuki” trong Tajima Kazuyuki bị biến thành chữ “tsura” trong từ “tsurai”. Vì tao cũng không dám viết đúng tên mà.”

“Thì ra là thế.”

“Thế nên là tao xin lỗi. Xin lỗi mà.” Hãn cúi đầu.

“Thôi không sao đâu.” Tôi đã đáp lại như vậy.

“Vậy à? Vậy thì, tao nhận cái này được chứ?” Kuramochi vươn tay ra lấy bánh cá.

“À, đợi một chút.” Tôi chộp lấy cái bánh trước hãn. “Cái này có dính tóc. Mà ăn cái này đi,” nói rồi tôi đưa cho hãn cái bánh còn lại trong túi.

“Có sao đâu.”

“Không, để tao ăn cái này cho.” Tôi bỏ cái bánh tẩm độc vào túi.

“Tajima không ăn hả?”

“Ừ. Bây giờ tao chưa muốn ăn lắm.”

“À thế à? Thế thì tao không khách khí nữa.” Kuramochi cắn bánh từ phần đầu giống như trước đây. Sau khi nuốt hãn làm bộ mặt tươi tỉnh. “Bánh bị nguội mất rồi, nhưng ngon đấy.”

“Thế à,” Tôi gật gù.

“Này Tajima, trường trung học mới của mày thế nào? Thú vị không?”

“Tao cũng không biết nữa.” Tôi biết mặt mình đang căng cứng lại.

Tức thì như đã nhìn thấu tâm can tôi, Kuramochi bảo.

“Mày có đi đến đâu thì vẫn sẽ có những thành phần đáng ghét mà thôi. Điều quan trọng là mày có thể làm đối phương sợ hãi đến mức nào. Dùng bất cứ thủ đoạn nào cũng được, phải làm chúng nó sợ. Chú Gan đã nói thế này: suy cho cùng, con người luôn có thiên hướng chạy trốn khỏi những thứ đáng sợ.”

“Vậy à,” tôi mơ hồ tỏ ý đồng tình. Kuramochi đang ăn cái bánh cá một cách ngon lành.

Tôi không đưa cho Kuramochi cái bánh có độc không phải vì hắn đã xin lỗi vụ lá thư nguyên rủa. Nói là do tôi bị cái tài ăn nói độc đáo của hắn mê hoặc mà đánh mất đi chủ ý giết người thì chính xác hơn. Nghĩ kỹ mới thấy lời xin lỗi của hắn có phần bất bình thường. Hắn nói là đã cố tình viết Tajima Kazuyuki thành Tajima Kazutsura, vậy còn lời nhắn trong cuốn lưu bút thì sao? Ở đó hắn cũng viết sai mà.

Không chừng trực giác đã mách bảo hắn rằng tôi đã biết người viết tên tôi vào lá thư nguyên rủa đó là ai. Hắn là câu chuyện về trò cờ vây lừa đảo đã gợi ý cho hắn. Biết được tôi nhìn ra hắn và người đàn ông tên Gan là đồng bọn, hắn có lẽ đã nghĩ nhân cơ hội này khai luôn cả chuyện lá thư mới là thượng sách.

Một lát sau khi tạm biệt Kuramochi, tôi đã ngẫm ra được như vậy, nhưng không còn cảm thấy muốn giết hắn nữa. Nói đúng ra thì tôi thấy trống rỗng.

Trên đường từ nhà ga về, tôi thấy một bọn học sinh đang đi lại từ hướng đối diện. Thoạt đầu do trời nhá nhem nên tôi không trông rõ mặt, nhưng khi tới gần, tôi liền nhận ra đó là mấy đứa giờ tôi đang không muốn gặp nhất.

“Ô, thằng chim đen kia,” thằng Kato nở một nụ cười hiểm độc.

Tôi đã định tảng lờ và đi qua tụi nó. Song tụi nó thì không dễ gì buông tha mà chộp lấy tay tôi.

“Thấy tụi tao đi ngang qua thì phải nép vào mé đường mà đợi chứ?” Thằng Kato nói.

“Phải quỳ mọp trên nền đất nữa,” một đứa khác nói.

Tôi lườm thằng Kato. Điều đó khiến mặt nó nhăn lại như thể lòng kiêu hãnh của nó đã bị tổn thương. Nó túm lấy cổ áo tôi bằng hai tay rồi vừa nói câu “Thái độ gì đấy hả” vừa nhắc bổng tôi lên. Cho dù vậy tôi vẫn không ngưng lườm nó.

“Mày đang cầm cái gì thế kia?” Một đứa cướp cái túi giấy khỏi tay tôi. Nhìn bên trong rồi nó phá lên cười. “Dào ôi, chẳng phải là bánh cá sao?”

“Đưa cho tao.” Thằng Kato cầm cái bánh cá và cười một cách châm biếm. “Lại còn ăn cái thứ đã ỉu này.” Rồi nó định cắn một miếng.

“Bên trong có độc đó.” Tôi nói.

Thằng Kato khựng lại, miệng vẫn há to. Sau đó nó lại đưa tay ra túm cổ áo tôi.

“Lời nói dối nhạt nhẽo quá đấy nhé.”

“Thế thì mày cứ ăn thử coi. Mày sẽ chết đó.”

Thằng Kato chiếu ánh nhìn đầy hằn học về phía tôi. Những đứa khác thì đang cười một cách ngớ ngẩn.

“Bột thủy ngân.”

“Bột thủy ngân?”

“Thủy ngân (II) chloride. Liều lượng gây chết người là từ 0,2 tới 0,4 gram. Phần đầu bánh đang chứa đầy thứ bột này.”

“Đừng có ăn nói xằng bậy. Sao mày lại có thứ đó được chứ?”

“Để giết...” Tôi lia mắt nhìn mặt thẳng Kato và bẻ lữ của nó. Tôi nhận ra rằng vì lý do nào đó mà lòng tôi hoàn toàn tĩnh lặng, nhờ thế tôi có thêm can đảm. “... chúng mày.”

“Cái gì,” thẳng Kato túm cổ áo tôi chặt hơn. Người tôi bị ấn chặt vào tường.

“Nó nói xạo đó, Kato.” Một ai đó nói.

“Tao biết chứ. Nhất định là nói dối rồi. Thằng khốn, mày tưởng là nói thế sẽ làm tụi tao sợ à?” Nó trợn mắt nhìn tôi.

“Tao đã bảo là không tin thì cứ ăn rồi còn gì. Xạo hay không, chỉ cần ăn là biết. Vì mày sẽ chết.”

Thẳng Kato hết nhìn cái bánh cá lại nhìn gương mặt tôi. Mặt nó thoáng nét bối rối.

“Sao mày lại cầm bánh cá tẩm độc chứ?”

“Hỏi nhiều quá đấy.” Tôi lắc đầu. “Tao đã bảo là để cho chúng mày ăn rồi còn gì.”

“Mày còn dám nói xằng bậy nữa hả?”

“Được rồi Kato. Vậy mình cho con chó hoặc con mèo hoang nào đó ăn thử đi. Nếu nó vô sự thì chứng tỏ thằng này đang nói dối.”

Nghe đề xuất của đồng bọn, nét mặt thẳng Kato ngăm đồng ý. Nó buông tay khỏi cổ áo tôi.

“Ô kê, vậy thì chúng ta sẽ làm thí nghiệm trên động vật. Đằng nào cũng chẳng có gì xảy ra đâu. Ê Tajima, nhớ ngày mai cấm được bỏ trốn đấy nhé.”

“Chúng mày cũng đừng có trốn.”

Tôi vừa dứt lời, mặt của thằng Kato càng nhăn tợn. Khoảnh khắc tiếp theo, một cái gì đó lóe lên trước mắt tôi kèm với một cơn sốc. Khi định thần lại thì tôi đã ngồi bệt trên đường. Cảm giác của một cú đâm vẫn còn sót lại trên má. Lòng bàn tay quệt lên miệng của tôi dính máu.

“Tao vẫn còn độc đấy. Tao còn có thể bỏ nó vào hộp cơm của mày nữa.”

Thằng Kato tặc lưỡi và nhổ một bãi vào tôi. Nước bọt của nó trúng vào đôi giày thể thao của tôi.

“Mau tìm một con chó hoặc mèo.” Tụi nó bắt đầu rời đi. Tôi còn nghe thấy đứa nào đó nói “ngày mai tao sẽ xử nó”.

Ngày hôm sau, tôi bọc bột thủy ngân bằng một vài mẫu giấy, cho vào túi đồng phục rồi đến trường. Tôi tính cho chúng nó xem ngộ nhỡ thí nghiệm trên động vật của chúng nó thất bại. Thế nhưng tôi đã không cần đến chúng.

Ngay cả sau khi vào lớp, tụi thằng Kato cũng không hề lại gần. Chúng nó chỉ nhìn về phía tôi bằng đôi mắt hận thù. Đâu chỉ có thế, khi tôi lờm lại, chúng nó liền lảng tránh ánh mắt tôi.

Dùng thủ đoạn nào cũng được, phải làm chúng nó sợ - tôi nhớ lại lời nói của Kuramochi. Rồi tôi tự hỏi không biết là chúng nó đã thử nghiệm trên chó hay mèo.

9

Những năm học cấp hai của tôi quả thực rất tẻ nhạt, song năm cuối cấp lại trôi qua một cách nhanh chóng. Bởi kỳ nghỉ hè vừa kết thúc là tôi đã phải suy nghĩ về tương lai sau khi tốt nghiệp. Tôi chẳng có bất kỳ ước mơ hay phương hướng gì cho tương lai của mình cả. Ngày xưa tôi từng thản nhiên nghĩ rằng chắc mình sẽ trở thành một nha sĩ nổi nghiệp bố, nhưng phòng khám đó giờ cũng chẳng còn. Thêm nữa, để trở thành nha sĩ thì phải theo học trường y đắt tiền, mà rõ ràng nhà tôi không đủ điều kiện kinh tế. Vào một trường đại học y quốc lập cũng được, nhưng với tôi, một đứa hiểu rõ học lực của bản thân hơn ai hết, đó chỉ có thể coi là một giấc mộng hảo huyền mà thôi.

Không do dự nhiều, tôi quyết định đăng ký vào một trường trung học phổ thông công nghiệp công lập. Không phải là tôi đặc biệt thích môn khoa học hay toán gì cả. Chỉ là tôi đã nghĩ, nếu đăng nào cũng trượt đại học thì thà học luôn khoa công nghiệp để sau này tốt nghiệp còn dễ xin việc.

Và ngay khi nhập học trường cấp ba ấy, tôi bị buộc phải chọn luôn chuyên ngành. Lần này tôi cũng không suy nghĩ nhiều mà chọn ngay khoa Điện khí. Bởi hồi đó các từ khóa như “máy tính” hay “điện tử học” bắt đầu lưu hành, tôi cũng chỉ mong lựa chọn của mình sẽ phù hợp với thời đại, không hơn không kém. Không lâu sau tôi mới nhận ra rằng lựa chọn này cũng chẳng có ý nghĩa quan trọng gì cho cam.

Ngôi trường cấp ba, nơi từ cửa sổ phòng học có thể nhìn ra con đường cao tốc đang xây, là một chốn an yên mà lâu rồi tôi mới kiếm được. Ở lớp không có một ai học cùng cấp hai với tôi nên chẳng ai biết về quá khứ cũng như hoàn cảnh của tôi cả. Cũng không một ai tỏ ra quan tâm tới tôi. Tôi vẫn không giỏi kết bạn như xưa, nhưng đã có thể đánh bạn với một vài người đủ để nói chuyện trong giờ giải lao.

Mùa hè năm lớp mười, lần đầu tiên trong đời tôi làm thêm. Công việc của tôi là bán kem và nước trái cây tại một cửa hàng nằm trong khu bể bơi công cộng. Mặc dù trường cấm làm thêm nhưng hầu như chẳng có học sinh nào coi trọng nội quy đó cả.

Cửa hàng rất đông khách, một mình tôi phải làm nhiều việc, công việc tính ra khá vất vả so với mức lương theo giờ nhận được. Tuy nhiên đi làm lại trở thành niềm vui của tôi. Lý do thì chỉ có một. Là vì tôi được gặp Ejiri Yoko.

Ở cửa hàng đó, ngoài tôi và chủ cửa hàng là một phụ nữ trung niên ra thì còn một nhân viên làm thêm nữa. Đó là Yoko. Cô ấy khi đó đang theo học tại một trường cấp ba thương mại địa phương.

Gương mặt nhỏ nhắn và tròn trịa của cô ấy thường hiện lên nét ngây thơ, đến mức cô ấy có thể bị nhầm là học sinh cấp hai. Chỉ cần nhận được một nụ cười từ gương mặt ấy, mọi cảm xúc tiêu cực như tức giận hay lo lắng sẽ đều bay biến như thể một trò đùa. Vì muốn Yoko cười, một đứa vụng ăn nói như tôi đã cố gắng bắt chuyện thật nhiều với cô ấy. Dù cho chuyện tôi kể có nhạt nhẽo tới đâu, cô ấy luôn lắng nghe trong khi nhìn thẳng vào mắt tôi, và sẽ luôn mỉm cười khi câu chuyện tới hồi kết.

“Tajima thú vị quá đi. Cậu toàn nghĩ những chuyện hay ho thôi.”

Yoko là người đầu tiên cũng là người cuối cùng nói với tôi điều đó. À không, có khi là chỉ vào quãng thời gian ấy tôi mới là một thanh niên đúng như lời cô ấy mô tả. Nhờ sức mạnh của cô ấy mà tôi mới có thể thay đổi.

Mặc dù chủ cửa hàng khá nghiêm khắc trong việc quản lý tiền bạc, nhưng vào những lúc không có khách bà ấy không bao giờ phàn nàn chuyện chúng tôi nói chuyện. Ngược lại, hễ rảnh một chút là bà ấy sẽ trốn ra chỗ mát, nên thi thoảng tôi và Yoko sẽ có những giây phút riêng tư.

Nhà Yoko chỉ có hai mẹ con. Cô ấy kể, bố cô ấy qua đời do mắc ung thư dạ dày từ hồi cô ấy học tiểu học. Kể từ đó mẹ cô mưu sinh bằng nghề may trang phục truyền thống. Khi tôi kể gia đình mình cũng chỉ có hai bố con, cô ấy liền thốt lên “Ồ, trùng hợp nhỉ” rồi chớp chớp mắt như thể gặp được chuyện vui.

“Nhưng Yoko trông rất tươi sáng. Lúc nào cậu cũng mỉm cười. Tổ phục cậu đấy. Không như tớ, toàn bị nói là u ám.”

“Là mẹ tớ dạy đó. Bà ấy bảo tớ chẳng có gì nổi trội nên ít nhất phải cười lên. Cộng thêm tính tớ lạc quan từ bé rồi. Trong tên tớ có mặt trời^[10] mà.” Nói vậy, cô ấy nở một nụ cười rồi để thêm. “Tajima cũng không u ám đâu. Ở bên cậu rất vui.”

Không biết bao nhiêu lần tôi đã tua lại trong đầu giọng nói và gương mặt của cô ấy trong khoảnh khắc đó. Có lẽ tới khi chết tôi cũng sẽ không quên được. Đó là một trong những điều tuyệt vời nhất tôi từng gặp trong đời.

Công việc làm thêm có một vài ưu đãi đặc biệt. Có thể ăn trưa bằng đồ của cửa hàng rồi ăn kem thoải mái tất nhiên đã rất tuyệt rồi, nhưng thứ làm tôi vui hơn tất cả chính là được bơi trong bể bơi. Cửa hàng sẽ đóng cửa vào lúc năm giờ chiều, nhưng sau đấy, chúng tôi có thể bơi thỏa thích cho tới sáu giờ, tức giờ đóng cửa.

Tôi và Yoko hầu như mỗi ngày đều bơi cùng nhau sau khi xong việc. Chúng tôi bơi đua, đuổi bắt nhau và nghịch nước. Chúng tôi đùa nghịch chẳng khác nào những đứa nhóc tiểu học vậy. Cô ấy đã mặc một chiếc váy

liền kẻ sọc trắng và xanh sẫm theo quy định nhà trường. Nước da màu nâu nhạt của cô ấy tỏa sáng lấp lánh trong đôi mắt tôi.

Tôi nghĩ có lẽ đó là mối tình đích thực của mình. Tôi đã cầu mong cho hạnh phúc này kéo dài mãi.

Nhưng cơn gió mang theo sự xúi quẩy đã ghé thăm khi tháng Tám vừa gõ cửa.

Hôm ấy, trời nhiều mây nên khách vắng hơn thường ngày. Tôi vui mừng vì nhờ đó tôi có nhiều thời gian để nói chuyện với Yoko hơn.

Chuyện xảy ra ngay sau khi chúng tôi thu xếp công việc đầu vào đó và tôi đang phấn khởi vì lại có thể trò chuyện với cô ấy.

“Bán cho tôi một cây kem.”

Đúng lúc đó tôi đang quay lưng lại nên đã nghe giọng nói đó vang lên từ sau lưng mình. Ngay lập tức, toàn thân tôi nổi da gà. Bất chấp cái nóng khiến cơ thể tôi đổ mồ hôi lã chã ngay cả khi ngồi im.

Xoay người lại, tôi bắt gặp Kuramochi đang nhe nhớn cười. Đường như hắn đã nhận ra nhân viên cửa hàng này là tôi.

“Kuramochi...”.

“Yo, trông mày có vẻ ổn đấy.”

Kuramochi trông già dặn hơn rất nhiều so với hồi cấp hai. Hắn cũng cao lên nữa. Dù chỉ đang mặc quần bơi nhưng thân hình mảnh khảnh vẫn lộ ra chút cơ bắp.

“Sao mày lại ở đây?”

Vừa dứt câu hỏi, hắn há hốc miệng một cách kỳ quặc.

“Câu đó tao hỏi mới đúng. Sao mày lại đứng bán kem ở đây?”

“Tao làm thêm.”

“Cái đó thì tao biết. Cái tao muốn hỏi là sao mày lại làm công việc lương thấp này cơ.”

“Không tệ tới mức đó đâu.”

“VẬY à? Cơ mà coi bộ cũng không ổn lắm ha.” Hẳn đảo một vòng quanh cửa hàng. “Nhân tiện, tao vẫn đang đợi kem đó.”

“À, xin lỗi.”

Lúc này Yoko không có ở đó. Cô ấy đi vệ sinh. Vừa bơm kem vào ốc quế, tôi vừa thầm cầu sao lát nữa cô ấy hãy quay lại. Không vì lý do gì cụ thể, nhưng tôi không muốn để cô ấy gặp Kuramochi. Sau này nghĩ lại thì đó quả là một trực giác chuẩn tới đáng sợ.

VẬY nhưng sau khi nhận kem và trả tiền, Kuramochi cũng không buồn rời đi ngay. Vừa ăn kem hẳn vừa nói đủ chuyện trên trời dưới biển với tôi. Tôi thì vừa đáp đại vừa cầu cho vị khách nào đó mau tới. Song, vào chính những lúc như thế thì lại chẳng thấy bóng dáng ai. Chủ của hàng thì đã linh đi đâu đó như thường lệ.

Kể từ sau vụ bánh cá kia, tôi không hề gặp lại Kuramochi. Thế nên hẳn đã vào học trường cấp ba nào tôi cũng không biết. Một tay cầm kem, hẳn tự mãn kể cho tôi nghe rằng mình đã theo học khoa Tổng hợp của một trường cấp ba, và giờ hẳn đang hoạt động trong câu lạc bộ hội thoại tiếng Anh và tennis.

“Hội thoại tiếng Anh thì tao không nói làm gì, nhưng chơi tennis tao tưởng tốn kém lắm?”

“Cũng không hẳn. Tao được một đàn anh khóa trên nhượng lại cho cây vợt cũ. Không mất tiền mượn sân, lại được huấn luyện miễn phí, hời mà. Phải tập luyện gian khổ là điểm trừ nho nhỏ, nhưng chỉ cần chịu khó một năm thôi. Lúc nào đàn anh không giám sát thì tao chơi hời hợt tí là được. Dù sao thì tao cũng đâu có muốn thành thành viên chơi chính thức.”

Ồ, thì ra cũng có cách suy nghĩ như thế, tôi cảm thấy như mình lại vừa nhận được một bài học. Ngại khổ và không muốn mất tiền nên tôi đã không tham gia vào câu lạc bộ nào cả.

Đúng lúc ấy Yoko quay lại. Chừng như đã quan sát bộ dạng của chúng tôi từ trước đó, cô ấy cất tiếng hỏi tôi.

“Bạn của cậu à?”

“Bạn cùng lớp hồi tiểu học với tớ,” tôi đáp.

“Ồ,” Yoko mỉm cười với Kuramochi. “Chào cậu.”

“Chào cậu,” Kuramochi cũng cười đáp lại. “Cậu cũng là học sinh cấp ba à?”

Cô ấy gật đầu đáp “Ừ.”

“Tớ là Osamu. Kuramochi Osamu. Còn cậu?”

“Tớ là Ejiri.”

“Chào Ejiri. Tên của cậu là gì thế? Đừng nói là Miyoko nhé?”

Yoko bật cười tươi tắn trước câu nói đùa của hăn. Biểu cảm của cô ấy làm tôi hoang mang.

Nghe cô ấy trả lời tên mình là Yoko, Kuramochi lại hỏi tên cô ấy viết như thế nào. Cái tính xã giao và khả năng tùy cơ ứng biến để cuộc trò chuyện không bị gián đoạn khi đứng trước một người lạ của hăn từ hồi đó đã được phát huy rồi.

“Ca làm của mày tới mấy giờ?” Kuramochi hỏi tôi.

Tôi không muốn trả lời. Bởi tôi đã lờ mờ đoán ra tiếp theo hăn sẽ thốt ra cái gì. Trong lúc tôi còn tần ngần, Yoko đứng bên cạnh liền trả lời “Tối năm giờ”.

“Thế thì còn có ba mươi phút nữa thôi mà. Vậy giờ tao sẽ đi thay đồ. Khoảng năm giờ tao sẽ quay lại đây, rồi trên đường về ba đưa mình ghé vào

một tiệm cà phê nhé?”

“Ồm, nhưng mà...” Tôi nhìn Yoko. Tôi thầm cầu mong cô ấy sẽ từ chối.

Thế nhưng, nguyện ước của tôi đã không thành hiện thực.

“Tớ đi được.” Cô ấy nói. Vậy thì tôi cũng phải đi.

“Tao cũng đi được. Nhưng mà Kuramochi, không phải mày tới đây với ai đó sao?”

“Đâu có. Tao đi một mình. Vậy gặp lại lúc năm giờ nhé.” Kuramochi giơ một tay lên và cuối cùng cũng rời khỏi đó.

“Bạn cậu thú vị ghê.” Sau khi tiễn hân, Yoko khen. Tôi cảm thấy lo lắng vì cách nói có phần trêu mếu của cô ấy.

“Nó giỏi ăn nói lắm. Từ hồi xưa rồi.”

“Cậu ấy nói là tới đây một mình nhỉ? Chắc hẳn là cậu ấy thích bơi lắm.”

“Phải vậy không nhỉ?” Tôi nghiêng đầu. Tôi cố lục lại ký ức hồi tiểu học nhưng không có ấn tượng gì là hân đặc biệt thích bơi lội.

“Hôm nay không bơi được rồi,” tôi thở than vãn. Mục đích là để ngấm thể hiện cảm xúc của tôi khi khoảng thời gian vui vẻ bị quấy rầy.

“Hay bảo cậu ấy đừng thay đồ vội, rồi ba đưa mình bơi tới sáu giờ đi. Tiệm cà phê để sau đó đi vẫn được mà.”

“Ấy không, không sao đâu. Chắc là nó đang thay đồ rồi.” Tôi nói. Tôi không muốn cho Kuramochi thấy Yoko trong bộ đồ bơi.

Kuramochi quay trở lại vào đúng năm giờ. Hân mặc một chiếc áo sơ mi kẻ ca rô và quần trắng. Cả áo và quần đều trông không giống đồ rẻ tiền.

Được Kuramochi dẫn đường, chúng tôi đi ra con phố sầm uất gần nhất. Hân không hề dẫn đo mà bước ngay vào một quán cà phê. Có vẻ hân đã quen thuộc với chốn này.

Kuramochi gọi một tách Americano, tôi cũng gọi giống hẵn. Tôi hoàn toàn mù tịt về Americano. Không biết nó có gì khác với cà phê bình thường, mà cơ bản là tôi còn chưa từng uống cà phê chuẩn vị bao giờ. Yoko thì gọi cho mình một cốc soda kem.

Sau đấy, Kuramochi hoàn toàn dẫn dắt cuộc trò chuyện. Mồm miệng hẵn đã trở nên dẻo quẹo hơn cả hồi cấp hai. Từ chuyện bộ phim xem gần đây, tin đồn về người nổi tiếng, thời trang tới âm nhạc, coi bộ hẵn không khi nào thiếu chuyện để nói. Tôi thì chỉ gật gù hưởng ứng, tỏ ra quan tâm hay ngạc nhiên. Vừa nghe tôi vừa uống thứ cà phê loãng toẹt chẳng biết ngon ở điểm nào.

Yoko cũng trở nên hoạt ngôn từ khi nào không hay. Lần đầu tiên tôi được biết cô ấy là fan của nhóm Rolling Stones, và phải tới khi ấy tôi cũng mới vỡ lẽ ra rằng cô ấy cũng quan tâm tới thời trang như bao thiếu nữ khác. Và khi câu chuyện chuyển sang đề tài định hướng tương lai, cô ấy còn lộ ra biểu cảm nghiêm túc mà bình thường hiếm khi để người khác thấy.

Kuramochi là một thằng con trai không chỉ giỏi ăn nói mà dường như còn thuần thục bí kíp khiến đối phương thổ lộ lòng mình. Hẵn sẽ băng quơ thả mồi rồi ngay lập tức nhìn thấu đối phương căn vào phần nào của miếng mồi. Chỉ cần nắm được điều này, hẵn sẽ tán dương, giả đồ quan tâm tới câu chuyện, thi thoảng cố tình phản biện và tạo ra bầu không khí giúp đối phương thoải mái chia sẻ hơn. Ở cùng hẵn, ai cũng trở thành người giỏi nói chuyện. Nhưng đối phương thì lại không nhận ra rằng tất cả đều nằm trong lòng bàn tay hẵn và đang diễn ra đúng như kế hoạch của hẵn.

Chúng tôi đã ở quán cà phê đó hai tiếng đồng hồ. Hầu như chỉ có Kuramochi và Yoko nói. Tôi chỉ ngồi bên cạnh và lắng nghe mà thôi.

Sau khi ra khỏi quán, hẵn nói sẽ đưa Yoko về tận nhà.

“Giờ tao phải tới một chỗ, nhưng thật trùng hợp là lại cùng hướng với nhà Yoko.” Vừa nhìn đồng hồ đeo tay hẵn vừa nói.

Tôi nhớ lại trong lúc nói chuyện, hẳn đã khéo léo hỏi được vị trí nhà của Yoko.

Nếu thế thì tao cũng đi, tôi rất muốn nói như vậy. Song nhà tôi lại nằm ở hướng quá khác để có thể thốt lên câu đó. Tôi đã kỳ vọng Yoko sẽ từ chối khéo, nhưng cô ấy dường như còn hoan nghênh lời đề nghị của Kuramochi. Chúng tôi đi ra ga cùng nhau, rồi chia tay ở đó. Tôi lặng nhìn hai người từ từ bước lên sân ga phía đối diện, nhưng họ thì đang vui vẻ trò chuyện như đã quên mất tôi từ lâu.

Khi tôi trở về căn chung cư Shirasagi, đèn trong phòng quản lý vẫn tắt. Tôi dùng khóa để mở cửa và bước vào căn phòng đó. Không bật đèn, tôi cứ thế mà đi vào sâu bên trong. Ở phía bên kia cánh cửa trượt là hai căn phòng kiểu Âu và một gian bếp. Đó là không gian sống của hai bố con tôi.

Phải đến một năm trước, căn chung cư bố tôi ấp ủ từ lâu mới được hoàn thành. Nó được đưa vào hoạt động trong khi chúng tôi vẫn không rõ liệu nó có đem lại lợi nhuận hay không. Bố tôi đã vay tiền từ ngân hàng, nhưng chỉ thế thì chưa đủ, rút cục ông vẫn phải cúi đầu trước những người họ hàng đã cắt đứt quan hệ. Một người anh họ thân với bố tôi nhất đã cho ông vay tiền. Nhưng ngay cả người anh họ đó cũng dặn bố tôi phải giữ bí mật với vợ bác ấy và những người họ hàng khác. Tất nhiên, bố cũng bị người đó cảnh báo rằng đây sẽ là lần cuối cùng.

Hẳn là bố tôi đã muốn xây một tòa chung cư cao cấp, nhưng ngân sách không cho phép ông làm vậy. Giao thông ở khu đó cũng không quá thuận tiện nên không thể lấy giá tiền nhà cao. Cuối cùng, nó trở thành chung cư cho người độc thân và sinh viên. Cả tầng một và tầng hai, tổng cộng có mười sáu phòng. Phòng quản lý được xây bên cạnh cửa ra vào là nơi ở mới của bố con tôi.

Đúng như tôi lo sợ, việc kinh doanh chung cư không hề đơn giản. Do tốn nhiều chi phí hơn dự tính nên lợi nhuận hằng tháng không được là bao. Chưa kể còn có tới ba căn phòng chưa có người thuê. Trả nợ xong hằng tháng thì số tiền còn lại chỉ vừa đủ ăn. Tôi đi làm thêm không phải chỉ vì muốn gặp Yokoi.

Bố tôi về nhà lúc tối muộn. Đúng như dự đoán, ông say khướt. Maeda - người đàn ông mà hồi đó bố tôi hay giao du, tha lỗi ông về. Maeda làm việc ở hàng pachinko gần nhà. Bố tôi thường xuyên tới hàng pachinko đó, hồi ấy hình như ông hay được Maeda lén chỉ cho hôm nay nên nhắm chơi máy nào. Tôi không thích người đàn ông này, thoát nhìn có vẻ là một người thân thiện nhưng thăm sâu bên trong thì như đang che giấu sự gian manh.

Vừa mới bước vào phòng, bố liền đổ rạp ra sàn nhà và bắt đầu la hét những thứ vô nghĩa. Dãi nhều ra từ miệng ông.

“Sao lại say tới mức này chứ?” Tôi nói với bố, nhưng thực chất là muốn nhắm sự phàn nàn này tới Maeda. Chắc chắn là Maeda, cái người chỉ nhắm đến hầu bao của bố tôi, đã kéo ông đi hết quán rượu này tới quán khác.

“Ôi, chú đã bảo là về đi rồi mà anh Tajima cứ bảo ở lại uống thêm chút nữa nên mới thành thế này.”

Biết thừa ấy chắc chắn là lời nói dối, nhưng tôi vẫn xin lỗi chú ta, “Lúc nào cũng phiền chú quá ạ.”

“Chú thì không vấn đề gì. Sáng cũng không phải dậy sớm đi làm. Nhưng mà anh Tajima không biết bị làm sao rồi. Tự dưng trở nên kỳ cục lắm.”

“Trở nên kỳ cục?”

“Ừ. Lúc uống ở quán oden thì vẫn bình thường. Nhưng mà trên đường đi tới quán tiếp theo, anh ấy đột ngột đứng lại ở vệ đường rồi cứ nhìn chăm chăm vào hướng chẳng liên quan gì sất. Mặc cho chú hỏi, anh ấy vẫn chỉ

nói là chẳng làm sao cả. Cơ mà sau đó mới trở nên kỳ cục. Tỉu lượng của anh ấy cũng chẳng phải là cao cường gì cho cam, ấy vậy mà lại uống rượu nhiều, nên lúc ra về mới thành ra thế này đây.”

Bố tôi đã nhìn thứ gì nhỉ? Thứ khiến tâm trí bố tôi hoảng loạn là gì vậy?

Dường như cảm thấy nếu phải phụ chăm bố tôi thì sẽ rất phiền, Maeda nhanh chóng bỏ về. Tôi lúi từ trong tủ ra một tấm chăn mỏng rồi đắp lên người bố vẫn đang ngủ lả trên sàn. Đang là mùa hè nên chắc ông sẽ không bị cảm lạnh.

Lúc tôi tỉnh dậy vào sáng hôm sau, bố đã dậy và đang ngồi trước tivi đọc báo. Ông nhíu mày làm bộ mặt không vui, rõ ràng là vì không muốn bị hỏi về chuyện đêm trước. Tôi chẳng nói chẳng rằng nướng lát bánh mì, ốp la trứng rồi ăn sáng. Chẳng rõ từ bao giờ mà nhà tôi đã có luật thân ai người nấy lo. Bố hầu như ngày nào cũng ăn ngoài, còn tôi thì hay ăn đồ ăn liền. Cũng có lúc tôi mua đồ ăn từ khu đồ chế biến sẵn của siêu thị.

Ăn xong bữa sáng, tôi nhanh chóng rời khỏi nhà. Mặc kệ ông bố say mèm. Thay vì quan tâm chuyện đó, tôi lo lắng về Yoko hơn.

Cô ấy tới chỗ làm trước tôi và đã mặc xong tạp dề. Nét mặt tươi cười khi trông thấy tôi không có gì khác so với ngày hôm qua.

“Thế sau đó hai người làm gì?” Tôi rụt rè hỏi.

“Cậu hỏi chuyện ngày hôm qua?”

“Ừ.”

“Bọn tớ không làm gì cả. Chỉ đi thẳng về nhà thôi. Sao vậy?”

“À, không, không có gì...”

“Kuramochi quả là một người vui tính. Cậu ấy biết nhiều thứ thật đấy.”

“Vậy à?”

“Chắc hồi tiểu học cậu ấy phải nổi tiếng lắm nhỉ? Kiểu như một người lãnh đạo lớp ấy!”

“Nó á? Không đâu, làm gì có. Hồi đó nó chìm lắm.”

“Ồ, trông thì không có như vậy.” Sau khi nghiêng đầu tỏ ý thắc mắc, Yoko liền bật cười khúc khích như thể nhớ ra điều gì.

“Tajima cũng rất trầm lặng đúng không? Kể cả lúc phải đọc to sách ngữ văn, giọng cậu bé quá nên toàn bị mất còn gì.”

“Nó kể cho cậu cả chuyện đó rồi à?”

“Có sao đâu. Chuyện hồi nhỏ ấy mà.”

Tuy cô ấy nói nhẹ nhàng nhưng đối với tôi đây là vấn đề nghiêm trọng. Tôi luôn mang mặc cảm về thời niên thiếu của mình. Nếu được, tôi không muốn cô ấy biết về tôi của hồi đó. Tôi cũng muốn giấu đi chuyện có tin đồn bà nội tôi bị giết. Tôi cũng không muốn cả chuyện nổi gót sự tan nát của gia đình Tajima, cuộc sống của tôi ở trường cũng trở nên khốn khổ bay tới tai cô ấy.

Tôi vừa bán kem và nước trái cây như mọi khi vừa thầm mong Kuramochi sẽ vĩnh viễn không tới đây nữa.

Dường như mong ước đã thành sự thật, tới năm giờ tôi vẫn không thấy mặt mũi hần đâu. Tôi hoan hỉ nói với Yoko.

“Tớ đợi cậu ở thành bể bơi nha.”

Đó là nơi chúng tôi thường đợi nhau trước khi bơi. Thế nhưng cô ấy lại chấp hai tay lại tạ lỗi.

“Xin lỗi cậu. Hôm nay tớ phải về sớm mất rồi.”

“À, vậy à?”

“Xin lỗi cậu nha. Hẹn cậu lần tới.”

“Vậy hẹn cậu ngày mai. À, mai là ngày nghỉ nên chắc là ngày kia...”

“Ừ đúng rồi. Hẹn gặp lại nha.” Cô ấy vẫy nhẹ tay và rời khỏi cửa hàng.

Tôi dõi theo bóng lưng ấy, trong lòng không khỏi cảm thấy trống vắng và bất an. Vì một lý do nào đó tôi có cảm giác sự tồn tại của cô ấy đã trở nên xa cách hơn so với ngày hôm qua.

Hôm đó, về tới nhà tôi đã thấy bố trong phòng quản lý. Nhắc thấy mặt tôi, ông liền bảo bữa tối hãy đặt đồ về ăn. Quả là chuyện lạ. Đẳng nào thì cũng phải trả tiền nên thà đi ra hàng ăn còn hơn, đỡ phiền phức, bình thường bố hay nói như vậy đấy.

Ngay cả trong bữa ăn, bố tôi trông cũng có gì đó khác với mọi khi. Ông hỏi han tôi về chuyện trường lớp cấp ba, điều mà bình thường ông chẳng bao giờ hỏi. Ấy vậy mà ông trông chẳng có vẻ gì là nghiêm túc lắng nghe lời tôi nói cả. Làm bộ như đang nói chuyện với con trai, nhưng tâm trí thì đang ở nơi nào đó xa lắc xa lơ. Trên ti vi đang truyền hình trực tiếp trận bóng chày của đội Yomiuri Giants, nhưng kể cả khi tuyển thủ yêu thích của bố đánh trúng ba cú, bố cũng không đập bàn phấn khích như mọi khi.

Bố rõ ràng là đang để ý đến thời gian. Sau bữa ăn, ông nhìn đồng hồ rất nhiều lần. Vào lúc kim đồng hồ chỉ quá mười giờ, ông đứng dậy.

“Bố ra ngoài một chút. Chắc là bố sẽ về muộn, nên con khóa cửa rồi ngủ trước đi nhé.”

Tôi im lặng gật đầu, nhưng mắt của bố không hề nhìn mặt con trai.

Bố tôi, mặc cho giờ đang là mùa hè, khoác áo khoác và đi ra ngoài. Tôi còn thấy ông kiểm tra bên trong túi và chỉnh lại kiểu tóc trước khi ra khỏi nhà.

Hồi nào đó tôi đã từng chứng kiến chuyện tương tự. Ấy chính là năm trước khi tôi vào cấp hai. Bố tôi đã say mê cô nhân viên quán rượu tên Shimako và hằng tối đều ra ngoài. Giờ đây tôi lại cảm nhận được bầu không khí tương tự tỏa ra từ bố.

Tôi bất an tự hỏi không biết ông lại đang bao nuôi cô ả nào rồi. Nếu đúng như vậy thì lần này là một cô ả ở đâu đây? Mỗi lần ông có quan hệ với một người phụ nữ nào đấy là nhà tôi lại lâm vào cảnh bất hạnh. Sau khi ngoại tình với cô Tomi thì là ly dị, sau khi mê đắm Shimako thì là thất nghiệp. Tôi không thể chịu đựng thêm bất cứ tai ương nào nữa.

Mặt khác, tôi cũng từng mơ mộng biết đâu ở đâu đó lại có một người phụ nữ có thể cứu rỗi chúng tôi. Tôi đã luôn mong mỏi được ăn những món ăn nóng hổi nhà làm. Tôi đã tìm kiếm sự bình yên về mặt tinh thần. Tôi đã cho rằng kể cả một người bố như thế nhưng chỉ cần tái hôn với một người phụ nữ tốt thì ông ấy sẽ quay trở lại làm một người đàn ông đáng tin cậy như xưa.

Bố tôi về vào lúc gần hai giờ sáng. Tôi giả vờ đang ngủ và vênh tai nghe ngóng động tĩnh của bố. Trái với dự đoán của tôi, ông coi bộ không hề say xỉn. Tôi cảm nhận được ông ngồi xuống trước bàn ăn.

Bố không giở báo, cũng không bật đài. Khi ông ngủ gật do say xỉn thì sẽ ngáy rất to, nhưng tôi cũng không nghe thấy tiếng ngáy nào.

Tôi lặng lẽ ngồi dậy và ghé mặt gần tấm cửa trượt. Tôi trông thấy tấm lưng tròn của bố. Áo sơ mi của ông ướt đầm mồ hôi, khiến hình dáng chiếc áo ba lỗ mặc bên trong lồ lộ.

Trên bàn có đặt một hộp rượu nhỏ. Hình như ông mua trên đường về.

Ông uống rượu rồi khẽ thở dài. Dù không nhìn thấy mặt nhưng dường như ông đang chú mục vào một điểm nào đó.

Hôm sau là ngày bế bơi đóng cửa nên tôi ở nhà xem giải bóng chày trung học và đọc truyện tranh cả ngày. Bố thì ở phòng quản lý và ngồi mơ màng suy nghĩ.

Tối tối, ông lại chuẩn bị đi ra ngoài.

“Bố lại ra ngoài ạ?” Tôi hỏi.

Bố chỉ gật đầu.

“Bố đi đâu?”

“Bố có... chút việc.”

Cũng giống như lần trước, cho tới cuối bố vẫn không nhìn mặt tôi.

Chắc chắn là gái gú rồi, tôi khẳng định.

10

Mắt theo dõi trận bóng chày tối nhưng lòng tôi thì cứ mãi thấp thỏm không yên. Tôi liên tục kiểm tra đồng hồ. Đội Yomiuri Giants thắng cũng được mà thua cũng chẳng sao, tôi không quan tâm.

Tối mười giờ, tôi ra khỏi nhà, đi tới cửa hàng pachinko gần đây.

Cửa hàng pachinko đã đóng cửa. Tôi nhìn được bên trong cửa hàng qua cửa kính. Maeda đang vừa phe phẩy quạt vừa đi lại. Tôi gõ cửa kính, chú ta nhận ra và nhìn về phía này. Chú ta tỏ vẻ ngạc nhiên rồi mở cửa cho tôi.

“Có chuyện gì mà cháu tới đây muộn vậy? Nếu là tìm bố cháu thì hôm nay ông ấy không tới đây đâu.”

“Chuyện đó thì cháu biết. Cháu muốn hỏi chú chút chuyện thôi ạ.”

“Chuyện lạ à nha. Chuyện gì nào?”

“Cái hôm bố cháu về nhà trong bộ dạng say khướt, chú cũng ở cùng bố cháu nhỉ? Hôm ấy bố cháu đã đi đâu sau khi rời quán oden vậy ạ?”

“Sau quán oden?” Maeda nhíu mày. “À à, là chuyện khi đó à? Sau quán oden là một quán bar tên là Ruru. Nhưng mà chắc cháu cũng chẳng biết đấy là đâu đâu.”

“Quán đó có gần quán oden không ạ?”

“Nói gần thì đúng là cũng gần. Đi bộ khoảng mười hai, mười ba phút gì đó.”

“Chú có thể chỉ cho cháu địa chỉ của quán oden và quán Ruru đó không? Chú vẽ bản đồ khái quát ra đây được thì tốt quá,” tôi chìa cuốn sổ ghi nhớ và cây bút mực mang từ nhà.

“Hả? Gì thế, cháu định đi tìm bố hả? Ôi dào, thế cần gì phải đi, gọi một cú điện thoại là xong mà. Để chú cho số điện thoại của Ruru này.”

“Ấy không, không, cháu không muốn gọi.”

“Thế thì để chú gọi cho. Cháu có việc gấp cần gặp bố mà.”

“Không hẳn là việc gấp đâu ạ. Nên là, ừm, chú chỉ cần cho cháu địa chỉ thôi, còn đâu cháu sẽ tự lo liệu.”

“Hừmm. Thôi cũng được. Nhưng mà chú không giỏi vẽ bản đồ đâu đấy.”

Cuối cùng Maeda bắt đầu vẽ những đường thẳng, hình vuông và hình tròn vào cuốn sổ tôi đưa. Quả thật bản đồ chú ta vẽ không hề đẹp. Tuy nhiên, bằng cách nào đó tôi vẫn đại khái nắm được vị trí.

“Cảm ơn chú.” Tôi nhận lấy bản đồ và nói lời cảm ơn.

“Nói với bố cháu hộ chú. Rằng chú nhắc là đừng làm con trai mình lo lắng nhiều.” Tôi mỉm cười gật đầu. Dù trong lòng thì đáp trả lại rằng chẳng phải là tại mấy người như chú chèo kéo bố tôi đi uống rượu nên tôi mới lo lắng sao.

Địa điểm vẽ trên bản đồ nằm ở một khu phố sầm uất gần đây. Tiệm cà phê mà tôi cùng Kuramochi và Yoko tới không lâu trước đây cũng nằm ở khu đó.

Sau khi leo lên tàu rồi xuống, tôi rảo bộ theo hướng ngược lại con phố nhộn nhịp. Một quán ăn đứng lẻ loi trên con đường dọc theo đường tàu. Theo như bản đồ của Maeda thì hình như đó là quán oden. Tới gần, tôi liền ngửi thấy mùi thơm thoang thoang.

Trên băng ghế dài vừa cho năm người, có ba vị khách đang ngồi. Do vướng tấm rèm nên tôi không thể thấy mặt, song không có tấm lưng nào là của bố cả.

Tôi nhìn bản đồ và lại tiếp tục bước đi, theo hướng dẫn đến quán Ruru, nhưng đích đến của tôi không phải là chỗ đó. Vào cái đêm bố tôi say khướt về nhà, Maeda đã nói như thế này:

“Lúc uống ở quán oden thì vẫn bình thường. Nhưng mà trên đường đi tới quán tiếp theo, anh ấy đột ngột đứng lại ở vệ đường rồi cứ nhìn chăm chăm về hướng chẳng liên quan gì sất.”

Theo lời kể của Maeda, thì kể từ sau khoảnh khắc đó bố tôi trở nên kỳ lạ. Tôi đoán chỗ bố tới không phải là quán Ruru mà là một nơi nằm trên đường tới đó.

Đường từ quán oden đến quán Ruru có vài lối khác nhau. Tôi thử đi quanh từng lối một xem sao. Trên đường có vô số các quán bar nhỏ. Nếu bố tôi ở đâu đó trong số những quán bar này thì việc tìm ra ông suy cho cùng vẫn là bất khả.

Đúng lúc tôi đã bỏ cuộc và dợm bước quay về phía nhà ga. Băng quơ dôi mắt sang phía bên kia đường, tôi chợt trông thấy bóng lưng của một người đang mua thuốc lá ở máy bán tự động và bất giác đứng khựng lại. Không nhầm được, đó là lưng của bố tôi.

Tôi ngay tức khắc nấp mình sau chiếc xe tải bên cạnh. Bố tôi trông không có vẻ gì là nhận ra sự hiện diện của tôi.

Bố mua một bao thuốc lá rồi lập tức bước vào trong tòa nhà bên cạnh. Tầng một là một tiệm bán hoa, nhưng tiệm đã đóng cửa. Có vẻ như bố đang đi lên cầu thang. Tầng hai là một quán cà phê.

Đang mông lung không biết nên làm thế nào, tôi ngược lên nhìn quán cà phê thì thấy gương mặt bố đã xuất hiện ở phía bên trong ô cửa sổ. Tôi sợ

hãi rứt mặt lại.

Tuy nhiên bố không nhìn về phía tôi. Ánh mắt ấy dường như đang dôi về phía tòa nhà nằm phía đối diện quán cà phê, cách nơi tôi đứng khoảng hai mươi mét. Ở phía bên đó có biển hiệu của một vài quán rượu.

Tôi đoán là ông đang đợi ai đó. Chắc chắn là người đó đang ở một trong những quán rượu kia.

Không lâu sau, có người bước ra từ tòa nhà. Tôi trông thấy bố chồm người về phía trước.

Vừa bước ra khỏi tòa nhà là ba người phụ nữ mặc đồ Âu lòe loẹt và hai người đàn ông có vẻ như là nhân viên văn phòng. Những người phụ nữ đương nhiên là gái tiếp rượu.

Bố tôi - người đang ở quán cà phê, nhìn mấy người đó rồi lại trở về tư thế cũ. Dường như mục tiêu của bố không phải họ. Trước mặt ông trong giây lát bỗng trở nên trắng xóa. Hình như ông đang hút thuốc lá.

Nhóm khách và gái tiếp rượu bốn cột qua lại một lúc, rồi cuối cùng hai người khách cũng đi xa khỏi tòa nhà. Ba cô gái tiếp rượu sau khi tiễn khách liền đi vào trong và mất dạng.

Không lâu sau đó, lại có bóng người bước ra từ tòa nhà. Lần này là một người khách và hai người phụ nữ. Hai người phụ nữ có khuôn mặt khác với những người trước đó.

Giống như lúc này, bố tôi lại dán mặt vào cửa sổ và nhìn xuống phía những người đó. Song lần này, ông giữ khư khư tư thế này. Từ xa tôi cũng có thể nhận ra nét mặt ông đang thay đổi.

Tôi nhìn hai cô gái tiếp rượu một lần nữa. Ngay lập tức, tôi chết lặng.

Người phụ nữ mặc chiếc váy màu xanh nhạt không phải ai khác mà chính là Shimako. Cô ta trông có vẻ hốc hác đi nhiều so với lần gặp trước

đây. Tuy mặt Shimako vốn nhỏ nhưng tôi có thể thấy cằm cô ta thậm chí còn nhọn hơn xưa.

Không ngờ là cô ta lại đang làm ở đây...

Vào cái đêm đi uống với Maeda, hóa ra bố đã tình cờ trông thấy Shimako. Nhớ ra những ký ức không mấy dễ chịu nên ông mới uống tới mức say bí tỉ như thế.

Tôi đã tưởng là có thể bố sẽ phi ra từ quán cà phê. Thế nhưng ông chỉ quan sát cô ta qua ô cửa sổ. Về phần Shimako, cô ta trông như có nằm mơ cũng không thể ngờ rằng hai bố con mà cô ta đã gây ra cho bao bất hạnh lại đang ở ngay gần kề, sau khi tiễn khách xong, cô ta vừa nói cười gì đó với cô gái tiếp rượu còn lại vừa quay gót trở vào trong.

Tôi thấy bố ngồi ngay ngắn trở lại. Không có dấu hiệu gì là ông sẽ đứng lên.

Tôi đã ở đó khoảng hai mươi phút, nhưng Shimako không xuất hiện nữa. Sắp tới giờ chuyển tàu cuối, lại có vẻ như đang bị người qua đường để ý, tôi bỏ cuộc và rời khỏi đó.

Tôi về nhà đợi, khoảng hơn một giờ sáng bố mới về. Trông ông hơi tiêu tụy. Đợi mãi ở quán cà phê như thế thì mệt mỏi âu cũng là điều đương nhiên.

“Con vẫn thức đó à? Ngày mai con đi làm thêm cơ mà? Không ngủ sao có sức?” Nhìn mặt tôi, bố nói. Giọng điệu không vui của ông có lẽ là do lương tâm đang cắn rứt.

“Dạo gần đây bố hay về muộn thế ạ?”

“Ờ... bố phải quan hệ với mấy người cùng hiệp hội mà.” Ông ngồi xuống trước bàn uống trà rồi giở tờ báo thể thao cầm sẵn trên tay. Có lẽ là ông đã mua nó để giết thời gian trong lúc đợi ở quán cà phê.

Tôi đã chui vào trong chăn và nhắm mắt lại, nhưng vì tò mò rất nhiều chuyện nên không tài nào ngủ được. Khi tôi trở người vài lần, cánh cửa trượt mở ra. Tôi mở mắt.

“Quả nhiên là con chưa ngủ.” Bố đứng đó nói với tôi.

“Vâng. Bố cần gì ạ?”

“À... con có dao khắc phải không?”

“Dao khắc? Nếu là cái dùng hồi tiểu học thì con có.”

“Cái đó cũng được. Có thể cho bố mượn một chút được không?”

“Được... nhưng bây giờ luôn ạ?”

“Ừ,” bố tôi gật đầu. Mặt ông hiện nét ưu tư.

Tôi lồm cồm bò ra khỏi chăn và mở ngăn kéo bàn dưới cùng. Trong đó có một chiếc hộp đựng bộ năm con dao khắc và một cục đá mài. Lần cuối cùng tôi dùng là khi tôi nhận được hai mươi ba bức bưu thiếp đề chữ “sát” kia. Tôi đã khắc chữ hai mươi ba lên cánh cổng torii của ngôi đền gần nhà.

“Bố tính dùng dao khắc làm gì thế?”

“À, cũng không có gì đâu. Xin lỗi nếu làm con lo lắng.” Dứt lời, ông cầm lấy hộp dao khắc và đá mài, rồi đi ra khỏi phòng.

Tôi chui lại vào trong chăn và nhắm mắt lại. Song tôi ngủ không sâu, thi thoảng lại tỉnh dậy. Mỗi lần như vậy tôi lại nghe thấy âm thanh kỳ lạ. Xoẹt xoẹt, như thể có thứ gì đó đang cọ vào nhau. Bố đang làm gì vậy nhỉ - trong lúc nghĩ như vậy tôi lại chìm vào giấc ngủ.

Sáng hôm sau, đến lúc tôi ăn sáng, bố vẫn chưa tỉnh giấc. Có vẻ như đêm qua ông đã thức rất khuya. Quan sát quanh phòng, không có vết tích gì cho thấy ông đã dùng con dao khắc.

Bộ dao khắc đang đặt bên cạnh ti vi. Tôi cầm nó lên và mở nắp. Lưỡi của năm con dao vẫn gỉ như cũ. Nghĩ bụng với mấy con dao gỉ này thì chẳng làm được trò trống gì, tôi quay qua nhìn miếng đá mài. Có dấu vết

cho thấy rõ ràng nó đã được sử dụng. Tôi chắc chắn mình chưa từng mài dao bằng đá mài, hẳn là đêm qua bố đã dùng. Nhưng không phải là để mài dao khắc.

Tôi nhớ ra âm thanh xoẹt xoẹt bản thân nghe thấy lúc nửa đêm. Đó nhất định là âm thanh mài lưỡi của một thứ gì đó. Thứ bố tôi muốn mượn không phải con dao khắc mà là cục đá mài.

Tôi đi tới bếp và mở cánh cửa tủ dưới bồn rửa bát. Mặt trong của cánh cửa có chỗ cắm dao. Nói vậy thôi chứ trong căn nhà hầu như chẳng mấy khi nấu nướng của bố con tôi thì chỉ có dao gọt hoa quả và dao đa năng.

Để ý thấy chuôi của một con dao bị ướt, tôi rút thử ra xem. Bố con tôi tất nhiên chẳng bao giờ lau rửa, bảo quản dao nên đáng lẽ ra con dao này phải bị gỉ sét, vậy nhưng phần lưỡi của nó lại đang lóe lên ánh sáng màu bạc, phần bị gỉ cũng ít đi đáng kể. Rõ ràng là bố tôi đã mài nó.

Một người chẳng bao giờ vào bếp nấu ăn như bố tôi rõ ràng đâu cần phải mượn đá mài của con trai mà mài dao chứ. Kể cả có chuyện cần tới thì mục đích hẳn là làm gì đó khác chứ chẳng phải nấu ăn.

Ngày hôm đó tiết trời cũng nóng nực từ buổi sáng, song tôi thì nổi da gà.

Không nghi ngờ gì nữa, bố tôi muốn giết Shimako.

Thế nhưng, tôi không hề có ý định ngăn cản bố. Nghĩ tới cái quá khứ vì Shimako mà trở nên khốn đốn của chúng tôi thì có nảy ra ý nghĩ muốn giết cô ta cũng là lẽ đương nhiên.

Ngược lại, sự quan tâm của tôi hướng về phía khác. Liệu bố sẽ dùng phương pháp nào để giết người, khi nào sẽ giết, sau khi giết xong thì làm gì, và ý định giết người của ông mạnh mẽ tới mức nào...

Hình ảnh bố ở quán cà phê nhìn chăm chăm vào Shimako và hình ảnh tôi đứng đợi Kuramochi Osamu ở gần nhà hẳn vào một lúc nào đó nhập vào

làm một. Lúc đó tôi đã thất bại trong việc hạ độc Kuramochi. Thực ra chính tôi đã ngăn không cho điều đó xảy ra, nhưng sau này thử ngẫm lại thì đúng phải gọi đó là một thất bại. Tôi đã quyết tâm đến vậy, ấy thế mà lại bị những lời không rõ là giả hay thực của hắn làm nhụt đi ý chí. Ý chí giết chóc của tôi rút cục chỉ có chừng ấy.

Tuy cách nói có hơi kỳ cục, nhưng tôi đã muốn bố làm mẫu cho mình. Lúc bà nội chết, người ta đã kháo nhau rằng mẹ tôi là người hạ độc, nếu chuyện hồi đó là thật, tôi rất muốn hỏi mẹ xem cảm xúc nào đã thôi thúc mẹ làm “chuyện đó”.

Nếu đã mài dao thì chắc bố định dùng nó làm vũ khí. Nhưng như thế tôi cảm thấy còn thiếu cái gì đó. Hành vi dùng dao đâm người có chút gì đó bốc đồng và may rủi. Tôi thực sự muốn bố mình là một người xuống tay lạnh lùng. Tôi đã muốn ông vừa ấp ủ ý định giết người, vừa lên kế hoạch tỉ mỉ, rồi thực hiện một cách bạo dạn. Hạ độc là phương pháp phù hợp với hình tượng đó hơn tất cả. Tôi vẫn còn lén giữ lọ bột thủy ngân trong ngăn kéo. Tôi thậm chí đã nghĩ sẽ nói với bố về điều đó.

Kể từ đêm hôm ấy, bố không còn đi ra ngoài vào buổi đêm nữa. Thay vào đó, nom ông lúc nào cũng như đang suy tư chuyện gì. Tôi tự diễn giải rằng hắn là ông đang lên kế hoạch giết người.

Ngay cả lúc làm việc ở cửa hàng của bể bơi, tôi cũng không ngừng bồn chồn. Tôi tự hỏi rằng trong khi bản thân đang ở đây, có lẽ nào bố sẽ đi ra ngoài để ra tay với Shimako không. Thú thực là thậm chí tôi đã mong bản thân được chứng kiến tận mắt cảnh bố giết cô ta.

Dĩ nhiên không phải đầu tôi tối ngày chỉ chăm chăm nghĩ về chuyện đó. Tôi còn một mối lo nghiêm trọng khác.

Rõ ràng đã có chuyện gì đó xảy ra với Ejiri Yoko. Tôi không biết đó là chuyện tốt hay chuyện xấu. Nhưng dù sao cũng đã có chuyện gì đó khiến tâm tính của cô ấy thay đổi. Những thay đổi trong nội tâm sẽ hiện cả ra

ngoài mặt. Cô ấy ngày một thay đổi. Nét dễ thương và ngây thơ của cô thiếu nữ tôi đem lòng cảm mến đã biến mất từ lúc nào. Gương mặt với nụ cười có thể nói là trong trẻo đã từng là điểm cuốn hút của cô ấy, vậy mà giờ đây mặt Yoko luôn lộ nét trầm ngâm như đang chìm đắm trong muôn vàn suy tư. Trớ trêu thay, cái vẻ trầm ngâm mà trước đây cô ấy không hề có này lại điểm thêm cho Yoko nét quyến rũ của một người trưởng thành.

“Yoko này, dạo này trông cậu hơi lạ, cậu có chuyện gì không ổn à?”
Canh lúc thích hợp, tôi hạ quyết tâm hỏi cô ấy. Khi ấy đang vẫn khách.

“Tớ có chuyện gì đâu,” cô ấy đáp với một gương mặt tươi cười. Song gương mặt đó cũng có gì đó không giống với trước đây.

“Vậy thì tốt rồi, tớ còn tưởng cậu đang phiền não chuyện gì chứ. Đôi lúc trông cậu cứ mơ mơ màng màng ấy.”

“À... tớ không sao, không có chuyện gì hệ trọng đâu.” Cô ấy phẩy tay.
“Cảm ơn cậu vì đã lo lắng cho tớ.”

“Nếu không có gì thì tốt rồi. Nhân tiện, ừm, hôm nay cậu cũng không rảnh hả?”

“Hôm nay?”

“À bơi ấy mà. Sau khi xong việc, nếu có thời gian thì hai đứa mình cùng đi bơi nhé? Như hồi xưa ấy.”

“À,” nụ cười của cô ấy trở nên gượng gạo. “Xin lỗi cậu. Tớ có việc mất rồi.”

“Thế à? Đành vậy.” Tôi cũng nở một nụ cười, nhưng chắc hẳn giống đang mếu hơn.

Niềm vui được bơi cùng Yoko sau khi tan làm đã hoàn toàn bị cướp mất. Giờ đây mỗi khi tan ca, Yoko đều vội vàng ra về như bị ma đuổi.

Cô ấy đã thay đổi từ sau hôm gặp Kuramochi. Sự thật ấy rõ như ban ngày.

Thế nhưng tôi không muốn nghĩ rằng giữa hai người đã có gì đó. Ngoài thứ cảm xúc không muốn người con gái mình thương bị cướp mất, tôi còn có ý nghĩ không muốn một thứ trong trắng bị vấy bẩn.

“Thế, thứ Tư tuần sau thì sao?” Tôi hỏi.

“Thứ Tư?”

“Ừ. Công việc làm thêm này cũng sắp kết thúc rồi, hôm đó là ngày nghỉ cuối cùng nữa. Nếu cậu không lấy làm phiền, tụi mình đi xem phim nhé?”

Đó là lần đầu tiên cũng là lần cuối cùng tôi rủ Yoko đi chơi. Sau này đã không biết bao nhiêu lần tôi hối hận, rằng giá mà tôi rủ cô ấy sớm hơn.

Cô ấy chấp hai tay lại tỏ vẻ có lỗi.

“Xin lỗi cậu. Thứ Tư tớ có hẹn mất rồi. Tớ quả thực cũng muốn đi chơi với Tajima một lần, nhưng mà...”

“Ừm, vậy à? Thế thì... à thôi, không sao đâu. Thế là chúng ta chỉ gặp nhau có năm ngày nữa thôi nhỉ?”

“À, đúng thế nhỉ? Thời gian trôi nhanh ghê.” Cô ấy đếm số ngày bằng ngón tay rồi nói.

Công việc làm thêm này vốn chỉ kéo dài cho tới khi kỳ nghỉ lễ obon^[11] kết thúc.

Vào trước ngày thứ Tư tuần sau đó, tôi đã đi ra trung tâm mua sắm gần nhà. Nếu không đi chơi cùng nhau được thì tôi muốn tặng cô ấy thứ gì đó.

Nói vậy nhưng một người chưa từng có kinh nghiệm hẹn hò với con gái như tôi hoàn toàn chẳng biết nên tặng gì cho cô ấy cả. Sau khi dạo vài vòng trên tầng có khu trang sức hay phụ kiện dành cho con gái, rút cục tôi đã mua một chiếc khăn tay trông cũng chẳng ấn tượng lắm. Mặc dù muốn chọn thứ gì đó xinh xắn hơn, nhưng cái nào cái nấy đều quá đắt, nên tôi đã không có nhiều lựa chọn.

Cuối cùng, ngày hôm sau cũng là ngày làm việc cuối. Từ buổi sáng, đầu tôi đã chỉ toàn suy nghĩ xem khi nào thì đưa quà.

“Hôm nay cậu cũng có việc bận hả?” Giữa lúc làm việc tôi thử đánh tiếng.

“Ừ. Chẳng hiểu sao dạo này tớ bận quá.”

“Vất vả nhỉ?”

“Cũng không đến nỗi đâu.”

Giọng điệu của cô ấy ấp úng không dứt khoát. Có vẻ như đang giấu giếm chuyện gì.

Kim đồng hồ điểm năm giờ chiều, và công việc làm thêm mùa hè của tôi đã kết thúc. Sau khi nhận được tiền lương, tôi rời bể bơi cùng Yoko và đi về hướng ga tàu.

“Yoko này, chỉ mười phút thôi cũng được, có thể đi cùng tớ không?”

Cô ấy quay sang nhìn tôi, vẻ mặt ngạc nhiên. Dường như cô ấy đang bối rối.

“Có thứ này tớ muốn đưa cho cậu...”

Yoko cup mắt xuống và lấy tay nghịch tóc.

“Xin lỗi cậu. Tớ không có nhiều thời gian.”

“VẬY À...”

Vừa rảo bước tôi vừa thò tay vào trong túi quần. Lôi ra một túi giấy nhỏ, tôi nói, “vậy thì... cái này”, rồi giơ ra cho Yoko xem. Tới đó, cuối cùng thì cô ấy cũng chịu dừng chân lại.

“Cái gì đây?”

“Một món quà nhỏ thôi. Tớ đã muốn chọn một món đồ tinh tế hơn, nhưng lại chẳng nghĩ ra được gì.”

Cô ấy lấy chiếc khăn tay ra khỏi túi rồi nở một nụ cười.

“Oaa, đẹp quá. Tớ nhận nó được không vậy?”

“Dĩ nhiên rồi. Tớ mua để tặng cậu mà.”

“Nhưng tớ chẳng chuẩn bị gì cả...”

“Không sao hết. Tự tớ nảy ra ý này thôi. Bù lại, cậu có thể cho tớ số điện thoại nhà cậu không? Vì tớ vẫn muốn gặp cậu.”

Tay vẫn cầm khăn, Yoko cúi mặt và chìm vào im lặng. Có vẻ như cô ấy đang do dự điều gì.

“Cậu sao thế?”

“À không, ừm, cho cậu số điện thoại thì đơn giản.” Cô ấy hơi ngẩng mặt lên và ngược mắt nhìn tôi. “Nhưng mà, tớ có bạn trai rồi. Nên là, ừm, cậu có gọi điện cho tớ thì chúng ta cũng không thể gặp nhau đâu.”

“À...”

Tôi đứng khựng lại. Không hẳn là tôi không lường trước được chuyện này, nhưng tôi không nghĩ là cô ấy lại tuyên bố thẳng thừng như vậy.

“Tớ chỉ cần bọn mình gặp gỡ như bạn bè bình thường thôi cũng được.”

“Xin lỗi cậu. Tớ không khéo trong những chuyện như vậy đâu,” cô ấy nhét chiếc khăn lại vào trong túi rồi chìa về phía tôi. “Cái này, tớ không nhận được đâu. Tớ sẽ nhận tấm lòng của cậu thôi.”

“Ấy không, không sao đâu. Cậu nhận cho tớ vui.”

“Nhưng mà...”

“Thực sự là không sao mà. Với cả, khăn tay họa tiết hoa văn thế kia, tớ dùng đâu có được.”

“Thế à... Vậy, tớ sẽ giữ làm kỷ niệm nha.” Cô ấy cất nó vào chiếc túi nhỏ của mình.

Chúng tôi lại tiếp tục bước đi, thế nhưng lòng tôi đã chết lặng. Đó là dấu chấm hết cho mối tình đầu chóng vánh của tôi.

“Tớ có thể hỏi cậu một chuyện được không?” Sau khi đi qua cổng soát vé tàu, tôi cất tiếng. “Người mà cậu đang hẹn hò, có khi nào tớ cũng quen không?”

Yoko thoáng bối rối, nhưng không hẳn là ngạc nhiên. Chắc hẳn cô ấy cũng đã dự cảm được chuyện tôi có lẽ đã đoán ra.

Cô ấy lặng lẽ gật đầu. Môi bặm thật chặt.

“Vậ à, quả nhiên là vậy,” tôi thở dài. “Hôm nay cậu cũng có hẹn với nó à?”

“Ừ. Vì cậu ấy cũng đang làm thêm.”

“Vậ à?”

Chẳng còn gì để hỏi nữa. Tôi không có ý định làm khó cô ấy. Chúng tôi dừng chân ở dưới bậc cầu thang để đi lên sân ga. Chuyến tàu của tôi và cô ấy khác nhau.

“Tạm biệt, nhớ giữ gìn sức khỏe nhé.” Tôi nói.

“Ừ,” cô ấy gật đầu rồi bước lên bậc thang. Vừa hay tàu sắp chạy tới. Khi tôi lên tới sân ga của mình thì cô ấy đã không còn ở đó.

Ghé vào hàng ăn theo suất và ăn xong bữa tối rồi tôi mới về nhà. Bố đang uống bia với đồ nhắm là mấy xiên gà nướng hình như mua ở siêu thị. Chưa gì đã có ba lon cỡ đại rỗng.

Trông thấy thế, tôi đi vào bếp và quay trở lại với một chiếc cốc trên tay. Ngồi xuống trước mặt bố, tôi hỏi.

“Con xin một cốc có được không?”

Bố trợn tròn mắt.

“Gì đây, mới cấp ba mà đã đòi uống rồi. Đừng có ăn nói lung tung.”

Mặc dù không muốn bị một người chẳng chịu làm ăn tử tế như bố dạy dỗ, song tôi lặng thinh. Trên ti vi đang chiếu trực tiếp một trận bóng chày tối, tôi quay mặt về hướng đó.

Được một lúc thì hình như bố đang rót bia. Quay qua nhìn, hóa ra ông đang rót vào cốc của tôi.

“Con xin,” nói đoạn tôi cầm cốc lên uống. Cảm giác mát lạnh và vị đắng vừa phải lan tỏa trong miệng. Đây không phải là lần đầu tôi uống bia.

“Con có chuyện gì không vui à?” Bố hỏi.

“Dạ không, không có gì. Chẳng phải bố mới là người có chuyện không vui sao?”

“Chẳng có gì cả. Chỉ là bố muốn uống thôi.”

“Con cũng thế.”

Giờ nghĩ lại thì quả là một quang cảnh khôi hài. Cả bố lẫn con cùng sa vào rượu bia chỉ vì không thể quên được người phụ nữ đã rời xa mình.

Hình như do hơi men nên sau đó tôi đã ngủ mất tiêu. Tôi nhận ra mình đã ngủ là vì nghe thấy âm thanh gì đó. Tỉnh dậy được một lát, tôi mới nhận thức được đó là tiếng cửa ra vào.

Bấy giờ đã quá mười hai giờ đêm. Không thấy bóng dáng bố tôi đâu cả.

Ngạc nhiên, tôi đi vào bếp. Mở cửa tủ dưới bồn rửa, con dao đa năng hôm nọ đã không cánh mà bay.

Trống ngực tôi động thành thịch, toàn thân nóng rực. Mồ hôi lạnh túa ướt sũng nách, khiến trong phút chốc toàn thân tôi run rẩy.

Vội vàng thay quần áo, tôi lao ra khỏi nhà. Trong túi có số tiền làm thêm tôi nhận hôm nay. Tôi đi ra đường và lập tức bắt một chiếc taxi. Đó là lần đầu tôi đi taxi một mình.

Sau khi tôi nói địa điểm muốn đến, tài xế taxi liền trưng ra vẻ mặt đầy thắc mắc. Ất hẳn bởi đây không phải nơi một học sinh cấp ba nên tới vào

giờ này. Song tài xế vẫn để tôi lên xe.

Xuống xe trước ga, tôi bắt đầu đi bộ giống như đêm hôm đó. Quán oden hôm nay cũng mở.

Đi tới chỗ hôm trước, tôi nhìn lên quán cà phê mở cửa tối đêm nọ. Quả nhiên bố đang ngồi phía bên kia cửa sổ. Ông đang dõi chăm chăm vào lối vào của tòa nhà nằm phía đối diện. Tư thế cứng như đá, không hề động đậy.

Thật không may, ở gần không có xe đang đỗ, tôi bèn băng qua phía bên kia đường rồi ẩn mình trong một con ngách hẹp. Nơi đó xộc lên mùi của nước tiểu và các bãi nôn.

Từ tòa nhà kia thỉnh thoảng có vài người bước ra, hoặc một người hoặc theo nhóm, nhưng không thấy bóng dáng của Shimako.

Cứ thế hơn ba mươi phút, rồi cuối cùng, Shimako cũng xuất hiện trong bộ váy liền thân không mấy nổi bật. Đã vậy cô ta còn chỉ có một mình. Có vẻ như cô ta định đi về nhà.

Ở phía bên kia đường, cô ta đang đi ngang qua chỗ tôi đứng. Trong lúc tôi còn đang suy tính giờ nên làm gì, bỗng có ai đó phóng ngang qua con ngách.

Tôi sợ sệt lộ mặt ra, vừa đúng lúc bố bắt đầu bám theo Shimako.

1

Từ tấm lưng hơi còng xuống của bố tỏa ra một vẻ quyết tâm mà tôi không biết nên tả thế nào. Tôi đã chắc chắn về quyết tâm và quyết định của ông. Ông sẽ bám theo rồi giết người đàn bà đó.

Tôi tính nuốt nước bọt, nhưng trong miệng lại khô khốc. Vừa nếm trải cảm giác dính dính của lưỡi, tôi vừa chui ra khỏi con ngách và đuổi theo bố.

Shimako đang đi bộ ra ga và dường như hoàn toàn không nhận ra mình đang bị bố con tôi bám đuôi. Chuyến tàu cuối đã xuất phát từ lâu nên có lẽ cô ta định vẫy một chiếc taxi. Chắc chắn bố tôi biết rõ như lòng bàn tay cô ta sẽ luôn đón xe ở mạn nào.

Bước chân bố tôi trở nên gấp gáp. Có lẽ bởi nếu để cô ta leo lên xe trước khi ông đuổi kịp thì sẽ hỏng việc mất. Tôi cũng cẩn thận không để bị hai người nhận ra và rảo bước.

Tôi nghĩ xem bố định gây án như thế nào. Nếu đi tới trước ga thì đầu đang đêm như bây giờ cũng vẫn có người. Nếu đột nhiên rút dao tấn công thì ngay tức khắc chuyện sẽ trở nên ầm ĩ. Hay ông xác định gây án cả khi có người chứng kiến? Sau khi đâm chết cô ta, ông chỉ còn nước tháo chạy, nhưng đến xe để bỏ trốn còn không có mà ông vẫn nghĩ mình có thể thoát nổi ư? Hay ông đã hạ quyết tâm rằng một khi giết được cô ta rồi thì sẽ chẳng còn gì nuối tiếc nên sẵn sàng chịu bị bắt?

Vừa bước đi, tôi vừa hình dung ra việc mình sẽ thành con trai của một kẻ sát nhân. Tuy là một viễn cảnh đáng sợ tới phát run, song sự thật là có một phần trong thâm tâm tôi đang trông đợi nó xảy ra. Con trai của một tên giết người - tôi cảm thấy như có một sức mạnh vô hình đang trú ngụ trong cụm từ đó. Tôi đã kỳ vọng bản thân sẽ nhận được sức mạnh đó.

Nếu người ta biết tôi là con trai của một tên sát nhân...

Chắc hẳn sẽ không ai dám khinh thường tôi nữa. Trái lại, nhất định là ai ai cũng sẽ khiếp sợ tôi. Đừng có mà khiến thằng đó nổi giận, nó đáng sợ lắm đó, không biết nó sẽ làm gì mình đâu, nó mang dòng máu của tên sát nhân kia mà. Tưởng tượng rằng mọi người sẽ sợ hãi nhìn mình như vậy đem đến cho tôi một cảm giác không tồi.

Shimako dừng chân ở phía trước tòa nhà cách ga tàu khoảng mấy chục mét. Cô ta đang nhìn về phía trước con đường, có lẽ là đang đợi taxi.

Bố tôi đi dọc theo bờ tường của tòa nhà. Shimako đang nhìn về phía đường nên không để ý thấy bố tôi. Tôi cảm thấy trống ngực mình đang đập ngày một mạnh hơn. Lòng bàn tay tôi ướt đầm mồ hôi.

Bố đi tới sau lưng cô ta và tạm thời dừng chân ở đó. Tiếp đến, ông nhìn trái nhìn phải như để quan sát tình hình xung quanh. Ngay trước lúc đó, tôi nấp vào sau một chiếc máy bán coca cola tự động. Khoảng cách từ chỗ tôi tới chỗ bố tầm hai mươi mét.

Vừa nhét tay vào túi áo trong của áo khoác bố tôi vừa chạm rầy tiến tới gần Shimako. Hình ảnh bố cứ thế đâm một nhát thật mạnh vào lưng cô ta hiện lên trong tâm trí tôi.

Song hành động của bố lại khác với tưởng tượng vừa rồi của tôi. Ông đứng sau lưng như thể muốn ôm lấy cô ta vậy.

Đúng lúc đó, một chiếc xe taxi màu trắng đang đến gần. Bàn tay đang chuẩn bị đưa lên của cô ta khựng lại giữa chừng. Cô ta rõ ràng đã nhận thức

được mỗi nguy hiểm sau lưng mình. Hình như bố đã thì thầm điều gì đó vào tai cô ta.

Chiếc taxi trắng phóng qua bọn họ. Một lát sau họ vẫn không nhúc nhích. Nhìn từ bên ngoài vào chỉ trông như một vị khách đang bắt chuyện với một cô gái tiếp rượu mà thôi. Một vị khách tán dai như đĩa và một cô gái tiếp rượu dù muốn giơ cùi chỏ thụi tên khách một cú nhưng vì hấn là khách ruột nên lúng túng không dám ra tay.

Cuối cùng thì hai người bắt đầu cử động, nhưng trông thật thiếu tự nhiên. Bố đi ở chéo phía sau Shimako, cánh tay phải đang ôm trọn vai của cô ta. Cánh tay còn lại thì có vẻ như đang đặt sau lưng cô ta. Cánh tay đó nhất định là đang nắm con dao. Toàn thân Shimako có vẻ đã cứng đờ. Đang ở phía sau nên tôi không nhìn thấy, nhưng cô ta chắc đang căng thẳng lắm đây. Mặt hấn là đã tái mét. Biểu cảm gương mặt bố chắc còn bất thường hơn cả cô ta. Shimako vẫn nhìn thẳng về phía trước, bố cũng để ý xung quanh, nhưng có vẻ không đủ tỉnh táo để kiểm tra cả phía sau.

Hai người đã rẽ vào góc đường đầu tiên. Đó là một con đường hẹp và tối. Đường không có cột điện, ánh đèn neon cũng không rọi được tới.

Tôi đứng lại và chỉ ló mặt ra một chút từ đầu đường rồi theo dõi hai người họ. Sau khi trông thấy hai người họ đi vào một con ngõ, tôi rào bước đi tiếp.

Khi tới gần con ngõ, tôi nghe thấy một tiếng hét nhỏ của phụ nữ. Tôi vội vàng tới gần và lặng lẽ theo dõi tình hình. Bố tôi đang đứng quay lưng về phía tôi. Đối diện ông là Shimako. Cô ta đang ngồi bệt xuống mặt đường. Phần vạt của chiếc váy liền thân đã xộc xệch cả đi. Hình như cô ta đã bị bố tôi xô ngã.

“Cô nghĩ coi, vì cô mà tôi đã khốn khổ thế nào hả?”

Tôi nghe tiếng bố vọng lại từ bức tường trong con ngõ. Tôi cũng nhìn thấy rõ tấm lưng ông đang nhô lên thụt xuống.

“Tôi đâu có biết. Là tự hấn làm. Tôi chẳng biết gì hết.”

“Hấn” có lẽ là chỉ người đàn ông đã đánh bố, tức tình nhân của Shimako.

“Cô đã không kể cho tôi nghe bất cứ điều gì về tên đó! Tôi đã chẳng hay biết gì về sự tồn tại của một tên như thế cả!” Bố tôi lắp bắp. Hơi thở cũng gấp gáp.

“Làm sao tôi dám nói chứ. Tôi là gái tiếp rượu mà. Làm sao tôi dám kể với khách rằng mình có tình nhân được.”

“Vậy ra từ đầu cô đã có ý định lừa gạt tôi.”

Shimako phóng cái nhìn đầy phẫn uất về phía bố tôi. Gái tiếp rượu lừa khách thì có gì sai chứ - có lẽ cô ta đã muốn nói huých toẹt câu này ra. Song, đột nhiên ánh mắt cô ta bỗng trở nên yếu đuối. Có vẻ như cô ta đã nhớ ra con dao mà bố tôi đang cầm.

“Em biết mình sai rồi. Em thật lòng không muốn lừa anh mà.”

“Trí trá!”

“Thật đó. Vì thế mà em đã sốt sắng, chỉ muốn sớm chia tay hấn ta. Bởi em không muốn tiếp tục lừa anh, lại không biết hấn sẽ làm gì anh một khi biết về anh. Vậy nhưng... em đã chệch một bước. Em thực sự thấy có lỗi vì những điều mình gây ra cho anh. Em không nói dối anh đâu. Làm ơn, xin hãy tin em.” Giọng điệu của cô ta chuyển sang van lơn.

Đừng để bị lừa bởi một kẻ như vậy - tôi hét lên trong lòng. Hãy giết ả đi, chẳng phải vì ả mà bố con ta mới bị rơi xuống đáy như thế này sao, bố không được phép quên đi thù hận. Tôi cầu mong cho những lời nói trong lòng mình có thể đến được chỗ bố.

“Thế thì tại sao cô lại bỏ trốn?” Bố hỏi.

“Vì em sợ. Em biết là anh sẽ nổi giận. Em đã nghĩ rằng mặc cho em có giải thích thế nào đi nữa, anh sẽ không chịu hiểu cho em. Với cả em không còn mặt mũi nào để đối diện với anh nữa. Em thấy thật có lỗi, thật có lỗi... Thực ra em đã muốn gặp anh để nói chuyện cho đàng hoàng. Em đã muốn anh hiểu cho em, rằng em hoàn toàn không muốn phản bội anh. Em nói thật đó.”

Tôi chẳng cảm nhận được chút hương vị thành thật nào từ những lời nói của Shimako. Tuy nhiên vấn đề là bố tôi đã tiếp nhận chúng theo cách nào. Không thấy được mặt bố, tôi trở nên bất an.

“Còn tôi... nói cho cô biết... vì di chứng mà tôi phải bỏ nghề nha sĩ đó. Nhà tôi cũng phải bán đi. Rồi còn bị họ hàng tuyệt giao. Tôi đã mất trắng.”

“Em đã nói rồi, em thực sự thấy có lỗi mà. Dẫu biết xin lỗi cũng chẳng có tác dụng gì, nhưng em chỉ có thể xin lỗi mà thôi. Thế nhưng, xin hãy hiểu cho em. Chính bản thân em cũng hận tên đó. Em hận hằn tận xương tủy vì đã khiến anh lâm vào nông nỗi ấy. Không biết là bao nhiêu lần em đã định báo thù nữa. Nhưng với sức gái yếu ớt như em thì chẳng làm được gì cả. Em đã dần vật tới mức không chớp mắt nổi.”

Một cách khôn khéo, Shimako đang cố đẩy toàn bộ trách nhiệm lên đầu tay tình nhân. Ngoài ra, cô ta còn nhấn mạnh rằng mình cũng là nạn nhân.

“Em còn qua lại với tên đó không?”

Nhận thấy giọng nói của bố có chút thay đổi, tôi đâm ra lo lắng. Ngọn lửa giận dữ trong bố tôi đang dần lắng xuống.

“Tất nhiên là không rồi. Em còn không biết hằn đã ra tù hay chưa. Mặc dù căm hận hằn, nhưng thú thực là em không muốn bị hằn bám theo nữa. Lúc này em có nói là vì sợ anh nên đã bỏ trốn, nhưng bây giờ nỗi sợ bị hằn tìm được còn lớn hơn nhiều.”

Cô ta còn dám nói mấy lời vô liêm sỉ đó sao? Dường như trong lúc ní non mấy lời xảo biện pha lẫn kể khổ, cô ta đã ngấm ra rằng cứ đổ lỗi hết lên tình nhân là thượng sách.

Bố tôi chẳng nói chẳng rằng. Biểu cảm thế nào thì không rõ, song tấm lưng ông so với ban nãy trông đã nhỏ bé hơn.

Trên khuôn mặt của Shimako, người đang ngược nhìn bố, cũng có dấu hiệu thay đổi. Sự khiếp sợ tan biến, và một biểu cảm có thể nói là bình thản đang quay trở lại. Cô ta chỉnh lại vạt chiếc váy liền thân của mình rồi ngồi quỳ xuống ngay tại đó.

“Nhưng hẳn là dù có nói đến mấy thì cũng vô ích. Không đời nào anh chịu tha thứ cho em. Anh định giết em phải không? Thế nên mới cầm theo cả con dao như thế? Đâm em một nhát thì anh mới hả dạ sao?”

Bố nhìn xuống tay mình. Chắc là ông đang nhìn con dao. Ông đã mài con dao ấy bằng cục đá mài của con trai ông trong đêm khuya.

“Nếu điều đó làm anh nhẹ nhõm,” Shimako ưỡn ngực rồi hít thở thật sâu. “Vậy thì xin hãy đâm em đi. Chẳng thể bù đắp bất cứ điều gì cho anh, nên chí ít em sẽ đón nhận cơn giận dữ của anh.”

Cô ta chấp hai tay trước ngực rồi nhắm mắt lại.

Bố tôi không nhúc nhích. Rõ ràng là ông đang dao động. Chắc hẳn đây hoàn toàn không giống với viễn cảnh mà ông đã vẽ ra trong đầu. Có lẽ ông đã cho rằng nếu Shimako lảng mạ mình thì ông có thể nhờ đó mà phát điên lên.

Cánh tay trái của bố buông thõng xuống. Con dao đang nắm chặt rơi ra.

“Không phải là anh muốn đâm em... Ông khế nói.

“Anh có thể đâm mà.”

Bố lắc đầu.

“Chuyện như vậy, không đời nào anh làm được.”

Shimako hít thở sâu một lần nữa. Đó hiển nhiên là một tiếng thở dài nhẹ nhõm bởi vở kịch vĩ đại mà cô ta chỉ diễn một lần trong đời đã thành công. Bố tôi không để ý thấy điều đó.

Cô ta chậm rãi đứng lên rồi lấy tay phủi bùn đất trên váy.

“Lần này, em nhất định phải đi đâu đó thật xa.”

Bố ngẩng mặt lên.

“Đi xa? Tại sao?”

“Thì là vì,” cô ta nắm chặt túi xách tay. “Em đâu còn mặt mũi nào gặp anh nữa. Anh sẽ thấy khó chịu khi biết em ở đây đúng không? Ngày mai em sẽ biến mất,” nói xong cô ta liền lách qua bố và đi về phía này. Tôi hoảng hốt rụt đầu lại.

“Đợi đã.” Bố tôi lên tiếng ngăn lại. “Anh đã tìm em suốt bao lâu nay. Vì anh muốn nghe lời giải thích từ em. Anh muốn biết cảm xúc thật của em.”

“VẬY thế này đã đủ để anh biết chưa? Anh còn điều gì muốn biết không?”

Rõ ràng vị trí của hai người đã hoàn toàn đảo ngược. Gương mặt đắc thắng của Shimako hiện lên trước mắt tôi. Khoảnh khắc tiếp theo, một câu nói không thể tin được vang đến tai tôi.

“Shimako, ta hãy làm lại từ đầu. Hãy quay về bên anh, xin em đấy.”

Tôi cẩn thận ngó thử. Lần này tôi trông thấy lưng của Shimako. Ở đầu bên kia bố đang quỳ trên nền đất.

“Làm lại cái gì chứ? Chuyện đó chắc chắn là không thể rồi. Em là con đàn bà đã khiến anh chịu nhiều khổ cực đó.”

“Không, nếu nghĩ kỹ thì anh đã sai khi đem lòng hận thù em. Anh chỉ muốn ở bên em thôi. Làm ơn đi Shimako, anh xin em đấy.”

“Nhưng...”

“Không nhưng nhị gì hết.”

Trông thấy bố đập đầu cầu xin, đầu óc tôi như chao đảo. Bố tôi, người trước đó tính giết người phụ nữ kia, hiện đang quỳ mọp trước ả.

Tôi rời khỏi nơi đó. Tôi đã vỡ mộng về bố. Hay nói đúng hơn là thất vọng về ý chí giết người yếu ớt của ông. Quả nhiên là đến bố tôi cũng không thể giết người.

Tôi lên taxi và đi về nhà. Phải hai tiếng sau đó bố mới về. Lúc đó tôi đã nằm trong chăn, nhưng vẫn chưa ngủ.

Bố tôi sau khi về nhà liền uống bia, thi thoảng còn ngân nga một khúc hát.

Khoảng hơn mười ngày sau khi tôi nhận một cái kết không biết nói gì khác ngoài nực cười cho kế hoạch giết người của bố, kỳ nghỉ hè kết thúc. Một mùa hè chẳng có lấy một chuyện tốt lành. Tình cảm với Ejiri Yoko thì không được đáp lại, đã thế còn phải chứng kiến sự ngu ngốc của ông bố. Những đứa bạn cùng lớp lâu ngày không gặp đều bất ngờ khi thấy da tôi cháy nắng hơn bất kỳ ai, thế nhưng làn da cháy nắng này cũng chỉ là bằng chứng gọi lại những kỷ niệm cay đắng mà thôi.

Bố tôi sau đó vẫn thường xuyên ra ngoài. Nhưng chỉ cần nhìn nét mặt ông là hiểu mục đích ra ngoài của ông bây giờ hoàn toàn khác với lúc trước. Tâm trạng ông lúc nào cũng phấn chấn, bề ngoài luôn luôn là lượ. Ông cũng không còn cầm theo con dao đa năng nữa.

Bố đã rơi vào tròng của Shimako và biến thành khách quen của quán cô ta làm việc. Tôi biết chuyện này nhờ vào hộp diêm ông đem về. Tôi cảm thấy ngán ngẩm nhiều hơn là tức giận.

Người bố tưởng bỏ rằng đã gương vỡ lại lành với Shimako của tôi giờ đây tâm hồn luôn lâng lâng trên chín tầng mây. Hình như ngày nghỉ nào ông

cũng đi gặp cô ta. Tôi nhớ lại chuyện hồi tôi đi Ginza cùng bọn họ. Đã gặp từng ấy chuyện như thế mà bố tôi vẫn chưa rút ra được bài học nào.

Khoảng hai tháng đã trôi qua trong tình trạng như vậy, bỗng chuyện xảy ra vào một ngày thứ Bảy nọ. Tôi nấu mì ăn liền và đang định ăn trưa một mình. Bên cạnh tôi có một tờ báo sáng. Giở mục xã hội ra, vừa liếc đọc tôi vừa gắp mì bỏ vào miệng. Tôi rất thích những mẫu báo về chuyện thị phi trong xã hội. Đặc biệt là khi có vụ án giết người, dù bài viết có ngắn tới đâu tôi cũng sẽ chăm chú đọc.

Báo ngày hôm đó không có vụ giết người nào. Thay vào đó là một vụ nhảy lầu tự tử ở trường học. Tôi liếc đọc bài đăng, và ngay lập tức dừng đĩa, cầm tờ báo lên. Cơn thèm ăn trong chốc lát đã tan biến.

Ngôi trường trong bài báo là nơi Ejiri Yoko đang theo học. Và người nhảy lầu tự tử, không ai khác chính là Ejiri Yoko.

Vụ tự tử xảy ra sau giờ học. Nghe đâu, cho đến sáu rưỡi tối, khi các câu lạc bộ còn đang sinh hoạt thì mọi chuyện vẫn bình thường. Đến tầm bảy giờ kém, hầu hết các học sinh đều lục tục ra về. Chỉ còn một số ít học sinh ở lại. Và một số ít học sinh đó đã vô tình chứng kiến sự việc. Ai đó đã gieo mình từ cửa sổ của tòa nhà nằm phía đối diện.

Tòa nhà đó có bốn tầng, cửa sổ người đó nhảy xuống nằm ở tầng bốn. Chưa kể chỗ người đó rơi xuống là nền bê tông cứng.

Cái xác đã bị vỡ sọ, mặt cũng bị đập khá mạnh, thoạt nhìn họ đã không thể đoán định được đó là ai. Tuy nhiên từ sổ tay học sinh của người đó, họ lờ mờ nhận ra đây chính là học sinh lớp mười Ejiri Yoko. Sau đấy cảnh sát kiểm tra phòng học, nhưng không tìm ra bất cứ thứ gì tỷ như di ngôn cả.

Tôi đọc đi đọc lại mẫu tin đó nhiều lần. Tôi đã không dám tin vào mắt mình. Không thể ngờ được một Yoko luôn cuốn hút người khác bởi sự vui

tươi lại mang trong mình một nỗi ưu phiền tới mức muốn tìm tới cái chết.

Trái tim tôi chìm trong buồn đau. Mặc dù thất tình là một kỷ niệm đau khổ, song đối với tôi, quãng thời gian ở bên Ejiri Yoko vẫn luôn là báu vật. Những khi ở trong lớp hay ở một mình, tôi sẽ lục lọi những ký ức về cô ấy rồi tua đi tua lại trong đầu mà không thấy chán. Nụ cười của cô ấy luôn làm lồng ngực tôi quặn thắt.

Tôi bận tâm cả về Kuramochi. Nhưng tôi quyết định sẽ không nghĩ về hấn nữa. Bởi sự xuất hiện của hấn là vết sẹo duy nhất trong ký ức vui vẻ của tôi về cô ấy.

Sau khi Yoko qua đời được khoảng hai tuần, có một cú điện thoại gọi đến nhà tôi. Bố không có nhà nên tôi đã nghe máy.

“A lô, cho hỏi đây có phải là nhà Tajima không?” Giọng của một người phụ nữ có vẻ đứng tuổi vang lên.

“Dạ phải, nhưng bố cháu hiện đang ra ngoài.”

“À không, cho hỏi hiện cậu Tajima Kazuyuki có nhà không?”

“Vâng, là cháu đây ạ.”

Tôi vừa dứt lời, đối phương liền phát ra tiếng “à”.

“Cô là Ejiri, mẹ của Ejiri Yoko.”

“A...” Tôi không thể thốt thêm lời nào. Chuyện xảy ra quá đột ngột.

“Cho hỏi... cháu có quen biết Yoko không?”

“Dạ, cháu có biết. Chúng cháu làm chung ở chỗ làm thêm ạ.”

“Không, ý cô không phải thế...” Bà ấy lúng búng. Có lẽ bà đang lúng túng tìm cách diễn đạt. Tôi đã sớm đoán ra ý của bà ấy.

“Nếu là chuyện tự tử thì cháu biết. Cháu đã xem trên báo.”

“À, quả nhiên là vậy.” Nói vậy xong, bà ấy lại im lặng. Tôi có linh cảm bà ấy đang do dự. Không rõ bà ấy định nói gì, tôi lấy làm bất an.

“Ừm, cô có chuyện này về Yoko muốn hỏi cháu, không biết có được không?” Giọng điệu có phần thiếu tự nhiên. Tôi cũng có thể cảm nhận được rằng bà ấy đã gọi tới sau rất nhiều đấu tranh nội tâm.

“Dạ được, nhưng là chuyện gì vậy ạ?”

“Nhưng mà... cô muốn trực tiếp gặp mặt cháu để nói chuyện. Cô muốn hỏi cháu nhiều chuyện.”

“Dạ?...”

Nghe nói thế thì không ai là không tò mò cả. Tôi đồng ý gặp. Bà ấy hỏi địa chỉ nhà tôi, rồi hỏi là liệu có thể tới ngay bây giờ không. Lúc đó là khoảng sáu giờ tối. Tôi bảo bà ấy tới nhà mình cũng được.

Sau khi ngắt điện thoại, khoảng bốn mươi phút sau người phụ nữ đã xuất hiện. Gương mặt tròn và đôi mắt to giống của Yoko. Nhưng khóe mắt của người mẹ lại hơi chệch xuống một chút.

Bố tôi vẫn chưa về. Không ở nhà vào giờ này tức là ông sẽ ăn tối ở ngoài rồi mới về. Ăn với ai, khỏi cần nói cũng biết, đương nhiên là Shimako rồi.

Trong căn phòng dành cho người quản lý tòa nhà đặt một chiếc xô pha thô kệch. Tôi mời mẹ của Yoko ngồi đó, còn bản thân thì ngồi xuống chiếc ghế dành cho người quản lý.

“Cô có nghe Yoko kể về cháu. Cháu đã giúp đỡ con bé ở chỗ làm thêm.”

“Dạ không, cháu mới là người...”

“Thực ra thì, có điều này cô cần cháu trả lời một cách trung thực,” mẹ của Yoko vẫn giữ nguyên tư thế hơi cúi mặt và nói. “Cháu có từng hẹn hò với Yoko không?”

“Ý của cô là... với tư cách bạn trai?”

“Đúng vậy.” Bà ấy ngược lên nhìn tôi.

Ngay lập tức, tôi lắc đầu.

“Không có chuyện như thế đâu ạ. Chúng cháu thân nhau, nhưng chỉ vậy thôi ạ.”

“Thật không?”

“Dạ thật.” Tôi quả quyết.

Mẹ của Ejiri Yoko đang cố soi xem lời nói của cậu trai ở trước mặt mình là thật hay giả. Bờ môi mím chặt thành một đường thẳng và ánh mắt sắc lẹm đang nói lên điều ấy.

“Hè năm nay rõ ràng là con bé đã hẹn hò với ai đó. Trường của nó chỉ có con gái, nếu có bạn trai thì chỉ có thể là ở chỗ làm thêm mà thôi.”

“Không phải là cháu.”

“Vậy à?”

“Vâng.”

“Dù không coi nhau là người yêu, nói thế nào nhỉ, ừm, liệu hai đứa có làm gì quá giới hạn không? Cháu biết đấy, mùa hè, theo nhiều nghĩa là khoảng thời gian tự do mà. Cho nên...” Nói đến đó, không hiểu sao bà ấy lại im bặt. Trông có vẻ như bà ấy đang hồi hận vì đã trót nói quá nhiều.

Cho đến ngay trước thời điểm đó, thực ra thì tôi đã định nói ra cái tên Kuramochi. Song, khi nghe bà ấy nói vậy, tôi đã bỏ ý nghĩ đó đi.

Tôi đã đoán ra được nguyên nhân Ejiri Yoko tự tử. Người mẹ này đang cố điều tra ngọn ngành liên quan tới nguyên nhân ấy.

“Cháu không biết gì hết. Cháu cũng chỉ nói chuyện với Ejiri lúc ở cửa hàng thôi. Chúng cháu cũng chưa bao giờ đi uống nước cùng nhau.”

Sau khi chăm chú nhìn mặt tôi, mẹ của Yoko hỏi, “Cô có thể tin cháu chứ?” Tôi lặng lẽ gật đầu.

Ngày hôm sau tôi đi gặp Kuramochi. Tôi gọi cho hắn vào buổi xế chiều và rủ hắn ra công viên gần nhà mình. Tôi ngồi ở ghế đá đợi hắn.

“Không gặp nhau từ mùa hè ấy nhỉ, mày khỏe chứ?” Một lát sau hắn xuất hiện với nụ cười tươi rói rồi ngồi xuống cạnh tôi. “Chuyện gặp của mày là chuyện gì đấy?”

“Mày biết chuyện Yoko tự tử chứ?” Tôi thẳng thừng đi vào vấn đề.

Hắn nhú mày tỏ vẻ khó hiểu.

“Yoko? Đó là ai thế?”

Tôi bất giác tròn tròn mắt.

“Ejiri Yoko. Từng làm thêm ở bể bơi với tao.”

“À à,” Kuramochi há miệng và gật đầu. “Nói vậy mới nhớ đúng là có đứa con gái tên đó thật. Ấy, nhỏ tự tử rồi hả? Hồi nào?”

“Khoảng hai tuần trước.”

“Ồ, tao chẳng biết gì luôn. Tao ít khi đọc báo lắm.”

Tôi cam đoan là hắn đang giả dò. Nếu thực sự bây giờ mới biết thì hắn sẽ phải tỏ ra bất ngờ hơn. Bởi hắn và cô ấy đã từng hẹn hò.

“Sau hôm đó mày không hề gặp Yoko hả?”

“Hôm đó?”

“Hôm ba đứa cùng đi uống cà phê ấy.”

“À à, hôm đó hả? Ủ, tao có gặp nhỏ đó lần nào đâu.”

Tôi những muốn dấn vào cái bản mặt nói dối trắng trợn của Kuramochi. Nhưng tôi không làm, bởi tôi còn muốn làm một việc khác hơn.

“Hình như Yoko đã có thai,” tôi thử nói thẳng ra. Vừa nói tôi vừa chú mục vào gương mặt của Kuramochi. Tôi quyết tâm không bỏ sót bất cứ một biến đổi nhỏ nào trên gương mặt hắn.

Tôi trông thấy mặt Kuramochi trong một thoáng hiện lên nét hoảng loạn.

“Ồ, thì ra là thế. Rồi sao?”

“Tuy không biết cụ thể sự tình ra sao, nhưng hình như cô ấy đã tự tử do dẫn dắt về chuyện này. Nhưng mà không ai biết cha đứa bé là ai.”

“Thế thì gay go nhỉ?” Dứt lời hắn quay sang nhìn tôi. “Ê Tajima, mà nghe được chuyện này từ ai thế?”

“Người quen học cùng trường với Yoko. Ở trường cô ấy mọi người đang kháo nhau.”

“Thế à, kháo nhau à...” Kuramochi đang nhìn chăm chăm vào khoảng không. Rõ ràng là hắn đang dao động.

Việc Yoko có thai chỉ là tôi suy đoán từ lời nói của mẹ cô ấy. Tuy nhiên ngó bộ dạng của Kuramochi, tôi biết suy đoán của mình đã đúng. Đồng thời, tôi cũng chắc chắn hắn đích thị là cha đứa bé.

“Tajima này, xin lỗi mà ừ nhưng tao có chút việc bận. Nếu không còn chuyện gì khác thì tao về được chưa?” Hắn nhồm người đứng dậy khỏi ghế.

Suy nghĩ một chút rồi tôi đáp, “Ừ được chứ.”

Kuramochi vội vội vàng vàng đi khỏi công viên. Hắn đã nhận ra là tôi biết tất cả mọi chuyện. Cho nên hắn mới bỏ chạy như vậy.

Trong lúc dõi theo bóng lưng của hắn, tôi nhủ thầm rằng may mà ban nãy không đâm cho hắn một cái. Tôi phải giáng cho hắn một sự trừng phạt lớn hơn thế nhiều.

Tôi không thảm hại như bố. Tôi sẽ không tự dập tắt ngọn lửa giận dữ. Tôi đã thề với lòng mình là một ngày nào đó nhất định sẽ cho hắn biết tay.

12

Bố tôi tiếp tục đắm chìm trong bế tình với Shimako. Buổi tối hầu như hôm nào ông cũng ra ngoài. Giờ về của ông thường là nửa đêm hoặc sáng ngày hôm sau. Nếu hôm sau là ngày nghỉ thì có lúc tới trưa ông ấy mới về.

Ông hoàn toàn bỏ bê công việc quản lý tòa nhà. Ban ngày ông toàn nằm ngủ ở phòng trong. Gọi là “phòng dành cho người quản lý tòa nhà” vậy thôi, chứ ở đó luôn không có người. Cực chẳng đã tôi đành ngồi ở đó sau khi tan học về, nhưng những người thuê phòng như thế chỉ chờ có vậy liền kéo đến phàn nàn.

“Bao giờ mới chịu thay đèn ở hành lang cho tôi đây. Tối tăm như vậy chẳng phải là nguy hiểm lắm sao?”

“Tôi đã báo là có nước đột từ ban công tầng trên rồi cơ mà. Báo từ hai tuần trước lận. Sao cứ lần khăn mãi chưa chịu sửa vậy?”

“Tôi đã nói là ở dưới cửa sổ phòng tôi có xác một con mèo. Không dọn sớm đi, đợi đến lúc nó bốc mùi hôi thối lên thì làm thế nào đây?”

Không phải là tôi chưa báo lại những chuyện này cho bố. Tôi đã ghi vào cuốn nhật ký quản lý, viết lên tấm bảng đen vốn chỉ treo cho có, hơn nữa còn đã nói chuyện trực tiếp với bố rồi. Thế nhưng bố tôi hầu như toàn say xỉn và không có vẻ gì là đã kiểm tra nhật ký cũng như tấm bảng.

Dù vậy, hình như cũng có lúc ông bị những người thuê phòng trực tiếp phàn nàn, một buổi tối nọ khi hai bố con đang ăn tối, bố bỗng nhiên lăm

bầm.

“Cái công việc quản lý tòa nhà này coi bộ lắm việc hơn ta tưởng, vất vả ra phết ấy.”

“Thì đúng rồi. Vì người quản lý phải làm sao cho nhiều người cảm thấy thoải mái khi sống ở đây mà.”

Tôi nghĩ bụng tới lúc này rồi mà ông còn đang nói cái gì thế không biết.

Bố tôi phát ra một tiếng ừm thật dài rồi nói thế này:

“Tự mình quản lý không chừng là một nước đi sai lầm. Lẽ ra ta nên thuê người làm.”

Tôi giật nảy người. Chẳng phải vì không có đủ tiền thuê người nên mới tự quản lý sao? Hơn nữa, nếu không tự quản lý thì chúng tôi tới chỗ ở cũng sẽ không có.

Bố tôi không còn chút ý chí lao động nào nữa. Đầu ông giờ chỉ có chuyện chơi bời gái gú. Hồi xưa ông đâu có bạc nhược như thế này. Từ tận đáy lòng, tôi căm hận Shimako, ả đàn bà đã hủy hoại người bố mà xưa kia có lúc tôi từng rất tôn kính.

“Bố này, con nghĩ chuyện gì thì cũng nên có mức độ của nó thôi,” tôi dứt khoát nói.

Bố ngẩng mặt lên từ bát cơm và nhìn tôi như thể muốn chất vấn ý tôi là gì.

“Con nghĩ thích một ai đó không phải là một việc xấu. Thế nhưng bố cũng đâu cần ra ngoài mỗi ngày?”

Bị con trai chỉ trích về chuyện yêu đương của mình, bố cũng không khỏi xấu hổ. Để chữa thẹn, ông tỏ vẻ bức dọc.

“Con nói vớ vẩn gì vậy? Làm gì có người phụ nữ nào ở đây? Trẻ ranh mà ăn nói ngô ngông quá đấy! Bố đi ra ngoài là để giao lưu công việc. Đừng có mà xen vào chuyện của người lớn.”

“Vậy bố đang gặp những ai? Giao lưu công việc gì thế ạ?”

“Chuyện đó nói cho con thì có ích gì chứ?”

“Bố bỏ bê công việc quản lý tòa nhà, người bị làm phiền là con đây. Làm ơn đi, bố một vừa hai phải thôi.”

“Ồn ào quá đi!” Bố đập tay vào bàn đánh rầm. “Mày vẫn phải sống dựa vào bố nên đừng có mà cần nhần. Mày tưởng nghỉ hè làm thêm chút việc đó thôi là có thể lên giọng hả? Đi làm không phải chuyện dễ như ăn bánh thế đâu.”

Nghe câu này xong, tôi bất giác nhìn thẳng vào mặt bố. Tôi không ngờ từ miệng của một người đã hoàn toàn mất đi ý chí làm việc kiếm tiền lại có thể thốt ra những lời này. Tôi thấy lạ thì đúng hơn là tức giận. Nếu là lời nói đùa thì ít ra còn chấp nhận được. Thế nhưng bố trông không có vẻ là đang đùa.

“Là người đó phải không? Người hồi xưa cùng đi Ginza với bố con mình.”

Bố trợn tròn mắt. Chắc là ông cho rằng chuyện ông và Shimako đã nổi lại tình xưa vẫn chưa bị con trai phát giác.

Đáp trả lại ánh mắt đó, tôi tiếp tục.

“Không phải vì người đó mà bố đã gặp rắc rối sao?”

“Không phải lỗi của cô ấy.” Bố né tránh ánh mắt tôi.

“Cho nên bố tha thứ cho người ta hả?”

“Đó không phải là vấn đề.”

“Nếu bố muốn gặp cô ta thì đành vậy, con không cản. Nhưng việc gì bố phải đi uống rượu hằng ngày? Hãy cứ như một cặp đôi bình thường, hẹn hò nhau vào Chủ nhật thôi không được sao?”

“Đã bảo là chuyện không phải như thế rồi mà. Người lớn có thể giới riêng của người lớn.”

Bố cầm tờ báo và đi vào phòng dành cho người quản lý tòa nhà.

Những điều tôi chỉ ra rõ ràng là đúng. Nếu họ yêu thương nhau thì bố chẳng việc gì phải đi tới tận quán rượu cả. Gặp nhau vào ngày nghỉ là được rồi. Làm vậy sẽ tiết kiệm chi phí hơn, trên hết, hai người sẽ được ở riêng với nhau. Ngay cả bố tôi ắt hẳn là cũng đã muốn làm như vậy.

Có lẽ ông sợ bị Shimako khinh thường. Ông không muốn để lộ những mặt thảm hại của mình.

Sau đó ông vẫn tiếp tục tới quán Shimako làm việc. Tôi đã từng trông thấy hóa đơn yêu cầu thanh toán từ quán đó. Trên đó là một con số mà với quan niệm về tiền bạc của tôi thì phải nói là khổng lồ. Vậy mà bố đã liên tục thanh toán những tờ hóa đơn như thế.

Giờ nghĩ lại, có lẽ hồi đó bố tôi đã cảm thấy bản thân như thể đang bước trên một sợi dây bắc ngang thung lũng địa ngục. Chẳng cần nói, kinh tế gia đình tôi ngày một eo hẹp. Số tiền còn lại trong sổ tiết kiệm cũng chẳng còn là bao. Không biết bố đã nhìn con số đó ngày một ít đi với tâm trạng như thế nào? Hay là ông đã quyết định giả bộ không trông thấy nó?

Tuy nhiên, dù có cố né tránh đến nhường nào thì cũng không thể trốn thoát khỏi hiện thực. Số tiền trong tay ông cuối cùng đã chạm đáy. Tôi biết được việc này nhờ chuyện xảy ra vào một buổi xế chiều nọ.

Hôm đó là một ngày hiếm hoi bố có mặt ở phòng quản lý. Tôi đang vừa xem ti vi vừa ăn mì gói.

Có tiếng người vọng ra từ phòng quản lý. Bố đang nói chuyện với ai đó. Vì là chuyện quá hiếm nên tôi động tai lên nghe. Đối phương là một trong những người thuê phòng. Đó là một bà nội trợ có hai con nhỏ, người chồng của bà ấy đang làm việc cho một công ty đường sắt tư nhân.

Tôi hơi hé cửa để ngó nghiêng tình hình. Tôi nhìn thấy tấm lưng bố - hiện đang ngồi trên ghế của người quản lý. Tôi không thấy mặt của bà nội

trợ.

“Vâng, chắc chắn rồi ạ. Biên lai của cô đây.” Bố nói.

“VẬY thì phiền bác quản lý sửa tấm kính ở đằng kia sớm sớm giùm nha.”

“Vâng vâng. Tuần sau tôi sẽ làm ngay.” Bố ngon ngọt nói. Cái giọng điệu dẻo quẹo không đáng tin đó là thứ duy nhất ông đã tôi luyện thành công.

Sau đó, tôi đã bắt gặp cảnh tượng không thể tin được. Bố đã nhét luôn khoản tiền nhà vừa nhận được từ bà nội trợ vào ví mình. Đúng ra, khoản tiền đó phải được bỏ vào két sắt ở góc phòng. Sau khi nhận tiền từ toàn bộ những người thuê phòng, ông sẽ cầm tất cả ra ngân hàng, đó mới là cách làm từ trước đến nay.

Tôi khẽ khàng khép cửa lại. Bởi tôi biết nếu nhìn thêm thì sẽ phải chứng kiến một bộ dạng vô cùng tệ hại. Song như thế lơ đi suy nghĩ của tôi, lần này tôi lại nghe thấy âm thanh quay số điện thoại.

“A lô, anh đây. Em đang làm gì đó?... À, vậy à... Không không có gì đâu, trước khi anh ghé quán, hay là ta cùng đi ăn món gì ngon đi, cũng lâu rồi mình không đi ăn gì mà? Ừ, của thì sao? Sắp tới mùa cua ngon rồi.”

Vừa nghe giọng bố tôi vừa cảm thấy như cơ thể mình bị bóng tối nuốt chửng. Tôi đã cầu cho bố tôi không phải là một kẻ ngốc thực sự.

Song lời cầu nguyện của tôi đã không hiệu nghiệm. Sau khi bố ra khỏi nhà, tôi vào phòng quản lý, đầu tiên tôi kiểm tra sổ ghi chép tiền nhà. Dựa vào ghi chép thì đã có hơn nửa số người thuê trả tiền. Tiếp đến tôi thử mở két sắt ra xem. Trong đó chỉ có vài đồng bạc lẻ. Không có lấy một tờ Thánh Đức Thái Tử^[12] nào.

Tôi nằm phịch xuống trước chiếc két sắt đang mở, hai tay hai chân dang ra. Không có chút sức lực nào để đứng dậy, tôi đã nằm như thế một lúc.

Đã chẳng tiết kiệm được mấy, ấy vậy mà hể thu được tiền nhà là bố lại tiêu cho bằng sạch, bảo sao bố con tôi không thể sống cho tử tế. Tiền vay nợ lúc xây căn hộ này cũng vẫn chưa trả hết.

Mặc cho tình cảnh nhà tôi như vậy, bố tôi vẫn không chịu tỉnh ngộ. Ông vẫn ghé quán rượu của Shimako đều như vắt tranh. Không chỉ vậy, hình như ông còn tặng cho cô ta vô số đồ trang sức và quần áo đắt tiền.

Có khi bố tôi đã trở nên bất cần đời không chừng. Vì biết đằng nào cũng sẽ phá sản, nên ông mới đốt hết tiền vào người phụ nữ mà mãi mới giành lại được - nghĩ theo hướng này thì sẽ thấy dễ hiểu hơn. Đối với bố, người đã mất đi địa vị xã hội, tài sản và cả họ hàng sau khi cánh tay phải bị tật, thì đeo bám một người đàn bà mơn mớn như Shimako là điều duy nhất ông có thể làm.

Thế nhưng, cái sự hết tiền thì làm gì có báo trước. Động vào tiền nhà chắc hẳn đã là giải pháp cuối cùng của bố tôi.

Thế rồi từ một dạo nợ, bố tôi bỗng ít ra khỏi nhà vào buổi tối hơn hẳn. Nếu ông đã buông bỏ được Shimako thì chẳng nói làm gì, nhưng thật đáng tiếc là không phải vậy. Đơn giản là tiền của ông đã chạm đáy mà thôi. Bằng chứng là bố bắt đầu thường xuyên gọi điện thoại lúc nửa đêm.

“A lô, là anh đây. Giờ em mới về tới nhà à? Làm gì có chuyện đó. Ba mươi phút trước anh vừa mới gọi mà... Sao về muộn vậy? Rõ ràng quán đóng cửa từ lâu rồi mà? Nếu vậy thì đành chịu thôi, nhưng đừng có về muộn quá đấy.”

Đã vô số lần tôi lén nghe giọng nói thì thào của bố. Không thể ghé quán rượu thường xuyên, thay vào đó ông trở nên quan tâm quá mức đến nhất cử nhất động của Shimako. Tối nào, hể gần tới giờ cô ta về nhà là ông lại quay số gọi. Giọng nói trầm thấp phát ra từ trong bóng đêm của bố khiến bầu không khí trong phòng trở nên rờn rợn.

Đó là chuyện vào một ngày nọ. Hôm ấy là ngày kỷ niệm thành lập trường, tôi ở nhà từ sáng. Ra khỏi nhà vào tầm quá trưa để đi mua ít đồ dùng học tập, trên đường về thì tôi bắt gặp bố. Từ hướng mà bố tôi đang đi, tôi nhận ra ông đang tính đi ra ga tàu.

Tôi tự dừng có dự cảm chẳng lành. Ngó chiếc kính mát sẫm màu và bóng lưng lom khom, tôi cảm nhận được dường như ông đang muốn tránh ánh nhìn của mọi người xung quanh. Tôi lập tức theo chân ông. Tôi nghĩ thầm không biết đây là lần thứ mấy mình theo đuôi bố rồi.

Thấy bố mua vé tàu, sự nghi ngờ của tôi đã chuyển qua chắc chắn. Hồi đó hầu như ông chẳng bao giờ đi tàu để đi đâu đó cả.

Vì có vé tháng nên tôi chìa nó ra và đi qua cổng soát vé. Ở sân ga, tôi quan sát bố từ xa. Nom có vẻ như ông không hề để ý gì đến phía này. Một tay ông đang xách hộp bánh kem của một tiệm nổi tiếng.

Trong chốc lát tàu tiến vào sân ga. Nhìn thấy bố lên tàu rồi tôi cũng lên theo.

Bố xuống ở ga thứ ba. Khá gần nên tôi không khỏi ngạc nhiên. Nếu là chỗ này thì có thể đạp xe tới mà.

Khu đó ít hàng quán nên tôi bám theo bố khá vất vả. Nếu bố quay lại nhìn dù chỉ một lần thì có lẽ tôi đã bị lộ. Thế nhưng tâm trí bố hình như đã bị chiếm trọn bởi người mà ông chuẩn bị gặp.

Đích đến của ông là một tòa nhà chung cư mới toanh màu trắng. Bố bước vào, có vẻ ông khá quen thuộc chỗ này. Tôi tìm một chỗ có thể nhìn khắp lối hành lang bên ngoài của tòa nhà và đợi bố xuất hiện.

Và rồi ông xuất hiện ở hành lang tầng hai. Ông dừng chân trước cánh cửa thứ hai, lôi từ trong túi áo ra một chiếc chìa khóa và tra khóa vào ổ. Nhìn bộ dạng của ông, tôi biết được căn phòng đó là nơi ở thứ hai của ông.

Mặc dù tôi đã đứng đợi khoảng ba mươi phút, nhưng không có dấu hiệu nào cho thấy bố sẽ sớm bước ra. Tôi quyết định thử bước vào bên trong tòa nhà.

Đứng trước căn phòng mà bố đang ở trong, tôi dỏng tai lên xem có thể nghe thấy âm thanh gì đó không. Song có lẽ do không phải là kiểu rẽ tiền như chung cư nhà tôi nên tôi chẳng nghe thấy gì cả. Chẳng biết làm gì khác, tôi nhìn chăm chăm vào cánh cửa. Cánh cửa không có gắn bảng tên chủ hộ.

Sau đó, tôi nghe thấy một tiếng ồn. Có người ở ngay phía bên kia cánh cửa. Tôi vội vã chạy về hướng ngược lại hướng tôi đến.

Giấu mình đằng sau góc rẽ của hành lang, tôi quan sát tình hình. Cánh cửa mở, rồi bố tôi bước ra. Tiếp đó, Shimako cũng bước ra. Cô ta mặc một chiếc áo len cùng với chân váy xòe, mái tóc được buộc đại ra đằng sau.

“Vậy mai anh lại đến.” Bố tôi nói.

“Em đợi anh.” Shimako đáp.

Cô ta dõi theo bố đi về phía cầu thang.

Sau khi xác nhận Shimako đã vào trong nhà, tôi liền đi ra khỏi chỗ nấp. Song, ngay khi tôi đang đi qua cửa phòng cô ta, cánh cửa đột nhiên mở. Suýt thì va phải cô ta khi cô ta bước ra, tôi vội đứng lại. Ánh mắt tôi và cô ta chạm nhau, gương mặt cô ta ánh lên nét kinh ngạc.

Lần cuối cùng tôi gặp cô ta là vài năm trước. Cho rằng chẳng đời nào cô ta còn nhớ mình, tôi làm vẻ mặt như không quen biết và đi qua. Tuy nhiên khi tôi mới đi được vài mét, thì chợt có tiếng nói vang lên, “Đợi đã.”

Không còn cách nào khác, tôi đành hơi quay đầu về phía sau. Shimako tiến tới gần.

“Cháu là... con anh Tajima đúng không?”

Thật bất ngờ là cô ta còn nhớ. Nếu vậy thì tôi cũng không thể giả đồ được nữa. Tôi gật thật khẽ.

“Quả nhiên. Lâu không gặp, cháu đã lớn lên nhiều rồi nhỉ? Thế... sao cháu lại ở đây?”

Làm sao trả lời được đây? Tôi chỉ có thể im lặng.

“Cháu đi theo bố đến đây à?”

Quả nhiên là chỉ có thể im lặng mà thôi, thế nhưng làm vậy cũng không khác gì ngầm khẳng định. Shimako nói “thế à” như thể đã hiểu. Cô ta đang khoanh tay lại và chăm chăm nhìn tôi.

“Cháu có việc cần tìm cô à?”

Tôi định trả lời là “không có”, nhưng nào ngờ trong đầu lại nảy ra một ý mới.

“Cháu muốn nhờ cô một chuyện.” Tôi xoay người nhìn cô ta.

“Nhờ? Hừm,” cô ta gật gù và suy nghĩ một lát rồi nói. “Vậy cháu vào nhà đi.”

Tôi chưa kịp đáp “có được không ạ?”, cô ta đã mở cửa.

Vừa bước vào trong, tôi đã thấy một dãy hành lang, ở cuối hành lang là phòng bếp kiêm phòng ăn. Bên cạnh là một phòng kiểu truyền thống, bên trong có một chiếc bàn nhỏ, ti vi, tủ quần áo vân vân. Tất cả trông đều mới. Nhưng có một thứ thu hút tôi hơn cả, đó là những chiếc thùng các tông được xếp thành chồng trong góc. Ở góc phòng bếp cũng có vô số thùng chất thành đống.

“Nhà cửa vẫn còn bừa bộn quá. Cô cũng mới chuyển đến thôi.”

“Cô mới chuyển tới đây ạ?”

“Ừ.”

Shimako mời tôi ngồi ghế. Tôi lặng lẽ ngồi xuống.

“Xem nào, cháu muốn nhờ cô việc gì vậy?” Cô ta bắt đầu đun nước. Trên bàn ăn có đặt sẵn cốc và một ấm trà. Một chiếc cốc trong số đó có lẽ là

của bố tôi. Tôi tưởng tượng ra cảnh hai người ngồi nhìn nhau âu yếm tại đây.

Nhắc thấy tôi hít thở sâu, cô ta bật cười khúc khích. Chắc hẳn bộ dạng của một học sinh cấp ba đang căng thẳng nom rất nực cười. Tôi lôi hết dũng khí ra nói.

“Cháu muốn cô chia tay bố cháu.”

Trong khoảnh khắc, nụ cười trên gương mặt Shimako vụt tắt. Thế nhưng ngay lập tức cô ta lại nhoẻn miệng cười.

“Vì có gì?”

“Tại vì cô đâu có tình cảm với bố cháu! Vậy mà sao cô lại...”

“Lại hẹn hò với anh ấy, phải không?”

Tôi sững người, nhưng vẫn chăm chú nhìn vào mắt cô ta.

Shimako thở hắt ra.

“Cô không có ghét bố cháu đâu. Thêm nữa, cô còn cảm thấy mang ơn vì được anh ấy đối xử rất tốt. Như vậy không được sao?”

“Nhưng cô sẽ không kết hôn với ông ấy, đúng chứ?”

“Kết hôn? Bố cháu có bao giờ đề cập chuyện đó đâu. Thế nên cô cũng chẳng bao giờ nghĩ đến.”

Tôi nghĩ bụng làm gì có chuyện đó. Bố tôi đang muốn độc chiếm Shimako cơ mà.

“Quan hệ của cô và bố cháu không phải kiểu đó đâu.” Cô ta từ tốn giải bày. “Kết hôn không phải là tất cả. Thế giới của người lớn phức tạp lắm.”

Dường như cô ta muốn nói với tôi rằng “một lúc nào đó cháu cũng sẽ hiểu thôi”.

“Nhưng vì chuyện đó mà gia đình cháu đang rất chật vật.”

“Chật vật?”

“Nhà cháu hết sạch tiền rồi. Cô thấy đấy, gần đây bố cháu không đến quán rượu nữa. Ông ấy không thể đi được.”

Tôi vừa dứt lời, cô ta liền cười hừ một tiếng.

“Làm gì có chuyện đó. Bố cháu sở hữu một tòa chung cư cao cấp, tiền nhà vào như nước. Không tới quán được là vì ông ấy bận việc thôi.”

“Làm gì có chung cư cao cấp nào. Chỉ là một căn chung cư xập xệ mà thôi. Gia đình cháu vẫn nợ đầm đìa, tiền nhà tháng bố cháu cũng tiêu sạch rồi.”

“Không thể nào.”

“Cháu nói dối cô làm gì. Bởi thế, xin cô đừng để ông ấy tiêu tiền nữa.”

“Nói thì dễ nhưng mà...”

Hơi nước bốc ra từ miệng ấm đun nước. Shimako tắt bếp. Song cô ta không định pha trà.

“Nói thì dễ nhưng làm thì khó lắm. Anh Tajima chủ động tới đây mà. Căn phòng này cũng là anh ấy thuê cho cô đó.”

Tôi cạn lời. Từ lúc trông thấy bố rút chìa khóa ra tôi đã lờ mờ linh cảm được chuyện này.

Đúng lúc ấy, chuông điện thoại vang lên. Điện thoại được đặt bên trên một chiếc thùng các tông. Shimako xin phép rồi nhấc điện thoại lên.

“A lô... à... ừm, giờ tôi đang có bạn qua chơi. Thế nên là... à à, vâng.” Cô ta dập máy xong liền quay qua nhìn tôi và nói, “Là người ở quán rượu. Để xem nào, chúng ta đang nói đến đâu rồi nhỉ?”

“Cô làm ơn chia tay bố cháu có được không?”

Nghe tôi hỏi vậy, cô ta nghiêng đầu đắm chiêu một hồi rồi cất tiếng.

“Cô sẽ suy nghĩ về chuyện này.”

“Ông ấy không được bình thường.”

Ngay lập tức Shimako nghiêm mặt lại, sau khi dăm dăm nhìn tôi, cô ta nói, “Có lẽ là vậy nhỉ?”

Vừa về tới nhà, tôi đã thấy bố đang nằm trước ti vi và uống bia. Tôi đi vào phòng bên cạnh rồi ngồi vào bàn học. Tôi giả bộ làm bài tập, nhưng trong đầu đang cuộn trào cơn giận bố. Trong khi đang hủy hoại cuộc sống của chính mình và con trai, ông lại cho ả đàn bà đó một cuộc sống xa hoa. Không chỉ thuê nhà mà chắc chắn ông còn mua cả nội thất và thiết bị điện gia dụng cho cô ta.

Đó là lần đầu tiên tôi nảy sinh ý định giết bố. Tất nhiên là tôi chưa từng thực sự định giết ông. Nhưng tôi đã tưởng tượng về chuyện đó rất nhiều lần. Hễ nhìn tấm lưng như sư tử biển của người bố bê tha đang nằm ngủ sau khi say mèm là tôi lại muốn bóp cổ ông.

Ngoài ra, tôi cũng nghĩ về chuyện giết Shimako. Khi tôi tưởng tượng điều này, một vài phần trong tôi thực sự nghiêm túc. Tôi đã vô số lần vẽ ra trong đầu cảnh tượng siết thật chặt cái cổ gầy gò của cô ta trong lúc cô ta đang làm vẻ mặt chế giễu tôi. Tôi nghĩ rằng động cơ là một yếu tố rất quan trọng cho việc giết người. Tôi sẽ không bao giờ bị cảm giác tội lỗi giày vò. Nói cách khác, đây là một vụ giết người chính đáng.

Tuy nhiên tôi vẫn còn thiếu một cú hích cuối cùng để chuyển thành hành động. Suy nghĩ giết chết Shimako khiến tôi run lên vì phấn khích, nhưng một suy nghĩ khác rằng chắc chắn mình sẽ bị bắt đã luôn cản tôi lại.

Rồi vào một buổi chiều tà lạnh giá, cuối cùng thì những sứ giả từ địa ngục cũng tới. Bọn họ có ba người.

Cả ba người đều mặc com lê. Nom họ khoảng ba mươi tới bốn mươi tuổi. Một người đeo cặp kính có gọng dát vàng và xách một chiếc ca táp lớn màu đen. Hai người còn lại đứng phía sau như trợ lý.

Người đeo kính gọng vàng hỏi bố tôi có ở nhà không. Lúc đó run rủi thế nào mà tôi lại ngồi ở phòng quản lý. Bố thì đang ở phòng trong. Khi tôi vừa trả lời, cả ba người bọn họ liền tự tiện xông vào. Họ cứ thế mà mở luôn cửa phòng trong.

Tôi nghe thấy giọng nói hoảng hốt của bố. Đáng lý ra bố phải nổi giận vì họ đã tự tiện xông vào phòng, thế nhưng ông có vẻ sợ hãi. Sau khi ba người họ vào phòng, cánh cửa liền bị đóng sầm lại.

Hầu như tôi không nghe thấy bọn họ trao đổi gì với nhau. Chỉ có tiếng bố nói “tôi sẽ làm gì đó để thu xếp chuyện này” lọt ra mà thôi. Giọng nói đó yếu ớt và đang run rẩy.

Không lâu sau cánh cửa mở ra, rồi ba người đàn ông bước ra khỏi phòng. Họ chẳng thèm liếc tôi dù chỉ một cái. Song lúc ra khỏi phòng quản lý, người đeo kính gọng vàng quay lại nhìn vào phòng trong và nói.

“Tháng sau đấy nhé.”

Ở phòng trong, bố tôi đang cúi dập đầu.

“Tháng sau, ý ông ta là gì vậy?” Tôi hỏi bố sau khi những người đàn ông đã ra về.

“Không gì cả.”

“Chẳng có lý nào lại không có gì cả.”

“Ồn ào quá đấy.” Bố nằm lăn ra sàn. “Không phải việc cho trẻ con xía vào.”

Nhìn tấm lưng của bố, tôi đoán chắc chuyện gì đó chẳng lành đang đến gần.

Từ ngày hôm đó bố bắt đầu trở nên tiêu tụy. Không, sau này nghĩ lại thì có lẽ chuyện đó đã bắt đầu từ lâu lắm rồi. Không lý nào mà ông lại không dự đoán trước chuyện những sứ giả của địa ngục sẽ tới.

Bố tôi ngày một hốc hác và suy yếu hơn. Nước da ông vàng vọt, gương mặt lúc nào cũng bóng nhờn. Mắt trũng sâu, làn da mất đi độ căng, phần thịt ở má chảy xệ xuống. Mắt ông đỏ ngầu, chắc là do ngủ không ngon.

Dầu thế thỉnh thoảng ông vẫn ra ngoài. Đích đến, tất nhiên là chỗ ở Shimako. Với kết cục hoang tàn ngay trước mắt, có lẽ ông đã muốn đắm chìm trong khoái lạc dù chỉ một thoáng ngắn ngủi.

Nếu không nhầm thì khoảng hai tuần sau đó. Giữa bữa ăn tối bố đột nhiên lên tiếng.

“Kazuyuki, con nghĩ sao về bác Matsudo?”

“Bác Matsudo?” Đó là một người họ hàng của bố tôi. Tôi chưa gặp bác ấy nhiều. “Ý bố là sao...”

“Con không ghét bác ấy phải không?”

“Bình thường, không ghét cũng không thích...”

“Vậy à?” Bố lập tức đặt đôi đũa đang gấp mì udon xuống. “Thời gian tới con hãy tới chỗ bác Matsudo đi. Bố sẽ nói chuyện với bác.”

“Tới chỗ bác ấy là sao?”

“Ờ. Nghe bố nói này, chỗ này sắp không ở được nữa rồi.”

Cuối cùng thì việc gì đến cũng phải đến. Tôi hạ đũa.

“Chuyện này là sao...?”

“Thì là vì, tòa nhà này, bố bán cho người ta rồi.”

“Bán...? Nhưng tại sao?” Máu dồn lên não tôi.

“Có nhiều lý do lắm. Lúc nào thích hợp bố sẽ kể. Nói chung chuyện là thế đó.”

“Bán nhà đi rồi sau đó bố tính sao? Bố sẽ tìm việc khác à?”

“Ờ, bố sẽ tìm,” bố lẩm bẩm. Ông chẳng buồn nhìn vào mắt tôi.

“Bố sẽ làm gì?”

“Cái đó bố vẫn chưa quyết.”

“Nhưng mà...”

“Không sao cả. Bố sẽ sớm tới đón con, cho đến khi đó hãy ở chỗ bác Matsudo. Nghe rõ rồi chứ? Bố sẽ nhờ bác ấy cho con tiếp tục đi học cấp ba.”

“Con không chịu đâu, tự dừng lại bắt con tới sống ở một nơi xa lạ như thế. Tại sao lại phải bán tòa nhà này chứ? Bố đừng có mà làm bừa.”

“Chuyện đã quyết rồi. Con không còn là trẻ con nữa nên chịu khó đi.”

“Con không chịu. Con nhất quyết không chịu.” Tôi đứng lên.

“Kazuyuki!”

“Bố muốn gì? Lúc thì nói con là trẻ con nên không được xen vào, lúc thì lại nói con không còn là trẻ con nữa nên hãy chịu khó. Sao bố ích kỷ quá vậy.”

Tôi đá văng cái bàn. Bát mì udon trên bàn bị lật úp, những sợi mì trắng và xúp bắn tứ tán. Trong bát chẳng có lấy thứ gì trông như thịt hay rau cả.

Tôi xỏ giày và lao ra khỏi nhà. Tôi không nghe thấy bố nói gì cả.

Tôi không còn nhớ mình đã đi lòng vòng quanh khu phố về đêm trong bao lâu nữa. Tôi chỉ nhớ lúc đó mình đi loanh quanh công viên, nhà ga và phố buôn bán mà thôi.

Về đến nhà tôi không thấy bố đâu. Cái bàn mà tôi hất tung đã được dựng lại vị trí cũ, những chỗ dính bắn cũng đã được lau dọn. Tính làm một hùm nước, tôi đi vào bếp.

Cánh cửa tủ dưới bồn rửa bát đang mở. Con dao mà đáng nhẽ ra phải được cắm ở mặt trái cửa đã biến mất.

Lập tức toàn thân tôi trở nên nóng ran. Tôi đã đoán ra được bố đi đâu. Lại xỏ chân vào giày, tôi trèo lên con xe đạp để ở trước tòa nhà.

Xuống xe trước chỗ ở của Shimako, tôi vội vã leo cầu thang. Đứng trước cửa phòng cô ta, tôi xoay nắm đấm cửa.

Cửa không khóa. Tôi phi như bay vào bên trong.

Đèn phòng đã tắt. Tôi đã thử ấn công tắc trên tường, nhưng đèn không hề bật.

Tôi mở cửa chính ra. Nương vào ánh đèn từ bên ngoài hắt vào, tôi trông thấy một đôi giày da cũ kỹ. Là của bố tôi. Ngoài ra tôi không thấy đôi giày nào khác. Đóng cửa lại, toàn bộ căn phòng lại chìm trong bóng tối lờ mờ như trước.

Tôi vào sâu trong phòng để tìm thêm manh mối. Thử bước vào phòng ăn liền bếp, nhưng có cái gì đó khang khác so với lần trước tôi đến. Tôi dừng lại và đợi cho mắt quen với bóng tối thêm chút nữa.

Dần dà tôi bắt đầu lờ mờ nhìn thấy quang cảnh trong căn phòng. Đồng thời tôi cũng nhận ra cái điều khang khác đó là gì. Nói ngắn gọn thì tất cả mọi thứ đều khác. Trong phòng hoàn toàn trống trơn. Bàn ăn, cái ghế tôi ngồi, những thùng các tông đều đã biến mất.

Tôi phóng ánh nhìn sang phòng bên cạnh và bị một phen thất kinh hồn vía. Ở đó cũng chẳng còn gì, trừ một bóng đen ở giữa phòng. Bóng đen đó tất nhiên là bố tôi. Ông đang ngồi khoanh chân và quay lưng về phía tôi.

Tôi ngộ ra mọi thứ. Shimako đã bỏ trốn. Có lẽ từ dáng vẻ tiêu tụy của bố, cô ta đã rút ra được kết luận rằng người như ông không còn một xu dính túi nào nữa. Sau khi bố hết sạch tiền, cô ta không thể để ông dọn qua ăn bám mình. Nghĩ vậy nên cô ta đã cuốn gói trốn đi trong đêm qua hoặc sáng nay. Tất nhiên là cùng với toàn bộ những thứ vùi được từ bố tôi.

Một con dao đang nằm dưới chân tôi. Ất hẳn là con dao mà bố đem tới. Ông có lẽ đã định giết Shimako rồi tự sát. Tôi nhặt con dao lên rồi lại nhìn lưng bố một lần nữa.

Một tấm lưng mới khốn khổ làm sao. Một con người mới ngu xuẩn làm sao.

Không phải thù ghét mà là một cảm xúc gì đó gần với ghê tởm đang dâng lên trong tôi. Vì là con trai của một kẻ ngu ngốc như thế này nên tôi mới phải chịu bao đắng cay. Một tấm lưng chỉ nhìn thôi cũng đã thấy khó chịu.

Tôi siết chặt bàn tay đang cầm dao. Tôi bước một bước tới gần bố.

“Con muốn đâm phải không?” Bố đột nhiên thì thầm. Tiếng nói của ông nghe như vọng lại từ dưới đáy một cái giếng cũ.

Tôi đơ người.

“Con đâm đi.” Ông nói tiếp rồi chậm rãi xoay người về phía tôi. Trong tư thế ngồi quỳ, ông cúi đầu. “Xin lỗi con, bố là một người bố tồi.”

Chứng kiến dáng vẻ đó, lập tức sự ghê tởm trong tôi đạt tới đỉnh điểm. Tôi đã vung dao lên tới bả vai mình. Chỉ cần cắm nó xuống thật mạnh nữa thôi.

Vào thời khắc đó, bố ngẩng đầu lên.

“Hoặc là, chúng ta cùng chết đi.”

Bố đang giàn giụa nước mắt. Ấy thế mà trông ông như đang cười. Một nụ cười không còn chút sinh lực nào nữa.

Một cơn gió se lạnh thổi qua lồng ngực tôi. Cùng lúc ấy có thứ gì đó đã bị hút đi mất. Thứ mà người ta thường gọi là mối lửa cho cơn giận dữ. Tôi chẳng còn chút sức lực nào để cầm dao xuống nữa.

“Sao vậy?” Bố hỏi.

Tôi cũng chẳng còn sức lực để trả lời. Rồi tôi hạ cánh tay phải xuống, con dao rơi ra.

Tôi quay gót và đi về phía cửa ra vào. Cả lúc xỏ giày và rời khỏi căn phòng, tôi đã không hề ngoảnh đầu lại.

B

Đêm hôm đó, bố đã không về nhà. Song tôi cũng chẳng lấy gì làm bất ngờ. Hơn nữa, tôi còn thản nhiên dự đoán rằng mình sẽ không thể gặp lại ông nữa.

Dự đoán của tôi đã thành hiện thực. Sang ngày hôm sau, rồi đến cả hôm sau nữa, bố vẫn một đi không trở lại.

Sau vài ngày trôi qua, một số người họ hàng của bố tới. Một trong số đó là bác Matsudo. Họ liên tục thốt ra những câu như “Giời ạ, rắc rối rồi đây”. Chẳng một ai cố nhìn tôi cho tử tế cả. Đúng một lần, ai đó đã hỏi tôi rằng có nghĩ ra được bố đi đâu không, nhưng tôi trả lời là không.

Trong ngày hôm đó, ba vị sứ giả từ địa ngục nợ cũng tới. Không có tranh chấp gì đặc biệt xảy ra, họ xử lý mấy thủ tục giấy tờ một cách lạnh lùng và gọn lẹ. Gương mặt cả ba sứ giả đều không có biểu cảm gì, còn những người họ hàng thì lắng nghe họ nói với vẻ mặt nhún nhó.

Vài ngày sau, tôi đem theo những vật dụng cần thiết tối thiểu và rời khỏi nhà. Người họ hàng sống ở Mitaka tới đón tôi. Người đó làm nghề thiết kế sân vườn và có một phòng không dùng tới.

Tuy vẫn tiếp tục đi học khi ở nhà đó, nhưng không có nghĩa là cuộc sống của tôi đã ổn định. Tôi đã ở ngôi nhà đó khoảng ba tháng. Tiếp đó tôi lại được gửi sang một nhà họ hàng khác, rồi hai, ba tháng sau lại chuyển.

Tôi chuyển tới nhà bác Matsudo, người mà bố nói sẽ nhờ vả, sau khi tôi lên lớp mười hai. Gia đình đó có một cô con gái đã lấy chồng, nên tôi được cho ở phòng của chị đó. Tuy nhiên, tôi bị nghiêm cấm không được đụng vào bất kỳ món đồ nào trong phòng ngoài bàn học và tủ sách. Ngoài mặt cửa tủ âm tường dán chằng chịt giấy và còn được đóng dấu niêm phong cẩn thận. Tủ quần áo thì bị khóa lại.

Ở trong phòng có một chiếc đài radio nhỏ, song muốn dùng nó tôi cũng cần xin phép người trong nhà. Dẫu vậy đôi lúc tôi vẫn tự tiện đeo tai nghe và nghe thứ âm nhạc ngoại quốc hay những bài hát đang thịnh hành phát từ đài FM. Đó là khoảng thời gian êm đềm duy nhất trong cuộc đời đầy sóng gió của tôi. Thực chất tôi muốn nghe đĩa nhạc, nhưng toàn bộ đĩa chắc hẳn đã bị cất hết trong tủ âm tường.

Trong tủ sách có tiểu thuyết, sách tham khảo hồi xưa và cả truyện tranh dành cho con gái. Ngoài ra có cả vài cuốn tạp chí dành cho phái nữ nữa. Chưa từng được xem tạp chí kiểu đó, tôi đã điếng người trước độ táo bạo của nội dung bên trong. Có rất nhiều cách diễn đạt cởi mở về tình dục, khiến tôi nhận ra rằng phái nữ cũng quan tâm về vấn đề này. Trong một thời gian, đọc những cuốn tạp chí ấy đã trở thành niềm vui thầm kín của tôi.

Mặc dù phát một vì hăng ngày phải giữ kẽ với người trong nhà, nhưng nghĩ lại thì họ đều là người tử tế. Tuy mối quan hệ huyết thống của chúng tôi không gần đến thế, nhưng họ vẫn cho tôi ăn, cho tôi một nơi để ngủ, còn cho tôi được tiếp tục đi học nữa. Dẫu nhiều lần tôi cảm thấy họ coi mình như một kẻ ăn bám phiền phức, nhưng chưa bao giờ họ thể hiện thái độ ghét bỏ ra mặt hay móc mĩa gì tôi. Tủ âm tường bị niêm phong hay tủ quần áo bị khóa, nghĩ kỹ lại thì đó đều là những việc đương nhiên. Mặc dù đã đi lấy chồng, nhưng cô con gái quả là tốt bụng khi chấp nhận cho tôi dùng phòng.

Chị ấy thỉnh thoảng cũng có về thăm nhà. Chị còn nhìn tôi rồi cười nói, “Em cứ dùng phòng của chị thoải mái nhé.”

Một ngày nọ, tự dưng tôi phát hiện ra ở khe giữa tủ quần áo và tường có nhét thứ gì đó. Tôi dùng chiếc thước kẻ dài ba mươi phân móc ra, hóa ra đó là một bọc giấy nhỏ. Bên trong có khoảng sáu cái bao cao su chưa qua sử dụng.

Dĩ nhiên là tôi có biết về sự tồn tại của thứ này, nhưng đó là lần đầu tiên tôi được thấy tận mắt. Không rõ bằng cách nào mà chủ nhân của căn phòng lại có nó và nhét nó vào một nơi như vậy. Tuy nhiên, việc tìm được thứ này đã khiến tôi vẽ ra trong đầu quang cảnh chủ nhân căn phòng đang quan hệ tình dục. Hơn nữa, cảnh tưởng tượng đó còn khiến tôi rạo rực một cách kỳ lạ. Lần đầu tiên trong đời, tôi đeo bao cao su và tự sướng. Đối tượng mà tôi nghĩ đến trong khi hành sự đương nhiên là chủ nhân của căn phòng. Cảm giác tội lỗi và ý thức về sự phá giới của bản thân cứ quện vào nhau thành một chất kích thích, nhờ đó khoái cảm được đẩy lên tột đỉnh, không gì có thể sánh bằng. Sau khi xuất tinh xong, với não bộ mệt lử của mình, tôi suy xét xem nên vứt bao cao su ở đâu.

Việc bố tôi đi đâu vẫn là một ẩn số như trước. Tôi không biết những người họ hàng đã tích cực tìm kiếm bố đến mức nào. Ít nhất, những người trong gia đình Matsudo thì không hề nghĩ rằng nên duy trì tình trạng như bây giờ. Có lẽ họ cũng đã cố tìm ra một giải pháp xem nên làm thế nào với tôi. Bằng chứng là có một lần bác Matsudo đã hỏi tôi thế này:

“Kazu này. Cháu có muốn ở với mẹ không?”

Khỏi cần nói tôi cũng biết, “mẹ” ở đây ám chỉ mẹ ruột của tôi. Có vẻ gia đình Matsudo cho rằng giao tôi cho mẹ sẽ mau chóng giải quyết vấn đề hơn là tìm ra được bố.

Thực lòng mà nói, từ lâu tôi đã không còn muốn sống với mẹ nữa. Không chỉ luôn ngờ vực tình cảm mà bà dành cho mình, tôi còn tức giận vì

sự vô trách nhiệm của mẹ. Vậy nhưng tôi lại trả lời rằng bản thân không rõ.

“Cơ mà nói gì thì nói, được ở với mẹ ruột vẫn thích hơn nhỉ?” Bác tiếp tục hỏi.

Tôi nghiêng đầu rồi liên tục trả lời rằng mình không biết. Đó là sự nhượng bộ hết mức rồi. Bác Matsudo tuy có vẻ bất mãn nhưng cũng đành gật đầu.

Rút cục, kế hoạch giao tôi cho mẹ dường như đã thất bại. Không lý nào mà họ không tìm ra được nơi ở của bà, nên có lẽ là mẹ đã từ chối. Chuyện bà đang có một tổ ấm yên bình với một người đàn ông khác, tôi biết, vì rất lâu về trước tôi đã từng tận mắt chứng kiến. Sau đó bác Matsudo không còn đánh tiếng với tôi chuyện ở cùng mẹ nữa.

Vì là học sinh lớp mười hai nên tôi cũng phải nghĩ về định hướng tương lai, song hồi đó tôi làm gì được phép phân vân lựa chọn. Trước khi tôi kịp nhận ra thì một nhà máy sản xuất nọ đã được định sẵn là nơi làm việc của tôi. Mặc dù tên công ty có từ “đóng thuyền”, nhưng trên thực tế công ty này không đóng thuyền mà tập trung chủ yếu vào mảng chế tạo máy móc dùng trong công nghiệp nặng.

Sau khi tốt nghiệp không lâu, tôi chuyển vào sống trong một ký túc xá dành cho người độc thân ở Fuchu. Nơi ấy cách xa ga tàu, ra bến xe buýt cũng mất gần hai mươi phút đi bộ. Nhà máy nằm bên cạnh bến xe buýt đó.

Phòng của tôi cũ kỹ, hẹp và dài, khoảng tám chiều, người ta hay gọi đây là dạng phòng hình con lươn. Hai người sẽ ở chung căn phòng chật chội đó. Người chung phòng với tôi là Kosugi - một thằng mà nhìn bề ngoài đã toát ra vẻ đầu gấu. Hẳn có cái thói không bắt lỗi gì đó là không thể chịu được, vừa chuyển vào ký túc xá hẳn liền phàn nàn không ngừng nghỉ về sự chật chội của căn phòng. Hết căn nhắc về bộ đồ bảo hộ được phát cho, hẳn lại căn nhắc là đội mũ bảo hộ sẽ làm hỏng đầu tóc, rồi đeo kính bảo hộ thì trông như một tên đàn độn nên không thích. Dường như đối với hẳn, việc

đồ ăn của ký túc xá dở ẹc hay nước nóng trong bồn tắm lúc có lúc không là những chuyện đáng nguyên rủa. Trên tất cả, việc mà hãn không ưa nhất là quản lý ký túc tự tiện ngó nghiêng các phòng, khi nghe chuyện này lần đầu tiên, Kosugi đã vác ô sang tận phòng của người quản lý. Tiếng la hét của hãn bay tới tai tôi và một vài người khác. Tất nhiên hãn cũng không ngốc đến mức dám quật ô vào đầu quản lý.

Tuy Kosugi lúc nào cũng phàn nàn, nhưng chẳng bao giờ hãn phàn nàn gì về tôi. Bởi, dù không bao giờ nắm được thông báo dành cho người sống trong ký túc do không chịu xem bảng tin, nhưng nhờ tôi nhắc nhở mà hãn mới thoát khỏi bị trách mắng hay chê cười. Cũng có lúc tôi còn viết báo cáo cuối ngày - việc mà nhân viên mới vào nào cũng bị bắt làm - hộ hãn. Có lẽ bản chất hãn không phải là một thằng đầu gấu. Và tôi cũng đã không hé răng nửa lời về chuyện mới sáng ngày ra hãn đã ôm cái máy sấy để sấy dựng tóc lên như cái mào gà trong khi biết đội mũ vào là tóc sẽ bị bẹp ngay.

Dù sao đi chăng nữa, ký túc xá đó đã là “lâu đài của riêng tôi” mà lâu rồi tôi mới có được.

Tôi được phân công làm trong dây chuyền sản xuất mô tơ cho robot. Công việc đầu tiên tôi đảm nhận là tháo rời sản phẩm lỗi, tiếp theo là kiểm tra hàng và đóng hộp. Việc nào cũng là việc nặng nhọc, mỗi lần tôi làm ca đêm là cơ thể sẽ sứt thêm hai ký.

Đội của tôi bao gồm một đội trưởng và mười ba nhân viên. Vì không có ai vào công ty cùng đợt nên mọi người đều là tiền bối của tôi. Trong số đó có một gã hơn tôi ba tuổi tên là Fujita - kẻ lúc nào cũng kiếm cớ gây sự với tôi.

Cách làm của Fujita rất thâm hiểm. Ví dụ như, hãn từng đảm nhiệm công đoạn trước công đoạn của tôi, nhưng sau khi dồn một đồng hàng ở chỗ mình, hãn sẽ đột ngột để chúng trôi chỗ tôi với số lượng lớn. Một người chưa quen với công việc như tôi trong phút chốc liền trở nên luống cuống.

Nếu chỉ có vậy thì còn đỡ, đôi lúc gã sẽ cố tình để lẫn sản phẩm lỗi sang trong đó. Hẳn chỉ trông chờ tôi bỏ sót sản phẩm lỗi trong khi vội vàng kiểm tra hàng. Thực tế, đúng là tôi đã bỏ sót vài lần và mỗi lần như thế đều bị đội trưởng xạc cho một trận. Mặc dù muốn tố cáo rằng đây là mưu kế của Fujita nhưng vì không có chứng cứ, tôi chỉ đành ngậm bồ hòn.

Thấy tôi đã quen với công việc, Fujita còn chơi mưu hèn kế bẩn hơn. Canh lúc tôi không để ý, hắn lén nhét những sản phẩm lỗi vào thùng chứa những sản phẩm đã kiểm xong. Lần đó may mà tôi tình cờ nhận ra, chứ nếu cứ thế đóng thùng lại thì công ty sẽ bị khách hàng phản nản và thành chuyện lớn.

Tôi không rõ lý do tại sao Fujita lại ghét mình. Hẳn không giở trò với tất cả các nhân viên vào sau, mà chỉ đặc biệt nhắm vào tôi mà thôi. Nghe đồn hắn thậm chí còn bảo, “Nói chung là tao không ưa cái bản mặt thẳng đó”, có lẽ vấn đề này thuộc phạm trù tâm sinh lý.

Song tôi không thể chịu bị bắt nạt chỉ vì không hợp nhau được. Một ngày nọ, cuối cùng, sự nhẫn nhịn đã vượt quá giới hạn, tôi ngưng tay làm việc và đến bên cạnh Fujita. Đằng sau cặp kính bảo hộ, Fujita ném cho tôi cái lườm như thể muốn hỏi “Mày muốn gì?”

“Ban nãy anh đã bỏ lẫn sản phẩm lỗi vào thùng hàng đã kiểm phải không?”

“Tao thêm vào làm mấy trò như thế.” Fujita né tránh ánh nhìn của tôi và tiếp tục công việc của mình.

“Tại sao anh lại làm chuyện như vậy? Người bị mắng sẽ là tôi đó.”

“Tao đã bảo là tao không biết cơ mà? Thằng chó, tính gây sự đấy à?”

“Người đang gây sự là anh mới đúng đó.”

Thế nhưng Fujita không hề đáp lại. Hắn lơ tịt tôi đi và lần lượt lắp ráp sản phẩm.

“Nói chung là...” tôi mới nói tới đó, đằng sau lưng bỗng ré lên tiếng còi cảnh báo. Quay người lại nhìn thì hóa ra hàng hóa đang bị kẹt lại ở khu vực của tôi. Vội vàng quay về vị trí nhưng đã quá muộn. Dây chuyền sản phẩm đã bị dừng lại.

“Tajima!” Giọng của đội trưởng vang lên sắc lẹm. “Không được sao nhãng! Làm cho tử tế vào!”

Khi tôi nói xin lỗi, góc nghiêng khuôn mặt đang cười giễu cợt của Fujita lọt vào tầm nhìn của tôi. Máu nóng bùng lên, tôi ném dụng cụ dùng để kiểm hàng đang cầm trong tay về phía hắn. Nó trúng vai phải của hắn ta.

“Mày dám làm cái gì thế?!”

“Tại đứa nào kiểm chuyện trước!”

“Đừng có đổ lỗi cho người khác. Đầu óc mày có vấn đề à?”

Tôi cầm lấy cái cờ lê ở bên cạnh mình rồi tiến thẳng tới chỗ hắn ta.

“Thằng ngốc này!” Người tôi bị khóa lại cùng lúc với giọng nói đó vang lên. Là đội trưởng. “Tajima, cậu đang làm gì vậy?”

“Hắn đã giở trò với tôi.” Tôi định vung chân đi giày bảo hộ lên đá Fujita, nhưng không với tới.

Fujita vừa cười như nắc nẻ vừa lùi ra đằng sau.

“Sợ thằng này vãi. Nó bị chập mạch hay sao ấy.”

“Fujita, cậu đã làm gì à?” Đội trưởng hỏi.

Fujita phẩy tay trước mặt.

“Em có biết gì đâu. Là thằng này tự dưng vu oan cho em chứ.”

“Tao mà thêm vu oan cho mày à!”

“Câm miệng. Cậu đi theo tôi.”

Tôi bị đội trưởng lôi xềnh xệch ra một góc nhà máy.

Dù đã giải thích sự tình nhưng xem ra đội trưởng chẳng hề tin tưởng tôi. Sau đó, để chắc chắn, hình như anh ta cũng đã nghe từ phía Fujita, nhưng chẳng đời nào Fujita kể sự thật, thế là đội trưởng cũng không có lý do gì để nghi ngờ hẳn ta.

Kể từ ngày hôm đó, tôi bị cô lập ở chỗ làm. Bị loại ra khỏi dây chuyền, công việc chính của tôi là điều động vật liệu và bê vác những thùng sản phẩm tới kho giao hàng. Hình như tôi bị cho là kẻ gây nhiễu loạn tập thể. Kể cả giữa lúc mọi người đang vui vẻ chơi bài tây hay bài hanafuda trong giờ nghỉ trưa, tôi cũng chỉ thui thủi đọc sách một mình.

Giữa lúc đời sống ở nơi làm việc của tôi bắt đầu trở nên nhàm chán vì lý do này hoặc lý do khác như thế, thằng Kosugi đã dẫn bạn gái tới phòng ký túc xá của chúng tôi. Khi tôi quay trở về ký túc sau ca làm đêm và đang nằm ngủ, Kosugi dẫn một đứa con gái vào phòng. Không chỉ tôi mà hai người kia nom có vẻ cũng bất ngờ. Hình như nó đã quên bém mắt là tôi làm ca đêm. Còn nó thì hình như đã xin nghỉ phép một hôm.

“Tên cô ấy là Naoko.” Kosugi ngượng ngùng giới thiệu cô gái với tôi. Một cô gái với dáng người nhỏ nhắn và mái tóc ngắn. Cô ấy rụt cổ lại và cúi đầu chào.

Theo lời Kosugi thì đây không phải là lần đầu tiên nó dẫn cô ấy tới đây.

“Dẫn bạn gái tới đây không phải chỉ một mình tao đâu.” Kosugi nói vậy rồi nhe nhớn cười. “Tao cũng đã thấy vài đứa khác làm vậy rồi. Nhưng tao sẽ không mách lẻo đâu. Có qua có lại, huề cả đôi bên. Mà cũng nghĩ thế đúng không?”

Kosugi đang nhắc khéo tôi là đừng ho he gì về chuyện này. Tất nhiên là tôi cũng chẳng hơi đâu mà đi mách.

Theo lời kể thì Naoko hiện đang ở ký túc xá nữ của công ty chúng tôi. Cô ấy vào cùng năm và làm việc ở một nhà máy khác. Nghe nói cô ấy đã quen Kosugi qua một buổi tiệc của công ty.

Trong lúc chuyện phiếm tôi đã phát hiện ra một việc bất ngờ. Đó là Naoko học chung trường cấp ba với Ejiri Yoko. Tôi rụt rè hỏi thử xem cô ấy có học chung khối với ai tên Ejiri Yoko không. Sau khi tròn xoe mắt nhìn tôi, cô ấy trả lời là hai người đã học cùng lớp và còn khá thân thiết.

“Cùng lớp... Tức là năm lớp mười nhỉ?”

“Ừ. Vì cậu ấy đã...”

“Tớ biết.” Tôi gật đầu và ngăn cô ấy nói nốt câu. Yoko chỉ đi học cho tới mùa thu năm lớp mười mà thôi.

Kosugi tò mò muốn biết sự tình, tôi đành kể cho nó về vụ tự tử của Yoko. Về mặt Kosugi cũng tối sầm lại, rồi nó lẩm bẩm “Tội nghiệp”.

“Thế cậu có biết tại sao cậu ấy lại tự tử không?”

Tôi ướm hỏi Naoko, cô ấy cụp mắt như thể đang lưỡng lự.

“Trong trường đồn nhiều lắm, nhưng...”

Tôi đoán ra là cô ấy biết.

“Tớ nghe nói là cậu ấy đã mang thai,” tôi thử nhử.

“Ừ, chuyện đó chắc không sai đâu. Vì mẹ của Yoko còn đi điều tra xem người kia là ai mà.”

Quả nhiên suy luận của tôi đã trúng phóc.

“Đợi đã. Vậy là cậu ấy tự tử vì mang thai sao?” Kosugi xen vào. “Bình thường có chuyện như vậy không? À, ý tao là ở trường cấp ba của tao cũng có đứa chữa ỉnh bụng ra đó. Nhưng mà trông nó chẳng có vẻ gì lo lắng u sầu cả. Trong buổi lễ tốt nghiệp nó còn đường hoàng vác cái bụng bự đứng xếp hàng với tụi tao kìa.”

“Cái đó tùy thuộc vào cách nghĩ của mỗi người chứ. Với cả tao nghĩ là bạn nữ kia không phải là không lo lắng hay u sầu gì đâu.”

“Thế à?”

“Xuất hiện trong buổi lễ tốt nghiệp với cái bụng to chứng tỏ bạn ấy đã định sinh đứa bé,” Naoko nói. “Mặc dù có lẽ sẽ hơi xấu hổ, nhưng vì là đứa con với người mình yêu, nên tớ nghĩ bạn đó đã cảm thấy hạnh phúc nhiều hơn. Nhưng nếu là không được phép đẻ thì lại là chuyện khác.”

“Dù thế nào đi nữa, cậu ấy chỉ là một học sinh lớp mười, sinh con ở tuổi đó đâu có hợp lý,” tôi nói.

“Nếu vậy sao không nạo đi nhỉ?”

“Mày nói dễ như bỡn í. Cái này không giống với mổ ruột thừa đâu.”

“Mổ ruột thừa phải đau hơn chớ? Cái đứa con gái mà tao quen á, hồi còn đi học nó đã nạo thai những hai lần cơ đấy. Chẳng đến mức phải nhập viện, mà nhỏ đó sau cũng sống như bình thường luôn.”

“Chỉ trông như vậy thôi.”

“Thì đúng là có chút buồn phiền, nhưng tao nghĩ là không đến mức tự tử đâu.”

“Thì mới bảo cái đó còn tùy thuộc ở cách nghĩ của mỗi người mà.”

Trong lúc chúng tôi đang tranh luận, Naoko bỗng cất tiếng.

“Không phải đâu. Điều quan trọng là tâm ý của người bạn trai kia. Nếu cảm thấy bạn trai suy nghĩ cho mình, thì dù buồn nhưng có lẽ người con gái vẫn sẽ chịu đựng được chuyện phá thai. Khổ nỗi Yoko hình như đã không được may mắn như thế.”

“Không được may mắn như thế, ý cậu là gì?” Tôi quan sát gương mặt của Naoko.

Cô ấy cúi mặt một lúc rồi mới ngẩng lên.

“Không lâu trước khi cậu ấy tự tử, Yoko đã làm một việc rất kỳ lạ.”

“Việc gì vậy?”

“Cậu ấy cứ leo lên leo xuống cầu thang ở trường rất nhiều lần. Mà còn với đà rất mạnh. Cứ lặp đi lặp lại như vậy nhiều lần. Nhiều người đã chứng kiến chuyện này, bản thân tớ cũng đã trông thấy một lần.”

“Sao cậu ấy lại làm vậy?” Kosugi hỏi.

Naoko lắc đầu.

“Hồi đó thì tớ không biết. Nhưng mà, còn một chuyện bất thường khác nữa. Một người bạn của tớ kể là đã bắt gặp Yoko vừa khóc vừa nói chuyện điện thoại với ai đó. Tại bộ điện thoại công cộng của trường sau giờ học.”

“Không biết là cô ấy đã nói chuyện với ai nhỉ?” Mặc dù trong đầu đã có sẵn một cái tên nhưng tạm thời tôi chỉ nói vậy.

“Tớ không biết. Nhưng người bạn kia đã nghe được một chút nội dung cuộc trò chuyện đó.”

“Cậu ấy đã nói gì vậy?” Không hiểu vì cớ gì mà con tim tôi bắt đầu đập thình thịch.

“Nội dung cụ thể thì không rõ cho lắm, nhưng nói chung là Yoko đã vừa khóc vừa nói là muốn dừng lại hay sao ấy.”

“Muốn dừng lại? Dừng cái gì cơ?”

“Hình như cậu ấy không nói tới đó. Bạn tớ bảo là cậu ấy chỉ khóc lóc và nói là muốn dừng lại, không muốn làm chuyện gì đó nữa thôi. Nhưng bạn tớ còn nói là coi điệu bộ của cậu ấy thì có vẻ như là đang bị đối phương trong điện thoại thuyết phục.”

“Hừm, nghĩa là sao ta?” Kosugi khoanh tay làm bộ suy ngẫm.

Về phần tôi, tôi đã bắt đầu lơ mơ nhìn ra chân tướng sự tình. Thế nhưng, tôi lại không muốn đào sâu hơn vào cái suy luận đang dần được

củng cố trong mình nữa. Bởi lẽ nó là một câu chuyện quá đổi bi thảm và chẳng mấy dễ chịu. Tôi im lặng và đăm đăm nhìn mắt tằm chiếu cũ một lúc.

“Một câu chuyện khủng khiếp.” Naoko khẽ nói.

Từ câu nói này, tôi biết là Naoko đã đoán ra ý nghĩa những giọt nước mắt của Yoko.

“Chuyện gì khủng khiếp cơ?” Thằng Kosugi cù lần đường như vẫn chưa vỡ lẽ.

“Người ở đầu dây bên kia là con trai,” tôi nói. “Có lẽ là thằng đã khiến Yoko có thai.”

“Cậu ấy khóc vì không muốn mang thai hả?”

“Không phải vậy. Cuộc gọi đấy là sau khi cậu ấy mang thai mà, có kêu khóc không muốn mang thai cũng đâu có ích gì.”

“Vậy thì là gì chứ?”

Tôi nhìn Naoko. Tôi bắt gặp ánh nhìn của cô ấy. Trông cô ấy không có vẻ muốn lên tiếng.

“Đối phương đã cố khiến Yoko sảy thai.” Cực chẳng đã tôi đành nói.

“Hở? Thật vậy sao?” Với vẻ mặt có năm mơ cũng không nghĩ tới chuyện này, Kosugi hết nhìn tôi rồi lại quay qua nhìn Naoko.

Naoko khẽ khàng gật đầu đồng tình.

“Mày chưa từng nghe qua à? Khi mang thai thì không được phép vận động mạnh. Nên việc hùng hục leo lên leo xuống cầu thang là tối kỵ đó.”

“Cái đó thì tao biết, nhưng mà,” Kosugi đặt tay lên cái đầu xẹt keo cứng quèo của mình. “Tại sao lại bắt cậu ấy làm chuyện đó? Chỉ cần đi bệnh viện là được mà?”

“Tại đi bệnh viện thì mất tiền chứ sao?”

“Ừ thì cũng đúng nhưng mà...”

“Nhà Yoko chỉ có hai mẹ con, nên chắc là cô ấy không muốn làm phiền đến mẹ. Với cả hẳn là cô ấy cũng không muốn nói ra chuyện mình mang thai.”

“Thế thằng kia phải tự mà xì tiền ra chứ. Chính nó khiến con gái nhà người ta có thai mà.”

“Chắc nó là một thằng không có tiền.”

Hoặc có thể là một thằng không muốn bỏ tiền ra cho chuyện như thế. Tôi bất giác nhớ lại dáng vẻ đàng sau của Kuramochi khi hắn đang chơi cờ vây.

“Tệ thật. Vì thế mà nó cố ép bạn gái sảy thai bằng cách đi lên đi xuống cầu thang? Nếu vậy thì khóc là đúng rồi. Nói muốn dừng lại cũng là lẽ đương nhiên thôi.” Kosugi bắt đầu nổi nóng.

“Tại sao cậu ấy lại răm rắp làm theo lời thằng đó nhỉ?” Tôi lẩm bẩm.

“Có lẽ cậu ấy không còn cách nào khác. Tớ nghĩ Yoko biết là bản thân không thể sinh đứa trẻ. Nhưng lại vướng chuyện tiền bạc nên cậu ấy cũng không thể dễ dàng tới bệnh viện. Nếu là một người quảng giao hơn một chút, có lẽ cậu ấy đã nghĩ đến việc nói chuyện với bạn bè và nhờ họ góp tiền giúp đỡ.” Cách Naoko nói như ngầm thể hiện cô ấy biết một người bạn đã làm như thế.

Thêm vào đó, Naoko nói tiếp.

“Có lẽ, cậu ấy đã thực lòng yêu người bạn trai kia. Tớ cho là cũng vì vậy nên cậu ấy mới chịu nghe theo mọi lời hắn ta nói. Vì yêu nên mới sợ bị ghét bỏ nếu làm trái lời.”

“Yêu một thằng tệ bạc như thế ư?”

Naoko gật đầu. Kosugi lắc lắc cái đầu và khẽ nói “thật là khó hiểu”.

Mặc dù là buổi sáng sớm sau ca làm đêm, nhưng ngày hôm đó tôi không tài nào chợp mắt. Kể cả có nằm xuống và trùm chăn lên, cơn giận dữ

và nỗi buồn vẫn dâng lên trong lồng ngực, khiến tôi bồn chồn không yên.

Khoảng thời gian bên Ejiri Yoko ở bể bơi, đối với tôi thật đáng quý xiết bao. Kuramochi đã cướp nó đi và còn dùng cách thức đáng khinh để giết chết cô ấy. Đúng vậy, đó là hành vi chẳng khác gì với giết người.

Hình ảnh Yoko lặn lẽ lên xuống cầu thang trong một tòa nhà vắng vẻ nơi trường học hiện lên trước mắt tôi. Cô ấy thở hỗn hển, túa mồ hôi, nghiêng rãng nghiêng lợi và tuân theo lời của người con trai mình yêu. Chắc chắn giày vò cái cơ thể đang mang một sinh mệnh khác của chính mình là một việc đau đớn khôn cùng. Song, có lẽ đáng buồn hơn cả, là việc bị chính người con trai mình yêu ép phải làm chuyện này. Dẫu vậy cô ấy vẫn không dừng lại. Phải chăng cô ấy đã tin rằng sảy thai là cách duy nhất để lấy lại được tình cảm của người kia? Hay do quá tuyệt vọng, cô ấy đã đánh mất khả năng phán đoán và chỉ leo lên leo xuống một cách máy móc?

Song, tinh thần cũng có giới hạn của nó. Khi đã vượt mức giới hạn, có thứ gì đó bên trong Yoko đã vỡ vụn. Cô ấy đã ngừng leo cầu thang và bước vào phòng học nằm ngay bên cạnh. Có lẽ khung cảnh nhìn từ cửa sổ của nơi đó đã hiện lên đầy mê hoặc trong mắt cô ấy. Chẳng khác nào một không gian có thể giúp cô ấy rũ bỏ sầu muộn và xóa đi toàn bộ khổ đau.

Thay vì cảm thấy đây là một quyết định đặt dấu chấm hết cho những bi thảm, Yoko đã thả mình vào không trung với một tâm trạng như thể đang nằm mơ. Chí ít là tôi muốn nghĩ như vậy. Nếu không nghĩ theo hướng đó thì e là tôi sẽ không chịu nổi mất.

Đồng thời, nỗi căm hận dành cho Kuramochi Osamu đã quay trở lại. Vì quanh tôi xảy ra nhiều biến động lớn, nên thứ cảm xúc đó đã bị phong ấn một thời gian dài, nhưng nay nó đã trở lại một cách sống động.

Không thể để một thằng như thế sống được - cảm xúc mãnh liệt đó khác hẳn với dã tâm giết chóc tồn tại trong tôi cho đến thời điểm đó. Tôi sẽ giết hẳn, không phải vì bản thân mình, mà là vì Ejiri Yoko.

14

Đương nhiên, tôi cũng không định đi giết Kuramochi ngay. Mặc dù cơn giận dữ đang cuộn xoáy và khao khát giết người mà tôi có từ khi còn là một đứa trẻ đang nhức nhối trong lồng ngực, nhưng để thực sự ra tay thì vẫn thiếu một cái gì đó. Tôi nghĩ giá mà mình có thể căm ghét Kuramochi hơn, hoặc thậm chí chỉ cần có thêm một chút thôi thúc hay tính ái kỷ là đủ. Nhưng tôi ở thời điểm đó đã thiếu tất cả những điều trên.

Vả chăng, trong lúc bản thân còn nhiều lự lẫm với cuộc sống của người đi làm, tôi đã phải dốc hết sức lực để bình an sống qua ngày, không còn hơi sức đâu mà nghĩ tới cái khác. Thời gian thấm thoắt thoi đưa, nhোáng cái mà đã cuối năm. Tôi vẫn đi làm ở nhà máy và bị đẩy làm những công việc nằm ngoài dây chuyền sản xuất. Cái suy nghĩ một lúc nào đó sẽ giết Kuramochi đã bay biến tự lúc nào.

Song quan trọng là nó chỉ tạm thời biến mất chứ không hoàn toàn mất đi. Tôi đã nhận ra điều đó khi đi đến một nơi nọ và bắt gặp một thứ.

Nơi đó là nhà kho của xưởng chế tạo. Xưởng chế tạo là nơi làm ra hoặc điều chỉnh những loại máy móc được dùng trong dây chuyền sản xuất. Khi đó, đội trưởng đã sai tôi đi lấy bột nhựa cây.

Trong nhà kho đấy có một người quản kho, khi tôi xuất trình phiếu, người này sẽ mang các mặt hàng được liệt kê trên phiếu đến tận quầy cho

tôi. Tuy nhiên, trong trường hợp đồ quá nặng hay người quản kho đang bận thì cũng có lúc người đó sẽ bảo tôi tự vào lấy.

Khi tôi tới đó, trông người quản kho không có vẻ gì là đang bận bịu cả. Song sau khi nhìn phiếu, ông ấy gật đầu một cái và bảo:

“Tự vào lấy đi. Cậu biết chỗ đúng không?”

Nghe tôi trả lời là biết, người quản kho liền cúi xuống và tiếp tục soạn giấy tờ gì đó. Vì tôi thường xuyên ra vào chỗ này nên chắc là ông ấy không mấy cảnh giác với tôi nữa.

Đúng là tôi biết những món đồ mình cần lấy nằm ở đâu, và cũng đã quen thuộc trong việc xử lý chúng. Như thường lệ, tôi lấy đúng số lượng yêu cầu từ trên giá, bỏ chúng lên xe đẩy rồi tính ra khỏi nhà kho.

Nhưng đúng lúc ấy, tôi để ý thấy cánh cửa tủ bên cạnh đang mở. Đó là tủ chứa các loại dược phẩm. Một số bình màu nâu và trắng lọt vào mắt tôi.

Với sở thích vốn có, tôi ngồi xổm xuống và kiểm tra xem có những loại thuốc gì.

Dù trên nhãn bình có đề tên và công thức hóa học, nhưng cái nào cái nấy đều là những loại thuốc lạ lẫm. Dường như hiếm khi được sử dụng nên đa số bình đều phủ một lớp bụi mỏng.

Tim tôi bị hẫng một nhịp khi tôi mở bên cửa tủ còn lại. Ở ngăn dưới cùng có một bình lớn màu nâu, trên nhãn bình in dòng chữ kali xyanua (KCN).

Nói cách khác, đây là chất độc. Từ xưa tôi đã biết nó là vua của các loại độc dược. Chỉ riêng loại độc này, tôi đã muốn được một lần trông thấy biết bao nhiêu. Và thứ độc dược mà tôi ao ước đó hiện đang ở trước mắt tôi.

Bởi họ cũng tiến hành gia công kim loại ở xưởng chế tạo nên hẳn là có lúc dùng đến kali xyanua để luyện kim và mạ kim loại. Song, rõ ràng là họ

không dùng thường xuyên. Kỹ thuật sử dụng kali xyanua đó đã trở nên lỗi thời rồi.

Trước một báu vật như thế, tôi đã đứng trơ ra như đá tảng mất một lúc. Cảm thấy bản thân như sắp chịu thua trước cám dỗ, lương tâm tôi đã gióng lên hồi chuông cảnh tỉnh, thúc giục tôi nhanh chóng rời khỏi đó.

Thế nhưng hồi chuông đó dần dà trở nên yếu ớt, rồi cuối cùng tắt lịm. Tôi mượn tạm một chiếc túi nilon đựng bột nhựa cây. Rồi tôi lấy bình kali xyanua khỏi giá, cẩn trọng mở nắp ra. Bên trong là những tinh thể màu trắng ở trạng thái hơi cứng. Còn có cả một cái thìa thuôn dài.

Biết đây là chất kiềm mạnh, chỉ cần tiếp xúc với da một chút là có nguy cơ gây ra viêm loét, tôi đã xúc khoảng ba thìa thứ tinh thể màu trắng ấy bỏ vào trong túi nilon thật cẩn thận không để bị dây ra tay. Loại bỏ không khí bên trong càng nhiều càng tốt, sau đó tôi buộc túi lại bằng chun. Việc kali xyanua khi tiếp xúc với không khí sẽ biến thành muối kali tôi cũng đã biết từ trước.

Nhét túi nilon vào túi áo, tôi bước ra khỏi nhà kho với bộ mặt thản nhiên như bản thân không làm gì khuất tất. Khi đi ngang qua người quản kho, tôi còn giả vờ bình tĩnh cất tiếng báo với ông ấy. Quản kho trả lời tôi trong khi vẫn đang cúi xuống. Gương mặt như thể có năm mơ cũng không thể tưởng tượng được một tay nhân viên mới lại dám lấy trộm chất kịch độc như vậy.

Tôi đã giấu chất độc kali xyanua đó trong ngăn kéo bàn ở phòng mình. Tuy cũng sợ thằng Kosugi cùng phòng sẽ tự tiện đụng vào, song chơi với nó cho đến lúc đấy, tôi biết rõ tên đầu gấu có bản chất lương thiện này sẽ không làm mấy chuyện như mở ngăn kéo của người khác.

Việc có được kali xyanua đã làm sống lại tâm ý muốn giết người đang ngủ yên trong tôi. Một lúc nào đó tôi muốn dùng nó, người uống nó sẽ

thành ra như thế nào nhỉ, sẽ chết như thế nào, có nôn ra máu rồi chết như trong tiểu thuyết không, mùi hạnh nhân là mùi như thế nào.

Giống như người có trong tay khẩu súng lục, tôi rơi vào ảo tưởng rằng bản thân đã trở nên mạnh hơn. Nếu có kẻ xấu, tôi sẽ giết quách kẻ đó đi bằng cách cho uống thứ này...

Ký ức về chuyện xảy ra hồi cấp hai ùa về trong tôi. Sau khi có được bột thủy ngân tôi đã dọa được tụi cùng lớp rằng chỉ cần dùng nó là tôi có thể hạ độc bất kỳ ai, và nhờ đó thoát khỏi trò bắt nạt bỉ ổi. Đường như nó cũng hữu dụng ngay cả ở thế giới người lớn. Chẳng nói đâu xa, Fujita cũng có thể trở thành mục tiêu của tôi. Nếu cho kẻ đã luôn ngấm ngấm quấy rối tôi biết về vũ khí bí mật này, thì mặt hăn trông sẽ thế nào nhỉ?

Tuy nhiên tôi đã lập tức bác bỏ suy nghĩ này. Việc tôi có kali xyanua nhất định không được để ai biết. Dĩ nhiên là vì trong đầu tôi đã có toan tính dành cho Kuramochi.

“Ai da, tụi mày không có mối nào ngon hả? Chứ cứ như bây giờ thì chẳng mua nổi nhẫn cưới đâu.” Giờ nghỉ trưa, tôi nhìn Fujita đang vừa chơi bài tây với hội bạn vừa cảm râm râm với ánh mắt không thể lạnh lùng hơn. Ánh mắt như ngầm nói với hăn rằng nếu như không có kế hoạch giết Kuramochi thì mày có thể đã là vật thí nghiệm của tao rồi đó.

Hăn nhắc đến chuyện nhẫn cưới, là bởi hăn đang lên kế hoạch lấy vợ. Đối phương là một nữ nhân viên làm việc ở đội bên. Tôi đã khá bất ngờ khi biết một kẻ bỉ ổi như hăn cũng tìm được ý trung nhân. Song, do nữ nhân viên đó vốn nổi tiếng vì hể công việc vất vả là lại dùng kính nguyệt làm cái cơ để trốn việc, nên có lẽ là gió tầng nào thì gặp mây tầng đó thôi.

Một năm lại trôi qua trong tình cảnh như thế. Tôi đã trải qua kỳ nghỉ năm mới tại ký túc xá. Cũng phải thôi, bởi tôi làm gì có chốn nào khác để đi

đâu. Thăng Kosugi thì về nhà, đâm căn phòng trở nên rộng rãi hơn thường lệ.

Vài ngày sau khi kỳ nghỉ kết thúc, tôi nhận được một phong thư lớn từ gia đình bác Matsudo. Bên trong là những tấm bưu thiếp chúc mừng năm mới. Lẫn trong đó cũng có vài tấm đã được gửi tới tòa chung cư mà tôi từng ở rồi được chuyển tiếp tới nhà bác Matsudo. Hầu hết là từ bạn bè cấp ba của tôi.

Khi cầm lên một tấm trong số đó, toàn thân tôi đột nhiên nóng rực. Người gửi chính là tên Kuramochi Osamu ấy. Ở giữa dòng chữ “Cung chúc tân xuân” và hình vẽ múa lân là dòng chữ với nội dung như sau:

“Giờ mày đang làm gì vậy? Sinh viên đại học, hay đã đi làm? Tao có chuyện này thú vị lắm, ta gặp nhau đi. Gọi cho tao nhé. Không gặp tao kỳ này là mày sẽ hối hận đấy. Thế nhé.”

Địa chỉ của hắn là ở Nerima. Hắn có đề cả số điện thoại nên chắc không phải kiếm câu chuyện làm quà.

Tôi đã nghĩ phải chăng đây là cơ hội mà thần linh ban cho. Vì đối phương ngỏ lời muốn gặp mặt nên dù tôi có tiếp cận hắn thì cũng sẽ không lo bị nghi ngờ gì hết.

Vào một ngày thứ Bảy nọ, cuối cùng tôi cũng nhấc điện thoại lên. Hắn ở nhà. Thoạt nghe thấy giọng, coi bộ hắn đã nhận ra ngay đó là tôi.

“Cuối cùng thì mày cũng chịu gọi. Tao đợi lâu lắm rồi đấy.” Mặc dù không biết là nói thật hay nói dối, nhưng hắn đã nói vậy với một giọng khẩn khoản. “Mày khỏe chứ?”

“Cũng tạm tạm.”

Nghe tôi kể về tình hình gần đây xong, Kuramochi nói bằng giọng điệu nghe như khâm phục mà lại cũng như đang châm biếm.

“Một công việc an toàn trong một công ty ổn định ha.”

“Mày thì sao?” Tôi cố làm giọng thân thiết hỏi.

“Ờ, tao đang muốn nói chuyện ấy đây. Tao cũng viết trong thiệp mừng năm mới rồi đấy, chuyện này thú vị lắm. Ta có thể gặp nhau không? Tao muốn gặp rồi từ từ giải thích cho mày.”

“Chuyện gì vậy?”

“Ta hãy xem nó là một bí mật mà gặp nhau rồi mới được bật mí đi. Ngày mai thì sao? Tao thì rảnh. Lâu ngày không gặp hay mình đi làm cốc bia nhỉ?”

“Ừ, tao cũng rảnh.”

“Quyết vậy nhé. Vậy mình gặp nhau ở...”

Kuramochi kêu tôi ra một quán cà phê nằm trước ga Ikebukuro.

Tới ngày hẹn gặp, tôi phân vân không biết có nên đem theo kali xyanua hay không. Tôi đã muốn giết người một cách có kế hoạch nhất có thể. Nếu gây án chỉ vì một phút bốc đồng thì chắc hẳn sẽ bị cảnh sát bắt ngay.

Cho dù vậy, rút cục tôi vẫn giấu cái túi nilon trong túi và rời ký túc xá. Chưa chắc sau này tôi sẽ lại có cơ hội tiếp xúc với hắn ta mà không bị nghi ngờ. Tôi đã nhớ lại bóng lưng của bố khi không thể giết Shimako. May mắn sẽ không mỉm cười nhiều lần đến thế.

Tôi ăn vận bình thường, mặc một chiếc áo len rẻ tiền và một chiếc áo khoác ngắn có mũ, rồi đi tới điểm hẹn. Quán cà phê đó vào ban ngày cũng lờ mờ tối, song lại có rất nhiều chỗ ngồi. Nếu không làm những hành động đáng chú ý, hẳn tôi sẽ không bị nhân viên và các khách hàng khác nhớ mặt.

Kuramochi đã ngồi sẵn ở một bàn dành cho hai người trong góc. Mặc dù tôi đến sớm hơn giờ hẹn vài phút, vậy mà thật bất ngờ hắn còn tới trước cả tôi. Tôi nghĩ bụng xem chừng là hắn có chuyện hệ trọng thật.

“Lâu lắm không gặp. Hình như mày gầy đi một chút đó.” Nhắc thấy tôi, Kuramochi nói.

“Vì bị công ty bóc lột đó. Thế giờ mày đang làm gì? Nghe mày nói trong điện thoại thì có vẻ như mày không đi học đại học.”

“Tao đang làm kinh doanh bán hàng. Nói ngắn gọn thì là làm tiếp thị.”

“Mày đang bán cái gì vậy?”

“Nhiều thứ. Thôi, chuyện công việc thì để sau hẵng nói đi.”

Mái tóc của Kuramochi được rẽ đôi một cách cẩn thận. Có thể nhìn rõ cả đường rẽ ngôi. Tôi cho rằng đó là bởi hăn là một nhân viên tiếp thị. Cái áo khoác hăn mặc cũng sành điệu, nom hăn càng già dặn hơn. Nếu nhìn từ ngoài vào chắc chẳng ai nghĩ chúng tôi bằng tuổi.

Vừa tán gẫu những câu chuyện vô thưởng vô phạt, chúng tôi vừa làm mỗi người một ly cà phê, sau đó rời khỏi quán. Hăn rủ tôi ra quán bia. Tôi chẳng có lý do gì để từ chối.

Trong lúc ăn những món nhắm quen thuộc như thịt gà rán và đậu edamame^[13], chúng tôi đã uống cạn vài cốc bia. Hăn chỉ chăm chăm hỏi tôi về công việc. Ấy thế mà bản thân hăn lại đánh trống lảng khi tới phiên kể về mình. Tôi cảm thấy hăn nhất định đang âm mưu cái gì đó.

“Nghe kể xong thì đúng là mày đang lao động nặng nhọc thật. Làm hùng hục như vậy mà chỉ được từng ấy lương, tao thấy không đáng.” Kuramochi nói bằng một giọng thẳng thừng.

“Tao chưa bao giờ nghĩ theo hướng đó. Nói chung là kiếm được tiền một cách ổn định là tao biết ơn lắm rồi. Nếu làm cho công ty đó tao còn không phải lo về chỗ ở nữa.”

“Chỗ ở thì thế nào chẳng tìm được. Này, sống như thế mày có thấy vui không? Người bám đầy xăng dầu và sống như một bánh răng của công ty đó tới cuối đời, mày không thấy vô vị sao? Ở một chỗ như thế thì có cố gắng làm việc đến đâu, số tiền kiếm được cũng chẳng bõ bèn gì. Số tiền kiếm được chỉ có thế, tức là cuộc đời mày cũng sẽ chỉ có thế. Lấy một cô

vợ bình bình, mua một căn nhà to cỡ chuồng thỏ rồi cả đời bị nợ nần đeo bám.”

“Dù có như thế cũng chẳng sao. Có thể kết hôn và có một ngôi nhà là đủ hạnh phúc rồi.”

“Đừng có nói mấy câu an phận như thế chứ. Mày đã từng nghĩ tới những thứ đang chờ mày ở phía trước chưa? Mày sẽ đẻ ra hai đứa con không được thông minh cho lắm, rồi sẽ sống những tháng ngày bên gia đình vô cùng buồn tẻ. Hàng chục năm lận. À không, tới khi mày chết. Còn chưa được hai mươi tuổi mà đã chọn con đường như thế rồi ư?”

Tôi nhìn chăm chăm vào cái khóe miệng đang say sưa diễn thuyết của Kuramochi.

“Đầy người sống không như ý muốn mà mày. Để tốt nghiệp được cấp ba là tao cũng đã khá vất vả rồi. Từ nay về sau tao muốn sự bình an hơn. Cuộc sống không cần phải có quá nhiều thăng trầm làm gì.”

Thấy tôi nói vậy, hần lắc đầu.

“Quả là đáng thương quá đi mất. Tao và mày vẫn còn trẻ lắm. Nếu không có ý chí cạnh tranh thì mày tính làm gì? Này Tajima. Hãy nhớ lại hồi mày đã rút hết chỗ tiền tiêu vặt ít ỏi vào trò cờ vây đi. Mày của hồi đó đã đi đâu mất rồi?”

Tôi kinh ngạc đáp trả cái nhìn của Kuramochi. Kẻ xúi tôi rút tiền là hần, mà hần còn chính là kẻ đồng lõa với người đàn ông kia. Không đời nào tôi quên được chuyện đó, vậy mà hần lại dám mặt dày nhắc lại, không biết hần đã nghĩ gì nữa. Song hần thì vẫn tiếp tục nói, mặc kệ thái độ kinh ngạc của tôi.

“Tao nói là vì nghĩ cho mày thôi. Hãy mau chóng nghỉ công việc hiện tại đi. Ở đời này làm ăn chân chính thì sẽ không phát lên được đâu. Chỉ những người nghĩ ra những nước đi thông thái mới hưởng lợi thôi.”

Nghe tới đó, cuối cùng tôi cũng biết được hướng đi câu chuyện của hắn.

“Kuramochi, mày nói là mày đang làm tiếp thị đúng không. Đó là nước đi thông thái của mày à?”

Hắn tủm tỉm cười.

“Ờ. Mày sẽ bất ngờ khi nghe chuyện của tao đó. Nhất định là vậy. Mày sẽ không ngờ là có một lối đi như thế. Rồi mày chắc chắn sẽ đòi tao cho mày nhập hội.”

“Cái đó thì cũng chưa biết được.”

Hắn chồm người về phía trước.

“Sao nào? Giờ mày chịu tới nhà tao không? Tao muốn từ từ kể cho mày nghe chuyện của tao. Nếu đi tàu từ đây thì mất khoảng mười phút. Tao sẽ không làm mất thời gian của mày đâu.”

Dường như Kuramochi sắp đề cập tới chủ đề chính. Mặc dù cũng có chút tò mò về chuyện đó, nhưng hơn tất thảy tôi muốn xem xem hắn ở một nơi như thế nào. Sau này, khi lên kế hoạch sát hại hắn, chắc chắn đây sẽ là một thông tin hữu ích.

“Được thôi,” tôi đáp.

Thấy Kuramochi cầm hóa đơn và đi ra quầy thanh toán nên tôi vội vàng chạy theo. Khi tôi lúi cúi ra, hắn liền phẩy nhẹ tay.

“Không sao. Tao mời. Tao rủ mày tới đây mà.”

“Nhưng mà...”

“Không sao không sao,” sau khi đưa tờ mười nghìn yên cho nhân viên thanh toán, hắn ghé tai tôi nói. “Nghe chuyện của tao rồi, mày sẽ thấy từng này tiền chỉ là muối.”

Thấy tôi nhìn, hắn vui vẻ nháy mắt.

Kuramochi ở trong một tòa chung cư hai tầng nằm cách ga Nerima khoảng vài phút đi bộ. Hình như nơi này mới được xây chưa lâu nên lớp sơn trắng của tường ngoài vẫn chưa bị phai màu.

“Vào đi.”

Sau khi được Kuramochi mời vào bên trong, thứ đầu tiên đập vào mắt tôi là một chiếc tủ quần áo lớn. Bên cạnh là giường và tủ sách. Nơi đây khác rất nhiều so với căn phòng ở ký túc xá của tôi. Một không gian sống có thể nói là tuyệt hảo.

“Xin thật đấy, đồ đạc đủ cả.”

“Cũng tạm tạm thôi. Nhưng hầu như toàn đồ cũ ý mà. Tao được đàn anh bán lại với giá rẻ.”

“Đàn anh?”

“Ở công ty. Ờm... mà uống cà phê không?”

“Thôi, không cần đâu. Thế chuyện của mà là gì?”

Thấy tôi hỏi, cặp mắt của Kuramochi ánh lên niềm vui sướng. Chắc là hẳn cảm thấy tôi bắt đầu có hứng thú với câu chuyện kiếm lời.

Chúng tôi ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn ăn. Hẳn đặt một tệp phong bì lớn lên bàn, rồi từ bên trong lôi ra một số giấy tờ. Mặt trước của phong bì in chữ “Hozumi International”.

“Đó là gì vậy?”

“Công ty tao đang làm. Chuyện là, tao cũng đang muốn cho mà gia nhập.”

Hẳn giở một cuốn ảnh phẩm trước mặt tôi. Trong đó có hình ảnh của những viên đá quý nhiều màu như hồng ngọc và saphia. Có lẽ do hình chụp cố tình tô điểm sự lấp lánh của chúng nên chỉ nhìn ảnh thôi tôi cũng bị lóa mắt.

“Hóa ra mà đang bán đá quý.” Tôi bất giác trở mắt ra nhìn.

“Đúng là công ty này bán đá quý,” Kuramochi nói một cách bí hiểm. “Thế nhưng mục đích của công ty không phải là để kiếm lời. Mà là tạo ra một tổ chức tương trợ lẫn nhau.”

“Tương trợ lẫn nhau?”

“Tinh thần đùm bọc, tương thân tương ái ấy. Nghĩa là mọi người sẽ đều sống một cuộc sống an nhàn. Bán đá quý là để thực hiện mục đích đó.”

“Tao không hiểu lắm,” tôi nghiêng đầu dăm chiêu.

Kuramochi bảo tôi đợi một lát rồi đứng lên. Sau đó hắn mở ngăn kéo tủ đặt ở phòng trong. Tôi lơ đãng quan sát bên trong phòng. Tuy có đầy đủ đồ điện tử và đồ nội thất nhưng chúng đều hơi bẩn. Quả nhiên là đồ cũ. Nom căn phòng có vẻ không được dọn dẹp thường xuyên. Thoạt nhìn thì gọn gàng sạch sẽ nhưng trong góc phòng thì đầy bụi.

“Mày sống ở đây một mình à?”

“Ờ. Cũng có nhiều thứ bất tiện nhưng khá là thoải mái. Ở ký túc xá thì đâu có được riêng tư đúng không?”

“Cũng không hẳn... Thế có ai thăm nom gì không? Bạn gái hay gì đó.”

Kuramochi cười, vai hắn rung bần bật.

“Tao chưa có bạn gái. Cũng có những mối quan hệ ở mức chơi bời, nhưng tao sẽ không dẫn những cô gái đó về đây.”

Lời hắn nói lập tức khiến tôi nhớ lại vụ Ejiri Yoko. Đồng thời cơn giận dữ cũng bắt đầu bùng lên. Thì ra, đối với hắn, Yoko cũng chỉ là một “đối tượng để yêu đương chơi bời”. Vì vậy sẽ rất phiền phức cho hắn nếu làm một đứa con gái như thế dính bầu, và nếu đứa con gái đó tự tử sẽ càng rắc rối hơn. Thế nên hắn đã chọn cách vờ như không quen biết, không liên quan.

Tôi đã nghĩ tới phương án giết hắn ngay lúc này, ngay tại đây. Không có ai nhìn thấy tôi bước vào đây cả. Tôi tự trách bản thân vì đã từ chối uống cà

phê.

Hoàn toàn không hay biết tôi đang nghĩ gì, Kuramochi quay trở lại cùng với một chiếc hộp nhỏ. Hình như là hộp đựng đá quý.

“Mở ra mà xem.” Hãn đặt chiếc hộp trước mặt tôi.

Mở nắp chiếc hộp ra, tôi nhìn thấy bên trong là một vài viên đá quý thật. Tất cả các viên đều trông không lớn lắm.

“Xịn chưa?” Kuramochi dòm gương mặt tôi.

“Ừ.” Tôi đáp. Ngày xưa, mẹ tôi có một hộp đựng đá quý. Bên trong có những viên đá to hơn và đẹp hơn nhiều.

“Chỗ đó đáng giá ít nhất một triệu yên đó.”

“Hừmmm.” Tôi không thấy có gì ấn tượng lắm.

“Mày có muốn mua chúng với giá sáu trăm ngàn yên không?”

“Hả?” Tôi nhìn Kuramochi. Hãn không hề cười. “Mày đang đùa tao à?”

“Nếu không có tiền thì mày có thể trả góp. Tao sẽ nhả với bên trên để hạ lãi xuống hết sức có thể.”

“Đừng có đùa.”

“Tao nghiêm túc. Có thể giờ mày đang cho đây là chuyện ngu xuẩn, nhưng nghe những lời tao chuẩn bị nói đây rồi mày sẽ đổi ý thôi.”

“Có nghe cái gì thì cũng thế thôi. Tao mua đá quý để làm gì chứ?”

“Bán lại là được.”

“Sao cơ?”

“Bán lại. Lúc nãy tao cũng nói là có thể bán chỗ đá quý này với mức giá một triệu yên mà. Thử bán với giá một triệu yên coi, mày sẽ ngay lập tức lời bốn trăm nghìn yên.”

Khi nghe con số này, nội tâm tôi đã có chút dao động. Song không mất nhiều thời gian để tôi chấn chỉnh lại suy nghĩ của mình.

“Làm thế nào để bán một thứ như vậy chứ? Tao đâu quen biết ai mua đá quý.”

“Không phải mà có họ hàng sao? Nếu bảo với họ rằng này đá quý mà chỉ tốn một triệu yên, họ sẽ mừng rỡ mà mua ngay.”

Tôi lắc đầu.

“Tao đã quyết định là sẽ không dựa dẫm vào họ hàng nữa rồi. Với cả đã lâu rồi tao không gặp họ. Sau này cũng không có ý định gặp.”

“Vậy à, đến nước đó thì đành chịu rồi.” Kuramochi thở dài. “Nếu thế thì, bốn trăm nghìn yên thì sao?”

“Hả?”

“Bốn trăm nghìn yên. Tao hỏi là với giá này thì mà thấy sao?”

“Tại sao tự dưng lại hạ những hai trăm nghìn yên thế? Nếu thế thì ngay từ đầu sao mà không nói luôn là bốn trăm nghìn yên? Bộ mà tính kiếm lời từ tao à?”

Kuramochi giơ hai tay lên ý bảo tôi bình tĩnh.

“Trước khi nổi giận thì hãy nghe tao nói đã. Để có thể bán cho mà với giá bốn trăm nghìn yên thì tao phải đạt được một điều kiện. Đó là mà phải trở thành hội viên của Hozumi International.”

“Mày nói gì cơ?”

“Nghĩa là, nếu trở thành hội viên thì mà sẽ được mua với giá ưu đãi. Tuy nhiên một khi đã là hội viên thì mà sẽ phải đạt được chỉ tiêu đề ra. Cơ mà cũng không quá khó đâu. Tùy thuộc vào cách nhìn nhận mà đây có khi còn là một công việc trong mơ. Có một người vốn miễn cưỡng gia nhập vì muốn mua đá quý với giá rẻ, nhưng rồi cảm thấy công việc bên này đáng làm hơn công việc chính, đã vậy lại còn kiếm bộn, nên đã bỏ việc ở một tập đoàn hàng đầu. Thu nhập một năm của người đó là hơn mười triệu yên đấy.”

Thấy quy mô câu chuyện đột ngột lớn hơn, tôi tỏ ra đề phòng.

“Chuyện này là như thế nào? Chỉ tiêu là sao?”

“Chỉ tiêu dành cho hội viên đơn giản thôi. Đầu tiên, phải trả phí gia nhập là hai mươi nghìn yên. Tiếp theo, chỉ cần bán một bộ đá quý này cho một ai đó thôi. Công ty sẽ thu lợi nhuận - phần không lấy được từ hội viên - từ người khách mà hội viên đó dẫn tới. Chẳng có ai thiệt cả, đúng không nào?”

“Thì ra là thế.” Tôi cảm thấy chuyện đó dường như có lý. “Nhưng mà bằng cách nào hội viên mới kiếm được lời vậy?”

“Vì sẽ có tiền hoa hồng. Bán được một bộ đá quý, hội viên sẽ được trả năm mươi nghìn yên.”

“Bán một thứ trị giá mấy trăm nghìn yên mà chỉ được có năm mươi nghìn yên thôi á?”

“Nghe cho hết đi đã. Chỉ tiêu của hội viên thì là thế, nhưng không phải là mày không được phép bán nhiều hơn chỉ tiêu đó. Nếu bán được cho càng nhiều người thì mỗi lần như thế mày sẽ tha hồ bỏ túi tiền hoa hồng.”

“Cái đó thì tao hiểu, nhưng thứ đá quý có giá tới sáu trăm nghìn yên liệu có dễ bán đến thế? Nếu vậy thì ngay từ đầu người ta đã tự đem bán lại số đá quý mà mình sở hữu rồi.”

“Mấu chốt là ở chỗ đó. Tao mới nói chỉ tiêu là bán một bộ đá quý, nhưng đâu có nói là phải bán với giá sáu trăm nghìn yên.”

Kuramochi giơ ngón tay trở lên và mỉm cười ranh mãnh.

“Không phải sáu trăm nghìn yên thì là...”

“Bán với giá bốn trăm nghìn yên cũng được. Nói cách khác, mấu chốt là phải biến khách hàng đó thành hội viên.”

“À,” đột nhiên tôi cảm thấy như mình được mở mang đầu óc. “Thì ra là thế.”

“Chưa kể, thật may mắn là trong trường hợp như thế ta vẫn sẽ nhận được hoa hồng. Tuy nhiên đầu tiên chỉ được trả hai mươi nghìn yên thôi. Có lý do tại sao tao lại nói là đầu tiên. Chuyện từ đây mới thú vị nè,” Kuramochi từ nửa người lên bàn rồi nói. “Kể cả trong trường hợp hội viên mà mày mời vào hội tiếp tục mời được thêm hội viên, thì một phần tiền hoa hồng vẫn sẽ chui vào túi mày. Tới thời điểm số hội viên tăng lên như một gia đình con đàn cháu đông rồi... thì số tiền được gửi vào tài khoản của mày sẽ lên đến đơn vị trăm nghìn yên. Nếu thử nghĩ theo hướng này, mày sẽ thấy thay vì chỉ đơn thuần bán đá quý, thì rõ ràng lôi kéo thêm hội viên còn lời hơn.”

Cùng với lối ăn nói trơn tru của Kuramochi, các con số bắt đầu tuồn vào trong đầu tôi. Có quá nhiều thông tin cần xử lý nên tôi đực mặt ra một lúc.

“Đầu tiên cần có bốn trăm nghìn yên và hai mươi nghìn yên à...”

“Khoản tiền bốn trăm nghìn yên đó cũng không phải là trả suông. Nó vẫn sẽ nằm trong tay mày dưới dạng đá quý. Khoản tiền đầu tư thực chất chỉ có hai mươi nghìn yên thôi. Thế nào? Với cách này thì một nhân viên quèn cũng có thể kiếm được một khoản tiền lớn, đúng không?”

Tôi khoanh tay lại và phát ra một âm thanh tỏ ý lưỡng lự. Tôi tới đây vốn là để cụ thể hóa kế hoạch giết Kuramochi, vậy mà lại bị hút vào câu chuyện của hắn.

“Muốn làm thử không? Tao chưa gì đã kiếm được hai triệu yên rồi đó.”

“Hai triệu yên...”

“Tiền sẽ còn vào nữa.” Kuramochi hạ giọng nói tiếp. “Đứa nào nhanh chân đưa đó thẳng nha. Vì phải kiếm thêm càng nhiều hội viên mới càng tốt mà. Nếu mày đồng ý làm, ngay sáng sớm mai tao sẽ nộp giấy tờ cho mày. Thứ Hai thì thường sẽ đông người lắm, nhưng tao sẽ cố một phen.”

Dường như hắn muốn nói là không có nhiều thời gian để đắn đo.

“Mày nói đúng,” suy xét một hồi tôi đáp. “Nếu trả góp hằng tháng được thì tao có thể thử.”

“Mày nhận lời hả?”

“Ừ, thử làm xem sao.”

Vừa dứt lời, Kuramochi đứng dậy và đột nhiên phá ra cười nắc nẻ. Chỉ tay vào tôi hằng còn đang ngơ ngác, hắn vừa ôm bụng vừa nói.

“Ngài Tajima Kazuyuki đáng kính của tôi ời. Bấy như thế này mà ngài cũng bị mắc vào thì phải tính sao đây?”

Rồi hắn lại tiếp tục cười.

15

Đó là một hình thức của tổ chức đa cấp đó, Kuramochi nói. “Nghĩ thử coi, nếu số hội viên tăng nhiều như thế thì chẳng mấy chốc mà vượt quá cả dân số nước Nhật mất. Trên thực tế số người có tiền còn ít hơn, nên sẽ càng dễ lâm vào bế tắc. Tức dù mày có muốn thu hồi vốn đi chẳng nữa, việc dần dà không còn người để thành hội viên mới sẽ đặt dấu chấm hết cho nỗ lực của mày. Rút cục, chính mày sẽ ôm một cục nợ.”

“Cái đó thì tao hiểu, nhưng nếu bắt đầu sớm thì chẳng phải vẫn kiếm được lời sao?”

“Kiếm được. Chí ít là kẻ đầu tiên bắt đầu làm chuyện này sẽ lời to. Bằng không nếu không phải là hội viên đời đầu thì thu hồi vốn cũng khó.”

“Tức là giờ có bắt đầu cũng đã muộn?”

Nghe tôi hỏi vậy, Kuramochi vừa cười ranh mãnh vừa gật đầu.

“Đương nhiên là vậy rồi. Làm ăn kiểu này thì lợi lộc sẽ về tay ban lãnh đạo hết. Những kẻ từ bên ngoài vào chỉ đơn thuần là những con tốt thôi.”

“Nhưng đá quý thì vẫn sẽ nằm trong tay mình mà. Không phải chỉ cần bán chúng đi thì sẽ thu hồi được vốn sao?”

“Mày định bán cho ai?” mắt của Kuramochi vẫn ánh lên nét cười cợt.

“Thì ai mà chẳng được? Nếu không bán được cho hàng đá quý thì tệ nhất cũng vẫn bán được cho hiệu cầm đồ.”

“Giả sử mày bán cho hiệu cầm đồ,” Kuramochi khoanh tay và khẽ nghiêng đầu. “Thu được năm mươi nghìn... à không, ba mươi nghìn yên đã là hời lắm rồi.”

“Hả, nhưng mày bảo giá gốc là một triệu yên cơ mà...”

“Cái đó tùy thuộc vào giá trị quan của mỗi cá nhân chứ. Một lão già ở tiệm cầm đồ sẽ không cho rằng chỗ đá quý đó đáng giá một triệu yên đâu. Chẳng có tên ngốc nào chịu rút tiền mua đá nhân tạo chất lượng thấp cả.”

“Hả, là nhân tạo à?” Tôi nhìn viên đá một lần nữa.

“Còn chưa kể là hàng chất lượng cực tồi. Nó không phải là thủy tinh nhưng bình thường với chất lượng như này sẽ không đem làm đồ trang sức được. Ngặt nổi nếu chỉ nhìn qua, dân nghiệp dư sẽ chẳng thể biết nó đáng giá hay không. Đá quý là như thế đó. Mọi người đều tỏ ra hiểu biết về nó, nhưng rút cục chỉ là dựa vào bảng giá mà phán bừa nọ kia thôi.”

“Thế thì chẳng phải là lừa đảo sao?”

“Nửa chữ tao cũng chưa nói đây là đá tự nhiên. Giả sử kể cả tao có nói thì mày cũng chẳng có bằng chứng.”

Tôi lờm Kuramochi.

“Quả là một cách làm bẩn thỉu.”

Song hẳn chẳng hề tỏ ra nao núng dù chỉ một chút.

“Kiếm lời là như vậy đấy. Phải lấy được tiền từ tay người nào đó một cách hợp pháp. Chỉ cần hợp pháp thì chẳng có cái gì gọi là sạch hay bẩn cả.” Hẳn cất cái hộp đựng đá quý đi.

“Nhưng tao vẫn không hiểu. Cớ sao mày lại tiết lộ cho tao? Không phải là mày gọi tao tới đây vốn để lừa tao sao?”

Kuramochi nhìn tôi rồi nhún vai ngạc nhiên. Mắt hẳn tròn xoe.

“Tao lừa mày? Tại sao? Nếu tính lừa mày thì tao đã chẳng nói tường tận đến mức này. Nếu tính lừa thì lúc nãy khi mày tỏ ra hứng thú, tao đã làm bộ

không biết gì rồi đưa giấy tờ cho mày ký rồi.”

“Tao đã luôn nghĩ là mày đang dụ dỗ tao.”

“Tajima à, chẳng phải chúng ta là bạn bè sao? Lại còn là bạn từ thuở thiếu thời. Chúng ta đã từng chơi chung với nhau cơ mà. Tao sao có thể lừa dối một người bạn là mày được? Có là lời nói đùa thì tao cũng thấy tổn thương à nha.”

Tôi nhìn chăm chăm vào gương mặt đang nói những lời đó với vẻ hết mực nghiêm túc của Kuramochi. Vậy ai là người đã sắp đặt để những bức thư thiệp nguyện rửa được gửi tới nhà “bạn” hăn đây?

“Nhưng mày bảo mày có một nước đi thông thái mà.” Tôi nói với hăn. “Rằng nghe xong thì tao sẽ khẳng khẳng đòi mày cho nhập hội. Việc mày lật bài ngửa có ý nghĩa gì?”

“Bây giờ tao mới vào chuyện chính. Nhân tiện, mày có uống gì không? Nếu không uống cà phê thì uống bia nhé?”

“Vậy cho tao bia.”

Kuramochi lôi từ trong tủ lạnh ra hai lon bia. Hăn đặt một lon trước mặt tôi. Vừa mở nắp lon tôi vừa nghĩ bụng giờ phải bỏ kali xyanua vào đây thì hơi khoai.

“Như tao vừa nói, cách thức làm ăn theo mô hình đa cấp như thế này thì chỉ có những kẻ bắt đầu là hưởng lợi. Những kẻ gia nhập sau sẽ chỉ có lỗ mà thôi.” Kuramochi nhấp một ngụm bia rồi nói.

“Cái đó thì tao hiểu rồi.”

“Và vấn đề mấu chốt là điều mà tao sắp nói đây,” hăn chống một bên khuỷu tay lên bàn và rướn người về phía trước. “Tóm lại, mục đích của cách thức làm ăn này không phải là bán vật phẩm. Mà là phải dùng mọi cách để gia tăng số hội viên. Nếu vậy ở đây sẽ sinh ra một hình thức làm ăn khác.”

“Hình thức làm ăn khác?”

“Chúng ta sẽ không trở thành hội viên. Tuy nhiên công việc của chúng ta là giúp ai đó gia nhập tổ chức. Vì khi ai đó nhập hội thì tổ chức sẽ kiếm được lời, nên đương nhiên những người giúp đỡ cũng sẽ được nhận thù lao.”

Tôi nhìn gương mặt Kuramochi. Hắn đón lấy cái nhìn của tôi và gật đầu lia lịa.

“Đó là công việc của mày à?”

“Tại thời điểm này thì là vậy.” Kuramochi nói đầy ẩn ý rồi uống bia.

“Vậy cái chuyện thú vị mày muốn kể cho tao là...”

“Chính là chuyện đó đấy. Không tệ đúng không? Khác với lũ ngu trở thành hội viên, chắc chắn mình sẽ không bị thiệt. Cũng không có chỉ tiêu. Chỉ yêu cầu khả năng diễn xuất thôi.”

“Khả năng diễn xuất?”

“Mày sẽ hiểu ngay thôi.”

Kuramochi giải thích cho tôi về thù lao. Đúng là nếu chia ra theo giờ thì mức thù lao đó so với lương hiện tại của tôi là một trời một vực. Tôi không khỏi kinh ngạc, thật chẳng thể nào ngờ lại có cách kiếm được nhiều tiền đến thế.

“Nói thật với mày, dạo gần đây số hội viên mới gia nhập ngày một giảm. Đợt tới tổ chức đang định mở một chiến dịch lớn, nhưng lại thiếu người. Vậy nên bên trên có hỏi tao là có quen ai có thể tin tưởng được không. Tao liền nghĩ ngay tới mày, Tajima ạ. Thực ra, việc hôm nay tao mời mày đến đây, tao cũng đã báo cáo trước với bên trên.”

“Báo cáo? Mày đã nói ra tên tao rồi à?”

Kuramochi lắc đầu.

“Tên thì tao chưa nói, nhưng có kể qua mày là bạn thân từ hồi tiểu học của tao. Nghe tao kể từ này tới giờ chắc là mày cũng biết rồi, công việc này bắt buộc phải được giữ bí mật. Vì vậy, không phải cứ mời đại ai cũng được. Thế nào, mày có thể vừa tiếp tục công việc hiện tại vừa làm công việc này cũng không sao, có muốn làm nó như một công việc bán thời gian không?”

Tôi liếm chỗ bia, rồi thở dài.

“Tao vẫn thấy có chút khiên cưỡng. Dù sao thì đây vẫn là tham gia vào việc lừa người khác.”

“Lúc này tao đã bảo rồi mà. Kiếm tiền có nghĩa là lấy tiền từ tay kẻ khác. Nếu cứ bị cảm xúc chi phối thì sẽ mãi mãi thua thiệt mà thôi.”

“Thôi,” vẫn cầm lon bia trên tay, tôi tu ừng ực. “Tao xin kiếu. Tao không nghĩ có chuyện hời đến thế được.”

“Tao muốn mày tin tao.”

Sau câu đó, Kuramochi không kì kèo rủ rê tôi thêm gì nữa. Uống hết lon bia xong tôi đứng dậy. Không thể giết hãn thì ở lại đây thêm cũng chẳng ích gì. Chưa kể tôi đã nhận ra điểm mấu chốt là ý chí sát nhân của tôi đang suy yếu. Không hiểu vì cớ gì mà hể nói chuyện với Kuramochi một hồi là tôi lại bị cuốn theo hãn.

“Thực ra có một chuyện tao muốn hỏi mày.” Trước khi xỏ giày ở bậc thềm chỗ lối ra vào, tôi nói.

“Chuyện gì, sao giọng mày nghe trịnh trọng thế?”

“Mày còn nhớ bạn gái tên Ejiri Yoko không?”

Mặc dù đã xác định trước là thế nào hãn cũng sẽ giả bộ không biết, vậy nhưng phản ứng của hãn lại làm tôi không khỏi bất ngờ. Hãn khẽ há miệng như thể không kịp phản kháng trước một đòn bất ngờ, tiếp đó hãn nhú mày.

“Nhớ chứ. Là con nhỏ ở hồ bơi đúng không?”

“Lần trước tao có kể cho mày chuyện cậu ấy không còn, nhớ chứ?”

“À à, tao có nghe rồi. Không biết là bao nhiêu năm trước ý nhỉ?” Hãn gãi gãi sống mũi.

“Cậu ấy chết lúc tụi mình học lớp mười. Tao có nói là cậu ấy đã tự tử.”

“Ờ...”

Thấy mặt Kuramochi mang vẻ thần bí đầy bất thường tôi đâm bối rối. Tôi đã ngỡ là hãn sẽ giả vờ rằng hãn chẳng còn nhớ gì tới cái chết của cô ấy.

Vừa xoa bóp gáy, hãn vừa mở miệng nói.

“Tao biết mày có ý với nhỏ đó. Tao nhận ra ngay từ lần đầu tiên nhìn thấy mày với nhỏ ở hồ bơi.”

Tôi phát hoảng trước những câu nói ngoài sức tưởng tượng.

“Không phải tao muốn nói chuyện đó.”

“Cứ nghe tao nói đã. Vì thế nên mày mới quan tâm chuyện nhỏ đó chết phải không? Nhưng mà này, mày nên mau quên một đứa con gái như thế đi thì hơn.”

“Một đứa con gái như thế?” Tôi cảm thấy khóe miệng mình đang méo xệch đi. “Ý mày là sao? Một đứa con gái như thế là sao?”

Kuramochi vò tung mái tóc được chải cẩn thận, mặt ánh lên vẻ yếu đuối.

“Mày nghi ngờ tao với nhỏ đó đúng không? Nghĩ là tao đã cướp đi người mày thích.”

Tôi chẳng nói chẳng rằng, chỉ vừa hít thở thật sâu vừa hằm hè nhìn hãn. Thực ra lòng tôi đang rất hỗn loạn. Tôi không nghĩ là hãn sẽ nói chuyện theo cách này.

“Tao sẽ thú nhận với mày. Tao đã ngủ với nhỏ đó. Đúng là tao đã sai khi giấu mày,” nói xong, hãn khẽ cúi đầu. Tôi thần thờ nhìn xoáy tóc hãn.

“Quả nhiên mày đúng là người mà Yoko đã...”

“Đợi đã. Nhưng nếu vì thế mà mày nghĩ nhỏ đó mang thai là lỗi do tao thì oan uổng quá.”

“Chẳng phải là lỗi tại mày sao? Miệng thì khai là đã ngủ với cô ấy mà lại tính trốn tránh trách nhiệm hả?” Tôi xẵng giọng. Tôi tiến một bước về phía hắn.

Kuramochi giơ hai tay ra đằng trước và xòe bàn tay ra như để ngăn tôi lại.

“Tao đã không muốn nói ra chuyện này. Vì tao biết là mày thích nhỏ đó. Thế nhưng tao không muốn bị hiểu lầm. Nên cực chẳng đã tao mới đành lên tiếng.”

“Mày nói cái gì vậy? Nói rõ ràng ra coi.”

“Vậy thì tao nói. Là nhỏ đó rủ tao trước.”

“Hả...”

“Ngay sau khi được mày giới thiệu, nhỏ kia đã gọi điện cho tao và rủ tao đi chơi. Mặc dù thấy có lỗi với mày, nhưng tao vẫn đi chơi một cách vô tư lự. Chuyện này thì tao xin lỗi. Nhưng mà con nhỏ đó là một đứa sẵn trai đấy.”

Một bóng mây đen từ từ bao phủ khắp lồng ngực tôi. Hơi thở tôi hơi nghẹn lại.

“Ngay trong buổi hẹn hò đầu tiên, nhỏ đó đã chủ động nói với tao rồi. Nhỏ hỏi tao đã từng quan hệ tình dục chưa. Bởi nhỏ có gương mặt như thế mà lại hỏi câu như vậy nên tao đã rất bất ngờ. Tao đã trả lời thành thật là chưa. Tiếp đó mày đoán xem nhỏ đã nói gì? Nhỏ bảo bọn tao có thể quan hệ nếu tao thích, vậy đó.”

“... Nói dối.” Tôi nói như gầm lên. Chỉ cần nhắm mắt lại là ngay lập tức tôi sẽ nhớ lại được gương mặt tươi cười của Yoko. Gương mặt đó và câu

chuyện của Kuramochi suy cho cùng vẫn không có chút ăn nhập nào.

“Tao nói dối làm gì. Lúc đầu tao còn tưởng là nhỏ đang nói đùa. Thế nên tao mới đùa lại là vậy thì hãy cho tao quan hệ đi. Ai dè lần này nhỏ lại hỏi luôn tao có bao nhiêu tiền.”

“Tiền?” Tôi không thể tin nổi những gì mình vừa nghe.

“Lúc đó tao cũng hăng hái vì nghĩ là buổi hẹn đầu tiên mà, nên đã mang hẳn năm nghìn yên. Tao vừa dứt lời, nhỏ liền bảo năm nghìn yên cũng được, nhưng làm ở đâu.”

“Nói dối!” Tôi lắc đầu thật mạnh. Tôi lớn tiếng. “Chắc chắn là mày đang nói dối. Đừng có ăn không nói có!”

“Tao nào có ăn không nói có. Nghe nhỏ nói tới đó tao cũng mới nhận ra là không phải đùa. Sau đó tim tao động thành thành luôn. Trông thật khó coi, nhưng tao mới là người phát hoảng. Còn đằng kia thì tỏ vẻ như đã quen với chuyện này, còn nói với tao là ngoài trời cũng được.”

“Ngoài trời?”

“Tức là quan hệ tình dục nơi công cộng ấy. Rút cục tụi tao đi bộ ra một bãi sông, tìm được chỗ không người qua lại...” Kuramochi để ngỏ vế sau.

Một lần nữa tôi lại lắc đầu quầy quậy. “Tao không tin” thế nhưng ngay bản thân tôi cũng nhận ra giọng nói của mình đã dần mất đi sức mạnh.

“Tao nói thật đấy. Dĩ nhiên đó không phải là lần đầu của nhỏ. Nhỏ đã tỏ ra thành thực lắm. Tao mới là người chật vật tới phát ngượng lên được. Sau khi xong chuyện thì nhỏ mặc quần ngay tắp lự, rồi thùng thảng đòi năm nghìn yên. Chẳng có gì là tận hưởng dư âm cả, tao đã có chút cụt hứng đó.”

“Vậy có khác nào là... gái bán dâm?”

“Không phải là có khác nào mà chính là gái bán dâm đó. Mày đã nói là nhà nhỏ đó không có tiền còn gì. Đó là lý do nhỏ làm thêm ở hồ bơi. Nhưng

quả nhiên chỉ bấy nhiêu đó thì vẫn chưa đủ. Thế cho nên tao nghĩ nhỏ mới làm chuyện như vậy.”

Trong lúc nghe hẳn kể sự tình, phần cốt lõi trong cơ thể tôi nóng như bị thiêu đốt. Nhịp tim tôi cũng ngày một loạn. Vừa nghe tiếng mạch đập sâu bên trong tai, thâm tâm tôi vừa lặp đi lặp lại rằng không đời nào, cô gái ấy không đời nào làm chuyện như thế.

“Nói cho mày biết, tao đã dùng bao. Cái đó cũng không phải là tao chuẩn bị. Là đằng kia đem theo. Tức là từ đầu nhỏ đã có ý định này rồi. Con nhỏ đó một khi tìm được con mồi béo bở là sẽ chủ động tiếp cận, rồi bán thân kiếm tiền. Tao nghĩ có lẽ số người đã qua tay nhỏ không phải là mười hoặc hai mươi người đâu. Tao chỉ làm đúng lần đó thôi, nhưng trong số đó có lẽ có những kẻ đã thành khách quen của nhỏ không chừng.”

Sức lực để lặp lại rằng không đời nào có chuyện đó trong tôi dần yếu ớt. Tôi quả thực cũng không hiểu Ejiri Yoko cho lắm. Mà không, chẳng hiểu chút nào thì đúng hơn.

“Tao tưởng là mày cũng đã ngủ với nhỏ.”

Tôi ngẩng mặt khi nghe thấy Kuramochi nói vậy. Khóe miệng hẳn hiện lên một nụ cười kỳ quái.

“Tao còn tưởng anh em mình cùng hội cùng thuyền chứ. Nhưng xem ra mày chưa làm đâu nhỉ? Nhỏ đó kể cũng ky bo quá đi. Tình nghĩa làm thêm là vậy mà không cho mày thử một lần. Đằng nào chẳng cho bao nhiêu thẳng đàn ông khác xơi rồi, có thiệt gì đâu.”

Tôi lao vào đám hẳn. Những cảm xúc như giận dữ, đau khổ và sự sợ hãi xoắn lại thành vòi rồng trong đầu tôi. Song Kuramochi né được nắm đấm của tôi rồi tóm lấy cánh tay tôi và quăng tôi ngã nhào. Tôi bổ nhào xuống nền sàn lạnh lẽo. Tôi ngược lên lườm hẳn, nhưng chẳng còn sức lực để đứng dậy. Kuramochi vừa thở phì phò vừa ngồi xuống ghế.

“Tao biết là mày sẽ sốc, nên từ trước đến nay mới giữ im lặng. Thế nhưng tao vẫn phải gỡ bỏ hiểu lầm.”

“Tao đã nghe bạn học thời cấp ba của cô ấy kể chuyện lại, nhưng không hề có tình tiết nào như vậy cả. Người đó kể rằng cô ấy tự tử sau khi bị tên con trai làm cho có bầu yêu cầu phải bỏ đứa bé đi.”

“Cái đó chắc chắn là lời đồn thổi thôi. Với cả, nhỏ sẽ không bán thân cho người học cùng trường với mình đâu.”

Tôi cắn môi. Lời hăn nói cũng có lý. Tuy nhiên, cũng không vì thế mà tôi cảm thấy bị thuyết phục.

“Mày có bằng chứng không? Bằng chứng chứng tỏ cô ấy đã làm những chuyện như thế?”

“Cái đó thì tao không có. Chỉ có chính tao là nhân chứng thôi.”

“Không đời nào cô ấy lại làm chuyện như vậy...”

“Không thể hiểu rõ một con người chỉ thông qua bề ngoài đâu. Trên đời này mọi người đều đang lừa lọc lẫn nhau.” Kuramochi ngồi xuống trước mặt tôi. Co một bên chân lên, hăn đặt tay lên vai tôi. “Thứ Bảy tuần tới, hãy đi cùng tao tới chỗ này. Tao sẽ chỉ cho mày thấy thế giới ngoài kia tròn méo như thế nào.”

Thứ Bảy tuần sau đó, Kuramochi dẫn tôi tới một căn phòng trong một tòa nhà mới toanh. Căn phòng rộng cỡ một phòng học ở trường tiểu học, có xếp khoảng ba mươi chiếc ghế gấp, và chỗ ngồi đã kín hơn hai phần ba. Tôi và Kuramochi ngồi xuống cạnh nhau ở mé bên phải của hàng ghế thứ ba tính từ hàng đầu tiên. Tôi mặc quần áo bình thường, nhưng Kuramochi thì mặc một bộ com lê.

“Cứ làm như lúc này ta đã bàn. Sau đó giữ im lặng là được.” Kuramochi thì thầm vào tai tôi.

Một người đàn ông trẻ trong bộ com lê màu ghi đứng ở góc hội trường, anh ta lia mắt nhìn toàn bộ khán phòng.

“Cảm ơn quý vị vì đã tới dự hội thảo của Hozumi International ngày hôm nay. Tôi xin phép được bắt đầu. Đầu tiên, hội trưởng Hozumi Kotaro sẽ có đôi lời gửi tới quý vị. Xin mời hội trưởng.”

Một người đàn ông xuất hiện trên sân khấu. Người này không gầy cũng không béo, không cao cũng không lùn, đeo kính gọng đen, trông như một trí thức. Tuy giữ chức hội trưởng nhưng tuổi tác chắc chỉ khoảng trên dưới bốn mươi.

Hozumi bắt đầu bài diễn văn. Giọng điệu rõ ràng, đôi lúc nhấn mạnh trọng âm. Nội dung bài diễn văn chỉ ra thế gian này đang có nhiều cơ hội như thế nào, hệ thống mua bán hàng hóa thông thường hiện nay có nhiều điểm thừa thãi và vô lý ra sao, và rằng tinh thần tương thân tương ái - muốn bản thân kiếm được tiền thì trước hết phải giúp người khác kiếm được tiền - sẽ cứu tương lai của nước Nhật. Không có sự ngắt quãng trong mạch bài nói, những câu nói đùa cũng được lồng vào một cách vừa phải. Có thể nói là khả năng diễn đạt vô cùng lưu loát và thành thục.

Trong lúc diễn thuyết, một tấm bảng đen được đặt phía sau Hozumi. Hozumi cầm phấn lên viết *Người tiêu dùng = Người bán*, rồi khoanh mấy vòng tròn xung quanh đó.

“Tôi nghĩ là mọi người đều hiểu ý nghĩa của điều này. Khi người ta mua hàng, họ sẽ tin tưởng lời nói của ai nhất? Họ sẽ không tin lời của nhân viên cửa hàng. Vì miễn là bán được hàng, nhân viên sẽ chẳng quan tâm điều gì xảy ra với khách hàng cả. Bởi vậy đáng tin nhất, chính là lời của người đã thực sự mua món hàng đó. Mọi người cũng vậy phải không? Chẳng phải bạn bè vẫn thường trao đổi thông tin với nhau sao? Vậy thì, nếu người đã mua hàng đó trở thành người bán thì sao nhỉ? Sẽ có tính thuyết phục đúng không nào? Không hẳn là không có kẻ mang suy nghĩ rằng bản thân đã bị lừa

nên sẽ khiến người khác lỗ theo, song kẻ như vậy sau này sẽ bị bạn bè xa lánh, nên việc hăn làm chẳng đem lại ích lợi gì.”

Hình như thi thoảng xen lẫn cả giọng điệu gần gũi trong lúc diễn thuyết cũng là một kỹ thuật. Thực tế, tôi cảm nhận được rằng tất cả những người có mặt ở hội trường đều dần bị cuốn hút bởi cách dẫn dắt của Hozumi.

Bài diễn văn của Hozumi chuyển sang chuyện đá quý. Anh ta hãnh diện kể rằng công ty đã khai thác và phát triển một lối đi đặc biệt, và bằng việc cắt giảm chi phí, công ty đã nhập khẩu được đá cao cấp như thế nào.

“Tuy nhiên giờ tôi xin phép được đi vào chuyện chính,” anh ta nâng tông giọng. “Dù có nhập được với giá rẻ nhường nào, thì cũng sẽ không có ý nghĩa gì nếu chúng tôi phải thực hiện nhiều bước trước khi đưa sản phẩm đến tay quý vị. Mở một cửa hàng lớn thì cũng sẽ tốn rất nhiều kinh phí. Do đó, chúng tôi đã nghĩ ra cách này,” nói tới đó, anh ta cầm viên phấn gõ gõ vào dòng chữ *Người tiêu dùng = Người bán* ban nãy.

Tuy câu chuyện liên quan tới hệ thống bán hàng đã bắt đầu, nội dung cũng không khác những gì Kuramochi giải thích cho tôi là bao. Song cách giải thích có sự khác biệt. Dẫu biết đó là một mánh khéo, bầu không khí anh ta tạo ra và cách dẫn dắt khéo léo của anh ta đã khiến tôi rơi vào ảo giác tin rằng hình thức này thực sự sẽ sinh lời. Một kẻ đã biết chân tướng đằng sau như tôi còn cảm thấy như vậy, những người mới nghe lần đầu bị lừa là lẽ đương nhiên.

Sau khi bài diễn văn của Hozumi kết thúc, người dẫn chương trình lúc này lại đứng lên.

“Tiếp theo đây, chúng ta sẽ được nghe báo cáo từ một hội viên gia nhập từ hội thảo lần trước và đã đạt được thành tích tốt. Xin mời anh Watanabe Kazuo.”

Người đứng dậy sau lời giới thiệu đó là người đang ngồi cạnh tôi - Kuramochi. Trên đường đi lên sân khấu, hắn cúi chào một cách vụng về. Tất nhiên, đây cũng là một phần trong diễn xuất của hắn.

“Tôi là Watanabe. Ừm, hôm nay được chỉ định lên phát biểu, tới giờ tôi vẫn rất bất ngờ và hồi hộp.”

Sau lời nói đầu ấy, bài phát biểu của Kuramochi bắt đầu. Nội dung, tất nhiên là về một câu chuyện thành công, rằng hắn đã kiếm được bao nhiêu lợi nhuận kể từ khi gia nhập Hozumi International đến nay. Khởi cần nói cũng biết, đây là một câu chuyện thành công rởm. Tuy không có khả năng diễn đạt như Hozumi, thế nhưng hắn diễn vai một thanh niên tầm thường đột nhiên đổi đời thành người thành đạt thì lại rất khá. Giờ thì tôi đã hiểu đây chính là điều mà hắn nói tuần trước. Những người ở hội trường ai nấy đều chăm chú lắng nghe từng mẩu chuyện thành công của hắn.

Kết thúc bài phát biểu, Kuramochi trở về chỗ ngồi trong tiếng vỗ tay của mọi người. Hắn vẫn giữ vẻ mặt của một thanh niên chất phác, song mắt thì nhìn tôi như ngầm hỏi một cách tự đắc rằng màn trình diễn của tao thế nào. Tôi chớp mắt ngầm đáp lại là làm tốt lắm.

Công việc mà Kuramochi đang làm là sắm vai một người chia sẻ những câu chuyện thành công. Trước khi tới đây, tôi đã hỏi hắn là tại sao lại cần một người như vậy. Câu trả lời của hắn rất đơn giản và rõ ràng.

“Vì trên thực tế không có người nào thành công như vậy cả. Nếu những người kể chuyện thành công đều là người của tầng lớp lãnh đạo thì sẽ bị nghi ngờ chứ sao. Đó là lý do vì sao cần đến người như tui mình.”

Sau câu chuyện thành công của một diễn viên khác, người dẫn chương trình lại đứng lên.

“Chúng tôi xin phép được kết thúc hội thảo tại đây. Sau đây mỗi một nhóm sẽ kèm một người phụ trách, mời mọi người di chuyển sang phòng

bên cạnh.”

Phòng bên cạnh có đặt một vài chiếc bàn hình tròn. Những vị khách lần lượt ngồi xuống theo chỉ dẫn của các hội viên. Mỗi một bàn sẽ có bốn người ngồi.

Sau khi tới chỗ ngồi của mình, tôi giật mình. Bởi người ngồi ở ghế đối diện tôi là Fujita. Vừa để ý thấy tôi, hắn làm vẻ mặt kinh ngạc, rồi sau đó nhúu mày tỏ vẻ khó chịu.

Tôi nhớ lại chuyện trước đây hắn từng hỏi “không biết có công việc nào kiếm bộn không”. Một người đang tính chuyện kết hôn như hắn hẳn là cần tiền vào nhiều thứ.

Một nữ hội viên tiến tới bàn của chúng tôi chào hỏi. Sau khi cho chúng tôi xem một loạt catalog giới thiệu khác nhau, cô ta liền thoảng ca tụng hội trưởng Hozumi là một nhân vật vĩ đại như thế nào, và hệ thống của Hozumi International xuất sắc ra sao.

“Tới đây các vị có câu hỏi gì không ạ?”

Lập tức, một người phụ nữ lên tiếng với giọng điệu rụt rè.

“Công ty sẽ không chỉ dẫn cho chúng tôi cách bán lại những viên đá quý mà chúng tôi mua sao?”

“Với những ai không thể bán được đá quý, công ty sẽ giới thiệu cửa hàng cho ạ. Nếu đá quý quý vị gửi ở cửa hàng bán đi được, thì khi ấy quý vị sẽ nhận được tiền.”

“Nhưng trang sức thì còn dễ, không biết đá quý có bán được không?”

“Có cửa hàng còn nhận gia công đá thành trang sức nữa đấy ạ, quý vị có thể tự thiết kế và gửi chúng lại cửa hàng. Mặc dù mất phí gia công, nhưng thay vào đó có thể bán với giá cao, dân cũng có nhiều người chọn cách này.”

“Có thể tự mình thiết kế ư? Hay quá.” Mắt người phụ nữ vừa đặt câu hỏi sáng lên.

Tôi liếm môi. Theo dàn xếp, tiếp theo là tới lượt tôi đặt câu hỏi.

“Tôi có thể rủ bao nhiêu người làm hội viên cũng được đúng không?”

“Tất nhiên rồi. Càng mời được nhiều người thì anh càng nhận được nhiều hoa hồng.”

“Nếu vậy thì hội viên mẹ - người trước đó mời tôi thành hội viên cũng sẽ được lời. Tôi thấy có chút không công bằng. Biết đâu tôi lại có thành tích tốt hơn cả hội viên mẹ đó, như vậy chẳng phải lợi nhuận của tôi sẽ bị người đó hút sạch.”

“Vì là tương trợ lẫn nhau, nên không thể tránh khỏi câu chuyện phiền phức là người có thành tích tốt sẽ bù đắp cho người có thành tích không tốt. Tuy nhiên nếu cứ để vị có thành tích xuất sắc làm hội viên cấp thấp thì rất tội nghiệp, nên một khi hội viên con đạt được một con số nhất định thì sẽ được thăng cấp,” nữ hội viên đáp một cách trơn tru trước câu hỏi của tôi. Câu hỏi đã được bàn bạc từ trước nên đương nhiên là vậy rồi.

Người phụ nữ đặt câu hỏi trước tôi thực ra cũng là người được gài vào. Nói cách khác, ba trong số năm người ngồi ở bàn này là người của Hozumi. Ba người hòa vào một phe để lừa hai vị khách là điều mà hội thảo này nhắm đến.

Trước vô số câu hỏi chúng tôi đặt ra, nữ hội viên đều đưa ra câu trả lời ngay tắp lự. Những người đột nhiên bị dẫn tới nơi này thường là những kẻ không có khả năng bình tĩnh phân tích tình hình. Bằng việc luôn có câu trả lời thỏa đáng cho từng câu hỏi, dần dà sẽ chiếm được lòng tin của những người này. Tôi đã không bỏ lỡ những cái gật đầu ngày càng nhiều của Fujita và một vị khách khác.

“Quý khách thấy thế nào? Có muốn làm việc cùng chúng tôi không ạ?” Nữ hội viên bắt chuyện với người phụ nữ “phe mình”. Người phụ nữ ấy gạt đầu cái rụp.

“Vâng, rất hân hạnh.”

“Cảm ơn quý khách. Vậy xin hãy cầm tập giấy tờ này và đi tới bàn đăng kia ạ.”

Tiếp đó ánh mắt của nữ hội viên chĩa vào Fujita. Giờ mới là công việc thực sự.

“Quý khách thấy sao?”

“Tôi... tôi không biết nữa.” Fujita gãi đầu.

Tôi biết hẳn ta không giỏi trong khoản suy nghĩ một cách logic. Điều khiến hẳn ta còn do dự, ngoài việc không có đủ can đảm bỏ ra số tiền lớn như bốn trăm nghìn yên, ắt hẳn còn có ảnh hưởng lớn từ trực giác.

Hẳn ta khẽ liếc nhìn tôi. Hẳn tò mò muốn biết xem tôi sẽ làm gì.

Công việc của tôi trong ngày hôm nay chỉ là đặt câu hỏi ban nãy. Sau đó thì giữ im lặng. Thế nhưng tôi đã lên tiếng.

“Nếu đã gia nhập thì càng sớm càng có lợi nhỉ?”

Tôi đột ngột đặt câu hỏi không theo thỏa thuận khiến nữ hội viên trưng ra vẻ mặt lúng túng.

“Vâng.... ừm, đúng là như vậy.”

“Ví dụ nếu tôi gia nhập ở buổi hội thảo lần sau thì có thể tôi sẽ trở thành hội viên con của những người gia nhập hôm nay đúng không nhỉ?”

“Vâng, đúng vậy.”

“Vậy thì, tôi sẽ gia nhập. Chứ nếu chậm trễ, số lượng ứng viên mà tôi có được cũng sẽ ít đi mất.”

Tôi nhận lấy giấy tờ và đi tới bàn để làm thủ tục. Ở đó Kuramochi đang đợi sẵn.

“Ồ, diễn ngoài kịch bản à?” Hẳn hỏi với vẻ mặt bất ngờ.

“Kiểu kiểu thế.” Tôi quay lại nhìn bàn của mình.

Đúng lúc ấy, Fujita đang vừa nghe nữ hội viên hướng dẫn vừa đón lấy tập hồ sơ gia nhập tổ chức.

16

Chuyện xảy ra khi vừa sang năm mới chưa lâu. Hôm ấy, sau khi ăn trưa, tôi đi tới phòng tủ đồ cá nhân và chợt nghe thấy tiếng nói chuyện cất ra từ đâu đó. Hình như là từ phía sau tủ đồ của tôi. Dường như có hai người đang nói chuyện, nhưng tôi chắc chắn một trong số đó là Fujita.

“Cứ đến nghe đã rồi hẵng tính. Không phải chuyện gì xấu đâu. Nhất định mày sẽ cảm ơn tao.”

“Nhưng chúng ta bị cấm làm thêm cơ mà.”

Tôi đã từng nghe qua giọng của người còn lại. Đó là một gã làm ở xưởng bên cạnh, nếu không nhầm thì gã vào công ty cùng đợt với Fujita.

“Mình giữ bí mật thì công ty sao biết được. Với cả sẽ chả tốn nhiều thời gian lắm đâu. Làm vào ngày nghỉ thôi cũng được. An tâm, cứ đến hội thảo một lần đi.”

Gã đàn ông kia đáp một câu mập mờ rằng sẽ suy nghĩ rồi rời khỏi đó.

Tôi mở cửa tủ. Tiếng mở cửa tủ chừng như lọt tới tai Fujita, hắt ló đầu ra từ cái tủ nằm tít trong góc phía đối diện và ngó nghiêng. Nhận ra trong phòng còn có người khác, hắn vội vã quan sát tình hình. Song, thấy đó là tôi, hắn ta nom có vẻ nhẹ nhõm. Khóe miệng hắn vênh lên giễu cợt.

“Ui dào, là mày hả?” Hắn nặn ra thêm một nụ cười. “Nghe hết rồi à?”

“Tiếng hai người vang tới chỗ tôi thôi.” Tôi trả lời mà không nhìn mặt hắn. “Anh đang chiêu dụ thành viên đấy hả? Cũng nhiệt huyết quá nhỉ?”

“Nói cho mày hay,” Fujita nắm lấy vai tôi từ phía sau. “Cấm mày đụng tới tụi ở nhà máy. Tụi ở đây đều là khách của tao. Hiểu rồi chứ?”

Quả nhiên Fujita tưởng tôi cũng là hội viên của tổ chức bán hàng đa cấp đó.

“Tôi không định làm gì ở chỗ làm cả.”

“Được, đúng đắn đó. Mà một đứa chân đất mắt toét như mày có rủ thì cũng chả có ai nghe theo đâu.”

Suýt thì tôi phọt ra câu “Chẳng biết đứa nào bị diễn xuất của tên chân đất mắt toét này lừa vào tròng nhỉ?”

“Chiêu dụ trong công ty sẽ gây ra họa lớn đó. Nếu bị lộ thì có lẽ không chỉ bị mắng là xong thôi đâu.”

Fujita cười khinh khi.

“Tại sao lại lộ được? Bạn bè của tao không có đứa nào có cái tính mách lẻo bần thiêu đó đâu. Nếu mà có lộ, thì thủ phạm là mày.” Vừa dứt lời, Fujita nắm lấy cổ áo bảo hộ lao động của tôi, hăm hè lườm tôi. Tôi đáp trả cái nhìn của hắn mà không hề gạt tay hắn đi.

Cuối cùng hắn cũng chịu buông cổ áo tôi ra.

“Cơ mà, mày sẽ không tố cáo đâu nhỉ? Ta cùng hội cùng thuyền mà.”

“Anh rủ được mấy người rồi cơ à?”

“Ờ. Nếu rủ được mấy chục người thì chẳng mấy chốc mà tao leo lên được tầng lớp lãnh đạo cho coi. Đến lúc đấy mày sẽ là hội viên con nằm dưới trướng tao. Hãy đợi đấy.”

Fujita vỗ mu bàn tay đánh bộp vào lồng ngực tôi rồi dứt cả hai tay vào túi quần, đoạn đi ra hành lang. Vừa dõi theo bóng lưng đó, tôi vừa nhớ lại những điều Kuramochi đã nói. Sau buổi hội thảo hôm trước, hắn đã nói cho tôi hay điều này.

“Nói trắng ra là đám lãnh đạo đang chuẩn bị bỏ trốn đó. Chúng đang canh me xem tới thời điểm nào có thể lật lọng. Bởi chẳng mấy mà cái tổ chức đấy sẽ bị cảnh sát sờ gáy. Thế nên từ giờ các hội viên có dụ dỗ được bao nhiêu hội viên mới thì chúng cũng không có ý định trả tiền hoa hồng đâu. Chúng sẽ bỏ túi tất tần tật số tiền ứng trước mua đá quý và cả tiền gia nhập tổ chức rồi bỏ trốn.”

Kuramochi nói thêm rằng nếu bị cảnh sát điều tra thì chúng sẽ mắc tội vi phạm luật đầu tư.

“Liệu họ có trốn nổi cảnh sát không?”

“Cũng chẳng cần phải trốn. Chỉ cần có thời gian giấu số tiền là được. Sau đó, kể cả có bị bắt, thì trừ hội trưởng, những kẻ còn lại trong ban lãnh đạo chỉ cần giả vờ chẳng biết gì hết là xong. Ngay cả hội trưởng cũng sẽ ngoan cố nói rằng mình không hề có ý lừa dối hội viên.”

“Thế là xong ư?”

“Xong chứ. Tới lúc sự tình đã lắng xuống, bọn chúng sẽ lại nghĩ ra hình thức lừa đảo mới, rồi lại đi lừa những kẻ ngu ngốc, cách thức hoạt động của chúng là vậy đó.” Mũi Kuramochi phập phồng như thể hân đang kể một câu chuyện mà bản thân rất đổi tự hào.

Không rõ Fujita đã đem chuyện này kể với bạn bè ở mức độ nào. Khốn nỗi, có vẻ người bạn đó không phải là một người đáng tin như hân ta nói. Lời đồn thổi về việc mua bán đá quý đáng ngờ đã lan nhanh hơn tôi nghĩ. Tôi biết được chuyện đó khi nghe thẳng Kosugi cùng phòng kể.

“Nói chung là đáng nghi lắm. Nghe nói là nếu thành hội viên thì có thể mua đá quý với giá rẻ, và nếu bản thân giới thiệu hội viên mới thì sẽ nhận được hoa hồng, cơ mà làm gì có chuyện ngon đến thế,” vừa dùng đầu ngón tay kiểm tra quả tóc đít vịt mà bản thân vô cùng hãnh diện nó vừa nói.

“Tao cảm thấy như có bẫy ở đâu đây.” Vốn biết rất rõ về cái bẫy đó, tôi giả dờ hưởng ứng.

“Đúng đó. Thoạt nghe thì có vẻ dễ kiếm lời, nhưng thế gian này đâu có dễ dàng như thế.”

“Thế mà cũng bị rủ rồi à?”

“À không, không phải vậy. Đây là đàn anh ở chỗ làm kể cho tao nghe. Hình như ai đó ở công ty đang lan truyền câu chuyện kiếm lời đó. Không biết là ai thuộc bộ phận nào, nhưng nếu mà để công ty biết thì rắc rối to đấy.”

“Ừ đúng thế.”

Vừa tiếp chuyện tôi vừa cảm thấy lo sợ. Lời đồn đã lan rộng đến mức này thì việc bay đến tai cấp trên chỉ là vấn đề thời gian thôi. Nếu biết được nhân vật trong lời đồn là Fujita, phía công ty sẽ xác nhận lại với hắn. Nếu Fujita kiên quyết phủ nhận thì tốt, ngộ nhỡ hắn tự thú thì sẽ ra sao? Hắn ta bị sa thải cũng không sao, nhưng tôi không cho là hắn sẽ không khai tên tôi ra.

Đúng lúc đó. Tiếng loa thông báo trong ký túc xá vang lên. Tên Kosugi được xưng lên. Hình như nó có điện thoại. Đoán là Naoko nên nó làm vẻ mặt hí hửng rồi đứng dậy.

Điện thoại được đặt ở lối vào của từng dãy hành lang. Nó đi ra khỏi phòng.

Một lát sau quay lại, trông thấy tôi nó liền hỏi.

“Ê Tajima, thứ Bảy tuần tới mày rảnh không?”

“Cũng không có việc gì.”

“Thế thì đi cùng tụi tao. Naoko sẽ dẫn theo bạn, tao đang tính rủ mọi người cùng đi uống nước. Kiểu hẹn hò nhóm ý.”

Đó là hồi tôi mới bắt đầu biết tới từ hẹn hò nhóm.

“Thôi tao không đi đâu.”

“Sao vậy? Vui lắm đó.”

“Tao không rành mấy chuyện đó lắm. Chẳng biết phải nói chuyện gì nữa.”

Nghe tôi nói vậy, nó cười một cách khoái trá.

“Chú em vẫn còn non tơ quá. Cứ thế thì sao kiếm nổi bạn gái chứ. Anh đây sẽ giới thiệu cho chú. An tâm đi. Không giỏi ăn nói thì chỉ cần im lặng lắng nghe là được. Rồi từ từ sẽ quen.”

“Ừ... Nhưng mà, thôi.”

“Vậy tao cũng không ép. Cơ mà mày không đi thì tao rủ ai được nhỉ? Bạn cùng khối của Naoko tức phía con gái mọi người đều bằng tuổi, bên mình cũng nên thế thì hơn.”

“Bạn cùng khối? Trường cấp ba á?”

“Chính xác. Ồ, nhìn mặt mày kìa, bắt đầu có hứng thú rồi chứ gì.”

“Không, cũng không hẳn vậy,” tôi cúi mặt suy nghĩ một chút rồi ngẩng mặt lên. Nó vẫn đang nhìn tôi. “Nhưng nếu đối phương là bạn cùng khối của Naoko thì tao đi cũng được...”

“Phải thế chứ. Vậy chỉ cần chốt nốt thành viên thôi.”

Kosugi hùng hổ đứng dậy rồi đi ra khỏi phòng. Chắc nó tính chọn các thành viên còn lại từ đám người sống trong ký túc xá.

Thứ Bảy đó trời đổ mưa. Chúng tôi hẹn gặp các cô gái tại một quán cà phê ở Shinjuku. Đó là một buổi hẹn hò nhóm với đội hình bốn nam bốn nữ. Chúng tôi ngồi đối diện nhau ở một cái bàn dài và giới thiệu về bản thân. Phía bọn tôi đều là dân sống trong ký túc xá và làm chung một công ty, nhưng phía bên kia thì mỗi người một kiểu.

Cô gái hiện đang phụ việc nhà tên Kanae tuy nhan sắc nom không diễm lệ lắm, nhưng trong nhóm bốn người thì lại là người trang điểm đậm và ăn mặc “nổi” nhất. Cô giới thiệu mình học chung lớp mười với Naoko. Nói cách khác là chung lớp với Ejiri Yoko.

Tôi thực sự muốn làm sáng tỏ chân tướng về cái chết của Yoko nên mới quyết định tham gia buổi hẹn hò nhóm này.

Sau khi rời quán cà phê, đi bộ được vài phút, chúng tôi bước vào một quán rượu kiểu tây. Bên trong không gian quán rộng lớn là rất nhiều nhóm người trẻ như chúng tôi. Chúng tôi ngồi xuống một chiếc bàn hình vuông, nam nữ xen kẽ. Tôi đã muốn ngồi cạnh Kanae, song hai bên chỗ ngồi cạnh cô ấy đều đã bị chiếm mất. Một tên trong số đó rõ ràng đang nhắm vào Kanae.

Không còn cách nào khác, tôi đành vừa nói chuyện với một cô gái khác vừa quan sát tình hình xem có cách nào đó trò chuyện được với Kanae không. Thế là, thi thoảng, tôi lại bắt gặp ánh mắt của cô ấy. Tôi những tưởng đây đơn thuần là sự trùng hợp, song lúc đứng dậy đi vệ sinh, tôi đã nhận ra là không phải. Đi vệ sinh xong, khi tôi đang đi dọc hành lang quay về chỗ ngồi, Kanae đã tiến tới từ hướng ngược lại. Dầu trong bóng tối nhá nhem tôi vẫn nhìn ra cô đang mỉm cười với mình. Tôi cũng nở nụ cười đáp lễ.

“Cậu là Kazuyuki, đúng không?”

Tôi giật mình bởi tự dưng lại bị gọi thẳng tên thay vì họ. Khoảnh khắc duy nhất tôi đề cập tên mình là vào lúc giới thiệu bản thân.

“Cậu nhớ cừ thật.”

“Ừ, chẳng hiểu sao.” Kanae chớp chớp mắt đầy ẩn ý. “Hôm nay cậu có vui không?”

“Cũng vui.”

“VẬY Ừ? NHƯNG TRÔNG CẬU CHẴNG VUI GÌ CẢ.”

“Ồ, VẬY À. CÓ LẼ LÀ... VẬY.”

Thấy tôi nghiêng đầu, cô ấy bật cười khúc khích.

“NÀY, SAU ĐÂY CẬU TÍNH SAO?”

“Ừm, tính sao ta? Tớ phó thác toàn bộ cho Kosugi, tớ chỉ đi theo thôi.”

“VẬY CẬU MUỐN LÀM GÌ?” Cô ấy hỏi kèm theo chút bối rối.

“TỚ THÌ SAO CŨNG ĐƯỢC...” Tôi gãi gáy.

“VẬY THÌ HAI ĐỨA MÌNH ĐI ĐÂU ĐÓ ĐI? TỚ MUỐN NÓI CHUYỆN NHIỀU HƠN VỚI KAZUYUKI.”

Sau này nghĩ lại mới thấy, cô ấy là người chủ động hơn hẳn. Tuy nhiên, một đứa chưa từng có một mối quan hệ tử tế với một cô gái nào như tôi thì lại mơ hồ cho rằng như thế này là bình thường.

Chính bản thân tôi cũng nhiệt liệt hoan nghênh ý tưởng được ở riêng với Kanae. Thế nên tôi gật đầu cái rụp.

Buổi hẹn hò nhóm kết thúc không lâu sau đó. Rồi quán, đáng nhẽ mọi người sẽ cùng đi bộ ra ga tàu, nhưng Kanae là người xin phép ra về trước nhất. Nghe mọi người nói thì chỉ có cô ấy là đi tàu điện ngầm. Lúc đứng lên, cô ấy đã gửi tín hiệu cho tôi bằng mắt.

Tôi cảm thấy lúng túng. Tôi không biết nên nói sao để có thể rời đi. Song hóa ra tôi chỉ lo hão. Tụi con trai đề xuất đi nhậu chỉ cánh đàn ông với nhau. Tôi kiếm đại một cái cớ, kêu sẽ về ký túc xá trước rồi nói lời tạm biệt.

Khi tới quán cà phê điểm hẹn, Kanae đã đợi sẵn tại một bàn trong góc. Tôi bất ngờ vì cô ấy đang uống bia.

“CẬU LẠI UỐNG À?”

“MỚI UỐNG ÍT MÀ.”

Nghĩ bụng giờ mà bản thân uống cà phê thì nom không ổn, rút cục tôi cũng gọi một cốc bia.

Kanae bắt đầu hỏi rất nhiều điều về tôi. Chuyện công việc thì không vấn đề gì, nhưng khi cuộc trò chuyện chuyển sang chủ đề về sở thích hay về việc tôi làm gì vào ngày nghỉ, thì tôi không biết trả lời sao. Đó là lần đầu tiên tôi nhận ra bản thân không có lấy một thứ có thể gọi là sở thích, cũng như ý thức được rằng điều đó thật đáng xấu hổ.

“Năm lớp mười cậu học cùng lớp với Naoko nhỉ? Cậu còn nhớ gì về Ejiri Yoko không?”

Mắt Kanae mở lớn.

“Cậu biết Yoko?”

“Tôi tớ từng làm thêm chung chỗ.”

“Hừm.” Ánh mắt cô ấy có chút thay đổi. Có lẽ Kanae nghi ngờ mối quan hệ giữa tôi và Yoko.

“Cậu ấy đã tự tử vì mang thai.”

“Có lời đồn như thế thật.”

“Cậu có biết bạn trai cậu ấy là ai không?”

“Không biết. Mọi người cứ tự suy đoán thôi, chứ chẳng có bất cứ bằng chứng nào cả.”

“Cậu có thân với cậu ấy không?”

“Cũng bình thường. Cậu ấy qua đời vào giữa học kỳ hai thì phải? Mà sao cậu lại chỉ hỏi về Yoko thế?”

“Tôi đã từng bị mẹ cậu ấy nghi ngờ rằng tôi là cha đứa bé.”

“Ồ,” Kanae chăm chăm nhìn khuôn mặt tôi. Có vẻ như cô ấy hứng thú với chuyện này.

“Cậu ấy là người như nào vậy?”

“Như nào ư? Ý cậu là sao?”

“Ý tớ là, ừm... liệu cậu ấy có phải dạng dễ dãi không? Hẹn hò, rồi ừm... biết nói thế nào nhỉ...”

“Có dễ dãi quan hệ tình dục không ấy hả?” Biểu cảm của Kanae dịu đi một chút. Xem ra đây không phải là chủ đề mà cô ấy ghét.

“Ừ, ý tớ là vậy.” Tôi đáp.

“Tớ không chắc lắm. Cậu ấy trông khá hiền lành, nhưng cũng có khi là không phải vậy.”

“Tức là?”

“Con gái chỉ nhìn từ bề ngoài thì khó nói lắm. Vẫn có những đứa nom thì có vẻ chơi bời nhưng thực tế lại nghiêm túc, rồi lại có đứa trông hiền lành nhưng hóa ra lại quan hệ tứ tung.”

Tôi nghĩ bụng chắc là cô ấy đang ngầm quảng cáo bản thân. Rõ ràng là Kanae được xếp vào loại “nom có vẻ chơi bời” rồi.

“Nghe nói trước khi tự tử cậu ấy đã leo lên leo xuống cầu thang của một khu lớp học. Rồi còn vừa nói chuyện với ai đó ở bộ điện thoại công cộng vừa khóc...”

Kanae thở dài.

“Ôi chà, cậu biết chuyện đó hả? À, chắc là cậu nghe từ Naoko.”

“Chuyện đó không phải tin vịt đâu nhỉ?”

“Không phải tin vịt đâu, chắc vậy. Thế nên nghe được chuyện đó, tớ mới nghĩ là ồ, té ra Yokoi lại có những mặt như thế. Đó là lý do tại sao tớ nói trông hiền lành nhưng có khi không phải vậy.”

“Ý cậu là sao?”

“Hồi đó họ bàn tán khá xôn xao về cái phương pháp làm sảy thai bằng cách dùng cầu thang ấy đấy. Kiểu như nó đã khá phổ biến ấy.”

“Phổ biến? Chẳng lẽ...”

Chắc gương mặt tôi đã tỏ ra kinh ngạc lắm. Kanae cười khoái chí. Những chiếc răng trắng lộ ra.

“Nghe đáng sợ đúng không. Nói thế nào nhỉ, tức là mọi người đã truyền miệng nhau rằng có một cách như vậy. Và khi phải làm tới mức ấy, thì quả nhiên là có gì đó bất thường.”

“Là sao?”

“Tức là cái thai không phải của bạn trai cậu ấy. Cậu ấy không hề có tình cảm với bố của đứa bé nên mới có thể chọn cách phá thai tàn nhẫn đến thế. Nếu là con của người bạn trai mà cậu ấy yêu thương, có lẽ cậu ấy sẽ không thể nào chọn cái cách ác độc như vậy.”

Nghe Kanae nói, tôi chợt bừng tỉnh. Tôi cảm thấy lý luận của cô ấy cũng có phần đúng.

“Ý cậu là, đứa bé trong bụng Ejiri Yoko không phải của người đã hẹn hò với cậu ấy?”

“Tớ nghĩ vậy. Nếu là con của bạn trai, nhất định cậu ấy sẽ đến bệnh viện xử lý. Tớ nghĩ không phải vấn đề tiền bạc đâu.”

Nếu đúng như vậy, lời kể của Kuramochi sẽ trở nên đáng tin cậy. Tôi không muốn tin hẳn.

Tôi uống một ngụm bia. Bia không còn lạnh.

“Này, chuyện về Yoko tới đây thôi nhé? Tớ không muốn nhắc tới cho lắm.”

“Tớ hỏi một câu nữa thôi. Cái phương pháp phá thai đó đã được sử dụng thường xuyên tới vậy sao?”

Tôi vừa dứt lời, cô ấy nhún vai và lắc đầu quầy quậy.

“Tớ không rõ thực hư lắm. Ngoài Yoko ra tớ đâu biết ai khác đã làm cách đó. Mà Yoko thì cũng đã chết trước khi sảy thai. Theo như sau này tớ

được biết, thì không dễ xảy thai đến thế đâu.”

Tóm lại thì đây có lẽ là một truyền thuyết được lan truyền giữa những đứa con gái có hành vi quan hệ tình dục phóng đãng, không kiểm soát.

“Này, chúng ta đi đâu đi. Tớ biết một quán này. Chỗ đó buổi đêm vẫn mở.”

“Bây giờ á?”

“Thì vẫn còn sớm mà.”

Tôi nhìn đồng hồ. Sắp tới giờ chuyển tàu cuối chạy rồi. Nhưng nếu nói ra thì có cảm giác mình sẽ bị chê cười. Nghe chuyện từ Kanae tôi mới vỡ lẽ ra, bấy lâu nay mình đã sống trong một thế giới yên bình làm sao.

“VẬY ta đi thôi.” Tôi đáp.

Trong một đời người sẽ có nhiều ngày kỷ niệm. Có lẽ ngày kỷ niệm đầu tiên là sinh nhật, tiếp đến là ngày đầu tiên đi học tiểu học chẳng? Tất nhiên, mỗi người sẽ một khác. Chắc sẽ có người nhớ rất rõ về ngày đầu tiên mình đi được xe đạp, cũng có người lại coi ngày mà bản thân lần đầu tiên đạt điểm tuyệt đối trong bài kiểm tra là ngày kỷ niệm.

Tuy nhiên, có một ngày mà chắc chắn rất nhiều người sẽ nhớ mãi. Ấy chính là ngày mà họ quan hệ tình dục lần đầu tiên. Ngay cả khi không nhớ ngày tháng, tôi nghĩ ít người sẽ hoàn toàn quên được chuyện xảy ra lúc đó.

Ngày gặp Kanae đã trở thành một ngày kỷ niệm như thế đối với tôi. Tại quán nơi cô ấy rủ tôi đến, tôi và cô ấy đã uống rất nhiều rượu. Tuy toàn những loại rượu tôi chưa từng uống, nhưng loại nào cũng rất ngon. Tôi chỉ nhớ mang máng là cocktail, chứ chẳng nhớ được bất kỳ một cái tên cụ thể nào. Tôi cũng không nhớ rõ mình đã uống mấy ly nữa. Sốt lại trong ký ức tôi chỉ là, một người rõ ràng chẳng xinh đẹp cho lắm như Kanae bỗng trở nên đáng yêu vạn phần.

Bước ra khỏi quán, chúng tôi lập tức hôn nhau. Ngay bên vệ đường. Như thể cả hai chẳng buồn quan tâm tới việc bị ai đó trông thấy.

Chẳng rõ ai là người đề nghị, hay cả hai đều thuận theo đưa đẩy, ba mươi phút sau chúng tôi đã bước vào nhà nghỉ. Tâm trí vẫn như đang lơ lửng trên không, tôi và Kanae ôm lấy nhau. Tuy đầu óc đang lơ mơ, nhưng vẫn có một phần trong tôi vô cùng bình tĩnh suy nghĩ về việc cuối cùng thì mình cũng sắp làm tình.

Tôi nghĩ tuy là lần đầu tiên nhưng tôi đã thể hiện khá ổn. Nhưng chắc là cô ấy thành thạo chuyện này hơn.

Ngày hôm sau tôi về ký túc xá vào lúc xế trưa. Mặc dù bị đau đầu do hôm trước uống quá nhiều rượu, song tâm trạng tôi cứ lâng lâng thật khó hiểu. Cảm giác như tôi đã vượt qua một bức tường lớn trong đời mình. Một thời gian sau tôi mới nhận ra rằng đó chẳng phải là bức tường hay gì cả, chỉ đơn thuần là mọi chuyện đều có lần đầu tiên mà thôi.

Kosugi không ở trong phòng. Tôi lăn ra ngủ và hồi tưởng không biết bao nhiêu lần trải nghiệm đầu tiên ấy. Mới chỉ nói lời tạm biệt lúc nãy mà tôi đã muốn gặp lại Kanae rồi. Hề nhớ lại cảm giác mềm mại của cơ thể cô ấy là cậu nhóc của tôi lại lập tức chào cờ.

Tôi nghĩ mình đã có bạn gái. Tất nhiên đó chỉ là ảo tưởng. Ngay cả cảm giác thích cô ấy cũng chỉ là thứ cảm giác chệnh choáng nhất thời. Song khi đó tôi chưa đủ trưởng thành để kịp nhận ra, và hơn tất cả, trải nghiệm làm tình đầu tiên đã làm tôi si mê không lối thoát.

17

Tên của Kanae khi viết bằng Hán tự sẽ là Hương Miêu. Họ là Tsumura. Bố cô ấy là một nhân viên văn phòng bình thường. Cô ấy không đi học đại học cũng không đi làm, bởi cô ấy còn có một giấc mơ khác.

“Em muốn theo nghiệp diễn. Em từng vào một đoàn kịch, nhưng trưởng đoàn kịch đó chẳng có chút chí tiến thủ muốn được khán giả công nhận gì cả. Kiểu chỉ cần hoạt động một cách vui vẻ là được ấy. Em nghĩ nếu cứ chôn chân ở đó thì sẽ không phát triển được mất, thành thử đã sớm nghỉ luôn rồi.”

Kanae giải thích là hiện cô ấy vẫn đang trong quá trình tìm kiếm lối đi cho mình. Mặc dù chưa từ bỏ giấc mộng làm diễn viên, song cô ấy cũng bảo có lẽ vẫn có một công việc khác phù hợp với mình. Cô ấy định sẽ dành thời gian để suy nghĩ thật cẩn trọng.

Kể từ cái lần đầu tiên ấy, tôi bắt đầu gặp Kanae hằng tuần. Chúng tôi đi xem phim, đi chơi bowling, nói chung là hẹn hò như một cặp đôi bình thường. Sáng Chủ nhật tôi thường về ký túc xá sau ca làm đêm, nhưng kể cả vậy tôi cũng chỉ chợp mắt khoảng hai, ba tiếng rồi lại ra ngoài. Có thể nói tôi đã luôn trong trạng thái “say tình”.

Thằng Kosugi cùng phòng không lý nào lại không nhận ra ra bộ dạng đó của tôi. Một buổi tối nọ, nó chủ động bắt chuyện với tôi khi ấy đang xem ti vi.

“Tajima này, mày đang cặp với con nhỏ đó à?”

“Con nhỏ đó nào...”

“Không phải giả đồ. Con bé ở buổi hẹn hò nhóm ấy. Tên là Kanae đúng không nhỉ?”

“À...” Không biết nên trả lời thế nào, tôi lúng búng.

“Mày đang cặp với nó đúng không?”

“Ừ, kiểu vậy.”

Tôi không kìm được mà nở một nụ cười. Tôi đã đoán trước được là sẽ bị trêu chọc chuyện yêu đương. Cho đến thời điểm đó, tôi chưa từng một lần được trải nghiệm chuyện như thế. Ngượng thì ngượng thật nhưng đồng thời tôi cũng muốn tận hưởng cảm giác đó.

Tuy nhiên, Kosugi lại không hề trêu chọc tôi. Nó mở miệng, mặt lộ vẻ khó xử hiếm thấy.

“Tao bảo này, cái này là Naoko nói, nhưng mày nên thôi đi thì hơn.”

Tôi nhìn mặt nó. Nó tránh ánh mắt tôi.

“Nghĩa là sao?” Tôi hỏi.

“Tao cũng không biết rõ đầu đuôi. Nhưng Naoko bảo nhỏ đó là chuyên gia lợi dụng, mày không lơ là được đâu...”

“Lợi dụng? Là sao?”

Kosugi nghịch phần chòm tóc của quả đầu dính vệt xịt keo cứng ngắc của mình.

“Naoko bảo nhỏ đó hẹn hò chỉ với mục đích chơi bời và được ăn ngon thôi. Nói một cách cực đoan, thì với nhỏ đó, trừ phi tên con trai cực kỳ đáng ghét, còn lại đối phương là ai cũng được. Tóm lại, một đứa chơi bời.”

“Naoko đã nói vậy à?” Tôi quắc mắt nhìn Kosugi.

“Đừng trách cô ấy. Quen biết nhau bấy lâu nay, cô ấy hiểu rất rõ về nhỏ Kanae này, nên mới đặc biệt nói cho tụi mình biết.”

“Có chơi bởi với tao thì cô ấy cũng đâu kiếm được đồng nào?”

“Thế mới bảo mày chỉ là để cho cô ta giết thời gian thôi. Nghe nói sở thích của cô ta là cố tình câu dụ mấy tên con trai trông có vẻ ngây thơ và khiến họ si mê mình.”

Tôi nghiêng chặt răng hàm. Nếu bản tính thô lỗ hơn, có khi tôi đã lao vào đâm thẳng Kosugi.

“Cô ấy không phải là người xấu như thế đâu.” Nói độc một câu như vậy rồi tôi rời khỏi chỗ ngồi đằng trước ti vi. Thăng Kosugi cũng không lèo nhèo thêm nữa.

Một ngày nọ, Kuramochi gọi điện tới ký túc xá của tôi. Hắn bảo có chuyện hệ trọng, hỏi tôi xem có thể ra ngoài ngay một chút được không. Đã quá chín giờ tối. Tôi lưỡng lự, song hắn cứ nằng nặc là có chuyện này nhất định phải cho tôi hay. Rồi hắn còn đế thêm, “Nếu không nghe tao nói chuyện sẽ không cứu vãn được đâu”, giọng điệu vô cùng nghiêm túc.

Rút cục chúng tôi quyết định gặp nhau ở quán cà phê trước ga. Tôi đi ra ngoài bằng xe đạp.

“Bị sập rồi đó.” Kuramochi lên tiếng ngay khi tôi yên vị.

“Bị sập? Cái gì sập?”

Kuramochi ghé sát mặt lại và nói nhỏ.

“Tập đoàn Hozumi ấy, chứ còn cái gì nữa.”

A, tôi chỉ kịp thốt lên một tiếng rồi ngây ra như phỗng.

“Đám lãnh đạo hôm nay đã mất hút rồi. Văn phòng thì vẫn còn đó, nhưng ngày mai thì chỉ còn tụi nhân viên làm thuê ngắn hạn không biết mô tê gì đi làm thôi. Cảnh nhà báo phóng viên chắc cũng sẽ đánh hơi được vụ này, có lẽ sẽ hơi ồn ào chút đó. Nhưng họ chẳng mò ra được gì đâu. Bọn

Hozumi này lách luật triệt để lắm. Rút cục sẽ chỉ như một doanh nghiệp tầm trung phá sản mà thôi,” vừa đưa tách cà phê lên miệng Kuramochi vừa nói một cách vui vẻ.

“Thế những người bị hại sẽ ra sao?”

Thấy tôi hỏi, hắn nhe răng cười như thế đã đợi câu hỏi đó.

“Người bị hại? Ở đâu cơ?”

“Thì những hội viên đấy. Những người đã gia nhập tổ chức sau các buổi hội thảo.”

“Đợi chút. Những hội viên đó là những người đã xin gia nhập vì muốn làm việc cho Hozumi International cơ mà. Nói cách khác là một phần của tổ chức. Sao lại biến thành nạn nhân được nhờ?”

“Nhưng họ đã trả tiền rồi mà. Những bốn trăm nghìn yên.”

“Đó là tiền để trả cho chỗ đá quý. Có thể chúng là hàng chất lượng kém, nhưng hợp đồng buôn bán đã được lập ra đàng hoàng. Nếu gọi việc bị dụ mua đồ rác rưởi là bị hại, thì việc bán lại thứ đó cho người khác sẽ là gì? Là đi hại đó.”

Tôi nhìn gương mặt đang nhe nhớn cười của hắn. Tôi đã hiểu, thì ra là vậy. Người bị hại cũng đồng thời là kẻ đi hại.

“Kể cả vậy, sẽ vẫn có người cho rằng mình là người bị hại và làm loạn lên đó.” Ngay tức khắc trong đầu tôi hiện lên gương mặt của Fujita.

“Thế nên tao mới gọi mày ra đây,” Kuramochi quay về vẻ mặt nghiêm túc. Hắn hạ giọng nói tiếp. “Chúng ta không phải người bị hại, cũng chẳng phải người đi hại. Song sẽ có người không coi là vậy. Nếu bị đám người như thế tìm thấy thì sẽ rất phiền phức.”

“Ý mày bảo tao hãy trốn đi ư?” Tôi nghĩ bụng không đời nào mình làm được việc đó.

Kuramochi lắc đầu quày quặt.

“Không cần phải trốn. Con đường chúng ta chọn chỉ có một,” nói rồi hất gơ ngón trỏ lên.

Vài ngày sau khi gặp Kuramochi, sự sụp đổ của Hozumi International đã được các phương tiện truyền thông đưa tin như một vụ án. Mặc dù Kuramochi đã nói vụ này sẽ chỉ như một doanh nghiệp tầm trung bị phá sản, nhưng báo đài đã sử dụng cụm từ “bị hại”. Cảnh sát bắt tay vào điều tra, song quả nhiên họ không thể tìm ra nơi những kẻ liên quan lẫn trốn, còn những nhân viên thời vụ kia thì chẳng hay biết gì, đúng như lời Kuramochi phán.

Sau đó thêm vài ngày, những tin đồn kỳ lạ bắt đầu lan truyền trong nhà máy. Rằng hình như có vài người trong công ty là nạn nhân trong vụ Hozumi. Những người đó sẽ chẳng đời nào tự nêu tên mình ra, chắc hẳn trong số những người được rủ rê đã có kẻ mật báo.

Tôi không thấy bóng dáng Fujita ở nhà máy. Đội trưởng cũng không đề cập gì về sự vắng mặt của hắn ta. Thay cho Fujita, tôi được phân công làm việc tại dây chuyền sản xuất.

“Cái thằng Sawamura ở nhóm 2 ấy, nghe nói đã bị cảnh sát bắt đó,” một nhân viên đang chơi bài tây trong giờ nghỉ nói.

“Sao lại bị bắt?” Một người khác hỏi.

“Tao không rõ sự tình lắm, nhưng hình như nó đã làm loạn ở quán rượu. Không nhầm thì nó cũng tham gia vào trò buôn bán đá quý đa cấp được báo đài đưa tin hôm nọ.”

“Là vụ âm ỉ từ bữa nọ hả? Ồ, thì ra nó cũng là người bị hại à?”

“Nghe đâu trong men say nó đã lao vào đâm cái người dụ dỗ nó tham gia vào tổ chức đa cấp đó. Chắc là trước đấy, hai người đã vừa uống với nhau vừa bàn xem từ nay nên làm thế nào.”

“Ồm, nhưng thế thì bị bắt vì chuyện vợ vãn quá.”

“Nếu bị bắt vì ấu dâm thì đã tốt. Vấn đề là nó đã dây dưa với tổ chức đa cấp đó. Thế nào công ty cũng biết, họ sẽ không để yên cho nó đâu.”

“Ừ đúng vậy.”

Trong lúc nghe họ nói chuyện, tôi cảm thấy nhịp tim mình ngày một nhanh. Ai là người đã bị Sawamura đâm? Là Fujita chẳng?

Hai, ba ngày sau đó, người của bộ phận nhân sự tới tìm tôi. Tại một căn phòng trong khu văn phòng được dựng lên ở một góc nhà máy, tôi ngồi đối mặt với hai người xa lạ. Một người đàn ông với vóc dáng nhỏ thó khoảng ba mươi tuổi, từ đầu đến cuối đều giữ một nụ cười thảo mai khiến người khác rùng mình. Người còn lại thì trẻ hơn anh ta một chút, hầu như không thay đổi biểu cảm.

Người đàn ông nhỏ thó bảo tôi hãy cứ thoải mái.

“Chúng tôi nhận được một thông tin đáng lưu ý liên quan tới cậu, nên cần phải xác nhận lại một chút.” Người đàn ông nhỏ thó hỏi tôi nhưng miệng vẫn không ngớt mỉm cười. “Cậu có biết công ty Hozumi International không?”

Cái gì phải tới cũng đã tới rồi đây - tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần.

“Cái công ty bán đá quý phải không?”

“Cậu biết rõ nhỉ?”

“Thì tôi đã đọc báo. Với cả trong công ty mọi người cũng đồn ầm cả lên mà.”

“Ồ, họ đồn thế nào vậy?”

“Thì họ bảo có một số nhân viên cũng dính vào vụ đó.”

“Hừm,” người đàn ông nhỏ thó khẽ gật đầu rồi đan hai tay vào nhau đặt trên mặt bàn. Rồi ông ta đặt cằm lên đó. “Theo như thông tin mà phía chúng tôi nhận được, thì cậu chính là một trong số nhân viên đó.”

“Tôi ư? Không, không phải tôi.” Tôi lắc đầu. “Ai đã nói với các anh như vậy?”

Người đàn ông nhỏ thó không trả lời mà chỉ nhìn chăm chăm vào tôi, ánh mắt như thể phải nhìn cho thấu thực hư lời nói của tôi.

“Vậy mà, có người lại nói là đã trông thấy cậu ở buổi hội thảo do công ty đó tổ chức.”

Câu nói đó đã củng cố suy nghĩ của tôi. Nguồn thông tin đích thị là từ Fujita. Có nghĩa là bộ phận nhân sự cũng đã điều tra hẳn. Nếu vậy thì, tiếp tục nói dối không phải là thượng sách.

“Người nói chuyện đó chẳng phải là anh Fujita sao?”

“Fujita? Fujita nào?” Người đàn ông nhỏ thó không cử động chân mày, giả dờ không hiểu.

“Là anh Fujita làm cùng chỗ với tôi. Hiện tại anh ta đang nghỉ. Không phải là hai người đã nghe từ anh ta sao?”

“Tại sao cậu lại nghĩ vậy nhỉ?”

“Tôi sẽ nói thật. Tôi đã đi đến buổi hội thảo. Không phải vì tôi có quan tâm gì đặc biệt với buổi hội thảo đó, mà chỉ là bởi bị rủ mãi nên tôi ngại từ chối. Lúc đó tôi đã gặp anh Fujita. Dĩ nhiên là tình cờ.”

Không nhất thiết phải phủ nhận chuyện đã tới hội thảo, điều quan trọng là phải giấu cho trót việc mình là thành viên ngầm - đó là lời khuyên từ Kuramochi.

“Lúc đó, không phải là cậu đã gia nhập rồi sao?”

“Không, tôi chưa gia nhập. Mặc dù được mời gia nhập, nhưng tôi đã từ chối và ra về.”

Hai người đàn ông phòng nhân sự nhìn nhau.

“Có thật không? Dù cậu có giấu thì sớm muộn chúng tôi cũng sẽ biết thôi.” Người đàn ông nhỏ thó nói.

“Tôi không nói dối. Các anh điều tra là biết.”

Người đàn ông nhỏ thó nhìn tôi. Có lẽ anh ta cho rằng cứ nhìn vào mắt là sẽ biết được sự thật. Tôi đáp trả cái nhìn ấy. Còn cố ngăn bản thân không chớp mắt.

“Theo như lời cậu Fujita, thì rõ ràng cậu đã làm thủ tục để gia nhập.” Người đàn ông nhỏ thó cuối cùng cũng nói ra cái tên Fujita.

“Có thể anh ta trông thì như thế, nhưng tôi chỉ là đang nói chuyện với người dẫn tôi tới buổi hội thảo thôi. Và mặc cho người đó ra sức lôi kéo nhưng tôi đã dứt khoát từ chối. Bởi tôi nào có thể bỏ ra số tiền lớn như bốn trăm nghìn yên được.”

“Nghe nói là còn có thể vay nợ.”

“Tôi không muốn nợ tiền. Hơn nữa, không hiểu vì sao nhưng tôi đã nghĩ rằng chuyện như vậy không đáng tin.”

Người đàn ông nhỏ thó khẽ gật đầu một lần. Tuy nụ cười vẫn hiện hữu trên khóe môi, song nét mặt cho thấy anh ta đang suy tư điều gì đó. Chắc là đang băn khoăn không biết nên tin tôi hay Fujita.

Tôi hay tin Fujita đã nghỉ việc là vào khoảng một tuần sau đó. Nghe nói là hắn ta xin thôi việc, nhưng không rõ thực hư ra sao. Việc hắn ta là hội viên của tổ chức kinh doanh đá quý và lôi kéo một vài nhân viên trong công ty đã trở thành sự thật được nhiều người biết đến. Công ty tôi cấm có thêm nghề phụ, nên bấy nhiêu đó thôi đã đủ làm cơ sở để xử lý một nhân viên. Trong trường hợp của Fujita, việc hắn còn nhân rộng thiệt hại hắn cũng là một điểm khiến bộ phận nhân sự không thể nhắm mắt làm ngơ.

Đây cũng là một lời đồn, nhưng nghe nói hôn ước của hắn cũng đã bị hủy. Vốn dĩ Fujita muốn có thêm tiền cho chuyện cưới xin nên mới dính líu tới công việc kinh doanh mờ ám như vậy, cái kết dành cho hắn quả là trở trêu.

Ở chỗ làm, họ vẫn tiếp tục xì xầm về Fujita trong một khoảng thời gian sau đó. Hễ ai đó có thông tin gì mới thì sẽ khoe ngay vào giờ nghỉ. Nào là hẳn ta đã thành lao động công nhật, rồi thì hẳn đã chính thức theo nghề đa cấp, toàn là những câu chuyện không biết có bao nhiêu phần trăm là thật.

Tuy nhiên, chuỗi sự kiện này đã không kết thúc ở đó.

Một tháng trôi qua, những ngày nắng ấm kéo dài. Ở chỗ làm, mọi người đã mau mắn lên kế hoạch đi ngắm hoa anh đào. Tôi đã quen với công việc mới và có thể trò chuyện vui vẻ với các đồng nghiệp. Chuyện về Fujita hầu như không còn xuất hiện trong chủ đề bàn tán của chúng tôi nữa.

Hôm đó, tôi tăng ca hai tiếng, nên khi thay đồ xong và ra khỏi công ty, đồng hồ đã điểm tám rưỡi tối. Tôi leo lên xe và đạp về ký túc xá. Nhà ăn của ký túc xá mở đến mười giờ tối.

Trên đường về tôi mua đồ ăn vặt và bia lon ở siêu thị, bỏ chúng vào giỏ rồi tiếp tục đạp về nhà. Chậm rãi thưởng thức bia trong phòng sau bữa tối là một trong những thú vui của tôi.

Nhà để xe nằm ở đằng sau ký túc xá. Trời nhá nhem tối, bên cạnh đó là bãi rác, một mùi khó chịu phảng phất trong không trung. Lần nào tôi cũng phải nín thở khi đỗ xe vào nơi quy định.

Hôm ấy tôi cũng vừa dắt xe vừa hít một hơi thật sâu. Đúng lúc đó. Một bóng đen đột ngột xuất hiện từ sau bãi rác. Tôi thấy bóng đen này giống như lướt thì đúng hơn là lao ra.

Tôi đứng khựng lại, bóng đen đó liền cất tiếng gọi: “Ê.”

Người tôi cứng đờ ra như tượng. Ánh đèn đường đằng xa soi chút ánh sáng mờ mờ lên gương mặt của đối phương. Là Fujita. Hẳn ta khoác một chiếc áo gió màu đen, trên mặt râu ria mọc lởm chởm.

“Thằng khốn, dám bắt tao à?” Fujita nói. Giọng nói như tiếng gầm gừ.

Tôi chẳng hiểu chuyện gì đang diễn ra. Không thể lý giải được lý do Fujita ở đây, cũng như vì cái gì mà hắn xuất hiện trước mặt tôi.

Fujita tiến lại gần. Theo phản xạ tôi giật lùi về phía sau.

“Bây... anh nói gì vậy?” Cuối cùng tôi chỉ thốt lên câu đó.

“Đừng có giả vờ. Mày dám dàn xếp để tao dính vào cái tổ chức lừa đảo đó cơ mà.”

Nghe vậy, cuối cùng thì tôi đã hiểu ra ngọn ngành. Hắn ta biết việc tôi diễn tại buổi hội thảo. Thế nhưng tại sao hắn ta lại biết? Hắn ta nghe từ ai? Hàng loạt câu hỏi biến thành cơn lốc trong tôi, khiến tôi trong một thoáng rơi vào hỗn loạn.

“Tôi không làm mấy việc đó.” Khó khăn lắm tôi mới thốt lên được. Lòng thầm cầu mong ai đó mau tới giúp mình.

“Đừng có đùa! Tao đã biết hết mọi chuyện rồi. Nghĩ coi, tại mày mà tao đã lâm vào tình cảnh như thế nào? Bị đuổi khỏi công ty, chuyện cưới xin cũng tan thành mây khói. Rồi còn bị lừa người mà tao lôi kéo vào tổ chức lừa đảo kết tội, tiền cũng mất sạch. Mày tính đền bù thế nào đây, hả?”

“Tôi đã bảo không nên lôi kéo người ở công ty mà lại...”

“Câm mồm!” Fujita quát. “Tao đã nghe bọn nhân sự nói rồi. Nghe nói mày khai là mày chưa thành hội viên? Thế nên mày chẳng bị phạt gì cả. Chỉ có tao bị đuổi việc, còn mày thì dám ngồi vào vị trí của tao? Chết tiệt, còn lâu tao mới chịu để một mình mày được yên thân!”

Hắn ta lôi thứ gì đó ra. Nhận ra đó là một con dao, toàn thân tôi bắt đầu run rẩy.

“A! Này, dừng lại!” Tôi thốt lên một cách vụng về. Cùng lúc đó, tôi buông tay khỏi chiếc xe đạp mình đang dắt. Chiếc xe đạp đổ ập xuống phát ra âm thanh lớn, đồ ăn vặt và lon bia trong giỏ xe văng tứ tán trên vệ đường.

Fujita giẫm lên gót bím bím. Kèm theo tiếng nổ, bím bím vung vãi ra ngoài.

Phải chạy thôi, tôi nghĩ. Song nhìn khuôn mặt hắc, đôi chân tôi không nhúc nhích nổi nữa. Đôi mắt hắc ta tưởng như đang sưng lên vì hận thù. Khuôn mặt xám ngoét, khóe miệng nhếch lên. Các mạch máu nổi lên từ cổ đến thái dương, và bóng của chúng khiến vẻ ngoài của hắc ta càng thêm kỳ dị. Hơi thở hắc ta loạn nhịp, cảm tưởng như có một luồng hơi thở hôi hám sắp phả vào mặt tôi.

Từ khuôn miệng méo mó phát ra một âm thanh. Tôi không biết đó là lời nói hay tiếng gầm gừ. Cùng với âm thanh đó, hắc ta tiến về phía tôi. Tôi trông thấy con dao sáng lóe lên. Tới đó, cuối cùng thì chân tôi mới chịu cử động. Tôi quay đầu và cố gắng bỏ chạy.

Thế nhưng có cái gì đó móc vào chân tôi. Khi tôi nhận ra là tay cầm xe đạp thì đã quá muộn. Tôi ngã bổ nhào ra đằng trước, đầu gối và cẳng đạp mạnh xuống mặt đường.

Tôi hốt hoảng ngồi dậy, nhưng đúng lúc đó Fujita đã lao tới. Tôi đã lăn sang bên cạnh do bất giác bị mất thăng bằng thì đúng hơn là né. Khoảnh khắc tiếp theo, tôi cảm thấy một cơn đau âm ỉ nơi bả vai trái. Nhìn thì hóa ra con dao của Fujita đã cắm thật sâu ở đó.

“AAAAAAAAA,” tôi hét lên. Cơn đau âm ỉ ngay lập tức chuyển thành cơn đau dữ dội như thiêu đốt và bắt đầu lan ra. Vài giây sau toàn bộ phần bên trái cơ thể tôi bị bao phủ trong cơn đau.

Fujita sau khi rút dao ra dường như đã tính đâm tôi một nhát nữa. Tôi đã chuẩn bị đón nhận cái chết. Và, kỳ lạ thay, tôi đã sợ hãi cơn đau dữ dội trước khi chết còn hơn là chính cái chết.

Song Fujita không đâm nữa. Hắc ta quay gót và đột ngột bỏ chạy. Hắc ta mất hút vào màn đêm của nhà để xe.

Tôi cảm thấy có ai đó đang chạy tới chỗ mình. Chỉ là linh cảm chứ không nghe thấy âm thanh nào. Như thể thính giác của tôi đã bị tê liệt.

Tôi nằm trên mặt đất. Một khuôn mặt dòm nhìn tôi và có tiếng gọi tôi.

“... lại đi!” Đột nhiên âm thanh tràn vào tai tôi. “Có sao không?”

Tôi gật đầu. Nửa bên trái của cơ thể đang dần tê liệt và nóng rẫy.

Dường như còn có một người nữa. Đầu tôi được dựng dậy. Trước mắt tôi là khuôn mặt của Kosugi.

“Tajima, tỉnh lại đi.” Tiếng kêu của nó vang đến tai tôi. Tôi cố gắng gật đầu, nhưng cổ tôi không cử động bình thường được.

Chính khi ấy. Ở đâu đó vang lên tiếng thắng gấp của xe ô tô.

Vết thương của tôi được chẩn đoán là mất một tháng để hoàn toàn bình phục. Tôi thở phào nhẹ nhõm vì có vẻ tay tôi sẽ vẫn cử động được như bình thường. Nếu lúc đó một vài người sống trong ký túc xá không nhận thấy chuyện bất thường và chạy đến chỗ tôi, thì chắc chắn tôi đã bị đâm chết rồi.

Fujita sau đó đã cố leo qua tường ký túc xá để bỏ trốn, song khi định băng qua đường quốc lộ, nơi mỗi bên có ba làn xe, hắn đã bị một chiếc xe tải tông. Nghe nói hắn đã chết ngay tại chỗ. Do vậy mà tôi đã phải kể hết đầu đuôi cho cảnh sát trong khi vẫn đang nằm trong bệnh viện.

Tôi chẳng hiểu chuyện gì cả - đầu tiên tôi nói vậy.

“Chẳng hiểu vì có gì mà anh Fujita lại cho là tôi cũng đã gia nhập Hozumi International. Thế nên anh ta có vẻ vô cùng bất mãn khi chỉ mình anh ta bị xử phạt còn tôi thì bình an vô sự.”

“Vậy nên để giải tỏa cơn cuồng nộ của mình, cậu ta đã đâm cậu, chuyện là như vậy sao?” Viên cảnh sát lớn tuổi hỏi.

“Tôi nghĩ vậy. Chỉ có thể là vậy thôi.”

Hắn là vì kẻ tình nghi đã chết, viên cảnh sát hoàn toàn chẳng có nhã hứng truy cứu. Sau khi nghe lời khai của tôi một cách chiếu lệ, ông ta nhanh chóng ra về. Sau đó, tôi cũng không rõ vụ án đã được xử lý như thế nào nữa.

Cơn đau do vết thương gây ra đỡ dần. Tuy nhiên, có một thứ không hề phai nhạt.

Không thể nhầm được, Fujita đã định giết tôi. Hắn ta đã khoác lên mình thứ có thể gọi là sát khí của một tên giết người. Dầu cơn đau có tan biến, nhưng riêng ký ức về nỗi hận thù và sát khí khiến tôi ám ảnh đó có lẽ sẽ vĩnh viễn không bao giờ bị xóa nhòa.

18

Mặc dù được chẩn đoán là sẽ mất một tháng mới có thể hồi phục hoàn toàn, song rút cục tôi chỉ ở bệnh viện có một tuần. Sau đó, tôi nghỉ làm thêm hai ngày, rồi đi làm trở lại vào thứ Hai của tuần tiếp theo.

Song những người ở chỗ làm chào đón tôi với thái độ khá hờ hững. Ai nấy đều tránh ánh mắt của tôi, khi tôi cố tham gia vào câu chuyện của họ, họ sẽ lập tức giải tán như thể cố tình. Tuy đã lường trước tình huống như vậy, song trên thực tế tôi vẫn sốc khi họ thể hiện thái độ ra mặt.

Chắc hẳn họ đang lẩn tránh chuyện tôi có thù oán với Fujita. Có lẽ họ đang sợ sệt nghĩ rằng tên này hóa ra cũng có hai mặt. Cái suy nghĩ tốt hơn hết là đừng dính dáng tới tôi đang tỏa ra từ khắp cơ thể họ. Tôi lại quay trở về với công việc bê vác nguyên vật liệu như cũ.

Hôm ấy, trước giờ nghỉ trưa khoảng ba mươi phút, đội trưởng đã gọi tôi. Đội trưởng đi gần tới chỗ tôi, nét mặt không vui như thể vừa bị dính mưa rào, và bảo tôi hãy cùng đi với anh ta.

Anh ta dẫn tôi tới một phòng nghỉ nằm cách dây chuyền sản xuất không xa. Bên cạnh có đặt một tấm bảng đen, chặn tầm nhìn từ hành lang. Nhóm trưởng trong bộ đồng phục màu trắng đang hút thuốc trong đó. Tôi hầu như chưa từng trao đổi lời nào với vị nhóm trưởng đó.

Nghe theo lời đội trưởng, tôi ngồi xuống đối diện với nhóm trưởng. Đội trưởng cũng ngồi xuống ghế bên cạnh tôi.

“Cậu là Tajima à?” Nhóm trưởng nhìn bảng tên tôi qua cặp kính. “Đợt này vất vả cho cậu quá. Vết thương đã lành hẳn chưa?”

“Dạ, cũng tạm ổn rồi.” Tôi gật đầu đáp một cách lấp lửng. Tôi cảm thấy bất an vì không biết tiếp theo đây anh ta sẽ nói gì.

“Sau vụ việc kia, cảnh sát cũng đã tới tìm tôi, bị hỏi cái này cái nọ một ra phết đấy. À, họ cũng tới tìm đội trưởng đúng không?”

Bị nhóm trưởng gài khéo, đội trưởng lặng lẽ gật đầu.

“Có vẻ đã gây phiền toái tới mọi người rồi, tôi xin lỗi.” Trước mắt tôi tạm nói vậy đã.

“Chuyện đó thì không sao. Quan trọng hơn là chuyện sau này. Cậu tính sao?”

Không hiểu những lời đó, tôi nhìn nhóm trưởng.

“Dù gì đi nữa thì người gây hại là Fujita. Còn người bị đâm là cậu. Giữa đồng nghiệp với nhau mà xảy ra chuyện đó thì không hề đơn giản. Tinh thần làm việc nhóm rất quan trọng đối với dây chuyền sản xuất. Hễ trong nhóm có xích mích thì mọi người sẽ khó mà tập trung vào công việc được, là vậy đó.”

Hình như cuối cùng tôi cũng hiểu ra ý nhóm trưởng muốn nói là gì.

“Tôi sẽ bị chuyển sang chỗ làm khác sao?”

Thế nhưng nhóm trưởng không gật đầu. Anh ta dùng ngón tay đẩy gọng kính lên và chỉnh lại vị trí kính.

“À ừ, đó cũng là một giải pháp.” Anh ta lúng búng đáp. “Nhưng các nhà máy khác đều biết chuyện xảy ra lần này, và không có nơi nào sẵn sàng tiếp nhận cậu.”

Tới đây, lần đầu tiên tôi hiểu ý thực sự của anh ta. Tôi tròn tròn mắt.

“Ý là công ty bảo tôi nghỉ việc sao?”

“Ấy không không,” nhóm trưởng phẩy tay. “Không bảo cậu nghỉ việc. Chỉ là, tôi e là từ nay về sau cậu sẽ phải chịu khổ, trong khi cậu hằng còn trẻ, có thể chọn cách khác để bắt đầu lại từ đầu...Tôi chỉ là đang nghĩ cho cậu thôi.”

Nghĩ bụng thế thì khác gì bảo tôi nghỉ làm đi, nhưng tôi vẫn cố kìm nén.

Tôi nhìn đội trưởng. Anh ta cởi mũ bảo hộ rồi sờ vào vành mũ. Dấu hiệu nhận biết đội trưởng là vành mũ màu xanh thẫm này đây.

Tôi có thể hiểu sự phiền não của họ. Tuy Fujita đã nghỉ việc, song nếu giữa hai người từng làm cùng chỗ xảy ra một vụ giết người bất thành, thì đương nhiên cấp trên trực tiếp của hai người đó sẽ bị truy cứu trách nhiệm quản lý. “Hãy giải quyết Tajima Kazuyuki đi” có lẽ không phải là quyết định của họ, mà là chỉ thị từ công ty.

Thế nhưng tôi không thể nào gạt đầu đồng ý. Không còn ai nương tựa, nếu bị đuổi khỏi ký túc xá thì tôi cũng mất luôn chỗ trú thân. Tôi cũng không nghĩ là mình sẽ dễ dàng tìm được việc mới. Ở lại công ty hiện tại là con đường sống duy nhất của tôi.

“Tôi không thể nghỉ việc được.” Tôi nói thẳng. “Tôi có thể hiểu ý của nhóm trưởng, nhưng nếu nghỉ việc, tôi không biết sau này sẽ sống ra sao, hơn nữa trong vụ việc đó tôi là người bị hại. Tôi chẳng làm gì sai cả...”

Dẫu không thể gọi đây là lời giải bày xuất sắc, nhưng trước hết tôi khẳng định rằng mình không hề có lỗi. Dù nhóm trưởng làm vẻ mặt không mấy hài lòng, song anh ta không phản bác gì nữa.

“Tôi hiểu. Vậy thì, tôi sẽ suy nghĩ lại về chuyện sau này.” Nhóm trưởng đứng dậy và ném cái nhìn đầy ẩn ý cho đội trưởng. Đội trưởng đội lại mũ bảo hộ.

Dẫu vậy, tôi không cho là chuyện sẽ kết thúc tại đây. Tôi tò mò không biết nhóm trưởng sẽ nghĩ lại cái gì và như thế nào. Nhìn tấm lưng của đội

trưởng lắng lắng bước đi đằng trước, tôi cảm thấy như bước chân mình đang chao đảo.

Một thời gian sau đó, không có chuyện gì xảy ra cả. Ở chỗ làm, vẫn không có ai chịu nói chuyện với tôi, nhưng tôi cũng không bị bắt nạt hay quấy rầy. Dầu vậy, mỗi ngày tôi vẫn sống trong sự bất an.

Tôi còn một chuyện lẩn khuất trong lòng nữa. Đó là về Kanae.

Suốt khoảng thời gian tôi nhập viện, cô ấy không hề tới thăm dù chỉ một lần. Kosugi và Naoko có tới thăm tôi, Naoko còn bảo là đã liên lạc với Kanae, chắc chắn cô ấy biết chuyện tôi bị thương.

Tôi có gọi cho cô ấy một lần. Người bắt máy là mẹ cô ấy. Bà ấy chỉ nói cụt ngủn là Kanae không có nhà. Mặc dù đã nhờ báo lại là có tôi gọi đến, song tôi không chắc bà ấy có chuyển lời hay không.

Kể cả sau khi đã xuất viện, tôi vẫn không nhận được bất kỳ liên lạc nào từ Kanae, nỗi bất an trong tôi ngày một lớn. Một tối nọ, tôi đã nhờ Kosugi hỏi Naoko về Kanae.

“Nó không liên lạc với mày à?” Kosugi hỏi tôi.

Tôi trả lời là đúng vậy và cảm thấy xấu hổ khôn cùng.

“Nhờ Naoko thì cũng được thôi, nhưng mà...”

“Sao vậy?”

“À... không có gì. Nếu biết được gì tao sẽ báo mày.”

“Phiền mày rồi.” Tôi nói.

Chuyện xảy ra sau đó không lâu. Giữa lúc đang làm việc, đội trưởng lại gọi tôi ra. Nhưng lần này anh ta bảo tôi tới văn phòng. Tôi có dự cảm chẳng lành.

Vừa bước vào văn phòng, tôi đã biết dự cảm đó của mình hoàn toàn chuẩn xác. Hai người đàn ông của bộ phận nhân sự tôi từng gặp trước đây

đang ngồi đợi ở góc phòng. Người đàn ông nhỏ thó nhác thấy tôi và khẽ gật tay chào.

“Vết thương của cậu lành hẳn rồi chứ?” Người đàn ông nhỏ thó hỏi.

“Vâng!”

“Thế thì tốt rồi.” Người đàn ông nhỏ thó đáp ngắn gọn rồi ngay lập tức cúi xuống nhìn tập tài liệu trên tay. “VẬY TÔI SẼ VÀO ĐỀ LUÔN, CHÚNG TÔI MUỐN CÓ CÁI NHÌN TỔNG QUAN VÀ ĐÚNG ĐẴN VỀ VỤ VIỆC VỪA RỒI. BỞI VẬY MUỐN HỎI CẬU MỘT SỐ CHUYỆN.”

“Vâng...”

“Nói chung, điều mà chúng tôi không hiểu nhất...” Người đàn ông nhỏ thó ngẩng mặt lên khỏi tập tài liệu, nhìn tôi. “... chính là động cơ. Vì sao cậu Fujita lại muốn giết cậu?”

“Cái đó tôi cũng đã nói với cảnh sát rồi.”

“Ừm. Không rõ vì cớ gì mà cậu Fujita lại hiểu nhầm là cậu cũng tham gia vào trò buôn bán đá quý kia, và nổi giận bởi chỉ có cậu là không bị xử phạt, cậu đã khai như vậy, nhỉ?”

“Đúng vậy.”

“VẬY THÌ TẠI SAO CẬU FUJITA LẠI HIỂU NHẦM NHƯ VẬY?”

“Cái đó lần trước tôi cũng đã nói rồi, sự thật đúng là tôi đã đi tới buổi hội thảo và gặp anh Fujita ở đó nên anh ta đã tưởng là tôi cũng đã gia nhập.”

“Tức là cậu ta đã hiểu nhầm,” người đàn ông nhỏ thó đột ngột cướp lời tôi. “NHƯNG MÀ, DÙ CÓ HIỂU NHẦM CỠ NÀO ĐI CHĂNG NỮA, THÌ LIỆU CÓ TỚI MỨC MUỐN GIẾT CẬU KHÔNG?”

“Làm sao mà tôi biết được.” Tôi nhìn xuống dưới đất. Nhưng kể cả như thế tôi vẫn cảm nhận được ánh mắt của người đàn ông nhỏ thó.

“Thực ra thì lần trước sau khi nghe chuyện từ phía cậu xong, chúng tôi đã gặp cậu Fujita một lần nữa.”

Giọng điệu của anh ta bỗng có chút nặng nề, tôi bất giác ngẩng mặt lên. Nụ cười thảo mai thường trực trên môi anh ta đã không còn.

“Cậu ta đã quả quyết rằng nhất định không có chuyện cậu không gia nhập Hozumi International.”

“Nói dối. Tôi không có gia nhập tổ chức đó.”

“Nhưng cậu ta bảo vì đã tận mắt chứng kiến cậu gia nhập tổ chức nên bản thân mới có ý vào theo. Cậu ta trông không giống như đang nói dối.”

Người đàn ông ngồi bên cạnh khẽ gật đầu, có lẽ anh ta cũng đã có mặt vào lúc đó.

“Anh Fujita ghét tôi. Làm gì có chuyện anh ta bị tôi lôi kéo chứ?”

“Cậu ta bảo không muốn chỉ một mình cậu vớ bở nên bản thân cũng theo vào.”

“Nói dối,” tôi lắc đầu quầy quậy. “Tôi không có gia nhập.”

Người đàn ông nhỏ thó ngả người ra ghế rồi khoanh hai tay lại. Ánh mắt anh ta vẫn chú mục vào tôi không rời. Ánh mắt như đang quan sát thứ gì đó.

“Đúng là không có bất kỳ bằng chứng nào cho thấy cậu là hội viên. Thế cho nên chúng tôi mới tin lời kể của cậu hơn là của cậu Fujita. Tuy nhiên vụ việc kia lại xảy ra. Chưa kể là sau đó chúng tôi còn nhận được một thông tin kỳ lạ khác.”

Tim tôi đập loạn lên trong lồng ngực. Đúng là vì tôi cảm thấy điềm không lành, nhưng đây không đơn thuần là trực giác. Có một điều tôi vẫn luôn lẩn tránh. Đó là câu Fujita nói vào khi ấy.

“Mày dám dàn xếp để tao dính vào cái tổ chức lừa đảo đó cơ mà.”

Tại sao Fujita lại biết chuyện đó? Ngay cả trong quãng thời gian còn nằm ở bệnh viện, câu hỏi đó vẫn luôn luẩn quẩn trong đầu tôi.

“Đại khái chúng tôi nhận được thông tin, mặc dù cậu không phải là hội viên của Hozumi, nhưng đã được Hozumi thuê làm thêm cho họ,” người đàn ông nhỏ thó nói.

Có bị rạch miệng tôi cũng không dám hỏi tại sao họ lại có được thông tin đó.

“Là ai vậy, ai đã nói ra điều vô lý này vậy?”

“Là ai thì đâu quan trọng. Chúng tôi chỉ muốn cậu hiểu là, chúng tôi không ngốc tới mức sẽ dễ dãi tin ngay một thông tin vô lý đâu. Nếu nhận được thông tin, đầu tiên chúng tôi sẽ điều tra rồi xác thực nữa. Giống như việc chúng tôi đã không dễ dãi tin lời cậu Fujita vậy.”

“Thế... các vị đã xác thực được chưa?”

“Ồ,” người đàn ông nhỏ thó nở một nụ cười và đổ người về phía trước. “Cậu muốn biết à?”

“Thì tất nhiên...”

“Cậu không thấy có gì đó không đúng sao? Theo lời cậu thì đó là tin nhảm nhí. Nếu vậy thì đáng lý ra cậu phải tỏ ra điềm tĩnh chứ nhỉ?”

Tôi ghen lời. Thấy vậy, khóe miệng người đàn ông nhỏ thó nở ra một nụ cười vô cùng xảo quyệt.

“Chuyện liên quan tới công việc làm thêm đó, thực ra được dàn xếp khá là công phu đấy. Vừa có tính chân thật lại còn thú vị. Đó là công việc làm thêm như thế nào, nói một cách vắn tắt, chính là đóng giả làm khách. Vai trò của những người giả khách này là giúp những người tuy đã tới dự hội thảo nhưng hăng còn phân vân đưa ra quyết định. Tức là, những người này sẽ giả vờ thể hiện ra là mình sẽ gia nhập tổ chức. Nhưng thực chất thì không hề gia nhập. Lý do là bởi họ đã biết rõ bộ mặt thật của Hozumi. Biết, nên chỉ giúp mỗi việc lôi kéo mà thôi. Trộm nghĩ, những người này còn tệ hơn những kẻ đã trở thành hội viên và lôi kéo bạn bè mình. Vì xét về mặt

đạo đức và luân lý, đây là một tội ác,” người đàn ông nhỏ thó ngược mắt lên nhìn tôi. “Thế nào, cậu không thấy khá là giống với tình huống của mình sao? Cậu Fujita khẳng khẳng là đã trông thấy cậu gia nhập tổ chức. Tuy nhiên cậu thì lại quả quyết là không hề, cũng không có bằng chứng nào cho thấy cậu thực sự đã gia nhập cả. Nhưng nếu cho là cậu đã làm công việc làm thêm như thế, thì mọi dữ kiện đều sẽ trở nên trùng khớp.”

Mồ hôi lạnh túa ra dưới nách tôi. Bên trong miệng tôi khô rang. Đầu thì đang quay mòng mòng câu hỏi kẻ nào đã cung cấp thông tin này.

“Tôi không làm việc đó.”

“Vậy ý cậu là thông tin đó sai?”

Tôi đáp vâng. Tôi thuyết phục bản thân không được nhìn đi chỗ khác.

“Vậy nếu có bằng chứng hoặc nhân chứng thì cậu tính sao? Trong trường hợp đó, cậu sẽ bị phạt nặng hơn vì đã nói dối công ty, kể cả như thế cậu cũng chấp nhận, đúng không?”

Từ khuôn mặt của người đàn ông nhỏ thó đang ngược lên nhìn mình chăm chú, tôi cảm nhận được một sự ác ý khó tả thành lời. Tôi cảm thấy dường như mình đang dần bị dồn tới đường cùng, không còn lối thoát. Có lẽ trong thực tế đúng là như vậy, đúng là tôi không thể quay đầu được nữa rồi.

“Tôi chấp nhận.” Tôi đáp.

“Được, chớ quên lời nói đó.” Người đàn ông nhỏ thó gật đầu.

Lúc đứng lên, khuôn mặt anh ta tràn đầy sự tự tin của một kẻ chiến thắng.

Cuối tuần đó, tôi quyết định gặp Kuramochi Osamu. Tôi là người gọi hân. Chúng tôi ngồi đối diện nhau tại quán cà phê trước ga mà chúng tôi đã hẹn

gặp hồi nào đó. Kuramochi mặc một chiếc áo khoác màu xanh thẫm. Cà vạt cũng được thắt chỉnh tề, nom hăn chẳng khác nào một nhân viên bán hàng của một tập đoàn hàng đầu.

Tôi kể cho hăn chuyện mình bị người của bộ phận nhân sự tra hỏi. Vừa nhâm nhi cà phê hăn vừa lắng nghe tôi nói, ngay khi tôi kể xong, điều đầu tiên hăn làm là buông ra một cái thở dài thườn thượt.

“Tóm lại, ý họ là nếu phía công ty chứng minh được là mày làm công việc làm thêm đó thì mày sẽ bị đuổi việc.”

“Tao nghĩ vậy. Kể từ vụ bị đâm kia, công ty luôn coi tao là một mối phiền phức. Họ đang cố tìm cách ép tao bỏ việc.”

“Ừ, nếu xét trên lập trường của công ty hăn là họ cũng không muốn để một người dính tới những sự vụ rắc rối như thế ở lại đâu.” Kuramochi đổi bên bắt tréo chân. “Thế lý do mày gọi tao ra là gì?”

“Tao không biết tại sao công ty lại biết về chuyện làm thêm đó. Đã thế, với khẩu khí của gã kia thì có vẻ họ đang nắm được bằng chứng gì đó rồi. Chuyện như vậy có khả năng xảy ra không?”

“Chắc chắn là phía Hozumi không lưu lại thông tin gì về chuyện làm thêm đó đâu. Những hội viên thông thường không thể biết về việc có người giả khách như chúng ta,” Kuramochi nhún vai. “Khó hiểu thật. Mà có nghĩ mãi thì cũng đành chịu.”

“Đành chịu?”

“Chứ còn gì nữa. Nếu phía công ty đang nắm bằng chứng gì đó, thì giờ có cố vùng vẫy cũng vô ích.”

Tôi động nằm đấm xuống mặt bàn. Vị khách nữ bên giật mình nhìn sang.

“Tao bị mày dụ nên mới nhận cái công việc làm thêm đó đấy!”

“Vậy thì sao? Mà muốn tao nhận trách nhiệm à? Có vẻ như mày quên rồi nên tao sẽ giúp mày nhớ lại. Khi đó, công việc của mày chỉ là đặt câu hỏi trong buổi trao đổi hậu hội thảo thôi. Thế nhưng vì muốn bẫy cái tay Fujita kia mà mày đã giả vờ gia nhập tổ chức. Nguồn cơn của vấn đề nằm ở đó đó. Tất cả đều một tay mày gây ra chứ đâu.”

Tôi đã không thể cự cãi lại lời hăn. Đúng như lời hăn nói. Giả như khi ấy tôi không làm chuyện như thế, thì có lẽ Fujita đã không gia nhập tổ chức. Không, cứ cho là hăn ta gia nhập thì có lẽ cũng sẽ không nghi ngờ tôi.

“Tao bảo này,” Kuramochi hạ giọng. “Mày có quên điều gì không?”

“Quên điều gì là sao...?”

“Mày có kể với ai không? Về chuyện làm thêm ấy.”

Đang tính đáp rằng đương nhiên là không, thì tôi chợt có một thoáng lưỡng lự. Sau đó tôi trả lời.

“Không ai cả.”

Kuramochi không bỏ lỡ một thay đổi nhỏ nào trên nét mặt của tôi. Hăn ngược lên dòm mặt tôi.

“Thật không?”

“Ờ.”

“Nói dối đây mà.” Kuramochi tùm tùm cười, đoạn lôi bao thuốc lá ra. Rút một điếu rồi hăn gõ gõ nó lên bao thuốc. “Mày đã kể với ai đó rồi. Hiện hết cả lên mặt mày kia kìa.”

“Nhưng đó là người có thể tin tưởng.”

Tôi vừa dứt lời, Kuramochi liền cười chua chát rồi quay sang một bên. Hăn khẽ lắc đầu.

“Mấy người?”

“Chỉ một người thôi.”

“Bạn gái à?” Kuramochi giơ ngón tay út lên.

Thấy tôi không trả lời, có vẻ như hắn đã coi đó là sự ngầm thừa nhận.

“Chắc là mày nên xác nhận lại với cô bạn gái đó thì hơn.”

“Cớ gì mà cô ấy lại nói chuyện như thế cho công ty tao chứ? Đâu có ý nghĩa gì?”

“Cô bạn gái đó kể cho một ai đó. Một ai đó này lại kể cho một người khác. Dần dà chuyện sẽ bay tới tai công ty của ông bạn tôi đây. Lời nói được truyền đi như thế đó.”

“Không thể như thế được.”

“Thế nên mới cần phải xác nhận. Lần tới khi nào mày gặp bạn gái?”

“Chưa biết nữa.”

“Thế thì,” Kuramochi chỉ tay vào chiếc điện thoại công cộng nằm ở một góc quán. “Thử gặp luôn bây giờ coi. Tốt nhất mày nên nghe trực tiếp từ cô ấy.”

“Dùng cớ gì để gọi ra bây giờ?”

Kuramochi cười rung cả người.

“Gọi người yêu ra ngoài cũng cần có cớ hả?”

“Gần đây cô ấy không hay ở nhà.”

“Thế thì sao? Chắc gì hôm nay cô ấy cũng đi vắng?”

Hết đường đối đáp, tôi chậm chạp đứng lên. Đã hơn hai mươi ngày rồi tôi không liên lạc được với Kanae. Kể cả không có vụ này, thì cũng sắp tới lúc tôi nên gọi cho cô ấy. Mặt khác, tôi cũng lại nghĩ rằng phải chăng có gọi thì cũng chỉ nhận được sự lạnh nhạt của mẹ cô ấy mà thôi.

Sau một hồi đắn đo, tôi nhắc máy gọi. Quả nhiên vẫn là mẹ cô ấy bắt máy. Và rồi lại là câu Kanae đang ra ngoài.

Tôi nhờ nhắn lại với Kanae là gọi cho tôi rồi cúp máy.

“Không liên lạc được, hoặc không buồn liên lạc, một trong hai khả năng này thôi.”

Nghe tôi tường thuật lại xong, Kuramochi nói. “Mày phải gặp mặt trực tiếp đi.”

“Nói thì dễ, nhưng làm thế nào...”

“Mày biết nhà cô ấy đúng không? Giờ có lẽ cô ấy đang ra ngoài, nhưng một lúc nào đó sẽ về nhà chứ.”

“Ý mày bảo tao hãy rình trước cửa nhà hả?”

“Làm hay không là tùy mày.” Kuramochi đặt tiền cà phê lên bàn. “Là tao thì tao sẽ hành động ngay. Chứ cứ suy nghĩ dông dài mãi cũng có giải quyết được gì đâu.”

Hắn đứng dậy khỏi chỗ ngồi rồi nói lời tạm biệt. Khoảng một tiếng sau, tôi đứng nấp sau một bức điện thoại và theo dõi nhà của Kanae. Cũng có vài lần tôi đã đưa cô ấy về tận nhà. Đó là một ngôi nhà kiểu truyền thống với một khu vườn nhỏ.

Tôi thầm nghĩ không biết đây là lần thứ mấy mình theo dõi ai đó như thế này rồi. Hồi xưa rất xưa tôi từng đứng gần tiệm đậu phụ - nhà của Kuramochi - để theo dõi hắn. Sau đó vài năm, tôi đã bám theo người bố si mê gái tiếp rượu của mình. Ngay cả người bố đó cũng đã rình đợi cô gái tiếp rượu kia ra khỏi quán.

Không rõ là tôi đã như vậy trong bao lâu nữa. Tôi nghĩ cũng có thể là gần hai tiếng đồng hồ đã trôi qua. Nhưng có lẽ vì mỗi lần trông thấy bóng người là tôi lại căng thẳng, đâm tôi đã không thấy quá lâu.

Vào lúc đồng hồ chỉ qua mười giờ đêm, một chiếc xe ô tô đỗ trước cửa nhà. Gương mặt của Kanae đang ngồi ở ghế phụ hiện ra rõ mồn một. Tiếp đó, khi nhìn rõ gương mặt của gã đàn ông đang ngồi ở ghế lái, tôi liền nín

thở. Đó là một trong những thành viên đã tới buổi hẹn hò nhóm dạo nọ. Dĩ nhiên là người đó ở chung ký túc xá với tôi. Tên hẳn là Shibayama.

Bên trong xe, bóng của hai người hòa vào làm một trong một khoảnh khắc. Sau đó, cửa bên phía ghế phụ mở ra, Kanae bước xuống xe. Cô ấy đang mặc một chiếc váy liền thân quyến rũ mà chưa bao giờ cô ấy mặc trong các buổi hẹn với tôi.

Kanae đứng trước cửa nhà cho tới khi chiếc xe lăn bánh. Thấy xe đã khuất bóng, cô ta liền quay gót và dậm bước vào trong nhà. Tôi cất tiếng từ sau lưng cô ta.

“Kanae!”

Cô ta quay lại, gương mặt căng thẳng. Nét mặt nhuộm màu run sợ và hoảng hốt.

“Chuyện này là sao?” Tôi nói với cô ta - hiện đang cúi gằm mặt. “Tại sao em lại qua lại với một gã như thế?”

“Đó là chuyện của em, liên quan gì tới anh chứ?”

“VẬY em coi anh là gì? Em thậm chí còn không chịu nghe điện thoại của anh.”

Kanae im lặng như đang hờn dỗi.

“Kanae!” Tôi hét lên thêm lần nữa.

“Anh đừng hét to lên như thế. Người trong nhà nghe thấy thì sao.”

“VẬY thì em nói gì đi chứ.”

“Được rồi. Em sẽ nói thẳng. Em quyết định sẽ không gặp anh Kazuyuki nữa.”

“Tại sao?”

Kanae thở dài rồi vuốt tóc mái.

“Em xin lỗi. Em đã đem lòng yêu người khác mất rồi. Em đâu thể qua lại với cả hai người. Thế nên...”

“Sao em nữa...”

“Cảm xúc của con người vốn dễ thay đổi mà. Hay là anh cho rằng, một khi đã bắt đầu hẹn hò với ai đó thì nhất định sẽ không được thay lòng? Phải hẹn hò với người đó cả đời?”

“Ý anh không phải vậy. Chỉ là...”

“Thêm vào đó,” cô ta ngược lên nhìn tôi. “Không phải là anh sắp phải thôi việc rồi sao?”

Vẫn giữ nguyên tư thế há hốc miệng, cả người tôi cứng đờ ra như pho tượng. Tôi bất giác chớp mắt nhiều lần.

“Em đang nói chuyện gì vậy?”

“Anh Shibayama đã nói cho em nghe rồi. Làm công việc làm thêm nguy hiểm như thế, nếu công ty biết thì sẽ bị đuổi việc ngay tắp lự.”

“Em đã nói cho Shibayama về chuyện làm thêm của anh à?”

Cô ta căn môi như thể nhận ra mình vừa lỡ lời. Tôi nắm lấy cánh tay cô ta.

“Nói!”

“Đau quá, thả tôi ra.”

“Trả lời đi! Cô đã nói cho Shibayama à?”

“Tôi đã kêu đau rồi mà. Có ai không, cứu tôi với.” Giọng cô ta vang lên.

Từ bên trong nhà, đèn bật sáng. Ai đó vừa đi về phía bên kia cánh cửa. Tôi buông cánh tay Kanae. Vẫn ôm rịt lấy chỗ tôi vừa nắm, cô ta chạy về phía thềm nhà.

“Mau, mau mở cửa.”

Tôi tháo chạy. Tôi nghe thấy có tiếng giận dữ của ai đó đằng sau lưng mình.

Sau khi về đến phòng ký túc xá, tôi như ngồi trên tổ kiến lửa. Mặc dù cũng đã tính đi gặp Shibayama, song tôi cảm thấy làm vậy chỉ tổ khiến bản thân thêm thảm thương mà thôi.

Chốc sau Kosugi cũng về, tôi bèn hỏi dò nó về Shibayama.

“Tao không biết về gã đó cho lắm. Không nhầm thì hơn tụi mình ba tuổi. Hôm hẹn hò nhóm hắc là thành viên thay thế phút chót.”

“Không biết là anh ta làm ở nhà máy nào nhỉ?”

“Chịu. Sao mà lại hỏi về gã đó?”

“À, có chút chuyện thôi.” Tôi trả lời lấp lửng.

Hơn ba tuổi, tức là Shibayama vào cùng kỳ với Fujita. Đương nhiên là họ quen nhau rồi. Nhiều khả năng là hắc đã đem chuyện nghe được từ Kanae kể cho Fujita. Ngoài ra, sau cái chết của Fujita, cũng chính là Shibayama đã tuần thông tin cho bộ phận nhân sự.

Tôi ngồi im không nhúc nhích. Cảm thấy sức lực đang dần rút khỏi toàn bộ cơ thể mình.

19

Bộ phận nhân sự gợi ý tôi hãy tự xin thôi việc để giải quyết vụ này. Trong trường hợp đó, dù ít ỏi nhưng công ty vẫn có thể trả cho tôi tiền trợ cấp thôi việc.

“Cậu vẫn còn trẻ, cũng cần suy tính cho tương lai nữa. Bị đuổi việc với xin thôi việc, ấn tượng sẽ khác nhau lắm đó. Giả sử cậu tính xin việc ở một công ty khác, chắc chắn công ty đó sẽ hỏi chúng tôi về cậu. Khi đó, cậu đâu muốn chúng tôi nói điều không tốt, đúng không nào? Chúng tôi cũng chẳng hơi đâu đi nói xấu về nhân viên xin thôi việc vì lý do cá nhân đâu.”

Người đàn ông nhỏ thó của bộ phận nhân sự nhẹ nhàng nói, thi thoảng cánh mũi anh ta lại phập phồng.

Vừa bắt đầu, anh ta đã chìa cho tôi xem một tờ giấy. Trên đó ghi lại kết quả điều tra từ lời khai của một nhân vật nọ. Nội dung liên quan đến công việc làm thêm gian dối của Tajima Kazuyuki. Mặc dù tên của nhân viên này được che đi, song tôi thừa biết đó không ai khác chính là Shibayama.

Nếu lúc ấy tôi một mực phủ nhận, bộ phận nhân sự có lẽ cũng không chịu dừng lại. Cuối cùng họ chắc chắn sẽ hỏi chuyện Kanae. Nhưng tôi thì đâu thể trông chờ cô ta nói dối vì mình.

“Cậu sẽ chấp nhận xin thôi việc vì lý do cá nhân, ta quyết như vậy nhé?” Người đàn ông nhỏ thó ngược lên dòm tôi. Nét mặt anh ta như thể chuẩn bị xới tái tôi.

“Vâng,” tôi gật đầu.

Mọi thứ đều trở nên phiền phức.

Tôi chỉ báo cho Kosugi biết chuyện tôi sẽ nghỉ việc vào ngày ngày hôm đó. Kể từ vụ tôi bị đâm lún trước, mọi người trong công ty đồn thổi về tôi rất nhiều, hẳn vì lẽ đó mà nó cũng tỏ ra không mấy bất ngờ. Nhưng tất nhiên, mặt nó trông vẫn buồn bã trầm ngâm.

Tôi không muốn giấu thẳng Kosugi nên đã thành thật kể cho nó về việc làm thêm ở Hozumi cũng như việc bị Kanae làm lộ bí mật. Sau khi nghe xong, nó vò đầu như muốn xối tung mái tóc dẹt vệt của mình lên.

“Thế thì buổi hẹn hò nhóm hôm đó đúng là dở rồi. Nếu tao không giới thiệu Kanae thì mày đã không phải bỏ việc rồi.”

“Mày không cần bận tâm đâu. Ngay từ đầu nhận công việc làm thêm mờ ám đó là tao sai rồi. Với cả mày cũng đã khuyên tao không nên qua lại với Kanae rồi mà.”

“Con nhỏ đó quả nhiên là một kẻ lợi dụng.”

“Tao đã học được một bài học. Từ nay tao sẽ cẩn thận hơn.”

Kosugi gật đầu xụi lơ, rồi lẩm bẩm rằng con gái đáng sợ thật đấy. Nghe câu đó, tôi cảm thấy hổ thẹn từ tận đáy lòng. Tôi nhận ra mình phạm phải lỗi lầm giống hệt như bố trước đây.

Chỗ ở là thứ mà tôi phải lo trước nhất. Tôi chỉ có thể ở lại công ty thêm một tuần tính từ ngày thôi việc.

Tôi chẳng có chỗ nào để đi. Không đời nào tôi muốn ăn nhờ ở đậu nhà họ hàng nữa. Hơn nữa, kể từ khi đi làm tôi chưa hề liên lạc với bất cứ người họ hàng nào cả.

Sau khi mọi người đi làm, tôi ngồi trong phòng đọc báo tuyển dụng. Tôi không đòi hỏi nhiều về mặt tiền lương. Cái tôi cần là một công ty có ký túc xá. Tuy nhiên, dù cho tôi có nhượng bộ điều kiện thế nào, cũng không có

nhiều công ty chịu tuyển một người không bằng cấp không kỹ năng như tôi. Hơn nữa, thêm điều kiện có ký túc xá vào thì càng bị giới hạn.

Trong khi vẫn chưa tìm được nơi tiếp theo để ổn định cuộc sống, thời gian cứ trôi qua một cách phí hoài, còn tôi thì bắt đầu ngày một lo lắng hơn. Thế rồi thật bất ngờ, tôi lại nhận được điện thoại từ một nhân vật có thể gọi là nguy hiểm nhất đối với tôi. Người đó không ai khác chính là Kuramochi Osamu.

Hắn nói muốn gặp tôi một chút.

“Tao muốn hỏi thăm tình hình sau đó, với cả tao cũng có chuyện muốn nói.”

Đáng nhẽ tôi nên thẳng thừng đáp là không. Đáng nhẽ tôi nên nghĩ thủ phạm đẩy mình vào tình cảnh hiện tại chính là tên này. Thế nhưng tôi lại đồng ý hẹn gặp. Thú thực là tôi đã muốn nói chuyện với một ai đó. Nếu có thể thổ lộ nỗi lòng, thì bất kể đối phương là ai cũng được. Nói tóm lại, tôi đã rất cô đơn. Tự mình nhận ra sự thật đó, tôi lấy làm kinh ngạc rồi lại càng thêm chán ghét bản thân hơn. Dẫu vậy, tới giờ hẹn, tôi vẫn đi tới quán cà phê trước ga.

“Thế chuyện sau đó thế nào?” Kuramochi ngồi nghiêng trên chiếc ghế của quán cà phê, ngược nhìn tôi hỏi.

Tôi cắn môi và cúi gằm mặt rồi lại ngẩng đầu lên lườm hắn và thờ dãi.

“Tao đã phải thôi việc.”

“Quả nhiên,” Kuramochi làm vẻ mặt như muốn nói đúng như hắn dự đoán. “Con bé kia làm lộ chuyện đúng không?”

Tôi không trả lời. Kuramochi hừ mũi.

“Thế từ giờ mày tính sao? Mày sẽ bị đuổi khỏi ký túc xá đó phải không?”

“Ừm, tao sẽ cố xoay sở.”

“Đã nhắm được chỗ nào chưa?”

“Tao đang tìm.”

“Mày được ở ký túc xá tới bao giờ?”

“Chắc được khoảng ba ngày nữa.”

Kuramochi gật gù một cách hài lòng trước câu trả lời của tôi. Nở một nụ cười đầy ẩn ý, hắn ngả người về phía trước.

“Thế hay là mày đến chỗ tao? Không giấu gì mày, gần đây tao mới chuyển sang một chỗ rộng hơn. Địa điểm thì vẫn ở Nerima. Mày cứ ổn định chỗ ở rồi từ từ tìm việc cũng được.”

Tôi ngẩng nhìn nụ cười tủm tỉm của hắn, rồi chậm rãi lắc đầu.

“Tao sẽ không nghe theo lời dụ dỗ của mày nữa đâu.”

“Mày nói khó nghe ghê.” Kuramochi cười chua chát. “Đang hận tao chuyện rủ mày làm thêm cho Hozumi à? Đúng ra không cần dông dài thế này, nhưng mà, tao có lừa mày không? Rõ ràng là tao đã nói trước cho mày về nội dung công việc lẫn mức lương của Hozumi rồi. Trước khi đồng ý mày đã biết mọi chuyện. Việc bị công ty phát giác chẳng liên quan gì tới tao cả. Tuy không muốn nói theo cách này, nhưng việc mày bị đâm, bị đuổi việc, đều do mày mà ra cả.” Hắn vừa nói vừa phẩy hai tay trước mặt tôi như diễn viên trong một bộ phim tây.

Tôi không có lời nào để phản bác. Lời hắn nói hoàn toàn đúng. Song tôi không muốn thừa nhận điều đó.

“Thôi, nếu mày không thích thì tao sẽ không ép mày nữa. Nhưng nếu không có nơi để đi thì hãy gọi cho tao. Mong là trong ba ngày mày sẽ xoay sở được.”

Tôi mơ hồ gật đầu.

“Chuyện chỉ có vậy thôi hả?”

“Ấy không, còn một chuyện quan trọng hơn nhưng hôm nay tao tạm chưa nhắc. Có vẻ không đúng thời điểm lắm.” Hãn nhón lấy tờ hóa đơn rồi đi ra quầy thanh toán.

Ngay lúc ấy, tôi đã nghĩ thật vớ vẩn khi nghĩ tới chuyện ở cùng Kuramochi. Tôi đã tự xác nhận với bản thân rất nhiều lần rằng từ đó tới giờ tôi chưa một lần gặp điều gì tốt đẹp khi dính dáng tới hãn.

Đó là một đêm tuyệt vọng khi tôi chỉ còn có thể ở trong ký túc xá một ngày nữa. Kosugi đã bắt chuyện với tôi - lúc đó đang đóng gói hành lý.

“Khi nào tìm được chỗ ở mới thì nhớ báo tao nha.”

“Ừ, nhất định sẽ báo.”

Trước vẻ mặt nghiêm túc của nó, một cảm giác mất mát khôn xiết chiếm lấy tôi. Bởi trong lòng tôi đã có cái gì đó như một niềm tin, rằng từ nay về sau có thể tôi sẽ không bao giờ gặp lại người bạn này nữa. Từ đó tới giờ luôn như vậy. Từ Kihara học chung cấp hai cho tới Kosugi, tất cả những người giúp tôi mở lòng, cuối cùng tôi đều phải từ biệt.

“Cũng không phải quãng thời gian nhiều nhận gì nhưng tao rất vui vì được ở chung phòng với mày.”

“Thật không?” Tôi nhìn lại nó.

“Ban đầu tao đã nghĩ mày là một thằng nhạt nhẽo cơ. Nhưng mà mày đã chỉ cho tao nhiều điều, rồi còn làm ra mấy chuyện to gan lớn mật khiến tao há hốc mồm, nói thế nào nhỉ... ờ, thú vị phết đấy.”

“Vì mấy chuyện khiến mày há hốc mồm đó mà tao buộc phải thôi việc đấy, nhưng thôi đành chấp nhận vậy.”

Lập tức Kosugi nhăn mặt và nhìn xuống dưới.

“Tajima này, mày là một đứa đáng tin. Tao vốn ít tin người lắm, nhưng mày thì khác. Tao đã luôn tin là mày sẽ không nói dối tao.”

“Tao không biết nữa. Tao cũng có nhiều mặt tối lắm đó.”

“Sống cùng nhau là tao biết mà. Dù ở bên ngoài có trưng ra bộ mặt tốt đẹp cỡ nào thì con người ta cũng sẽ lộ mặt thật khi về nhà thôi. Tao đã nhìn bộ mặt thật của mày suốt đó. Phần lớn mọi chuyện tao đều hiểu.”

“Có lẽ là vậy.”

Nghe nó nói vậy tôi mới nhận ra một điều. Tôi cũng tin tưởng Kosugi. Tuy ban đầu nghĩ nó là một tên đầu gấu đáng sợ, song sống cùng nhau rồi, tôi dần nhận ra nó là một người có tính cách khác hẳn vẻ bề ngoài.

Trong khoảnh khắc đó, tôi chợt bừng tỉnh. Để giải quyết vô số vấn đề với Kuramochi Osamu, phải chăng sống cùng hắn là con đường ngắn nhất? Những lời nói và hành vi của hắn từ trước tới nay là một bầu trời dối trá, hay là tâm ý thật lòng, để có thể nhìn thấu, có lẽ đó là cách tốt nhất.

Ý tưởng mới lóe này thu hút tôi một cách mãnh liệt. Mặc dù cho tới trước đó tôi vẫn tưởng là sống chung với Kuramochi chẳng có lợi gì, song không hẳn là vậy.

Tôi đã bản khoăn suy tính cho đến tận đêm khuya. Tất nhiên tôi không mấy thoải mái việc dọn tới nhà Kuramochi. Thế nhưng tôi còn muốn được thấy bản chất của hắn hơn.

“Vây mày dùng phòng này nhé. Xin lỗi vì nó hơi chật.”

Kuramochi dẫn tôi vào một căn phòng kiểu truyền thống rộng khoảng ba chiếu. Nhà của hắn là một căn hộ 2DK, giống với chỗ ở trước đây, bước vào nhà là gặp ngay phòng bếp, nhưng điểm khác nhau là ở sâu bên trong có hai phòng thay vì một. Gọi là hai phòng nhưng thật ra chỉ là một phòng sáu chiếu và ba chiếu được ngăn với nhau bởi tấm cửa kéo mà thôi. Theo như lời hắn nói, nơi này cũ và khá xa ga tàu, nên được cái giá thuê rẻ hơn chỗ trước kia.

“Mày không cần khách khí đâu, cứ dùng đồ trong nhà thoải mái nhé. Đồ trong tủ lạnh cứ lấy mà ăn. Mà thực ra trong tủ cũng chẳng có đồ ăn gì mấy,” vừa cười vừa nói vậy xong, Kuramochi lại giơ ngón trỏ lên. “Hãy tôn trọng quyền riêng tư của nhau nhé. Tao không muốn gặp chuyện khó xử đâu.”

“Tao cũng thế,” tôi đáp.

“Thế thì, giờ ta ăn cơm nhé? Mày có món nào không thích ăn không?”

“Không, không có.”

“Thế thì tốt. Chứ cứ phải giữ kẽ chuyện ăn uống thì khó chịu lắm.”

“Mày thì sao?”

“Hầu như là không có, chỉ có duy một thứ là tao không muốn ăn.”

“Là gì thế?”

“Đậu phụ và bã đậu,” nói vậy rồi hắn bĩu môi. “Hồi nhỏ tao bị bắt ăn thứ đó mãi mà. Có lẽ tao đã ăn đủ cho cả đời rồi.”

Vừa nhớ đến gia đình bán đậu phụ của hắn tôi vừa gật đầu.

Bữa tối ngày hôm đó là rau củ xào và xúp miso do Kuramochi nấu. Mặc dù không phải là món khó, song tôi không khỏi thán phục sự khéo tay của hắn. Xem ra từ trước tới giờ hắn đều tự nấu nướng.

“Mua đồ chế biến sẵn hoặc ăn ngoài thì dễ mất cân bằng dinh dưỡng lắm. Chưa kể còn tốn tiền.” Sau bữa ăn, hắn nói trong lúc hút thuốc.

Có tài nấu nướng, ghét ăn đậu phụ và bã đậu, loại thuốc lá ưa thích là Seven Star - đây toàn bộ là những điều mà trước nay tôi không hay biết.

“Thế giờ mày đang làm việc gì vậy?”

“Một công việc bình bình ấy mà. Nói ngắn gọn thì là làm nhân viên tiếp thị.”

“Lại nữa à? Thế lần này mày bán gì?”

“Vàng. Tao bán vàng.”

“Vàng? Lần trước là đá quý, lần này là vàng sao?”

“Đừng có nhìn tao với đôi mắt nghi kỵ như thế chứ. Tao đã bảo là một công việc bình bình mà.”

“Đừng có bảo tao là mày lại kinh doanh đa cấp nhé.”

Kuramochi nhún vai rồi cười gượng.

“Việc kinh doanh lần này không phải là lừa đảo như lần trước. Những nhân viên như tao sẽ tới từng nhà để bán. Cũng không có lời hứa hẹn ngon nghề nào như kiểu nếu thành hội viên thì sẽ nhận được hoa hồng cả.”

“Công ty gì vậy?”

Thấy tôi hỏi vậy, Kuramochi liền đi vào phòng mình rồi trở ra cùng một tấm danh thiếp. Trên danh thiếp đề cái tên “Công ty Tozai Shoji”. Kuramochi thuộc đơn vị bán hàng số một.

“Nếu là công ty này thì tao đã từng nghe qua. Cùng một chuỗi với công ty Điện tử Tozai đúng không?”

“Chắc là cùng một chuỗi. Hình như cũng có liên quan.”

“Thì ra là Tozai... nếu là công ty này thì có lẽ không vấn đề gì,” vừa ngẩng tấm danh thiếp tôi vừa lẩm bẩm. Điện tử Tozai là một trong năm công ty chế tạo đồ gia dụng điện tử hàng đầu Nhật Bản. “Vào được công ty thế này, mày cừ ra phết đấy chứ.”

“Tao được người quen giới thiệu vào. Nhưng mà tao không phải là nhân viên chính thức. Những nhân viên tiếp thị hầu hết đều là nhân viên tạm thời thôi. Chỉ cần thành tích không tốt là bị đuổi ngay.”

“Có vẻ vất vả nhỉ?”

“Để đạt được chỉ tiêu đề ra cũng khó nhằn phết đấy. Nhưng nếu quen rồi thì cũng sẽ thấy đáng làm. Tùy thuộc vào mức chỉ tiêu đạt được mà tao sẽ nhận được tiền thưởng. Nãy tao có nói là dễ bị đuổi việc, nhưng thú thực

là hiện công ty đang thiếu nhân lực, cấp trên thường xuyên hỏi tao có quen ai trẻ và tố chất ổn không.”

Nghe tới đó tôi liền im lặng. Bởi tôi đã hiểu hẳn muốn nói gì. Tôi nhớ lại lúc hẳn rủ tôi làm thêm cho Hozumi International.

“Lần trước, tao đã bảo là có chuyện muốn nói, mà quên chứ?” Kuramochi nói. “Thực ra là chuyện này. Nếu mà chưa tìm được công việc tiếp theo, thì tao có thể giới thiệu mà.”

“Làm nhân viên bán vàng á?”

“Không phải đa cấp à nha.” Kuramochi tủm tỉm cười.

Tôi giả bộ suy nghĩ một chút rồi lắc đầu quầy quậy.

“Cảm ơn nhã ý của mà, nhưng tao xin từ chối. Vì lần tới tao định sẽ làm một công việc ổn định.”

“Thì tao chẳng bảo công việc này bình bình đó còn gì? Cơ mà thôi, tao sẽ không ép mà,” hẳn cầm tấm danh thiếp của mình lên.

Đúng như lời Kuramochi nói, công việc của hẳn có vẻ bình bình thật. Hẳn dậy lúc bảy giờ sáng, khoác lên người bộ vest giản dị và rời khỏi nhà lúc bảy rưỡi. Nếu sớm thì cũng phải tầm tám giờ tối hẳn mới về. Thói quen hằng ngày của hẳn là xoa bóp chân ngay sau khi về đến nhà. Hẳn giải thích là do đi lại quá nhiều nên chân bị mỏi.

Trong quãng thời gian đó tôi vẫn tìm chỗ làm. Tuy muốn vào làm cho một công ty tử tế, song không dễ gì kiếm được, rút cục tôi đành đi làm thêm để cầm cự qua ngày. Đầu tiên tôi làm bốc vác thực phẩm đông lạnh, tiếp đó là gấp chữ ở xưởng in, và tiếp nữa là dọn dẹp tòa nhà. Ngắm nhìn những cậu trai đồng trang lứa hiên ngang sải bước trong khi bản thân thì đang lau sàn quả nhiên là một nỗi sỉ nhục không hề nhỏ. Cảm xúc nôn nóng rằng bản thân không thể cứ mãi như thế này được thường xuyên chiếm hữu tâm trí tôi.

Về việc nhà, tôi và Kuramochi chia nhau ra làm. Mặc dù chỉ trả hăn một phần ba tiền nhà, nhưng việc thì lại chia đôi. Được cái hăn cũng chưa từng tỏ ra bất mãn. Hăn dường như cũng chẳng bận tâm lắm tới việc tay nghề nấu nướng của tôi kém hăn. Tôi - người đã luôn tự hỏi liệu có bất kỳ cạm bẫy nào ở đây không - cũng dần dà quen với hoàn cảnh sống như vậy. Đánh giá một cách khách quan thì việc sống cùng hăn đối với tôi rõ ràng là một lựa chọn có lợi.

Tuy không biết cụ thể thu nhập của Kuramochi, nhưng việc hăn dư dả hơn dân văn phòng cùng lứa là điều không cần bàn cãi. Có vẻ thỉnh thoảng hăn lại nhận được một khoản tiền thưởng, thành tích bán hàng hăn là thuộc dạng xuất sắc.

Song điều cốt lõi mà tôi quan tâm là bản chất thật của hăn thì tôi lại chưa nhìn ra được. Nói đúng hơn, tôi cũng không rõ trong hăn có tồn tại một dáng vẻ nào khác không. Hăn tỏ ra thiện chí với tôi, và với ai hăn cũng tỏ ra quan tâm theo những cách riêng. Càng ở với hăn, tôi càng bắt đầu cho rằng phải chăng những nhận thức của bản thân từ trước tới giờ là sai lầm, và rằng trong lời nói và hành động của hăn không hề có sự dối trá lẫn âm mưu nào.

Một buổi tối nọ, giữa bữa ăn, hăn lại bắt đầu nói về công việc.

“Mày đâu thể chỉ mãi lau dọn sàn được. Có thể mày nghĩ giờ mình còn trẻ nên chẳng sao hết, nhưng ngay lúc này nếu mày không chịu tích lũy kinh nghiệm làm việc thì sẽ ngày càng không có lối thoát đâu. Nghĩ cho mày nên tao mới nói, có muốn thử phỏng vấn ở công ty tao không? Mày thì người ta sẽ nhận vào ngay thôi. Tao cũng sẽ nói giúp cho mày.”

Ngay cả khi nghe những lời như thế, nếu là tôi của trước kia thì hăn sẽ từ chối ngay tức khắc. Vậy mà khi ấy tôi lại không thể làm được điều đó. Thực ra là tôi đã phỏng vấn với một vài công ty chỉ tuyển người đã có kinh nghiệm đi làm, và đều không được nhận. Đó là khoảng thời gian tôi bắt đầu

thấy bế tắc và sự nôn nóng đã choán hết tâm hồn tôi. Trong khi mỗi hồ nghi đối với Kuramochi thì lại dần phai nhạt.

“Nhưng mà tao làm nhân viên tiếp thị không nổi đâu.”

“Không làm thử thì sao mà biết được. Thử mà không được thì nghỉ.”

Tôi vẫn ngậm chặt miệng, chỉ phát ra âm thanh ậm ừ. Thấy vậy Kuramochi nói.

“Ngày mai, tao sẽ đánh tiếng với cấp trên. Lúc nào họ cũng sẵn sàng phỏng vấn ý mà.”

“Thật đấy, liệu tao có làm được không nhỉ?”

“Mày làm được! Cứ để đó tao lo.” Kuramochi vỗ ngực.

Buổi phỏng vấn diễn ra sau đó ba ngày tại công ty ở Ikebukuro. Kuramochi cho tôi mượn bộ com lê và áo sơ mi trắng. Hắn còn dẫn tôi tới tiệm hớt tóc và bảo họ cắt cho tôi quả đầu đi xin việc điển hình.

Khoác lên mình bộ âu phục không hợp với hình thể, kèm theo mái tóc lạ lẫm không ăn nhập với gương mặt, tôi cùng Kuramochi đi tới trụ sở chính của công ty Tozai Shoji. Một người đàn ông tên Yamashita chịu trách nhiệm phỏng vấn tôi. Tuổi tác anh ta có vẻ rơi vào khoảng ba mươi gì đó. Gương mặt có những nét thanh tú, mái tóc gọn sóng được chải ngược ra đằng sau.

Yamashita không buồn nhìn vào tờ khai lý lịch của tôi mà đột ngột đặt câu hỏi.

“Cậu muốn có tiền chứ?”

Thấy tôi bối rối không biết trả lời sao, có vẻ mất kiên nhẫn, anh ta hỏi để thêm.

“Sao vậy? Không muốn à?”

“Đương nhiên là muốn.”

“Thế cậu nên làm thế nào?”

Tôi không trả lời được câu hỏi này ngay. Yamashita khoanh tay lại và chòng chọc nhìn tôi.

“Một khi đã vào công ty, nếu muốn có tiền thì việc cậu nên làm chỉ có một. Đó là bán vàng. Bán được vàng thì công ty sẽ sinh lợi nhuận, và có thể trả lương cho cậu. Việc cậu có thể làm là bán vàng, chỉ vậy thôi. Chúng tôi muốn cậu bán được càng nhiều càng tốt. Để làm được điều đó, ta phải nghĩ tới hiệu suất. Phải loại bỏ mọi sự lãng phí. Lãng phí thì nhiều loại lắm. Cứ lãng phí công sức rồi thời gian thì sẽ chẳng thể làm nên chuyện. Còn một điều nữa cậu phải chú ý. Đó là những suy nghĩ thừa thãi. Điều cậu cần suy nghĩ, là làm thế nào để bán được vàng, chấm hết. Ngoài suy nghĩ đó ra, toàn bộ những thứ còn lại đều là thừa thãi, không hơn. Cậu hiểu chứ?”

“Kể cả suy nghĩ cho đối phương cũng là thừa thãi sao?”

Ngay lập tức, Yamashita lắc đầu thật mạnh.

“Để bán vàng thì có thể nghĩ bao nhiêu tùy thích. Thế nhưng không cần nghĩ cho những người không mua vàng. Những người như thế không liên quan gì tới công ty chúng ta hết. Cậu không được phép quên điều đó. Hãy nhớ cho kỹ.”

Nghe Yamashita nói vậy, tôi bất giác liếc sang Kuramochi. Hắn khẽ gật đầu. Thấy vậy, tôi trả lời Yamashita.

“Tôi hiểu rồi.”

“OK, cậu được nhận. Nào, bắt đầu làm việc luôn đi.”

Thấy Yamashita đứng lên, tôi không khỏi bất ngờ.

“Ngay... ngay bây giờ ấy à?”

“Đương nhiên rồi. Cậu có gì không vừa ý à? Tôi mới nói rồi mà, ở công ty này không chấp nhận bất cứ sự lãng phí nào.”

Sau khi Yamashita rời đi, tôi nhìn Kuramochi. Có lẽ mặt tôi đã thần thờ lắm nên hắn mới bật cười khúc khích.

“Hồi tao phỏng vẫn cũng vậy đó. Dù sao cũng mừng là mày đã được tuyển. Giờ thì đi bán hàng thôi, cộng sự của tao.”

“Cộng sự?”

“Đúng vậy. Từ hôm nay mày sẽ bắt cặp với tao.” Kuramochi vỗ ca táp đánh bộp.

Tôi rời công ty trong khi vẫn chưa hiểu mô tê gì. Lên tuyến tàu Seibu, chúng tôi xuống ở ga Hoya.

“Nơi chúng ta sắp tới là nhà của một bà lão tên là Kawamoto. Bà ấy không có gia đình. Mày chỉ cần ngồi bên cạnh lắng nghe thôi, nhưng chắc bà ấy sẽ hỏi nhiều thứ đấy. Mày có thể trả lời tùy ý. Tuy nhiên, duy có một việc mày phải chú ý. Đó là ở trước mặt bà ấy tuyệt đối không được nói về công việc.”

“Nói về công việc, ý mày là...”

“Tức là không được mời chào bà ấy mua vàng, kiểu vậy. Nhất định bọn mình không được tự nói ra.”

“Nhưng nếu vậy thì bán hàng kiểu gì?”

“Không sao cả. Với bà lão đó mình sẽ dùng cách như vậy.”

Dường như có suy tính riêng gì đó, Kuramochi khẽ nhếch môi cười.

Nhà riêng mang phong cách truyền thống của bà Kawamoto Fusae không lớn lắm. Khi Kuramochi bấm chuông và xưng tên, có tiếng đáp “Đợi tôi một chút” vọng ra. Không lâu sau, cánh cửa nơi thềm nhà hé mở, một bà lão với mái tóc bạc tuyệt đẹp được uốn sóng ló mặt ra.

“Cậu dai như đĩa ấy nhỉ? Cậu có tới bao nhiêu lần cũng vô ích thôi.” Bà lão nói. Vậy nhưng đối lập với lời nói đó, biểu cảm của bà ấy lại có phần hòa nhã.

“Cháu chỉ tới chào hỏi thôi ạ. Cháu vừa có cộng sự mới.”

Mặt ngạc nhiên, bà ấy nhìn tôi.

Tôi nói “Cháu là Tajima” rồi cúi chào.

“Cậu ấy mới vào công ty nên chưa có danh thiếp. Khi nào có danh thiếp cháu sẽ bảo cậu ấy tới chào bà lần nữa ạ.”

“Cậu lại nói vậy để kiếm cớ tới nhà tôi tiếp chứ gì. Cậu vẫn nghĩ rồi một lúc nào đó sẽ bán được hàng cho tôi phỏng?” Kawamoto Fusae lườm Kuramochi.

“Về chuyện đó thì cháu bỏ cuộc rồi,” hăn xua tay trước mặt. “Cháu đã quyết định là sẽ phân chia rạch ròi, cháu tới đây chỉ để bầu bạn giải khuây với bà thôi. Hôm nay cháu có khách quen ở học viện Oizumi, tiện rẽ vào đây trên đường về.”

“Xin lỗi cậu nhé. Cuối cùng tôi vẫn không thể trở thành khách hàng của cậu. Lần trước tôi cũng nói rồi, con trai tôi ấy, nó đã cản dận tôi rất nhiều lần là không được dính dáng tới những thứ như thế.”

“Vâng, chuyện đó cháu biết. Mặc dù thật đáng tiếc là bà vẫn không hiểu cho, nhưng cháu sẽ không ép bà đâu ạ,” Kuramochi mở cặp và lôi từ trong ra một gói giấy nhỏ. Đó là thứ hăn mua tại trung tâm thương mại ở Ikebukuro trên đường đến đây. “Cháu có chút quà nhỏ, nếu bà không chê...”

Gương mặt bà lão bừng sáng.

“A, cái này, là bánh monaka^[14] của tiệm Momoyamado phải không? Tôi nhận có được không vậy?”

“Mời bà ạ, cháu bỏ tiền túi ra mua đó nha.” Kuramochi lấy tay che một bên miệng như thể đang nói chuyện bí mật.

Sau khi nói chuyện phiếm với bà lão một lát, chúng tôi xin phép cáo lui. Rút cục chuyện bán vàng đã không được nhắc tới một lần nào. Tôi hỏi liệu như vậy có ổn không.

“Không sao hết. Với bà lão đó chỉ cần như vậy là được. Tajima, nếu may có dịp gì đi đến khu này, thì hãy tới gặp bà ấy. Chỉ cần nán lại nói

chuyện khoảng năm, sáu phút thôi.”

“Nhưng bà ấy không chịu mua vàng cho mình mà. Chuyện này chẳng phải là sự thừa thãi mà anh Yamashita nói sao?”

Nghe tôi nói vậy, Kuramochi đột nhiên dừng chân và huých cùi chỏ vào mạng sườn tôi.

“Không sao hết,” hắn nhe răng cười. “Cách này là tao học từ anh Yamashita đó.”

Khoảnh khắc ấy, một linh cảm không lành rằng bản thân có lẽ lại mắc bẫy rồi xệt qua đầu tôi.

20

Ngày ngày hôm sau, sau công việc đầu tiên, tôi và Kuramochi được gọi tới phòng họp. Đã có vài cặp đồng nghiệp khác giống chúng tôi ở đó. Khi tôi hỏi Kuramochi xem có chuyện gì, thì hắn nở một nụ cười đầy ẩn ý rồi thì thầm.

“Một buổi học.”

“Buổi học?”

“Nghĩa là công ty sẽ dạy cho những người mới vào những tuyệt chiêu bán hàng. Không cần phải căng thẳng. Đến cả tao hồi mới vào cũng bị bắt học. Sẽ quen ngay thôi.”

Khi tôi còn đang tự hỏi đã là buổi học dành cho người mới vào thì Kuramochi ở đây làm gì, Yamashita - người đã phỏng vấn tôi, bước vào.

“Mọi người đều có mặt ở đây rồi. Vậy thì tôi sẽ bắt đầu buổi học về nghệ thuật ăn nói. Nào, giờ hãy ngồi đối mặt với cộng sự của mình.”

Tôi và Kuramochi xoay ghế đối diện nhau như được bảo.

“Từ giờ, những nhân viên mới hãy coi tiền bối của mình là khách và chào hàng. Các tiền bối hãy sửa mỗi lần thấy có điểm gì chưa tốt. Ai đùa cợt hay nói chuyện thừa thãi tôi sẽ cắt lương, nên là làm cho nghiêm túc vào. Bắt đầu.”

Cùng lúc với hiệu lệnh của Yamashita, một vài người bắt đầu cất tiếng. Có vẻ họ đã dự buổi học này vài lần. Còn những người mới dự lần đầu như

tôi thì đều chưa kịp nắm bắt tình hình và tỏ ra lúng túng.

“Sao thế? Mau nói gì đó đi,” Kuramochi khẽ nhắc. “Nếu không là bị mắng đó.”

“Tao nên nói gì bây giờ?”

“Tao là khách của mày đó. Trước tiên là bắt đầu từ chào hỏi đã.”

Chúng tôi đang nói chuyện như vậy, thì bị Yamashita quát.

“Ê, còn lần chân cái gì thế? Bắt đầu nhanh lên!”

Kuramochi vẫy tay giục già bảo tôi nhanh lên.

Ho khan một tiếng rồi tôi mở miệng.

“Xin chào.”

“Cậu là ai? Nếu là chào hàng thì mời đi cho.” Kuramochi nói, giọng điệu của một người thạo kịch bản.

“Tôi là nhân viên của công ty Tozai Shoji, không biết bác có quan tâm tới việc mua bán vàng không nhỉ...”

Nói tới đó Kuramochi liền lắc đầu.

“Chẳng ai đáp là tôi quan tâm nếu bị hỏi như thế đâu. Với cả ngay từ đầu cũng không cần nêu cái tên Tozai ra làm gì. Đầu tiên phải trả lời như thế này. Tôi không chào hàng gì đâu ạ. Tôi chỉ muốn hỏi vài điều về lương hưu thôi ạ. Rồi, mày nói thử coi.”

Tôi thử lặp lại y hệt.

“Lương hưu làm sao?” Kuramochi đã lại nhập vai khách hàng.

Thấy tôi ập a ập ứng, hăn hơi ngả người về phía trước.

“Tiếp theo sẽ hơi dài đấy. Bác có biết chuyện vừa rồi ủy ban ngân sách mới sửa đổi luật pháp, và trong một số trường hợp, từ năm sau lương hưu sẽ bị cắt giảm không ạ? Mày nhớ chưa?”

“Cái gì cơ, mày nói lại lần nữa đi.”

Kuramochi lặp lại lần nữa. Cho dù thế tôi vẫn không nhớ được hết, sau khi lặp lại vài lần, tôi mới có thể nói giống như vậy.

“OK, sang phần tiếp theo nhé. Vì đối phương chắc chắn sẽ nói là không biết, lúc đó mày sẽ tiếp tục như này. Trong trường hợp số tiền tiết kiệm vượt quá một mức tiền nhất định, số tiền lương hưu nhận được sẽ bị giảm tối đa là một nửa. Thật phiền bác, có thể cho cháu xem thứ gì có ghi chép số tiền tiết kiệm của bác không ạ? Nếu có số tiết kiệm thì tiện nhất. Nào, nói thử đi.”

“Cái đó, có thật không vậy?” Vừa để mắt đến Yamashita tôi vừa thử hỏi.

“Cái gì?”

“Chuyện nếu số tiền tiết kiệm vượt một mức nhất định thì lương hưu sẽ bị giảm một nửa ấy.”

“Tao không biết,” hẳn là sợ sẽ bị Yamashita khiển trách, Kuramochi nói mà hầu như không cử động cơ miệng. “Chuyện như thế mày không cần bận tâm. Đừng nghĩ gì hết, cứ nói đúng theo hướng dẫn là được.”

Dù bản khoản làm vậy cũng được sao, tôi vẫn nói y như được bảo. Buổi học sau đó vẫn tiếp tục.

“Tôi hiểu chuyện cậu vừa nói rồi, nhưng tôi phải bàn bạc với con trai tôi đã.” Kuramochi nói.

“Cách nói của cháu có thể khó nghe, nhưng con cái thường sẽ nhắm tới tài sản của bố mẹ đó ạ. Có rất nhiều trường hợp, sau khi bố mẹ có thêm tiền tiết kiệm nhờ mua vàng, con cái liền bám vào khối tài sản đó, và kết cục là quan hệ giữa bố mẹ và con cái trở nên sứt mẻ. Cháu nghĩ trước tiên tốt hơn hết là ta nên giữ bí mật.” Người nói câu này là tôi.

“Nhưng số tiền không phải là nhỏ, quả nhiên tôi vẫn nên bàn bạc với ai đó đã...”

“Nói với người khác còn nguy hiểm hơn đó ạ. Đúng là số tiền lớn thật, nhưng bác chỉ cần nghĩ là không phải mình mua thứ gì đó, mà chỉ là thay đổi hình thức tiết kiệm thôi ạ. Nếu chỉ là đổi từ tiết kiệm bưu điện sang tiết kiệm tín dụng, mình đâu có bàn bạc với ai, đúng không ạ? Nếu kể cho ai đó và bị họ biết được mình sở hữu một khoản tiền lớn, ngược lại còn nguy hiểm hơn đó ạ.”

“Nhưng mà tôi hiểm khi thay đổi phương thức gửi tiết kiệm lắm.”

“Là bởi lãi suất không khác nhau là bao đúng không ạ. Nhưng so giữa công ty cháu và ngân hàng, khác biệt lên tới ba lần cơ ạ. Lãi suất năm của ngân hàng nhiều lắm thì năm phần trăm, trong khi đó của công ty cháu là mười lăm ạ. Hơn nữa, nếu gửi tiết kiệm ở công ty cháu, việc bác có nhiều tài sản sẽ không bị cơ quan hành chính biết đâu ạ. Hay là bác bằng lòng với việc từ năm sau lương hưu của mình sẽ bị giảm một nửa ạ?”

Sau này nghĩ lại thì đây toàn là những lời bịa đặt vô lý, nhưng sau khi luyện tập đi luyện tập lại vô số lần, tôi đã có thể thốt ra chúng không cần nghĩ. Không chỉ thốt ra, mà trong lúc liên tục dồn cảm xúc của mình vào lời nói để thuyết phục đối phương, tôi còn dần dà rơi vào ảo tưởng rằng những gì mình nói là sự thật. Dĩ nhiên, khiến cho chúng tôi trở nên như vậy hẳn cũng là mục đích của buổi học này. Buổi học ban sáng này đã kéo dài trong ba ngày.

Ai cũng biết, chẳng có luật nào quy định nếu số tiền tiết kiệm vượt quá một mức nhất định, lương hưu sẽ bị giảm cả. Đó là một chiêu thức khéo léo đánh vào tâm lý những người cao tuổi - dù không rành thông tin nhưng vẫn không khỏi lo sợ khi gặp chuyện liên quan đến lương hưu. Chưa kể họ còn không cho chúng tôi xưng danh công ty Tozai mà phải nhắc tới chuyện lương hưu trước hòng khiến những ông già bà cả hiểu nhầm chúng tôi là người của cơ quan hành chính hoặc bên liên quan.

Song điểm mờ ám nhất của công ty này là, một mặt họ ký kết hợp đồng bắt người ta mua vàng, mặt khác lại không đưa hiện vật cho đối phương. Thay vào đó chỉ đưa một tờ giấy cam kết sẽ trả lãi. Bởi vậy nên mới càng cần đến mấy lời công tác tư tưởng kiểu “đừng nghĩ mình mua thứ gì đó, mà chỉ là thay đổi hình thức tiết kiệm thôi”.

Thế nhưng dù thấy có gì đó mờ ám, tôi vẫn không nắm bắt được chính xác cơ chế đó tồi tệ như thế nào. Mặc dù cách làm ăn có hơi cưỡng ép, song nếu thực tế đúng là người cao tuổi được trả lãi suất cao hơn ngân hàng, thì kết quả rõ ràng là vẫn có lợi cho họ, tôi đã suy nghĩ một cách vô tư như vậy.

Sau khi vào công ty được khoảng một tuần, tôi và Kuramochi bị Yamashita triệu tập. Anh ta nghển cổ và ngược lên nhìn chúng tôi.

“Chuyện này là sao đây? Trong một tuần qua không ký được một hợp đồng nào cả. Chỉ có hai cậu thôi đó.”

“Xin lỗi anh, mọi chuyện đang tiến triển tốt, nhưng mà...” Kuramochi phân trần.

“Tôi không muốn nghe mấy lời biện bạch đó. Các cậu nghe đây, thế vận hội Olympic thì cũng vậy thôi, nếu chỉ thi đấu tốt thì chả có ai vui mừng cả. Nếu không thắng thì chả ma nào tung hộ mình hết. Như các cậu là đang thua đó. Không thấy xấu hổ sao?”

“Em xin lỗi.” Kuramochi cúi đầu. Ở bên cạnh, tôi cũng làm theo.

“Kuramochi này,” nói vậy xong Yamashita nhìn tôi. “Quả nhiên cậu ta đang thành gánh nặng cho cậu hả? Kể từ khi bắt cặp với cậu ta, phong độ của cậu có vẻ giảm sút.”

“Dạ không, làm gì có chuyện đó. Em nghĩ là Tajima đang rất cố gắng đó ạ,” Kuramochi phủ nhận ngay tắp lự. “Là em vẫn còn non kém ạ.”

Nghĩ đến chuyện được Kuramochi nói đỡ cho là cơ thể tôi lại nóng rần lên vì nhục nhã. Dầu cho bản thân muốn phản bác gì đó song tôi không thốt

nên lời. Thực ra, có lẽ đúng là tôi đang cản trở hẳn.

Yamashita ngả người ra ghế và soi xét gương mặt chúng tôi.

“Thôi đành vậy. Tạm thời để cậu ta đi bắt thôi vậy. Làm như vậy cậu ta sẽ quen với việc bán hàng hơn.”

“Vâng.”

“Đi bắt?” Tôi nhìn Kuramochi.

“Dạy cho cậu ta đi.” Yamashita nói. “Chắc lá thăm tam giác hay gì đó sẽ hợp đấy.”

“Thăm tam giác ă? Anh nói đúng. Em sẽ làm thử.”

Trong khi vẫn chưa hiểu mô tê gì, tôi cùng Kuramochi rời khỏi chỗ Yamashita.

“Thăm tam giác ý là gì vậy?” Vừa đi tôi vừa hỏi.

“Mày cứ nhìn là sẽ hiểu thôi.”

Chúng tôi đi tới bàn làm việc chung. Nhân viên tiếp thị không được phân cho bàn riêng.

Kuramochi lôi từ đâu ra một xấp giấy màu nhỏ và hồ dán, đem tới hộp mực đóng dấu và một con dấu gì đó. Ấn thử thì trên mặt giấy hiện lên chữ “trúng”.

“Cái này là gì vậy?”

“Nguyên liệu làm lá thăm đó. Làm như này này.”

Kuramochi ấn chữ “trúng” vào mặt sau tờ giấy màu rồi gấp giấy làm đôi thành hình tam giác. Sau đó hẳn dùng hồ dán dán thật chặt phần viền.

“Xong một chiếc.” Nói vậy rồi hẳn nhoẻn miệng cười.

“Đây là lá thăm tam giác?”

“Ta sẽ làm một trăm cái như này. Tao sẽ đóng dấu và gấp giấy, còn mày phết hồ nhé.”

Dù hoàn toàn không hay biết mục đích là gì, nhưng tôi cũng chỉ có thể làm theo.

Đó là một công việc đơn giản. Tôi chỉ việc phết hồ lên giấy mà Kuramochi đưa cho. Chẳng cần nghĩ ngợi gì, chỉ cần lặng lẽ cử động mỗi tay. Mặc dù đây chẳng giống công việc của một nhân viên tiếp thị, song trong lúc làm tôi quyết định sẽ loại bỏ khỏi đầu nghi vấn đó.

Tuy vậy, khi đã làm được tầm ba chục cái tôi lại nảy ra một nghi vấn mới.

“Ê này, số lá ‘trúng’ không phải nhiều quá sao?”

Kuramochi há hốc mồm như thể bị trúng một đòn bất ngờ. Rồi gương mặt hần từ từ chuyển sang tươi cười.

“Không sao hết.”

“Tại sao? Mà ý định để phần trăm trúng là bao nhiêu vậy?”

“Một trăm.”

“Hả?”

“Một trăm phần trăm. Tất cả các lá thăm đều là trúng. Không phải là rõ mười mươi sao? Làm lá không trúng đâu có ý nghĩa gì.”

“Nhưng nếu vậy thì làm lá thăm để làm gì cơ chứ?”

“Thôi không nói nữa, mà y chỉ cần im lặng và làm theo đúng như tao bảo. Mà y sẽ hiểu ngay thôi,” Kuramochi quay về với phần việc của mình.

Nhìn hần hí hoáy một cách lặng thầm gợi cho tôi một cảm giác quen thuộc. Hồi nào đó tôi đã từng trông thấy cảnh tương tự. Tôi không nhớ ra được là hồi nào.

Sau khi làm xong chỗ lá thăm trúng thưởng, Kuramochi đem tới một phong bì khổ lớn và bỏ chúng vào trong đó.

“OK, giờ thì ta đi thôi.”

“Đi đâu?”

“Đương nhiên là đi làm việc chứ còn đi đâu. Đi thôi.”

Trụ sở của Tozai nằm ở tầng năm của tòa nhà. Khi bước vào thang máy, Kuramochi đã nhấn nút B1. Cho tới khi đó tôi chưa bao giờ đi xuống tầng hầm.

“Ở dưới tầng hầm có gì à?”

“Có bãi đỗ xe,” Kuramochi xòe chiếc chìa khóa xe ra cho tôi xem. “Hôm nay chúng ta sẽ di chuyển bằng ô tô. Hãy gọi là đi du hí cho sang chảnh. Cơ mà hai thằng đàn ông với nhau thì chẳng vui mấy ha.”

“Mày sẽ lái à?”

“Chớ có lo. Tao không phải tay lái giấy^[15] đâu. Trông thế này thôi nhưng tao lái cẩn thận lắm đó.”

Hắn nói là mình đã lấy bằng lái xe ngay khi bước sang tuổi mười tám.

Đó là một chiếc xe hạng nhẹ màu trắng. Trước khi lên xe, tôi được Kuramochi đưa cho một tờ giấy. Trên đó đề họ tên, địa chỉ, số điện thoại và tuổi tác của khoảng ba chục người. Một số người còn được ghi chú cả số tiền tiết kiệm, thành phần gia đình, sở thích, vân vân.

Những người được liệt kê trong đây có hai điểm chung. Thứ nhất, địa chỉ tương đối gần Ikebukuro, thứ hai, tất cả đều là người trên sáu mươi lăm tuổi.

“Đầu tiên ta sẽ tới nhà của người thứ hai từ trên xuống, Miyauchi. Hình như địa chỉ nhà ở Ekoda thì phải,” vừa lái xe Kuramochi vừa nói.

Ở ô của Miyauchi Kimie đề ghi chú như sau. *Chồng mới mất năm ngoái vì ung thư, hiện tại sống một mình. Từng có ý định sống cùng vợ chồng con trai cả, nhưng anh con trai phải đi công tác nước ngoài, chưa rõ thời điểm về nước. Số tiền tiết kiệm là tám triệu yên. Sống nhờ vào lương hưu.*

“Họ thu thập mấy dữ liệu này kiểu gì vậy nhỉ?” Tôi hỏi.

“Về cơ bản thì phải liên tục gọi điện. Nếu người bắt máy là người cao tuổi, người bên mình sẽ nói đại gì đó để kéo dài cuộc trò chuyện. Theo như lời người phụ trách, người cao tuổi đa số thường thích nói chuyện, thành thử người của ta cũng không tốn công lắm thì phải. Trong lúc nói chuyện, người bên mình sẽ hỏi về chuyện gia đình hoặc chuyện tiền tiết kiệm. Hầu hết bọn họ sẽ kể cho người bên mình mà chẳng mảy may nghi ngờ gì.”

“Nếu là người trẻ tuổi bắt máy thì sao?”

“Trong trường hợp đó người bên mình sẽ rút lui ngay. Suýt thì tao quên, khung giờ gọi điện là vào ban ngày. Những gia đình có người trẻ tuổi bắt máy vào khung giờ đó sẽ không phải là khách của mình.”

“Tóm lại,” tôi liếc nhìn danh sách một cái rồi nói. “Mình nhắm vào những ông già bà cả sống một mình. Và tờ giấy này cung cấp những thông tin để làm việc đó.”

Kuramochi không trả lời. Hắn đang nhìn thẳng về phía trước và lái xe. Trên gương mặt hắn không có nụ cười.

“Vì họ dễ bị lừa à?”

“Lừa? Ai lừa ai?” Vẫn nhìn thẳng về phía trước, Kuramochi nói. “Bán vàng là lừa đảo ư?”

“Vậy thì tại sao lại chỉ toàn nhắm vào người già?”

Kuramochi im lặng một hồi rồi cuối cùng cho xe tấp vào lề đường bên trái. Tháo dây an toàn ra, hắn quay qua nhìn tôi.

“Này, Tajima, mày đã quên những lời lúc phỏng vấn rồi à? Chúng ta chỉ cần nghĩ xem làm thế nào để bán được vàng, vậy thôi. Nhắm tới người già, là bởi như vậy thì dễ bán hơn. Nếu có một đối tượng dễ bán và một đối tượng khó bán, chọn bên dễ bán không phải là điều đương nhiên sao?”

“Dễ bán cho người già là tại khả năng phán đoán của họ bị mai một chứ gì.”

“Thì đúng là vậy. Tận dụng điều đó là xấu sao? Chúng ta không tận dụng cũng sẽ có kẻ khác làm. Có thể là những người giúp việc lười biếng nhưng vẫn đòi lương cao, những người kinh doanh viện dưỡng lão với những dịch vụ xa hoa lãng phí. Hoặc cũng có khi là lũ người bán các loại thực phẩm chức năng mà có giới mỗi biết là gì. Tao dám khẳng định những người cao tuổi mà mày nói đó rồi một lúc nào đấy cũng sẽ đưa tiền cho kẻ khác thôi. Nếu đảng nào cũng đưa cho ai đó, thì chẳng phải đưa cho chúng ta cũng được sao? Có gì sai trái trong chuyện này ư?”

“Tao cảm thấy đây không phải là đưa cho, mà là cướp thì đúng hơn.”

Kuramochi khẽ run vai cười.

“Mày đừng nói mấy lời khó nghe như vậy chứ. Các ông lão bà lão đưa tiền cho mình và đổi lại sẽ nhận được vàng cơ mà. Không chỉ có vậy. Họ còn được nhận lãi nữa. Họ không có quyền phàn nàn. Với cả,” hắn ngó lom lom mặt tôi thật lâu. “Mày dùng từ cướp, nhưng tính tới hôm nay mày đã cướp được của ai dù chỉ một yên chưa? Nếu muốn phàn nàn, thì trước tiên hãy ký được hợp đồng đi đã.”

Bị nói vậy, tôi không còn lời nào để đáp trả. Dường như nghĩ là đã xong chuyện, Kuramochi cho xe chạy tiếp.

“Theo như lời anh Yamashita, có vẻ trước khi bắt cặp với tao thành tích của mày khá tốt.”

“Không tồi lắm.”

“Làm cùng tao mày cảm thấy khó khăn hả?”

“Không khó. Cơ mà, tao có hơi dè dặt.”

“Dè dặt? Với ai?”

“Không hẳn là với ai. Tên bắt cặp với tao trước đây khá bạo dạn, nên tao cũng đã bị lây theo. Giờ thì bản thân tao cũng có lúc thấy phải chăng là mình hiền quá.”

Tôi bắt đầu hiểu hẳn muốn nói gì.

“Có tao nên mày không thể làm mấy chuyện cường ép à?”

“Tao không rõ nữa.”

“Thử đừng giữ kẽ mà cứ làm theo ý mày xem. Tao cũng đâu muốn bị cho là ngáng đường mày.”

“Tao đâu có nghĩ thế.”

Tôi đã nghĩ biết đâu đây lại là một cơ hội tốt. Nếu mọi sự suôn sẻ, tôi sẽ được thấy bản chất của Kuramochi.

Nhà của Miyauchi Kimie nằm cách ga Ekoda tầm vài phút đi bộ. Đó là một ngôi nhà gỗ cũ kỹ. Nghe nói bà ấy đã thuê nhà ở đây hơn bốn mươi năm. Bà Miyauchi giờ đã bảy mươi ba tuổi, trừ phi sống với con trai, bằng không chắc bà ấy sẽ chẳng bao giờ rời khỏi nơi này.

Nhà không có cổng dẫn lối, cửa ra vào giáp ngay với mặt đường. Kuramochi nhấn cái chuông cửa nằm bên cạnh cánh cửa đó. Trong chốc lát một bà lão gầy gò đi ra. Bà ấy đang bận tạp dề có hoa văn.

“Ai đấy ạ?”

“Cháu có chút chuyện về lương hưu nên đã mạn phép tới đây ạ. Cho hỏi, bà có phải là bà Miyauchi Kimie không ạ?” Kuramochi bắt đầu nói chuyện y như bài học.

Tài ăn nói của hẳn rất xuất sắc, song trái với vẻ ngoài, bà Miyauchi Kimie không hề mất cảnh giác. Mặc cho hẳn có giải thích đến nhường nào, bà ấy cũng không chịu ký hợp đồng. Coi số tiền tiết kiệm tám triệu yên làm động lực sống, dường như bà ấy đã quyết tâm thà không được thêm đồng lãi nào chứ nhất định không để mất dù chỉ một đồng.

Tôi đã nghĩ lần này chắc cũng không ăn thua rồi. Gương mặt của Yamashita hiện lên trước mắt tôi.

“Cháu hiểu rồi. Vậy cháu có thể để lại ấn phẩm giới thiệu này thôi có được không ạ?”

“Cái đó thì được.”

“Xin lỗi vì đã làm mất thời gian của bà. À đúng rồi,” Kuramochi lấy cái túi đựng những lá thăm từ tay tôi, sau đó đưa ra trước mặt bà lão. “Nếu bà không lấy làm phiền, xin hãy bốc thăm một lần ạ. Hiện tại công ty cháu đang có chiến dịch, nếu bà bốc được lá trúng thưởng thì cháu xin tặng bà một phần quà ạ.”

Nghe tới quà, lần đầu tiên nét mặt của bà Miyauchi Kimie dịu lại.

“Không mua vàng mà vẫn được bốc thăm sao?”

“Mời bà ạ. Bên cháu đang có chiến dịch mà.”

Sau khi bốc một lá thăm tam giác với tỉ lệ trúng một trăm phần trăm, bà ấy cẩn thận mở ra xem. Trông thấy chữ “trúng”, bà ấy nhìn chúng tôi, mặt bối rối xen lẫn mừng rỡ.

“Ôi chao, tôi trúng mất rồi.”

Kuramochi tỏ vẻ bất ngờ người về phía sau.

“Thật tuyệt vời, bà là người đầu tiên bốc được lá ‘trúng’ trong ngày hôm nay đấy nhỉ?” Hẳn ra dấu bảo tôi tán đồng.

Tôi cất một tiếng cười nửa vời và gật đầu. Bởi hẳn cũng không nói dối.

“Tôi sẽ nhận được quà gì thế?”

“Cái đó thì chúng cháu cũng không biết ạ. Bà Miyauchi này, giờ chúng cháu có thể xin bà thêm khoảng ba chục phút không ạ? Chúng cháu muốn dẫn bà tới điểm nhận quà.”

“Thế không phải nhận ngay tại đây à?”

“Chúng cháu không đem theo quà bên mình. Chúng cháu sẽ chở bà bằng xe, chỉ một loáng là xong ạ.”

Tuy nhiên bà Miyauchi Kimie tỏ ra ngần ngại.

“Nhưng tôi đang ăn vận thế này.”

“Bà đừng câu nệ quá ạ. Nhận quà xong mình về luôn ấy mà. À đúng rồi, bà có thể cầm theo con dấu không ạ? Vì phải đóng dấu vào giấy xác nhận đã nhận quà ạ.”

“Dấu hàng rẻ tiền có được không?”

“Dạ, tất nhiên là được ạ. Vậy cháu sẽ lái xe tới trước cửa nhà mình nha.”

Kuramochi ra hiệu bằng mắt cho tôi rồi đi ra. Tôi đọc được ý hẩn là chờ để vượt mặt bà ấy.

Thấy xe đã đỗ trước cửa, có lẽ biết khó mà từ chối, bà ấy đành cởi chiếc tạp dề và bước ra ngoài. Hộp đựng con dấu được nắm trong tay. Bà ấy ngồi vào ghế sau, còn tôi ngồi ở ghế phụ lái. Ngay khi vừa đóng cửa, Kuramochi cho khởi động xe.

Tới trước tòa nhà của công ty Tozai, Kuramochi lập tức xuống xe và mở cửa sau. Bà Miyauchi Kimie ngước nhìn tòa nhà, gương mặt phảng phất nét lúng túng.

“Tôi sẽ nhận quà ở một nơi như thế này sao? Cậu nói là điểm nhận quà tôi còn tưởng là một cửa hàng nhỏ thôi.”

Kuramochi chỉ nở một nụ cười mà không trả lời. Hẩn kéo tay bà ấy và đi vào trong tòa nhà. Tôi bước theo sau hai người.

Kuramochi đưa bà ấy vào thang máy và dẫn lên công ty Tozai Shoji nằm trên tầng năm. Nữ nhân viên ở quầy lễ tân đứng lên.

“Chào mừng quý khách.”

“Đây là vị khách đã trúng thưởng.” Kuramochi nói.

Nữ nhân viên gật đầu tỏ vẻ hiểu chuyện, rồi lui vào phòng trong. Một lát không lâu sau cô quay trở lại và nói với Kuramochi: “Xin mời tới phòng

tiếp khách số ba.”

“Là phòng số ba đó ạ.” Kuramochi đưa tay chạm vào lưng bà Miyauchi Kimie rồi dẫn bà ấy tới căn phòng đó. Đó là một căn phòng chật hẹp chỉ có một chiếc xô pha rẻ tiền và một cái bàn nhỏ. Có khoảng mười căn phòng tiếp khách như thế xếp thành một dãy.

Gương mặt bà lão đã xám xịt cả lại vì bất an.

“Các cậu làm long trọng quá. Quà của tôi đâu?”

“Bây giờ người phụ trách sẽ tới. Bà hãy đợi ở đây nhé ạ.” Giọng điệu của Kuramochi chuyển sang lạnh lẽo. Bỏ lại bà lão với ánh mắt như cầu cứu, chúng tôi ra khỏi phòng tiếp khách.

Tôi còn đang tính hỏi họ định làm gì với bà ấy, Yamashita đã bước lại gần. Có ba người cấp dưới đi đằng sau anh ta.

“Có vẻ cậu đã bắt được rồi nhỉ? Bà Miyauchi Kimie phải không?” Yamashita nhìn hồ sơ gì đó và nói.

“Vâng. Tội em đã dùng chiêu lá thăm tam giác.”

“Hiếu rồi.” Phẩy tay như thể không quan tâm tới chuyện đó, Yamashita mở cửa phòng tiếp khách. Ba người kia cũng theo gót anh ta.

Kuramochi nhìn tôi.

“Nào, ta đi thôi.”

“Đi là đi đâu?”

“Còn đâu được nữa. Đi bắt vị khách tiếp theo.” Nói vậy rồi hắn bắt đầu bước đi.

Vừa nhìn bóng lưng đang rảo bước của Kuramochi, tôi chợt nhận ra cảm giác quen thuộc ban nãy là từ đâu. Góc nghiêng gương mặt hắn khi làm lá thăm tam giác cũng giống với lúc đó.

Chính là gương mặt lúc chế tạo đồ nghề cho trò ảo thuật tại căn nhà cờ vây cá cược ấy.

“Tiếp theo ta sẽ đến ngôi nhà số năm trong danh sách. Tên của chủ nhân nhà đó là gì ấy nhỉ?” Trong lúc thắt dây an toàn, Kuramochi hỏi.

“Uemura Shigeko, sáu mươi tám tuổi. Ở thành phố Higashikurume.”

“Hơi xa nhỉ?” Kuramochi khởi động xe.

Tôi tò mò về số phận của bà Miyauchi Kimie. Không biết bà ấy sẽ ra sao. Không đời nào Yamashita và đồng bọn lại chỉ trao quà rồi cứ như thế để bà ấy ra về cả. Có lẽ bọn họ sẽ cố ép bà ấy ký hợp đồng. Hình ảnh bà ấy bị bao vây bởi những gã tướng tá không hiền lành gì cho lắm rồi run rẩy đóng dấu vào giấy tờ hiện lên trước mắt tôi. Lòng tôi tràn ngập cảm giác tội lỗi.

“Thì ra đi bắt là như vậy.”

“Còn nhiều cách khác nữa. Không biết ai là người nghĩ ra chiêu lá thăm tam giác, nhưng chiêu này khá tiện cho những nhân viên còn non kinh nghiệm.”

Tôi im lặng và chú mục vào quang cảnh phía trước bên ngoài kính chắn gió. Tới cả việc hít thở chung một bầu không khí với Kuramochi cũng trở nên khó chịu. Tên này quả nhiên không phải là người tốt. Nếu trái tim không hoàn toàn nguội lạnh, thì hẳn sẽ không thể làm mấy việc như lừa bà lão bất lực ấy và giao nộp bà cho bè lũ Yamashita.

Nơi ở của bà Uemura Shigeko nằm ở tầng một của một khu chung cư cũ. Tôi bấm chiếc chuông cửa bị mẻ mất một cạnh, nhưng không có ai trả lời. Kuramochi thử gõ cửa. Kết quả vẫn vậy.

“Không có nhà à? Xui ghê.” Hẳn tặc lưỡi.

Với bà Uemura Shigeko thì là may mắn - tôi nghĩ.

Đúng lúc ấy. Cánh cửa phòng bên cạnh mở ra, rồi một ông lão xuất hiện. Ông lão tầm bảy mươi tuổi, đầu chỉ còn lưa thưa vài sợi tóc. Ông ấy đem theo thau rửa mặt và một chiếc khăn tắm, hẳn là sắp đi ra nhà tắm công cộng. Ông lão khoác một tấm áo khoác len mỏng màu be bên ngoài chiếc áo màu xanh da trời nhạt.

Sau này, Kuramochi kể lại với tôi rằng, ngay tại khoảnh khắc ấy hẳn đã nhìn ra ông lão sống một thân một mình. Dù căn hộ có cũ đến đâu thì cũng không thể nào không có phòng tắm được. Việc đi ra nhà tắm công cộng bất chấp điều này chứng tỏ ông lão ngại đun nước tắm và dọn dẹp buồng tắm. Quan trọng hơn, ông lão có đủ tiền để trả cho nhà tắm công cộng - vốn không hề rẻ, mà không thấy tiếc.

Nếu như lúc này bà Uemura Shigeko có nhà, hoặc nếu ông lão không đem theo thau rửa mặt, có lẽ diễn biến sau đó đã hoàn toàn khác. Cuộc đời của tôi và Kuramochi cũng nằm trong diễn biến đó.

Ông lão chỉ liếc nhìn chúng tôi rồi rời đi mà không nói gì. Kuramochi cất tiếng từ sau lưng ông ấy.

“Ông ơi, cháu có thể làm phiền ông một chút được không ạ?”

Ông lão dừng chân và quay lưng lại.

“Tôi á?”

“Vâng, thực ra cháu có chuyện muốn hỏi về lương hưu ạ.”

“Chuyện gì thế?” Đôi mắt đầy nếp nhăn của ông lão mở hơi to ra một chút.

“Ông có biết chuyện từ năm sau khoản lương hưu nhận được sẽ bị giảm không ạ?”

“Hả, có thật không vậy? Thế thì nguy rồi.”

“Luật đó sẽ được áp dụng cho những người có số tiền tiết kiệm vượt quá một mức nhất định. Cho cháu mạn phép hỏi, số tiền tiết kiệm của ông

hiện tại là bao nhiêu ạ?”

“Ờ ờ, bao nhiêu ý nhỉ? Phải xem sổ mới biết được.”

“Vậ mời ông tra sổ ạ. Chúng cháu sẽ đợi.”

“Thế à? Thế thì để tôi thử tra sổ nha,” ông lão mở khóa rồi mở cửa. Kuramochi mau mắn theo ông lão vào trong nhà. Hắn vẫy tay ra hiệu bảo tôi cùng vào. Chẳng còn cách nào khác, tôi đành làm theo.

Mười phút sau, ông lão tên Makiba Kikuo đã thò tay vào chiếc túi đựng những lá thăm tam giác. Với gần mười triệu yên tiền tiết kiệm, ông ấy không mất cảnh giác đến mức sẵn lòng mua vàng từ một nhân viên tiếp thị xa lạ, tuy nhiên ông ấy lại nhẹ dạ tin vào chuyện rằng mình có thể nhận được một món quà. Khi nhìn thấy chữ “trúng”, ông ấy hò reo như một đứa trẻ.

“Cả đời tôi chưa bao giờ trúng mấy thứ như thế này. Chuyện lạ đôi lúc cũng xảy ra ha.”

Ngay cả lời mời đi tới điểm nhận quà của Kuramochi, ông ấy cũng không ngần ngại mà đồng ý. Hẳn là chuyện bốc được lá thăm trúng thưởng khiến ông ấy vui lắm.

Ngay sau khi chúng tôi, giống như lần trước, cùng với ông lão Makiba đang cầm con dấu trong tay bước ra khỏi phòng, một cô gái lạ mặt bỗng cất tiếng gọi.

“Ơ kìa, ông Makiba đi đâu đó ạ?”

Đó là một cô gái có gương mặt xinh đẹp và có lẽ chưa tròn đôi mươi. Làn da trắng, đôi mắt to. Cô mặc áo ni cùng quần jeans, trên tay đang cầm một chiếc hộp nhựa dùng để đựng thực phẩm.

“À, Yukichan đó hả. Ông bốc thăm trúng thưởng, nên giờ chuẩn bị đi nhận quà.” Ông lão nheo mắt đáp.

“Ồ, ông trúng thưởng ạ. Tốt quá rồi.” Cô gái được gọi là Yukichan đó vừa nhìn chúng tôi bằng ánh mắt có chút cảnh giác vừa nói. “Cháu có xiên gà nướng đem cho ông.”

“Xiên gà nướng à? Ngon lắm đây. Thế đợi ông về rồi ông qua lấy nha.”

“Dạ vâng. Thế ông đi ạ. Cần thận ông nhé.”

Yukichan nhìn theo ba người chúng tôi đi về phía xe.

“Con bé là hàng xóm nhà tôi đấy. Từ hồi xưa con bé đã luôn đối tốt với tôi rồi, đôi lúc còn đem đồ ăn qua nữa.”

“Cô ấy xinh ông nhỉ?” Kuramochi nói.

“Ờ, càng lớn càng xinh.” Ông lão mỉm cười như thể người nhà mình được khen.

Trước khi lên xe tôi đã ngoái lại nhìn. Cô ấy vẫn đang nhìn chúng tôi.

Câu “cần thận ông nhé” của cô ấy vẫn còn đọng bên tai tôi.

21

Tôi đã dùng dằng sống qua ngày với suy nghĩ rằng phải bỏ cái công việc này càng sớm càng tốt. Thú thực, có lẽ là do tôi khó lòng buông bỏ cuộc sống mà bản thân chắc chắn được nhận lương. Thế nhưng, rõ ràng tôi phải hạ quyết tâm sớm đi thôi.

Cách làm của công ty Tozai nghĩ thế nào cũng thấy thật bất thường. Họ mang tiếng là bán vàng nhưng không hề trao hiện vật, thay vào đó chỉ giao cho khách một mảnh giấy chứng nhận ký gửi, thế gọi là lừa đảo chứ còn gì nữa. Thế nhưng các nạn nhân lại không làm lớn chuyện ngay, bởi một hoặc hai lần đầu, một khoản tiền gọi là tiền lãi sẽ được chuyển vào tài khoản của họ. Nhìn những con số đó, những người già nhẹ dạ cả tin sẽ hoàn toàn an tâm mà không nghi ngờ gì nữa.

Tôi, hầu hết thời gian đều làm việc cùng Kuramochi, chỉ duy có lần hẫng tạm nghỉ do bị cảm là tôi bắt cặp với một nhân viên tiếp thị khác. Gã đàn ông với biểu cảm gương mặt nghèo nàn tên Ishihara đã nói thế này khi trông thấy tôi:

“Cậu là Tajima à? Giờ thì tôi đã hiểu, đúng như lời Kuramochi nói.”

Thấy tôi nghiêng đầu như chưa hiểu ý hẩn ta là gì, Ishihara khẽ nhếch môi khoe miệng lên cười.

“Cậu ta nói cậu là kiểu người có thể khiến người cao tuổi an tâm. Tuy không có bất cứ tính cách nào nổi bật, nhưng chính điều đó lại thành vũ khí

lớn. Hôm nay cậu cứ đứng bên cạnh tôi, cách nào cũng được, hãy tỏ ra đồng tình với mọi thứ. Hiểu chưa?”

Tôi đã không biết là mình được nhìn nhận theo cách đó. Cũng không cảm thấy đó là một lời khen. Lòng đầy ngổn ngang, tôi rời công ty cùng Ishihara.

Đích đến của chúng tôi quả nhiên là ngôi nhà của một bà lão đang sống một mình. Chưa hết, bà ấy còn bị lãng tai. Đương nhiên là Ishihara biết điều đó.

“Mua vàng... thì hơn... đó ạ,” Ishihara thét lên bên tai bà lão. “Nếu bà... có nhiều... tiền tiết kiệm... sẽ không... nhận được... lương hưu đâu.”

Vậy nhưng bà lão lại trầm ngâm. Trông bà có vẻ như không có ý định mua vàng.

Ishihara lại hét lên một lần nữa.

“Bà có... sổ tiết kiệm... hay... giấy chứng nhận... bảo hiểm nhân thọ không? Nếu có... bà hãy... mang ra đây. Cháu... kiểm tra cho.”

Bà lão tỏ ra vui mừng có lẽ vì đã nghe ra. Hẳn là bình thường bà ấy cũng chẳng có ai trò chuyện cùng. Bà ấy đem sổ và chứng nhận bảo hiểm ra như được bảo.

“Con dấu của bà đâu?” Ishihara hỏi. Song lần này giọng hơi nhỏ.

“Hở,” bà lão hỏi lại. Ishihara dùng ngón tay ra dấu và hỏi “Con dấu của bà đâu?” một lần nữa. Lần này giọng của hắn ta cũng không lớn. Bà lão bối rối ghé tai gần hắn hơn.

“Con dấu.” Tới đây thì cuối cùng Ishihara cũng nói thật to. Lập tức bà lão gật đầu và đi vào bên trong.

Đó là một chiến thuật tài tình. Nếu ngay từ đầu hắn ta đã yêu cầu các loại sổ và con dấu thì ắt hẳn bà lão đã sinh nghi. Song, bằng cách tách các

yêu cầu ra và còn cố tình dành nhiều thời gian để bà ấy hiểu ra là hẳn ta đang hỏi con dấu, bà lão đã quên cả suy nghĩ.

Trong lúc đợi bà ấy quay lại, Ishihara kiểm tra sổ tiết kiệm và chứng nhận bảo hiểm.

“Tiền tiết kiệm ngân hàng không nhiều lắm. Thế này thì mạo hiểm cũng không có ích gì,” vừa nhìn con sổ hẳn ta vừa lầm bầm.

Thấy bà lão xuất hiện cùng con dấu, Ishihara liền đưa cuốn sổ tiết kiệm cho bà ấy. Đổi lại hẳn nhận lấy con dấu và kiểm tra xem nó có trùng với con dấu đóng trên tờ chứng nhận bảo hiểm hay không. Chắc hẳn bà lão đã không tài nào hiểu được hẳn ta đang làm gì.

Ishihara đưa cho tôi chứng nhận bảo hiểm và con dấu.

“Cậu quay về công ty rồi đưa cho cô Kurosawa hộ tôi. Sau đó thì hãy nghe theo lệnh của cô ấy.” Hẳn ta nói nhỏ, lại còn nói thật nhanh. Chắc là bà lão đã không nghe thấy.

“Hả? Cầm những thứ này theo sao?”

“Đúng rồi. Làm nhanh lên. Bà ấy nghi bây giờ. Khi ra khỏi nhà, chớ quên mỉm cười với bà lão.”

Chưa kịp hiểu mô tê gì, tôi vẫn làm y như được bảo. Dĩ nhiên là bà lão đang vội vã nói điều gì đó với Ishihara. Vừa lắng nghe giọng hẳn ta mềm mỏng dỗ bà lão là không sao đâu tôi vừa đi ra khỏi căn nhà.

Kurosawa cũng là một nữ nhân viên tiếp thị, nhưng thực tế tôi hiếm khi thấy bà cô này làm việc ở bên ngoài. Hầu hết thời gian bà ta thường ngồi ở bàn chung và phì phèo thuốc lá. Tuổi đã ngoài năm mươi, dựa vào quan sát thì bà ta nắm vai trò thủ lĩnh các nữ nhân viên tiếp thị.

Khi quay trở về công ty, đúng như dự đoán, Kurosawa đang hút thuốc lá và đọc tạp chí dành cho phụ nữ. Vừa đưa chứng nhận bảo hiểm và con dấu

tôi vừa thuật lại những gì Ishihara dặn dò. Kurosawa lắng nghe với thái độ trịch thượng, nhìn tờ chứng nhận rồi lẩm bẩm.

“Bảy mươi tuổi à? Hừm, chắc là vẫn được.”

Tiếp đó, Kurosawa bắt đầu lẩm nhẩm học thuộc những thông tin được ghi trên đó như là địa chỉ, họ tên và ngày tháng năm sinh. Vừa làm vậy bà ta vừa đứng lên. Đích đến là nhà vệ sinh.

Nhìn bà ta trở lại sau vài phút, tôi thất kinh. Từ diện mạo đã tẩy hết lớp trang điểm và mái tóc rối bù, tôi không còn cảm nhận được sinh khí mà cho tới lúc này vẫn hiện diện. Tưởng như bà ta bỗng chốc đã già đi hơn chục tuổi. Đến dáng người dường như cũng thay đổi một chút. Chưa kể, bà ta còn khoác một tấm áo len mỏng xuềnh xoàng không biết đã giấu ở đâu.

“Nào, ta đi thôi.” Bà ta nói. Ngay cả giọng nói ấy cũng đã bị điều chỉnh.

“Đi đâu cơ ạ?”

“Tất nhiên là công ty bảo hiểm rồi. Nào, đừng có đứng đực ra đấy.”

Chúng tôi đi tới công ty bảo hiểm. Trên đường, Kurosawa dặn tôi rằng hãy đóng giả làm một người họ hàng của bà ta. Bà ta còn ra lệnh, “Cậu cứ ngồi im cho tôi là được.”

Quầy tiếp khách nằm ở tầng một. Kurosawa xuất trình chứng nhận bảo hiểm và con dấu, rồi thông báo muốn hủy hợp đồng. Cô nhân viên lễ tân đứng quầy vừa nở một nụ cười giả lả vừa hỏi rằng có chuyện gì khiến bà ta buộc phải hủy hợp đồng à.

Kurosawa cất tiếng, lưng khom cả xuống.

“Chả là, tôi có chuyện cần tới một khoản tiền. Dưng mà, vì cũng không tới mức phải hủy hợp đồng với những bên bảo hiểm lớn khác, nên tôi mới tính hủy bên quý công ty, thật là ngại quá. Cho tôi xin lỗi nhé.”

Tôi sững sờ. Từ giọng điệu chậm rãi, cho tới sự thiếu độ âm vang, tròn trịa trong giọng nói, không nghi ngờ gì nữa, tất cả đều giống một bà lão bảy

mười tuổi. Cô nhân viên lễ tân không may mắn nghĩ ngờ, nói thế thì đành vậy ạ, và bắt đầu làm thủ tục hủy hợp đồng. Đầu tiên là phải điền thông tin như địa chỉ, họ tên, ngày tháng năm sinh lên tờ đơn xin hủy hợp đồng, song Kurosawa chỉ giả bộ bối rối không biết nên điền vào ô nào, còn lại đều đưa bút viết một cách trơn tru. Ở mục tài khoản nhận tiền, bà ta vừa nhìn mảnh giấy nhớ vừa điền tài khoản của một công ty nọ. Kurosawa giải thích đó là công ty của con trai.

Thủ tục chưa đầy ba mươi phút đã hoàn tất. Khi ra khỏi công ty bảo hiểm, Kurosawa đưa cho tôi một tờ đơn. Chính là giấy chứng nhận ký gửi vàng.

“Cầm cái này và quay về chỗ cậu Ishihara. Nói với cậu ta là phần thủ tục còn lại tôi sẽ làm cho.” Kurosawa đã quay lại nói giọng của một phụ nữ trung niên.

Khi tôi quay trở lại chỗ Ishihara như được bảo, hẳn ta vẫn đang ngồi ở bậc thềm trước cửa nhà bà lão. Bà lão ngồi, dáng vẻ tỏ ra bất an. Thế nhưng trông thấy bên cạnh Ishihara có đặt bát uống trà, tôi đoán chắc bà lão đã không làm um lên. Hiển nhiên, Ishihara đã dùng lời ngon ngọt để dỗ dành bà ấy rồi.

“Vất vả cho cậu rồi.” Ishihara đón lấy “chiến lợi phẩm” từ tay tôi với vẻ mãn nguyện.

“Thế còn... bảo hiểm đâu?” Bà lão hỏi.

“Xin lỗi bà nhé,” Ishihara ghé miệng bên tai bà ấy. “Cậu ấy cũng tưởng là bà muốn mua vàng... nên đã trót đi hủy hợp đồng bảo hiểm của bà mất rồi. Cơ mà... thay vào đó... bà coi đi... cậu ấy đem... giấy chứng nhận ký gửi vàng tới rồi đây này... cái này cũng giống như bảo hiểm thôi. Mà còn lợi hơn bảo hiểm nữa.”

“Thật là không sao chứ?”

“Không sao, không sao. Bà an tâm.” Ishihara đứng dậy. Hắn ta ra hiệu bằng mắt cho tôi rời khỏi đây.

Mặc kệ bà lão vẫn còn kêu la gì đó, Ishihara đi ra khỏi căn nhà. Khuôn mặt hắn ta đã trở lại vẻ vô cảm như cũ.

Sau khi về nhà, tôi đem chuyện này kể với Kuramochi. Kuramochi vẫn còn hơi sốt, nghe xong chuyện liền tủm tỉm cười.

“Đó là cách Ishihara hay dùng. Người già bị lãng tai nhiều lắm, cậu ta nghĩ kể cả mình có cưỡng ép gì họ, chỉ cần tỏ ra là hiểu nhầm thì sẽ dễ dàng thoát nạn.”

“Cơ mà tao đã không ngờ là cậu ta còn dùng tới cả chiêu cho người già dạng.”

“Kurosawa nghe nói được thuê để chuyên làm trò đó mà. Bà ta biến hình rõ là giỏi còn gì. Bà đó còn huênh hoang khoe là mình từng hóa trang thành một bà lão tám chục tuổi đó.”

“Đây rõ ràng là một trò lừa đảo, mà đúng hơn gần như là trộm cắp đó.”

“Mình đâu có lấy trộm, mà là bán vàng, sao có thể gọi là trộm cắp được. Nhưng mà có bị cho là chèo kéo ép uống thì cũng không cãi được ha. Tao cũng không làm mấy chuyện bắt ép tới mức đó được.”

Nằm trong chăn, Kuramochi lắc đầu, nhưng tôi thầm chửi rửa chẳng phải mày với hắn ta cùng một giuộc sao.

Đúng là Kuramochi đã không dùng phương thức cưỡng ép, nhưng về mặt nào đó thì cách mà hắn ưa dùng còn hèn hạ hơn. Một ví dụ nổi bật chính là vụ của bà Kawamoto Fusae.

Bà Kawamoto Fusae là đối tượng đầu tiên mà tôi được Kuramochi dẫn tới gặp. Tuy nhiên trước đó hắn đã căn dặn tôi là tuyệt nhiên không được nhắc tới công việc, về phần lý do, hắn không nói gì cả.

Sau lần đó, cứ có dịp là chúng tôi lại tới thăm nhà bà ấy. Vào mỗi lần như vậy, Kuramochi đều chuẩn bị một món quà nhỏ. Đa số đều là bánh kẹo truyền thống, nhưng thi thoảng hẳn sẽ đem tới bánh ngọt và cả hoa quả. Sau đó, như một luật bất thành văn, chúng tôi sẽ vừa cùng ngồi ăn những thứ đó vừa hàn huyên đủ thứ chuyện trên trời dưới biển. Trò chuyện rồi thì mới biết, bà ấy có một người cháu đồng niên với chúng tôi. Thế nhưng, vào mùa hè năm lớp chín, cậu ta đã cùng đứa bạn bất hảo chạy xe máy khi chưa có bằng lái và bị đâm vào cột điện, dẫn đến tử vong. Bà ấy đã luôn gán cho người con dâu tội lỗi là trước hành vi sai trái của cháu trai, nhưng sau này họ mới vỡ lẽ ra là, cháu trai bà ghét bỏ gia đình chính bởi mối quan hệ bất hòa của bà nội và mẹ mình. Cho tới lúc đó, bà Fusae đã sống cùng vợ chồng con trai trưởng.

Người con trai trưởng khi biết sự thật đã quyết định không sống chung với mẹ mình nữa. Ông ấy không phải là người đủ lạc quan để kỳ vọng rằng cái chết của con trai sẽ khiến mối quan hệ giữa vợ và mẹ trở nên hòa hảo hơn.

Chính bởi chuyện như vậy, bà Kawamoto Fusae hầu như không thể qua lại với bên nhà con trai trưởng. Dường như việc chủ động đi gặp khiến lòng tự tôn của bà ấy bị tổn thương. Ngoài ra, lòng tự tôn đó cũng cản trở bà làm thân với những người hàng xóm mà bà ít khi tiếp xúc.

Rõ ràng bà ấy đã sống trong sự cô độc và vô vị. Hễ thấy tôi và Kuramochi tới thăm, bà ấy liền từ chối rằng “Tôi không mua vàng đâu nha” bằng một giọng điệu pha chút đùa cợt, rồi sau đó mời chúng tôi vào nhà với nét mặt như thể có thể ngân nga một điệu nhạc bất cứ lúc nào. Sâu tận đáy lòng, bà ấy thật ra đã luôn háo hức ngóng chờ những chuyến ghé thăm của chúng tôi.

Khỏi phải nói, tất cả những chuyện này đều nằm trong tính toán của Kuramochi. Nhưng mà hẳn thì sẽ nói là “tao chỉ làm theo lời dạy của anh

Yamashita thôi”. Tóm lại, đây cũng chỉ là một trong số những chiêu thức được lưu truyền ở công ty Tozai.

Đó là khi mới vào mùa mưa. Những cơn mưa bụi rơi lất phất. Hôm ấy, Kuramochi đã không mua quà bánh gì. Thay vào đó, hắn nói với tôi một câu lạ lùng.

“Hôm nay sẽ khác với mọi lần. Hôm nay, mày nhất định không được cười. Rồi cũng chớ đụng tay vào bánh kẹo hay đồ uống mà bà lão bùng ra. Hiểu chưa?”

“Mày tính làm gì vậy?”

“Ngồi nghe ở bên cạnh rồi mày sẽ hiểu. Mày chỉ cần phối hợp với tao thôi. Thế nhé.”

Tôi gật đầu. Tôi lờ mờ hiểu ra hắn định sẽ làm gì. Tâm tư tôi cảm thấy khó chịu. Cho tới thời điểm đó, chính bản thân tôi cũng đã luôn mong đợi được tới nhà bà Kawamoto Fusae, song điều đó từ hôm nay cũng sẽ khác.

Nghe thấy giọng của Kuramochi trong máy đàm thoại chuông cửa, bà Kawamoto Fusae phi ra ngoài như một cô gái, tuy nhiên nhác thấy dáng vẻ của chúng tôi, nét mặt bà ấy lập tức trở nên âm u.

“Có chuyện gì vậy?” Bà ấy hỏi Kuramochi.

“Dạ, thực ra là hôm nay, chúng cháu có chút chuyện.” Kuramochi gãi gáy.

“Ồ... Thôi thì các cậu cứ vào nhà đã. Ướt hết cả người rồi đây này. Sao cả hai đứa lại không mang ô chứ?”

“Xin lỗi bà. Bọn cháu hơi vội ạ.” Kuramochi nói, nhưng tất nhiên là phét. Trong xe có hai chiếc ô. Không được che ô cũng là chỉ thị của hắn.

Bà ấy tính dẫn chúng tôi vào phòng khách như mọi lần, nhưng Kuramochi không chịu cởi giày, vẫn đứng nguyên ở bậc thềm nơi để giày, hắn nói là chúng cháu sẽ đứng ở đây.

“Sao vậy? Ít nhất thì cũng phải hong cho khô áo khoác đã chứ?”

“Dạ thôi, không cần đâu ạ.”

“Rút cục là có chuyện gì vậy? Cả cậu Tajima cũng mang bộ mặt như đưa đám thế kia.”

Tôi thì không hề diễn. Tưởng tượng những điều mà Kuramochi sắp sửa làm, tôi đã thật sự cảm thấy buồn rầu.

“Chuyện này không được vui cho lắm, nhưng cháu buộc phải nói.” Kuramochi bắt đầu bộc bạch.

“Chuyện không vui... ý cậu là gì?”

“Chuyện là... hôm nay sẽ là lần cuối cùng cả cháu lẫn Tajima ghé thăm bà.”

Bà Kawamoto Fusae thốt lên một tiếng hả tỏ vẻ bất ngờ. Gương mặt hoang mang nhìn về phía tôi.

“Thật à?”

Chẳng biết phải trả lời sao, tôi nhìn Kuramochi. Hắn đưa mắt liếc ngang, ý bảo tôi hãy làm theo như đã bàn bạc.

“Là thật ạ.” Chẳng còn cách nào khác, tôi bèn đáp vậy.

“Tại sao?” Bà ấy lại quay sang nhìn Kuramochi. “Có chuyện gì xảy ra à? Các cậu chuyển nơi làm việc hay sao?”

“Dạ không, không phải chuyện đó,” Kuramochi liếm môi. “Chúng cháu đã bị mắng vì trong giờ làm việc mà lại thường xuyên lui tới nhà của người không phải là khách hàng...”

“Ồ, nhưng mà...” Bà Kawamoto Fusae hốt hoảng. Hơi thở bà không đều. “Chứ không phải các cậu tới đây để chào mời tôi mua vàng sao?”

“Đúng là vậy, nhưng nói thế nào nhỉ, thú thực là chúng cháu đã bị kiểm tra đột xuất ạ.”

“Kiểm tra đột xuất?”

“Nói cách khác, là công ty lén theo dõi xem các nhân viên của mình có đang làm việc một cách nghiêm túc không ạ. Do vậy chúng cháu mới bị lộ ra là hay lui tới nhà bà, ấy vậy mà không ký được một hợp đồng nào hết, và họ cho rằng thế là không được...” Vừa giải bày Kuramochi vừa từ từ cúi đầu. Trông như thể hẳn khó khăn lắm mới thốt lên được mấy điều này. Tôi lấy làm thán phục.

Tôi chưa từng nghe tới chuyện kiểm tra đột xuất. Với những nhân viên không kiếm được hợp đồng, họ sẽ không trả lương. Chỉ vậy là đủ.

Vậy nhưng bà Kawamoto Fusae đã không may mắn nghi ngờ lời Kuramochi nói.

“Thì ra là vậy...” Hai hàng lông mày rủ xuống, bà ấy gục đầu buồn bã. “Tôi chẳng chịu ký hợp đồng gì cả. Cứ ỉ vào sự nhiệt tình của các cậu...”

“Ấy không, chuyện đó không sao ạ. Đó là khoản tiền quan trọng với bà, bà không cần phải dùng nó vào một việc mà bà cảm thấy không thỏa đáng. Chúng cháu cũng sẽ không bị đuổi việc đâu. Chỉ là, từ nay về sau chúng cháu sẽ không thể tới đây như trước nữa thôi.”

“Nhưng mà, cũng không phải là các cậu sẽ bị theo dõi suốt đó chứ?”

“Dạ đúng là vậy, nhưng chúng cháu sẽ không được phép đi đâu tùy thích nữa. Cháu và Tajima sẽ bị tách ra, và mỗi đứa đều sẽ bắt cặp với một người khác. Chúng cháu sẽ phải tuân theo mệnh lệnh của cộng sự mới. Thêm nữa, khu vực phụ trách cũng sẽ bị đổi.”

“Nhưng ngày nghỉ thì không sao chứ?”

“Vâng, ta có thể làm vậy. Chỉ là, cả cháu lẫn Tajima đều bận lắm ạ, nên là...”

“Bận đến vậy sao?” Bà ấy nhíu mày.

“Cả hai đứa chúng cháu vẫn là lính mới mà bà.” Kuramochi gượng cười và gãi gãi đầu.

Bà Kawamoto Fusae ngồi xuống, hai đầu gối xếp ngay ngắn, rồi bà bắt đầu suy nghĩ. Tôi có thể cảm nhận được sự dao động trong thâm tâm bà.

“Cho nên, có lẽ hôm nay sẽ là lần cuối cùng ạ. Dẫu ngăn ngủi nhưng cảm ơn bà vì đã đối đãi với chúng cháu rất tốt.” Kuramochi cất giọng vui vẻ nói. Hẳn thể hiện một cách tài tình rằng mình đang ép bản thân tỏ ra vui vẻ. Nụ cười hằn nặn ra cũng vào loại thượng thừa.

Hắn bảo tôi hãy đi thôi, tôi gật đầu.

“Đợi đã,” bà Kawamoto Fusae nói. Vào khoảnh khắc đó, mắt Kuramochi lóe lên, nhưng bà lão sáu mươi tám tuổi dường như không để ý thấy và nói tiếp. “Vậy thì, tôi ký hợp đồng là được mà, đúng không? Chỉ cần tôi mua vàng là được chứ gì?”

“Ấy không, chúng cháu không thể để bà làm vậy được.” Kuramochi xua tay.

“Tại sao?”

“Chẳng phải từ trước bà đã luôn bảo sẽ không dính dáng tới những việc như này mà?”

“Tùy vào thời điểm và tình huống chứ. Biết các cậu bị công ty mắng như thế thì tôi đâu thể ngồi yên. Nếu tôi ký hợp đồng, họ có xóa hình phạt đó không?”

“Có lẽ ạ...”

“Đợi tôi một chút.”

Sau khi dõi theo bà Kawamoto Fusae biến mất vào bên trong, Kuramochi quay sang tôi rồi khẽ gật đầu. Tôi thở dài thể hiện tâm trạng không vui. Chừng như hiểu nhầm ý nghĩa của cái thở dài đó, hắn nói thầm với tôi rằng “cố thêm chút nữa thôi”.

Bà Kawamoto Fusae trở lại cùng một chiếc túi nhỏ.

“Tôi cần bỏ ra bao nhiêu tiền để ký hợp đồng? Năm trăm nghìn yên? Hay là cần khoảng một triệu yên?”

“Bà Kawamoto, thực sự là không cần đâu. Tajima, mà cũng nói gì đi chứ.”

Đột nhiên bị kéo vào, tôi giật mình.

“Bà không nên ép bản thân làm mấy chuyện này đâu ạ. Bà đừng ký hợp đồng ạ.”

“Đúng rồi đó ạ. Chẳng phải bà bảo là đã được con trai quán triệt nghiêm khắc rồi sao?”

“Tôi cũng có chút tiền có thể tự do sử dụng mà. Các cậu nói rõ ra xem nào. Tôi cần bao nhiêu tiền để ký hợp đồng?”

Bị chúng tôi ngăn cản, ngược lại bà ấy có vẻ còn cứng đầu hơn. Chuyện đó cũng nằm trong tính toán của Kuramochi.

Song, sau khi làm động tác vò đầu bứt tai tỏ ra không biết nên xử trí thế nào, hắt thở ra một hơi “phù”.

“VẬY thì cháu xin nói thật. Đúng là phía công ty có nói, nếu hôm nay chúng cháu ký được hợp đồng với bà thì sẽ bỏ qua chuyện lần này. Tuy nhiên, trong trường hợp ký được, số tiền tối thiểu phải bỏ ra sẽ khá là lớn. Cháu đã phản đối vì như thế thì quá sức vô lý, nhưng họ bỏ ngoài tai lời cháu nói.”

Trước lời nói của hẳn, bà Kawamoto Fusae cũng không khỏi bất an.

“Số tiền lớn là khoảng bao nhiêu? Một triệu yên vẫn thiếu sao?”

Kuramochi thông vai xuống như thể đang vô cùng rối bời. Mắt nhìn xuống dưới đất, hẳn khẽ khàng nói.

“Ít nhất là ba triệu yên... Công ty đã nói như vậy ạ.”

“Ba triệu yên...”

“Cháu xin lỗi. Cháu đã nói chuyện không nên nói. Chúng cháu đã quyết là sẽ không bán hàng cho bà. Thế nên là, không cần đâu ạ.”

“Đợi một chút đã nào. Ký hợp đồng ba triệu yên là được chứ gì?” Bà ấy mở chiếc túi trong tay rồi lấy ra một cuốn sổ. Bà ấy giở ra xem lại rồi nói. “Trong đây vừa hay có ba triệu yên tiền gửi tiết kiệm định kỳ. Chỉ cần tôi đóng cái này là giải quyết được vấn đề thôi.”

“Nhưng mà số tiền quan trọng đến thế...”

Bà Kawamoto Fusae lắc đầu.

“Cậu chẳng bảo, dù gì cũng là tích góp, thì mua vàng sẽ có lợi hơn là gửi ngân hàng còn gì. Không phải à?”

“Đúng ạ, nhưng mà...”

“Thế thì đâu phải là vấn đề quá đổi to tát. Tôi còn đang nghĩ giá mà tôi ký hợp đồng sớm hơn. Nếu làm vậy thì chuyện đã không ra nông nổi này. Thực lòng xin lỗi các cậu nhé.”

“Dạ không, bà không cần xin lỗi đâu ạ.”

“Nói tóm lại, tôi sẽ ký hợp đồng ba triệu yên. Vậy là ổn rồi nhỉ?”

Kuramochi hết chăm chú nhìn cuốn sổ lại thở dài thườn thượt, tỏ ra do dự. Sau đó vẫn giữ tư thế hơi cúi đầu, hẩn nhìn bà ấy.

“Có thực sự ổn không ạ?”

“Ổn chứ. Tôi đã nói vậy rồi mà.”

“Nếu bà chịu ký hợp đồng với chúng cháu, thì nên làm trong hôm nay.”

“Trong hôm nay à? Được thôi. Ta nên làm thế nào nhỉ?”

“Trước tiên bà phải ra ngân hàng, hủy bỏ gửi tiết kiệm định kỳ, rồi gửi tiền vào tài khoản chúng cháu đưa, thì ngay ngày mai chúng cháu sẽ đem

hợp đồng chính thức tới. À, vì công ty phải kiểm tra xem tiền đã vào tài khoản chưa, nên là...”

“Tôi hiểu rồi. Vậy thì giờ tôi sẽ đi luôn.” Bà ấy đứng dậy. Từ trong bụng của Kuramochi - kẻ đang mang vẻ mặt ngoan ngoãn, tôi như nghe thấy tiếng reo vui, “Xong một người nữa”.

Nghĩ mình sẽ giúp được hai cậu trai trẻ, bà Kawamoto Fusae trông có vẻ rất phấn khởi. Nghe nói con người khi có tuổi sẽ thường cảm thấy bản thân không được ai cần đến, và rất cô đơn vì điều này. Bà Kawamoto Fusae sau đó còn mủi lòng thêm hai lần trước màn khóc lóc của Kuramochi, và còn bị lừa một khoản tiền lớn hơn.

Cách thức chiêu dụ được lưu hành trong Tozai dưới tên gọi “giăng bẫy bà già” này vốn là tham khảo từ chiêu “giăng bẫy ông già” mà những nữ nhân viên tiếp thị hay làm với những đối tượng người cao tuổi. Dù thế nào đi nữa, nó lợi dụng sự cô độc của những người già, và ở một khía cạnh nào đó, nó còn bạo lực hơn cách đánh cắp số tiết kiệm.

Tuy nhiên tôi chẳng có tư cách gì để chỉ trích đám người Kuramochi cả. Biết những việc xấu của chúng nhưng ngay tại đó tôi đã chẳng làm gì. Tôi chỉ lặng lẽ giương mắt nhìn những người già bị lừa và bị cướp đi số tài sản quý báu mà họ đã tích cóp từng chút một. Tôi chỉ là một kẻ đồng lõa, không hơn không kém. Chính bởi lẽ đó mà vừa trách móc Kuramochi, tôi cũng vừa oán hận sự yếu đuối của chính mình. Tôi lo lắng không biết tại sao bản thân lại trở thành một con người tệ bạc đến mức này.

Hồi đó, lắng nghe hơi thở đều đặn của Kuramochi đang say ngủ ở phía bên kia tấm cửa kéo, đôi lúc tôi đã tự hỏi phải chăng giờ mới chính là thời điểm để giết hắn. Tôi đã nhìn thấu một cách toàn diện bản chất con người hắn. Tôi đã cho rằng nếu là bây giờ thì mình có thể dễ dàng giết hắn. Khẽ mở cửa kéo, đặt tay lên cổ hắn, rồi siết thật chặt là xong. Hoặc là chỉ cần bịt kín miệng và mũi hắn bằng giấy ướt. Vài phút sau, hắn ắt sẽ ngừng thở.

Song cái suy nghĩ đó lần nào cũng chỉ dừng lại ở mức tưởng tượng. Ý chí sát nhân của tôi đã không đủ sức sôi để tôi hành động. Từ hồi nhỏ tôi đã có hứng thú với việc giết người. Hơn nữa tôi còn có lý do để giết Kuramochi. Ấy thế mà không hiểu sao nỗi căm hận lại không chuyển thành ý chí sát nhân được.

Khi suy nghĩ về điều đó, lúc nào tôi cũng nhớ về chuyện của Fujita. Bên trong hẳn, không biết sự căm phẫn đã trỗi lên như thế nào, mà khiến hẳn quyết định giết tôi và bắt tay vào thực hiện điều đó. Để ngòi lửa của ý chí sát nhân bắt lửa thì cần phải có thứ gì đó. Tôi đã muốn biết thứ đó là gì.

Chuyện xảy ra vào một buổi xế chiều nọ. Hôm ấy, chúng tôi như mọi lần quay về công ty sau khi ký được hợp đồng mới bằng cách thức gần như lừa đảo hôn nhân, vừa hay một cô gái đang đứng ở quầy tiếp tân. Cô gái tranh cãi gì đó với Yamashita một hồi, nhưng cuối cùng thì bỏ ra ngoài, tuồng như đã bỏ cuộc.

Khi chúng tôi đi ngang qua cô gái vừa bước ra đó, đối phương liền lên tiếng.

“Ơ, các anh...”

Tới lúc đó tôi mới nhìn mặt cô gái. Dù thấy quen quen, nhưng không thể nhớ ra được là ai. Cô gái có dung nhan mỹ miều. Đến mức trong một thoáng, tôi còn tưởng là người nổi tiếng.

“A, hình như cô là...” Kuramochi phản ứng trước. “... Higashikurume... không nhầm thì cô là hàng xóm của ông lão tên Makiba. Đúng rồi.”

Nghe tới đó tôi cũng nhớ ra. Là cô gái tính đem xiên gà nướng qua phòng ông lão Makiba.

Kuramochi có vẻ đã đoán đúng, cô gái gật đầu. Song, biểu cảm của cô ấy rất lạnh lùng.

“Ôi chà, tí thì tôi không nhận ra đó. Tại cô trông hoàn toàn khác với lúc đó.”

Tôi cũng đồng tình với Kuramochi. Lúc đó cô ấy mặc áo nỉ và quần jeans, dường như cũng không trang điểm, thế nhưng cô gái trước mặt chúng tôi đây trông lại trưởng thành và xinh đẹp vô ngần trong một chiếc váy liền thân nhã nhặn.

Tuy nhiên, cô ấy có vẻ không để mấy lời của hân vào tai.

“Chuyện là như thế nào vậy?” Bằng một giọng sắc sảo, cô ấy chất vấn. “Tại sao các anh không chịu trả lại tiền? Chẳng phải là quá nực cười sao?”

“Đợi đã. Tự dưng cô nói vậy tôi cũng đâu biết là chuyện gì.” Kuramochi khẽ liếc mắt nhìn công ty. “Ta đi xuống dưới đã. Ở đây thì sẽ không bình tĩnh nói chuyện được.”

Chúng tôi xuống dưới tầng một, rồi đi ra bên ngoài tòa nhà. Kuramochi đi tới một quán cà phê mà chúng tôi sẽ không phải lo nhân viên của Tozai sẽ xuất hiện.

“Khoản tiền đó, các anh phải trả lại cho ông Makiba đi. Vì nó là nguồn sống ít ỏi mà ông ấy đang nương tựa vào,” cô ấy nói, tay không buồn đụng tới tách cà phê. Thực ra cô ấy đã nói là không cần đồ uống, nhưng Kuramochi vẫn gọi đại cà phê.

“Ông ấy có chuyên gì cấp bách cần đến tiền à?” Kuramochi hỏi.

“Không phải vậy. Ông ấy hiện không còn đi làm, đó là khoản tiền ông ấy chắt chiu dành dụm cho những khi chẳng may có chuyện. Vậy mà lại đổi nó thành vàng...” Cô ấy lườm chúng tôi. “Mà suy cho cùng, các anh rất tệ đó. Lấy cớ trúng thưởng để dẫn ông ấy tới công ty, rồi không để ông ấy ra về nếu không chịu ký hợp đồng, đó không phải là đe dọa người khác sao?”

“Cô nói vậy, nhưng bọn tôi chỉ là nhân viên tiếp thị, chỉ làm như những gì được bảo thôi. Họ bảo chúng tôi hãy dẫn những người trúng thưởng đến mà...”

“Rồi cả cái vụ bốc thăm đó,” cô ấy ngược nhìn Kuramochi. “Làm gì có lá không trúng. Tất cả đều là lá trúng thưởng, đúng không?”

Tôi giật mình, còn Kuramochi thì vẫn bình tĩnh.

“Làm gì có chuyện đó. Chắc chắn là có lá không trúng mà. Ít nhất là bọn tôi được báo như vậy,” rồi hắn nhìn tôi và nói “Nhỉ?” để tìm sự đồng tình.

Tôi chỉ biết gật đầu. Tôi nghĩ thầm mình lại đang đóng vai tòng phạm trong vụ nói dối này rồi.

“Nghe nói ông ấy đã nghe từ người quen. Rằng cũng có nhiều người bị công ty các anh ép mua vàng rồi lâm vào cảnh khốn cùng. Theo như lời đồn thì số tiền bỏ ra sẽ không quay trở lại. Nghe thế, ông ấy đã gọi cho công ty để hủy hợp đồng ngay lập tức, nhưng công ty các anh chỉ nói đủ thứ và không chịu cho hủy. Ông lão vì quá lo lắng mà từ tuần trước đã nằm liệt giường rồi.”

“Vì thế mà cô đến thay?” Tôi thử hỏi.

“Tôi tới để đòi lại tiền. Nhưng quả nhiên là họ không chịu trả. Nói gì mà vi phạm hợp đồng, rồi thì không thể nói chuyện đó với bất cứ ai khác ngoài cá nhân đã ký hợp đồng. Mặc cho tôi giải thích là mình tới thay vì ông lão không đi lại được, họ vẫn không hề đếm xỉa chút nào.”

Biểu cảm và giọng điệu lạnh lùng đến tàn nhẫn của Yamashita hiện lên trong đầu tôi.

“Các anh không thấy chuyện này rất bất bình thường sao? Tại sao lại không chịu trả lại tiền cho chúng tôi? Nếu không thể trả lại, thì hãy đưa cho tôi số vàng mà ông Makiba đã mua.”

Lý lẽ của cô ấy hoàn toàn chính xác. Tôi nhìn hần, nhủ thầm không biết trước những lý lẽ này, Kuramochi tính sẽ bao biện như thế nào để thoát. Không lâu sau, hần mở miệng.

“Nói thật là, gần đây tôi cũng đang cảm thấy có gì đó không được bình thường.”

Lắng nghe lời nói được thốt ra một cách nghiêm trang ấy, tôi bất giác tròn tròn mắt.

22

Tôi cứ ngỡ là mình đã quen với tài ăn nói của Kuramochi. Vậy mà tôi vẫn không thể quên được cú sốc khi ấy. Tôi những muốn bổ đầu hấn ra mà ngó vào bên trong, xem tại sao hấn lại có thể nói điều đó bình thản đến như vậy.

Đối với hấn, rõ ràng việc tùy cơ đối phó với khách hàng tới phần nản chẳng có gì khó. Ngay lúc này đây, hấn cũng có thể nói là mình không biết gì hết hòng trốn thoát. Vậy nhưng hấn lại không làm vậy.

“Tôi thấy bất thường là nhờ vào một chi tiết cực kỳ đơn giản,” Kuramochi bắt đầu diễn giải bằng khuôn mặt nghiêm túc phát ón. “Tôi đã muốn thử một lần được tận mắt chứng kiến vàng thỏi. Cô biết đó, mấy cục vàng mà hay xuất hiện trong phim ảnh ấy.”

Cô gái đến thay cho ông lão Makiba chăm chú nhìn Kuramochi với vẻ mặt tò mò. Nói đến việc nắm bắt cảm xúc đối phương trong một khoảnh khắc, thì hấn là một thiên tài.

“Thế nên tôi đã hỏi nhiều người. Rằng họ đã cất vàng ở đâu.”

“Rồi sao?”

Kuramochi lắc đầu, làm bộ làm tịch và dang rộng cả hai tay ra như một diễn viên.

“Không ai nói rõ cho tôi biết cả. Trái lại tôi còn bị họ mắng rằng một nhân viên tiếp thị thì không cần biết chuyện đó.”

Lần đầu tiên tôi được nghe chuyện này. Chưa kể là cho tới lúc đó, tôi chưa từng nghĩ tới nơi cất vàng. Cô gái nhíu mày.

“Như thế không phải là quá kỳ lạ sao? Các anh đang bán vàng thì chắc hẳn vàng phải có ở đâu đó chứ? Số vàng mà ông Makiba mua cũng phải nằm ở đâu đó chứ?”

“Đáng nhẽ là phải như thế,” Kuramochi nghiêng đầu. “Nói chung đây cũng là chuyện mà tôi quan tâm, nên tôi sẽ thử điều tra xem sao. Chỉ là, tôi phải làm sao để không bị công ty tóm, nên có lẽ sẽ tốn chút thời gian.”

“Vậ nhờ anh nhé. Chứ cứ như bây giờ thì ông Makiba ăn không ngon ngủ không yên được.”

“Tôi sẽ cố nhanh hết sức. Nếu biết được chuyện gì tôi sẽ liên lạc với cô,” Kuramochi lấy ra cuốn sổ tay. “À ừm, nhắc thế mới nhớ, tôi vẫn chưa hỏi tên cô.”

Dường như nghe tới đó mới sực nhận ra, cô gái để lộ vẻ mặt bất ngờ.

“Tôi xin lỗi. Tên tôi là Uehara.”

“Cô Uehara. Ừm, chữ viết như thế này có đúng không?” Kuramochi viết tên cô gái lên cuốn sổ^[16].

“Đúng vậy.”

“Để cho chắc, cô có thể cho tôi biết tên được không? Và cả số điện thoại.”

Cô ấy trả lời theo gợi ý của Kuramochi. Chúng tôi biết được số điện thoại và tên cô ấy là Uehara Yukiko. Tôi nhớ lại chuyện ông lão Makiba gọi cô ấy là Yukichan.

“Liệu có thể hủy hợp đồng không?”

“Nếu không được thì thành bất thường rồi. Bởi bọn anh giải thích với khách hàng rằng có thể hủy hợp đồng bất cứ lúc nào mà... Nhỉ?”

Kuramochi tìm kiếm sự đồng tình từ tôi. Tôi vừa gật đầu vừa để ý thấy chẳng biết từ lúc nào mà hắn đã đổi cách xưng hô từ “tôi” thành “anh”.

Sau khi tạm biệt Uehara Yukiko, tôi và Kuramochi quyết định sẽ quay về công ty. Trong lúc chờ thang máy, tôi hỏi hắn.

“Nói ra được chuyện như thế, mày cừ thật đấy.”

“Chuyện như thế là chuyện gì?” Hắn ngược nhìn bảng hiển thị số tầng thang máy.

“Chuyện công ty mình không bình thường ấy. Từ trước tới giờ có bao giờ mày nói chuyện như thế đâu.”

“Không còn cách nào khác nên tao mới phải nói thôi. Tụi mình không còn lựa chọn nào khác ngoài làm công việc của mình cả.”

Thang máy tới. May mắn thay, ngoài chúng tôi ra không có ai vào.

“Ý mày là mày biết không bình thường nhưng vẫn chiêu dụ khách ý hả? Lại còn bằng cách làm bẩn thiêu như thế nữa.”

Tôi nói, không màng hắn nổi giận. Thế nhưng vừa bấm số tầng, hắn vừa cười khẩy.

“Cách làm thì làm gì có sạch hay bẩn. Hãy nhớ lại những điều mày được dặn dò trong ngày đầu tiên đi. Chớ có suy nghĩ những điều thừa thãi, chỉ nghĩ xem làm thế nào để bán được vàng. Mày quên rồi à?”

“Vậy thì tại sao riêng hôm nay mày lại nói với cô ấy như thế? Mày định điều tra thật à? Hay là mày chỉ nói để tạm thoát thân thôi?”

“Hà có gì mà mày sừng cồ lên như thế?” Kuramochi làm vẻ mặt chán nản. “À, mày mê cô ta rồi. Cô ta xinh thế cơ mà.”

“Chính mày mới là đứa nói những lời vô lý để lấy lòng cô ấy.”

Giữ nguyên nụ cười, Kuramochi khẽ nhún vai.

Khi quay trở lại công ty, hắc bảo tôi “hãy chờ ở đây”, còn hắc thì biến đi đâu mất. Tôi ngồi chờ ở bàn chung đúng như được bảo. Không thấy bóng dáng của các nam nữ nhân viên tiếp thị khác đâu. Những người chuyên làm việc bên ngoài thì có ở công ty cũng chẳng lấy đâu ra việc mà làm. Ngoại lệ duy nhất là Kurosawa - chuyên viên cải trang.

Kuramochi quay lại.

“Mày đi theo tao, tao sẽ cho mày xem thứ này hay ho lắm.”

“Thứ gì?”

“Đi theo rồi sẽ biết.” Hắc cười tùm tùm.

Bước vào thang máy, hắc ấn nút đi lên tầng trên. Tôi chưa bao giờ đi lên tầng đó.

“Tầng trên cũng là một phần của Tozai Shoji. Mày không biết phải không?”

Tôi gật đầu. Tuy ở tầng một có bảng giới thiệu từng tầng, song ở đó chẳng ghi gì cả.

Bước ra khỏi thang máy, tôi thấy có một vách ngăn ở giữa hành lang ảm đạm. Có một cánh cửa sắt nhỏ. Khóa nom có vẻ chắc chắn, cửa còn được lắp thêm cả bàn phím số như của một chiếc máy tính cầm tay.

“Trông có vẻ hoành tráng nhỉ?” Tôi phát biểu cảm tưởng.

“Mày thấy vậy à?”

“Bộ tao không được phép sao?”

“Không, nếu thấy vậy thì là mày đúng rồi. Lắp khóa để khiến mọi người thấy thế mà.”

Kuramochi cầm một chuỗi chìa khóa lớn. Trong chuỗi có rất nhiều khóa. Có vẻ như lúc này hắc đi lấy thứ này. Hắc tra một trong số đó vào ổ khóa, xoay chìa, rồi còn ấn một số nút trên bàn phím. Sau khi tiếng rè rè vang lên, tôi cảm thấy có âm thanh lách cách của một thứ gì đó vừa được tháo gỡ.

Kuramochi nắm lấy nắm đấm cửa, vặn nó và kéo. Cùng với tiếng cọt két nhỏ, cánh cửa bật mở.

“Vào đi.”

“Có được không vậy?”

“Được.”

Tôi lách qua lối vào hơi hẹp. Bên trong lờ mờ tối. Chỉ có một xú ánh đèn đỏ hiu hắt. Nhíu mắt lại, tôi trông thấy phía trước mình có thứ gì đó như chấn song sắt. Trên chấn song sắt cũng có một cánh cửa.

“Chỗ này là gì vậy?”

“Phòng chứa.” Kuramochi đáp. “Khách hàng của ta nói chung là rất đa dạng. Nhiều người chẳng cần ta cưỡng ép cũng tự động muốn mua vàng. Thế nhưng, chính những người đó lại đặc biệt quan tâm tới công ty chúng ta. Và họ muốn xem vàng được cất giữ như thế nào. Nếu những khi ấy không cho họ xem được, thì sẽ bị vượt mất khách sộp. Vậy nên đối với những trường hợp như thế, công ty sẽ dẫn họ tới đây. Hôm nay thì không có ai, nhưng khi có khách thì sẽ có bảo vệ đứng cạnh cửa ban này,” nói đoạn hần cười khúc khích. “Tất nhiên chỉ là sinh viên làm thêm trong bộ đồ bảo vệ thôi.”

“Ý mày là bên trong này cất giữ vàng hả?” Tôi chỉ về phía chấn song sắt. Ở phía bên kia chỉ có một hành lang trải dài. Hai đầu là hai cánh cửa.

“Thưa quý khách,” Kuramochi đột nhiên cất cao giọng nói. “Số vàng quý khách đã mua, toàn bộ đều được cất giữ tại kho trước mặt. Bảo vệ đứng gác hai tư trên hai tư, lối đi này, như quý khách chứng kiến, được lắp đặt hai lớp cửa. Cánh cửa ban này nếu không có mật mã được đăng ký trên máy tính thì tuyệt đối không thể mở, cánh cửa ở chấn song sắt kia cũng sử dụng khóa đặc biệt. Chưa hết, từ nơi mà quý khách hiện tại đang đứng cho tới kho cất giữ ở phía sâu bên trong, toàn bộ đều đang được giám sát qua

camera. Hơn nữa, chúng tôi còn lắp đặt máy giám sát tia hồng ngoại từ sau song sắt trở đi, kẻ đột nhập chỉ cần bước một bước là hệ thống cảnh báo sẽ lập tức vận hành. Về vấn đề an ninh bảo mật, tôi có thể tự tin nói là hệ thống của chúng tôi hoàn hảo,” sau khi nói kèm với một loạt động tác và cử chỉ, hần để lộ hàm răng trắng. “Người đóng vai hướng dẫn sẽ là một nữ nhân viên vận phục trang chuyên dụng. Bên mình gọi là nhân viên đồng hành. Chắc, hình như cũng là được thuê làm bán thời gian.”

“Chỉ giải thích như vậy thôi liệu khách có tin không?”

“Chắc, thường thì không đâu.”

Kuramochi tới gần chắn song sắt, rồi lại lôi xâu chìa khóa ra. Tra một chiếc chìa khóa khác với chiếc ban nãy vào ổ, loạch xoạch một lúc, tôi liền nghe thấy tiếng ổ khóa bật mở.

“Cái khóa đó đặc biệt ở điểm nào vậy?”

“Chịu, tao cũng chả biết. Vào đi.” Cửa mở ra.

Khi đang cố đi qua cánh cửa đó, tôi bỗng rụt chân lại. Tôi nhớ ra lời nói của hần.

“Thiết bị giám sát bằng tia hồng ngoại thì sao? Chỉ cần bước một bước vào là thiết bị cảnh báo sẽ kêu lên cơ mà.”

Kuramochi lập tức đứng thẳng lưng và bắt đầu nói với giọng hướng dẫn lúc nãy.

“Hiện tại tôi đã liên lạc với phòng bảo vệ, các thiết bị giám sát đang được tắt. Vì vậy quý khách có bước vào, còi báo động cũng sẽ không kêu, xin quý khách an tâm.”

Vừa nếm trải cảm giác bản thân bị giấu cợt, tôi vừa bước một chân vào. Đúng là không có gì xảy ra thật. Tuy đã nhìn bức tường thật kỹ, song tôi không tài nào biết được thứ gọi là thiết bị giám sát tia hồng ngoại đang được giăng ở những đâu và như thế nào.

“Thông thường thì,” Kuramochi mở miệng. “Những tia hồng ngoại sẽ phát ra ở dưới chân quý khách. Nếu tia đó bị chặn thì tức là có kẻ đột nhập và hệ thống cảnh báo sẽ vận hành.”

“Hệ thống cảnh báo?”

“Đầu tiên, còi báo động sẽ kêu, tất cả các cửa chúng ta đi qua này giờ sẽ đều tự động đóng lại. Các cửa chớp ở cầu thang cũng sẽ đóng, thang máy cũng sẽ ngừng hoạt động. Nói cách khác, là kẻ đột nhập sẽ bị nhốt lại tại đây. Còi cảnh báo cũng sẽ kêu ở phòng bảo vệ, nên đương nhiên bảo vệ sẽ nhanh chóng có mặt. Đồng thời công ty sẽ liên lạc với cả cảnh sát địa phương.”

“Ngừng cái kiểu nói chuyện kỳ cục đó đi.”

“Ngoài ra quý khách còn câu hỏi nào không?”

“Thiết bị giám sát và hệ thống cảnh báo thì tao hiểu rồi. Nhưng quan trọng là vàng nằm ở đâu? À không, trước hết,” tôi nhìn chăm chăm Kuramochi. “Tại sao lại chỉ có mình mày biết được những chuyện này? Hay là chỉ mình tao không biết?”

Kuramochi hơi nhăn mặt rồi gãi đầu. Nom có vẻ hắn không biết nên giải thích ra sao.

“Người không biết không chỉ có mày đâu Tajima. Chỉ có một bộ phận nhân viên tiếp thị biết thôi. Bởi nếu không biết đến nơi này thì sẽ gặp rắc rối to khi bị khách đòi xem kho cất trữ. Trong những vị khách mà tao với mày tiếp từ trước đến nay, chưa có ai đưa ra yêu cầu khó khăn như vậy. Thế nên tao đã không có cơ hội nói cho mày. Chuyện chỉ vậy thôi.”

“Tao lại thấy như mày không nhiệt tình nói cho tao thì có.”

Kuramochi nghiêm mặt nhìn tôi chăm chú, rồi gật đầu.

“Mày nói đúng. Chính sách của công ty là tránh nói cho người khác hết sức có thể. Đương nhiên rồi. Sau khi nghỉ việc, nhờ nhân viên tiếp thị đi

bếp xếp cho người khác về chuyện kho cất trữ thì có mà lớn chuyện.”

“Nghĩa là chỉ có những nhân viên tiếp thị được công ty tín nhiệm mới biết à?”

“Có thể nói là vậy.”

“Nghĩa là mày được tín nhiệm.”

“Chắc là vậy,” Kuramochi lại lôi xâu chìa khóa ra. “Không phải là mày muốn thấy vàng sao?”

“Mày đã nói dối cô ấy... ý tao là Uehara Yukiko. Vậy mà mày nói mày không biết nơi trữ vàng. Tại sao mày không nói cho cô ấy biết về nơi này?”

“Nếu nói cho cô ta biết thì thế nào cô ta chẳng đòi xem, chắc vậy.”

“Thì tất nhiên rồi.”

“Nhưng tao thì không thích điều đó.”

Trước khi tôi kịp hỏi tại sao, Kuramochi tra chìa vào cánh cửa tường. Cánh cửa đó dường như cũng làm bằng kim loại. Khi mở nó ra hẵn ngoái đầu nhìn tôi.

“Nào, hãy ngắm cho thỏa thích đi. Thứ mà mày mong chờ đây.”

Tôi ngó vào bên trong. Cùng lúc đó, tôi nín thở.

Bên trong còn tối hơn, song những thỏi và miếng vàng được xếp chồng lên nhau đang đón lấy chút ánh sáng le lói và nổi bật trên nền đen của bóng tối. Nhìn kỹ thì đằng trước có đóng một tấm kính nên không thể chạm vào chúng được. Ở đằng sau chỗ vàng được xếp chồng, tôi nhìn thấy một két sắt màu bạc.

“Vàng của quý khách đang được cất giữ trong két sâu bên trong. Thứ ở trước mặt quý khách đây, chỉ là một phần nhỏ số vàng công ty chúng tôi sở hữu.” Tiếng Kuramochi vang lên sau lưng tôi.

“Ghe ha. Thì ra là có thật.”

Tôi đã ngạc nhiên quá đỗi, vì đã luôn nghi ngờ rằng thực ra không hề có vàng.

“Xin mời quý khách đến gần hơn để chiêm ngưỡng. Là vàng thật đấy ạ.”

“Tao đã bảo là mày ngưng cái kiểu nói chuyện kỳ cục đó đi mà.”

Tôi tiến đến ngay sát tấm kính. Ánh sáng trong phòng rõ ràng là yếu ớt, vậy mà đồng vàng vẫn sáng chói lọi. Tôi chớp mắt mấy lần rồi lẩm bẩm “ghê ha”.

Vậy nhưng trong lúc cảm thán, tôi nhận ra có gì đó là lạ. Cảm giác đó dần dần lớn lên. Tôi bắt đầu nghĩ có gì đó không đúng. Có thứ gì đó mắc kẹt trong đầu tôi.

Chẳng mấy chốc tôi đã nhận ra thứ đó là gì. Tôi quay lại nhìn Kuramochi.

“Tại sao chỉ có hai chúng ta mà lại đi sâu vào tận đây được vậy? Tao không nghĩ là mình được tin tưởng đến thế.”

Kuramochi không trả lời. Hắn lảng tránh ánh nhìn của tôi.

“Ví dụ,” tôi nói tiếp. “Giờ tao có thể đập vỡ tấm kính này và cuồn số vàng bên trong đó. Tất nhiên, nếu làm thế thì chắc sẽ bị bắt ngay, nhưng điều tao muốn nói ở đây là, chỉ có hai đứa tụi mình mà vẫn có thể vào được tận đây, không phải là bất cần quá sao? Chưa kể hệ thống báo động còn bị tắt rồi?”

“Mày không cần phải đập tấm kính,” hắn chìa ra xâu chìa khóa. “Chìa khóa để vào trong cũng ở đây này.”

Tôi khẽ giật nẩy.

“Kể cả chiếc chìa khóa đó, không phải là mày mượn được quá dễ dàng sao? Đáng lý ra phải cần thủ tục phức tạp hơn chứ?”

“Xâu chìa khóa này là tao tự lấy từ bàn của anh Yamashita đó.”

“Anh Yamashita là người quản lý khóa à? Sao nghe vô lý quá vậy?”

“Không sao hết.”

“Vì sao?”

Kuramochi vừa lắc lắc xâu chìa khóa vừa tới gần tấm kính. Sau đó, hắn dùng đầu một chiếc chìa gõ cộc cộc vào bề mặt kính.

“Tấm kính này là loại kính chống đạn có độ dày hai xăng ti mét. Là sản phẩm được cả FBI Hoa Kỳ khuyên dùng. Dùng súng ngắn bắn từ cự li một mét cũng không hề hấn gì...” Nói tới đó, hắn hừ mũi. “Cái gì mà kính chống đạn hai xăng ti mét chứ. Nếu đúng thì lấy đâu ra thứ âm thanh rẻ tiền thế này,” rồi hắn lại gõ cộc cộc lần nữa.

“Không phải à?”

“Dĩ nhiên là không phải rồi.” Hắn chậm rãi quan sát gương mặt tôi. “Này Tajima, tao đang nói sự thật đấy. Tao bắt chước nhân viên hướng dẫn là để cho mày hiểu rằng những lời vừa rồi sẽ được dùng để giải thích cho các khách hàng. Chứ tao không có nói những lời này là thật.”

“Tất cả đều là... nói dối sao?”

“Tất tần tật đều là nói dối, một lời nói dối to đùng. Khóa ở từng cánh cửa, đến một tên trộm vặt chắc cũng không mất tới một phút là mở được. Chẳng có thiết bị giám sát tia hồng ngoại nào cả. Hệ thống cảnh báo cũng là chuyện trong mơ. Trước hết là chẳng hề tồn tại phòng nào là phòng bảo vệ cả. Rồi tấm kính này cũng là kính bình thường thôi. Đúng như mày nói, có thể dễ dàng đập vỡ.”

“Như thế mà định cất trữ vàng sao? Gì thì gì đây cũng là vàng đó.” Tôi chỉ vào bên trong tấm kính.

Kuramochi ngấm nghĩa những miếng rời thời vàng đó, hai tay khoanh lại.

“Ừm. Nếu thu thập toàn bộ số vàng trong này, thì chắc sẽ được cỡ đầu ngón tay.”

Tôi không hiểu được ngay ý của hắn. Nhưng trong lúc nhìn chăm chăm vào bên trong tấm kính tôi đã ngộ ra.

“Là đồ giả...” Tôi lẩm bẩm như rên rỉ.

“E là vậy. Chắc chỉ là mấy miếng được làm bằng bìa các tông hoặc bìa xộp rồi dán vàng lá lên. Làm gì có chuyện để một núi vàng thật ở chỗ như thế này được. Đây là những món đồ bày ra để lấy được lòng tin của người tới xem thôi. Lừa lọc trẻ con, à không, là lừa lọc các ông bà già. Mấy người già đó bình thường mắt mũi đã kèm nhèm rồi, bên mình còn tiết kiệm đèn đóm nữa chứ.”

“Suy ra là bên trong két sắt cũng trống không à?”

“Cũng không chắc có thật là két sắt hay không nữa. Có thể là dán nhôm hay gì đó lên gỗ dán rồi gia công cho giông giống không chừng. Không chỉ bức tường ngăn cách ở hành lang, mà còn cả căn phòng này, e là chỉ cần muốn là có thể dỡ bỏ trong vài giờ đồng hồ. Thủ pháp giúp xóa bỏ chứng cứ vào lúc cần thiết ấy.”

“Chuyện đó mọi người có biết không?”

“Chịu, tao chưa từng nói với ai về nơi này. Những điều tao mới nói với mày, toàn bộ đều là tao tự suy luận ra. Không phải nghe được từ ai cả.”

“Nghĩa là, mày tự nhìn ra được là lừa đảo sao?”

Hắn cười chua chát trước lời nói của tôi.

“Không nhìn ra mới là có vấn đề đó. Chỉ cần chú ý quan sát một chút thì không phải sẽ thấy toàn là chuyện bất thường sao? Ví dụ điển hình là núi vàng này. Tajima, mày còn nhớ khối lượng riêng của vàng không?”

“Khối lượng riêng... là bao nhiêu ấy nhỉ?”

Đã lâu rồi kể từ hồi học cấp ba tôi mới lại nghe tới khái niệm ấy. Ngay cả ý nghĩa từ đó tôi cũng không bật ra được ngay.

“Là khoảng hai mươi. Nói cách khác, nếu cùng thể tích thì vàng sẽ nặng gấp hai mươi lần nước. Một viên xúc xắc bằng vàng với độ dài cạnh là mười xăng ti mét sẽ nặng hai mươi cân. Như vậy, thì chỉ riêng chỗ vàng được đặt ở đây sẽ là một tấn. Nếu đó chỉ là một phần, đem cộng với phần bên trong kết thì sẽ thành mấy tấn đây? Tất nhiên là ta phải cộng cả khối lượng của kết sắt nữa. Như vậy, chỉ riêng căn phòng này thôi cũng đã có khối lượng khủng khiếp rồi. Mà nghĩ là tòa nhà này có được thiết kế để chịu nổi từng đó trọng lượng không? Chỉ là một tòa nhà bình thường thôi đó. Sàn mà bị sập, hay cột bị cong vẹo thì cũng không có gì là lạ.”

Nghe hẳn nói tôi mới để ý. Hẳn nói không sai. Tuy nhiên để lấp liếm chuyện bản thân nhẹ dạ cả tin, tôi phản bác lại một chút.

“Tao nghĩ đã định đặt kết sắt thì đương nhiên tòa nhà phải được xây để có thể chịu sức nặng chứ.”

“Mày nghĩ ở dưới đây là cái gì? Là văn phòng làm việc của tụi mình đó. Một văn phòng rỗng tuếch và ít cột. Nếu muốn độ lên để chịu được trọng lượng nhường này, thông thường tầng dưới sẽ không sử dụng được nữa. Nhưng tao lại chẳng thấy ghi chép nào về việc xây sửa như thế cả.”

Tôi im lặng. Lý luận của Kuramochi vô cùng thuyết phục.

“Cơ mà, Tajima ạ, không nhìn được ra cũng không việc gì phải buồn. Đây vốn là nơi được tạo ra để lừa người mà. Bị lừa là lẽ thường tình. Nhưng nhìn vài lần rồi nhất định sẽ nhận ra những điểm mâu thuẫn. Chính mày cũng đã sắp sửa nhận ra đấy thôi.”

Tôi không đáp lại gì. Được an ủi nhưng lòng kiêu hãnh của tôi còn bị tổn thương hơn.

“Mày đã biết từ khi nào? Những chuyện lừa đảo này ăy.”

“Từ bao giờ nhỉ?” Kuramochi nghiêng đầu. “Tao đã từng vài lần dẫn khách tới đây cùng với một tiền bối. Chắc là hồi mùa thu năm ngoái. Từ lúc đó tao bắt đầu cảm thấy bất thường.”

“Mày đã bán vàng trong khi biết đây là trò lừa đảo sao?” Nói rồi tôi lắc đầu. “Không phải vàng. Thứ mày bán là mẫu giấy đáng ngờ gọi là giấy chứng nhận ký gửi vàng. Mày còn lôi kéo tao vào cái công việc như thế nữa. Mày đã biến tao thành tông phạm.” Hơi thở của tôi trở nên hỗn loạn.

Kuramochi ngả lưng vào tường, rồi cứ thế từ từ ngồi tụt xuống. Chạm mông xuống sàn, hấn ngồi, hai chân duỗi về phía trước.

“Tao không định lừa đảo gì cả.”

“Không phải lừa đảo thì là gì? Mày đang bán thứ không tồn tại đó?”

“Điều duy nhất mà tao có thể khẳng định là, bên trong kho cất trữ này không để vàng thật. Có thể công ty Tozai đang giấu chúng ở một nơi nào khác. Không có ai nói là không hề có vàng. Tuy lấy làm lạ, nhưng tao không hề có bằng chứng. Suy ra, tao cũng chỉ có thể làm việc như được ra lệnh mà thôi. Lừa đảo chỗ nào chứ?”

“Nếu thấy lạ thì không phải kiểm tra là được sao? Như lúc mày nhìn ra cái kho này là lừa đảo ấy.”

“Tại sao tao phải làm chuyện đó chứ? Tao chỉ là một nhân viên tiếp thị, không phải cảnh sát. Cái gì không biết thì là không biết, tại sao tao lại không được làm thế?”

“Số nạn nhân đang tăng lên kia kìa. Tội mình đang đẩy họ thành nạn nhân đó!”

“Tại sao mày có thể gọi đó là nạn nhân? Mình chỉ ký hợp đồng mua bán vàng thôi mà?”

“Thế nhưng số vàng đó không nằm trong tay của các nạn nhân. Dù cho họ hủy hợp đồng, tiền của họ cũng không được hoàn lại. Thế mà vẫn không

phải là nạn nhân sao?”

“Về chuyện đó thì tao không biết. Đây là vấn đề giữa công ty và khách hàng.”

“Chẳng phải chúng ta cũng là một phần của công ty sao?”

Nhưng Kuramochi chậm chậm lắc đầu.

“Được công ty thuê là sự thật, nhưng mình không phải là một phần của công ty. Tao đâu có được biết là không có vàng. Nếu không có, thì không chỉ khách hàng là nạn nhân. Tội mình - những người bị ép bán thứ không tồn tại - cũng là nạn nhân. Nếu có ra tòa, thì tội mình cũng sẽ không bị truy cứu trách nhiệm. Bởi tội mình chẳng được cho biết gì cả.”

“Mình có lẽ sẽ phải chịu trách nhiệm về hợp đồng.”

“Vì sao chứ? Trên hợp đồng chỉ có con dấu của công ty Tozai và khách hàng thôi. Mà đã ấn dấu của mình vào chỗ nào chưa? Chưa đúng không? Tội mình là bên thứ ba không liên quan gì tới hợp đồng hết. Sao mà không chịu hiểu điều đó thế?”

“Chẳng phải mà lời mờ nhận thức được việc khoản tiền tiết kiệm quan trọng của các ông lão bà lão sẽ bị mất trắng nhưng vẫn chơi chiêu ép họ ký hợp đồng còn gì? Thế mà còn dám làm bộ mình là bên thứ ba ư?”

“Ai nói là tao nhận thức được chuyện đó? Từ nãy đến giờ tao đã nói nhiều lần rồi mà. Điều mà tao đoán chắc, là trong kho này không có vàng, chỉ vậy thôi. Ngoài điều này ra tao chẳng biết gì hết. Đã là không biết, thì tao chẳng làm được gì khác ngoài chèo kéo người cao tuổi theo đúng bài bản được dạy cả. Mà nói là chiêu thức ép buộc, nhưng tao làm như thế hồi nào? Có thể anh Ishihara đã làm một việc giống như trộm cắp với một bà lão bị lãng tai, nhưng tao chưa bao giờ làm như thế dù chỉ một lần. Mà đã quên chuyện của bà Kawamoto rồi à? Khi đó tao đã không thốt ra lời nào xin bà ấy mua vàng. Chính bà ấy là người nói sẽ mua.”

“Mày đã xúi giục khiến bà ấy không mua không được còn gì?”

“Tao đang hỏi là cách làm của tao khi đó có cường ép không. Tao có đồn bà Kawamoto vào tình cảnh khiến bà ấy không thể thoát ra không?”

“Thế còn lá thăm tam giác thì sao? Không phải mày đã khiến người ta chỉ bốc được lá trúng, lừa họ rồi dắt họ tới công ty sao?”

“Đó là phương tiện để chèo kéo. Nhận lệnh phải dẫn họ tới công ty thì tao chỉ tuân theo thôi. Nói cho mày hay, về phần hợp đồng với những khách mà tụi mình dắt tới bằng phương pháp lá thăm tam giác, tụi mình còn không được nhận thù lao đâu. Tất cả đều thành hợp đồng do anh Yamashita ký.”

Tuy mới nghe lần đầu, nhưng tôi chẳng bận tâm tới điều đó.

“Dù mày có định thoái thác thế nào thì việc mày lừa người ta vẫn là sự thật thôi. Không đời nào mày không nhận thức được rằng công ty này quả là mờ ám.” Khi nói tới đó, tôi nhận ra châu thân mình đã chẳng còn chút sức lực. Tôi cúi mặt. “Nhưng tao cũng là tòng phạm. Tuy ban đầu không biết gì, nhưng giữa chừng tao đã nhận ra chân tướng. Vậy nhưng tao đã không thể dừng lại. Vì tao đã đặt bản thân làm trọng.”

“Ai cũng ưu tiên bản thân thôi.”

Nghe hẳn bảo vậy, cơn giận dữ trong tôi lại trào dâng. Tôi ngẩng mặt lên lườm Kuramochi. Hẳn rứt cổ như thể cảm thấy áp lực.

Hắn đứng dậy và vỗ hông bộp bộp.

“Lúc này tao cũng đã nói rồi, giả sử có phải ra tòa thì tụi mình cũng không có lý do gì để phải chịu sự chỉ trích cả. Tụi mình chỉ là một bánh răng cửa không hơn không kém. Tuy nhiên, khả năng bị thù thì có. Mày cũng thấy ánh mắt của Uehara Yukiko rồi đó? Ban đầu cô ta nhìn tụi mình như kẻ thù vậy.”

“Bị thù là lẽ đương nhiên!”

“Tao thì không nghĩ vậy, nhưng thôi bỏ đi. Để tao nói tiếp đã.” Kuramochi đứng quay lưng về phía núi vàng dỏm. “Dường như cấp trên đang giấu chúng ta chuyện dạo gần đây khiếu nại về công ty đang tăng lên. Trong đó, nghe nói có người còn thuê cả luật sư để đòi lại tiền. Uehara có lẽ cũng là một trong số đó.”

“Lừa đảo kiểu này thì dài lâu sao được?”

“Đúng thế. Chuyện lừa đảo có vẻ là thật. Tozai Shoji là một con thuyền sắp bị đắm. Đối với những con chuột ở dưới đáy thuyền như chúng ta, thì chỉ có một việc có thể làm,” Kuramochi trầm giọng nói tiếp. “Đã đến lúc đánh bài chuồn rồi.”

23

Là người trong cuộc thì chẳng ai là không biết Tozai Shoji đã lâm vào cảnh nguy cấp. Đúng như lời Kuramochi nói, những con chuột, hay nói cách khác là những nhân viên làm thêm ngắn hạn, đã đua nhau bỏ việc sau khi đánh hơi được mùi “thuyền đắm”. Nhiều người không nhận được tháng lương cuối do bị tính là vi phạm hợp đồng, nhưng để thoát thân, thậm chí có phải hy sinh số tiền đó họ cũng cam lòng.

Tôi cũng đã quyết định sẽ nghỉ việc vào cái ngày phát hiện vàng trong kho cất trữ là giả, và ba hôm sau đó tôi nộp đơn xin thôi việc. Yamashita tỏ ra không mấy vui vẻ, song cũng chẳng níu kéo.

Tôi còn quyết định một chuyện nữa. Đó là rời khỏi nhà Kuramochi. Khi báo tin cho hẳn, Kuramochi lắc đầu như thể không hiểu được.

“Tại sao mày phải làm thế? Ai quy định mày nghỉ việc ở công ty thì không được ở đây nữa đâu?”

“Là tao không thích thôi. Tao không muốn phiền tới mày nữa. Nếu cứ như bây giờ thì sẽ có ngày hỏng mất.”

“Cái gì hỏng?”

“Con người tao.” Tôi nhìn Kuramochi rồi nói. “Đáng lẽ ra tao không nên tới đây.”

“Ăn nói mát mẻ gớm.” Kuramochi không cáu mà cười chua chát. “Tao nghĩ là mày hiểu, tao cũng bị lừa mà.”

“Điều đó cũng không chắc.”

“Thôi bỏ đi, nếu mày khẳng khẳng đòi đi thì tao không giữ. Nhưng mà Tajima này, riêng điều này thì hãy nhớ lấy,” ánh mắt Kuramochi trở nên hơi nghiêm nghị. “Có lẽ là bất đắc dĩ, nhưng mày có thể sống tới ngày hôm nay là nhờ cái công ty mà mày ghét cay ghét đắng ấy đấy. Giờ đây, ít nhiều gì thì chỗ tiền tiết kiệm mày có cũng là nhờ công việc bán thử kia. Đã có ai khác giúp mày chưa? Dù mày có kháng cự đến đâu, độc của công ty ấy đã thấm vào cơ thể mày rồi. Cơ mà, mày không cần phải lấy làm xấu hổ vì điều đó đâu. Xã hội là như thế đó.”

“Tao không nghĩ vậy,” tôi lắc đầu. “Tao có thể sống mà không bị người đời chỉ trích sau lưng.”

“Ai chỉ trích sau lưng tụi mình? Mình chỉ làm việc cần làm để sống thôi mà.”

“Đừng nói nữa,” tôi luôn tay cất dọn đồ đạc. “Tao sẽ chuyển đi.”

Kuramochi không nói thêm gì nữa. Sau khi giơ hai tay lên trời như tỏ ý chán nản, hắn quay ra xem chương trình tạp kỹ trên ti vi.

Sau khi ra khỏi căn hộ của Kuramochi, chật vật lắm tôi mới tìm được nơi ở tiếp theo. Chẳng ai muốn cho một kẻ thất nghiệp thuê nhà cả.

Trước hết là tôi đã tìm được việc, trong một công ty vận chuyển cho một cửa hàng nội thất lớn. Khiêng vác đồ nội thất từ kho rồi vận chuyển tới chỗ khách hàng, lắp đặt như được bảo - công việc chính của tôi là vậy. Tuy là công việc chân tay nặng nhọc, nhưng tôi hài lòng với nó. Chí ít là không phải lừa dối ai.

Nơi ở mới của tôi là một căn chung cư cũ nằm ở quận Edogawa. Từ đó có thể đi tới công ty bằng xe buýt. Dù trên thực tế, gọi nơi ấy là chung cư thì có phần hơi ngượng mồm. Dù gì thì nó cũng chỉ là một tòa nhà cấp bốn. Những căn phòng rộng năm mét rưỡi xếp thành hàng, nhà vệ sinh và khu

bếp dùng chung. Gọi là nhà vệ sinh nhưng là xí xồm, gọi là khu bếp nhưng có mỗi bồn rửa bát có nước chảy. Dĩ nhiên là không có buồng tắm. Hơn nửa số người sống trong khu chung cư này là dân lao động công nhật, còn lại là người ngoại quốc.

Hồi đầu tôi đã phải găng hết sức mà làm quen với công việc, nhưng khoảng ba tháng sau là tôi đã thoải mái hơn một chút về cả mặt tiền bạc lẫn thời gian. Việc tôi nhớ đến bà Kawamoto Fusae có lẽ cũng là do có sự thoải mái về tinh thần như vậy.

Ngày hôm đó, tôi cùng nhân viên lái xe đi đến Hoya. Chúng tôi phải chở một bộ đồ nội thất dành cho hôn lễ. Ba tủ quần áo, tủ phòng khách, tủ sách, bộ phòng ăn vân vân, đồ đạc nhiều đến phát ớn. Hai người chúng tôi sẽ phải khiêng vác toàn bộ chỗ đó.

Khi chở đồ đến một tòa nhà có vẻ mới xây chưa được bao lâu, trời đã nhá nhem tối. Giờ chỉ cần quay lại công ty là xong.

Vậy nhưng tôi lại không leo lên xe tải. Tôi báo với lái xe rằng mình có nơi cần ghé qua.

“Người ấy hả?” Vừa bật động cơ, lái xe vừa giơ ngón út lên.

“Không phải đâu.”

“Thế hở? Từ lúc nghe địa điểm là Hoya, nom cậu đã bồn chồn rồi.”

“Một người trước kia từng giúp đỡ tôi đang sống ở đây.”

“Ồ. Thôi thì ta cứ cho là thế đi. Tôi sẽ quẹt thẻ chấm công giùm cậu.”

“Phiền anh rồi, xin cảm ơn.”

Sau khi chiếc xe tải mất dạng, vừa ngó xung quanh, tôi vừa bước đi. Chẳng mấy chốc, quang cảnh thị trấn quen thuộc đã hiện ra.

Hồi còn làm nhân viên tiếp thị, cứ mỗi bận phải rời công ty đi đến chỗ khách hàng là tôi lại chỉ muốn trầm cảm. Đầu óc tôi đã bị xâm chiếm bởi

những suy nghĩ kiểu không biết lần này sẽ được cho xem mảnh khốe lừa đảo nào, hay bị bắt hùa theo trò lừa lọc ra sao.

Nhưng chỉ khi tôi đến con phố này thì khác. Đây là con phố dẫn đến nhà bà Kawamoto Fusae. Đối với bà ấy tôi không phải làm gì cả. Chỉ đơn thuần tới thăm nhà, uống trà và trò chuyện. Bà Kawamoto Fusae cũng mừng khi thấy tôi.

Ấy vậy mà, trạm dừng chân duy nhất đó rút cục cũng đã bị tàn phá. Bằng một phương thức không thể nào độc ác hơn, Kuramochi Osamu đã bẫy bà ấy vô cùng xuất sắc.

Tôi không biết kết cục Kuramochi đã lừa của bà ấy bao nhiêu tiền. Tôi đã sợ không dám biết chi tiết về chuyện đó.

Nhà của bà Kawamoto Fusae vẫn nằm im lìm giống như lần trước tôi đến. Song điểm khác biệt là ở trước nhà có một chiếc xe đạp. Không có chút ký ức nào là bà ấy từng đạp xe, tôi cảm thấy quang cảnh đó có gì đó không đúng.

Điều hòa nhịp thở xong xuôi, tôi ấn chuông cửa. Không biết là bà Kawamoto Fusae đã nhận ra những tội ác của Tozai Shoji hay chưa. Dầu vậy tôi vẫn muốn được một lần gặp và nói lời xin lỗi. Nếu bà ấy chưa nhận ra, tôi đã định sẽ khuyên bà lập tức thực hiện các biện pháp pháp lý.

Cuối cùng, tôi nghe thấy một giọng nói phát ra từ loa cửa. “Vâng”, là giọng của đàn ông.

Vì là chuyện ngoài dự đoán nên trong một khoảnh khắc tôi đâm ra lúng túng. Nhưng nếu cứ im lặng mãi thì lại hóa ra đáng nghi, tôi vội vàng nói vào mic.

“Tôi là Tajima. Bà Kawamoto Fusae có ở nhà không ạ?”

“Cậu có chuyện gì cần tìm bà ấy?” Một giọng nói trầm ổn vang lên.

“À vâng... trước đây bà Kawamoto từng giúp đỡ tôi ạ.”

Đối phương im lặng. Có lẽ đang suy đoán xem tôi là ai.

“Cậu đợi một chút.” Tiếp đó là tiếng hệ thống đàm thoại ngắt.

Không lâu sau, cửa trước mở, một người đàn ông trung niên xuất hiện. Mái tóc hất ngược điểm xuyết những sợi bạc. Tôi nhớ đến mái tóc bạc phơ của bà Kawamoto Fusae.

“Cậu có chuyện gì vậy?” Ông ấy hỏi một lần nữa.

Tôi cúi chào. Người này chắc chắn là con trai của bà Kawamoto Fusae, không thể nhầm được.

“Bà Kawamoto từng giúp đỡ tôi rất nhiều, tên tôi là Tajima. Tiện đang ở gần đây nên tôi tính qua hỏi thăm một chút.”

“À ờ...” Ông ấy dỗi mắt nhìn vào ngực tôi, vẻ mặt bối rối.

“À à, cậu là nhân viên cửa hàng nội thất hả?”

Nghe hỏi như vậy, tôi mới nhớ ra là trên phần ngực của chiếc áo mình đang mặc có logo của cửa hàng nội thất. Tôi đã quên không cởi áo ra.

“À, vâng, ừm... trước khi làm ở cửa hàng nội thất, tôi đã được bà Kawamoto khuyên răn nhiều điều...”

Tôi không dám đề cập gì đến công ty Tozai. Người đàn ông trước mặt có dáng dấp của một doanh nhân tài ba. Chắc chắn là ông ấy cũng am tường về các vấn đề kinh tế. Về chuyện đã chèo kéo bà Kawamoto Fusae, bất luận tôi có nói mình không có ý xấu đến đâu chẳng nữa, xét cho cùng có lẽ vẫn sẽ chẳng được hiểu cho.

“Cậu làm thế nào mà quen mẹ tôi vậy?” Ông ấy hỏi tôi bằng giọng điệu có chút cảnh giác.

“Chuyện đó thì, ừm...” Tôi gãi đầu. Tôi nhất thời không nghĩ được lời nói dối nào. Nếu là Kuramochi thì có lẽ đã nói dối được trơn tru, nhưng tôi thì không có khả năng đó.

Chắc là tại đang nghĩ về Kuramochi, tôi bất giác nói.

“Là qua một người bạn giới thiệu...”

“Một người bạn? Giới thiệu?” Ông ấy nhíu mày. Ông ấy có nghi ngờ cũng là lẽ thường tình. Ai sẽ tin chuyện một cậu trai xấp xỉ hai mươi quen biết một bà lão thông qua giới thiệu của một người bạn chứ?

“À không, ừm, tôi không rõ bạn mình làm thế nào mà quen được bà ấy,” tôi gãi đầu rồi nói tiếp. “Nghe bạn tôi kể có một bà lão tốt bụng, luôn cho những lời khuyên hữu ích nên tôi đã bảo là muốn thử gặp, và người bạn đó liền giới thiệu...” tôi ấp úng. Nội dung tôi nói cũng rời rạc và lộn xộn.

Tôi lùi lại.

“Ừm... Nếu bà ấy không có nhà, tôi sẽ tới vào dịp khác vậy.” Quay gót, tôi định tháo chạy.

“Ấy, đợi chút đã,” ông ấy gọi giật tôi lại. Đáng lẽ tôi nên mặc kệ và bỏ đi, nhưng tôi đã dừng chân. Ngoái lại thì ông ấy đã tiến tới sát bên cạnh. “Mẹ tôi không có ở đây.”

“Bởi vậy...”

Ông ấy khẽ nhắm mắt và lắc đầu.

“Không phải là đi vắng. Ý tôi là bà ấy không còn trên cõi đời này nữa.”

“Hả?”

Tim tôi bị hẫng mất một nhịp. Nuốt nước bọt, tôi cảm thấy như một hòn gò đó lớn trôi qua cổ họng. Tiếp theo là một vị đắng lan ra bên trong miệng.

“Bà ấy đã mất rồi sao?”

“Tháng trước.” Nói tới đó ông ấy gật đầu. Hình như mắt ông ấy đã long lanh ngấn nước.

“Thì ra là vậy. Vậy thì, ừm...” Tôi không thốt ra được câu “xin thành thật chia buồn”.

“Đã tới tận đây rồi, cậu có thể thả cho bà ấy một nén nhang được không? Tôi nghĩ mẹ cũng sẽ vui lắm.”

“Nhưng...”

“Được chứ?” Vẻ áp bức không cho tôi quyền lựa chọn tỏa ra từ toàn thân ông ấy. Tôi vô thức gật đầu.

Tôi theo sau ông ấy bước tới thềm nhà. Tôi cởi giày ở bậc thềm quen thuộc. Tuy nhiên ở đó không còn đôi dép nào dành cho bà lão nữa. Chỉ có đôi giày da và xăng đan của nam giới mà thôi.

Sau khi bước vào nhà, tôi nhận ra mình vẫn chưa hỏi về vấn đề hệ trọng kia.

“Bà ấy đã bị bệnh ă?” Tôi lên tiếng hỏi sau lưng con trai bà Kawamoto Fusae.

“Không phải.” Vẫn quay lưng về phía tôi, ông ấy đáp.

“Vậy thì, là tai nạn?”

“Ừm, cái đó cũng không phải.” Ông ấy bước đi. Có vẻ ông ấy sẽ không trả lời tôi ngay lúc này, ngay tại đây.

Nơi tôi được dẫn tới là một căn phòng kiểu truyền thống, rộng tầm sáu chiều. Phòng được ngăn với phòng bên cạnh bằng một tấm cửa trượt. Tôi biết là phía bên kia cửa kéo được dùng làm phòng khách. Tôi đã từng uống trà và ăn bánh cùng bà Kawamoto Fusae tại đó vài lần.

Một bàn thờ nhỏ được đặt trong không gian mười mét rưỡi ấy. Bên trên bàn thờ dựng một bức ảnh.

Ông ấy nói mời cậu rồi mời tôi ngồi xuống một miếng đệm *zabuton*. Tôi ngồi quỳ gối trên đó.

Ông ấy ngồi khoanh chân, rồi thở dài một tiếng.

“Ngôi nhà này là do bố mẹ tôi xây nên, tới năm nay là tròn bốn mươi năm. Cũng được sửa sang lại vài lần nhưng nó vẫn là một ngôi nhà kiểu

Nhật cũ kỹ.”

Không hiểu sao ông ấy lại nói tới chuyện này, tôi dòm mặt ông ấy.

“Nhà có *kamoi*^[17] chắc ngày nay cũng hiếm.”

Thấy ông ấy ngược lên trên, tôi cũng nhìn theo hướng đó. Phía trên tấm cửa trượt.

“Mẹ tôi... đã treo cổ trên đó.”

Giọng điệu nhẹ bằng như đang tán gẫu. Song chính vì thế mà lời nói đó đã xuyên thẳng vào lồng ngực không có tí đề phòng nào của tôi. Toàn thân tôi cứng đờ, tiếng nói cũng không thốt ra được.

“Cậu có biết không nhì, trước đó tôi và mẹ tôi hầu như không liên lạc với nhau. Chắc thẳng hoặc lắm mới nói chuyện qua điện thoại. Vậy mà vào một ngày trong tháng trước, tôi về đến nhà thì nghe vợ tôi kể lại. Rằng hồi chiều muộn mẹ đã gọi điện đến. Tôi hỏi vợ là bà ấy gọi có việc gì thì vợ tôi nói là không rõ. Theo lời vợ tôi kể thì đầu tiên mẹ đã hỏi bữa tối nhà tôi ăn món gì. Nghe vợ tôi trả lời là chưa biết thì mẹ tôi đã nói là thế thì làm món *chikuzenni*^[18] đi. Bà nói vì đó là món khoái khẩu của tôi. Vợ tôi kể bà ấy chỉ nói vồn vện có vậy.”

Tôi nhớ lại câu chuyện bà Kawamoto kể, rằng vì quan hệ mẹ chồng nàng dâu bất hòa mà bà và gia đình con trai mới phải ở riêng.

“Tôi thấy thắc mắc nên đã thử gọi điện xem sao. Nếu không nhằm thì là tầm chín giờ. Vậy nhưng không có ai bắt máy cả. Tưởng bà ấy đang đi tắm, tôi gọi lại một lần nữa, song kết quả vẫn vậy. Giờ đó mà đi ra ngoài thì đã muộn, nhưng lại hơi sớm để đi ngủ dù bà ấy đã có tuổi. Vả lại mẹ tôi còn đặt máy điện thoại ở cạnh gối nữa. Sau đó, cứ cách ba mươi phút tôi lại gọi điện, nhưng chỉ có âm thanh tút tút vang lên. Tôi đã tính là hôm sau sẽ gọi lại một lần nữa, nếu đến lúc đó bà ấy vẫn không bắt máy thì sẽ ghé nhà xem

sao, nhưng vẫn thấy lẩn cấn không yên. Cuối cùng mặc dù đang đêm nhưng tôi đã phi xe đến.”

Tưởng tượng cảnh mà ông ấy chứng kiến vào lúc đó, toàn thân tôi sởn gai ốc.

“Tôi đã bị một phen bạt vía.” Ông ấy lặng lẽ kể tiếp. “Có hơi xấu hổ, nhưng tôi đã hét toáng lên. Đã năm mươi tuổi rồi, không ngờ có ngày tôi lại trông khó coi như vậy. Thế nhưng phải nói thực là tôi đã rất sợ hãi. Một thời gian sau tôi mới cảm thấy buồn bã vì mẹ mất. Còn trước đó tôi chỉ thấy sợ hãi thôi. Mãi sau này tôi mới thấy xấu hổ với bản thân vì đã sợ cái xác của mẹ mình như vậy.”

“Bà ấy đã dùng cái gì...” Tôi thốt lên. Một lời nói trong vô thức.

“Cái gì?”

“À, dùng cái gì để tự tử...”

“À,” ông ấy làm vẻ mặt bất ngờ. “Sợi dây đai *kimono*. Sợi màu đỏ thẫm ấy.”

“Vậy à?”

“Có chuyện gì sao?”

“À không.” Tôi lắc đầu. Bản thân tôi cũng không hiểu sao mình lại hỏi câu đó nữa.

“Sau đó mọi chuyện trở nên rắc rối lắm. Cảnh sát điều tra rồi thì ti ti thứ khác. Nhưng dường như đó chắc chắn là một vụ tự tử. Cảnh sát hỏi tôi có biết tại sao bà ấy lại làm vậy không, tôi đã trả lời là nếu buộc phải đoán thì phải chăng là do bà ấy quá cô đơn. Từ khi sống riêng, bà ấy đã luôn vò vò một mình. Mẹ tôi cũng không để lại thứ gì như di thư cả. Nghe sự tình xong cảnh sát cũng có vẻ bằng lòng với lý giải này. Đứng trên góc độ của họ, nếu cái chết không mang tính chất của một vụ án mạng thì điều tra cũng chẳng có ý nghĩa gì, nên chắc họ đã muốn mau chóng khép lại sự vụ.”

“Một câu chuyện thương tâm,” tôi lẩm bẩm. Giọng tôi khi đó thực sự rất nhỏ nên không biết lời nói đó có đến tai ông ấy không.

“Tuy nhiên,” ông ấy nói tiếp. “Trong lúc chuẩn bị cho lễ canh lĩnh cữu và tang lễ, tôi bắt đầu ngộ ra nhiều điều bất thường. Tỉ dụ như, theo lời hàng xóm kể lại, thì đã có một chàng trai trẻ thỉnh thoảng ra vào ngôi nhà này. Tôi không cho là mẹ tôi cặp bồ với trai tơ đâu, nhưng chi tiết người đó trông như nhân viên tiếp thị đã khiến tôi bận tâm. Hơn nữa, nghe nói có lúc còn là hai người cùng tới. Có người còn nghe thấy mẹ tôi cùng hai người đó trò chuyện vui vẻ ở trước cửa ra vào, có vẻ quan hệ khá là thân thiết.”

Tôi thấy toàn thân mình nóng lên. Tiết trời đang se lạnh mà tôi bắt đầu túa mồ hôi.

“Còn một chuyện bất thường nữa. Đó là một số tiền lớn đã bị rút hoặc bị trừ từ tài khoản tiết kiệm của mẹ tôi. Vài triệu yên, chia thành nhiều lần. Số tiết kiệm trả lãi định kỳ cũng đã bị đóng.”

Tôi cúi đầu lắng nghe ông ấy. Nếu ông ấy cho tôi là một người không quen không biết thì đã không kể câu chuyện này. À không, ngay từ đầu hẳn là đã không bảo tôi thấp nhang. Tôi những muốn bỏ chạy, nhưng như bị làm phép, nửa thân dưới của tôi cứng đờ trên tấm đệm *zabuton*.

“Từ ghi chép của sổ ngân hàng, tôi biết tiền đã được chuyển tới tài khoản của một công ty tên là Tozai Shoji. Nghe đến cái tên, tôi đã không tin vào tai mình. Bởi tôi vốn biết về công ty đó. Thế nhưng có năm mơ tôi cũng không ngờ được mẹ mình lại dính líu tới nó. Song nhờ vào đó tôi đã biết được lý do bà tự tử. Chắc hẳn khoản tiền lớn mà bà rút từ ngân hàng cũng đã lọt vào tay công ty Tozai. Những khoản tiền đó có thể nói là toàn bộ tài sản của bà ấy. Nhận ra bị lừa sạch tiền, có lẽ bà ấy đã không còn thiết tha gì với cuộc sống nữa.”

Nghe ông ấy nói, một lần nữa cảm giác tội lỗi lại ủa đến bên tôi. Khi ấy, bà Kawamoto Fusae đã nói là sẽ chỉ dùng một phần nhỏ tài sản của mình.

Song hóa ra đó là lời nói dối để trấn an chúng tôi.

“Tôi đã ngay lập tức liên lạc với công ty Tozai. Vậy nhưng họ đã không chịu hiểu. Hay nói đúng hơn là cố tình thoái thác. Nghĩ là nói chuyện qua điện thoại sẽ không giải quyết được vấn đề, tôi quyết định tới tận nơi. Nhưng để làm vậy tôi cần có giấy chứng nhận ký gửi vàng. Song dù đã tìm kiếm khắp căn nhà, tôi vẫn chẳng thấy thứ nào giống như vậy cả. Tôi tự hỏi chuyện này có nghĩa là gì.”

Không có giấy chứng nhận ký gửi vàng ư - tôi cũng tự hỏi tại sao. Rõ ràng là Kuramochi đã đưa cho bà ấy rồi.

“Tôi thì nghĩ như thế này. Có thể là mẹ tôi đã thủ tiêu tờ giấy chứng nhận đó.”

Tôi ngẩng mặt lên. Ánh mắt tôi bắt gặp ánh mắt ông ấy.

“Bà Kawamoto tự làm vậy ư?”

“Đúng vậy.”

“Vì sao...”

“Tôi không rõ. Tới giờ tôi vẫn chưa biết chân tướng ngọn ngành ra sao, nhưng có hai khả năng mà tôi có thể nghĩ tới. Thứ nhất, có thể bà ấy đã không muốn người đời biết chuyện mình bị lừa. Lòng kiêu hãnh của mẹ tôi cao lắm. Có lẽ, bà ấy đã không chịu được khi nghĩ đến cảnh mình sẽ bị chê cười đến mức nào sau khi chết.”

Tôi cũng nghĩ chuyện đó có lý.

“Khả năng còn lại,” ông ấy liếm môi. “Là có thể bà ấy đã quyết định bao che.”

“Bao che?”

“Cho những kẻ đã ép mẹ tôi mua món hàng quái gở đó. Có thể khiến một người có tính cách như mẹ tôi tin tưởng thì hẳn người đó phải giỏi lấy lòng lắm. Ngay cả sau khi mẹ tôi nhận ra mình đã bị lừa, có lẽ bà ấy vẫn

không thể hận người đó. Không chỉ có vậy. Để cái chết của mình không gây rắc rối hay khiến người đó khổ sở, có lẽ nào bà ấy đã đem tiêu hủy toàn bộ chứng cứ không? Tuy vậy, duy có ghi chép trong sổ tiết kiệm là bà ấy đã không làm gì được.”

Tôi đã nghĩ là không thể nào. Bình thường liệu con người ta có cố gắng bao che cho kẻ đã lừa dối mình không? Tuy nhiên, mặt khác tôi lại nghĩ có lẽ cũng có khả năng đó. Tôi nhớ lại gương mặt hạnh phúc của bà Kawamoto Fusae khi chuyện trò cùng Kuramochi. Bà ấy cũng đã dành nụ cười tươi rói ấy cho tôi.

“Cơ mà tôi sẽ không bỏ cuộc đâu,” giọng ông ấy trầm, nhưng sắc sảo. “Không biết là mẹ tôi đã trân trọng tên nhân viên tiếp thị đó tới mức nào, nhưng đối với tôi hẳn là tên ác ma đã giày vò mẹ tôi. Không đời nào tôi để hẳn yên. Có thể tên đó cũng có nhiều nỗi lòng khó nói, nhưng không lý nào hẳn không biết cơ cấu hoạt động của công ty, thế nên vẫn sẽ bị quy là đồng phạm với công ty Tozai. Một ngày nào đó, bằng một cách nào đó, tôi sẽ trả thù. Tôi muốn nhắn nhủ rằng: hãy chuẩn bị tinh thần đi.”

Lời này đích thị là dành cho tôi. Ông ấy đã nhìn thấu, rằng tôi là một trong hai nhân viên tiếp thị kia. Đồng thời, ông ấy đang ra lệnh cho tôi nhắn những lời này cho tên nhân viên còn lại.

Phù - ông ấy thở hắt rồi hơi mỉm cười.

“Có lẽ là tôi bị kích động nên nói nhiều quá rồi. Nói với cậu thì ích gì chứ nhỉ? Cậu là nhân viên của cửa hàng nội thất cơ mà. Cậu bắt đầu làm cho công ty hiện tại từ bao giờ?”

“Từ ba tháng trước.”

“Ra là thế.” Ông ấy gật gù như thể đã hiểu điều gì đó. “Không ngờ cậu vẫn còn muốn đến đây.”

“Vì tôi có việc phải giao hàng ở gần đây.”

“Vậ à? Thôi, cậu đã đến tận đây rồi thì hãy thắp cho bà ấy nén nhang đi,” ông ấy chỉ tay về phía bàn thờ.

Giữ nguyên tư thế cúi gằm, tôi tiến lại gần bàn thờ, rồi chắp hai tay. Đường như có thứ gì đó đang bóp nghẹt trái tim tôi. Thắp nén nhang, chắp tay lần nữa, rồi tôi nhìn khung ảnh. Trong ảnh là một gương mặt thân quen. Mái tóc bạc phơ của bà Kawamoto Fusae được chải chuốt gọn gàng.

Đột nhiên một cơn chóng mặt ập đến. Tôi cảm thấy nôn nao, ngồi không cũng thấy khó khăn. Tôi rời khỏi đó như muốn bỏ trốn.

Người con trai của bà Kawamoto Fusae hỏi thăm, nhưng tôi không có đủ tỉnh táo để đáp lời. Sau khi cúi chào ông ấy, tôi vội vàng đi ra cửa. Tôi đi ra ngoài trong khi chân vẫn chưa xỏ hẳn vào giày.

Sau khi ra khỏi cửa và đi được một quãng, một cơn buồn nôn dữ dội xộc đến. Tôi ngồi xổm ngay tại đó rồi nôn thốc nôn tháo. Thứ gì đó giống như nước tuôn ra không ngừng.

Kể cả sau khi cơn buồn nôn đã lắng xuống, tôi vẫn không đứng dậy được ngay, vẫn ngồi xổm, tôi thở hổn hển, vai nhấp nhô theo từng nhịp.

Một ký ức ghê sợ sống lại trong tâm trí tôi. Ấy là vào lễ tang của bà nội. Ngó vào bên trong quan tài, vừa ngửi mùi hoa tôi đã nôn ọe. Lần này giống y hệt lúc đó.

Vài ngày sau, tôi đã đi tới Higashikurume. Tôi phải đi gặp một người. Không ai khác, đó chính là ông Makiba. Tôi tò mò muốn biết điều gì đã xảy ra với ông ấy sau đó.

Ngoài ra, tôi cũng quan tâm tới nhiều người khác nữa. Bởi lẽ, tuy thời gian làm việc cho Tozai ngắn ngủi, song tôi đã lừa rất nhiều người già. Chắc hẳn cái cơ rằng mình không hề có ý xấu và rằng tất cả đều là lỗi của

Kuramochi sẽ không được chấp nhận. Dù gì tôi đã không thể bỏ việc, mặc cho luôn hoài nghi về cách thức làm ăn của họ.

Trong số rất nhiều những người cao tuổi đáng thương, tôi đặc biệt ấn tượng với ông Makiba, bởi tôi nghĩ ông ấy là người xui xẻo nhất. Vốn dĩ ban đầu ông ấy không hề nằm trong tầm ngắm của công ty Tozai. Do bà lão nhà bên đi vắng nên Kuramochi mới bắt chuyện hú họa với ông ấy mà thôi. Nếu không gặp chúng tôi, ông ấy đã có thể tiếp tục cuộc sống ung dung tự tại rồi.

Hơn nữa, nếu phải thú nhận thêm, thì là tôi đã để ý tới Uehara Yukiko. Dù chỉ mới gặp đúng hai lần, nhưng cô ấy lúc nào cũng hiện diện trong ký ức tôi. Hề nhớ về biểu cảm chân thành đầy quyết tâm ấy là sâu thẳm con tim tôi lại đột ngột nóng ran.

Mặc dù chỉ mới đến nhà ông Makiba một lần, nhưng tôi vẫn nhớ đường. Tôi đã tới trước tòa chung cư cũ kỹ đó mà không bị lạc lần nào. Ở giữa tầng một có một cánh cửa với bảng tên đề “Uemura”. Chúng tôi vốn dĩ phải chèo kéo bà lão sống trong căn phòng này. Bà ấy chắc vẫn chưa nhận ra rằng mình đã được thần may mắn phù hộ đến chừng nào.

Bên cạnh đó là phòng của ông Makiba. Tôi hít một hơi thật sâu rồi nhấn chuông cửa.

Bên trong có tiếng người chuyển động, rồi cửa được mở khóa. Khuôn mặt gầy gò đầy nếp nhăn cùng mái đầu lơ thơ lộ ra từ khe cửa.

“Vị nào đó?” Ông lão không nhớ mặt tôi.

Tôi cúi đầu và thành thật nói mình từng là nhân viên của Tozai Shoji. Ông lão dường như đã nhớ ra. Ông ấy bật ra tiếng “à”.

“Hắn là ông đã gặp rất nhiều rắc rối vì công ty Tozai, cháu thực sự xin lỗi.”

“Cậu, tới đây chỉ để nói câu này?”

“Cháu muốn nói một lời xin lỗi.”

“Ồ...” Ông lão nom có vẻ bối rối.

Tôi chìa ra chiếc túi giấy mà mình đang cầm.

“Cái này, dạ, là chút quà mọn.”

Tôi đã mua một hộp bánh ngọt truyền thống ở trung tâm thương mại.

Sau khi hết nhìn tôi rồi lại nhìn chiếc túi, ông lão xoa cằm.

“Thôi, cậu vào nhà cái đã.”

“Cháu có thể vào không ạ?”

“Cậu đâu thể cứ thế mà ra về được. Hay là cậu còn chỗ nào khác cần ghé?”

“Dạ không... vậy thì, cháu xin phép ạ.”

Đó là một căn hộ chật hẹp. Chỉ có một căn phòng truyền thống rộng khoảng mười mét vuông và một căn bếp. Tôi cảm tưởng như nó hẹp hơn so với lần ghé thăm trước có lẽ là do chăn đệm đang trải nguyên trên sàn. Kéo chăn đệm ra góc, ông lão tạo không gian cho hai người ngồi.

“Cậu bây giờ vẫn làm ở công ty đó?”

“Dạ không, ba tháng trước cháu đã nghỉ rồi.”

“Vậy à? Đã trốn thoát rồi à?” Ông lão nói. Thấy tôi im lặng vì không hiểu ý của câu nói đó, ông ấy nói tiếp. “Chuyện đó... nói thế nào nhỉ, tôi đúng là đã gặp không ít khó khăn.”

“Xin lỗi ông.” Tôi cúi đầu một lần nữa.

“Thôi, cậu có xin lỗi cũng đâu thay đổi được gì. Hồi đó chính cậu có khi cũng không biết rõ về cách làm ăn của công ty mà.”

Tôi tiếp tục cúi đầu.

“Cậu đang đi khắp các nhà nạn nhân như thế này à?”

“Không phải là tất cả mọi người ạ.”

“VẬY sao, vất vả cho cậu rồi.”

“Ông ơi, sức khỏe của ông sao rồi ạ? Trước đây cháu nghe cô Uehara bảo ông không được khỏe.”

“Ờ, chắc, tôi cứ mê man rồi lại tỉnh, nhưng gần đây khỏe lên nhiều rồi.”

“VẬY thì tốt rồi.”

“Bây giờ cậu làm việc gì?”

“Cháu làm ở cửa hàng nội thất.”

“Lao động chân tay à? Ờ, thế là tốt. Thế là tốt nhất đấy.” Ông lão gục gặc nhiều lần và gãi gáy. Mu bàn tay ông có đốm đồi mồi.

“Thế ông có hủy được hợp đồng không vậy ạ?” Tôi hỏi điều mà mình vẫn luôn bận tâm.

“À, chuyện đó ấy à. Ừm, tôi đang làm một số thủ tục.”

“Tức là ông đã nhờ luật sư ạ?”

“À không, không tới mức đó.”

Vì một lý do nào đó, ông lão trở nên ậm ờ. Tôi đang tính hỏi cho ra nhẽ thì tiếng gõ cửa vang lên. “Tôi ra đây,” ông lão đáp.

Cửa mở, và Uehara Yukiko trong chiếc áo len trắng xuất hiện trước mắt tôi.

24

Nhác thấy tôi, Uehara Yukiko sững người, nụ cười đông cứng lại trên môi. Như thể ai đó bấm bấm nút pause băng video lại vậy.

Tôi chào cô ấy. Cô ấy cũng cúi đầu đáp lại, nhưng chắc là theo phản xạ thôi.

“Có chuyện gì vậy ạ?” Yukiko hướng ánh nhìn bối rối về phía ông Makiba.

“Cậu ấy bảo là tới để xin lỗi.” Ông lão nói. “Về chuyện công ty Tozai.”

Cô ấy “à” lên một tiếng rồi gật gù. Sau đó cô ấy lại quay qua nhìn tôi. Nhưng dường như không biết nên nói gì, cô ấy chỉ im lặng. Ông lão đã giải thích cho cô ấy về nghề nghiệp hiện tại của tôi. Cô ấy vừa lắng nghe vừa gật gù, song có vẻ đối với cô ấy chuyện đó chẳng đáng quan tâm.

“Tôi nghe ông Makiba kể thủ tục hủy hợp đồng vẫn chưa xong,” tôi chủ động lên tiếng.

Cô ấy tỏ ra ngỡ ngàng. Nhìn thấy vậy, tôi tiếp tục hỏi.

“Không nhờ luật sư vậy có ổn không? Nếu tôi có thể giúp được gì thì tôi xin sẵn sàng.”

Lập tức Yukiko cup mắt một lúc rồi lại ngẩng mặt lên.

“Nhưng anh Tajima đâu thể làm được gì. Bây giờ anh cũng đã nghỉ việc rồi.”

“Đúng là như vậy nhưng...” Luận điểm của cô ấy rất sắc bén. Thực tế đúng là tôi chẳng có cách nào. Dầu vậy, không dám nói ra lòng mình, tôi đáp trong đau khổ. “Tôi có thể hỏi han tình hình qua người quen cũ chẳng hạn, chắc cũng sẽ giúp ích được gì đó chẳng.”

Cô ấy lắc đầu.

“Xin anh đừng nói bừa. Nói thì lúc nào không dễ.”

“Không, tôi không có ý...”

“Không sao hết. Chúng tôi sẽ làm mọi cách để giúp ông. Chỉ xin nhận tấm lòng của anh thôi. Cảm ơn anh.” Cô ấy cúi đầu.

Có thể xem đây là một lời từ chối toàn tập. Tôi chẳng có lời nào để đáp, đồng thời cũng mất đi lý do để nán lại căn phòng đó. Tôi đành đứng dậy.

“Vậy thì cháu xin phép.”

Hai người họ không nín giữ tôi.

Yukiko đã đứng bên cạnh cửa suốt từ lúc tôi xỏ giày cho đến khi đi ra tới ngưỡng cửa. Như thế cô ấy đang tiễn một vị thần xui xẻo vậy. Dầu biết là đương nhiên, nhưng tôi vẫn thấy buồn khi biết mình bị ghét nhiều đến vậy.

“Hai người có thể không tin, nhưng tôi thực sự muốn giúp đỡ. Nếu có chuyện gì tôi có thể làm được, xin hãy gọi cho tôi.” Tôi lấy ra danh thiếp. Dù tên được in trên tấm danh thiếp đó là của sếp tôi. “Nếu cô gọi tới chỗ làm họ sẽ chuyển máy cho tôi, nếu tôi không có ở đó thì hãy để lại tin nhắn, tôi sẽ gọi lại.”

Cô ấy lặng lẽ nhận lấy nó. Nét mặt như muốn nói “tôi không có ý định liên lạc với anh, tôi chỉ nhận vì không muốn nói chuyện dông dài ở đây thôi.”

Ngay khi tôi vừa bước đi, đằng sau lưng liền vang lên tiếng đóng sầm cửa.

Từ sau hôm đó, trong một thời gian cuộc sống của tôi không có xáo trộn gì. Cũng có nghĩa là tôi không nhận được bất cứ liên lạc nào từ Yukiko. Mặc dù là chuyện đã dự từ trước, song tôi vẫn không khỏi hụt hẫng. Kể cả trong lúc đang làm việc, hay lúc ngồi uống rượu rẻ tiền trong phòng mình, tôi đều nhớ đến cô ấy và cảm thấy buồn. Tình cảm tôi dành cho cô ấy lớn hơn là tôi tưởng.

Trong lúc đó, cuối cùng cuộc điều tra bắt buộc đối với công ty Tozai cũng được tiến hành. Cách làm mang tính cưỡng ép của một nhân viên kinh doanh nọ đã bị phơi bày ra ánh sáng. Nghe nói gã đàn ông đó đã xưng mình “đến từ cơ quan hành chính quận” để khiến người cao tuổi an tâm, sau đó lỏ mãng cướp đi nào sổ tiết kiệm, thẻ bảo hiểm sức khỏe và con dấu của họ. Nhưng khi gã đó làm thủ tục đóng tài khoản tiết kiệm tại ngân hàng, nhân viên phụ trách thấy nghi ngờ nên đã xác nhận lại với chủ nhân của cuốn sổ. Và thế là hành vi phạm pháp của gã bị phát giác. Gã đàn ông bị buộc tội danh lừa đảo, chưa kể cảnh sát còn nhận định đây là một hành vi phạm tội của toàn thể công ty.

Khi nghe tin đó tôi liền nổi da gà. Việc mà tên nhân viên kinh doanh bị bắt đã làm hoàn toàn giống với việc mà tôi bị bắt phải làm cùng. Sai một ly thôi, thì người bị bắt sẽ là chúng tôi.

Tôi đã cho là công ty Tozai hẳn sẽ bị sụp đổ hoàn toàn. Nếu vậy, có lẽ ông Makiba sẽ nhận lại được một phần nào đó. Tôi đã tính, đợi khi vụ án lắng xuống sẽ tới thăm ông ấy xem sao.

Song, đời đã không như mơ.

Vào một ngày cuối tuần nọ, khoảng mười ngày sau khi bài báo về cuộc điều tra bắt buộc kia được phát hành, khi tôi lâu lắm rồi mới có thể làm một giấc tới chiều, thì bỗng cửa phòng bị gõ dữ dội. Có cả tiếng gọi “Cậu Tajima, cậu Tajima.” Là giọng của đàn ông, nhưng tôi chưa từng nghe qua. Cho rằng đó là người giao hàng hay gì đó, tôi mở cửa thì trông thấy hai

người đàn ông có tướng tá dữ dằn đang đứng ở ngoài. Cả hai đều khoảng ba mươi lăm tuổi.

“Cậu là Tajima Kazuyuki?” Người đàn ông mặt vuông hỏi tôi - đang mặc áo cộc tay thay cho áo ngủ.

Gần như cùng lúc với lời đáp “Đúng, là tôi đây” của tôi, người đàn ông lôi ra cuốn sổ tay cảnh sát từ bên trong áo khoác. Bề mặt cuốn sổ đen bóng với những vết vân tay.

“Chắc phải phiền cậu tới đồn cảnh sát với chúng tôi một chuyến rồi. Chúng tôi có việc muốn hỏi.”

Quá bất ngờ, tôi đâm bối rối.

“Chuyện này là sao?”

“Tới đồn cảnh sát cậu sẽ hiểu. Chúng tôi sẽ không làm mất thì giờ của cậu đâu.”

“Đợi đã. Chí ít các anh cũng phải cho tôi biết là tôi đang liên quan tới chuyện gì chứ...”

Hai viên cảnh sát nhìn nhau. Viên cảnh sát mặt vuông đáp kèm với một nụ cười.

“Có chút chuyện liên quan tới công ty Tozai Shoji.”

“Tozai... À à.”

“Có vẻ như cậu đã hiểu ra.” Viên cảnh sát ngó bộ dạng của tôi. “Trong lúc cậu thay đồ, chúng tôi sẽ đợi ở đây.”

“Nhưng tôi... tôi đã nghỉ việc từ nhiều tháng trước rồi. Giờ tôi chẳng còn chuyện gì để nói cả. Tôi sẽ không giúp ích được gì cho các vị đâu.”

“Cái đó thì chúng tôi sẽ tự phán đoán.” Người nói câu này là viên cảnh sát gầy còn lại. “Sao cậu không mau chóng thay đồ đi nhỉ?”

Cách ăn nói của họ như để đối đáp với nghi phạm thì đúng hơn là nhân chứng. Song chẳng có thời gian mà phản kháng lại, tôi lật đật đi thay đồ. Hai viên cảnh sát sẫm soi bên trong căn phòng.

Nơi tôi được dẫn đến là Phòng cảnh sát Ikebukuro. Ở giữa là một cái bàn nhỏ, tôi ngồi đối diện với hai người ban nãy. Đầu tiên, viên cảnh sát mặt vuông chìa ra một tờ đơn.

“Cậu đã bao giờ trông thấy thứ này chưa?”

Không những là đã từng trông thấy, mà trái lại tôi còn không muốn trông thấy lần nào nữa.

“Là giấy chứng nhận ký gửi vàng của công ty Tozai.” Tôi nói.

“Đúng thế. Cậu có biết tên chính thức của nó không?”

“Nếu không nhầm thì là Trái phiếu vàng ròng family.”

“Chính xác.” Viên cảnh sát gật đầu tỏ vẻ hài lòng. “Cậu vào công ty từ bao giờ? Không phải công ty bây giờ mà là Tozai Shoji ấy.”

“Năm ngoái...”

Sau đó họ hỏi chi tiết về những gì đã diễn ra trong quãng thời gian tôi ở Tozai Shoji. Họ đặc biệt quan tâm về cách thức chèo kéo. Tôi đã cố gắng lấp liếm càng nhiều càng tốt trong lúc khai báo. Tôi nhớ về gã nhân viên kinh doanh bị bắt trước đó.

“Chúng tôi hiểu là cậu không muốn nói ra sự thật, nhưng thành thật thì sẽ tốt hơn cho bản thân cậu đấy.” Cuối cùng, viên cảnh sát sốt ruột lên tiếng. “Còn có tội là tội khai man nữa đó.”

Nhắc thấy mặt tôi căng thẳng, viên cảnh sát đó mỉm cười đặc ý.

“Không cần phải lo, chúng tôi không định sẽ bắt đám tép riu như cậu đâu. Nhân sự của chúng tôi không đông đến vậy. Mục tiêu mà chúng tôi nhắm tới là công ty Tozai kia. À không, chính xác là lũ người đứng đằng

sau công ty. Thế nên là, cậu cứ thành thật khai báo tất cả đi. Chúng tôi sẽ không hại cậu đâu.”

Trong lúc lắng nghe giọng điệu của hai viên cảnh sát, tôi đã nhủ thầm trong bụng, nếu mấy người này mà làm nhân viên tiếp thị thì nhất định sẽ ưu tú lắm đây.

Quả thực họ không có vẻ gì là đang cố bắt tôi vì một tội gì đó như lừa đảo. Tôi từ từ khai về cách thức chèo kéo theo kiểu cưỡng ép mà mình đã thực hiện hồi còn làm nhân viên kinh doanh. Hai viên cảnh sát thốt lên những lời cảm thán như “Òa” hay “Tệ thật đấy”. Thế nhưng nom họ cũng không hẳn là quá đổi kinh ngạc, có lẽ họ đã nghe chuyện tương tự từ miệng những nhân viên kinh doanh khác rồi.

Tozai Shoji nhận tuyên cáo phá sản không lâu sau đó. Báo chí và ti vi đưa tin tường tận về vụ án này trong nhiều ngày liên tiếp. Số nạn nhân là khoảng bốn mươi nghìn người, tổng số tiền thiệt hại lên đến một trăm năm mươi tỷ yên. Một con số quá lớn khiến một kẻ trong nội bộ như tôi cũng phải kinh ngạc. Đặc điểm nổi bật của vụ án này là, hơn một nửa số nạn nhân chính là những người cao tuổi đang sống dựa vào nguồn lương hưu.

Ngoài ra, lần đầu tiên tôi được biết rằng ở trên Tozai Shoji còn có một tổng công ty, và trong chuỗi công ty do tổng công ty này quản lý còn có vô số công ty cũng sử dụng mảnh khóc gian lận thương mại tương tự.

Những kẻ đứng đầu Tozai Shoji đã cao chạy xa bay từ lâu. Bên cạnh đó, trong kết cấu của công ty chẳng những không có vàng ròng mà đến tiền mặt nhận từ khách hàng cũng chẳng còn. Người ta cho rằng trước khi phá sản, những kẻ đứng đầu đã vội vàng dọn dẹp tàn cuộc. Các nạn nhân cũng đoàn kết lại, cố gắng bằng mọi cách hòng lấy lại tài sản, song tôi rất nghi ngờ không biết họ lấy lại được bao nhiêu.

Sau khi chở một set đồ nội thất dành cho cô dâu tới tận Chiba, tôi về nhà trong trạng thái đã mệt lử, và lại bắt gặp viên cảnh sát mặt vuông lần

trước đang đứng chờ trước phòng mình. Anh ta ngó bộ mặt mệt mỏi của tôi và bắt chuyện:

“Xin chào, cậu mới đi làm về đấy à?”

“Vẫn còn chuyện gì sao? Tôi tưởng là mình đã nói hết rồi?”

“Vụ án vẫn chưa kết thúc mà.”

“Tôi chẳng còn chuyện gì để nói nữa đâu.”

Tôi lôi chìa khóa từ trong túi. Nhưng trước khi tôi kịp tra chìa vào ổ, viên cảnh sát đã kéo nắm đấm cửa. Cánh cửa mở ra.

Không có chuyện tôi quên khóa cửa. Tôi ngạc nhiên bước vào bên trong.

Nhiều dấu vết cho thấy rõ ràng đã có ai đó đột nhập vào đây. Không hẳn là căn phòng bị xối tung lên, song dấu vết người khác chạm vào vẫn còn ở khắp mọi nơi.

“Ban ngày chúng tôi đã tiến hành điều tra.” Viên cảnh sát nói. “Tất nhiên là chúng tôi có lệnh lục soát. Chủ nhà đã mở khóa cho chúng tôi.”

“Tại sao các anh lại làm chuyện đó...”

“Ừm, về chuyện đó chúng tôi sẽ từ từ giải thích cho cậu. Trước hết cậu có thể đi cùng chúng tôi không?” Anh ta chỉ tay về phía chiếc sedan đang đỗ ở lề đường.

Đến Phòng cảnh sát Ikebukuro, chúng tôi lại ngồi đối mặt nhau qua chiếc bàn nhỏ lần trước.

“Chắc cậu cũng đã biết chuyện công ty bị phá sản rồi nhỉ? Cậu có nhận được liên lạc nào không?”

“Không, tôi chẳng nhận được gì cả.”

“Quan hệ của cậu với đồng nghiệp cũ thế nào? Cậu còn qua lại với ai không?”

“Không, bây giờ tôi không qua lại với ai cả.” Mặc dù gương mặt Kuramochi hiện lên trong đầu, song tôi cố không nghĩ tới nó nữa. Trên thực tế, kể từ khi rời khỏi nhà hân, tôi thậm chí còn chưa một lần gọi điện.

Viên cảnh sát gõ đầu ngón tay cốc cốc lên bàn.

“Chuyện gần đây chúng tôi mới biết, nhưng có vẻ đơn thôi việc của cậu vẫn chưa được xử lý.”

“Hả?”

“Nói cách khác, khi công ty phá sản, cậu vẫn bị tính là đang làm ở đó.”

“Không thể nào có chuyện đó được. Tôi chắc chắn là mình đã nộp đơn thôi việc rồi. Tôi đã đưa nó cho người tên là Yamashita.”

“Yamashita... Trưởng phòng kinh doanh ấy hả?”

Tôi gật đầu. Nghe tới đó, lần đầu tiên tôi nhớ ra anh ta có chức danh như vậy.

“Rất tiếc nhưng sự thật là như thế. Chưa hết, còn có ghi chép là cậu đã luôn được trả lương suốt thời gian qua. Ít nhất, trên sổ kế toán thì là vậy.”

“Tôi không nhận khoản tiền nào như vậy cả! Các anh chỉ cần điều tra là biết.”

Viên cảnh sát xoa dịu và cười bảo “cứ bình tĩnh” khi thấy tôi tính chồm dậy để nhấn mạnh điều mình vừa nói.

“Điều đó chúng tôi biết. Thế nên tôi mới nói là trên sổ kế toán thì là vậy. Hơn nữa, vẫn còn những nhân viên ma khác giống như cậu. Xem chừng bè lũ ban lãnh đạo đã dùng tên của các cậu hòng chia chác tiền của công ty. Chắc hẳn chúng đã biết một lúc nào đó công ty sẽ phá sản.”

“Thật là bỉ ổi...” Tôi gầm lên.

“Còn một chuyện nữa chúng tôi muốn kiểm tra.” Viên cảnh sát giơ ngón trỏ lên. “Theo như lời cậu kể, trình tự hợp đồng là như thế này. Đầu tiên nhân viên tiếp thị sẽ bảo khách hàng chuyển tiền mặt vào tài khoản của

công ty. Tại thời điểm xác nhận tiền đã vào tài khoản, nhân viên sẽ gửi qua bưu điện hoặc trực tiếp trao cho khách hàng giấy chứng nhận ký gửi vàng ròng - cậu đã gọi nó là Trái phiếu vàng ròng family đúng không nhỉ? Hoặc là, trong trường hợp đứng ra nhận tiền mặt từ khách, nhân viên - người cầm số tiền đó về công ty - sẽ nhờ công ty xuất trái phiếu rồi trực tiếp đưa cho khách hàng. Tôi có nói sai chỗ nào không?”

“Không, tất cả đều đúng.”

“Vấn đề nằm ở trường hợp thứ hai.” Viên cảnh sát nói. “Nếu là cách làm này, chỉ cần bằng thủ đoạn nào đó có trong tay Trái phiếu vàng ròng family, nhân viên kinh doanh sẽ có thể ăn chặn tiền mặt.”

“Hả...” Bối rối trong giây lát, song tôi lập tức hiểu ra ngay. “Đúng là như vậy, nhưng nếu khách hàng gọi điện kiểm tra với công ty thì chẳng phải sẽ lộ ngay sao?”

“Nếu là bình thường thì đúng vậy. Nhưng sau khi cậu nghỉ việc, công ty đó không hề ở trong trạng thái bình thường. Cả việc phát hành lẫn quản lý trái phiếu, vốn dĩ phải rất nghiêm ngặt, lại cầu thả đến mức miễn bàn. Tức, chỉ cần là một người rành chút ít về nội tình, ắt sẽ có thể dễ dàng làm ra trái phiếu. Tại sao công ty lại cầu thả như vậy thì chắc tôi không cần phải giải thích nữa. Bởi những kẻ đứng đầu Tozai Shoji đã sớm biết trái phiếu đó trong tương lai sẽ biến thành mẫu giấy vụn không hơn không kém. Mặc dù tên gọi thì là giấy chứng nhận ký gửi vàng ròng, nhưng ngay từ đầu chỗ vàng đó đã không hề tồn tại. Mặc cho ai có cầm mẫu giấy vụn đó làm gì thì những kẻ đứng đầu cũng chẳng bận tâm.”

“Vậy đã có kẻ thực sự ăn chặn tiền sao?”

“Có vẻ là có. Nói chính xác hơn là có dấu vết chứng minh điều đó.”

Viên cảnh sát đặt lên trên bàn một tờ giấy photo. Bên trong là nội dung tôi đã từng nhìn thấy vài lần.

“Cậu có biết đây là gì không?”

“Là giấy chứng nhận đã nhận tiền mặt.”

“Đúng vậy. Trong trường hợp khách hàng thanh toán bằng tiền mặt, cho tới khi trái phiếu được phát hành, đây đúng là thứ nhân viên tiếp thị sẽ đưa cho khách hàng để chứng nhận vị khách đã thanh toán. Thấy cái này, cậu có để ý đến điều gì không?”

Tôi chăm chăm nhìn nó. Ngay lập tức tôi trợn mắt. Tôi hét lên một tiếng “A!”

“Sao lại có con dấu của tôi ở trên đó...”

“Đúng vậy. Cậu thấy rồi chứ, có dấu tên Tajima ở trên đây. Theo như bên chúng tôi điều tra, thì trong Tozai Shoji không có nhân viên nào khác tên là Tajima cả.”

“Nhưng cái này không phải tôi làm. Tôi không nhớ là mình đã đóng dấu. Mà nói chung, tôi chỉ toàn làm công việc của một người phụ tá, chứ không bao giờ được giao cho việc cần trách nhiệm như vậy.”

“Ngoài con dấu cậu còn nhận ra điều gì khác không?”

Vẫn còn nữa sao? - Tôi ngán ngẩm nghĩ, rồi cúi xuống nhìn tờ photo. Lần này, tôi mất một chút thời gian mới nhận ra. Vì nó được ghi thật nhỏ ở mép giấy.

“Ngày tháng... là tận một tháng sau khi tôi nghỉ.”

“Đúng thế. Tức là, chuyện là như thế này. Có ai đó không phải cậu đã lợi dụng tên cậu để thực hiện hành vi bán hàng và ký kết giao dịch bằng tiền mặt. Kẻ đó đã đưa cho khách hàng giấy chứng nhận đã nhận tiền mặt có con dấu tên Tajima, rồi ngày hôm sau cầm tới nhà khách hàng tờ trái phiếu được làm ra bằng phương pháp bất chính.”

“Nhưng nếu vậy,” tôi chăm chú nhìn tờ giấy. “Sao tờ giấy chứng nhận đó lại vẫn còn ở đây, vì thường khách hàng sẽ được yêu cầu trả lại giấy

chứng nhận để đổi lấy trái phiếu. Và người làm ra chuyện này hẳn sẽ lập tức tiêu hủy toàn bộ giấy chứng nhận được trả lại.”

“VẬY mà chuyện lại không như vậy. Bởi kẻ đó còn phải lừa cả bên công ty nữa. Có thể cậu không biết, nhưng tại Tozai Shoji, để quản lý những tờ trái phiếu đã được phát hành, họ đã lưu trữ giấy chứng nhận nhận tiền mặt, giấy chứng nhận nhận trái phiếu hoặc là bản sao hợp đồng được gửi bảo đảm qua bưu điện. Bởi vậy thủ phạm buộc phải lén bỏ giấy chứng nhận của mình vào chỗ đó.”

“VẬY là bên trong tập lưu trữ đó có cái này...”

“Tôi cũng muốn nói ra từ ‘chính xác’ lắm, nhưng tình hình lại hơi khác một chút.” Viên cảnh sát gãi sống mũi. “Có vẻ đúng là có một tập lưu trữ như thế thật, tuy nhiên ở giai đoạn điều tra bắt buộc thì nó đã biến mất. Có lẽ, những kẻ đứng đầu đã hủy nó đi vì không muốn danh tính của các nạn nhân bị lộ. Tờ giấy này là chúng tôi tình cờ tìm thấy từ trong đồng giấy tờ chưa được lưu trữ.”

Tôi cầm tờ photo trong tay. Số tiền là hai trăm nghìn yên. Đó là một số tiền tương đối nhỏ, chắc bởi thế nên khách hàng mới trả bằng tiền mặt.

“Cái này chưa đề tên khách hàng nhỉ?”

“Đúng thế. Chỗ đó bị để trống.”

“Tại sao nhân viên tiếp thị đó lại bỏ trống tên khách hàng vậy?”

“Có thể là vô ý, nhưng cũng có thể là cố tình. Nếu khách hàng biết được, thì sẽ nhận diện được ngay tay nhân viên ăn chặn đó.”

Tôi gật đầu. Khi ấy họ chỉ cần đưa cho khách hàng xem ảnh chụp mặt của toàn bộ nhân viên tiếp thị là xong.

Ngay cả vậy, việc dùng tên của người đã nghỉ làm để thực hiện một phi vụ lừa đảo, quả là một thủ đoạn gian manh. Chắc hẳn đây là hành vi phạm

tội được thực hiện sau khi thủ phạm phán đoán những kẻ đứng đầu sẽ tiêu hủy chứng cứ giao dịch khi sự sống còn của công ty nằm bên bờ vực.

Tôi giật mình ngẩng mặt lên.

“Việc nhân viên tiếp thị đó sử dụng tên tôi để ăn chặn tiền chỉ xảy ra một lần thôi ư?”

Viên cảnh sát mặt vuông khế nhếch miệng và nghiêng đầu.

“Tôi không nghĩ vậy. Vì nếu dùng thủ đoạn này, kẻ đó sẽ dễ dàng kiếm được tiền mà. Tuy nhiên, đáng tiếc là không có bằng chứng.”

Tôi cắn môi. Mặc dù không thiệt thòi gì, song tôi phẫn nộ vì bản thân bị lợi dụng cho một chuyện bỉ ổi. Kể cả sau khi tôi đã nghỉ việc, tên nhân viên kinh doanh tự xưng là Tajima vẫn lần lượt đi lừa vô số người già.

“Chúng tôi lục soát nhà cậu, là bởi chúng tôi muốn nhìn con dấu. Nếu cậu sở hữu con dấu trùng với loại được đóng trên giấy chứng nhận này, thì chính cậu sẽ bị quy là thủ phạm thực hiện hành vi ăn chặn tiền.”

“Tôi không làm.” Tôi lườm đối phương.

“Chúng tôi biết. Để cho chắc ăn thôi. Sau đó chúng tôi cũng đã mạn phép điều tra tiền tiết kiệm cũng như những thứ khác của cậu. Kết luận là không có điểm gì đáng ngờ cả. Mong cậu thứ lỗi vì cách nói có phần thất lễ này, nhưng cuộc sống của cậu hẳn chẳng dễ dàng gì, nhỉ?”

Không khiến anh ta lo. Tôi tránh ánh nhìn của viên cảnh sát.

“Tóm lại,” viên cảnh sát chồm người về phía trước. “Nghe tới đây, cậu có chút manh mối nào không? Về kẻ xấu xa ngang nhiên dùng tên cậu và ăn chặn tiền của một công ty lừa đảo như Tozai Shoji.”

Ngay tức khắc, tên của một kẻ hiện lên trong đầu tôi. À không, chính xác hơn là lúc nghe viên cảnh sát diễn giải tôi đã nghĩ tới hẳn.

Tôi điều chỉnh nhịp thở, rồi giả bộ nghĩ ngợi. Trả lời sao thì tự nhiên nhất nhỉ?

Cuối cùng tôi đã tìm ra một câu trả lời phù hợp. Tôi nhìn vào mắt viên cảnh sát.

“Một công ty như thế thì lấy đâu ra người tử tế. Họ có thể thân thiện lừa người khác. Chẳng cần ai cụ thể, mà thú thực là bất cứ ai cũng có thể làm điều đó. Thế nên nếu bị buộc phải nói thì tôi thấy tất cả nhân viên đều đáng ngờ như nhau.”

Gương mặt viên cảnh sát nhuộm màu thất vọng.

Thỉnh thoảng tôi lại nghĩ, nếu khi đó mình nói ra cái tên Kuramochi Osamu thì sự tình sau đó sẽ thế nào. Liệu hãn có bị cảnh sát bắt và liệu cuộc đời tôi sau đó có rẽ sang một hướng khác không? Không, có lẽ là không. Tên Kuramochi đó sẽ không đời nào dễ dàng thú nhận tội trạng của mình đâu. Bằng chứng gần như là không có. Và lại, kể cả có bằng chứng, phải chăng hãn cũng sẽ không bị kết tội gì nặng?

Song, tôi không khai tên hãn không phải là do tác động của suy nghĩ đó. Mà bởi tôi đã quyết định rằng, nếu giữ lại phần xấu xa trong hãn mà tôi mới phát hiện ra cho riêng mình thì sau này sẽ hữu ích hơn. Tôi quyết rằng chính mình sẽ là người phán xử hãn, tôi không muốn bị cảnh sát can thiệp.

Vài ngày sau, tôi đi đến căn hộ của Kuramochi. Mục đích tất nhiên là để kiểm tra xem có phải chính hãn đã trưng dụng tên tôi làm việc xấu không.

Thế nhưng Kuramochi đã chuyển đi. Tôi hỏi thử hàng xóm sống cạnh phòng hãn thì được cho hay hãn đã không còn ở đấy được hơn một tháng. Có vẻ là người đó không biết hãn đã đi đâu.

Tôi đi thẳng tới công ty bất động sản phụ trách quản lý căn hộ của hãn. Người chủ có khuôn mặt béo tròn sau khi uể oải lật giở giấy tờ đã trả lời rằng số liên lạc là số điện thoại nhà hãn.

“Nhà... là tiệm đậu phụ đó?”

“Sao tôi biết được. Trên này chỉ đề địa chỉ đó thôi.”

Nhìn trong sổ thì quả nhiên là địa chỉ của tiệm đậu phụ.

Tôi quyết định gọi tới nhà của Kuramochi. Người bắt máy là mẹ hắn. Tôi nói mình là bạn học cùng cấp hai với hắn.

“Cháu định sắp tới sẽ làm một cuốn danh bạ cựu học sinh, nên muốn biết địa chỉ hiện tại của Kuramochi ạ.”

Mẹ của Kuramochi không có vẻ gì là nghi ngờ lời nói của tôi, song ở đầu dây bên kia, bà bối rối đáp.

“Chả là, cái này vợ chồng tôi cũng không rõ lắm.”

“Ồ, thế tức là...?”

“Thời điểm này năm ngoái, nó chỉ gọi về đúng một lần, từ sau đó thì mất liên lạc cháu ạ. Địa chỉ gần đây nhất của nó là Nerima, nhưng giờ cũng không gọi được số máy ở đó nữa...”

Tôi bị hỏi ngược lại là có biết tin gì về con trai bà không. Tôi không còn sự lựa chọn nào khác ngoài mau chóng cúp máy.

Tôi đảo qua một vòng những nơi mình từng đi với hắn hồi còn sống chung như nhà tắm công cộng, hàng ăn, quán cà phê. Câu trả lời ở mọi nơi đều giống nhau. Rằng “nói vậy mới để ý, gần đây đúng là cậu ta không hề đến”.

Tôi thậm chí còn thử đến gần tòa nhà nơi Tozai Shoji từng đặt trụ sở. Song tất nhiên là chẳng ích gì. Không đời nào Kuramochi lại hồn nhiên xuất hiện ở một nơi như thế.

Thời gian trôi qua, sự hiện diện của hắn trong tôi cũng ngày càng trở nên nhạt nhòa. Để mưu sinh tôi phải làm việc, không dư dả thời gian đi kiếm người.

Tôi nghĩ, có lẽ sẽ tốt nhất cho tôi nếu có thể hoàn toàn quên được hắn. Trên thực tế, những năm tiếp theo của cuộc đời tôi đã trôi qua tương đối êm

đêm và vui vẻ.

Thế nhưng, sợ chỉ đen định mệnh kết nối tôi với hắc vẫn chưa hề dứt.

25

Nhóm khách thứ ba mà tôi phụ trách ngày hôm đó là một cặp đôi, nam trung niên và nữ chắc tầm hai mươi, hai sáu gì đó. Người đàn ông nom xấp xỉ năm mươi tuổi. Bụng ông ta ngấn mỡ, còn đầu thì hơi hói. Song nhìn cách ăn mặc, ông ta có vẻ khá giả. Người phụ nữ trẻ tuổi tuy ăn vận giản dị, song từng món đồ cô ta mang trên người đều là hàng hiệu đắt tiền. Có thể hôm nay cô ta trang điểm nhạt hơn mọi khi nhưng vẫn là đậm hơn so với những phụ nữ bình thường khác. Ngay lập tức tôi đoán ra: quan hệ giữa họ là nhân viên tiếp rượu và khách hàng.

“Hôm nay quý khách muốn tìm gì ạ?” Sau khi đưa danh thiếp của mình, tôi hỏi người đàn ông. Tôi ra vẻ mình hoàn toàn không quan tâm đến quan hệ của hai người bọn họ.

“Đầu tiên cứ xem xô pha đã nhĩ? Sau đó thì bàn rồi giường nữa.”

“Tôi hiểu rồi ạ.”

“Tủ quần áo nữa nha,” người phụ nữ thủ thỉ với người đàn ông.

Người đàn ông nở một nụ cười u mê.

“À ừ đúng rồi. Cho chúng tôi xem tủ quần áo nữa.”

“Vâng. Vậy xin mời hai vị đi lối này.” Tôi dẫn đường cho họ.

Tôi mừng rỡ tưởng là người phụ nữ vừa mới có một căn phòng cho riêng mình. Cô ta đang vùi vỉnh người đàn ông trung niên này tậu nội thất cho mình. Tất nhiên, họ sẽ không thành vợ chồng. Người đàn ông đã có vợ con.

Nói một cách dễ hiểu, họ đang làm tổ phục vụ mối quan hệ bất chính của mình.

Nếu vậy thì chẳng việc gì phải ngại. Tôi chỉ việc giới thiệu một loạt đồ cao cấp đắt tiền là xong. Đứng trước nhân tình, người đàn ông hẳn sẽ muốn ra về. Còn người phụ nữ thì đang chăm xem gã đàn ông này có thể vì mình mà hào phóng tới đâu.

Nếu đối phương là một cặp vợ chồng mới cưới bình thường, trước hết tôi sẽ hướng dẫn họ từ góc đồ sản xuất trong nước, song với hai người này thì không cần theo trình tự đó. Tôi dẫn thẳng họ tới khu xếp những chiếc xô pha của Đức. Cấp trên đã yêu cầu phải bán cho hết số hàng tồn kho của một sản phẩm sắp được thay đổi mẫu mã của một nhà sản xuất nọ, càng sớm càng tốt. Đúng lúc tôi đang lao tâm khổ tứ bởi chúng đắt hơn hẳn những sản phẩm khác, thành thử các khách hàng thông thường sẽ không chịu mua. Tôi thầm reo lên trong bụng vì vợ được con mồi béo bở.

Đã hai năm trôi qua kể từ khi tôi làm cho công ty bán đồ nội thất này. Ban đầu tôi chỉ làm bán thời gian, rồi một năm trước thì trở thành nhân viên chính thức, và cuối cùng là được phụ trách gian hàng. Đặc điểm lớn của cửa hàng này là, về cơ bản, mỗi khách hàng sẽ được hướng dẫn bởi một nhân viên phụ trách. Mục đích chính là để nâng cao chất lượng dịch vụ, nhưng chúng tôi vẫn bông đùa nhau rằng nó còn có tác dụng ngăn khách đi lung tung không kiểm soát.

Các khách tới lần đầu tiên sẽ phải đăng ký thành viên ở quầy tại lối vào. Sau đó, phía cửa hàng sẽ chỉ định nhân viên phụ trách. Vào lần tiếp theo khách tới, khách có thể chỉ định nhân viên phụ trách lần trước hoặc một nhân viên khác. Nhân viên nào được chỉ định nhiều sẽ được đánh giá là xuất sắc. Trong đám nhân viên mới, tôi nằm trong топ nhận được phản hồi tốt.

“Xô pha bọc da cũng có nhiều loại lắm. Tôi sẽ chỉ cho hai vị cách nhận biết đơn giản.” Tôi lôi kính lúp cầm tay ra rồi tiến tới gần chiếc xô pha bên cạnh.

“Các vị nhìn xem. Có thể thấy được lỗ chân lông đúng không? Da động vật đương nhiên sẽ có lỗ chân lông như con người. Nếu là sản phẩm kém chất lượng thì sẽ bị xẹp ngay.”

Người phụ nữ nhìn vào kính lúp và thốt lên đầy ngưỡng mộ. Người đàn ông cũng có vẻ hài lòng.

Không chỉ bán được chiếc xô pha của Đức đúng như dự định, tôi còn mời chào được họ mua thêm một chiếc bàn phòng khách bằng đá cẩm thạch. Rồi chúng tôi di chuyển qua khu nội thất của Mỹ, và sau khi khách chọn mua bộ khung giường đáng xe trượt tuyết^[19], tôi đã chốt thêm được một tấm đệm đôi cỡ lớn tuyệt hảo nhất tại khu nội thất phòng ngủ. Chỉ tiếc là không có tủ quần áo mà người phụ nữ thích.

“Cặp đôi kia kiểu gì cũng lại tới tiếp cho xem,” tôi kể thành quả cho đồng nghiệp sau khi quay về văn phòng. “Có vẻ như họ mới mua một căn hộ cũ. Đèn đóm thì đã có sẵn, nhưng lại không hợp gu của cô tình nhân. Set nội thất phòng khách họ mua hôm nay theo phong cách hiện đại và nhẹ nhàng, cơ mà đèn đóm nghe đâu lại là loại ánh sáng lòe loẹt. Đã mua nhiều đồ cao cấp như thế, thì hẳn họ sẽ muốn đồng bộ triệt để. Chẳng mấy nữa mà họ sẽ lại tới thôi.”

“Cậu vợ được khách sộp thế còn gì.” Đồng nghiệp nói vẻ đầy ghen tị.

“Chỉ sộp nếu lần tới họ lại chỉ định tôi thôi.” Tôi rút điều thuốc và hít một hơi thật sâu.

Dù đã kinh qua nhiều thể loại công việc, song có lẽ đây là công việc hợp với tôi nhất. Tôi thích nội thất, suy nghĩ cái này cái nọ về nội thất nhà người khác cũng vui. Khi khách hàng là một người đang cố tạo ra một

không gian sống thoải mái và xinh xắn với kinh phí thấp, tôi sẽ đặt việc chăm sóc khách hàng làm trọng, bán hàng làm thứ. Tóm lại, điều quan trọng là khách hàng muốn gì.

Tôi thực sự muốn tiếp tục công việc này, càng lâu càng tốt.

Đúng lúc tôi hút xong điều thuốc, điện thoại từ lễ tân đổ chuông. Họ muốn tìm nhân viên phụ trách cho một khách hàng mới. Và tôi lại là người tình cờ bắt máy trong khi còn có vài nhân viên khác cũng đang ngồi chờ. Nhét điều thuốc thứ hai lại vào hộp, tôi cầm áo khoác đứng dậy.

Vừa sửa chiếc cà vạt bị lệch tôi vừa đi ra khu lễ tân.

“Khách đâu nhỉ?” Tôi hỏi nữ nhân viên đứng ở quầy.

“Là vị ở đằng kia ạ.” Cô ấy chỉ về phía lối ra vào. Một người phụ nữ tóc dài đang ngắm đồ nội thất kiểu cổ điển. Cô ấy mặc một chiếc váy liền thân màu xanh nhạt.

Nhận tài liệu từ nữ nhân viên lễ tân, tôi đi đến gần vị khách nữ. Tài liệu ở đây là chỉ giấy tờ mà khách hàng điền khi đăng ký thành viên. Trên giấy có điền họ tên, địa chỉ và số điện thoại. Nếu là mọi lần thì tôi sẽ kiểm tra tên trước rồi mới tiếp cận khách. Thế nhưng riêng hôm đó tôi lại bước đi mà không nhìn kỹ.

“Xin lỗi đã để cô đợi lâu,” tôi cất tiếng từ sau lưng nữ khách hàng. Sau đó tôi nhìn xuống tài liệu một lần nữa. Tôi nhìn vào ô đề tên.

Tôi không rõ giữa việc cô ấy ngoái lại nhìn và việc tôi kiểm tra tên, việc nào diễn ra nhanh hơn. Có lẽ là gần như cùng một lúc. Đăng nào thì tôi cũng ngỡ người như bị điện giật.

Người đang đứng đó là Uehara Yukiko. So với vài năm trước cô ấy trông trưởng thành và xinh đẹp hơn, nhưng không lẫn vào đâu được, đó đích thị là cô ấy.

Dường như cô ấy không nhớ ra tôi ngay. Song trông thấy vẻ mặt sững sờ của người đàn ông trước mặt mình, không lý nào cô ấy không lấy làm lạ.

Tôi tiến một bước về phía cô ấy - lúc này đang khẽ nhú mào. Tôi đã định chìa danh thiếp ra, nhưng đầu ngón tay run rẩy khiến tôi không rút nó ra nổi.

“Cho hỏi, trước đây chúng ta đã từng...” cô ấy chủ động ngỏ lời. Cô ấy vẫn còn nhớ.

Cuối cùng tôi cũng rút ra được tấm danh thiếp. Tôi chìa nó ra bằng bàn tay run rẩy.

“Đã lâu không gặp. Hồi đó cảm ơn cô nhiều.” Giọng tôi cũng run theo.

Nhắc thấy cái tên trên tấm danh thiếp, cô ấy liền đảo mắt liên hồi, như đang cố lục lại ký ức.

Cuối cùng, ánh nhìn của cô ấy dừng tại khuôn mặt tôi.

Rồi cô ấy há miệng như muốn thốt ra một tiếng “A!”

“Là anh Tajima khi đó...”

“Lâu rồi không gặp.” Tôi cúi đầu.

“Bất ngờ ghê! Anh làm ở đây à?”

“Đây là bến đỗ sau nhiều lần chuyển việc của tôi.”

“VẬY Ạ?”

“Hồi đó thực sự đã gây rắc rối cho cô rồi.”

“À, chuyện đó thì thôi...” Cô ấy cụp mắt.

Chẳng biết có nên gọi đây là sự trùng hợp ngẫu nhiên hay không nữa. Công việc của tôi là ngày qua ngày tiếp đãi một số lượng người nhiều không đếm xuể. Có lẽ chính việc từ đó tới giờ không gặp phải người quen mới là một kỳ tích.

“Xin lỗi...” Tôi vừa nhìn tài liệu trên tay vừa nói. “Vì đã gọi cô khi chưa nhìn kỹ tài liệu. Tôi bất cẩn quá. Tôi sẽ đổi nhân viên khác ngay. Xin lỗi vì đã làm cô thấy khó chịu.”

Cúi đầu một lần nữa rồi tôi quay gót. Nhưng trước khi tôi kịp cất bước, cô ấy nói.

“Tôi thì không ngại đâu.”

Ghì bàn chân đang dậm bước đi, tôi ngoái lại nhìn. Ánh mắt tôi bắt gặp ánh mắt Yukiko.

“Tôi không còn để bụng đâu.” Cô ấy mỉm cười với tôi. “Chuyện cũng lâu rồi mà.”

“Nhưng tôi e là nếu tôi hướng dẫn cô sẽ không thoải mái...”

“Tôi đã bảo là không để bụng mà. Hay là anh cảm thấy không thoải mái?”

“Ấy không, không phải vậy.” Tôi gãi đầu. Sự thật đúng là tôi thấy không thoải mái, nhưng không có nghĩa là tôi không muốn hướng dẫn cô ấy. “Cô chắc chứ?”

“Mong anh giúp đỡ.” Nụ cười của cô ấy vẫn như hồi đó.

Cô ấy nói rằng mình muốn xem rèm. Tuy không định mua ngay hôm nay, nhưng cô ấy muốn xem trước. Tôi hỏi xem có phải cô ấy tính thay đổi diện mạo cho căn phòng không.

“Ừm kiểu kiểu vậy.” Cô ấy khẽ nghiêng đầu.

Về rèm cửa, chỗ của tôi có một nữ chuyên viên tư vấn riêng. Tôi giới thiệu cô ấy cho Yukiko.

Có vẻ, trong đầu Yukiko vẫn chưa có một hình ảnh rõ rệt về căn phòng mơ ước. Sau khi nghe một vài gợi ý, cô ấy nói mình sẽ suy nghĩ thêm.

“Nhiều quá nên tôi chẳng biết phải chọn cái nào,” cô ấy nói sau khi rời khỏi khu rèm cửa.

“Cô không cần vội. Tôi sẽ luôn hỗ trợ cô.”

“Cảm ơn anh.”

“Không cần phải cảm ơn đâu. Công việc của tôi mà.”

Yukiko bật cười và gật đầu trước câu nói của tôi.

Cô ấy cũng muốn ngó qua đồ nội thất một chút nên tôi đã dẫn cô ấy đi xem toàn bộ cửa hàng.

“Cô Yukiko giờ đang làm gì?” Tôi hỏi trong lúc chúng tôi sánh bước.

“Tôi đang làm kế toán... kiểu kiểu thế. Còn anh Tajima thì đã làm qua những công việc gì rồi?”

“Như tôi nói ban nãy đấy, tôi đã làm rất nhiều việc. Tôi cũng từng làm cho công ty vận chuyển liên kết với chỗ này. Nhờ có mối liên hệ đó tôi mới có thể vào đây làm, dù là làm bán thời gian thôi.”

“Hắn là anh đã nỗ lực rất nhiều.”

“Cũng không hẳn vậy.” Được cô ấy khen, con tim tôi chợt xốn xang.

Tôi dẫn cô ấy tới tầng có những món đồ nội thất hợp với không gian phòng kiểu truyền thống như tủ com mốt làm từ gỗ cây hồng. Khu này ít người lui tới, chưa kể tôi còn một lý do khác nữa.

“Tôi thích chỗ này lắm.” Đứng ở lối vào của tầng, tôi hít một hơi thật sâu, cảm nhận một luồng không khí phảng phất hương gỗ đang tràn vào phổi.

Yukiko ngược lên nhìn tôi như thể muốn hỏi tại sao.

“Cứ tới đây là tôi lại nhớ về ngôi nhà nơi mình sinh ra và lớn lên. Nó là một ngôi nhà cổ, khu bếp là nền đất. Tôi nhớ là đồ trong nhà cũng có vài thứ làm từ gỗ cây hồng. Có thể cô không tin, nhưng nhà tôi còn từng thuê giúp việc.”

Yukiko mở to mắt.

“Hóa ra trước kia anh đã từng giàu có.”

“Giàu à? Tôi nghĩ là cũng khá khá giả. Bố tôi từng là nha sĩ. Nhưng đó là chuyện hồi nhỏ thôi. Gia đình tôi tan đàn xẻ nghé, tôi cũng một bước rơi vào cảnh bần hàn luôn.”

“Cuộc sống của anh hẳn đã rất khó khăn.”

“Nhưng tôi cũng không nên làm chuyện đó.”

“Chuyện đó?”

“Tozai Shoji.”

À à, cô ấy quay mặt đi. Có vẻ như đây là chuyện cô ấy không muốn nhớ lại.

“Ông lão đó, ông Makiba đúng không nhỉ? Sau đó ông ấy thế nào?”

“Nếu là chuyện đó thì anh an tâm. Ông lão lấy lại được tiền rồi.”

“Lấy lại được rồi sao? Toàn bộ?”

Cô ấy gật đầu cái rụp.

“Ông ấy đã rất may mắn. Những người khác hình như vẫn chưa giải quyết xong đâu. Ông Makiba may là có người giúp nên mới ổn thỏa đó.”

Lấy lại được tiền từ cái công ty đó quả là một việc đáng kinh ngạc.

“Làm thế nào mà...” Nói tới đó tôi liền ngậm tăm. Tôi nghĩ một người đã chẳng giúp ích được gì như tôi không có tư cách để hỏi câu đó.

“Ông Makiba giờ vẫn khỏe lắm. Chân với lưng ông ấy có vẻ yếu đi một chút, nhưng thi thoảng ông ấy vẫn tản bộ ở công viên.”

“Ồ, vậy thì tốt rồi.” Cảm giác nhẹ nhõm và tội lỗi xen lẫn trong tôi.

Sau khi dành hơn một giờ đồng hồ để dẫn cô ấy đi quanh cửa hàng, chúng tôi quay trở lại tiền sảnh. Cô ấy xin lỗi vì đã không mua gì cả. Tôi lắc đầu.

“Khách hàng sau khi nghe hướng dẫn không phải lần nào cũng sẽ mua. Với cả tôi cũng đã rất vui.”

“Nếu vậy thì tôi đỡ áy náy.”

“Về chuyện rèm cửa, nếu cần lời khuyên đừng ngại hỏi tôi bất cứ lúc nào. Chỉ cần gọi trước cho tôi, tôi sẽ để trống lịch làm việc vào lúc cô muốn tới.”

“Vâng, cảm ơn anh.”

Tôi dõi theo bóng lưng Yukiko đang đi xa dần sau cánh cửa kính với tâm trạng phấn khởi.

Từ sau hôm đó, tôi còn đắm chìm trong niềm hạnh phúc ấy một thời gian nữa. Kể cả khi đi làm tôi cũng nôn nóng không yên. Mỗi lần điện thoại đổ chuông là tôi lại cầm ống nghe nhanh hơn bất kỳ ai. Ngay cả lúc đang hướng dẫn cho khách khác, tôi cũng canh cánh chờ điện thoại từ cô ấy.

Tôi biết số liên lạc của Yukiko. Nó được ghi trong tài liệu lúc cô ấy đăng ký thành viên. Có vài lần tôi đã tính chủ động gọi cho cô ấy. Cớ thì tôi có hàng tá. Tôi có thể nói là mình gọi vì mới có mẫu vải rèm mới chẳng hạn. Vậy nhưng tôi không đủ dũng cảm. Tôi không muốn bị cô ấy nghĩ là, mới nói chuyện thân mật một chút mà tôi đã cho là có thể quên sạch quá khứ và tỏ ra vồn vã.

Sau vài ngày sống trong bồn chồn, tôi nhận được cú điện thoại mà mình mong đợi bấy lâu. Khi đó tôi vừa hướng dẫn khách và trở vào văn phòng xong. Một nhân viên đàn anh bắt máy và báo với tôi rằng “Một vị tên Uehara gọi cho cậu đó”.

Tôi giằng lấy ống nghe như cướp rồi nói “A lô, Tajima xin nghe”. Hơi thở trở nên gấp gáp.

“A lô, là tôi, Uehara đây. Hôm nọ cảm ơn anh nhiều.”

“Không, không có gì đâu,” vừa để ý cái nhìn của đàn anh tôi vừa đáp. Ở đây nghiêm cấm nói chuyện một cách suồng sã.

“Ngày mai tôi có thể tới cửa hàng được không nhỉ?”

“Không vấn đề. À ừm, khoảng mấy giờ quý khách muốn tới?” Tôi hỏi trong lúc cổ trần áp trống ngực đang đập rộn ràng.

Ngày hôm sau là thứ Bảy. Cô ấy nói sẽ tới lúc sáu giờ chiều. Tôi đáp là rất mong được gặp lại quý khách. Lập tức tôi phải kìm nén không cho bản thân ngân nga hát.

Ngày hôm sau, tâm trạng tôi phấn chấn từ buổi sáng. Tôi đặc biệt chú ý tới kiểu tóc và còn cẩn thận cạo râu không để bị sót. Thật may mắn là phải mặc đồng phục nên tôi không cần lo lắng về chuyện quần áo.

Thứ Bảy khách tới rất đông. Thịnh thoảng cửa hàng còn bị rơi vào tình trạng thiếu nhân viên hướng dẫn, những lúc như thế chúng tôi sẽ để cho khách tự đi ngắm đồ. Tôi cũng phải hướng dẫn khách không ngừng nghỉ. Dẫu vậy, đôi lúc hồn tôi vẫn như treo ngược cành cây. Chốc chốc tôi lại nhìn đồng hồ và đợi nó chỉ sáu giờ.

Ngay sau khi tôi tiễn một vị khách trông không có vẻ gì là định mua nhưng vẫn đòi giải thích rõ là lắm, Uehara Yukiko bước vào cửa hàng trong một bộ suit màu xám. Cô ấy nhìn tôi và nhoẻn miệng cười.

“Thật là khéo quá, vị khách trước vừa mới về.”

“Anh bận như vậy, thật không sao chứ?”

“Đương nhiên rồi. Hơn nữa, cô Yukiko là một vị khách quan trọng của chúng tôi mà.”

Cô ấy mấp máy môi nói hai chữ cảm ơn.

“Ừm, vậy tôi dẫn cô ra khu rèm cửa nhé?”

Cô ấy gật đầu và không nói gì. Đó là điểm khởi đầu cho khoảng thời gian hạnh phúc của tôi.

“Thú thực là tôi đã lo lắng. Sợ là cô sẽ không tới đây nữa.”

“Vì sao chứ?”

“Thì vẫn là chuyện hồi xưa...”

“Ta đừng nhắc chuyện hồi xưa nữa. Nó đã trôi qua rồi mà.”

Cách nói như ngầm nhắc nhở. “Ừm,” tôi nói.

Tới khu rèm cửa, tôi thấy nữ chuyên viên tư vấn đang đứng đó với vẻ mặt lúng túng. Cô ấy nhìn về phía tôi ra hiệu cầu cứu.

“Có chuyện gì vậy?”

“A cậu Tajima. Có vị khách kỳ lắm.”

“Kỳ là sao?”

“Vị khách đó nói muốn xem chất liệu vải rèm nên tôi đã bảo là xin cứ tự nhiên. Nhưng người đó lại lần lượt tháo hết chỗ vải mẫu đang treo xuống. Không chỉ vậy, người đó thậm chí còn tháo cả rèm đăng ten nữa.”

“Sao lại vậy? Cô thử gọi bảo vệ xem?”

“Nhưng khách lại bảo là muốn so sánh các loại với nhau nên tôi chẳng nói lý lại được.”

“Nhưng tháo hết vải mẫu ra như thế thì sẽ ảnh hưởng tới các khách khác mà?”

“Đúng là như vậy. Thế nên tôi mới đang không biết phải làm sao đây.”

“Người đó giờ đang ở đâu?”

“Ở bàn phía trong cùng.”

Tôi gạt đầu và cài chiếc cúc áo khoác bị tuột.

“Cô Yukiko chờ tôi chút nhé. Chắc sẽ nhanh thôi.” Nói đoạn tôi rời đi.

Khi đi xuyên qua chỗ vải mẫu được xếp thành hàng, đúng như lời nữ chuyên viên tư vấn nói, một người đàn ông đang đứng hướng về phía chiếc bàn. Phải hơn chục mẫu vải đang nằm trên bàn và ghế.

“Thưa quý khách, rất xin lỗi nhưng vì các khách khác cũng sẽ xem hàng, nên khi tháo vài mẫu, quý khách có thể vui lòng một lần tháo hai đến ba mẫu thôi có được không ạ?” Tôi cất tiếng với người mặc áo khoác màu trắng ngà.

Tuy nhiên người đàn ông đó không hề phản ứng. Giữ nguyên tư thế đầu lưng về phía tôi, người đó vẫn đang lúc thì sắp xếp rồi thay đổi vị trí các mẫu vải, lúc thì soi chúng dưới ánh sáng.

“Quý khách...”

“Đừng nói mấy lời keo kiệt như thế chứ.” Người đàn ông nói mà vẫn không ngoái lại nhìn. “Tôi chỉ đang xem thôi mà.”

“Thế nhưng sẽ ảnh hưởng đến các khách khác...”

Khi tôi nói tới đó, người đàn ông quay ngoắt lại. Trông thấy gương mặt của người đó, tôi chết lặng. Suy nghĩ trong đầu bỗng nhiên bay biến hết.

“Nhà tôi có nhiều cửa sổ nên cần nhiều rèm, thành thử tôi không quyết được.” Gương mặt đã từng khiến tôi khổ sở đang ở ngay trước mắt. Gương mặt đó cười tủm tỉm gian ác. “Lâu rồi không gặp.”

Thật là ngớ ngẩn, nhưng lời tôi đáp lại lúc đó lại là “chào mày”. Hẳn là tôi vẫn chưa thể suy nghĩ lại một cách mạch lạc. Ngó thấy tôi như vậy, Kuramochi lại cười thêm.

“Làm sao đấy, mặt mày như người mất hồn thế? Việc tao ở đây kỳ lắm à?” Hẳn liếm môi. “Cơ mà chắc là cũng bất ngờ ha?”

“Tại sao mày lại ở đây?”

“Đoán coi, tại sao nhỉ?” Hẳn xòe hai tay như một nhà ảo thuật.

Tôi cảm nhận sau lưng có người. Ngoái lại nhìn thì từ giữa những chiếc rèm, Yukiko vừa mới bước ra.

Ngay khoảnh khắc này, ngực tôi đau nhói. Không hẳn là tôi đã nghĩ đến một điều gì cụ thể, song dự cảm chẳng lành như một cây kim đã đâm thẳng

tim tôi.

“Xin lỗi anh,” Yukiko làm vẻ mặt hối lỗi. “Anh ấy đã cấm tôi không được nói gì nên tôi đành vào cửa hàng một mình. Tôi đã bảo anh ấy là đừng làm mấy việc như trẻ con đó rồi, vậy mà...”

“Diễn một chút thôi mà. Dù gì thì cũng năm, sáu năm rồi mới gặp lại nhau. Nếu chỉ xuất hiện với lời chào đơn giản thì nhạt nhẽo lắm,” Kuramochi nói giọng bông đùa.

“Chuyện này là sao đây?” Tôi lần lượt nhìn gương mặt hai người họ. “Hai người đang trêu tôi đấy à?”

“Gì mà nổi sùng lên thế?” Kuramochi cười gượng rồi ra đứng bên cạnh Yukiko, mặt thản nhiên như không. “Yukiko đã đến đây rồi nhỉ? Sau đó cô ấy đã cho tao hay về mày. Và tao đã dứt khoát đòi đi cùng cô ấy lần này.”

Tôi nhìn Yukiko. Có lẽ tôi đã mang vẻ mặt đầy sát khí.

“Hôm trước cô đâu có nói gì về Kuramochi?” Tôi chẳng còn đủ tỉnh táo để dùng kính ngữ nữa.

“Vâng, không hiểu sao tôi lại để vượt mất cơ hội đề cập tới chuyện đó.” Cô ấy thề lười. Cử chỉ đó khiến tôi thêm phần bực bội.

“Có thể làm việc cho một cửa hàng nội thất hàng đầu thế này, đáng nể đấy. Khi nghe tin từ Yukiko tao đã mừng lắm. Tao đã luôn lo lắng về mày suốt thời gian qua.” Kuramochi vừa nhìn khắp cửa hàng vừa nói. Tuy giọng điệu của hắn tỏ ra thán phục, song tôi nhận ra ẩn sâu bên trong thấp thoáng có sự khinh thường.

“Hai người... ừm, đã luôn giữ liên lạc từ hồi đó?”

“Từ hồi đó, ý mày là từ sau vụ Tozai Shoji? Ừ, đúng vậy đó. Vì vụ đó mà tụi mình đều lao đao ha.”

Cách nói như thế hắn là nạn nhân vậy. Xem chừng trước mặt Yukiko hắn đã luôn cư xử như vậy.

“Ừm, lẽ nào,” tôi hỏi Yukiko. “Người đã giúp đỡ ông Makiba là...”

“Anh ấy đó.” Cô ấy nhanh chóng thừa nhận.

Tôi kinh ngạc nhìn Kuramochi. Hẳn gái sống mũi một cách then thừng.

“Chẳng phải việc gì to tát đâu. Chẳng qua vì tao là người trong nội bộ nên mới thuận tiện làm được nhiều chuyện thôi.”

“Nhưng chẳng phải hồi đó Tozai Shoji không còn chút tiền nào sao?”

“Đúng là như thế, nhưng tao đã có nhiều cách. Mà thôi, bỏ qua chuyện đó đi. Mà dẫn tao đi quanh cửa hàng đi chứ. Lần trước mày đã dẫn Yukiko rồi mà? Vừa ngắm nội thất ta vừa kể cho nhau nghe về cuộc sống dạo gần đây đi ha!”

“Thứ lỗi, nhưng tao không làm vậy được. Tao đang trong giờ làm.”

“Ai bảo là mày phải trốn việc? Tụi tao là khách mà. Giới thiệu nội thất cho khách là công việc của mày còn gì. Hãy giới thiệu cho tụi tao những món đồ mà mày có thể tự tin tiến cử.”

Chẳng biết từ bao giờ tay của Kuramochi đã đặt lên vai Yukiko, vẫn liếc nhìn bàn tay, tôi hỏi hăng. Câu hỏi mà tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần để đón nhận câu trả lời.

“Hai người đang yêu nhau à?” Giọng tôi yếu ớt một cách thảm hại.

“Ừ,” Kuramochi đáp nhẹ bằng. “Xuân năm sau tụi tao sẽ làm đám cưới. Nên bây giờ đang tìm nội thất cho nơi ở mới nè.”

26

Kuramochi nói là hẳn thích nội thất của Mỹ. Bởi kích thước của chúng đều rất to.

“Tao thích một chiếc bàn ăn cho tầm mười người ấy. Loại mà có thể mở tiệc và mời khách tối. Chỗ này có loại đó không?”

“Nếu là bàn cho tám người ngồi thoải mái thì có một vài chiếc.”

Tôi dẫn hai người tới khu hàng nội thất ngoại quốc. Kuramochi để mắt đến chiếc tủ búp phê được trưng bày ở đó đầu tiên.

“Cái này được đấy. Với kích cỡ này thì có thể bày được cái đĩa pha lê ấy đó.” Kuramochi nhìn Yukiko và nói. “Có thể bày biện cả chỗ đĩa bát mà Yukiko sưu tầm nữa.”

Bên cạnh chiếc tủ búp phê đó đặt một chiếc bàn ăn với cùng chất liệu và màu sắc. Tôi giới thiệu nó cho hẳn.

“Hiện tại thì bàn này dành cho sáu người ngồi, nhưng gắn thêm mặt bàn vào là có thể biến thành bàn cho tám người.”

“Chà chà, được phết đấy.”

Hẳn vừa xoa xoa mặt bàn vừa ngắm nghía nó cùng chiếc tủ búp phê. Có lẽ hẳn đang hình dung đặt chúng ở nhà mới thì trông sẽ như thế nào.

Chẳng mấy chốc, ánh mắt hẳn dừng lại ở một thứ khác. Hẳn rời khỏi bàn và bắt đầu hùng hổ bước đi. Trông thấy hướng đi của hẳn, tâm trạng tôi tối sầm.

“Này, Yukiko. Cái này thì sao?” Kuramochi vẫy gọi người phụ nữ sắp trở thành vợ mình.

Thứ mà hắn vừa mắt là bộ khung giường của cùng một nhà sản xuất. Đó là một chiếc giường đôi rộng, khá lớn.

“Đẹp đấy, nhưng mà...”

“Nếu là cái này thì sẽ vừa khít với căn phòng đó, em không thấy sao? Anh nói rồi đấy, anh ghét cảnh hai người phải chen chúc trên một chiếc giường chật chội lắm. Cái này còn tiếp màu với giấy dán tường nữa.”

“Với cả,” nói tới đó Kuramochi hạ giọng rồi thì thầm gì đó vào tai Yukiko. Tuy không biết nội dung, nhưng liên quan đến chuyện gì thì biểu cảm nhăn nhó đó đã nói lên tất cả. Yukiko làm vẻ mặt ngượng ngùng xen lẫn bối rối, rồi nguýt hắn nói, “Đồ ngốc này”. Tôi bất giác cúi mặt.

Xem chừng giữa hai người bọn họ đã có mối quan hệ xác thịt. Mặc dù coi đó là chuyện đương nhiên, song khi bị buộc phải chứng kiến thứ mà bản thân đã cố né tránh, tôi không thể ngăn trái tim mình chùng xuống.

“Này, Tajima. Trước hết là tao chốt cái này.” Chỉ tay vào bộ khung giường, Kuramochi nói. “Đừng có bảo tao là trong kho hết hàng nha.”

“Tao sẽ kiểm tra xem sao, nhưng chắc là còn hàng đó. Hôm nọ thuyền chở đồ nội thất của nhà sản xuất này vừa cập bến mà.”

“Thế à? Nhân tiện, cái này cũng đẹp nhỉ?” Hắn đánh mắt sang chiếc tủ com mốt bên cạnh giường.

Ngoài khung giường, Kuramochi nói là sẽ mua thêm bộ nội thất phòng ăn, tủ búp phê và tủ com mốt, rồi cả bàn đầu giường. Tổng giá trị đơn hàng lên đến gần ba triệu yên. Dẫn hai người ra sảnh dành cho khách mua hàng, bưng nước cam tới cho họ, rồi tôi xuất hóa đơn.

“Tajima, toàn bộ chỗ này sẽ được tính vào thành tích của mày đúng không?” Kuramochi hỏi.

“Ừ,” tôi đáp.

“Nếu vậy thì tốt rồi. Dầu sao tao cũng muốn giúp mày tăng thành tích. Nói thật là tao đã được công ty bất động sản chỗ tụi tao mua nhà giới thiệu cho một cửa hàng nội thất giá rẻ. Nhưng nghe tin từ Yukiko xong, tao đã quyết định là sẽ mua ở chỗ mày.”

“Cảm ơn mày.”

“Gì thế, mỗi thế thôi á? Mày có thể tỏ ra cảm kích hơn chút mà.”

“Anh Osamu,” Yukiko huých khuỷu tay vào nách hăn. Cử chỉ đó còn khiến tôi hụt hẫng hơn là lời nói của Kuramochi.

“Tao biết ơn mà,” tôi nói kèm theo một nụ cười giả tạo. “Và cũng rất cảm kích. Cơ mà nói thế nào nhỉ, đột ngột quá nên không nói nên lời thôi. Lâu lắm rồi mới gặp lại, rồi còn hay tin mày sẽ kết hôn với cô ấy nữa...”

“Rồi còn mua một đồng nội thất nữa, ha?” Kuramochi cười hoan hỉ. “Lần tới ta hãy từ từ hàn huyên nha. Tao muốn mày nghe về công việc của tao. Có vẻ mày cũng đã gặp phải nhiều chuyện, nhưng tao cũng trải qua biết bao sóng gió chẳng kém gì đâu. Bảy nổi ba chìm, khổ cực lận đận lắm.”

“Hiện tại mày đang làm công việc gì?”

“Nói vắn tắt lại thì là cổ phiếu.”

“Cổ phiếu?” Câu trả lời của hăn hoàn toàn nằm ngoài dự đoán. Kiến thức về thứ đó của tôi cũng là con số không.

“Cổ phiếu, trong ‘công ty cổ phần’ ấy. Bán ra hoặc mua vào thì sẽ được lời hoặc bị lỗ.”

“Mày đang bán cái đó hả?”

Nghe tôi nói vậy Kuramochi liền phì cười.

“Tao bán cổ phiếu thế nào được. Thôi để lần sau tao sẽ giải thích cho. Đó là một công việc thú vị.” Hăn nhe răng cười.

“Hừm... Nói gì thì nói, có vẻ mày cũng đã thành đạt rồi. Còn mua cả một căn hộ cao cấp cơ mà.”

“Nhà cũ thôi. Nhưng mà ở nội thành đó.” Kuramochi khẽ ưỡn ngực. “Khi nào chuyển nhà xong và ổn định, tao sẽ liên lạc! Tới lúc đó mày ghé chơi nhé. Khi ấy, chỗ nội thất mày bán hôm nay nhất định là đã được bày vào đúng vị trí rồi.”

“Ghen tị thật đấy.”

“Mày cũng cố lên. Thôi, lần tới nhất định phải từ từ hàn huyên nhé.”

Tôi cảm thấy băn khoăn trước lời nói đó của Kuramochi. Suy nghĩ ấy dường như đã hiện cả lên mặt tôi, hẩn nhứ mày.

“Đừng nhìn tao bằng con mắt ngờ vực vậy chứ. An tâm đi, lần này tao không đồng lõa với tụi lừa đảo đâu... Em nhỉ?”

Thấy Kuramochi tìm kiếm sự đồng tình, Yukiko mỉm cười nói, “Lần này có vẻ là tin được đó.”

Sau khi tiễn hai người tới tận lối ra vào, tâm trạng tôi vẫn ủ rũ ngay cả khi đã trở lại văn phòng. Tôi chẳng lấy làm vui dù đã gạt hái được doanh thu lớn. Chỉ có cảm xúc nhục nhã đang cuộn trào trong lồng ngực. Không chỉ bị Kuramochi cướp mất Yukiko, tôi còn buộc phải chọn đồ đạc cho tổ ấm mà hai người từ nay sẽ gây dựng. Bàn để Kuramochi thưởng thức những món Yukiko tự tay nấu, và giường để Kuramochi ôm lấy cơ thể Yukiko...

Mặc dù sếp đã khen ngợi tôi về thành tích bán hàng ngày hôm đó, nhưng tôi hầu như bỏ ngoài tai.

Một bước từ thiên đàng rơi xuống địa ngục đúng là câu để chỉ tình cảnh này. Ngay sau khi gặp lại Yukiko, mỗi ngày của tôi đều vui không để đâu cho hết, ấy vậy mà từ khi gặp Kuramochi, làm cái gì cũng khiến tôi chán nản. Không thể chú tâm vào chuyện bán hàng, thành tích của tôi sụt giảm.

“Có chuyện gì vậy? Cậu thấy trong người không khỏe à?”

Tôi đang ngồi ngẩn ngơ trong văn phòng thì sếp bắt chuyện.

“Dạ không, không có chuyện gì đâu ạ.”

“Vậy sao? Nhưng mà gần đây cậu hơi khác lạ đó. Hôm qua hình như cậu còn để vượt mất khách đã định mua hàng thì phải?”

“Ơ...”

Chắc chắn là đồng nghiệp đã mách lẻo với sếp. Vợ chồng trung niên muốn mua một chiếc tủ com một kiểu truyền thống đã hỏi tôi rất nhiều, nhưng dần dà tôi chẳng buồn trả lời nữa, sau cùng đã trót nói một câu đại ý là họ không cần phải vội mua làm gì.

“Nói chung cậu làm thế là không ổn đâu. Nếu cậu thấy không khỏe thì hãy xin nghỉ ốm đi. Còn nếu không phải, thì làm việc cho tử tế vào.”

“Vâng, tôi xin lỗi.”

Sếp hình như còn muốn nói thêm điều gì nữa, song, đúng lúc đó điện thoại đổ chuông. Ông ấy nhắc ống nghe lên. Sau khi nói chuyện một chút, sếp ngược lên nhìn tôi.

“Có khách chỉ định cậu đấy. Cố lên nhé.”

Tôi cúi đầu đáp vâng rồi đi ra khỏi văn phòng.

Trong tâm trạng không hề hứng khởi, tôi đi ra quầy lễ tân. Tôi đang nghĩ hay là mình xin nghỉ việc một thời gian. Nhưng ngay lúc kiểm tra tên khách hàng, toàn bộ suy nghĩ liền bay biến. Đập vào mắt tôi là cái tên Uehara Yukiko.

Đi đến tiền sảnh, tôi bắt gặp Yukiko đang đợi một mình. Nhưng tôi vẫn không an tâm. Có khi Kuramochi sẽ lại xuất hiện từ đâu đó giống như lần trước.

Yukiko nhìn thấy tôi liền nhoẻn miệng cười, chắc chắn không nhận ra sự cảnh giác của tôi.

“Chào anh.”

“Kuramochi đâu? Thế nào hai người chẳng tới cùng nhau.” Tôi đảo mắt nhìn chung quanh.

Nụ cười của cô ấy chuyển thành một nụ cười gượng.

“Xin lỗi anh về chuyện lần trước nhé. Anh ấy có phần trẻ con như vậy đó.”

“Vậy tức là cô thực sự tới một mình?”

“Tôi tới một mình thôi.” Cô ấy gật đầu. “Tôi muốn xem rèm một lần nữa.”

“Tôi hiểu rồi. Để tôi dẫn cô đi xem.”

Cảm xúc của tôi khá hỗn độn. Tôi sốc khi biết đã bị Kuramochi cướp mất Yukiko nhưng lại thấy vui khi có thể gặp cô ấy như thế này. Dẫu biết rèm cửa mà cô ấy muốn xem là dành cho cuộc sống mới của bọn họ, song tôi quyết định sẽ không nghĩ về chuyện đó nữa.

Bây giờ không có Kuramochi trốn ở khu rèm cửa nữa. Giống như lần trước, tôi gọi nữ chuyên viên tư vấn hỗ trợ Yukiko chọn rèm.

Nữ chuyên viên hỏi Yukiko về độ lớn của cửa sổ cũng như không khí của căn phòng vân vân. Tôi đứng cạnh nghe Yukiko trả lời nên cũng nắm được đại khái bố cục không gian của căn nhà mà Kuramochi mua. Đó là một căn gồm hai phòng ngủ, một phòng khách, một nhà bếp và còn tương đối rộng rãi. Hẳn là bộ nội thất phòng ăn và tủ búp phê mà họ mua hôm nọ sẽ hợp lắm. Ngọn lửa ghen tuông đã không còn phừng phừng bùng lên, nhưng cũng không hẳn đã tắt ngúm, nó đang phì phì nhả khói đen ngòm.

Sau khi chọn được rèm, chúng tôi lại đi tới sảnh tiếp khách như lần trước.

“Chuyện hai người sắp kết hôn nghĩ đi nghĩ lại tôi vẫn thấy khá kỳ lạ.”

“Nhìn từ phía anh Tajima thì có lẽ là vậy ha. Cũng đã mấy năm rồi chúng ta không gặp nhau.”

“Hai người bên nhau lâu rồi à?”

“Vâng...” Cô ấy khẽ nghiêng đầu. “Có lẽ là được bốn năm rồi. Nhưng mà hẹn hò đi chơi thì chắc là từ trước đó nữa.”

“Quả nhiên hai người thân nhau từ vụ của ông Makiba à?”

“Vâng, có thể nói là vậy. Bọn tôi đã gặp nhau suốt vì vụ đó.”

Tôi nhớ lại chuyện mình đi gặp ông Makiba sau khi nghỉ việc tại Tozai Shoji một thời gian. Khi ấy cả ông lão lẫn Yukiko đều đã từ chối tôi, nhưng Kuramochi thì lại chiếm được trái tim họ.

“Theo như cô nói lần trước, ông Makiba nhận lại được tiền không phải là nhờ thắng kiện nhỉ?”

“Đúng vậy. Kể cả có kiện cáo đi chẳng nữa cũng không biết bao giờ tiền mới được hoàn trả, mà có được hoàn trả thì cũng chỉ được một chút xíu mà thôi, anh ấy đã nói như vậy đó.”

“Thế rồi cậu ta đã làm cách nào?”

“Tôi cũng không nắm được chi tiết, nhưng hình như, trong lúc còn ở Tozai Shoji anh ấy đã hoàn tất thủ tục hủy hợp đồng cho ông Makiba và ép kế toán trả một mức tiền tương xứng với tiền thanh toán hợp đồng. Vì trong công ty gần như không còn tiền, anh ấy kể là đã phải cạnh tranh với những nhân viên có cùng ý định làm thủ tục hủy hợp đồng cho nạn nhân dừ lắm. Rằng ai nhanh chân thì là kẻ thắng cuộc.”

Dối trá, tôi nghĩ. Không phải gần như không có tiền, công ty đó chẳng có lấy một xu thì có. Quan trọng nhất, là bản thân hợp đồng chỉ được làm qua loa, nên thủ tục hủy hợp đồng cũng chẳng có gì khó khăn cả.

“Cụ thể là đã lấy lại được bao nhiêu tiền?”

Nghe tôi hỏi, cô ấy liền giơ ra ba ngón tay.

“Ba triệu yên. Tính ra ông chỉ mất tiền lệ phí thôi.”

Tôi cảm thấy càng lúc càng lạ. Cơ cấu của công ty đó đâu cho phép một số tiền lớn như vậy tới tay một tên lâu la như Kuramochi. Toàn bộ số tiền đã bị bè lũ lãnh đạo cầm theo và cao chạy xa bay rồi.

“Chuyện diễn ra dễ dàng đến thế sao?”

“Hình như không dễ dàng đâu. Tôi cũng mới nói đó, nghe đâu cuối cùng nó đã trở thành một trận chiến giành giật tiền. Nhưng vì đã hạ quyết tâm bằng bất cứ giá nào cũng phải đòi lại được phần tiền của ông Makiba, anh ấy đã dùng cả tính mạng mình để giành giật với công ty đó.”

“Ồ...”

Chuyện chẳng có tí gì đáng tin cả, song Yukiko coi bộ không hề nghi ngờ. Dĩ nhiên, nhất định bởi thế mà cô ấy mới cảm kích tấm chân tình của Kuramochi và động lòng với hắn.

Sau khi cô ấy về, tôi hút thuốc ở văn phòng. Trong đầu, viễn cảnh đáng ghét do tôi tưởng tượng ra đang chạy vòng quanh.

Vài năm trước, cảnh sát đã “ghé thăm” tôi. Họ nói rằng đã có nhân viên kinh doanh lợi dụng tên tôi để giao dịch và ăn chặn tiền khách thanh toán. Ngoài Kuramochi ra tôi không thể nghĩ tới ai khác. Tuy nhiên, tôi lại chưa từng suy nghĩ về việc tại sao hắn làm chuyện đó và đã làm gì với số tiền ấy. Tôi nghĩ là giờ mình đã tìm thấy câu trả lời. Hắn, vì để trả lại tiền cho ông Makiba, đã đi lừa những nạn nhân khác. Về chuyện tại sao hắn lại đối xử đặc biệt với một mình ông lão ấy, xét tới diễn biến sau đó thì có thể dễ dàng đoán ra. Mục đích của hắn không phải là để ông lão biết ơn mình mà là chiếm được cảm tình từ Yukiko.

Cho dù thế đi chăng nữa thì ba triệu yên...

Nghĩ tới đó tôi như choàng tỉnh. Tôi sực nhớ đến bà Kawamoto Fusae đã treo cổ tự vẫn. Tổng thiệt hại của bà ấy là vài triệu yên. Có dấu vết để lại

cho thấy một phần của khoản tiền đó đã bị rút từ ngân hàng. Phải chăng là Kuramochi đã đưa cho ông lão Makiba số tiền hẫc cướp được từ bà ấy?

Tên đó là loại người có thể làm được những chuyện như thế. Hẫc đã sống như vậy suốt bao năm qua.

Giọng nói như thì thầm của con trai bà Kawamoto Fusae vang lên bên tai tôi. Giọng nói chất chứa nỗi căm hận. Tôi thật muốn cho Kuramochi nghe giọng nói đó.

Khoảng một tuần sau, Kuramochi đến tìm tôi một mình. Biết là hẫc, tôi đã tính đối với người khác, nhưng công ty quy định nhân viên sẽ buộc phải tiếp khách khi được chỉ đích danh và đang không bận gì khác.

“Tao nhận được rèm rồi!” Hẫc nói ngay khi nhác thấy mặt tôi. “Màu đẹp đấy. Tao nghe nói chất vải đó là do mày đề xuất. Cô ấy nhờ tao gửi lời cảm ơn tới mày.”

“Cô ấy ưng ý là được rồi.”

“Đồ nội thất vẫn sẽ được giao trong tháng sau đúng không?”

“Yên tâm. Mày tới để kiểm tra chuyện đó à?”

“Không, tao muốn xem qua bản viết. Rồi thì tử sách. Tao làm việc ở nhà tương đối nhiều.”

“Mày bảo là đang làm công việc liên quan tới cổ phiếu nhỉ? Cái này khác với công ty trái phiếu à?”

“Hơi khác một chút. Mà phải nói là khác hoàn toàn thì đúng hơn.” Nói vậy rồi hẫc nhìn tôi chăm chú. “Mày có học về cổ phiếu hả?”

“Không tới mức học. Tao chỉ đứng coi cộp ở hiệu sách thôi.”

“Ồ, thế à?” Hẫc gật đầu với vẻ mặt như đang mưu tính điều gì đó. Việc hẫc biểu lộ vẻ mặt như thế đối với tôi là một điềm báo không mấy tốt lành.

Bản viết và tử sách nằm ở cùng một khu. Tôi nhanh chân dẫn hẫc tới đó. Tôi đã muốn kết thúc công việc ngột ngạt này càng sớm càng tốt.

Tuy nhiên, phía Kuramochi lại không có vẻ gì là muốn tha cho tôi sớm. Vừa ngắm nghía những món đồ nội thất tôi giới thiệu, hắn vừa như đang nghĩ ngợi chuyện gì khác.

“Cổ phiếu như là một hình thức đánh bạc được chính phủ công nhận vậy.” Trong lúc vuốt ve chiếc bàn viết hắn mở lời. “Đã vậy tiền cược lại còn lớn. Thua không có nghĩa là sẽ mất tiền cược. Cứ kiên trì ắt sẽ có tin vui. Đến khi thắng và phát sinh lợi nhuận thì có thể bán đi. Chỉ cần lặp đi lặp lại quá trình đó thì sẽ không bị lỗ. Cách hoạt động là như vậy đó.”

“Tao thấy đây người bị lỗ mà?”

“Đấy là khi mày cược ít tiền thôi. Không đủ tiềm lực để kiên trì theo nên mới không thành. Chưa kể mày sẽ buộc phải chú trọng tới phần thông tin. Nếu muốn có lời nhanh thì thông tin rất quan trọng.”

“Chắc không phải là mày đang bảo tao mua cổ phiếu đâu nhỉ?”

Kuramochi tròn mắt trước lời nói của tôi.

“Nếu phải thì mày tính làm gì?”

“Mày đùa à?” Tôi phẩy tay. “Tao hoàn toàn không dư dả để làm chuyện như thế. Gắng lắm tao mới kiếm đủ ăn qua ngày. Nếu mày tới với ý bán cổ phiếu cho tao thì xin lỗi, mong mày về cho.”

Giữa chừng Kuramochi lắc đầu, rồi hắn bắt đầu phẩy cả tay.

“Mày an tâm đi. Tao hoàn toàn không có ý đó. Với cả trước đây cũng đã nói rồi, tao không thể bán cổ phiếu. Chẳng qua là nếu mày có ý muốn mua cổ phiếu thì tao đang tiện có vài cái tên tốt có thể chỉ cho mày. Nếu nội hôm nay hoặc ngày mai mày mua thì sẽ kiếm được lợi nhuận với xác suất tương đối cao.”

“Nếu thế sao mày không tự mua đi?”

“Dĩ nhiên là tao đã mua nhiều nhất có thể rồi. Với thiện chí của một người bạn, tao muốn cho mày hưởng sái thôi. Tính du di đi thì chắc cũng

phải lời được một hoặc hai triệu yên đó. Nhưng tao sẽ không tham lam mà sẽ bán hết.”

Tôi nhìn Kuramochi thản nhiên nói về những khoản tiền lớn. Thì ra tên này đang làm công việc như thế. Bảo sao hắn có thể sống xa hoa như vậy. Nhưng cổ phiếu ngon ăn đến vậy sao?

Kuramochi đột nhiên phá lên cười. Hắn vỗ vai tôi.

“Tao xạo đó. Vốn làm gì có loại cổ phiếu nào ngon đến thế được. Ngay từ đầu tao đã là người theo chủ nghĩa sẽ không tự mua cổ phiếu.”

“Cớ gì mà mày lại nói dối như thế vậy?”

“Vì tao muốn mày hiểu về nội dung công việc của tao.” Hắn lôi từ túi áo khoác ra tấm danh thiếp. Trên đó in chức danh “Trưởng phòng Cổ phiếu câu lạc bộ đầu tư”.

“Câu lạc bộ đầu tư?”

“Là một công ty tư vấn đầu tư. Rất nhiều người muốn mua cổ phiếu để kiếm lời. Thế nhưng họ không biết nên mua từ công ty nào. Khi ấy công ty tao sẽ vào cuộc. Công ty tao sẽ cung cấp thông tin cho những người đó và nhận thù lao. Đó là nội dung công việc.”

“Thì ra là cung cấp thông tin...”

“Mặt mày như đang muốn hỏi vậy mà cũng thành kinh doanh được à, đúng không? Thế mà nó lại thành mới hay. Tajima, thoát nghe thông tin giả của tao mà cũng đã lung lay đúng không?”

“Tao chẳng lung lay gì sắt,” tôi nổi nóng đáp. “Tao đã nghĩ là có chuyện ngon ăn đến vậy sao, thế thôi. Tao không có ý muốn mua cổ phiếu gì cả.”

“Nhưng rõ ràng là mày cũng quan tâm. Đây là bước đầu tiên đó. Những người muốn chơi cổ phiếu ai ai cũng đòi thông tin. Bất cứ thông tin nào cũng sẽ thành thứ để bán. Chứng minh được điều đó là thành công của công ty tao.”

Chỉ cần nhìn những thứ Kuramochi mua là có thể biết rõ việc hắn đang ăn nên làm ra. Song, tôi vẫn tự hỏi vì cớ gì mà tên này năm lần bảy lượt đều làm việc trong những ngành mờ mờ ám ám như thế.

“Tại sao mày chọn công ty đó?”

“Tao được chủ tịch nhìn trúng. Biết tuổi của chủ tịch chỗ tao rồi mày sẽ bất ngờ cho coi. Mới chỉ ba mươi tuổi thôi! Lúc thành lập công ty là hai mươi tám tuổi. Chủ tịch đã bắt đầu chỉ với hai người, bản thân chủ tịch và một nhân viên văn phòng. Vậy mà hiện nay công ty có hơn một trăm nhân viên. Mày thấy siêu không?”

“Mày làm cho công ty đó từ bao giờ vậy?”

“Vừa tròn hai năm.”

“Hai năm? Vậy chẳng phải là từ khi công ty mới được thành lập sao?”

“Đúng vậy. Nhân viên văn phòng duy nhất dưới trướng chủ tịch đó chính là tao đây.” Kuramochi trở ngón cái vào mình rồi cười.

Lúc đang làm thủ tục bán tủ sách và bàn viết ở sảnh tiếp khách, hắn lại hỏi tôi như mọi lần:

“Này Tajima, hiện tại lương của mày bao nhiêu thế? Mày có hài lòng với số lương đó không?”

“Khá là hài lòng.”

Nghe câu trả lời của tôi, hắn hừ mũi.

“Đó là bởi mày không có tham vọng. Mà thế thì không thành công được đâu. Ghé chơi công ty tao một lần nhé? Tao sẽ giải thích nội dung công việc cho mày. An tâm đi, mày sẽ nhớ ngay thôi.”

Tôi ngừng cánh tay đang viết hóa đơn và ngược lên lườm hắn.

“Thế này có được tính là mày đang chiêu dụ tao không?”

“Tao không được phép à?”

“Chắc mày chưa quên vụ Tozai Shoji đâu nhỉ? Tao bị mày dụ dỗ nên đã trở thành tòng phạm của vụ lừa đảo ấy. Chuyện như thế tao sẽ cạch tới già!”

Tối đó, Kuramochi không những không nổi cáu, mà còn dang hai tay ra như thể kinh ngạc lắm.

“Ý mày là việc tao đang làm bây giờ là lừa đảo sao? Về vụ Tozai Shoji đúng là tao thấy có lỗi lắm. Nhưng tao cũng là nạn nhân mà. Với cả, hồi đó với bây giờ căn bản là khác nhau. Hồi đó tao không biết tí gì về những người đứng đầu của Tozai Shoji. Nhưng bây giờ thì tao biết rõ. Bởi chính bản thân tao là một trong những người đứng đầu.”

Phải cố lắm tôi mới kiềm chế không bật ra câu “Bởi vậy nên mới càng không đáng tin”.

“Nói chung là tao không có hứng thú với chuyện như thế. Tao hài lòng với công việc hiện tại.”

“Thế à? Thế thì tao sẽ không ép mày. Tiếc thật đấy. Một cơ hội thành công hiếm có khó tìm, vậy mà.”

Tôi nhanh tay viết cho xong hóa đơn và yêu cầu Kuramochi ký tên. Hẳn ký một cách lười biếng.

“Mày còn nhớ bà Kawamoto không?” Vừa nhét hóa đơn vào phong bì tôi vừa hỏi.

Kuramochi nhú mày.

“Mày bảo ai cơ?”

“Bà Kawamoto Fusae. Mày quên rồi sao? Là bà lão sống một mình ở Hoya. Người mà mày đã xài chiêu ‘giăng bẫy bà già’ để lừa tiền ấy.”

Nghe tới “giăng bẫy bà già”, nét mặt Kuramochi trở nên âm u. Có lẽ đó là cụm từ mà hẳn không muốn nhớ đến.

“Bà lão đó bị làm sao à?”

“Bà ấy mất rồi, tự tử, treo cổ.”

Tôi tưởng là hẳn sẽ phải tỏ vẻ đau lòng một chút, song biểu cảm của Kuramochi không biến đổi là bao.

“Ồ. Vậy à? Thì?”

“Mày không cảm thấy gì sao?”

“Tao có cảm thấy tội nghiệp cho toàn bộ nạn nhân của Tozai Shoji chứ. Nhưng mà tao thì làm được gì đây? Cùng lắm cũng chỉ có thể trả lại tiền cho vài người thôi.”

“Vài người? Mày chỉ trả tiền cho ông Makiba thôi mà? Không phải chuyện đó cũng là vì mày muốn lấy lòng Yukiko nên mới làm sao?”

Kuramochi phá ra cười. Gãi gãi đầu, hẳn lầm bầm “Khỉ thật”.

“Nhắc mới nhớ, Tajima, mày hình như cũng từng để ý cô ấy nhỉ. Đang ghen à?”

Tôi siết chặt cây bút. Tôi khao khát muốn dùng nó đâm thủng con người của hẳn.

“Ngay cả sau khi biết Tozai Shoji là một công ty lừa đảo, mày vẫn vài lần lừa tiền của bà Kawamoto còn gì! Không chỉ bà Kawamoto. Mày còn lừa thêm vài người mới. Mày đã ăn chặn chỗ tiền đó. Lợi dụng tên tao. Bằng cách đó mày đã đem số tiền kiếm được trả cho ông Makiba. Không phải sao?”

Tới đây thì nét mặt của Kuramochi đã đánh lại. Trong ánh mắt đang đăm đăm nhìn tôi có một tia sáng sắc lẹm.

“Mày có bằng chứng gì sao?”

“Không có bằng chứng, nhưng chuyện như thế chỉ cần ngẫm một chút là ra.”

“Nếu chỉ là tưởng tượng vô căn cứ thì không phải chuyện gì cũng nói ra được đâu.” Hẳn đứng lên. “Bạn bè với nhau nên tao sẽ bỏ qua cho mày. Chứ không là tao hủy hết đơn hàng luôn rồi đấy.”

“Vì mà mà có người đã chết. Mà đã lừa lấy số tiền quan trọng vốn chỉ xếp sau mạng sống của người đó.”

Đang dậm bước đi, Kuramochi khựng lại, rồi ngoái nhìn. Hăn lắc lắc ngón tay trở.

“Mà nói hơi thiếu chính xác đó. Đâu chỉ mình tao. Mà là tao và mà. Chúng ta đã là một cặp bài trùng cơ mà.”

Tôi chết lạng trong giây lát. Hăn nói tiếp:

“Nhớ tới đám cưới bọn tao nha. Dù gì thì mà cũng là bạn từ thời tiểu học của tao mà.”

Dõi theo bóng lưng hăn đang sải bước rời đi, tôi nghĩ thầm, tao sẽ giết mà.

27

Dù đã nghĩ là không đời nào, nhưng sau đó không lâu, tôi thực sự đã nhận được thiệp mời cưới. Hội trường đám cưới là một khách sạn hàng đầu ở nội thành Tokyo, nghe nói họ sẽ tổ chức lễ cưới tại nhà thờ bên trong khách sạn. Cùng lời mời tới tham dự buổi lễ còn có lời nhắn nhờ tôi phát biểu trong lễ cưới. Đoán chừng hẳn hoàn toàn chắc cú là tôi sẽ tham dự, tôi không khỏi nghi ngờ rằng hẳn có vấn đề về thần kinh.

Tất nhiên là tôi chẳng có ý định tham dự. Song vài ngày sau, Yukiko lại xuất hiện ở chỗ làm của tôi.

“Anh ấy kêu em tới xác nhận xem anh Tajima có tham dự lễ cưới của bọn em không. Anh ấy bảo, chỉ gửi thiệp mời không thôi thì thật thất lễ.”

Ngắm gương mặt tươi cười trong lúc hồn nhiên nói chuyện của cô ấy, tôi cảm thấy như mình đã bị Kuramochi chơi cho một vố. Hẳn đã tiên liệu được việc tôi sẽ khước từ nên mới ra đòn trước.

“Anh sẽ tới chung vui cùng bọn em chứ?” Vừa bước đi trong gian hàng nội thất cô ấy vừa ngoái nhìn mặt tôi.

“Ừ, có lẽ... vậy.”

Tính toán của Kuramochi hoàn toàn chính xác. Bị cô ấy hỏi như vậy, tôi không thể nói là mình không có ý định tham dự. Tôi đã tính là cứ trả lời như vậy rồi hôm sau từ chối cũng được.

“Tốt rồi.” Cô ấy mừng rỡ nói, hoàn toàn không biết được nội tâm tôi.
“Ngoài ra tụi em còn muốn nhờ anh phát biểu trong lễ cưới.”

“Cái đó thì cho anh xin. Người như anh đâu có hợp.”

“Nhưng anh ấy bảo kiểu gì cũng muốn anh làm kìa.”

“Anh không hiểu lắm. Tại sao lại là anh?”

“Thì vì anh chơi với anh ấy từ hồi xưa còn gì. Anh ấy nói hai người là bạn suốt từ hồi tiểu học.”

“Bạn à...”

Tôi dẫn cô ấy tới khu nội thất của Ý. Ngày thường trong tuần, ban ngày ở đây hay vắng khách, đặc biệt là tầng hàng ngoại quốc sẽ trống trơn. Để chậm rãi trò chuyện thì đây là nơi lý tưởng.

“Em ngưỡng mộ hai anh lắm. Cũng không hẳn là em không có bạn từ hồi tiểu học hay trung học, nhưng còn chơi thân tới tận bây giờ thì em chẳng có một ai cả. Chưa kể có dạo hai anh còn làm chung một chỗ. Kỳ diệu thật đấy.”

Nghe những lời hồn nhiên của Yukiko, tôi hóa khùng thì đúng hơn là nổi giận. Quan hệ của chúng tôi thân ở chỗ nào chứ? Không đời nào Kuramochi lại thực lòng nghĩ như thế. Hẳn chỉ nói vậy trước mặt cô ấy thôi.

“Anh ấy thực sự tin tưởng anh Tajima đó,” cô ấy tiếp tục khẳng định.
“Anh ấy nói là mình không thể tin ai khác ngoài anh, và nếu không phải là anh thì cả đời này sẽ chẳng có người bạn nào cả. Rồi còn bảo là chỉ có ở trước mặt anh mới có thể sống thật là con người mình.”

“Vậy sao?”

“Thật vậy đấy. Nên là,” cô ấy tiếp tục. “Bài phát biểu, xin anh hãy nhận lời. Về phần tiệc cưới em có thể làm theo ý thích, nhưng chỉ riêng chuyện này thì không thể nhượng bộ, anh ấy nói vậy đó.”

Tôi đáp rằng mình sẽ suy nghĩ.

Sau khi cô ấy ra về, tôi suy ngẫm về suy nghĩ thực tâm của Kuramochi. Hẳn nhờ tôi làm một chuyện như thế để làm gì? Tôi không nghĩ hẳn lại thực sự muốn nhận lời chúc phúc từ tôi, chắc hẳn đó chỉ là chiêu trò chọc ngoáy của hẳn. Vì biết tôi có tình cảm với Yukiko, để nhắc nhở tôi rằng thứ tình cảm đó là một điều sai trái, hẳn cố tình chọc tức tôi đây mà. Hoặc là, có lẽ hẳn định trả đũa tôi vì đã chỉ trích hẳn vụ ông lão Makiba và bà Kawamoto Fusae.

Đêm đó, quá bức bối, tôi trằn trọc không ngủ được. Nằm trong chăn, tôi phiến muộn suy tính xem liệu mình có thể làm gì đó để cho Kuramochi một bài học không.

Tôi tự hỏi tại sao mình lại bị một người làm cho khổ sở đến mức này. Ngay từ đầu hà có gì mà Kuramochi lại thường xuyên đeo bám tôi như thế? Hẳn luôn xuất hiện vào lúc tôi ngỡ đã tìm được cho mình một chốn bình yên, nơi cơ thể và tâm trí tôi có thể nghỉ ngơi dù chỉ là tạm thời. Và lần nào hẳn cũng kéo tôi ra khỏi đó rồi ném tôi xuống đáy vực sâu. Có bảo hẳn xuất hiện chỉ để làm chuyện ấy cũng chẳng sai.

Tối gần sáng tôi mới chợp mắt được một chút. Và khi ấy, tôi mới quyết định được duy nhất một việc.

Rằng tôi sẽ dự lễ cưới, cũng dự cả tiệc cưới nữa. Tôi sẽ ghim vào ký ức đáng vẻ hạnh phúc của Kuramochi và dung mạo kiêu diễm của Yukiko trong bộ đồ cô dâu. Chắc hẳn sự nhục nhã và ganh tỵ sẽ phình to ra hơn bao giờ hết. Tôi cho rằng, bằng cách đó, cuối cùng có lẽ tôi sẽ vượt qua được điểm giới hạn mà bản thân bấy lâu không thể vượt qua dù có cố đến đâu đi chăng nữa.

Ấy chính là điểm giới hạn khi sự căm hận biến thành ý chí sát nhân. Tôi tự hỏi phải chăng mình sẽ có được ý chí sát nhân thật sự mà trước giờ không cách nào sở hữu.

Lễ cưới của Kuramochi Osamu và Uehara Yukiko được tổ chức vào ngày Chủ nhật thứ hai của tháng Ba. Mặc dù tiết trời hăng còn lạnh, song đó là một buổi chiều nắng đẹp và dễ chịu.

Kuramochi trong bộ áo cắt vạt màu bạc và Yukiko trong chiếc váy cưới trắng tinh khôi đang tỏa sáng như những ngôi sao hàng đầu trên sân khấu, nét mặt đầy ắp hạnh phúc. Tôi đã hát khúc thánh ca chúc phúc và nặn ra vẻ mặt tươi cười giả tạo dành tặng hai người bạn họ. Trong thâm tâm tôi có một kế hoạch. Nếu Kuramochi nói vậy thì tốt thôi, tôi sẽ đóng vai bạn thân của hắn. Nếu đánh lừa mọi người xung quanh thành công, tôi sẽ không bị nghi ngờ dù hắn có gặp bất cứ chuyện gì trong tương lai. Vì dù sao chẳng nữa, tôi cũng là người bạn thân độc nhất từ hồi tiểu học của hắn cơ mà. Chính Kuramochi đang rêu rao như vậy.

Tiệc cưới rất hoành tráng, thết đãi khoảng hai trăm khách. Trong số khách đó tôi hầu như chẳng quen ai. Hơn nửa khách mời của Kuramochi là những nhân vật hắn quen biết qua công việc hiện tại, còn bạn thuở cắp sách đến trường hóa ra chỉ có mình tôi. Tôi thầm nghĩ thế này thì hắn nhờ tôi phát biểu với tư cách đại diện bạn chú rể cũng dễ hiểu.

Trong lúc hồi tưởng những chuyện đã xảy ra từ trước đến nay, tôi chợt nghĩ tới một việc. Liệu Kuramochi có ai đó gọi là bạn được không nhỉ? Hắn lúc nào cũng chỉ có một mình. Một mình mưu tính điều gì đó. Và lúc nào, tôi cũng được chỉ định làm cộng sự của hắn.

Dù đã khá muộn màng, tôi nhận thấy bản thân như một kẻ lỗ bịch đến phát nản. Phải chăng chỉ có mình tôi là ngờ nghệch giao du mà không suy nghĩ sâu xa và không nhận ra bản chất hắn? Lẽ nào những người khác đã sớm nhận ra và cố gắng tránh xa hắn?

Tôi lờ mờ hiểu được lý do vì sao hắn tiếp tục đeo bám mình. Đối với hắn, người dễ dàng đánh bạn nhất, chính là tôi. Tôi là con mồi béo bở của hắn.

Người nhà Kuramochi ngồi túm tụm tại một chiếc bàn ở góc trong cùng. Giữa vô vàn những vị khách toát lên vẻ lộng lẫy, duy chỉ nơi đó trông thật mờ nhạt. Cha mẹ già của hắn cúi đầu lia lịa khi những vị khách khác thỉnh thoảng tới chào hỏi. Đã lâu lắm rồi tôi mới trông thấy bóng dáng họ. Đây cũng là lần đầu tôi thấy họ ở bên ngoài tiệm đậu phụ.

Được người dẫn sự kiện mà xem chừng là hắn bỏ tiền ra thuê gọi tên, tôi đứng trước micro. Tôi chọn vài mẫu chuyện ấm áp từ những ký ức thuở học tiểu học, thêm thắt đôi ba điều, kết quả, những tiếng cười nhẹ nhàng vang lên trong hội trường. Nhìn về phía chỗ ngồi dành cho cô dâu chú rể, Kuramochi lộ vẻ mặt mãn nguyện, còn Yukiko trông có vẻ rất hạnh phúc. Nói câu “Mong hai người sẽ mãi hạnh phúc bên nhau” xong, tôi hạ micro xuống.

“Cảm ơn mày. Bài phát biểu hay quá.” Lúc tôi bước ra khỏi hội trường tiệc cưới, Kuramochi - đang đứng trước tấm bình phong dát vàng - đã vừa chìa tay ra đòi bắt tay tôi vừa nói. Yukiko đứng bên cạnh cũng mỉm cười.

Tôi tính nói một câu gì đó hàm chứa sự mỉa mai, nhưng rút cục chỉ gật đầu và biến mất khỏi tầm mắt bọn họ. Tôi không được phép làm điều gì thừa thãi. Tôi phải xuất hiện như một người bạn chí cốt của Kuramochi trong mắt tất cả mọi người.

Kuramochi đã luôn mang vẻ mặt của một kẻ chiến thắng trong cuộc sống. Nhưng giả sử là vậy, thì đó là chiến thắng dựa vào việc dùng người khác làm bàn đạp. Đối với hắn tôi cũng chỉ là một bàn đạp không hơn không kém. Lý do hắn đeo bám một người như tôi, ngoài vì tôi dễ lợi dụng ra thì chẳng còn lý do nào khác.

Mỗi khi nhìn gương mặt hắn là sự căm ghét trong tôi lại lên đến gần như cực hạn. Tôi bị thôi thúc bởi mong muốn phơi bày những việc mà hắn đã làm từ trước tới nay. Ngay cả khi được đưa micro cũng vậy. Tuy nhiên tôi đã nín nhịn.

Tôi giết Kuramochi là được, vào một ngày nào đó, hãy để dành niềm vui ấy cho sau này - duy chỉ có suy nghĩ đó đã giúp tôi vững tâm.

Trong vài năm trước thời điểm tái ngộ Kuramochi, niềm quan tâm đối với việc giết người của tôi chắc chắn đã phai nhạt. Cũng một phần là việc lo kế sinh nhai đã tiêu tốn toàn bộ sinh lực của tôi rồi. Một vài gian khổ tôi từng trải qua cũng không phải là loại mà chỉ cần giết ai đó là có thể giải quyết được.

Song, kể từ khi biết Kuramochi kết hôn với Yukiko, cái suy nghĩ về việc giết người vẫn ẩn náu trong đầu tôi bấy lâu nay lại trỗi dậy. Thời niên thiếu, nó chỉ đơn thuần là hứng thú. Rằng giết người là một việc như thế nào, đem đến cảm xúc ra sao, khi bị dồn ép đến mức nào con người ta mới quyết định làm chuyện đó.

Tuy nhiên, câu hỏi mới nảy mầm vào lúc này lại hơi khác biệt. Nếu nói một cách vắn tắt, thì nó là: Dù trong trường hợp nào con người cũng thực sự không được phép giết người hay sao?

Cho đến lúc đó, tôi đã từng nhiều lần định giết Kuramochi. Mỗi lần như vậy, tôi đều bị nhiều mối phân vân cản trở và không thể làm nên chuyện. Thế nhưng như vậy đâu hẳn đã là tốt? Nếu trước kia tôi giết hẳn, thì chẳng phải tôi sẽ không khổ như bây giờ sao?

Con người không được phép giết người - đó chẳng qua chỉ là một nguyên tắc, không đúng ư? Chẳng phải vẫn có những lúc buộc phải làm chuyện đó sao? Ví dụ như chiến tranh. Khi ấy quốc gia ra lệnh phải giết người. Hay là luật pháp về phòng vệ chính đáng. Không một ai có thể định đoạt được từ đâu đến đâu được xem là chính đáng. Trường hợp giết người do lòng trước được nguy hiểm trong tương lai sẽ được xét như thế nào?

Suy nghĩ rằng đáng lý ra nên giết Kuramochi sớm hơn bắt đầu choán lấy tâm trí tôi từ khoảng thời gian này. Tôi tự trách mình vì đã không thể làm được điều đó, và thậm chí trở nên ám ảnh rằng phải làm nên chuyện vào lần sau khi có cơ hội.

Song ngoài mặt tôi tỏ ra thân thiết với Kuramochi hơn cả hồi trước. Hẳn thường xuyên rủ tôi tới nhà, cốt là để khoe mẽ về cuộc sống hạnh phúc và thành đạt của mình. Trong căn phòng khách rộng tới gần hai mươi chiều đặt chiếc tủ búp phê và bộ bàn ghế tiếp khách do tôi giới thiệu. Hẳn ngồi xuống chiếc xô pha bọc da, vừa lau gậy gôn vừa kể cho tôi nghe về công việc. Dĩ nhiên là toàn những câu chuyện tự mãn rằng hẳn đang làm ăn ngon nghề đến nhường nào.

Không hẳn là tôi đến nhà hẳn mà không cảm thấy bất kỳ sự ái ngại nào. Tôi cũng chẳng muốn nhìn thấy dáng vẻ của Yukiko trong chiếc tạp dề xinh xắn và vì hẳn mà năng nổ làm việc nhà. Mục tiêu của tôi chỉ có một, đó là tìm cơ hội giết Kuramochi. Nghĩ đây sẽ là lần giết người đầu tiên, cũng là lần cuối cùng, và còn là ván đấu lớn nhất của cuộc đời mình, tôi quyết định dành ra đủ thời gian và công sức để chuẩn bị. Không cần phải nóng vội. Không phải lo lắng rằng bên kia sẽ biến mất ở đâu đó, và không có giới hạn thời gian nào được đặt ra.

Ngày hôm đó sau khi tan làm, tôi ghé qua tòa nhà của Kuramochi ở Minami-Aoyama. Tuy nhiên không phải Kuramochi mà là Yukiko mời tôi đến. Ban ngày, Yukiko gọi tới chỗ làm của tôi và bảo nếu tối không có việc gì bận thì hãy ghé qua nhà họ. Tôi hỏi lý do nhưng cô ấy chỉ vòng vo rằng, “Đó là bí mật mà khi nào anh tới mới được bật mí.”

Lúc tôi đến, Yukiko trong chiếc tạp dề đã đợi sẵn. Mùi thơm từ trong bếp thoang thoảng bay ra. Sở trường của cô ấy là các món Ý.

“Anh đợi một chút nha. Em nghĩ là sẽ tới ngay thôi.” Cô ấy nhìn đồng hồ.

“Tối, ý em là ai cơ?”

“Bí mật.” Nở một nụ cười đầy ẩn ý, rồi cô ấy biến mất vào trong bếp.

Chẳng hiểu chuyện gì đang diễn ra, tôi bật ti vi lên. Thế nhưng thời gian tôi ngắm dáng vẻ đằng sau của Yukiko còn dài hơn thời gian tôi nhìn vào màn hình. Ngắm đôi chân mảnh mai và vòng eo thon của cô ấy khiến sự ganh ghét đối với Kuramochi như được tiếp thêm dầu.

“Kuramochi hôm nay về muộn hả?” Tôi cất tiếng hỏi từ sau lưng cô ấy.

“Vâng, anh ấy bảo là có thể về muộn một chút. Lúc này em gọi thì anh ấy nói là mọi người cứ bắt đầu trước đi, không cần chờ anh ấy.”

“Hừm...”

Nhưng bắt đầu cái gì nhỉ? - tôi nghĩ.

Đúng lúc ấy. Chuông cửa reo. Gương mặt Yukiko sáng bừng lên, rồi cô ấy bật hộp thoại, “Ừ, để tớ mở cửa.” Nói đoạn cô ấy đi mà như nhảy chân sáo về phía lối ra vào.

Cùng với tiếng cửa mở, một giọng nữ lạ lẫm vang lên.

“Xin lỗi cậu, tớ tới muộn.”

“Cậu vào đi. Đường đông lắm à?”

“Ừ chính thế. Đường Uchibori bị kẹt cứng luôn. Đúng thật là, tại sao Hoàng cung Tokyo lại nằm ở đó chứ? Họ xây nhỏ lại chút có phải đỡ hơn không.”

Cô gái nói giọng khá to. Chừng như Yukiko vừa đưa dép đi trong nhà cho cô ấy, tiếng lệt xệt của dép cũng to không kém.

Theo sau Yukiko, cô gái đó cũng bước vào phòng khách. Là một cô gái có gương mặt sắc nét, mắt và miệng lớn. Đôi mắt sâu và còn đen hơn cả của Yukiko, vẫn nguyên vị trên xô pha, tôi ngược nhìn hai cô gái.

“Xem nào, để tớ giới thiệu nha. Đây là bạn thân từ hồi nhỏ của anh Osamu, anh Tajima. Anh Tajima Kazuyuki. Trước tớ đã từng kể rồi nên cậu biết mà, phải không?” Sau khi nói thật nhanh, Yukiko nhìn tôi. “Anh Tajima, đây là Sekiguchi Miharuru.”

“Ừa, sao tới lượt tớ lại gọn lỏn mỗi tên thôi vậy?”

“Í, xin lỗi nha. Cô ấy là bạn cùng lớp cấp ba với em, Sekiguchi Miharuru.”

Cô gái với khuôn mặt sắc nét nói “Em là Sekiguchi” và cúi đầu.

“Tôi là Tajima,” tôi đáp lại.

Đó là một cuộc gặp gỡ định mệnh đối với tôi.

Sekiguchi Miharuru khá hoạt ngôn. Nghe cô ấy nói đã từng làm cho công ty bảo hiểm sinh mệnh, tôi nghĩ bụng, thảo nào. Bây giờ thì cô ấy đang làm cho bộ phận bán hàng ở một trung tâm thương mại.

“Cậu còn nhớ không? Lão Yamada môn sử thế giới í. Đúng là một lão già đáng ghét. Chuông vào lớp vừa kêu là lão đã xông vào lớp và mắng mẩy đứa học trò chưa kịp về chỗ. Bình thường chuông reo thì mới rời phòng giáo viên chứ? Ấy thế mà lão lại đợi sẵn ở cạnh phòng học ngay trước khi chuông reo đó. Lão bị vợ đe nẹt rồi lại trút hết lên tội học sinh chúng mình!”

Miharuru nói như bắn súng liên thanh, và Yukiko cũng cười khanh khách hưởng ứng. Vì hiếm khi thấy biểu cảm như thế của Yukiko, tôi có chút bối rối.

Sau khi rôm rả hàn huyên chuyện xưa một hồi, Yukiko lái chủ đề câu chuyện sang tôi. Nghe thấy tên cửa hàng nội thất tôi đang làm việc, mắt Sekiguchi Miharuru lóe sáng.

“Em đã luôn muốn tới cửa hàng đó một lần. Lần tới em ghé chơi có được không?” Miharuru khoanh tay trước ngực như một cô gái nhỏ.

“Được chứ, lúc nào cũng được.” Đã đâm lao thì đành theo lao, tôi đưa danh thiếp.

“Em đang thích một chiếc tủ quần áo kiểu cổ điển. Nhưng chắc là đắt lắm ha.”

“Có nhiều loại lắm. Loại đắt thì sẽ lên đến hơn một triệu...”

“Em chỉ xem thôi có được không?”

“Được chứ, tất nhiên rồi.”

“Thế thì, lần tới em sẽ ghé. Oaaaa, háo hức quá đi!”

Giữa lúc họ đang chuyện trò như thế thì Kuramochi về. Hắn lúc đó đang mặc một bộ suit màu kem loại áo hai hàng khuy. Hắn nhìn một vòng tất cả mọi người, cuối cùng nhìn tôi rồi nói “Đông đủ cả rồi đấy à.”

Đợi Kuramochi thay đồ, sau đó chúng tôi cùng dùng bữa tối. Quả nhiên là Yukiko trổ tài nấu món Ý. Một thực đơn khá cơ bản gồm, hải sản khai vị, xúp, mì spaghetti với phô mai Gorgonzola, và cuối cùng là tôm hùm Na Uy nướng. Giữa chừng Kuramochi còn lần lượt mở một chai vang trắng và đỏ.

Tôi đã đoán ra mục đích của buổi họp mặt này. Có vẻ vợ chồng Kuramochi muốn mai mối tôi và Sekiguchi Miharuru.

Sekiguchi Miharuru là một người con gái như thế nào thì tôi không rõ. Khuôn mặt tuy sắc nét nhưng không đến độ mỹ nhân, còn có dấu hiệu cho thấy cô ấy đang che giấu làn da không khỏe mạnh bằng lớp trang điểm.

Chưa kể, tôi có chút lẩn cẩn, không phải là cô gái ấy ra sao, thế nào, mà là liệu có thể hẹn hò với người phụ nữ Kuramochi giới thiệu hay không. Sở dĩ bản thân tôi hiện giờ còn giữ quan hệ với Kuramochi là vì đang chờ thời cơ chín muồi.

Bữa tối kết thúc, sau khi uống hết ly cà phê sau bữa ăn, tôi đứng dậy.

“Thôi, tao chuẩn bị về đây.”

Lập tức, Sekiguchi Miharuru cũng nhìn đồng hồ và đứng lên.

“Đã tới giờ này rồi à, tớ cũng phải về thôi.”

Kuramochi và Yukiko không giữ chúng tôi lại. Thay vào đó Kuramochi ra tiễn chúng tôi tận cửa và thì thầm vào tai tôi.

“Nhà cô ấy ở Kiba. Mà đưa cô ấy về đi.” Rồi còn bắt tôi cầm tờ mười nghìn yên. Có vẻ như ý hẩn là hãy gọi taxi.

Tôi đã chuyển nhà qua Nishikasai. Đúng là nếu đi bằng taxi thì sẽ đi qua Kiba. Nhưng giờ vẫn là giờ tàu chạy. Nếu về một mình thì tôi sẽ không dùng taxi.

“Cái đó thì thôi, tao không cầm đâu.” Tôi dúm trả tờ mười nghìn yên. Rồi tôi gật đầu trước Kuramochi đang nói dở câu “Cơ mà...”

“Tao hiểu, tao sẽ đưa cô ấy về.”

Tôi đề xuất ý kiến đó với Sekiguchi Miharuru. Đã định ninh là có lẽ cô ấy sẽ từ chối, ai dè cô ấy lại mừng rỡ một cách thật thà. Cô ấy khoanh tay trước ngực giống như lúc nãy.

“Í, không sao chứ ạ?”

Ra khỏi tòa nhà của Kuramochi và Yukiko, chúng tôi gọi một chiếc taxi và nói với tài xế địa điểm đến. Ngồi trong xe Miharuru cũng liên tục hỏi tôi về cái này cái nọ. Sở thích, rồi thì ngày nghỉ thường làm gì, gần đây đi du lịch ở đâu, quần áo thường mua ở cửa hàng nào. Nghe thì tưởng như đối phương đang hỏi những câu chẳng có gì ăn nhập, song giữa chừng tôi nhận ra cô ấy đang ngầm tìm hiểu về mức sống của tôi. Xem ra cô ấy chín chắn hơn tôi tưởng, hay nói cách khác, tính cách có phần tính toán. Dẫu vậy tôi cũng không có ấn tượng xấu lắm về cô ấy.

Tòa nhà ở Kiba nơi cô ấy đang sống mới hơn nhiều so với chỗ tôi thuê, phân cấp cũng có vẻ cao. Khi hỏi về loại phòng thì cô ấy bảo là 1LDK. Có

lẽ đó là phòng thuê, nhưng tôi không dám hỏi tới tiền nhà.

Ngày hôm sau, Yukiko gọi cho tôi. Cô ấy hỏi tôi thấy Sekiguchi Miharuru thế nào. Nhưng trước hết, tôi đã phàn nàn về buổi xem mắt không báo trước.

“Em không nói gì như thế thì khó cho anh lắm. Phải cho anh chuẩn bị trước tinh thần chứ.”

Tuy tôi thực lòng phàn nàn, song Yukiko lại cười.

“Không biết gì trước vẫn hơn mà. Nói chuyện cũng tự nhiên hơn nữa.”

“Nói thực là cũng không hẳn vậy đâu. Anh đã nhìn ra ngay tâm ý của hai người.”

“Vậy à? Thế, anh nghĩ sao?”

“Nghĩ sao là sao...?”

“Về cô ấy.”

“Không rõ lắm. Anh thấy cô ấy là một người hoạt bát, nhưng vì chuyện đột ngột quá nên anh không kịp chuẩn bị tinh thần. Chắc cô ấy cũng cảm thấy vậy.”

“Nhưng cô ấy có vẻ thích anh Tajima đó. Cô ấy nói nếu có cơ hội thì vẫn muốn gặp anh kia. Còn nói là nhất định muốn ghé thăm cửa hàng nội thất.”

Nghe nói có người thích mình, tôi cảm thấy không tệ. Nhưng không đến mức lâng lâng.

“Cô ấy có thể đến cửa hàng. Cô ấy là khách mà. Nhưng không cần tỏ ra trịnh trọng đâu nhé.” Tuy tôi định nói câu này với ý châm biếm, song Yukiko thì dường như không đón nhận nó với ý như vậy.

“Vậy em sẽ nhắn với cô ấy như thế.”

Vài ngày sau đó, Sekiguchi Miharuru thực sự đến cửa hàng. Cô ấy đi cùng với Yukiko. Không dám từ chối, tôi đành phải ra tiếp.

“Cảm ơn anh bữa nọ đã đưa em về tận nhà.” Vừa nhắc thấy mặt tôi, Miharuru liền cúi đầu cảm ơn. Chẳng có vẻ gì là rụt rè, cô ấy trông tươi sáng và khá dễ thương.

Tôi cũng bất giác đáp lại với khuôn mặt tươi tỉnh.

“Anh không nghĩ là tụi em lại ghé thăm sớm thế này.” Tôi nói với cả hai cô gái.

“Ông bà ta có câu cờ đến tay ai người đẩy phất mà.” Yukiko giơ ngón trỏ.

Đầu tiên, tôi dẫn họ tới khu nội thất cổ điển theo như yêu cầu của Miharuru. Miharuru ngắm và so sánh nhiều món nội thất trong lúc trầm trồ ồ á. Tôi giải thích về từng món đồ như được yêu cầu. Cô ấy tỏ ra khâm phục trước bất cứ điều gì tôi nói.

“Anh Tajima biết nhiều về nội thất quá đi!”

“Thì đó là nghề của tôi mà.” Tôi cười ngượng ngịu.

Có lẽ cho rằng ra về tay không thì không được phải phép cho lắm, Yukiko đã mua ga bọc giường và ga trải giường. Ngay cả với đơn hàng nhỏ như vậy tôi cũng vẫn phải xuất hóa đơn tử tế. Dẫn hai người tới sảnh cho khách mua hàng rồi tôi bưng nước hoa quả ra.

“Lần tới Miharuru tới một mình nha.” Yukiko nói.

“Í, nhưng như vậy có phiền quá không? Hiện giờ tớ đâu đủ dư dả để mua đồ nội thất cao cấp.”

“Đến xem thôi cũng đâu có sao. Đúng không anh?” Yukiko nhìn về phía tôi.

“Em cứ đến bất cứ lúc nào. Ngày thường anh cũng không bận lắm đâu.”

“Vậ ạ? Vậ thì em sẽ đến thật đó nha.” Miharuru làm vẻ mặt mừng rỡ. Có thể khiến vẻ mặt của phụ nữ bừng sáng chỉ bằng một câu nói mang đến cảm giác không tồi. Tôi đánh bạo hứa với cô ấy.

Miharuru đi vệ sinh. Như chỉ đợi điều đó, Yukiko khẽ nói:

“Anh thấy chưa? Cô ấy cực kỳ ưng anh Tajima đó. Anh có nhận ra không?”

“Anh cũng không biết nữa.”

“Có hẹn hò hay không thì anh cứ từ từ nghĩ. Không cần phải vội đâu.”

“Anh chưa nghĩ gì cả đâu.”

Trước lời nói của tôi, cô ấy cười hì hì đầy ẩn ý.

“Anh Osamu cũng nói vậy. Nên anh ấy mới không hào hứng với vụ này lắm.”

“Ý em là sao?”

“Khi em nói là sẽ giới thiệu bạn gái cho anh Tajima, anh ấy đã phản đối, bảo là anh chưa nên dính vào yêu đương. Anh ấy còn nói là chính mình sẽ tìm kiếm đối tượng cho anh nữa đó.”

“Kuramochi nói vậy sao...”

Tôi nghĩ đến khuôn mặt điển trai của hắn. Nếu vậy thì tại sao tối hôm đó hắn lại bảo tôi đưa cô ấy về nhỉ?

Yukiko lôi từ túi ra một phong thư màu trắng.

“Cái này, nếu được anh hãy dùng nhé.”

“Gì vậy?” Tôi cầm thử. Bên trong là phiếu ăn tối tại khách sạn.

“Em nghĩ hai người thử đi xem sao.”

“Đi cùng cô ấy ư?”

Lúc Yukiko gật đầu, tôi trông thấy Miharuru quay trở lại. Tôi nhét phong thư vào trong túi.

28

Khách sạn đó cũng thuộc vào hàng top đầu dù là trong nội thành Tokyo. Phiếu ăn tối nhận được từ Yukiko cho phép chúng tôi dùng bữa tại tất cả các nhà hàng và quán ăn nằm trong đó. Nếu được thì tôi đã muốn ăn đồ Nhật. Vì tôi chưa từng một lần được ăn tại một nhà hàng tử tế. Tuy nhiên, Miharu đã ngay lập tức ngỏ ý muốn ăn đồ Pháp.

“Chứ bình thường em làm gì có cơ hội được ăn đồ Pháp xịn.” Cô ấy nói một cách hồn nhiên qua điện thoại.

Chúng tôi hẹn nhau tại sảnh khách sạn vào tối thứ Sáu rồi bước vào một nhà hàng Pháp ở tầng hầm. Nhà hàng đó yêu cầu khách nam phải mặc áo com lê. Tôi nhủ thầm thật may là mình hẹn sau giờ tan làm. Chứ trùng ngày nghỉ là tôi đã diện một bộ cánh quê mùa rồi, chắc chắn luôn. Và hẳn là tôi cũng sẽ không khoác áo com lê.

Có phiếu ăn tối nhưng vẫn phải chọn món. Dù bồi bàn đã chìa ra cuốn menu to tướng với một vẻ kính cẩn, nhưng tôi vẫn lúng túng không biết phải làm sao. Tuy được viết bằng tiếng Nhật, song tôi hoàn toàn mù tịt không hiểu những món ăn ghi trên đó là gì và nên gọi theo thứ tự nào. Mặc cho tôi bối rối, người phục vụ trong bộ đồ màu đen đột nhiên hỏi tôi có muốn đồ uống gì không. Dẫu biết là đang hỏi về rượu uống trước khi dùng bữa, tôi chịu chẳng biết nên gọi loại nào.

Thấy tôi bối rối, ở đầu bên kia, Miharu nói bằng một giọng điệu nhẹ nhàng.

“Cho tôi một ly sâm panh.”

Như vừa được cứu một bàn thua trông thấy, tôi bảo mình cũng gọi giống vậy. Người phục vụ gật đầu rồi rời đi.

“Hiếm khi nào tới những nơi như này, hồi hộp ghê.” Tôi hơi nói lỏng cà vạt. Thực ra đâu phải hiếm, đây là lần đầu tiên của tôi đấy chứ, nhưng tôi muốn tỏ vẻ một chút.

“Em cũng thế. Nhưng vui quá, toàn là sơn hào hải vị.”

“Nhưng anh không biết nên chọn món nào. Mình cứ chọn món em thích đi.”

“Thế thì mình chọn cái này đi? *Full course* do bếp trưởng gợi ý.”

Nghe vậy, tôi nhìn menu. Ra thế, chọn vậy thì sẽ không cần phải nghĩ ngợi gì. Tôi nhẹ nhõm đồng ý rồi di chuyển ánh nhìn xuống dưới và tròn mắt. Giá tiền vượt xa số tiền có thể chi trả bằng phiếu ăn tối. Không cần nói cũng biết, phần dôi ra sẽ do tôi trả.

Sau món ăn là rượu vang. Lúng ta lúng túng trước những câu hỏi của người phục vụ, cuối cùng tôi chọn y như được gợi ý trong khi chẳng kịp hiểu trời trăng gì. Lúc đó, tôi chưa biết rằng loại rượu vang ấy còn đắt hơn cả món ăn và khi thanh toán mất tôi sẽ còn trợn ngược hơn nữa.

“Được bữa ăn mà khổ quá ha.”

Thấy tôi bất giác lăm bắm vậy, Miharu cười khúc khích.

“Vất vả cho anh rồi. Nhưng mà được ăn ngon nên cũng đáng đó chứ.”

“Em nói cũng đúng.”

Tôi nghĩ mình đã thể hiện cho cô ấy thấy một khía cạnh khá là khó coi, song cô ấy dường như không bận tâm đến điều đó. Tôi diễn giải rằng đó là biểu hiện của tính cách dễ gần và bỗng thấy có thiện cảm với cô ấy hơn.

Những món ăn mà từ trước tới nay tôi chưa từng được thấy lần lượt được đem ra, chúng tôi cất tiếng hoan hô không ngớt. Dù tỏ ra lúng túng không biết cách cầm dao đĩa, cũng như vô cùng căng thẳng khi húp xúp, nhưng tôi đã tận hưởng buổi hẹn hò này với tâm trạng vui vẻ.

Chỉ đến khi món tráng miệng được đem ra thì cuối cùng tôi mới có thể bình tĩnh nói chuyện. Rượu vang khiến tâm trạng của tôi có chút khoan khoái.

“Ước mơ trong tương lai của anh Tajima là gì thế?” Cô ấy hỏi trong lúc ăn kem.

“Không có gì đặc biệt lắm,” tôi đáp và nghiêng đầu. “Nếu buộc phải nói thì có lẽ là một ngôi nhà.”

“Một ngôi nhà?”

“Anh ước một ngày nào đó có thể có một ngôi nhà cho riêng mình. Giờ thì phải ở nhà thuê, nhưng sau này anh muốn kiếm một mảnh đất và xây một ngôi nhà nhỏ thôi cũng được, nhưng có vườn.”

“Quả nhiên là anh muốn có nhà cho riêng mình.”

“Hồi nhỏ anh đã sống ở nhà riêng. So với hàng xóm thì nó cũng thuộc dạng tương đối lớn. Bố anh là nha sĩ, bên cạnh nhà là phòng khám. Mẹ anh cũng phụ giúp cho bên đó nên lúc nào cũng có cô giúp việc tới nhà.”

“Thì ra anh là một cậu ấm.” Miharuru tròn mắt.

“Chuyện hồi xưa thôi. Bây giờ anh không còn cả bố lẫn mẹ. Chẳng còn gì hết. Thế nên mới muốn lấy lại chút ít là ngôi nhà.” Tôi uống cà phê sau bữa.

“Em có thể hiểu cảm xúc đó, nhưng em thấy có lẽ không cần thiết phải có nhà riêng đâu.”

“Em nghĩ vậy à?”

“Nhà riêng đắt mà. Em nghe bảo từ giờ giá đất và nhà còn cao hơn nữa đó. Nếu phải trả một khoản vay khổng lồ hằng tháng và sống một cuộc sống khó khăn hàng mấy chục năm, thì em nghĩ thà anh sử dụng số tiền đó để tận hưởng cuộc sống của mình còn hơn. Lúc còn trẻ không làm những việc mình muốn, tới lúc có được ngôi nhà cho riêng mình rồi thì đã trở thành một ông lão, như vậy đâu có ý nghĩa gì.”

“Cũng có cách nghĩ như vậy ha.”

Tôi không cho là suy nghĩ đó sai. Đây cũng là ý kiến điển hình của những người không cần có nhà cho riêng mình. Tôi nhìn cô ấy với lòng ngưỡng mộ, bởi tuy cô ấy trông có vẻ vô tư lự nhưng hóa ra lại đang suy tính nhiều điều.

Sau khi rời nhà hàng, tôi đã uống tầm hai ly cocktail tại một lounge^[20] trên tầng cao nhất. Đó cũng là lần đầu tôi đặt chân đến một nơi như thế, nhưng vì trước đây ở gian bán hàng nội thất có trưng bày một set quầy bar tại gia, và cửa hàng còn để sẵn vài ly cocktail để biểu diễn cho khách xem, nên tôi có biết qua một số loại cocktail phổ biến.

Cho tới không lâu trước đây tôi vẫn không tưởng tượng được rằng cái ngày mà mình vừa ngắm cảnh đêm vừa nhâm nhi cocktail cùng một cô gái sẽ đến. Tôi đã sống từng ngày với nỗi hận thù Kuramochi đầy ắp trong lòng. Khi ở cùng Miharu, tôi lại thấy bản thân thật kỳ cục khi sống như thế. Tôi phát hiện ra trên đời này còn vô số niềm vui thú mà mình chưa biết.

Sau đó, chúng tôi hẹn hò vài lần một tháng, và chẳng bao lâu sau chúng tôi bắt đầu gặp nhau vào mỗi ngày nghỉ. Những buổi hẹn hò với Miharu đã cho tôi rất nhiều sự kích thích mà cho tới nay tôi chưa bao giờ trải nghiệm. Tôi bắt đầu ăn những món ăn của các nước trên thế giới, uống những loại rượu trước đây chưa bao giờ uống, mua những bộ quần áo chỉ từng nhìn trong tạp chí thời trang và đi đến những phòng hòa nhạc mà trước đó chỉ đi ngang qua. Như thế một cánh cửa dẫn đến thế giới mới vừa được mở ra.

Những trải nghiệm lấp lánh đó khiến tôi xúc động. Và, tôi đã lẫn lộn chúng với tình cảm tôi dành cho Miharu. Vài tháng sau lần gặp đầu tiên, tôi đã sa vào lưới tình với cô ấy.

Về chuyện tôi hẹn hò với Miharu, phải nói là Kuramochi chưa bao giờ xen vào. Trái lại, người liên lạc với tôi để hỏi han tình hình lại là Yukiko.

“Nghe nói là hai người đã đi Tokyo Disneyland.” Vào một tối nọ, ngay khi tôi vừa nhắc máy lên cô ấy đã nói thế.

“Gì vậy, em đã nghe từ cô ấy rồi à?”

“Cô ấy kể là trông anh Tajima vui như một đứa trẻ vậy.”

“Xấu hổ ghê. Thì cũng bởi nó ở ngay Tokyo nên anh mới đi xem thử thể nào thôi.”

“Anh đâu cần phải viện cớ như vậy. Quan trọng hơn là, có vẻ chuyện đang tiến triển khá tốt đấy nhỉ?”

“Chuyện gì cơ?”

“Anh đừng có đánh trống lảng. Chuyện của hai người chứ chuyện gì. Em đã nghe từ Miharu là hai người hẹn hò mỗi tuần rồi.”

“Ừ thì, chắc vậy.”

“Thế anh thấy sao?” Cô ấy hạ giọng. “Chắc cũng sắp đến lúc phải tính chuyện cụ thể hơn rồi đấy nhỉ?”

Tôi cũng hiểu “chuyện cụ thể” ở đây có nghĩa là gì. Tôi ậm ừ.

“Anh vẫn chưa nghĩ ra. À không, không phải về cô ấy, mà là ngay cả khi cố nghĩ về tương lai của mình anh cũng chưa thực sự cảm nhận được gì.”

“Em hiểu điều đó, nhưng anh không thể cứ nói vậy mãi. Cô ấy cũng không trẻ mãi được.”

“Điều đó anh biết.”

“Thực ra đây cũng không phải chuyện em có quyền giục giã... A, anh đợi một chút, anh ấy nói là muốn nói chuyện với anh.”

Biết được “anh ấy” ở đây là Kuramochi, lòng tôi lại trỗi dậy cảm xúc chán chường, thế rồi một giọng nói quen thuộc phát ra từ ống nghe.

“Yo, khỏe không?”

“Ờ.” Tôi phát ra một âm thanh nửa vờ.

“Có vẻ Yukiko đang hơi nhiều chuyện thì phải. Nếu thấy phiền thì mày cứ nói thẳng. Hình như là rảnh quá nên không chỗ mũi vào chuyện của người khác, cô ấy không chịu được thì phải.”

Tôi nghe thấy Yukiko đang nói gì đó ở sau lưng Kuramochi. Không biết cô ấy nói gì. Kuramochi đang cười khúc khích.

“Không phiền gì đâu.”

“Thế hả? Nếu thế thì OK. Chả là tao lo mày thì chỉ đang hẹn hò chơi bời mà Yukiko cứ xăng xái quá lên.”

“Tao cũng đâu có chơi bời gì.”

“Ồ, thế à?” Giọng điệu của Kuramochi trở nên nhẹ nhàng. “Thế tức là mày cũng đang nghĩ về chuyện tương lai hả?”

“Cũng không hẳn là không nghĩ.”

“Hừm,” Kuramochi hít một hơi rồi nói bằng giọng trầm trầm. “Tao thì nghĩ là mày không cần vội đâu.”

“Ý mày là gì?”

“Thì ý là chuyện kết hôn ấy. Kiểu người như Tajima nên tìm đối tượng thật kỹ thì hơn. Mày vẫn còn trẻ, từ nay về sau hẵng còn nhiều cơ hội gặp gỡ. Không nhất thiết phải vội làm gì.”

Việc hăn sử dụng các từ như “vội” đã chọc tức tôi.

“Tất nhiên là tao không vội rồi. Thế nhưng kiểu người như tao là sao?”

“Ý tao là,” Kuramochi nói. “Kiểu người nghiêm túc, mày cũng chưa có nhiều kinh nghiệm hẹn hò với con gái mà, đúng không? Tao đang nói là sẽ nguy hiểm nếu một người như vậy đột nhiên phát điên vì tình.”

“Tao không có phát điên vì tình.”

“Phải không ta?”

“Tao vẫn bình tĩnh theo kiểu của tao. Nên này tao mới bảo với Yukiko là chưa có cảm nhận gì.”

“Tao nghĩ là chưa có cảm nhận với bình tĩnh khác nhau đó nha. Cơ mà thôi, mày chưa vội chốt thì tao an tâm rồi. Từ lâu tao đã nghĩ là mày chỉ nên yên bề gia thất khi đã ngoài ba mươi tuổi và có một cuộc sống bình ổn hơn. Để nghĩ về chuyện kết hôn thì hẵng còn sớm quá.”

“Mày có phải là bằng tuổi tao không vậy?”

“Nhưng tao khác, mày khác. Ở nhiều mặt.”

“Ý mày muốn nói là mày rành về phụ nữ hơn ấ y hả?”

Tôi tính mĩa mai, song Kuramochi dường như không nhận ra.

“Ừ, đúng là vậy đấy,” hắn nhận một cách thản nhiên như ruồi. “Tao cũng đã nói với Yukiko rồi. Rằng Miharuru cũng không tệ, nhưng tao muốn tự mình tìm một người phụ nữ phù hợp hơn cho mày. Nói chung là mày cứ từ từ thôi.”

Tôi định nói là tao không khiến mày lo, nhưng trước đó đầu bên kia đã đổi người cầm máy. Yukiko xin lỗi tôi.

“Chắc tại nghe như kiểu em đang tự tiện vun vén cho hai người nên anh ấ y hơi bức ấ y mà. Anh không cần bận tâm đâu, hãy hòa thuận với Miharuru nhé.”

“Tất nhiên rồi. Kể cả thế thì cậu ta cũng đúng là một tên kỳ cục.”

“Đúng thế.” Yukiko bật cười trong điện thoại.

Tôi đã từng cảm thấy ngần ngại trước việc gặp và quen biết Miharuru tại nhà của Kuramochi, nhưng cảm giác đó cũng đã phai nhạt. Người giới thiệu đầu sao cũng là Yukiko, chẳng liên quan gì đến Kuramochi cả. Ngược lại tôi còn cảm thấy hân không bằng lòng chuyện quan hệ của tôi và Miharuru tiến triển tốt. Chuyện đó đem đến cho tôi một cảm giác thống khoái. Tâm tư tôi như muốn nói rằng không biết là may nghĩ gì, nhưng nếu nghĩ là chuyện gì của tao cũng theo đúng ý may thì lắm to rồi. Tôi cũng lấy làm khó chịu khi nghe hân nói mình là tên nhát gái.

Có lẽ là do bị nhận thức đó ảnh hưởng, kể từ khi nói chuyện điện thoại với Kuramochi, tôi bắt đầu nghĩ nhiều hơn và nghiêm túc hơn về việc kết hôn với Miharuru. Nếu tôi có thể nên duyên vợ chồng với cô ấy và gây dựng một tổ ấm hạnh phúc thì không biết hân sẽ trưng ra vẻ mặt như thế nào. Chỉ nghĩ như vậy thôi đã thấy vui rồi.

Đó là vào hôm chúng tôi đang trên đường về nhà sau khi đi xem pháo hoa ở Sumidakawa. Tôi đưa Miharuru về tới trước tòa nhà của cô ấy bằng taxi, rồi tôi cũng xuống xe. Cô ấy ngạc nhiên ngược nhìn khuôn mặt tôi.

“Tuy không thể biểu đạt thật tốt bằng lời...” Tôi lấy ra thứ mà mình đã giấu trong túi quần suốt ngày hôm đó. “Nhưng xin em hãy nhận lấy thứ này.”

Đó là một chiếc nhẫn bạch kim có đính một viên kim cương 0,4 carat. Phân cấp của kim cương không quá cao, nhưng với một người lương thấp thì đây đã là một cú vung tay hào phóng.

“Cái này, liệu có phải...” Nom cô ấy như đang cố điều hòa nhịp thở. “Liệu em thế nghĩ là chuyện đó không?”

“Còn chuyện nào khác nữa,” tôi ngượng ngùng cười. “Em có bằng lòng nhận lấy nó không?”

Miharu chăm chú nhìn tôi rồi lại nhìn chiếc nhẫn, cuối cùng cúi mặt, khóe môi khẽ mỉm cười.

“Anh nói bằng lời có phải hay hơn không.”

“À...” Người tôi nóng lên.

Tôi hít một hơi thật sâu rồi liếm môi. Miệng tôi khô không khóc.

“Lấy anh nhé?” Bằng một giọng hơi khàn, cuối cùng tôi chỉ nói vồn vện có vậy.

Cô ấy sau khi im lặng một hồi đã khẽ gật đầu. Cảm thấy sức lực rút khỏi toàn thân, tôi ngồi sụp xuống ngay tại chỗ.

“Cảm ơn em. Anh nhất định sẽ...”

Nói tới đó, Miharu đưa tay ra bảo tôi gượng đã.

“Gió nồm làm không khí ẩm ướt quá. Phần còn lại em muốn nghe ở trong phòng cơ.”

“Có được không?”

“Vâng,” cô ấy cất bước đi về phía tòa nhà.

Ngày hôm đó là lần đầu tiên tôi bước vào phòng cô ấy.

Một tháng sau đó, tôi đi đến nhà bố mẹ của Miharu ở Itabashi. Bố cô ấy từng là viên chức, sau khi về hưu thì đi làm cho một công ty sản xuất sách giáo khoa. Mẹ cô ấy là một phụ nữ mập mạp mà có thể bắt gặp ở bất cứ đâu, hiện đang làm thêm tại một cửa hàng bánh kẹo truyền thống. Miharu còn có một người anh trai làm cho nhà máy sản xuất vật liệu xây dựng, nhưng hiện đang sống ở Sapporo. Nom có vẻ là một gia đình vô cùng bình thường.

Thấy tôi chào, bố mẹ cô ấy liền cúi đầu và nói mọi sự của con gái chúng tôi xin trông cậy vào cậu. Tôi hiểu theo ý là có thể họ thấy chúng tôi đã có vẻ yên ổn nên mong con gái sớm đi lấy chồng. Cả hai người đều ít nói,

thậm chí cả những mẫu chuyện về con gái mà đáng nhẽ sẽ được lôi ra kể trong những dịp như thế này cũng gần như không xuất hiện.

“Không biết bố mẹ em có ưng anh không?” Trên đường về tôi hỏi Miharuru.

“Đương nhiên rồi,” cô ấy nói. “Họ đâu có phản nản gì.”

“Nhưng mà anh cảm thấy họ hơi xa cách thế nào ấy.”

“Bị căng thẳng đó. Dù gì thì cũng là trải nghiệm lần đầu của bố mẹ em mà.”

“Đúng thế nhỉ?” Tôi cười.

Mọi sự đều tiến triển một cách thuận lợi. Ít nhất là trong mắt tôi thì như vậy.

Những việc phải quyết trước khi cưới nhiều như núi. Việc đặt hội trường cũng quan trọng, thế nhưng việc quan trọng nhất là hai đứa sẽ sống ở đâu. Cả căn hộ của tôi lẫn của cô ấy đều quá chật hẹp cho hai người ở.

Ở công ty bất động sản, khi nghe hỏi về căn hộ mong muốn, cô ấy đã trả lời rằng nếu có thể thì mình muốn thuê một căn 2LDK khiến tôi giật nảy người. Bởi trước đó chúng tôi đã bàn bạc và thống nhất với nhau là chọn 2DK.

Thấy tôi nói vậy, cô ấy nhún vai và lè lưỡi:

“Tại em nghĩ rõ ràng có phòng khách thì sẽ tiện hơn mà. Em còn muốn đặt mấy thứ như là xô pha nữa.”

“Nhưng mà túi tiền của mình có giới hạn. Ngay đến xô pha anh còn không biết mình có đủ khả năng mua không.”

“Bộ nội thất phòng khách bố mẹ em bảo là sẽ mua cho đó. Mua ở cửa hàng của anh í.”

“Nhưng mà túi tiền có...”

“Chịu khó thì chắc sẽ tìm được căn phù hợp với túi tiền í mà. Đúng không ạ?” Cô ấy hướng ánh nhìn nũng nịu về phía nhân viên bất động sản.

Nhân viên bất động sản - một người đàn ông trung niên - cười vẻ nịnh bợ và nói để ông ấy tìm thử. Ông ấy giới thiệu cho chúng tôi ba căn. Hai căn 2DK và một căn 2LDK. Tuy hai căn đầu tiên phù hợp với túi tiền hơn, song Miharu tỏ ra không ưng ý. Nom cô ấy quả nhiên là thích căn 2LDK. Tuy nhiên căn đó không chỉ ở địa điểm đẹp mà còn là mới xây, giá thuê không phải là cái giá chúng tôi có thể chi trả.

Những ngày lao tâm khổ tứ đi tìm nhà bắt đầu từ giây phút đó. Tôi đã gõ cửa các công ty bất động sản gần như mỗi ngày. Cho rằng chỉ một căn thì không đủ, tôi thậm chí đã đi xem nhiều căn trong một ngày. Hễ thấy có căn nào ổn là tôi liền nhận tài liệu rồi gọi Miharu và đưa cho cô ấy xem. Song cô ấy mãi không chịu gật đầu. Quá chật, quá cũ, quá xa ga tàu - quan điểm của cô ấy không phải là không có lý. Đúng là căn nào cũng có nhược điểm. Tuy nhiên, chừng nào túi tiền còn có hạn, thì việc thỏa mãn được tất cả các điều kiện là bất khả thi.

Vì cô ấy mà chân tôi đã rã cả ra, và sức chịu đựng của tôi cũng có hạn. Không kiềm chế được, tôi đã lỡ quát lên:

“Em một vừa hai phải thôi. Em thử đặt mình vào vị trí của người tìm nhà là anh xem! Anh không thể nào thỏa mãn được hết các yêu cầu của em đâu! Bộ em không nghĩ là mình nên nhượng bộ một chút à?”

Ngay lập tức, mặt cô ấy đanh lại, không còn bất cứ cảm xúc nào. Với khuôn mặt vô cảm như đang đeo mặt nạ kịch Noh, cô ấy dăm dăm nhìn chếch xuống dưới rồi thở hắt ra bằng mũi. Tôi cảm thấy trước mặt cô ấy như đang có một tấm rèm vô hình rũ xuống. Kể từ khi hẹn hò, đó là lần đầu tiên tôi thấy cô ấy như vậy.

“Thế thì thôi.” Cô ấy nói.

“Thôi là sao?”

“Chỗ nào cũng được. Anh quyết đi. Đẳng nào thì anh cũng là người trả tiền nhà mà.”

“Giận dỗi thì giải quyết được gì chứ? Anh chỉ đang nói là em cần thỏa hiệp ở một mức độ nào đó thôi mà.”

“Thỏa hiệp một hay hai cũng giống như thỏa hiệp toàn bộ thôi, em bảo là anh quyết đi mà. Em chẳng giận dỗi gì hết.”

“Đôi bên nói chuyện rồi cùng quyết không được sao?”

“Thì em đã nói là chỗ nào cũng được cơ mà. Anh hỏi em thích thể nào thì em bảo là 2LDK, thể thôi. Nhưng không được thì đành chịu. Mà đã vậy thì chỗ nào cũng như nhau cả thôi. Em sẽ bảo với bố mẹ là không cần bộ nội thất phòng khách nữa.” Cô ấy quay qua một bên.

Tôi thở dài.

“Em thực sự cho anh quyết đó nha.”

“Mời anh.”

“Được rồi.”

Chúng tôi đã tạm biệt nhau trong cảm xúc tồi tệ như thế. Thế nhưng tối hôm đó cô ấy đã gọi điện cho tôi. Câu đầu tiên cô ấy nói là xin lỗi.

“Em được anh chiều quá nên sinh ra ích kỷ. Em thấy có lỗi lắm.”

“Không, là anh sai, xin lỗi vì đã to tiếng với em.”

“Chuyện nhà cửa em sẽ giao cho anh. Em sẽ không phàn nàn dù là ở đâu.”

“Nhưng em muốn 2LDK mà.”

“Thì đúng là vậy, nhưng mà...”

“Anh sẽ thử tìm.”

Ngày hôm sau, tại công ty bất động sản, tôi đã buộc phải đưa ra quyết định. Tôi có hai sự lựa chọn. Một là căn 2DK với giá trong tầm với, hai là căn 2LDK với giá thuê mà chịu khó cố gắng một chút thì sẽ trả được.

Giọng nói ngọt ngào của cô ấy lúc xin lỗi vẫn còn vang lên bên tai tôi. Tôi chỉ tay vào sơ đồ của căn 2LDK.

Dĩ nhiên, lúc này tôi vẫn chưa biết được đây sẽ là nước đi sai lầm đầu tiên, à không, là một bước đi dẫn tôi tiến gần lối vào của cơn ác mộng thì đúng hơn.

Mùa xuân năm sau đó, chúng tôi tổ chức lễ cưới tại một khách sạn ở Tokyo. Khách mời của tôi hầu như là người ở chỗ làm. Trong phòng chờ thậm chí còn chẳng có bố mẹ tôi chứ nói gì tới họ hàng.

Khi tôi đang kiểm tra điện tín chúc mừng trong phòng chờ dành cho chú rể, tiếng gõ cửa vang lên, Kuramochi cùng Yukiko bước vào. Mặc dù thường xuyên gặp Yukiko, nhưng Kuramochi thì tôi không gặp kể từ khi quen Miharu.

“Trông mày căng thẳng ra mặt kìa.” Kuramochi nhìn tôi rồi nhe răng ra cười. “Trước tiên là chúc mừng mày.”

Tôi cảm ơn hẳn.

“Cuối cùng thì mày đã không nghe lời khuyên của tao.” Kuramochi nói. “Tao đã bảo là đừng vội kết hôn rồi, vậy mà...”

“Tao vẫn nghe mày đấy chứ.”

Đó không phải là lời nói dối. Phần lớn là bởi hẳn đã nói tôi như vậy nên tôi mới trở nên ngang ngạnh.

“Thôi, nếu đã kết hôn thì phải hạnh phúc đấy.”

“Tất nhiên rồi.”

“VẬY GẶP MÀY SAU.” Kuramochi mở cửa.

“Em nói chuyện với anh ấy chút đã.” Yukiko nói.

“VẬY anh sẽ đợi ở đằng kia.” Một mình Kuramochi rời khỏi phòng.

Dõi theo tới khi cửa đóng hắt, Yukiko cười hì hì.

“Ngoài miệng vậy thôi, chứ trong lòng anh ấy thật sự chúc phúc cho anh đó.”

“VẬY à?”

“Đương nhiên rồi. Bởi...” Yukiko nhìn tôi với vẻ mặt của một đứa trẻ nghịch ngợm. “Chuyện đó, giờ em nói ra được chưa nhỉ?”

“Chuyện đó?”

“Vâng. Dù anh Osamu không cho em nói, nhưng mà...” Yukiko uốn lưỡi rồi nói tiếp. “Người đề xuất muốn giới thiệu Miharuru cho anh, thực chất là anh ấy đó.”

“Hả...”

“Nhưng anh ấy đã không can dự mấy vì rằng nếu em là người giới thiệu thì chắc hẳn anh sẽ dễ dàng đón nhận hơn.”

“Nhưng mà Miharuru là bạn cùng lớp của em cơ mà.”

“Trên danh nghĩa thì là vậy.”

“Trên danh nghĩa?”

“Từ hồi tốt nghiệp em đã không gặp lại cô ấy rồi. Tụi em gặp lại nhau tại một bữa tiệc của công ty anh Osamu. Trùng hợp thay khi đó cô ấy lại làm cùng công ty anh Osamu. Chính ra, tình hình gần đây của cô ấy anh Osamu còn biết rõ hơn em đó.”

“Không, nhưng mà Miharuru chưa từng nói một lời về chuyện này.”

“Anh Osamu bảo em không nên nói ra. Anh ấy nói là dù gì cũng chỉ nên đề cập cô ấy là bạn cùng lớp của em thôi.”

Tôi cảm nhận được máu mình đang chảy ngược. Tiếng gì đó nhức nhối đang vang vọng sau tai tôi.

“Xin lỗi vì đã giấu anh. Nhưng mọi sự đều suôn sẻ nên anh không giận chứ?” Yukiko tinh nghịch chấp hai tay lại và nhoẻn miệng cười.

“Vậy thì tại sao cậu ta lại nói như thế? Rằng chuyện kết hôn không nên vội vàng...”

“Chuyện đó em cũng thấy kỳ cục. Em nói với anh ấy, thì anh ấy bảo, mặc dù giới thiệu nhưng không muốn anh hấp tấp đưa ra quyết định. Anh ấy còn nói là bất cứ chuyện gì cũng nên có một bên đồng tình và một bên phản đối. Cho nên em mới bất đắc dĩ thành bên đồng tình đó.”

Sự hỗn loạn của nhịp tim không hề lắng xuống. Tôi chăm chú nhìn gương mặt cô ấy hồn nhiên nói chuyện.

“A, em cũng phải đi ra đằng kia đây. Anh cố lên nha.” Cô ấy vẫy tay rồi đi ra.

Tôi đứng như trời trồng mất một lúc. Chuyện gì đây? Vốn tưởng là đã đi trái với mong muốn của Kuramochi, song thực chất tôi lại hoàn toàn rơi vào tròng của hắn.

Một cơn gió chẳng lành không tên bắt đầu nổi lên trong lồng ngực. Tôi túa mồ hôi đầu.

Vào lúc đó, một lần nữa tiếng gõ cửa vang lên. Người ló mặt vào là một nữ nhân viên.

“Chú rể, đã tới giờ rồi.” Cô ấy nói một cách kính cẩn.

29

Cuộc sống tân hôn của chúng tôi tương đối suôn sẻ. Tương đối ở đây nghĩa là không có biến cố gì đặc biệt. Tan làm là tôi sẽ về thẳng căn hộ 2LDK thuê tại Minamisuna thuộc quận Koto. Vừa ăn bữa tối do cô ấy nấu vừa xem ti vi, sau đó đi tắm, rồi đi ngủ. Ngày nghỉ thì chúng tôi hay ra ngoài. Nhưng về sống với nhau rồi, tôi mới nhận ra là chúng tôi còn thiếu rất nhiều đồ cho cuộc sống mới.

Đời sống tân hôn như thế chắc cũng được xem là bình thường. Miharu dường như cũng nỗ lực giúp tổ ấm mới của chúng tôi trở nên dễ sống hơn. Tôi cũng hết lòng hợp tác. Những ngày bình yên và phẳng lặng cứ thế trôi qua. Tôi cảm thấy dễ chịu khi được sống những ngày như thế.

Thế nhưng, người thì cho đó là bình yên, người lại thấy như thế là nhàm chán. Miharu có vẻ là vế sau.

“Chơi gôn á?” Tôi tròn tròn mắt. Khi đó chúng tôi đang ăn tối.

“Bạn bè em ai cũng tập chơi. Em cũng hay được rủ í. Anh cho em đi nha?”

“Em đi học ở đâu?”

“Ở Kiba có một sân tập lớn, có thể theo học ở đó. Em đã cầm tờ quảng cáo về rồi này.”

“Cơ mà gôn thì...” Tôi dừng dũa. Chuyện này tôi chưa bao giờ nghĩ đến. “Không phải là khá đắt sao? Học phí ấy.”

“Cũng không tới mức đó đâu. Không phải kiểu một thầy một trò. Dụng cụ tập thì cũng có thể đi mượn, với lại em có thể đi đến đấy bằng xe buýt.”

“Nhưng mà...”

“Em muốn học một cái gì đó!” Miharuru làm bộ mặt bất mãn. “Ru rú ở nhà cả ngày có gì để làm đâu. Vả lại, bạn bè em mọi người đều chơi gôn. Thịnh thoảng có gặp nhau bọn họ cũng toàn bàn về chơi gôn, em chẳng theo nổi. Anh thấy thế có chán không? Nên là em cũng muốn học.”

“Không ảnh hưởng gì đến tài chính gia đình sao?” Tôi nhỏ giọng hỏi thử.

“Cái đó thì em sẽ cố lo liệu. Vậy là anh đồng ý rồi đúng không?”

“Thôi thì, nếu em đã nói đến thế...”

Trong lúc ngăm nhìn Miharuru mừng rỡ nói “tuyệt quá”, tôi cảm thấy một dự cảm không lành.

Một tháng sau, Miharuru nói muốn có cây gậy gôn cho riêng mình.

“Không phải là em bảo dụng cụ có thể mượn à?”

“Nhưng tính ra phí thuê đồ còn đắt hơn là mua đứt ấy. Hơn nữa giáo viên cũng bảo, không dùng dụng cụ phù hợp với mình thì sẽ không giỏi lên được. Nếu cứ như bây giờ thì đến sân em cũng không ra được mất.”

“Chuyện đó không phải là ngay từ đầu em đã biết rồi sao?”

“Em cũng đã định dẫn lòng rồi đó chứ. Nhưng mà nghĩ đằng nào cũng mua thì hay mua sớm, nên mới đang hỏi xin anh đó. Anh đồng ý đi mà.” Cô ấy chắp hai tay và nghiêng nghiêng đầu.

Tôi thở dài.

“Gậy gôn đắt lắm đúng không? Với cả chắc không chỉ gậy gôn là xong đâu nhỉ? Không phải là em cần cả túi rồi thì giày hay sao?”

“Có một công ty thường xuyên lui tới trường đang chạy chiến dịch ưu đãi. Nếu là học sinh của trường thì sẽ được giảm giá sáu mươi phần trăm. Nghe nói là họ còn bán túi và gậy gôn theo bộ cơ.”

Tôi nghĩ là cô ấy chỉ đang bị công ty đó đem mối liên kết với trường ra lèo mà thôi.

“Giá khoảng bao nhiêu?”

“Cái đó thì tùy nhiều loại. Em định sẽ lấy loại rẻ nhất có thể thôi.”

Tôi lại thở dài. Đúng là ngoài kia đang nổ ra trào lưu chơi gôn. Ất hẳn đã có những cuộc trò chuyện tương tự giữa nhiều cặp vợ chồng.

“Em này, em còn lạ gì mức lương của anh. Giá thuê nhà ở đây cũng không đùa được đâu. Em không nghĩ học chơi gôn trong tình cảnh như thế là vô lý ư?”

“Em cũng đang chật bóp lắm mà. Anh, em mua nhé? Được hay không?”

“Nếu mua được thì em cứ việc.”

Cô ấy là người giữ tay hòm chìa khóa. Cô ấy đã nói là không vấn đề, thì tôi chỉ còn nước tin tưởng.

Miharu sau khi có trong tay đầy đủ bộ dụng cụ chơi gôn thì bắt đầu đi tới sân gôn. Tần suất khoảng một lần một tháng. Mặc dù gần như chẳng rành về gôn, nhưng nghe nói một lần như thế có lúc sẽ tốn hàng trăm nghìn yên, tôi đành phải hỏi.

“Tụi em chơi không tốn kém như vậy đâu. Tốn hàng trăm nghìn yên là chơi gôn vào thứ Bảy, Chủ nhật, chưa kể đó là tiền thuê sân cao cấp. Chỗ tụi em đi toàn là hạng hai hạng ba thôi. Còn có cả ngày ưu đãi dành cho phụ nữ, nếu đi vào ngày đó thì lúc nào cũng sẽ được giảm ba mươi phần trăm. Bữa trưa em cũng chỉ toàn ăn mì ramen nên chẳng tốn xít tiền nào. Nên là anh đừng lo.”

Nghe nói thế, tôi chẳng còn lời nào để đáp lại. Cộng thêm tôi cũng đã nghĩ đơn giản rằng cô ấy đi được là vì còn tiền, chứ hầu bao eo hẹp thì hẳn cô ấy sẽ từ bỏ.

Thế nhưng chuyện đã không chỉ dừng lại ở trường gôn.

Tôi hầu như chẳng khi nào mở chiếc tủ bên cạnh bàn phấn trong phòng ngủ của chúng tôi. Một lần nọ, vì đột nhiên phải tìm tang phục trong lúc Miharuru vắng nhà, lâu lắm rồi tôi mới mở nó ra.

Và rồi, bên trong đó lèn chặt toàn những hộp rồi túi đựng đồ hiệu. Nhìn vào bên trong, tôi thấy nào túi xách, ví tiền, đồ trang sức và quần áo. Toàn bộ nom đều mới và chưa được sử dụng mấy.

Khi ấy tôi phải dợm lẽ canh linh cữu nên đành rời khỏi nhà sau khi tìm được tang phục. Song khi về nhà, tôi lập tức truy vấn Miharuru. Cô ấy không hề tỏ ra sợ sệt. Có lẽ cô ấy biết tôi đã mở tủ.

“Những thứ đó toàn là đồ em được tặng hoặc mua ở cửa hàng hạ giá thôi. Với cả trông chúng có vẻ xịn vậy, chứ giá tiền thực sự chẳng đáng là bao đâu.”

“Được tặng... sao tự nhiên người ta lại tặng em chứ?”

“Nhiều kiểu lắm. Quà người ta đi du lịch nước ngoài về cho này, hoặc là đồ mua rồi nhưng không còn thích nữa.”

Nói tới đây, câu chuyện càng trở nên thiếu tự nhiên.

“Hiện giờ trong nhà còn bao nhiêu tiền vậy?”

Miharuru này giờ vẫn đang xem ti vi đã không trả lời ngay. Tôi cất tiếng một lần nữa.

“Hả, anh hỏi gì cơ?” Cô ấy quay về phía này.

“Tiền tiết kiệm. Còn bao nhiêu vậy?”

“Ờ, còn khoảng bao nhiêu nhỉ?” Cô ấy dăm chiêu.

“Em cho anh xem sổ đi.”

“Chuyện đó thì đơn giản, nhưng gần đây em không cập nhật sổ, anh có xem cũng không biết được đâu.”

“Lúc em rút tiền không giữ hóa đơn lại sao?”

“Ừm, em toàn vứt đi luôn.”

“Vậy thì lần sau nhớ cho anh xem.”

“Vâng, em hiểu rồi.”

Tôi giao cho Miharu quán xuyến chuyện tiền nong, thẻ ngân hàng cũng đưa cô ấy cầm. Cô ấy rút tiền, và đưa cho tôi tiền tiêu vặt từ trong đó.

Từ đó đã vài ngày trôi qua, song cô ấy chẳng chịu kiểm tra số dư tài khoản. Thấy tôi giục, cô ấy liền nói mình bận nên không đi ngân hàng được, hoặc là quên mất.

Mất kiên nhẫn, tôi gọi điện cho ngân hàng từ chỗ làm. Sau khi xưng tên và số tài khoản, tôi hỏi số dư. Nghe câu trả lời xong, tim tôi suýt thì ngừng đập. Ở đằng trước con số đó có dấu trừ. Thế tức là không những chúng tôi không có tiền tiết kiệm, mà còn đang mắc nợ. Tôi hỏi qua điện thoại xem tại sao sự thế lại thành như thế. Người phụ nữ ở đầu dây bên kia có vẻ ngạc nhiên trước thái độ giận dữ của tôi, cô ta liền nhanh miệng giải thích rằng có thể vay tới chín mươi phần trăm tiền gửi định kỳ bằng thẻ tín dụng nội địa.

Hôm đó, tôi rời công ty ngay khi tới giờ tan tầm. Về tới nhà, tôi nghe thấy tiếng trò chuyện khá ồn ã phát ra từ phòng khách. Tôi đoán ngay ra đó là bạn chơi gôn của cô ấy. Ở lối ra vào xếp hai đôi giày lạ hoắc. Dường như nhận ra tôi đã về, tiếng chuyện trò liền im bặt.

Bước vào, tôi thấy Miharu cùng với hai người phụ nữ khác. Họ cúi đầu nói “Chào anh, tụi em đến chơi.” Cả hai người họ đều trạc tuổi Miharu. Một

người ăn vận với tông màu chủ đạo là đen, người còn lại thì mặc quần áo với họa tiết hoa vô cùng sắc sỡ. Cả hai trông đều rất nổi bật.

“Thôi tụi tớ về đây.” Người phụ nữ áo hoa nói thế rồi đứng dậy. Người còn lại liền làm theo.

“Ờ các cậu về hả? Vậy thì gặp lại sau nhé.”

Miharu tiễn hai người tới tận cửa.

“Bạn học chung trường dạy gôn với em đó,” Miharu nói khi quay trở lại.

“Miharu.”

“Hai người đó sắp đi đánh gôn ở Hawaii đấy. Thích ghê cơ.”

“Chuyện đó sao cũng được. Em ngồi xuống đó đi.” Tôi chỉ tay về phía xô pha.

“Có chuyện gì vậy?” Cô ấy ngồi xuống, mặt đầy hoài nghi.

Vẫn đứng đó, tôi mở lời.

“Hôm nay anh đã kiểm tra số dư ngân hàng.”

Ngay tức khắc, mắt Miharu tối sầm lại. Thấy thế, tôi chán nản nghĩ “quả nhiên là vậy”. Tôi đã cầu mong đây chỉ là một sự hiểu lầm nào đó.

“Chuyện này là sao? Số dư đang bị âm. Không phải là quá kỳ lạ sao? Em giải thích đi.”

Tôi nói dồn dập. Càng nói tôi càng cảm thấy điên tiết.

“Em xin lỗi,” Miharu thẳng thắn xin lỗi. Cô ấy đặt tay lên đầu gối và cúi đầu.

“Anh đang bảo em giải thích cơ mà. Chuyện này là sao?”

“Em rút nhiều quá nên bị hết tiền.”

“Chuyện đó anh biết. Anh đang hỏi là tại sao lại xảy ra chuyện đó.”

“Em xin lỗi.”

“Đây không phải chuyện cứ xin lỗi là xong. Tại sao bấy lâu nay em lại giấu?”

“Em không dám nói ra.”

“Không nói thì em tính sẽ làm gì? Em giấu cả đời thế nào được?”

Cô ấy không trả lời. Đôi bờ vai nhấp nhô theo nhịp thở.

“Vậy em định thế nào? Nếu tiêu hết số tiền tiết kiệm định kỳ thì sau đó em tính sẽ làm gì?”

“Em không biết! Em không biết mình phải làm thế nào cả!” Miharuru lấy hai tay ôm đầu nom thật khổ sở.

“Rút cục thì là vì em đã vung tay quá trán vào mấy thứ như chơi gôn chứ gì. Kêu là bản thân sẽ tính toán và quản lý chi tiêu, vậy mà cuối cùng lại động cả vào tiền tiết kiệm. Tháng nào cũng trong tình trạng thiếu tiền và để bù lấp lỗ hổng đó, em đã rút tiền tiết kiệm, cứ lặp đi lặp lại chuyện đó nên mới ra nông nỗi này.”

Cô ấy im lặng gật đầu.

“Trời ơi là trời!” Tôi giậm chân thành thịch. “Không chỉ gôn thôi đúng không? Những chiếc túi xách và quần áo hàng hiệu kia cũng là tự em mua phổng? Tất cả những lời giải thích lần trước đều là nói dối?”

“Không! Đó là sự thật. Em tự mua rất ít, với lại thực sự là em đã mua ở cửa hàng hạ giá! Chuyện đó xin hãy tin em.”

“Chuyện đó anh không quan tâm!” Tôi đá văng xô pha. “Những hai triệu đó! Em có biết anh đã dành dụm nó vất vả đến thế nào không! Đó là số tiền anh tiết kiệm được nhờ nhịn mua sắm và bỏ qua những thứ mình thích. Là số tiền anh tiết kiệm vì muốn một ngày nào đó sẽ có một căn nhà cho riêng mình. Rồi giờ sao? Đến năm trăm nghìn chắc cũng chẳng còn nhỉ? Em tính sao? Hả? Rút cục là em tính sao?”

Cô ấy nói gì đó. Song giọng quá nhỏ nên tôi không nghe thấy gì.

“Hả? Nói gì cơ? Nói to lên xem nào!”

“Em sẽ...”

“Gì?”

“Em sẽ trả lại tiền,” cô ấy nói, mặt vẫn cúi gằm. “Em sẽ đi làm và trả lại tiền cho anh.”

“Đừng có đùa!” Tôi đập tay vào phần tựa lưng của ghế xô pha. “Em có biết mình đã gây ra chuyện gì không? Nghe đây, tiêu thì dễ, nhưng kiếm được hơn một triệu thì khó lắm đấy. Đây là số tiền anh phải tiết kiệm lên tiết kiệm xuống mãi mới dành ra được. Vậy mà em lại... Anh chiều em một chút thì em...” Quá tức giận, tôi không nói nên lời nữa.

Đột nhiên, Miharuru đổ rạp từ trên xô pha xuống. Ngay tiếp đó, cô ấy úp hai tay lên sàn và bắt đầu quỳ mọp trước mặt tôi.

“Em xin lỗi, em thực sự xin lỗi. Ban đầu em không có ý này đâu. Nhưng mọi người rủ nên em lỡ... Em đã nghĩ là mình phải dừng lại. Thế nhưng em cũng cô đơn lắm chứ, em sợ không biết phải làm sao nếu mọi người không thèm rủ mình nữa... Em không muốn bị coi là một người không chan hòa, không đáng giao du!” Những giọt nước mắt của cô ấy rơi lã chã trên sàn. Nhìn thấy chúng, cơn giận dữ của tôi cũng bỗng chốc dịu lại.

“Ngay từ đầu việc học chơi gôn trong khi nhà chẳng có nhiều tiền đã là một sai lầm.”

“Em sẽ không tái phạm nữa.” Cô ấy liên tục lạy lục.

“Thật là...” Tôi tặc lưỡi rồi thả lưng xuống xô pha. Tôi vò đầu bứt tai.

Tôi cảm nhận được Miharuru đứng lên. Tôi không nhìn về phía ấy. Cô ấy chẳng nói chẳng rằng rời khỏi phòng khách. Tôi tưởng là cô ấy đi rửa mặt vì mới khóc xong.

Thế nhưng mãi tôi vẫn không thấy cô ấy quay lại. Thấy hơi lo, tôi bèn đứng dậy đi xem cô ấy thế nào. Không thấy bóng dáng cô ấy ở bồn rửa mặt. Thay vào đó, cánh cửa phòng tắm ở phía trong vẫn để mở. Tôi ngó vào bên trong.

Miharu đã cắt cổ tay và nằm ngất trên sàn.

Bác sĩ ở bệnh viện bảo cô ấy chỉ cắt phần da và giải thích cho tôi rằng cắt vào mạch máu khó hơn là mọi người tưởng. Cô ấy ngất đi là do tâm lý.

Sau khi để cô ấy ngủ một vài tiếng trên giường của bệnh viện, tôi đưa cô ấy về nhà. Suốt dọc đường đi cô ấy đã không hé nửa lời. Tôi cũng không tìm được lời nào để nói với cô ấy.

Vài ngày tiếp theo, Miharu gần như không mở miệng và luôn ủ rũ. Cô ấy chỉ nằm rìt trong phòng ngủ.

Thẻ và sổ ngân hàng giờ đây do tôi quản lý. Tôi bấm bụng cố không nghĩ về số tiền đã mất. Tôi cũng cảm thấy việc trách móc vợ mình khi cô ấy dường như đang vô cùng hối lỗi là thiếu chín chắn. Tôi quyết định sẽ cho cô ấy bập vào mua sắm và chơi gôn vì muốn xả những áp lực tích tụ từ cuộc sống tân hôn còn nhiều lạ lẫm.

Thế nhưng không vì thế mà vấn đề được giải quyết.

Mọi thứ trong nhà ngày một cứ lộn xộn hơn. Miharu không còn thường xuyên làm việc nhà nữa. Ngay cả khi tôi về đến nhà, chẳng nói gì tới bữa tối, nguyên liệu cô ấy còn chưa mua, cô ấy sẽ hâm nóng đồ ăn đông lạnh dự trữ rồi bày ra một cách lười biếng; đời sống của chúng tôi đã tiếp diễn như vậy đấy. Nghe tôi nhắc nhở chuyện đó, cô ấy liền kiểm soát “Hôm nay em mệt”, hoặc là “Tiền sinh hoạt tháng này còn ít lắm”. Chưa kể giọng điệu còn dần trở nên lạnh nhạt, và chẳng mấy chốc nghe như bất cần đời. Tưởng

như cô ấy lúc nào cũng đang khó chịu với điều gì đó. Đã không ít lần cô ấy gào thét về vô cùng kích động trước một lời cầu nhàu vụn vặt của tôi.

“Anh này, em đi làm được không?” Vào một bữa tối nọ, Miharuru hỏi. Vẫn cái giọng bất cần đời như mọi khi. Cô ấy không buồn nhìn mặt tôi.

“Đi làm? Ở đâu cơ?”

“Bạn em kinh doanh một quán rượu ở Ikebukuro. Cô ấy nhờ em tới phụ giúp.”

“Quán rượu à...”

“Nhưng chỉ bưng bê thức ăn với rửa bát thôi.”

“Hừm.”

“Chứ cứ như bây giờ, em sẽ hóa điên mất.”

Tôi nhìn Miharuru. Cô ấy cũng quay mặt về phía này. Đôi mắt thần thờ không chút sinh khí.

“Mỗi ngày đều trôi qua thật vô vị. Ngày nào cũng vậy, tiền anh đi làm xong em chỉ ru rú trong nhà và xem ti vi. Việc không được tiếp xúc với ai đã trở nên quá đổi quen thuộc. Gần đây cũng chẳng có ai gọi điện cho em nữa. Mà đã cắt đứt toàn bộ các mối giao du rồi thì lấy đâu ra người rủ rê nữa chứ. Anh nghĩ xem, mỗi ngày như thế có vui không? Em bây giờ chẳng còn lẽ sống nữa.”

“Thế nên em mới muốn đi làm à?”

“Em cũng có quyền được tận hưởng cuộc sống mà. Nhưng với tình hình tài chính của nhà mình thì em chẳng được phép làm gì cả. Bởi vậy, em muốn tự kiếm tiền tiêu cho mình. Hơn nữa, nếu đi làm, em sẽ được gặp nhiều người, tâm trạng cũng sẽ khá lên.” Giọng cô ấy đều đều không có âm điệu. Ban đầu là nhìn tôi, rồi dần dần ánh mắt cô ấy chuyển hướng và cuối cùng là vừa nhìn chăm chú vào chiếc bàn vừa nói chuyện.

Tôi thầm nghĩ lý do này cũng chẳng khác gì lúc muốn học chơi gôn. Vấn đề vẫn chưa được giải quyết.

“Hay là mình sinh con nhé?” Tôi thử đề nghị. “Có con rồi nhất định cách nghĩ của em sẽ thay đổi.”

Ngay lập tức Miharu nhú mày.

“Ý anh là nếu em rảnh thì hãy chăm con đi ấy hả? Anh sợ em chỉ làm việc nhà thì sẽ rảnh quá hóa chán, muốn kiếm việc vất vả hơn cho em?”

“Ý anh không phải vậy.”

“Không phải vậy thì là gì? Em đang nói là muốn dành thời gian cho bản thân, nếu có con rồi thì chẳng phải là sẽ càng không làm được gì sao?”

“Chẳng phải chính em cũng từng nói là muốn có con à?”

“Em nói là một lúc nào đó. Cơ mà chuyện đó khác, chuyện này khác. Em vẫn chưa được tận hưởng tí niềm vui nào cả. Hơn nữa, với tình hình tiền nong nhà mình bây giờ, nếu có con sẽ vất vả lắm. Tiền lương của anh có phải là tự dừng mà tăng gấp hai, gấp ba được đâu?”

Về chuyện sinh con, ý kiến của chúng tôi đã luôn bất đồng. Chỉ muốn nhanh chóng xây dựng một gia đình, tôi đã muốn có con sớm. Ngược lại, cô ấy lại nói chưa muốn. Song thực chất người phải nuôi con nhiều hơn là cô ấy, nên tôi đã không thể ép uống. Trước khi kết hôn cô ấy đã luôn tỏ ra thích trẻ con, nên sự biến đổi thái độ này càng khiến tôi kinh ngạc.

“Quán rượu, tức là làm vào buổi tối đúng không? Thế việc nhà tính sao đây?”

“Em sẽ chuẩn bị bữa tối cho anh rồi mới ra ngoài. Sẽ không gây bất tiện cho anh. Vậy được chưa?”

“Nhưng nếu thế thì chúng ta sẽ chỉ lướt qua nhau. Sẽ không có thời gian gặp nhau đó?”

“Em sẽ về nhà trước khi anh đi ngủ. Với cả còn có cả ngày nghỉ cơ mà. Thay vì phải gặp mặt nhau mỗi ngày, không phải như thế sẽ mới mẻ hơn sao?”

Tôi sốc không nói nên lời. Chúng tôi kết hôn chưa được bao lâu mà cô ấy đã thốt ra cụm từ “gặp mặt” như thế đấy.

“Quả nhiên là không được hả?” Cô ấy nói, giọng pha lẫn tiếng thờ dãi. “Tức là em sẽ phải sống tiếp cuộc sống như bây giờ? Chẳng có lấy niềm vui thú nào, không được ăn diện và cứ nhốt mình trong căn phòng này?”

“Chẳng có ai nói vậy cả.”

“Nhưng ý của anh là hãy sống như thế còn gì?”

“Không còn công việc nào khác sao? Không phải là quán rượu, mà là việc có thể làm vào ban ngày. Chỉ cần tìm là có mà?”

“Tìm việc không dễ thế đâu. Còn nếu làm ở đó em sẽ được làm chung với bạn, có thể yên tâm làm việc.”

“Vợ người quen của anh cũng đi làm, nhưng đa số là ở siêu thị hay cửa hàng tiện lợi đấy!”

“Tóm lại, ý anh muốn nói là em không được làm ở quán rượu? Anh muốn em đi làm thu ngân ở siêu thị hoặc cửa hàng tiện lợi?”

“Anh không có nói vậy.”

“Vậy anh muốn em chọn bên nào?”

Thấy tôi im lặng, Miharu gào lên kích động:

“BÊN NÀO?!”

Bị lấn át bởi sự sùng sộ đó, cuối cùng tôi đành tán thành với đề xuất của cô ấy. Để xoa dịu cô ấy thì chỉ còn cách đó.

Với cả, lúc ấy tôi vẫn còn yêu cô ấy, chắc vậy. Tôi đã không muốn cô ấy nghĩ mình là một người chồng không hiểu chuyện, và cũng muốn đáp ứng

mong muốn của cô ấy nhiều nhất có thể.

Tất nhiên đây lại là một sai lầm lớn. Bởi khi đó tôi còn chưa nhận ra sự khủng khiếp của người đàn bà tên Miharuru này.

30

Kể từ khi đi làm, tâm tính Miharuru thay đổi rõ rệt. Nhìn vào cũng đã thấy cô ấy hoạt bát hơn, biểu cảm cũng đa dạng hơn. Vì để ý hơn đến áo quần và phần son nên cô ấy càng thêm phần xinh đẹp. Nhận thấy người phụ nữ này quả là hợp với bên ngoài hơn, tôi kết luận, để cô ấy đi làm cũng không hẳn là một quyết định sai lầm.

Trước mười giờ cô ấy đã về nhà. Thường thì giờ đó tôi cũng chưa ngủ, và đã thành thói quen trước khi đi ngủ, tôi sẽ vừa uống rượu vừa nghe chuyện ở chỗ làm của cô ấy. Khi nói chuyện liên quan đến công việc, cô ấy trông thật vui vẻ.

Song quãng thời gian tốt đẹp đó đã không kéo dài được bao lâu. Giờ về nhà của Miharuru ngày một muộn dần. Quá mười hai giờ, rồi chẳng mấy chốc thành hơn một giờ sáng. Thấy tôi thức chờ, lần nào cô ấy cũng tỏ vẻ bất ngờ.

“Ừa, anh vẫn thức à? Sao không ngủ trước đi?”

Giọng điệu cô ấy như ngầm muốn bảo “thà như thế còn dễ chịu hơn”.

Tôi ướm hỏi xem có sao gần đây cô ấy thường xuyên về muộn. Cô ấy đáp chẳng chút xao động. “Tại thiếu người nên họ nhờ em làm muộn thêm một chút. Khổ nỗi lại không tới mức phải thuê thêm một người nữa nên bạn em đang lúng túng không biết xử trí sao.”

“Vậy từ giờ sẽ như thế này suốt à?”

“Chắc là chỉ thời gian này thôi. Đợt này nhiều công ty tổ chức ăn nhậu mà. Anh cũng biết đấy.”

“Ừm, nhưng mà...”

“Em đã bảo là chỉ thời gian này thôi mà. Anh cứ đi ngủ trước đi.”

“Hừm...”

Mặc dù bảo “chỉ thời gian này thôi”, song sau đó cô ấy cũng chẳng về sớm hơn được lấy một lần. Nhưng thức đến hơn một giờ thì sẽ rất mệt. Mang tiếng là nằm đợi trên giường, chứ hầu như chẳng lần nào tôi canh được cô ấy về cả.

Cô ấy về muộn nên dĩ nhiên sẽ không thể dậy sớm. Đến lúc tôi thay quần áo, Miharuru vẫn đang ngủ trên giường, và chuyện này xảy ra ngày càng nhiều. Nếu tôi cố gọi cô ấy dậy cô ấy sẽ trưng ra ngay vẻ mặt khó chịu.

“Anh để em ngủ đi được không? Anh mua tạm bánh mì mà ăn.” Nói vồn vện có vậy rồi cô ấy lại trùm chăn ngủ tiếp.

Tuy muốn than phiền, song tôi cũng chẳng có thời gian để tranh luận. Hơn hết, không muốn vợ chồng mới sáng ngày ra đã cãi nhau, tôi đành im lặng ra khỏi phòng ngủ.

Sáng thì cô ấy ngủ, còn lúc tôi về nhà thì cô ấy đã đi làm. Đã thế tôi còn phải đi làm cả thứ Bảy và Chủ nhật, thành thử những lần chúng tôi chuyện trò ngày càng ít đi. Đến hôm tôi được nghỉ, cô ấy cũng chỉ nằm ườn trên giường.

Vào buổi trưa của một ngày nghỉ nọ, cuối cùng thì sức chịu đựng của tôi cũng vượt quá giới hạn. Khi đó, cô ấy - trong bộ đồ ngủ - vừa thức dậy đã tính gọi pizza về ăn.

“Em một vừa hai phải thôi! Tối cả ngày nghỉ mà em cũng định cho anh ăn thứ đó hả!?” Tôi đập tờ báo đang đọc xuống bàn.

Miharuru nhìn tôi bằng khuôn mặt thần thờ, tiếp đó cô ấy nghiêng đầu.

“Anh không thích pizza à?”

“Không phải thế. Miharuru, gần đây em hoàn toàn không nấu nướng gì cả. Em đã hứa là sẽ chuẩn bị bữa tối rồi mới đi làm, ấy thế mà lúc anh về có thấy cơm nước gì đâu? Lời hứa ban đầu bay đâu mất rồi?”

Vẫn cầm trên tay tờ menu pizza, cô ấy đứng ngây ra như phỗng. Cô ấy nhìn xuống sàn và không nhúc nhích mất một lúc. Tôi vẫn trừng trừng nhìn cô vợ ấy.

Cuối cùng, Miharuru để lại tờ menu lên bàn điện thoại, đoạn nhìn về phía này và lẩm bẩm:

“Em xin lỗi.”

“Chỉ xin lỗi thôi à?”

Thấy tôi hỏi, cô ấy liền lập tức lắc đầu.

“Giờ em sẽ đi mua đồ. Chứ tủ lạnh hiện không có gì cả. Em sẽ nấu nhanh món gì đó, nhưng trong lúc ấy anh có thể vui lòng đợi một chút được không?” Giọng cô ấy đều đều không cảm xúc.

“Đợi thì không vấn đề gì.”

“Vậy thì em sẽ thay đồ.” Nói dứt lời, Miharuru dợm bước tính quay trở lại phòng ngủ.

“Đợi một chút,” tôi gọi giật lại. “Cũng đến lúc em nên chỉnh đốn lại lối sống đi rồi đấy.”

Tay vẫn chạm cửa, cô ấy chỉ ngoái mỗi đầu về phía này.

“Là sao?”

“Anh đang nói là sao em không nghỉ việc đi? Em bỏ bê việc nhà như thế thì đi làm để làm gì?”

Lập tức Miharuru liền quay về phía cửa và gục đầu.

“Nếu nghỉ việc thì em sẽ mất đi lẽ sống mất. Em không muốn trở lại cuộc sống nhàm chán ấy.”

“Công việc ở quán rượu vui đến vậy à?”

“Nếu cứ ở nhà thì sẽ không gặp được ai.”

“Nhưng em cũng không thể vì thế mà...”

“Em chả đang xin lỗi đây còn gì! Từ nay em sẽ làm tử tế.”

“Bộ cứ xin lỗi là xong à? Em thật là...”

“Nhiều lời quá đấy.”

“Gì cơ?”

Cô ấy nhìn về phía này. Thấy đôi mắt ấy đang xéch ngược lên, tôi im bật.

Trông cô ấy như một con quỷ dữ. Vì trước đó chưa từng thấy bộ mặt ấy bao giờ nên tôi không khỏi sửng sờ. Tôi không nói nên lời.

Nhưng biểu cảm ấy chỉ diễn ra trong khoảnh khắc. Sau đó nó lập tức biến mất. Cô ấy cup đôi mắt lộ rõ vẻ chán ghét ấy xuống rồi thả lỏng vai. Tôi nghe thấy cô ấy thở phò một hơi.

“Em xin lỗi.” Cô ấy ngoan ngoãn cúi đầu. “Em đã hứa với anh rồi nhỉ? Rằng sẽ không để anh cảm thấy bất tiện. Từ nay em sẽ chú ý hơn.” Giọng điệu bình tĩnh như của một người khác vậy.

Tôi không nghĩ ra nên nói gì. Biểu cảm ban nãy của cô ấy vẫn còn chiếm trọn tâm trí, tôi vẫn chưa thoát khỏi cơn sốc.

“Em muốn làm gì thì làm.” Cuối cùng thì tôi chỉ nói có vậy rồi quay gót bỏ đi.

Sau đó một thời gian, Miharu chăm chỉ làm việc nhà đúng như đã hứa. Tuy nhiên chuyện đó đã không kéo dài lâu. Về đến nhà, tôi lại thường xuyên bắt gặp những món ăn kèm mua ở cửa hàng tiện lợi hoặc siêu thị

được dọn ra trên bàn, hoặc là thức ăn đông lạnh mà cô ấy hâm nóng được để sẵn trong tủ lạnh. Hồi đầu cô ấy còn để lại trên bàn mẫu giấy nhắn ghi lời xin lỗi, song về sau thứ đó cũng biến mất. Rút cục, tôi hầu như không còn được ăn thức ăn do vợ nấu nữa.

Ngoài cơm nước, việc nhà cô ấy cũng chênh mảng thấy rõ. Chỉ nhìn chỗ bụi bám ở góc phòng là biết ngay cô ấy hoàn toàn không dọn dẹp nhà cửa. Không có dấu vết gì cho thấy máy giặt đã được sử dụng và quần áo bẩn bắt đầu đầy tràn cả giỏ. Nhưng cô ấy vẫn đủ đồ để mặc, bởi cô ấy đã liên tục mua quần áo mới hết cái này đến cái khác.

Khi tôi chịu không nổi và nhắc nhở cô ấy, lần nào cô ấy cũng khẽ cúi đầu và ngoan ngoãn xin lỗi.

“Em xin lỗi. Em biết là phải làm nhưng không có thời gian...” Rồi cô ấy mau mắn bắt tay vào dọn dẹp và giặt giũ.

Hễ tôi nhắc nhở thì cô ấy sẽ nghe lời. Song cô ấy chỉ nghe lời tôi cùng lắm được vài ngày. Sau một tuần là đâu lại vào đấy. Khi chuyện như thế lặp lại đến lần thứ n thì tới lượt tôi chán chường buồn nhắc nữa. Ngoài ra tôi còn sợ nếu mình rầy la nhiều thì có khi lại phải thấy cái biểu cảm quỷ dữ kia.

Tôi phàn nàn ít hơn hẳn. Nói cách khác là tôi đã bỏ cuộc. Tôi đã trót quen với việc phải ăn những hộp cơm nguội ngắt của cửa hàng tiện lợi trong lúc xem ti vi tại căn phòng đóng bụi và cả việc rời khỏi nhà trong khi vợ còn say giấc nồng.

Nghĩ kỹ, có lẽ đó mới chính là chủ ý của Miharu. Có thể nói, cô ấy đã sớm hiểu rõ tính cách của tôi. Một khi “được” xin lỗi tôi sẽ không thể nói gì và trở nên phát ốm với chính việc liên tục mắng mỏ người khác.

Nếu tự phân tích cảm xúc của bản thân, tôi nghĩ mình không muốn bị cô ấy ghét bỏ. Tôi đã không muốn đánh mất gia đình mà mãi mình mới có

được. Trong lòng tôi đã luôn canh cánh suy nghĩ rằng nếu cô ấy đòi ly hôn vì phát ngán những lời cầu nhàu của tôi thì nguy mất.

Có thể là do tôi không phân nản gì nữa mà Miharuru càng ngày càng tự tung tự tác. Thậm chí đến cả thứ Bảy và Chủ nhật cô ấy cũng hiếm khi ở nhà.

Không chỉ vậy, quần áo và phụ kiện của cô ấy đang dần chuyển sang những loại vừa nhìn đã biết là đắt tiền. Khi tôi hỏi chuyện thì cô ấy trả lời, mặt không hề biến sắc:

“Em mua ở đợt giảm giá bữa nọ. Tuy là hàng hiệu nhưng giá còn một nửa giá gốc thôi.”

“Nửa giá nhưng cũng không phải là rẻ đúng không?”

“Có thể mua bằng tiền tiêu vặt của em mà, cũng bình thường thôi.”

Tôi nghe mà có cảm giác như cô ấy đang nhấn mạnh cụm từ “tiền tiêu vặt của em”. Nói cách khác, ý của cô ấy là cô ấy mua bằng tiền do chính mình kiếm ra nên tôi không có quyền phán xét.

Tất nhiên tôi không thể thỏa mãn với lời giải thích này. Quần áo, túi xách và trang sức mới của cô ấy ngày một nhiều thêm. Tủ trở nên chật cứng, những thứ không thể nhét vào được thì bị chất thành đống trên sàn. Dù cô ấy bảo toàn là đồ mua với giá rẻ, song nếu gộp chúng lại thì tổng giá trị có thể lên đến hơn một triệu. Tôi không cho là công việc tại quán rượu có thể giúp cô ấy kiếm nhiều tiền đến thế.

Trong khi tôi bắt đầu đem lòng nghi ngờ Miharuru, một ngày nọ, một cuộc gặp gỡ bất ngờ đã xảy đến với tôi.

Teraoka Rieko là một phụ nữ tầm ba mươi tuổi với thân hình mảnh khảnh. Cô ấy đã đến cửa hàng tôi làm và chỉ định tôi.

“Vì có người quen đã mua toàn bộ nội thất ở đây và vô cùng ưng ý nên tôi cũng muốn tới thử một lần. Tôi nghe người quen nói khi đó đã được một nhân viên tên là Tajima hỗ trợ tận tình,” Teraoka Rieko giải thích như vậy. Mặc cho tôi gắng hỏi người quen đó là ai, cô ấy chỉ một mực đáp là không thể tiết lộ.

Tôi đồn rằng cô ấy đang làm gái. Còn người quen đó là khách ruột của quán. Nếu để lộ tên thì chuyện có thể sẽ truyền từ người nọ sang người kia rồi bay tới tai vợ nhân vật nọ. Có lẽ cô ấy e sợ điều đó.

Cô ấy có đủ sự duyên dáng để khiến suy luận của tôi có lý. Tuy không đẹp tới mức nghiêng nước nghiêng thành, song ở cô ấy lại tràn ngập nét quyến rũ gợi cảm, kích thích thứ gì đó ở bên trong cánh đàn ông. Những khi hỏi giá nội thất, cô ấy sẽ hếch cằm và ngược lên nhìn tôi chăm chú, và khi trông thấy cặp mắt long lanh hơi ươn ướt ấy, tim tôi lại đập thành thịch.

Teraoka Rieko tới cửa hàng của tôi để mua đèn. Cô ấy nói đèn hiện dùng không hợp với căn phòng nên muốn thay đổi toàn bộ.

Tôi dẫn cô ấy tới tầng bán thiết bị chiếu sáng. Người ta treo đủ các loại đèn rủ xuống từ trần nhà, sức nóng của rất nhiều bóng đèn sợi đốt ấy khiến tôi phát nực. Rieko chùng như khá ưng những chiếc đèn của Tây Ban Nha, song nom điệu bộ, có vẻ cô ấy vẫn chưa thể đưa ra quyết định.

“Nhìn ở đây thì trông rất đẹp, nhưng không biết treo trong phòng tôi thì sẽ ra sao nhỉ?” Ngẩng lên nhìn cây đèn được chạm khắc phù điêu tinh xảo, cô ấy nghiêng đầu. Quả nhiên là cô ấy cũng nóng, vùng da từ cổ tới ngực Rieko đã hơi lấm tấm mồ hôi. Tôi nhìn đi chỗ khác.

“Hơn nữa, chỉ mua mỗi chiếc này cũng vô nghĩa. Phải nghĩ tới độ hòa hợp với các loại đèn khác nữa. Khó nghĩ ghê.”

“Nội thất trong phòng chị theo phong cách nào vậy?”

“Thế nào nhỉ, chắc là kiểu hiện đại.”

“Hiện đại à?”

“Nhưng mà cũng không hẳn. Tôi còn có tủ đựng những món đồ nhỏ xinh theo phong cách cổ điển nữa. Vì hay được tặng nên tôi khó mà thống nhất phong cách được.”

Tôi nghĩ thầm người tặng quà chắc là khách làng chơi.

“Nếu chị có ảnh phòng tôi sẽ dễ đưa ra lời khuyên hơn.”

“Cậu nói đúng.”

“Chị có đang sống cùng ai không?”

“Không. Tôi sống một mình.”

Sau khi Teraoka Rieko đi lòng vòng trên tầng đó một hồi, đột nhiên cô ấy chăm chú nhìn khuôn mặt tôi, môi nở một nụ cười đầy ẩn ý. Tôi vô thức hồi hộp.

“Tôi có chuyện muốn nhờ cậu Tajima.”

“Chị cứ nói.”

“Cậu có thể tới xem phòng giùm tôi không? Rồi sau đó nhờ cậu giới thiệu cho tôi loại đèn thích hợp.”

“Tôi... á?”

Thành thực mà nói, tôi đã rất bất ngờ. Không phải là tôi chưa từng nhận được yêu cầu kiểu này. Có vài lần tôi đã tới nhà khách hàng để đo rèm, sau đó xem xét căn phòng và đưa ra lời khuyên về nội thất. Thế nhưng đó chỉ là trong trường hợp đôi bên đã tương đối hiểu tính khí nhau, còn được khách hàng mới toanh nhờ vả như thế này thì là lần đầu.

“Không được sao?” Cô ấy khẽ nghiêng đầu.

“À không, không phải là không được nhưng...”

“Vậy là cậu đồng ý?”

“Nếu chúng ta có thể sắp xếp thời gian cho phù hợp. Ừm, chị rảnh lúc nào?”

“Tôi thì lúc nào cũng được hết. Khi nào thì tiện cho cậu?”

“Chị nói lúc nào cũng được, tức là kể cả ngày thường?”

“Đúng vậy. Nếu cậu chọn ngày trước thì tôi sẽ sắp xếp được thôi.”

“Ồ... vậy à?”

Tôi kiểm tra lịch và hỏi xem thứ Hai tuần sau có ổn không. Đó là ngày tôi được nghỉ.

Cô ấy lập tức đáp là không vấn đề gì. Cô ấy hẹn tôi đến vào lúc bốn giờ chiều. Nhà của cô ấy hình như là ở quận Toshima.

Cô ấy ra về rồi, tâm trạng tôi vẫn lâng lâng một cách khó tả. Đã lâu rồi tôi không tới nhà của một người phụ nữ. Không hẳn là tôi đang trông mong điều gì, nhưng vẫn cảm thấy hồi hộp như mình sắp trải qua lần hẹn hò đầu tiên. Tôi mong mọi cầu cho thứ Hai đến thật nhanh.

Thứ Hai đó, tôi tự pha cà phê và khi đang vừa uống nó vừa đọc báo thì Miharuru lục tục thức dậy. Cô ấy ngồi vào ghế đối diện tôi, châm một điếu Marlboro rồi ngửa mặt lên trời nhả khói. Tật hút thuốc bộc lộ rõ ra ngoài kể từ khi cô ấy làm việc ở quán rượu. Mặc dù đã hút từ trước, song dường như trước mặt tôi cô ấy đã nhịn.

“Anh muốn ăn gì?” Cô ấy hỏi cộc lốc.

“Hả?”

“Cơm tối. Anh muốn ăn gì? Lát nữa em sẽ đi chợ.” Cô ấy cầm cẩu, như thể cảm thấy phiền phức.

Tôi muốn cô ấy nấu cơm cho mình, nhưng không đến mức cô ấy trưng ra bộ mặt khó ở như thế rồi mà vẫn muốn. Đang nghĩ có nên nói vậy không, tôi chợt khựng lại. Hôm nay là ngày tôi phải tới nhà Teraoka Rieko. Tôi không muốn tâm trạng bị phá hỏng trước đó.

“Hôm nay em không cần nấu,” tôi nói. “Anh phải tới nhà của khách hàng trao đổi về nội thất. Nên sẽ ăn ở ngoài rồi về.”

“Ồ, vậy à?” Với vẻ chẳng hề quan tâm, Miharu dập điếu thuốc lá đang hút rồi trở về phòng ngủ.

Khi đồng hồ chỉ quá ba giờ, tôi thay bộ com lê mặc khi đi làm và ra khỏi nhà. Miharu không buồn ra tiễn.

Tuy nói là ở quận Toshima, song tòa nhà nơi Teraoka Rieko sống lại nằm ở mạn mà chỉ cần đi thêm vài bước là sang tới quận Nerima. Bên ngoài được lát lớp gạch ốp giả gạch nung. Trông tòa nhà có vẻ còn mới.

Đến nơi, Rieko xuất hiện trong chiếc áo len tôn lên rõ mồn một đường cong cơ thể. Chân váy cũng bằng len, tông tuyết tông, ngắn cùn cồn, cộng thêm cô ấy không hề đi tất da chân. Tuy dáng người mảnh khảnh, song đôi gò bồng đảo lại đồ sộ, khiến tôi lúng túng không biết nhìn đi đâu.

“Làm phiền cậu quá.” Cô ấy nhìn tôi và mỉm cười. Bờ môi được thoa một lớp son màu hồng nhạt.

“Không sao. Mong có thể giúp ích cho chị.”

“Cậu vào nhà đi.”

Đó là một căn 1LDK. Trong phòng ăn kê bàn kính và ghế kim loại. Đây đúng là phong cách hiện đại điển hình. Tuy nhiên ghế xô pha lại là loại khá đồ sộ bằng da. Bàn trung tâm là loại của Mỹ và có vẻ làm bằng gỗ. Tôi nhận ra nơi này không có sự đồng bộ trong kiểu cách.

“Căn phòng đẹp quá!” Dẫu vậy tôi vẫn nịnh một câu.

“Nhưng cảm giác không ăn nhập tí nào phải không?”

“À nhưng cũng không nhất thiết phải đồng nhất mọi thứ đâu.”

Ngồi xuống chiếc xô pha màu xanh rêu, tôi vẽ sơ đồ phòng lên cuốn vở mình đem theo. Rieko bưng trà tới.

“Nếu muốn tận dụng đồ đạc có sẵn trong nhà, ta nên tránh sử dụng các kiểu đèn quá độc đáo. Kiểu đèn chùm như thế này sẽ làm các món đồ khác bị lu mờ.” Tôi chỉ tay lên chùm đèn đang treo lơ lửng trên trần và nói.

“Nó là một món đồ kỷ niệm.” Ngược nhìn lên trên, cô ấy khẽ nói.

“VẬY Ạ?”

“Lúc kết hôn, tôi đã cùng chồng đi mua nó. Ở một cửa hàng đồ nội thất cũ.”

“À... chị đã kết hôn rồi sao?”

“Hai năm trước chúng tôi đã đường ai nấy đi rồi.” Rieko nhoẻn miệng cười. “Xin lỗi cậu nhé, đang không lại đi kể chuyện buồn.”

“Không sao...” Tôi lắc đầu.

“Cậu Tajima chắc là có vợ rồi phải không?”

“Vâng.”

“Con cái thì sao?”

“Tôi chưa có.”

“VẬY Ạ? VẬY CHẮC LÀ VẪN ĐANG TRONG GIAI ĐOẠN VỢ CHỒNG SON ẤY NHÌ?”

“Không có đâu.” Tôi phẩy tay. “Vợ tôi cũng đang đi làm thành thử chúng tôi hiếm khi gặp mặt nhau. Thảng hoặc mới trò chuyện đôi ba câu, chả khác nào đã bước vào thời kỳ chán nhau. Hôm nay lúc tôi ra khỏi nhà, cô ấy hẳn còn đang ngủ.”

“Cậu cứ nói quá,” Rieko nói vậy rồi bật cười.

“Đôi lúc tôi còn nghĩ hồi sống một mình vui hơn. Chị Teraoka không tính kết hôn lần nữa sao?”

“Kết hôn ấY Ạ...”

“ẤY CHẾT, XIN LỖI VÌ ĐÃ TỌC MẠCH ĐỜI TƯ CỦA CHỊ.” Tôi vội vàng cúi đầu tạ lỗi.

“Không sao. Hiện giờ tôi không có dự định kết hôn. Công việc đang vui mà.”

“Chị làm nghề gì?”

“Không biết tôi nên nói thế nào nhỉ?”

Cô ấy đứng dậy, rồi không biết từ đâu đem đến một tấm danh thiếp, đặt nó trước mặt tôi. Tên của một quán rượu ở Ginza được in trên đó. Tên của cô ấy đổi thành Teraoka Rie.

“Tôi sẽ không kêu cậu đến đâu,” cô ấy vừa cười vừa nói. “Chỗ này đắt lắm. Chẳng thể hiểu nổi đầu óc của mấy người uống rượu ở một chỗ như thế.”

“Chắc mấy người nổi tiếng hay đến đó?”

“Cũng thi thoảng.”

Rieko kể cho tôi nghe vô số chuyện ở quán. Nhưng đối với tôi, chúng như chuyện thuộc về một thế giới hoàn toàn khác. Tôi chỉ toàn thốt lên những từ cảm thán như “hả” hoặc “ồ”.

Sau đó chúng tôi tiếp tục trò chuyện sôi nổi về những chủ đề hoàn toàn không liên quan đến nội thất. Lúc nhận ra thì đã ba giờ đồng hồ trôi qua.

“Chết, đã muộn thế này rồi sao?” Cô ấy nhìn đồng hồ nói. “Xin lỗi vì đã giữ cậu ở lại quá lâu nhé!”

“Tôi mới phải xin lỗi vì đã nán lại quá lâu. Giờ tôi đã biết đại khái căn phòng trông như thế nào rồi, tôi sẽ xem xét ở cửa hàng xem loại đèn nào phù hợp.”

“Tôi cũng có thể lựa chọn qua catalog đúng không?”

“Tất nhiên rồi.”

“Thế thì,” Rieko nói. “Tuần sau cậu có thể đem theo catalog và đến đây lần nữa không? Tôi nghĩ chọn luôn ở đây sẽ dễ hơn chẳng.”

“Chuyện đó thì không vấn đề gì, nhưng... ừm, vậy là ta lại gặp nhau vào thứ Hai tuần sau?”

“Ừ, thứ Hai được đó.”

Có thể gặp riêng Rieko một lần nữa là một chuyện tốt ngoài mong đợi của tôi. Ngày hôm sau tôi nhanh chóng bắt tay vào tìm loại đèn phù hợp với phòng cô ấy. Tôi thu thập catalog và chăm chú đọc chúng vào lúc rảnh rỗi. Mường tượng ra hình ảnh Rieko thư giãn dưới ánh đèn mình lựa chọn, thì thoảng tôi lại cảm thấy rạo rực lạ kỳ.

Và rồi thứ Hai tuần sau đã đến. Cô ấy dặn tôi hãy tới vào lúc sáu giờ tối. Tôi hơi thất vọng vì không có nhiều thời gian để thông thả ở bên cô ấy.

Rieko khi ra đón tôi đang đeo tạp dề. Chỉ riêng điều đó đã khiến tôi ngạc nhiên rồi, nhưng không ngờ tôi còn ngửi thấy mùi món hầm đang phảng phất.

“Chẳng mấy khi nhà có khách nên tôi định nấu món gì đó.”

“Ấy không, khách gì chứ...” Tôi hốt hoảng. Nhưng tất nhiên một phần khác cũng cảm thấy vui vui.

“Hôm nay tôi nghỉ làm. Nên ta hãy thông thả ăn tối và trao đổi về nội thất nhé? Hay là thức ăn do vợ nấu đang đợi cậu ở nhà?”

“À không, không có đâu.” Tôi giơ tay lên phẩy thật mạnh trước mặt. “Vợ tôi đang đi làm. Tối nửa đêm mới về cơ.”

“Ồ, vậy thì vừa hay.”

“Ừm... thật sự không sao chứ ạ?”

“Ý cậu là sao?”

“Thì là, ừm, tôi có thể dùng bữa tại đây sao?”

“Tất nhiên rồi. Vì muốn mời cậu mà tôi cất công nấu nướng mặc dù không rảnh đó.”

“Vậy à? Vậy thì tôi sẽ không khách khí nữa.”

Tôi chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra. Ba mươi phút sau tôi đã ngồi đối mặt với Rieko và ăn đồ ăn do cô ấy nấu. Tuy kêu là không ràng, nhưng tay nghề nấu nướng của cô ấy rất cừ. Chúng tôi uống rượu vang. Một loại vang có vẻ đắt tiền.

Tôi nghĩ Rieko hình như có ý với mình. Tôi cũng không phải là không có gì. Chính vì toàn phải chứng kiến những mặt bừa bãi và lôi thôi của Miharuru mà tôi đã vô thức so sánh và nghĩ rằng phụ nữ như thế này mới đúng là mẫu người lý tưởng.

Ngay cả sau bữa ăn, chúng tôi vẫn tiếp tục ngồi uống rượu. Tôi bắt đầu say bí tỉ. Từ bao giờ tôi đã ngồi ở xô pha. Sát cạnh bên là cơ thể của Rieko, còn tôi thì đang vòng tay qua vai cô ấy.

“Đêm nay cậu nhất định phải về sao?” Cô ấy ngược lên nhìn tôi bằng cặp mắt khiến người ta say đắm.

Trong đầu tôi, những cảm xúc như lưỡng lự, bối rối và hân hoan hòa quyện vào nhau. Đúng là do rượu nên tôi đã đánh mất lý trí.

“À không, không vấn đề gì.” Tôi trả lời.

“Tôi vui quá.” Cô ấy nói vậy rồi lao vào tôi. Tôi siết chặt vòng tay mình.

31

Đã vài ngày trôi qua kể từ khi tôi ngủ qua đêm ở nhà Rieko. Thế mà tôi vẫn như đang trong cơn mơ vậy. Bàn tay tôi vẫn còn vương vấn cảm giác khi chạm vào làn da cô ấy, và đầu có thể dễ dàng tưởng tượng lại hơi thở cô ấy. Dầu vậy tôi thấy có gì đó dường như không thực. Thậm chí tôi còn nghĩ, có khi nào người phụ nữ tên Rieko ấy không hề tồn tại, và rằng mọi thứ đều là ảo mộng?

“Ê, Tajima! Làm gì mà cứ đực ra thế?”

Đã rất nhiều lần tôi bị gọi giật lại như vậy khi đang ngồi trong văn phòng. Mặt tôi hẳn là trông mất hồn lắm.

Không thể quên được đêm đó, tôi đã cố liên lạc lại với Rieko. Song điện thoại luôn không kết nối. Tôi nóng lòng chờ, rằng cô ấy có thể sẽ lại tìm đến cửa hàng, thế nhưng cũng không có cuộc gọi đặt hẹn nào từ cô ấy.

Chuyện xảy ra vào một ngày nọ. Khi tôi về nhà, thềm nhà hơi khác so với mọi ngày. Ban đầu tôi không biết là khác ở điểm nào, song lúc cởi giày tôi đã nhận ra.

Hình như Miharu vẫn đang ở nhà. Với bản tính bừa bãi, cô ấy thường xuyên không chịu cất giày vào tủ, những đôi giày cô ấy cởi rồi để đó luôn trong tình trạng chen chúc ở thềm cửa, và sau khi cô ấy ra ngoài sẽ chừa ra chỗ trống chỉ dành cho một đôi giày, song ngày hôm đó lại chẳng có chỗ

trống nào. “Nhờ” đó mà tôi đã phải vật lộn một chút mới để được giày của mình.

Bật đèn hành lang, tôi bước vào phòng khách. Phòng khách tối om. Tôi theo thói quen vừa nới lỏng cà vạt vừa lần tìm công tắc.

Nhấn công tắc xong tôi không khỏi giật bản mình. Miharuru đang gục xuống bàn ăn. Quần áo tóc tai chỉnh tề, hẳn là cô ấy đã sửa soạn để đi làm.

Tính bắt chuyện với vợ, tôi nín thở trong giây lát. Trên bàn đang đặt một chai whisky cùng một cốc uống rượu. Chai rượu rỗng không còn một giọt. Còn có một chiếc hộp bị rơi dưới chân cô ấy. Cái hộp bị giẫm bẹp và kem của bánh ngọt ở bên trong phòi ra từ các khe hở.

“... Em bị sao vậy?” Tôi cất tiếng từ sau lưng Miharuru.

Thế nhưng cô ấy không đáp lại. Tôi tưởng là cô ấy đang ngủ, song không phải. Lưng của cô ấy đang khẽ run lên từng chập.

Khi tôi thử gọi lần nữa, cô ấy đột ngột ngẩng đầu lên. Mái tóc dài được uốn xoắn giờ đã rối bời. Cô ấy chậm chậm quay đầu. Nhìn vào đôi mắt ấy, tôi không khỏi kinh hãi. Đôi mắt đỏ ngầu cùng bộ viền kẻ lem nhem ấy đang chăm chăm lườm tôi.

“Chuyện gì vậy?” Tôi hỏi, giọng khàn khàn. Tôi ho khan một tiếng.

Miharuru với tay lấy cốc rượu trên bàn. Trong cốc vẫn còn khoảng một xăng ti mét thứ chất lỏng màu hổ phách. Những tưởng cô ấy sẽ uống nó, song không phải vậy. Cô ấy bất thành lỉnh ném cốc về phía tôi.

Tôi lập tức né. Tuy cốc rượu dày nên không bị vỡ, song nó đập vào cửa phòng khách và tạo ra một âm thanh cực lớn.

“Em làm gì vậy? Nguy hiểm quá đó!”

Nhưng tiếp đó cô ấy với tay lấy chai whisky. Tôi vào tư thế sẵn sàng né tiếp.

Miharu đã không ném chai rượu về phía tôi. Cô ấy đứng dậy, giơ nó lên rồi vừa gào như một con quái thú vừa xông đến đánh tôi.

Tôi tóm lấy tay của Miharu rồi giăng chai rượu khỏi bàn tay đó, ném nó lên ghế xô pha. Cô ấy vừa gào thét điên cuồng vừa đánh túi bụi. Cô ấy cào mặt tôi và đâm ngực tôi thùm thụp. Tôi không nhịn được liền hất văng cô ấy ra. Cô ấy ngã nhào xuống chỗ chân bàn ăn. Ngay ở chỗ hộp bánh bị rơi.

“Cái quái gì vậy? Chuyện này là sao?”

Thế nhưng cô ấy vẫn không trả lời. Lần này cô ấy vớ lấy hộp bánh và ném về phía tôi. Nó rơi không đúng chỗ và bánh bên trong vương vãi ra ngoài. Có vẻ là một chiếc bánh ngọt, dầu vậy hình dáng đã hoàn toàn nát bét.

Một trái dâu tây lăn đến bên chân tôi. Tôi nhặt nó lên và vứt vào sọt rác. Ngay lập tức, Miharu đột nhiên thét lên.

“Anh ăn đi!”

“Hả?”

“Anh ăn thứ đó đi! Dám coi tôi là con ngốc à!” Tiếng thét lớn đến khản đặc cổ họng.

“Ê, Miharu! Cô đang nói cái gì vậy? Đang câu chuyện gì vậy? Tôi đã làm gì chứ?”

“Đã làm gì sao? Đừng có giỡn mặt!”

Miharu ném chỗ bánh nằm rơi vãi bên cạnh mình. Nó bay tới trúng ngực tôi. Vệt kem trắng dính bết vào bộ suit màu ghi. Vừa nhìn nó chăm chăm tôi vừa quát:

“Cô một vừa hai phải thôi! Tự dừng ba máu sáu cơn, rút cục chuyện là sao? Tôi chẳng hiểu ất giáp gì sất! Nếu có điều gì muốn nói thì hãy nói trước khi nổi điên lên chứ!”

“Chẳng phải anh là người biết rõ nhất lý do đó sao!”

“Tức là sao?”

Miharu vươn người lên lấy thứ gì đó từ trên mặt bàn, rồi lại ném về phía này. Song, cái đó còn không tới được chân tôi mà lất phất trong không trung rồi rơi xuống giữa chừng. Là một mảnh giấy nhỏ được gấp lại. Tôi nhặt nó lên trong khi vẫn nhìn khuôn mặt cô ấy. Là một tấm danh thiếp. Nhìn dòng chữ được in trên đó, mồ hôi lạnh liền túa ra từ toàn thân tôi.

Đó là danh thiếp của Rieko.

Miharu đã tìm thấy tấm danh thiếp tôi nhận từ cô ấy sao? Tôi ngay tức khắc nhận ra là không phải. Không đời nào Miharu lại nổi cơn tam bành đến nhường này chỉ vì một chuyện như thế.

Lòng bàn chân tôi trơn tuột vì giảm phải kem.

Miharu vẫn trừng mắt nhìn tôi. Tôi cho rằng mình phải nói gì đó.

“Cái này... thì sao chứ?”

“Đừng có giả vờ giả vịt. Mặt anh đang xám ngoét ra rồi kia kìa! Á đàn bà đó đã đến đây. Buổi chiều, khi tôi đang chuẩn bị ra ngoài.”

“Không thể nào...”

Tôi đã nghĩ là không đời nào có chuyện như vậy. Không đời nào Rieko biết được địa chỉ nhà tôi. Thế nhưng tôi không thể cam đoan. Có lẽ cô ta đã có mánh khóe nào đó để biết. Một khi tấm danh thiếp đã có mặt ở đây và Miharu đã nói đến mức này, thì nhất định là Rieko đã thực sự tới đây.

Tôi liếm môi.

“Rồi sao?”

“Cái gì?”

“Rồi đã có chuyện gì xảy ra? Người này thì sao?”

“Tôi đã bảo là anh đừng có giả bộ ngây thơ cơ mà! Nếu không phải là một thằng ngốc thì anh có thể hình dung ra ả đó đã đến đây vì chuyện gì

chứ.”

Tôi định nói là làm sao mà tôi biết được. Song tôi đã không thể thốt ra lời ấy. Bởi nói vậy thì chỉ chọc Miharu điên thêm mà thôi.

“Anh nói cái gì đi chứ?”

“Nên nói gì đây?”

“Gì cũng được. Anh bao biện hay nói gì đi tôi xem nào. Anh dám khinh thường tôi à?”

“Anh không có khinh thường em.”

“Anh có!” Miharu nạt nộ. “Để tôi nói cho anh nghe ả đàn bà đó đã nói gì với tôi nhé? Bằng vẻ mặt trâng tráo, ả ta đã hỏi rằng liệu tôi có thể ly dị chồng không đó.”

Tôi trợn tròn mắt.

“Không đời nào!”

“Tôi nói dối thì được cái gì chứ! Tôi đã hoàn toàn chẳng hiểu mình vừa nghe thấy cái gì cả. Tôi đã tưởng là con người này thần kinh có vấn đề. Thế nhưng trong lúc lắng nghe, tôi đã dần nghiệm ra mối quan hệ giữa ả đó và anh đã ở mức độ nào.” Nói liền thoảng tới đó, Miharu cắn môi và lắc đầu. Kể cả trong lúc đó cô ấy vẫn không ngừng lườm tôi. “Tôi đau. Vừa đau, lại vừa buồn. Tôi đau khổ đến mức chẳng thể cứu vãn. Nhưng mặc cho tôi đã ra nông nỗi đó... ả đàn bà ấy vẫn cười. Rồi sau đó anh nghĩ ả ta đã nói gì? ả ta bảo quả nhiên là anh không có ý định ly dị vợ, và rằng thì ra mình là một mối tình vụng trộm chóng vánh của anh. Như thế ả ta thích thú khi nhìn thấy tôi bị sốc vậy.”

Tôi nghiến chặt răng hàm. Toàn thân nổi da gà. Tôi không tìm thấy lời nào phù hợp để nói với cô ấy. Cúi gằm mặt, tôi nhìn chăm chăm vào đôi tất nhoe nhoét kem.

“Nói gì đi chứ!” Miharuru lại hét lên. Rồi, “âm”, tiếng thứ gì đó bị đổ vang lên. Một chiếc ghế ăn đã bị đổ.

Tôi hít một hơi thật sâu. Trống ngực vẫn đập rộn.

“Thế nào? Anh đã hứa với ả ta à? Anh đã nói với ả là sẽ ly dị tôi à?”

“Không, anh không có nói gì như thế.”

“Vậy thì anh đã nói gì?”

“Chẳng nói... gì hết.”

“Nói dối!”

“Anh không nói dối.”

“Vậy anh có thừa nhận là mình đã ngoại tình với ả đàn bà đó không?”

Tôi im lặng. Tôi có cảm giác nếu mình thừa nhận thì mọi chuyện sẽ chấm dứt. Thế nhưng, một khi chuyện đã ra nông nỗi này, kể cả tôi có không thừa nhận thì cũng thế mà thôi.

“Thế nào?!”

Có thứ gì đó lại bay đến. Thứ đó trúng vào đầu gối tôi. Một cái bát uống trà đang lăn lông lốc.

Tôi vẫn im lặng, còn Miharuru thì bắt đầu sụt sịt. Cô ấy đang nằm gục trên sàn. Tiếng khóc ngày một lớn, và chẳng mấy chốc cô ấy cất tiếng khóc oa oa như một đứa trẻ. Lẫn trong tiếng khóc, tôi nghe thấy cô ấy nói gì đó. Cô ấy đang lặp đi lặp lại “tôi tệ”, “tôi tệ”.

Tôi tiến đến gần và rụt rè đặt tay lên vai cô ấy.

“Đừng chạm vào người tôi!” Miharuru vặn người rồi nói. Tôi rút vội tay về.

Đột nhiên Miharuru đứng dậy. Chẳng thèm nhìn mặt tôi, cô ấy phóng ra khỏi phòng khách. Tôi đã nghĩ là có lẽ nào cô ấy định bỏ nhà đi. Nhưng sau đó tôi nghe thấy có tiếng cửa phòng ngủ đóng thật mạnh.

Một lúc lâu sau cô ấy vẫn không ra khỏi phòng. Tôi lấy làm bất an nên đi tới phòng ngủ xem tình hình. Tôi nhớ lại chuyện trước đây cô ấy đã từng cắt cổ tay.

Tôi thử áp tai lên cửa phòng ngủ, nhưng chẳng nghe thấy động tĩnh gì cả. Tôi thử hé cửa và thấy cô ấy đang nằm úp mặt trên giường. Đôi vai cô ấy đang rung lên. Nghe thấy tiếng sụt sịt, tôi lặng lẽ đóng cửa lại.

Ngồi sụp xuống ngoài hành lang, tôi thở dài. Trên mặt sàn gỗ lác đác những dấu chân dính kem của tôi.

Tôi cởi tất, rồi cởi cả áo khoác. Vo chúng lại rồi dồn vào một góc, tôi đi tới bồn rửa mặt và lấy một miếng giẻ. Tôi dùng nó và bắt đầu lau sàn. Nhân tiện tôi dọn dẹp phòng khách luôn. Lúc đó, tôi để ý thấy một chiếc tạp dề bị xé tả tơi rơi bên cạnh ghế xô pha. Miharuru chắc hẳn đã xé nó vì quá đau khổ.

Dọn dẹp và thay đồ xong, tôi lại đi tới phòng ngủ để kiểm tra tình hình. Trong căn phòng mờ tối, Miharuru đang nằm quay lưng về phía này. Tôi không còn nghe thấy tiếng sụt sịt nữa, cả tiếng cô ấy thở cũng không. Nhưng cô ấy chưa chết, bằng chứng là bàn chân ở dưới chăn vẫn đang ngo nguậy.

Tôi ngồi ở xô pha ngoài phòng khách và thần thờ nghĩ về Rieko. Hà có gì mà cô ấy lại đến đây? Mục đích chỉ là để gặp vợ tôi và khiến cô ấy bị sốc thôi ư? Tôi đã từng đọc trong cuốn sách nào đó rằng có những người đàn bà có sở thích như vậy. Chẳng lẽ Rieko là người như vậy sao? Song rút cục chuyện này vui ở chỗ nào chứ?

Hay là Rieko thực sự muốn tôi ly dị? Phải chăng cô ấy đã mong tôi ly dị và kết hôn với mình? Đúng là từ đầu cô ấy đã là người chủ động hơn. Tuy nhiên, nói gì thì nói, chúng tôi mới chỉ gặp nhau có ba lần, quan hệ xác thịt cũng chỉ mới một lần. Chưa kể là sau đêm đó, cô ấy đã không hề liên lạc lại với tôi.

Tôi đã định thử gọi điện cho Rieko. Nếu gọi tới quán vào giờ này thì chắc sẽ tóm được cô ấy. Thế nhưng tôi chỉ nghĩ chứ không hành động. Nếu bị Miharu nghe thấy lúc đang nói chuyện qua điện thoại thì chuyện sẽ còn lan tanh bành hơn.

Trong lúc tôi nghĩ như vậy thì chỉ có thời gian là vẫn lặng lẽ trôi. Tôi không hề cảm thấy đói, chỉ khát khô cả cổ, tôi mở vòi lấy nước vào cốc và uống lia lịa.

Tới nửa đêm, tôi nghe thấy tiếng cửa phòng ngủ mở ra. Sau đó là tiếng bước chân đi ở hành lang, rồi tiếng cửa phòng vệ sinh đóng lại.

Vài phút sau, Miharu ra khỏi đó. Nhưng tôi không nghe thấy tiếng bước chân. Cô ấy đang đứng ngoài hành lang. Tôi nghĩ chắc cô ấy đang băn khoăn không biết có nên bước vào phòng khách hay không. Sinh khí quay trở lại cơ thể tôi. Tôi siết chặt đôi bàn tay đang đặt trên đầu gối.

Miharu bước vào. Nhưng cô ấy không buồn nhìn về phía này. Đi tới bếp, cô ấy mở vòi lấy nước uống như tôi lúc nãy. Có tiếng thở hắt ra.

Cô ấy chậm rãi tiến về phía tôi, ngồi xuống xô pha, nặng nề chẳng khác gì người bệnh. Với tay lấy bao thuốc lá và gạt tàn ở bàn phòng khách, cô ấy bắt đầu hút. Rồi liên tục phì phèo nhả khói.

Khi điếu thứ nhất gần còn một mẩu, cô ấy dụi nó vào gạt tàn. Tôi nhớ đến chuyện người ta kể, rằng ta có thể biết một người có ghen hay không qua cách người đó dập tắt thuốc lá.

“Anh dọn hộ em rồi đấy à?” Cô ấy hỏi tôi bằng một giọng khàn khàn do khóc nhiều.

“Hả?”

“Sàn nhà. Sàn nhà, rồi các thứ khác nữa. Căn phòng đã rất lộn xộn mà.”

“À à, ừm, anh dọn qua thôi.”

“VẬY Ờ? CẢM ƠN ANH.” Cô ấy lại rút thêm một điếu thuốc rồi châm nó bằng bật lửa.

Tôi đan hai tay vào nhau, hết buông ra rồi lại đan vào. Lòng bàn tay ướt sũng mồ hôi.

“RỒI ANH TÍNH SAO?” Miharuru hỏi. Giọng cô ấy hoàn toàn không có chút trầm bổng lên xuống nào.

“Sao là sao?”

“Anh muốn tính sao? Anh đã nói với ả đàn bà kia là sẽ ly dị em, phải không?”

“Đã bảo là anh chưa từng nói vậy mà.”

Cô ấy hút điếu thuốc. Một phần vì mắt đang sưng húp, gương mặt cô ấy như không có cảm xúc. Dẫu vậy, nom có vẻ cô ấy vẫn đang nghi ngờ liệu lời tôi nói có đúng không.

“Mấy lần rồi?”

“HẢ?”

“Anh ngoại tình mấy lần rồi?”

Tôi nuốt nước bọt. Tôi không muốn trả lời cụ thể.

“Chuyện đã lộ ra cả rồi, giờ anh đừng có im lặng nữa. Thú thực đi.”

“... Chỉ một lần thôi.”

“Chà,” khói bay ra từ mũi Miharuru. “Nếu chỉ một lần thôi thì liệu ả ta có nói những điều như vậy không nhỉ?”

“Anh nói thật mà. Chỉ một lần thôi.”

Tôi không rõ cô ấy đã chịu tin tôi chưa. Miharuru dập điếu thuốc thứ hai. Điếu đó vẫn còn khá dài.

“Tại sao chứ?” Cô ấy lăm bằm. “Tại sao anh lại làm chuyện như thế?”

“Xin lỗi,” lời nói rơi ra khỏi đầu môi. Tôi còn khẽ cúi đầu.

“Anh cho rằng xin lỗi là xong à?”

“Không phải thế... Vậy... anh nên làm thế nào?”

“Ai biết.” Miharuru quay mặt đi. Lấy giấy ăn từ trong hộp, cô ấy lau mũi.

Sau đó, sự im lặng nặng nề kéo dài trong một thời gian. Ở đâu đó, xe cấp cứu đang chạy. Hai người cùng im lặng khiến những âm thanh bên ngoài nghe càng rõ rệt.

“Anh quen ả đó ở đâu vậy?” Cuối cùng cô ấy mới chịu lên tiếng hỏi.

“Cô ta đã tới cửa hàng của anh. Rồi cô ta nhờ anh cho lời khuyên về nội thất, rồi anh được mời đến nhà...”

“Tức là anh đã hồn nhiên đi tới nhà rồi bị mê hoặc,” cô ấy nói. “Đúng là một tên ngốc.”

“Ban đầu anh hoàn toàn không có ý định như thế.”

“Chuyện đó ai mà biết được. Rồi sao? Anh thích cô ta hả?”

“Không, chẳng thích cũng chẳng ghét... còn chưa gặp nhau nhiều đến thế.”

“Nhưng đã ăn nằm với nhau rồi, đúng không?”

Lại là một câu hỏi khiến tôi phải ngậm tã. Tôi cúi gằm.

“Thế giờ sao, từ nay anh tính sao?”

“Tính sao... Anh vẫn chưa nghĩ gì cả.”

“Vậy à?”

Miharuru đứng lên và rời khỏi phòng khách. Những tưởng lần này cô ấy sẽ bỏ đi thật, song không phải vậy. Cô ấy đã quay trở lại và cầm theo thứ gì đó.

Cô ấy đặt trước mặt tôi giấy viết thư, bút mực và hộp mực dấu.

“Trước tiên anh viết thư xin lỗi đi.”

“Thư xin lỗi?”

“À... Không cần phải là thư xin lỗi cũng được. Dù có xin lỗi bao nhiêu thì chuyện cũng đã rồi mà nhỉ? Anh hãy viết vào đó những gì mình đã làm đi vậy.”

“Viết như thế nào bây giờ?”

“Anh viết mình đã ngoại tình với ai, ở đâu, và như thế nào là được. Nếu không thích thì viết một cách đơn giản là mình đã ngoại tình cũng được. Nếu không muốn viết tên của đối phương thì không viết cũng không sao. Nhưng mà thứ ngày tháng thì hãy viết đầy đủ.”

“Viết cái đó để làm gì?”

“Làm gì kệ em chứ!”

“Bắt anh viết cái này để em dùng làm bằng chứng ly dị hả?”

“Cái đó thì chẳng cần có cũng ly dị được nhé,” cô ấy đáp cụt lùn. “Em không muốn chuyện lần này bị mập mờ. Cho nên là anh viết đi.”

Tôi nhìn xuống tờ giấy, cầm bút lên, tôi nghĩ ngợi xem nên viết cái gì.

“Anh không biết phải viết thế nào.”

“Lại tới tay em à?” Miharuru nhếch khóe miệng. “Anh viết như em bảo đi. Tôi, Tajima Kazuyuki, dù đã kết hôn, song đã phát sinh quan hệ xác thịt với người phụ nữ tên là Teraoka Rieko, khách của cửa hàng. Mọi tội lỗi đều ở tôi. Tôi sẽ chịu trách nhiệm dưới mọi hình thức.”

Tôi hí hoáy viết như được bảo. Tâm trí tôi hoàn toàn bị nỗ lực xoa dịu cảm xúc của Miharuru chiếm dụng.

Miharuru bảo tôi hãy đóng dấu vân tay sau khi viết xong. Tôi ấn ngón tay cái vào hộp mực rồi ấn nó đè lên phần chữ ký. Sau khi ngắm nghía nội dung, Miharuru cẩn thận gấp tờ giấy lại.

“Nói cho anh biết, em sẽ không ly dị đâu.”

“Anh cũng không có ý định đó đâu.”

“Em sẽ bắt anh phải chịu trách nhiệm cho chuyện này.”

“Anh phải làm gì?”

“Chưa biết nữa. Em sẽ từ từ nghĩ. Nhưng trước đó thì anh thề đi. Rằng sẽ không bao giờ lặp lại chuyện này nữa.”

“Anh thề.”

“Thật không?”

“Thật.”

Miharu khẽ gật đầu rồi đứng dậy. Dáng vẻ so với lúc này dường như đã vài phần tươi tỉnh hơn. Tôi thấy nhẹ nhõm, có vẻ tâm trạng cô ấy đã bình ổn lại một chút. Đồng thời cũng thở phào vì cô ấy đã không đòi ly dị.

Vào giờ nghỉ trưa ngày hôm sau, tôi đã thử gọi điện cho Rieko. Tôi định sẽ truy vấn tại sao cô ấy lại làm chuyện như thế. Vậy nhưng quả nhiên là không liên lạc được. Đầu bên kia còn không chuyển sang chế độ trả lời tự động, thành thử tôi không thể để lại lời nhắn trong hộp thoại.

Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện hay là tới thẳng tòa nhà nơi Rieko ở, nhưng hễ nghĩ tới Miharu tôi lại do dự. Nếu chuyện đến nhà Rieko bay tới tai Miharu, thì chắc lần tới cô ấy sẽ thực sự bỏ nhà đi mất.

Rồi một tháng trôi qua, kết cục tôi vẫn không thể liên lạc được với Rieko. Tôi thôi không gọi cho cô ấy nữa, và cô ấy cũng bắt vô âm tín.

Tôi bắt đầu nghĩ rằng không chừng Rieko thực sự có sở thích quái lạ, quyến rũ tôi chỉ để phá hoại gia đình tôi. Hoặc là, có thể cô ấy gặp Miharu xong thì không còn muốn dây dưa với tôi nữa. Nhưng với tôi mà nói thì đều không quan trọng. Tôi cố gắng quên Rieko đi.

Từ sau đêm hôm đó, Miharu không còn nói gì về chuyện tôi ngoại tình nữa. Rồi những ngày tháng mà cô ấy ra khỏi nhà lúc xế chiều và trở về nhà vào lúc nửa đêm lại tiếp diễn. Thịnh thoảng cô ấy cũng sẽ chuẩn bị bữa tối cho tôi. Mọi thứ đã trở về quỹ đạo ban đầu. Dù muốn góp ý về kiểu làm

việc nhà cầu thả và chuyện đi làm khuya của Miharū, song bây giờ tôi quyết định sẽ giữ im lặng. Dù sao đi nữa, tôi cũng không có tư cách để nhắc nhở mấy chuyện đó.

Đúng vậy. Tôi đã mất đi tư cách để trách mắng Miharū. Không lâu sau tôi sẽ biết được điều đó kinh khủng đến mức nào.

Tôi cứ ngỡ mọi chuyện đã êm đềm. Những cuộc chuyện trò giữa chúng tôi cứ ngày một ít dần, song tôi chấp nhận đó như một việc khó tránh. Dù sao đi chăng nữa, người khiến mọi sự thành ra như vậy cũng là tôi.

Vậy nhưng quá trình đếm ngược đến thời khắc đổ vỡ đã bắt đầu.

Những dấu hiệu bất thường bắt đầu xuất hiện. Phục sức của Miharu còn hào nhoáng hơn trước. Trang sức, túi xách, quần áo, mỹ phẩm, tất cả những thứ lọt vào mắt tôi đều mới và được thay sang những loại đắt tiền. Song tôi đã không đủ dũng cảm để hỏi làm thế nào mà cô ấy có được chúng. Tôi không muốn phá hỏng tâm trạng của cô ấy.

Tôi là người cầm sổ, việc cô ấy tự tiện xài tiền tiết kiệm là không thể. Thế là tôi cố tình khuất mắt trông coi những dấu hiệu tiêu xài hoang phí của cô ấy. Bởi một khi đã để tâm thì sẽ không có giới hạn.

Không lâu sau đó, tôi biết được tình hình đã cực kỳ tồi tệ. Rút tiền từ máy, tôi đã không tin vào mắt mình khi thấy số dư được in trên hóa đơn. Tôi còn tưởng là có nhầm lẫn gì đó.

Trước kia, khi Miharu tự tiện tiêu tiền chung của cả hai vợ chồng, tôi đã hủy gửi tiết kiệm định kỳ và chuyển toàn bộ về tiền gửi thông thường. Sau đó, tôi lại cần mẫn tiếp tục tiết kiệm, và số dư đã lên được khoảng sáu trăm nghìn yên. Vậy mà con số đó đã bị mất một số 0.

Tôi hoảng hốt nhét sổ vào. Trong sổ những giao dịch in trên đó, có những hai hạng mục mà tôi không hề hay biết. Mỗi hạng mục đều bị rút hơn hai trăm nghìn yên.

Cả hai đều là của công ty tín dụng. Trong khi tôi không hề đăng ký làm thẻ. Bản khoản không hiểu chuyện gì, tôi gọi thử tới một trong số hai công ty phát hành thẻ. Nghe câu trả lời, tôi chóng mặt suýt ngất.

Công ty đó nói đã có đơn đăng ký dưới tên tôi và thẻ đã được phát hành tầm hai tháng trước. Chưa kể thẻ gia đình cũng được đăng ký cùng lúc đó. Có vẻ tất cả các khoản tiền ghi nợ đều được thanh toán bằng thẻ gia đình.

Tôi đã ngộ ra sự tình. Miharu đã tự ý đăng ký làm thẻ mà không có sự cho phép của tôi. Và cô ấy đang dùng thẻ gia đình để mua sắm. Với tư cách là vợ tôi, chuyện chuẩn bị giấy tờ cần thiết để đăng ký cấp thẻ hẳn là chẳng có gì khó khăn. Ngoài ra, công ty phát hành thẻ có thể đã gọi đến nơi tôi làm việc để kiểm tra xem có nhân viên nào tên Tajima Kazuyuki hay không, dù tôi không hề thấy có ai nhắc đến chuyện này.

Nhân viên trực tổng đài của công ty tín dụng dường như nghi ngờ là phải chăng thẻ của tôi đã bị sử dụng trái phép. Tôi mau mắn đánh trống lảng rồi dập máy. Tôi sợ chuyện trở nên rùm beng.

Tôi không cần phải gọi cho công ty tín dụng còn lại. Chắc hẳn cô ấy đã làm điều tương tự với cả hai công ty.

Tôi không thể làm ngơ. Tôi quyết định đợi cho tới khi Miharu về. Đêm hôm đó, cô ấy về khi kim đồng hồ chỉ quá ba giờ sáng. Trông thấy tôi đang ngồi đợi ở bàn ăn, trong giây lát cô ấy mở to mắt tỏ vẻ kinh ngạc, rồi tiếp đó nói bằng giọng lạnh nhạt:

“Ô, anh còn thức à?”

“Tại sao em lại tự ý làm thẻ tín dụng mà không nói gì với anh vậy?” Tôi hỏi, cố kiềm chế cảm xúc chực trào dâng.

Lông mày Miharuru khẽ giật giật. Song biến đổi nét mặt chỉ dừng ở mức đó. Rồi mặt cô ấy lại tỏ vẻ chán nản như chẳng hề có hứng thú, cô ấy mở vò lấy nước vào cốc và uống ở bếp.

“Này. NÀY!”

Thấy tôi gặng hỏi, cô ấy thở dài một hơi thật lớn rồi sải chân rời khỏi phòng. Cô ấy quay trở lại ngay và đặt lên bàn hai chiếc thẻ. Là thẻ của hai công ty tín dụng nợ. Các chữ cái Latin được đập nổi trên cả hai chiếc thẻ ghép lại đều ra tên tôi.

“Em quên chưa đưa cho anh. Xin lỗi nhé.” Cô ấy nói cộc lốc.

Tôi cầm hai chiếc thẻ lên rồi hít thở sâu hai lần. Tôi cố không gào lên.

“Anh đang hỏi là tại sao em tự ý làm thẻ.”

“Em không kịp nói với anh. Thế thôi.”

“Những việc như thế này không phải em nên bàn bạc với anh trước sao? Dùng tên của anh đó!”

“Có thể tiện hơn mà. Không cần phải đem theo tiền mặt í.”

“Vấn đề không phải ở đó.”

“Nhưng nếu để anh làm thì chẳng biết bao giờ mới có thẻ. Nên em làm luôn cho rồi.”

“Thế nên em mới tự ý làm thẻ gia đình hả?”

“Đúng rồi. Em muốn mua sắm mà.”

“Đừng có giỡn mặt!” Tôi đập bàn. Tôi không thể kìm nén nổi cảm xúc nữa. “Tiêu những năm trăm nghìn yên trong một tháng, cô rút cục đang nghĩ cái gì vậy? Tiền tiết kiệm hầu như chẳng còn đấy! Từ nay về sau cô tính sống như thế nào đây?”

Tôi nhớ ra trong quá khứ đã từng có một cuộc đối thoại y hệt thế này. Khi đó Miharuru đã đột nhiên bật khóc và hứa sẽ đi làm để trả lại tiền.

Tuy nhiên, lần này cô ấy không giống với khi đó. Sau khi quay mặt đi và nhún vai, cô ấy quắc mắt nhìn tôi.

“Có thể thôi mà cũng làm um cả lên.” Cô ấy thốt ra bằng một giọng nhỏ.

“Cô nói gì cơ?”

“Tôi nói là chuyện có thể thôi chứ có gì to tát đâu. Anh đừng có làm um lên chỉ vì số tiền còn con năm trăm nghìn yên thế chứ. Bản thân anh thì thích gì làm nấy, còn tôi chỉ tiêu chút đỉnh thôi thì đã sao chứ? Anh thử nghĩ việc mình đã làm đi!”

Tôi nghệt ra trước lời nói của Miharuru. Quả nhiên là cô ấy chưa hề tha thứ cho tôi. Đường như vụ Rieko vẫn vương mắc trong lòng cô ấy.

“VẬY... đây là sự trả đũa sao?” Tôi rên rỉ hỏi.

“Không phải thế,” Miharuru lắc đầu. “Tôi chỉ là muốn quên đi những chuyện khó chịu thôi. Đây đơn thuần là giải tỏa nỗi phiền muộn. Tôi nghĩ là mức độ đó có thể chấp nhận được. Bởi vì tôi...” Nói tới đó, cô ấy một lần nữa chĩa ánh nhìn sắc lẹm về phía tôi. “Tôi đã bị tổn thương lắm đấy.”

Hễ bị lôi vụ Rieko ra là tôi không có lời nào để đáp trả. Dạo gần đây cô ấy không dả động gì nữa nên tôi đã tự cho rằng chuyện đã đâu vào đó, tôi quả là một kẻ lạc quan quá đổi mới lầm tưởng như vậy.

Tôi liếm môi.

“Nếu là lý do đó thì cô có thể làm cách khác mà... Nếu cô chịu nói ra là muốn mua sắm, tôi sẽ lẳng lặng đưa tiền.”

“Tôi ghét lúc nào cũng phải hỏi xin ý kiến của anh như thế. Vì ai mà tôi lại đau khổ chứ? Nguồn cơn là ở anh đó. Vậy mà đến giải tỏa phiền muộn tôi cũng phải lạy lục xin anh cho phép sao? Và tôi chỉ được phép xả stress trong phạm vi mà anh cho phép thôi hả?”

“Nhưng nếu cô cứ như vậy thì cái nhà này sẽ tan hoang ra mất! Hết tiền sinh hoạt rồi thì cô tính sao? Vốn dĩ cô đi làm vì muốn có tiền để tiêu thoải mái cơ mà? Tiền của cô đâu rồi?”

“Chút tiền đó, mua sắm một tí là bay sạch.” Cô ấy lại giận dỗi quay mặt đi.

“Tức là vì thiếu tiền nên cô mới làm thế?”

Miharu không trả lời câu hỏi của tôi. Song, trả lời hay không thì cũng vậy mà thôi. Tôi thở dài.

“Trước đây, cô đã nói là sẽ bắt tôi chịu trách nhiệm nhỉ? Đây là cách của cô đấy à?”

Lập tức cô ấy quay mặt về phía này và làm vẻ mặt như thể nhìn thấy thứ gì đó khó tin.

“Chuyện này á? Anh định chịu trách nhiệm bằng từng đó thôi sao? Tại anh mà cả cơ thể lẫn tâm hồn tôi đều vụn vỡ đó. Tôi chẳng biết nên tin vào điều gì mà sống nữa, tương lai cũng mịt mù. Thì ra anh vẫn chưa hiểu là tôi đang sống những tháng ngày như thế.”

“Tôi hiểu. Nhưng tôi cũng đã thề là sẽ không bao giờ làm chuyện đó nữa rồi mà.”

“Anh định khép lại mọi chuyện chỉ bằng lời nói đó hả?”

“Không phải vậy.”

“Tôi biết là mình đang làm những việc điên rồ. Nhưng mà có lúc tôi đau khổ đến nỗi không thể làm gì khác. Vì muốn tạm quên đi nỗi đau khổ đó mà tôi mới sống xa xỉ một chút. Điều đó sai trái lắm sao?”

Không thể nghĩ ra bất kỳ lời nào để nói, tôi chú mục xuống sàn, hai tay siết chặt. Miharu đột nhiên lao ra khỏi phòng khách. Tiếng đóng cửa phòng ngủ vang lên.

Tôi không nhúc nhích một lúc. Từng lời nói của cô ấy như những mũi dao cắm sâu vào ngực tôi. Tôi đem chai whisky và cốc uống rượu ra, tôi uống mà không pha với đá hay nước. Tôi không tài nào ngủ được. À không, giả sử có buồn ngủ, tôi cũng không thể đặt chân vào phòng ngủ.

Cơn ác mộng đã không dừng lại ở đêm hôm đó. Thói quăng tiền qua cửa sổ của Miharuru chưa có dấu hiệu ngừng lại. Cái suy đoán rằng một khi số dư ít đi thì chắc cô ấy sẽ không tiêu xài nữa đã trật lất. Cô ấy đã lại làm thêm hai chiếc thẻ tín dụng nữa. Bằng cách mua sắm bằng số thẻ đó hoặc liên tục đi vay tín dụng rồi chia nhỏ các khoản thanh toán, cô ấy cố cân đối số tiền thu và chi. Dẫu vậy, số tiền trả nợ hằng tháng ngày một nhiều và chẳng mấy mà vượt quá tiền lương của tôi. Tôi đã hủy tham gia chế độ tích lũy tài sản^[21] ở công ty và sống nhờ vào khoản lãi tích lũy được. Tuy nhiên, rõ ràng là phương án đó không bền lâu.

Đương nhiên, trong khoảng thời gian đó tôi đã không im lặng đứng nhìn. Tôi đã đề nghị Miharuru chí ít hãy mua sắm bằng tiền mặt.

“Tôi sẽ giao sổ và thẻ ngân hàng này cho cô. Trừ tiền sinh hoạt, số tiền còn lại cô xài thế nào cũng được. Cho nên cô đừng có mua sắm bằng thẻ tín dụng nữa.”

Song cô ấy đã không buồn nghe.

“Tôi biết là nhà không còn tiền. Nên mới đang vay mượn khắp nơi còn gì?”

“Nhưng làm vậy chúng ta sẽ thực sự phá sản đó. Với cô thế cũng không sao à?”

“Ai quan tâm chứ. Nói cho anh biết, có vô hiệu hóa thẻ của tôi cũng vô ích. Nếu anh làm thế, lần tới tôi sẽ đi vay nặng lãi đó nha.”

Tôi hoàn toàn không hiểu Miharuru đang nghĩ gì. Không lý nào cô ấy lại không nhận ra rằng chính cô ấy đang tự tay bóp cổ mình, song cô ấy không hề muốn dừng lại. Tôi thậm chí đã nghĩ, phải chăng đây là một hình thức bức tử. Phải chăng cô ấy đang cố kéo tôi cùng rơi xuống địa ngục...?

Kể cả lúc ở công ty tôi cũng như người mất hồn. Tôi lo sợ rằng có khi nào Miharuru sẽ bập vào máy công ty tài chính bất lương và tạo ra một khoản nợ khổng lồ không? Tôi thực sự đã nghĩ đến việc nhốt cô ấy ở nhà. Đầu óc lúc nào cũng như trên mây, tôi càng ngày càng mắc nhiều lỗi trong lúc làm việc.

“Cậu sao thế? Gần đây cậu hoàn toàn chẳng tập trung vào công việc gì cả. Nếu cứ thế này thì không được đâu.” Tôi thường xuyên bị cấp trên quở trách. Tôi liên tục cúi đầu xin lỗi. Tôi không thể nói về hoàn cảnh gia đình mình.

Thời gian này, tôi đã hốc hác đi trông thấy. Mỗi lần nhìn vào gương, chính tôi cũng nhận thấy gò má mình đang ngày một hóp, còn mắt thì trũng cả xuống. Ngoài nỗi lo mang tên Miharuru, các khoản thanh toán hằng tháng cũng khiến tôi đau đầu. Giao cho cô ấy thanh toán sẽ chỉ khiến cô ấy vay nợ từ một nơi khác mà thôi.

Và rồi, một sự kiện mang tính quyết định đã xảy ra. Một ngày nọ, khi tôi về nhà, Miharuru đã đợi sẵn. Cô ấy cho tôi xem một tờ giấy rồi bảo tôi ký và đóng dấu. Tôi đọc nội dung và kinh ngạc tột độ. Đó là một tờ khế ước đăng ký vay năm trăm nghìn yên. Đối phương là một công ty tài chính tôi chưa từng nghe tên.

“Tính toán thế nào cũng thấy khoản thanh toán cho tháng sau có vẻ khó khăn, nên tôi quyết định mượn tiền từ chỗ này,” Miharuru nói bằng giọng như chuyện chẳng có gì to tát. “Anh ký đi. Rồi đóng cả dấu nữa.”

Cơ thể tôi bắt đầu run rẩy. Một phần là do tức giận, song phần khác thì đến từ nỗi kinh sợ đối với người phụ nữ tên Miharuru này. Vào thời khắc này

tôi đã chắc chắn rằng mình đã kết hôn với một người phụ nữ khủng khiếp.

“Cô có biết là mình đang làm cái gì không hả?” Giọng tôi run rẩy.

“Gì mà làm vẻ mặt đáng sợ thế? Tôi biết chứ. Dĩ nhiên rồi. Nhưng không chi trả được thì tôi đâu còn cách nào khác? Vốn dĩ tôi còn muốn vay nhiều hơn cơ, nhưng khi nói ra lương của anh thì họ bảo chỉ được vay từng này thôi. Lương thấp là vay tiền cũng khó khăn ha.” Cô ấy sau khi nói xong liền cười khẩy chế nhạo.

Trong khoảnh khắc đó, cơn giận dữ của tôi đã đạt đến đỉnh điểm. Tôi đứng phắt dậy. Lúc nhận ra thì Miharuru đã ôm mặt nằm trên sàn. Từ cảm giác còn sót lại nơi lòng bàn tay, tôi nhận thức được là mình đã ra tay với vợ.

Miharuru, tay vẫn đang áp lên má, ngược lên nhìn tôi. Đôi mắt ấy đỏ ngầu. Cô ấy cắn môi.

“Cút đi! Cô cút khỏi đây ngay!” Tôi hét lên.

Miharuru đứng phắt dậy rồi rời khỏi phòng khách. Sau đó bỏ chạy vào phòng ngủ, và chưa đầy mười phút sau cô ấy đã bước ra ngoài, chân đi huỳnh huých. Từ trong phòng khách, tôi thấy cô ấy đi ở hành lang cùng với hai túi to ở hai bên tay.

Trong lúc tôi còn đang phân vân không biết có nên níu giữ cô ấy lại không, thì từ ngoài thềm cửa đã vọng lại tiếng xỏ giày. Tôi đi về phía cửa phòng khách. Nhưng trước khi kịp ra đến hành lang, tôi đã nghe thấy tiếng cánh cửa ra vào mở ra rồi đóng lại.

Sau khi khẽ liếc nhìn lối ra vào không một bóng người, tôi trở lại phòng ngủ. Toàn bộ các cánh cửa tủ trong phòng ngủ đều bị mở bung ra, nhìn quang cảnh thì có vẻ Miharuru đã nhét toàn bộ quần áo vào túi. Một cây lược còn dính tóc đang nằm trên sàn nhà.

Nhặt cây lược lên, rồi vẫn cầm nó trong tay, tôi nằm xuống giường. Trên giường vẫn còn mùi của Miharuru. Trong lúc ngửi nó, một cảm giác trống trải vô cùng tận ập đến bên tôi.

Đêm hôm đó, Miharuru không hề gọi điện về. Tôi đã cho là có thể cô ấy đã về nhà bố mẹ. Thế nên ngày hôm sau, khi nhận được cuộc điện thoại từ Yukiko, tôi đã bị sốc. Miharuru hóa ra là đang ăn nhờ ở đậu bên nhà vợ chồng Kuramochi.

“Tóm lại giờ em sẽ đến chỗ anh.” Yukiko bảo với tôi.

Khoảng ba mươi phút sau, chúng tôi đứng đối mặt nhau ở sảnh công ty.

“Em đã nghe Miharuru nói chuyện rồi, nhưng nghĩ vẫn nên nghe chuyện từ phía anh Tajima nữa.” Yukiko mở lời với nét mặt căng thẳng.

“Miharuru đã kể như thế nào?”

Ừm, sau khi tỏ vẻ khó nói, Yukiko lên tiếng.

“Cô ấy nói là bị anh Tajima phản bội. Vì thế mới sinh bực bội và lao vào tiêu tiền. Sau đó thì bị đánh và bị đuổi khỏi nhà... Em thì không nghĩ là anh Tajima sẽ làm những chuyện như vậy đâu.”

Tôi ậm ừ. Miharuru kể vậy cũng không phải là nói dối. Mọi chuyện đã xảy ra đúng như vậy. Tuy nhiên, nghe Yukiko tường thuật lại thì lại có vẻ gì đó khang khác.

“Thế nào? Có đúng như Miharuru nói không anh?” Yukiko hỏi.

“Ừm... cơ bản thì đúng là vậy.” Tôi miễn cưỡng trả lời.

Gương mặt của Yukiko hiện rõ vẻ chán nản. Một sự chán nản pha lẫn thất vọng và khinh thường.

“Chuyện ngoại tình anh đã xin lỗi rồi, và kể từ đó anh không làm gì có lỗi với cô ấy cả. Về chuyện làm Miharuru tổn thương, anh đã luôn sẵn sàng bù đắp bằng mọi giá...”

“Nhưng mà anh đã đánh cô ấy.”

“Anh cảm thấy có lỗi vì đã động tay. Nhưng anh cũng hoảng loạn lắm. Cô ấy cứ liên tiếp tạo ra những khoản nợ khổng lồ...”

“Em hiểu cảm xúc của anh Tajima, nhưng nói gì thì nói, người gây nên nguồn cơn là anh cơ mà.”

“Thì đúng là vậy, nhưng...”

“Nếu vậy, em nghĩ Miharu tỏ ra ích kỷ một chút cũng phải thôi.”

Nghe Yukiko nói, tôi không cảm thấy thuyết phục cho lắm. Tôi hiểu cô ấy nói gì. Song, với tình hình hiện tại, tôi có cảm giác chuyện không đơn giản như vậy.

“Miharu đang đòi ly dị đấy.”

Tôi trợn tròn mắt ngạc nhiên.

“Cô ấy nói muốn ly dị sao?”

“Đúng thế. Nhưng em nghĩ, giờ cô ấy đang hơi kích động nên mới nói ra điều không suy tính trước sau như thế.”

“Ly dị à...” Tôi cup mắt.

“Cái anh này, đừng nói với em là đến cả anh cũng tính chuyện đó đấy nhé?”

“Tôi hôm qua anh cũng đã nghĩ, rằng đó là giải pháp duy nhất.”

Yukiko nhú mày và lắc đầu.

“Anh đừng vội vàng đi đến kết luận như vậy chứ. Trước hết hai người nên từ tốn nói chuyện với nhau một lần đã. Anh nhà em cũng nói vậy.”

“Anh nhà em... à, Kuramochi.”

Đúng vậy. Người phụ nữ tuyệt vời đang đứng trước mặt tôi đây, người biết cảm thông và chu đáo với người khác không ai sánh bằng này, đã là vợ người ta mất rồi. Người chồng may mắn ấy, chính là tên Kuramochi kia.

Còn người mà tên Kuramochi đó đã gài làm vợ tôi là Miharuru. Tôi đang bị người phụ nữ đó làm cho khổ sở.

“Đợi thư thư một thời gian rồi hai người hãy nói chuyện với nhau đi nhé,” Yukiko nói, giọng điệu có chút ra lệnh. “Cho đến lúc đó, tụi em sẽ chăm sóc cho Miharuru.”

“Cô ấy không tính về nhà bố mẹ đẻ à?”

“Hình như cô ấy không muốn để bố mẹ biết. Chắc hẳn cô ấy không muốn làm họ lo.”

“Hừm...”

Đến đó tôi mới nhớ, Miharuru là một người hầu như chẳng bao giờ liên lạc với bố mẹ. Ngay cả tôi cũng vậy, kể từ sau lễ cưới, tôi chưa từng chuyện trò gì với họ.

“Đừng bận tâm về tụi em. Tụi em đã mai mối Miharuru cho anh Tajima thì phải có trách nhiệm chứ. Nói chung là em và anh nhà em đều muốn hai người được hạnh phúc.” Yukiko nói và nhìn tôi chân thành.

Anh nhà em cũng vậy? Kuramochi mong chúng tôi hạnh phúc?

Chuyện đó thì chưa chắc đâu - tôi nhủ bụng.

Cuộc nói chuyện hòa giải giữa tôi và Miharuru diễn ra vào ba ngày sau đó, tại lounge của một khách sạn ở Tokyo. Tôi ngồi chờ ở chiếc bàn nằm tại góc trong cùng, sau đó một lúc Miharuru được vợ chồng Kuramochi dẫn tới. Cô ấy mặc một bộ suit màu trắng mà tôi không nhớ là mình đã từng thấy. Tôi cảm thấy dường như nó mang ý nghĩa là muốn làm lại mọi thứ từ đầu.

Kuramochi và Yukiko ngồi xuống một chiếc bàn cách đó không xa, chỉ có Miharuru là tiến đến chỗ tôi. Sau khi ngồi xuống ghế đối diện, cô ấy nói mà không nhìn vào mắt tôi:

“Xin lỗi vì đã gọi anh ra lúc anh bận.”

“Em khỏe chứ?” Tôi hỏi.

“Bình thường thôi.”

Sau đó, cả hai cùng chìm vào im lặng một lúc lâu. Tôi ngó nhìn Kuramochi. Hắn đang ngồi đầu lưng về phía tôi. Tôi chạm mắt với người ngồi ở hướng đối diện là Yukiko.

“Tôi đã bình tĩnh và suy nghĩ rất nhiều điều.” Cuối cùng Miharuru cũng chịu mở miệng. “Tôi nghĩ có cố tiếp tục cuộc sống như bây giờ thì hai bên cũng chẳng hạnh phúc hơn. Có lẽ tôi sẽ hận anh cả đời này mất, và anh cũng đâu muốn phải tiếp tục sống trong nỗi hận thù như thế, đúng không?”

“Thế nghĩa là em không thể tha thứ cho anh?”

“Tôi nghĩ có ở với anh cả đời vết thương trong lòng tôi cũng không thể lành được đâu.”

“Nói cách khác, em muốn ly hôn?”

“Anh thì sao? Anh không nghĩ vậy ư?”

“Anh thì nghĩ nếu có thể làm lại thì anh muốn làm lại. Mặc dù đôi bên sẽ đều phải thay đổi gì đó.”

“Tôi chịu thôi,” cô ấy cướp lời. “Có lẽ tôi cũng muốn và cần thay đổi bản thân của hiện tại. Nhưng nếu vậy, tôi buộc phải xóa hết đi những chuyện đau buồn. Thứ lỗi cho tôi khi nói thế này, nhưng chỉ nhìn mặt anh thôi là tôi đã thấy xốn con mắt rồi.”

Tôi gượng cười. Gò má tôi căng cứng. Lời trách móc thật tàn nhẫn.

“Nếu anh nhất quyết không chịu, thì có lẽ tôi sẽ buộc phải dùng đến biện pháp mạnh.”

“Biện pháp mạnh?”

“Tôi có người quen là luật sư. Tôi đang tính hỏi xin lời khuyên của người đó.”

“Em muốn đưa anh ra tòa ư?”

“Nếu cần thiết thôi. Tôi còn có bằng chứng anh ngoại tình mà.”

“Bằng chứng...”

Ngay lập tức tôi hiểu ra Miharuru đang nói về cái gì. Là lá thư xin lỗi mà cô ấy đã bắt tôi viết. Thật là ngu ngốc, song đây là lần đầu tiên tôi nhớ đến tờ giấy mà tôi đã mù quáng ký tên và đóng dấu đó.

“Thì ra là em đã tiên liệu chuyện sẽ đến nước này từ khi đó sao?” Tôi không kìm lòng được bèn hỏi.

“Tôi chẳng tiên liệu gì cả. Tôi chỉ ghét mọi thứ mập mờ thôi.”

Chẳng có gì đáng tin trong lời nói của Miharuru. Thế nhưng, giả sử tôi có biết chuyện sẽ đến nước này đi chẳng nữa, thì có lẽ lúc đó tôi vẫn sẽ buộc phải ký tên và đóng dấu mà thôi.

“Thế nào? Kể cả thế anh vẫn không muốn ly hôn?” Miharuru nhìn tôi bằng con mắt trách móc.

Tôi nhận ra là mình đã biết câu trả lời. Buổi gặp mặt này không phải để hòa giải, mà là để nghe đáp án từ cô ấy. Tôi không được phép phản biện. Thử nghĩ thì, việc vợ chồng đang ly thân hòa giải với nhau ở một chốn đông người như lounge của khách sạn cũng có chút kỳ cục. Đúng ra tôi nên đến nhà Kuramochi.

“Anh hiểu rồi.” Tôi đáp. Tôi cảm thấy vai mình chùng xuống.

“Tức là anh đồng ý ly hôn?”

Tôi có cảm giác như mắt Miharuru vừa lóe sáng. Nghĩ đến việc cô ấy muốn chia tay mình đến mức này, tôi không khỏi cảm thấy nhục nhã.

“Ờ.” Tôi gật đầu.

“Tốt rồi.” Cô ấy thở dài. Nói cho đúng hơn thì là thở phào nhẹ nhõm.

“Thật may là chúng ta đã không có con nhỉ?”

“Đúng vậy.”

Nếu chúng tôi có con, chắc hẳn sự tình đã tiến triển theo chiều hướng khác. Cô ấy sẽ không dễ dàng nói ly hôn như vậy. Tôi đoán chừng có lẽ cô ấy đã toan tính những chuyện đó từ trước nên mới không nhiệt tình trong chuyện sinh con.

“Một trăm nghìn yên là được rồi.” Miharuru nói.

“Một trăm nghìn yên?”

“Tiền sinh hoạt hằng tháng í. Chỉ với công việc hiện tại thì tôi đâu có đủ sống?”

“Anh sẽ phải trả sao?”

“Dĩ nhiên rồi. Làm gì có chuyện bên tạo ra nguồn cơn ly dị lại không phải chịu bất cứ trách nhiệm gì!”

“Tức đây là tiền bồi thường?”

“Đúng rồi đó. Đúng ra thì tôi muốn nhận một cục luôn, nhưng tôi biết anh không có nhiều đến thế. Cho nên tôi muốn anh đảm bảo sinh hoạt phí cho tôi.”

“Một trăm nghìn yên khó quá.”

“Vậy thì ta hãy trao đổi về chuyện đó sau.” Nói dứt lời, Miharuru ra hiệu bằng mắt cho Yukiko.

Yukiko tiến đến chỗ chúng tôi trước. Kuramochi im lặng theo sau cô ấy.

“Tụi tớ đã quyết định sẽ đường ai nấy đi.” Miharuru nói với Yukiko.

“Ờ,” Yukiko tròn mắt và nhìn Miharuru chăm chú. Sau đó chuyển ánh nhìn sang tôi. “Anh Tajima, anh bằng lòng sao?”

“Thôi khỏi cần, tớ vừa xác nhận rồi.” Miharuru thay tôi trả lời.

“Nhưng mà...”

“Tớ biết là đã làm phiền hai người. Trong đêm nay tớ sẽ đi, đừng lo cho tớ.”

“Đời đã Miharuru! Hai người đã thực sự nói chuyện đủ chưa?”

“Tớ đã nói là không còn khả năng nào nữa đâu mà! Anh Kuramochi, chuyện là vậy đấy,” Miharuru cũng nói với Kuramochi. Kuramochi gãi sống mũi với vẻ mặt khó xử.

Miharuru cầm túi đứng dậy rồi nhanh chóng rời đi một mình. Yukiko liền đuổi theo.

Tôi uống nước trong ly, tay chống cằm. Bản thân tôi cũng tự thấy đây là một kết cục đầy bất ngờ. Trước khi tới khách sạn này, tôi đã suy nghĩ rất kỹ về việc nên nói chuyện như thế nào. Nhưng tất cả đều vô nghĩa.

Để ý thì Kuramochi đã ngồi xuống đối diện tôi và đang hút thuốc. Bắt gặp ánh mắt của tôi, hắn liền dập điếu thuốc.

“Đời người có lúc này lúc nọ. Mà chớ bận tâm.” Kuramochi nói.

“Tao đã nghe Yukiko kể, hình như Miharuru từng làm ở công ty mà. Và chính mà đã muốn giới thiệu cô ấy cho tao?”

Có lẽ vì biết chuyện đã bị lộ nên hắn cũng chẳng tỏ ra ngạc nhiên.

“Nếu như mà ưng cô ấy - tao chỉ nghĩ vậy. Tao đã không suy nghĩ gì quá sâu xa.”

“Không quá sâu xa mà mà đã dày công ra phết ấy nhỉ? Còn cố tình tỏ ra phản đối mối quan hệ của bọn tao.”

“Nhưng bất chấp sự phản đối ấy, mà đã muốn kết hôn với cô ấy, không phải sao?”

Đúng như lời Kuramochi nói. Tôi chẳng thể đáp lại gì.

“Thôi nói chung là chuyện đã đến nước này thì đành chịu. Nếu có gặp khó khăn gì thì cứ nói với tao. Tao sẽ giúp hết sức có thể.”

Tôi lắc đầu rồi cầm tờ hóa đơn đứng dậy.

“Tao sẽ không nhờ đến sự giúp đỡ của mày đâu.” Tôi đi về phía quầy thanh toán. Ít nhất thì trong lúc này, tôi muốn tỏ ra thật hiên ngang.

33

Trước khi nộp đơn ly dị, tôi đã phải làm một số thủ tục khác. Sau khi viết giấy cam kết với một số điều khoản bao gồm cả vụ tiền bồi thường, tôi còn phải tìm nơi ở mới. Tôi đã hủy hợp đồng và trả lại căn hộ nơi tôi chung sống với Miharuru. Sống một mình ở đó thì quá rộng, trên hết, giá thuê nhà khá cao. Miharuru cũng nói là không muốn sống ở đó nữa.

Cuối cùng tôi tìm được một căn hộ nằm ở quận Edogawa. Mang tiếng là 1DK, nhưng thực chất chỉ là một phòng đơn với đúng cái bồn rửa bát xập xệ, không thể nào gọi là phòng bếp được. Chỉ kê giường với một chiếc bàn nhỏ là đã chật đến mức không có chỗ đứng. Cùng khoảng thời gian đó, dường như Miharuru cũng đã tìm thấy nơi ở mới, song tất nhiên tôi nào được biết đó là căn hộ ra sao, giá thuê thế nào.

Thật trớ trêu, thời gian tôi chuyển nhà lại nhằm đúng mùa mưa. Hai nhân viên trong bộ đồng phục ướt sũng khiêng chỗ đồ đạc và quần áo ít ỏi của tôi đi. Ngay đến chiếc xe tải mà họ dùng cũng là loại nhỏ nhất. Đa số đồ nội thất và đồ điện gia dụng tôi mua khi kết hôn đều trở thành vật sở hữu của Miharuru. Vào cái đêm chuyển nhà, đến việc ăn mì gói tôi cũng thấy cực nhọc.

Chuyện tôi ly hôn cũng trở thành đề tài bàn tán ở công ty. Một số người hỏi han chỉ vì tò mò, một số khác còn có nhã ý nói cho tôi hay những lời đồn thổi về tôi. Song có lẽ nhiều hơn cả là những người đang vận dụng hết

công suất trí tưởng tượng hoang đường của mình hòng đi rêu rao nói xấu tôi.

Tôi cũng bị bộ phận nhân sự gọi gặp một lần duy nhất. Trưởng bộ phận nhân sự đã bóng gió dò hỏi tôi về nguyên nhân ly dị. Mặc dù đã kiên quyết nói là do bất đồng trong tính cách, song tôi không rõ anh ta tin lời tôi đến mức nào.

Chuyện nhà cửa xong xuôi thì tâm trạng tôi cũng thoải mái hơn ít nhiều. Miharu vốn dĩ chẳng mấy khi làm việc nhà tử tế, đêm tôi cũng không cảm thấy cuộc sống có gì bất tiện cho lắm. Ăn cơm tự nấu trong căn phòng tuy chật chội nhưng được dọn dẹp sạch sẽ, tôi liền trộm nghĩ, rút cục mình đã kết hôn vì cái gì nhỉ? Nghĩ vậy, tôi lại tự thuyết phục bản thân, rằng mình đã trả một khoản “học phí” lớn.

Nhưng một thời gian ngắn sau khi mùa mưa qua đi, tôi mới “được” mở mang tầm mắt rằng mình đã đánh giá quá thấp khoản “học phí” đó. Tôi đã liên tục nhận được những cuộc điện thoại từ một số công ty tín dụng. Nội dung là họ không thể rút tiền từ tài khoản của tôi. Thử kiểm tra, hóa ra một vài khoản vay tín dụng đã được ấn định thanh toán vào kỳ lương thưởng của tôi. Tôi đã thất kinh khi nghe thấy số tiền. Đó là một con số mà tôi không thể nào chi trả hết ngay được.

Tôi tức thì gọi cho Miharu và chất vấn cô ta.

“À à, chuyện đó hả? Tôi quên không nói,” cô ta cất giọng không chút cảm xúc.

“Tôi chưa từng nghe chuyện này. Cô làm trò gì vậy hả? Tôi không trả nổi đâu.”

“Chuyện đó anh có nói với tôi, tôi cũng chả biết phải làm sao.” Giọng điệu cô ta như thể đây không phải là chuyện của mình.

“Cô là người tiêu tiền cơ mà. Chẳng liên quan gì tới tôi sắt.”

Sau một loáng im lặng, cô ta nói.

“Anh đã quên tờ cam kết rồi à?”

“Cam kết?”

“Lúc ly hôn chúng ta đã chẳng viết còn gì? Tôi nhớ là trong đó có câu *Tajima Kazuyuki sẽ chịu trách nhiệm với mọi khoản vay nợ phát sinh trong thời gian kết hôn* mà nhỉ?”

“Cái đó là chỉ các khoản nợ trả góp. Tôi đã không hề hay biết về những khoản nợ thanh toán bằng lương thưởng.”

“Đấy là chuyện của anh chứ! Ai bảo anh không chịu nghe kỹ.”

“Cô đã cố tình giấu tôi à?”

“Không phải thế, nhưng nếu anh muốn nghĩ như vậy thì cứ việc. Nhưng mà, có nghĩ thế nào thì cũng như nhau cả thôi.”

“Tôi sẽ không trả đâu.”

“Mời anh. Nhưng chẳng biết công ty tín dụng có chịu không ta?” Giọng nói đều đều của Miharuru khiến tôi càng sôi máu.

“Nếu ý cô là vậy, thì tôi cũng sẽ có cách của mình.”

Dường như đã tức thì hiểu ra ý nghĩa câu nói của tôi, cô ta liền bảo.

“Nói trước cho anh biết, nếu không gửi tiền trợ cấp nữa thì tôi sẽ không để yên đâu. Khi đó tôi sẽ nhờ cậy đến pháp luật đấy.”

“Sao cơ? Cô nói là sẽ đưa tôi ra tòa á?”

“Cho nên tôi mới bảo điều đó tùy thuộc vào động thái của anh mà. Nói chung tôi chỉ đang đòi hỏi quyền lợi được ghi trong bản cam kết kia thôi.”

“Tờ cam kết vớ vẩn đó không có hiệu lực!”

“Vậy thì anh cứ nói như thế ở tòa án đi? Nhưng nếu vướng vào kiện tụng thì chẳng phải anh mới là người gặp rắc rối hơn sao? Chuyện sẽ đến tai công ty anh đó.”

Lời nói của cô ta khiến tôi ngâm tằm trong giây lát. Thấy thế cô ta như tin mình đã thắng chắc, bèn cười tủm tỉm ở đầu dây bên kia.

“Đăng nào anh cũng đâu có nói sự thật với công ty đúng không? Anh giữ bí mật chuyện ly dị là do mình ngoại tình chứ gì? Ấy vậy mà còn bị vợ cũ kiện vì tội không gửi tiền trợ cấp thì chắc là ê mặt lắm đây.”

“Cô thôi đi, tôi hiểu rồi.” Tôi đập máy.

Tôi một lần nữa thấy rõ sự xảo quyệt của Miharuru. Tôi không còn nghĩ cô ta mắc chứng nghiện mua sắm do stress nữa. Kể từ lúc biết chuyện tôi ngoại tình, cô ta đã dựng lên kịch bản này rồi. Nếu đăng nào cũng ly hôn, mình sẽ tiêu xài xả láng, sau đó bắt người đàn ông này chi trả còn bản thân thì tẩu thoát - chắc chắn cô ta đã âm mưu như vậy. Chỉ có thể là vậy mà thôi. Chưa hết, cô ta còn đã tính toán chuyện tôi sẽ che giấu sự không chung thủy của mình bằng mọi giá.

Tuy tức tối, nhưng đúng như lời cô ta nói. Để bảo vệ chỗ đứng của mình trong công ty, tôi đã không muốn làm to chuyện.

Trong lúc tôi còn đang mất phương hướng không biết phải làm thế nào, sứ giả khác của tai họa đã lại ghé thăm tôi. Làm vẻ mặt như thể là khách, hai gã đàn ông là những tay đòi nợ cho một công ty tài chính đã đến thẳng cửa hàng và chỉ định tôi. Đó là một công ty tôi chưa từng nghe qua, và hai gã đàn ông ngoài mặt tuy tỏ thái độ lịch thiệp, song rõ ràng là những kẻ không có lai lịch đàng hoàng.

Miharuru đã vay một triệu yên từ công ty đó. Chưa hết, tôi còn bị biến thành người bảo lãnh liên đới.

Tôi đã bảo với họ đó là tiền cô ta vay, hãy đi mà đòi cô ta. Song những gã đàn ông cười nhạt.

“Vì không đòi được đăng đó nên mới tới chỗ anh mà. Với cả lúc anh ly hôn với đăng đó không phải hình như đã hứa sẽ chịu trách nhiệm với toàn

bộ số tiền nợ sao? Bọn tôi đã được cho xem giấy tờ ghi lại điều đó rồi. Giấy tờ hợp lệ ấy.”

Những tay đòi nợ nhấn mạnh hai từ “hợp lệ”.

Không cần nói cũng biết, số tiền Miharuru vay có phát sinh cả lãi. Trước mắt tôi tối sầm lại.

“Bọn tôi sẽ lại đến,” nói rồi những gã đàn ông bỏ đi. Tôi dự có khi họ sẽ đến mỗi ngày. Cho tới ngày tôi vì sợ bị công ty biết mà chịu thua và ngoan ngoãn nghe theo lời bọn họ, chắc chắn chuyện đòi nợ sẽ tiếp tục.

Ngày hôm đó tôi làm việc không ra hồn. Mặc dù bị cấp trên nhắc nhở, song ngay cả lời nhắc nhở cũng không lọt vào tai tôi. Trong đầu tôi lần lượt hiện lên những tưởng tượng tồi tệ. Không chịu được nữa, tôi thử gọi cho Miharuru nhưng cô ta không bắt máy. Thế nhưng giả như cô ta có bắt máy thì tôi cũng không nghĩ sự tình sẽ tốt hơn chút nào. Chắc là tôi sẽ lại bị phản bác như lần trước mà thôi.

Cảm giác như những gã đàn ông kia đang chờ, tôi chẳng muốn về nhà. Dù vậy, tôi cũng chẳng thể đi lang thang cả đêm, cuối cùng tôi đã về nhà ngay trước chuyến tàu cuối cùng.

Khi đến trước cửa tòa nhà, tôi trông thấy một chiếc xe ô tô đang đỗ bên vệ đường. Là một chiếc Mercedes Benz. Tôi có dự cảm không lành. Có khi đó là xe của những tên đòi nợ.

Cúi mặt và nhanh chân đi vào tòa nhà, tôi nghe thấy tiếng cửa xe mở ra rồi đóng lại. Tôi chạy lên cầu thang. Phòng tôi nằm ở tầng ba. Tuy có thang máy, nhưng tôi không thể đợi được.

Chạy lên tầng ba, khi tôi còn đang lúi chúi chìa khóa ra ở trước cửa phòng, đã nghe tiếng thang máy dừng lại ở tầng mình vang lên. Tiếng bước chân ngày một gần. Tôi vội vã mở cửa và định phi vội vào trong phòng.

“Tajima.”

Nghe tiếng gọi, tôi khựng lại.

Ngoái lại thì thấy Kuramochi đang chậm rãi bước đến. Khóe miệng hân hân thấp thoáng một nụ cười.

“Về muộn thế? Làm ngoài giờ à?”

“Gì vậy, sao lại tới giờ này?” Tôi thở hển hển.

“Có chút chuyện muốn nói nên tao đã đợi ở dưới nhà. Tao đã gọi mày tức thì rồi đó, nhưng có vẻ mày không nghe thấy.”

“Mày tới đây có chuyện gì?”

“Tao mới bảo là có chuyện muốn nói mà. Sẽ không mất nhiều thời gian đâu, nói chuyện chút thôi có được không?” Kuramochi nói, hai tay đút túi quần.

Hễ cứ nghĩ đến chuyện tại tên này mà tôi đã lấy phải một người phụ nữ thủ đoạn là lòng hận thù lại phình lên trong tôi. Ít ra thì tôi cũng muốn phản đối dữ dội và nguyên rửa hân. Đồng thời, kỳ lạ thay, đêm nay tôi lại muốn ở cùng với một ai đó. Một ai đó không đòi tiền tôi.

Tôi thở dài và mở cửa một lần nữa.

“Vào đi, dù phòng tao có hơi chật.”

Kuramochi gật đầu và đặt chân vào nhà.

“Đúng là chật thật đấy,” Kuramochi nói trong lúc ngồi gò bó giữa cái bàn rẻ tiền và ti vi. “Không còn phòng nào tử tế hơn một tí à?”

“Vì phải lo tiền nhà nên chỗ này là lựa chọn tốt nhất của tao rồi,” tôi thành thật trả lời.

“Tiền nhà à...” Kuramochi nhả khói thuốc. Nhận ra tôi không có ý đưa gạt tàn, hân kéo lon bia rỗng ở gần đó về phía mình. “Không phải là mày đang gặp khó khăn trong tiền bạc đấy chứ?”

Tôi im lặng. Dù muốn xả ra những bất mãn của mình, song tôi lại không muốn bị hăn nghĩ là đang tỏ vẻ yếu đuối. Mặc dù thực ra, đây không phải lúc để tôi cứng đầu như thế.

Thấy vậy, nhả hết khói, Kuramochi nói.

“Gần đây, hình như Yukiko có nói chuyện điện thoại với Miharuru đó. Cô ấy nói đã nghe được một chuyện khá bất ngờ.”

Tôi nhìn hăn, hăn nhìn đáp trả và nói tiếp.

“Nghe nói mày còn bị bắt trả nợ cho cô ta, phải không? Nợ phát sinh từ thẻ tín dụng các kiểu.”

“Miharuru đã nói chuyện đó với Yukiko sao?”

“Trong lúc nói chuyện thấy có nhiều khúc mắc nên Yukiko hình như đã hỏi dồn cô ta. Nghe nói Miharuru biện bạch rằng, vì đây là thỏa thuận lúc ly hôn, không để mày bù đắp ở mức tối thiểu như vậy thì cô ta sẽ chịu thiệt thòi.”

Tôi quay mặt đi. Không có lời nào để đáp lại.

“Tại sao mày lại ký vào một bản cam kết như thế chứ? Đâu phải mày không đọc kỹ, đúng không?” Kuramochi thốt lên câu hỏi hiển nhiên.

“Tao đã muốn kết thúc mọi chuyện thật nhanh gọn. Với cả, tao đã không nghĩ là có nhiều khoản nợ đến vậy.”

“Nhiều đến vậy sao?”

Tôi cảm thấy câu hỏi của Kuramochi thật khó trả lời. Hăn sẽ nghĩ tôi là một tên đại ngốc.

“Nhìn điệu bộ của mày, thì không chỉ là nợ tín dụng nhỉ? Không phải là còn cái gì đó khác đấy chứ?”

“Kệ tao đi.”

“Quả nhiên là còn.” Kuramochi vui điều thuốc hăng còn dài vào cái lon rỗng. “Cho vay tín dụng tiêu dùng hay cái gì đó à?”

Bị nói trúng tim đen, hai má tôi cứng đờ. Hẳn đã không bỏ lỡ phản ứng ấy.

“Trúng phóc rồi.”

“Chuyện đó thì mày quan tâm làm gì chứ?”

“Phải quan tâm. Tao và Yukiko cảm thấy có trách nhiệm. Đáng nhẽ bọn tao phải giới thiệu cho mày một cô gái tốt hơn. Đừng giấu giếm nữa mà hãy kể cho tao nghe đi.”

Thần kinh của tôi như bị chọc điên bởi cái giọng điệu ra vẻ tử tế này. Rõ ràng trong lòng hẳn khinh thường tôi, và hẳn đến đây để cười nhạo tôi.

“Hôm nay, bọn họ đã tới công ty tao.” Tôi đặt tấm danh thiếp mà ban ngày nhận được từ hai gã đàn ông lên bàn. “Người của công ty tài chính bất hảo.”

Kuramochi nhìn tấm danh thiếp rồi nhúu mày.

“Thì ra là tụi cho vay nặng lãi.”

“Tao định sẽ nói chuyện với luật sư. Không đời nào có chuyện lỗ bịch thế này được. Dù đã ký cam kết nhưng tao sẽ không chịu để bị đổ mọi thứ lên đầu đâu!”

“Mày quen luật sư nào đó có thể nhờ cậy hả?”

“Tao không có người quen, nhưng tao sẽ tìm ở đâu đó. Tra danh bạ là xong, không phải à?”

Tôi định ngầm tuyên bố rằng, khó khăn ở mức này tôi sẽ tự vượt qua, và tôi sẽ chứng minh điều đó. Tuy nhiên chính tôi cũng biết rõ đó chỉ là nói mồm. Tôi chỉ đang cố tỏ ra cứng cỏi mà thôi.

Dường như Kuramochi cũng nhìn thấu điều đó, hẳn khẽ lắc đầu và châm điều thuốc thứ hai.

“Tổng cộng là bao nhiêu?”

“Cái gì cơ?”

“Khoản nợ ấy. Rút cục là mày phải trả bao nhiêu? Tính cả phần lãi nữa.”

“Chịu.” Tôi quay mặt đi.

“Chịu chịu cái gì. Khoảng bao nhiêu thôi cũng được, nói thử coi.”

“Mày hỏi chuyện đó rồi định sẽ làm gì? Mày sẽ trả giùm tao hả?”

Lập tức, Kuramochi khẽ gật đầu với gương mặt nghiêm túc.

“Tao đang nghĩ đó là cách duy nhất.”

Tôi phẩy tay thật lớn.

“Cho tao xin. Tao không muốn để mày phải lo cho tao đâu.”

“Tất nhiên sẽ chỉ là trả trước thôi. Một ngày nào đó mày sẽ phải trả lại cho tao. Nhưng mà, như thế vẫn hơn là vay tiền từ bọn cho vay nặng lãi, đúng không? Kể cả thẻ tín dụng cũng vậy, không mau trả lại là sẽ bị cho vào danh sách đen đó.”

Không khiến mày bao đồng - tôi định nói vậy nhưng bỗng im bặt. Nếu thú thực, thì lời đề nghị của Kuramochi quả là một cái phao cứu sinh cho tôi. Nếu đối phương không phải là Kuramochi thì chắc tôi đã dễ dàng đón nhận lòng tốt dù vẫn có chút ngại ngần.

Thấy tôi ngồi im chẳng nói chẳng rằng, Kuramochi thọc tay vào túi trong áo khoác và lôi ra một chiếc phong bì. Nó phồng đến mức nhìn như một cái ống.

“Trước mắt hôm nay tao sẽ để cái này lại và ra về. Có vừa vặn hai triệu trong đó.”

“... Gì vậy?”

“Tụi đòi nợ sẽ không chịu ngồi yên mà đợi đâu. Ý của tao là mày hãy dùng tạm số tiền này đi. Nếu không muốn mang ơn tao thì chỉ cần kiếm tiền thật nhanh và trả lại cho tao là được. Tóm lại, vấn đề là mày vay tiền từ ai. Ý tao ở đây là, nếu là từ tao, tao sẽ chẳng buồn thu lãi.” Kuramochi đứng dậy. “Tuần sau ta hãy gặp lại nhau. Cho tới lúc đó tao sẽ gửi số tiền này ở đây.”

“Đợi đã! Mày không cần thiết phải làm chuyện này.”

“Tao đã bảo là tao thấy có trách nhiệm rồi mà. Nếu có thể giải quyết mà không cần dùng đến nó thì quá tốt rồi. Nếu mày không cần thì tuần sau trả lại cho tao. Vậy là được đúng không?”

“Nhưng tao vẫn chưa viết giấy nợ.”

“Nếu mày cần số tiền đó, tuần sau tao sẽ bắt mày viết.” Để lại lời nói đó rồi Kuramochi ra về.

Sau khi hẩn đi khỏi, tôi nhìn vào bên trong phong bì. Những tờ mười nghìn yên được nhét chặt cứng bên trong. Thử đếm thì quả nhiên có hai trăm tờ. Hể nghĩ hẩn là một kẻ có thể hào phóng để lại từng này tiền, tôi lại cáu giận sự vô tích sự của mình.

Thảm hại hơn là, tôi đã không thể trả lại cho Kuramochi nguyên si số tiền ấy vào tuần sau đó. Sau cái ngày hẩn tới, lũ người của công ty tài chính đã kéo đến nhà tôi. Bọn chúng tuy không động tay động chân, song đã không ngừng uy hiếp tôi bằng lời nói. *Nếu anh không thể trả tiền ngay, chúng tôi có thể nghĩ cách giúp anh đó, anh Tajima. Ví dụ, anh có thể làm thẻ tín dụng, mua sắm những thứ đắt tiền rồi đưa hiện vật cho chúng tôi, hoặc là chúng tôi sẽ giới thiệu anh cho một công ty tài chính khác, hay một công việc có thể tức khắc kiếm ra tiền, vân vân, có nhiều cách lắm. Chắc, cơ mà dù thế cũng không được phép có chuyện gì xảy ra với anh Tajima, nên trước hết chúng tôi sẽ mời anh tham gia bảo hiểm. Tất nhiên, là bảo hiểm sinh mệnh. Anh không phải lo về tiền trả góp đâu, chúng tôi sẽ trả*

cho. Gì thì gì cũng chỉ là một năm, sẽ chẳng có hại gì đâu. Anh không hỏi tại sao lại là một năm à? Có nghĩa là một năm sau anh bắt buộc sẽ phải trả lại tiền cho chúng tôi đó. Chà chà, nếu không trả nổi thì sẽ thế nào nhỉ? Phía chúng tôi sẽ gặp khó khăn nhưng anh Tajima cũng sẽ khổ sở lắm đấy, tới nỗi chán sống rồi muốn tự tử luôn đó. Nói thế mới nhớ, bảo hiểm sinh mệnh là loại bảo hiểm mà sau một năm, ngay cả khi anh tự tử, anh cũng sẽ được trả tiền. Ấy tôi đang nói cái gì vậy, chuyện chẳng liên quan gì tới anh Tajima mà nhỉ...

Tôi không thể cũng không có hơi sức để mà phán đoán xem đó đơn thuần chỉ là lời đe dọa, hay là lời nói thật ở một mức độ nào đấy. Tôi đã nhanh chóng đưa cho bọn chúng số tiền nhận từ Kuramochi.

Số tiền Miharuru vay rõ ràng là một triệu yên, thế mà tôi đã bị cướp đi cả phần lãi cắt cổ. Sau khi bọn chúng rời đi với vẻ mãn nguyện, một lúc lâu sau tôi đến đứng dậy cũng không nổi.

Đằng nào thì cũng đã đụng vào rồi, đụng nữa cũng vậy, thế là tôi dùng số tiền còn lại để trả nợ tín dụng. Chẳng nhằm nhò gì. Số tiền tôi “cầm hộ” Kuramochi đã bốc hơi sau vài ngày.

“Mày chớ bận tâm. Tao đưa tiền cho mày với mục đích đó mà. Thật mừng vì nó đã có ích.”

Một tuần sau, Kuramochi đến và chẳng hề tỏ ra ngạc nhiên khi nghe chuyện của tôi, trái lại còn an ủi tôi bằng giọng điệu có thể nói là vui vẻ. Có lẽ hẳn đã tiên đoán việc tôi sẽ dùng tiền. Tôi có cảm giác như cơ thể mình sắp bị sự khốn khổ đè bẹp.

“Tao sẽ cố trả sớm nhất có thể.” Khó khăn lắm tôi mới thốt lên được vòn vẹn câu đó. Tôi không ngẩng đầu lên nổi.

“Đừng có ủ rũ như thế. Vấn đề đã được giải quyết, không phải mày nên mừng sao? Nếu cứ bị tội đòi nợ tới đe dọa hằng ngày thì mày làm việc thế

nào được.”

“Tao sẽ viết giấy nợ.”

“Đừng nói mấy lời xa cách như thế, tao muốn nói như vậy lắm, nhưng quả nhiên ta nên viết cái đó nhỉ? Không viết thì chắc hẳn mày cũng sẽ không thấy thoải mái.”

Kuramochi lôi ra giấy tờ. Đó chính xác là giấy nợ. Trên đó ghi số tiền và một vài con số, chỉ cần ký và đóng dấu là xong.

Hắn đã chuẩn bị một tờ giấy nợ với lãi suất rất ít và thời hạn trả nợ được để tương đối xa. Hắn chìa cho tôi xem và nói nếu không có gì thắc mắc thì hãy ký tên. Ở vị thế của tôi thì nào có thể phản nản, tôi đành ký tên và đóng dấu.

“Những khoản nợ khác thì sao? Tao nghe nói là có khá nhiều khoản nợ thẻ tín dụng.”

“Những khoản được ấn định trả bằng lương thưởng thì tao đã trả được một phần. Còn những khoản trả hằng tháng thì tao đành phải xoay xở vậy.”

“Mày có kham nổi không? Còn phải gửi tiền trợ cấp cho Miharu mà.”

Tôi rơi vào trầm mặc. Khả năng là hoàn toàn không có.

“Thu nhập hiện tại của mày thế nào? Nếu không phiền thì có thể cho tao xem bảng lương không?”

“Tao có cho mày xem cái đó thì cũng đâu...”

“Không sao hết, cho tao xem một chút. Tao chỉ kiểm tra thôi.”

Tôi không thể làm trái. Tôi chìa cho hắn bảng lương gần đây nhất.

“Hừm, có vẻ là mức lương của một nhân viên bình thường ha.” Vừa nhìn bảng lương hắn vừa nói. “Để sống bình thường thì chắc không vấn đề gì. Nhưng nếu cân nhắc đến những khoản nợ và tiền trợ cấp, thì nói thẳng ra là khá khó khăn đó.”

Tôi khê gặt đầu. Không có chỗ cho tôi phản bác.

“Thế nào, có muốn phụ việc cho tao không?” Đặt bảng lương xuống mặt bàn, Kuramochi nói.

“Việc bán cổ phiếu ấy hả?”

“Mày sẽ thay mặt khách mua vào hoặc bán ra, hoặc trở thành cổ vấn cho các nhà đầu tư cá nhân. Không phải lo việc mày là dân nghiệp dư đâu. Tao sẽ dạy mày từ đầu.”

“Bên mày đâu có thiếu người, đúng không? Vì sao lại chiêu mộ tao chứ?”

Lập tức, vẫn trong tư thế ngồi xếp bằng, Kuramochi ngồi thẳng lưng lên và khoanh tay.

“Thực ra, sắp tới tao sẽ tách ra riêng. Cuối cùng thì cũng đã tới lúc tao quản lý một công ty của riêng mình. Tao cũng đã thuê văn phòng ở gần Kabuto-cho.”

“Tách ra riêng? Mày á?”

“Tao sẽ dẫn theo một vài người ở công ty hiện tại. Chủ tịch cũng đã thông qua rồi. Dù sao đi nữa, ở công ty bây giờ tao cũng là người cống hiến số một cơ mà. Tao sẽ không cho phép ai phản đối đâu.”

Tôi chăm chú nhìn gương mặt dương dương tự đắc của hắn.

“Gì đấy? Mặt tao dính cái gì à?”

“À không.” Tôi lắc đầu. “Tao chỉ đang nghĩ là mày cừ thật đấy. Hết lần này đến lần khác bắt tay vào làm những việc mới. Thật đáng khâm phục.”

“Mĩa tao đó à?” Kuramochi rít một hơi thuốc lá.

“Không phải vậy. Tao thực sự nể phục mày.”

Thực chất tôi không hề mỉa mai. Mặc dù căm ghét bản chất con người Kuramochi, tôi phải công nhận khả năng kiếm lời từ những nơi không có

thực cao cường của hắn.

“Nhưng mới chỉ là sắp thành lập công ty thôi đúng không? Có lẽ cách nói của tao bất lịch sự, nhưng đâu có chắc chắn là sẽ thành công? Liệu mày có dư dả để trả lương cho một tay mơ như tao không?”

Kuramochi nhả khói thật mạnh như thể bị bất ngờ.

“Này Tajima, từ trước đến nay tao đã kéo mày vào vô số phi vụ. Tao thừa nhận vụ nào vụ nấy đều là kinh doanh đáng ngờ. Thế nhưng, tao đã từng lần nào khiến mày bị thua thiệt chưa? Kể cả hồi Hozumi hay Tozai Shoji, nhất định mày cũng đã kiếm được kha khá. Có thể tiết kiệm nhiều như bao người, ắt hẳn là nhờ có những chuyện như thế, đúng không? Theo tao nhớ, chỉ một lần duy nhất là tao đã khiến mày bị thiệt. Cơ mà lần đó không liên quan đến kinh doanh.” Nói vậy xong hắn nhe răng ra cười. “Là trò cờ vây cá cược. Mày còn nhớ hay quên rồi?”

Tôi có chút ngạc nhiên. Tôi không nghĩ là hắn lại lôi chuyện xưa như vậy ra.

“Mày còn nhớ sao?”

“Đương nhiên rồi. Chẳng có đứa nào vui khi lừa bạn bè cả.”

Tôi nhìn chằm chằm vào cái miệng vừa nhẹ như bấc thốt ra hai chữ “bạn bè” của hắn.

“Cổ phiếu thú vị lắm. Chỉ cần dùng não là đảm bảo kiếm được lời. Những kẻ bị thua lỗ là những kẻ không dùng não. Đời này kẻ ngốc luôn đông hơn, thế cho nên tiền của những tên ngốc đó sẽ liên tục chảy vào túi của những người khôn ngoan. Thế thì tại sao lại phải lo thất bại chứ? Không sao đâu, tao bảo đảm. Và thêm nữa, tao đang nghĩ đến việc kinh doanh phụ. Nói là phụ, nhưng quy mô khá là khủng đấy.” Hắn hạ giọng nói tiếp. “Tao đang tính là sẽ lấn sang cả bất động sản.”

“Đất đai à...”

“Chung cư cao cấp cũng được.” Hãn gật đầu. “Như mày đã biết, giá đất đang không ngừng tăng lên. Nó sẽ còn tăng nữa. Sau khi thu được càng nhiều tiền càng tốt, ta sẽ đầu tư vào bất động sản. Chắc ăn hơn cổ phiếu nhiều.”

“Đá quý, vàng, cổ phiếu, rồi giờ thì đến đất đai à?” Tôi thở dài. “Cớ sao mày cứ...” Tôi bỏ lửng về sau.

“Tajima, tao sẽ chỉ cho mày bí quyết kiếm tiền. Giả dụ ở đây có mười nghìn yên. Nếu mua một gói mì loại một trăm yên, thì mày sẽ còn chín nghìn chín trăm yên. Và rồi chỗ còn lại sẽ bị tiêu đi rất nhanh. Đầu tiên là chín trăm yên lẻ sẽ bị tiêu mất, kế đó là những tờ một nghìn yên sẽ nối đuôi nhau ra đi. Mày sẽ loáng cái là tiêu sạch chỗ tiền. Mày hiểu điều này đúng không?”

Tôi gật đầu. Đây là điều mà tôi có thể thấu hiểu nhờ vào kinh nghiệm xương máu.

“Để gia tăng tiền thì chỉ cần làm ngược lại là được. Đầu tiên, ta sẽ biến mười nghìn yên thành mười nghìn một trăm yên. Đây không phải là một việc khó. Tiếp đến ta biến mười nghìn một trăm yên thành mười nghìn hai trăm yên. Việc này cũng không khó. Chỉ cần lặp đi lặp lại cái việc không khó này thì mười nghìn yên sẽ biến thành hai mươi nghìn yên một cách dễ dàng. Hầu hết con người đều ngu ngốc nên mới cố gắng muốn nhân một phát mười nghìn yên lên gấp bội. Họ thất bại là vì thế.”

“Nghe mày nói, thì dường như trên đời này toàn là kẻ ngốc.”

“Đúng là như thế. Thiệt tình, có nhiều kẻ ngốc tới mức ngạc nhiên đó.” Kuramochi cười với một vẻ mặt rạng rỡ.

Hãn ra về sau khi bảo tôi hãy suy nghĩ về chuyện đó. Tôi thần thờ ngẫm lại chuyện hãn nói. Trên đời này toàn những kẻ ngốc - cảm giác như chính tôi đang bị hãn xia xói vậy. Chỉ với một sai lầm, tôi đã tiêu hết số tiền mà

mình tiết kiệm được sau bao ngày làm lụng chăm chỉ. Đã thế, tôi còn đang bị bắt phải gánh nợ.

34

Mãi tới vài ngày sau, tôi mới có động lực để ghé qua nhà Teraoka Rieko. Không thể liên lạc qua điện thoại, tôi đành trực tiếp đến nhà.

Dẫu chuyện đã qua, song tôi vẫn muốn gặp và hỏi cô ấy cho bằng được. Rằng vì sao cô ấy lại làm thế, và rằng phá hoại hạnh phúc của gia đình người khác vui lắm sao.

Tòa nhà được lát gạch ốp giả gạch nung ở quận Toshima vẫn y như hồi đó. Tôi vừa bước vào thang máy vừa nghĩ xem nên mở lời như thế nào. Nhưng chưa kịp nghĩ xong thì đã đến trước cửa phòng.

Sau khi hít thở sâu, tôi bấm chuông cửa. Không thấy ai trả lời, tôi toan bỏ cuộc vì nghĩ không có ai ở nhà, thì, “Vâng?” - một giọng phụ nữ vang lên. Giọng nói lúng búng, rất khó nghe.

“Rất xin lỗi, nhưng tôi có thể xác nhận chút chuyện được không ạ?” Tôi không xưng danh, bởi tôi nghĩ nếu biết là tôi thì Rieko sẽ không mở cửa. Tôi không cho là cô ấy còn nhớ giọng tôi. Tôi cũng đã nghĩ đến chuyện cô ấy sẽ nhòm qua mắt mèo trên cửa, nên đã đứng quay lưng lại phía cửa.

Một lúc sau, tôi nghe thấy tiếng mở khóa cửa. Cùng với lúc cửa mở, tôi xoay người lại.

Song, người đang đứng đó lại chẳng giống Rieko chút nào. Vốn định đưa chân ra chặn cửa, tôi liền vội vã ngừng lại.

“Cho hỏi, có chuyện gì vậy?” Người phụ nữ trạc ba mươi ngược lên nhìn tôi đầy nghi hoặc.

“Xin lỗi, đây không phải là phòng của cô Teraoka Rieko ạ?”

Tôi vừa dứt lời, người phụ nữ liền lắc đầu.

“Không phải.”

“Cô mới chuyển tới đây ạ?”

“Cũng không mới nữa... được một năm rồi.”

“Một năm?” Tức là còn trước cả khi tôi gặp Rieko.

“Anh hỏi xong chưa? Có vẻ như anh nhầm phòng rồi.”

“À, cảm ơn cô...”

Không đời nào tôi nhầm phòng được. Căn phòng mà khi đó tôi được Rieko mời tới đúng là căn phòng này.

Tôi đã đứng một lúc lâu trước cánh cửa bị đóng sầm lại. Tới lúc đó, tôi mới để ý thấy ở bên cạnh cửa có gắn bảng tên. Tên của chủ nhân căn phòng này là Honda. Lần trước khi tôi tới đây không hề có thứ này.

Tôi hoàn toàn không hiểu. Teraoka Rieko đã biến đi đâu mất rồi? À không, trước đó phải thắc mắc là cô ta là người như thế nào chứ?

Tôi bấm chuông một lần nữa, dẫu biết đối phương sẽ cảm thấy bị quấy rầy.

“Lại gì nữa vậy? Tôi cũng đang bận.” Gương mặt cô Honda lộ nét cảnh giác.

“Xin lỗi, có một số chuyện tôi rất muốn hỏi cho ra nhẽ. Cô có biết gì về người phụ nữ tên là Teraoka Rieko không?”

Honda lập tức lắc đầu.

“Tôi không quen. Cũng chưa nghe tên bao giờ.”

“Vậy cô có từng sống chung với ai khác ở đây không? Hoặc dù không thường xuyên nhưng thi thoảng cô có cho người khác mượn phòng không?”

“Không có. Tại sao anh lại hỏi thế?”

“Chuyện là thế này.” Tôi chìa danh thiếp ra. “Thực ra, khoảng nửa năm trước tôi chắc chắn đã giao đồ nội thất tới căn phòng này. Nhưng cô lại không phải là vị khách lúc đó nên tôi muốn biết chuyện là thế nào... ừm, tôi muốn hỏi vị khách đó chút chuyện liên quan tới đồ nội thất mà tôi đã giao khi ấy.”

Dường như tấm danh thiếp đã phát huy chút tác dụng, nét cảnh giác trên gương mặt Honda dường như đã nhạt bớt. Tuy nhiên, cái chau mày đầy nghi hoặc thì vẫn không suy suyển.

“Tôi chưa từng đặt mua nội thất. Quả nhiên là anh nhầm phòng rồi hay sao ấy?”

“Nhưng tôi chắc chắn là căn phòng này. Từ lúc chuyển tới đây, cô đã luôn sống ở đây sao? Có từng đi vắng một thời gian dài không?”

“Chuyện đó...” Gương mặt cô Honda như nhớ ra điều gì.

“Cô đã từng đi vắng sao?”

“Nửa năm trước tôi có đi nước ngoài tầm một tháng. Nhưng trong lúc đó tôi không hề cho ai mượn phòng cả. Chìa khóa tôi cũng cầm theo. Xin lỗi, anh hỏi xong chưa? Tôi nghĩ là anh nhất định nhầm phòng rồi.” Cô ấy định đóng cửa.

“Làm ơn đợi đã. Vậy xin nhờ cô một chuyện nữa thôi. Cô có thể cho tôi xem bên trong phòng được không? Như vậy sẽ sáng tỏ chuyện tôi có nhầm phòng hay không.”

“Tôi từ chối. Tôi sẽ không cho một người lạ vào nhà đâu.” Cô ấy siết bàn tay kéo nắm đấm cửa.

“VẬY, cho tôi hỏi phòng khách của cô có đặt chiếc bàn của hãng Ethan Allen không? Một chiếc bàn gỗ với kích thước tương đối lớn.”

Trước câu hỏi của tôi, nét mặt cô ấy thay đổi. Cô ấy nhìn tôi đầy bối rối.

“Đúng là có một chiếc bàn gỗ, nhưng tôi không nhớ là của hãng nào.”

“Bàn ăn của cô bằng kính đúng không? Ghế là loại chân bằng ống kim loại và bọc da.”

Cô Honda lộ rõ vẻ ngạc nhiên. Những điều tôi chỉ ra hoàn toàn trùng phóc.

“Cái đó... giờ nhà nào đồ nội thất chẳng vậy?”

“Thế nên tôi mới muốn được vào xem phòng. Chỉ cần nhìn là mọi chuyện sẽ rõ thôi.”

Dường như cô ấy đang phân vân. Không muốn cho một người đàn ông lạ mặt vào phòng. Nhưng đồ trong phòng lại đúng như lời người đàn ông này nói. Lẽ nào phòng đã bị ai đó tự tiện sử dụng chẳng? - nhất định là những suy nghĩ như thế đang lớn vồn trong đầu cô ấy.

“Thế thì...” Cô ấy lên tiếng. “Tôi sẽ ở đây, anh có thể vào xem bên trong. Tôi mong là anh sẽ không động chạm vào đồ đạc một cách bừa bãi.”

“Tôi hiểu. Cảm ơn cô.”

Honda đứng im không nhúc nhích ở cửa. Tôi lách qua cô ấy và bước chân vào trong phòng. Có một hành lang ngắn, và ở cuối hành lang là phòng khách. Tôi mở cửa.

Chiếc xô pha màu xanh rêu, chiếc đèn chùm pha lê, tấm rèm màu vàng, mọi thứ đều như tôi đã thấy trước đây. Do tính chất công việc, tôi sẽ không bao giờ quên điều gì liên quan đến đồ nội thất. Chiếc bàn phòng khách, không thể nhầm được, là của hãng Ethan Allen.

“Sao rồi?” Honda lo lắng hỏi.

Tôi không thể trả lời “đúng là căn phòng này”. Nếu làm vậy, cô ấy chắc chắn sẽ báo với cảnh sát. Đối với tôi mà nói, làm to chuyện sẽ không có lợi gì.

“Tôi không thể kết luận bất cứ điều gì.” Tôi nghiêng đầu. “Tôi vừa cảm thấy đúng là căn phòng này, lại vừa cảm thấy hình như không phải. Vả lại, chuyện xảy ra đã khá lâu rồi.”

“Anh hãy nhìn cho kỹ vào. Không thì tôi sẽ thấy bất an lắm.” Có vẻ do những món đồ tôi mô tả đều trùng khớp với đồ trong phòng, thái độ của cô ấy đã có chút thay đổi.

“Có lẽ quay về công ty rồi tôi sẽ biết được điều gì đó. Tôi sẽ lại liên lạc. Ủm, tôi có thể xin số điện thoại của cô không?”

Honda không hề ngần ngại mà nói luôn số điện thoại. Tôi ghi nó lại.

“Cô thực sự là không đưa chìa khóa cho ai đó mượn bao giờ à?”

“Không có.” Cô ấy quả quyết.

“Ủm, cô có biết số liên lạc của chủ tòa nhà này không? Tôi sẽ thử liên lạc hỏi xem sao.”

Thế nhưng cô ấy lại làm vẻ mặt phiền muộn.

“Nếu thực sự cần thiết, tôi sẽ tự liên lạc với chủ nhà. Bởi nếu bị phát hiện đã xảy ra chuyện như thế khi tôi vắng nhà, tôi có thể sẽ bị đuổi ra khỏi đây mất.”

“Nếu không phải là cô đưa chìa khóa cho người khác thì sẽ không sao đâu.”

“Tôi không muốn bị nghĩ là có chuyện gì đó đã xảy ra. Tôi đã khá khó khăn mới thuê được căn nhà này, họ còn bảo nếu có bất cứ vấn đề gì, dù là rất nhỏ tôi cũng sẽ lập tức phải dọn khỏi đây.”

Cô ấy có vẻ sẽ không chịu nhượng bộ. Tôi quyết định sẽ lùi một bước.

“Vậy nếu cô hỏi chủ nhà được gì đó, thì làm ơn cho tôi biết với nhé? Xin hãy gọi tới số điện thoại đề trên danh thiếp lúc này.”

“Tôi hiểu rồi. Nhưng mà, tôi vẫn chưa biết là có hỏi hay không đâu.”

“Vậy sao? Tôi nghĩ cô nên liên hệ một lần thì tốt hơn.”

Sau khi nói lời cảm ơn, tôi bỏ căn phòng lại sau lưng. Chắc hẳn thời gian tới cô ấy sẽ sống trong những ngày bất an. Song, từ thái độ ban này, tôi đoán cô ấy sẽ không liên lạc với chủ nhà.

Trong trường hợp nhà chung cư cho thuê, thì chủ nhà hoặc bên đại lý bất động sản trung gian cầm chìa sơ cua là chuyện bình thường. Tôi muốn biết hành tung chiếc chìa khóa đó ra sao, chỉ chuyện đó thôi cũng được. Tuy nhiên, tôi không thể tự ý liên lạc khi không được Honda cho phép. Vả lại, nghĩ kỹ, thì giả sử chủ nhà và đại lý bất động sản biết về hành vi của Teraoka Rieko, họ cũng sẽ không nói cho tôi sự thật, và kể cả có không biết gì, họ cũng không đời nào thừa nhận rằng căn phòng có khả năng đã bị người khác tự tiện sử dụng.

Teraoka Rieko thực chất là người như thế nào? Tại sao cô ta lại đột nhập phòng người khác và quyến rũ tôi? Không chỉ quyến rũ. Cô ta còn phá hoại gia đình tôi.

Manh mối duy nhất còn lại, là quán rượu ở Ginza. Thế nhưng cái quán mà cô ta từng nhắc tới không tồn tại ở bất cứ đâu ở Ginza cả. Có một quán với cái tên na ná nên tôi đã gọi thử, nhưng không hề có nữ nhân viên nào tên Teraoka Rieko đang làm việc ở đó, hồi xưa cũng chưa từng có ai với cái tên như vậy.

Tới đây, cuối cùng thì tôi cũng bắt đầu nghĩ phải chăng mình đã bị mắc vào một cái bẫy nào đó. Nói cách khác, có lẽ nào ngay từ đầu Teraoka Rieko đã bày kế là sẽ tiếp cận tôi, quyến rũ tôi và phá hoại gia đình tôi, sau đó biến mất?

Vấn đề nằm ở mục đích. Phá hoại gia đình tôi thì Rieko sẽ được gì?

Kể từ đó, mỗi khi có thời gian rảnh rỗi tôi lại đi vòng quanh các con phố có nhiều quán rượu ở Ginza và Roppongi. Bởi tin chắc Rieko làm gái, tôi đã nghĩ làm thế biết đâu sẽ gặp được cô ta ở đâu đó. Tôi đã không có đủ can đảm để đi hỏi thăm từng quán rượu mà mình nghi ngờ.

Sau hai tháng trôi qua một cách vô nghĩa, tôi nhận được liên lạc từ Kuramochi. Hẳn rủ tôi đến công ty hăn chơi. Như đã nói trước đây, khoảng một tháng trước hăn đã thành lập công ty riêng.

Tôi không thể đáp là mình không muốn đi. Tôi đang nợ hăn một khoản tiền lớn. Cũng chính nhờ sự hỗ trợ của hăn mà tôi mới có thể sống một cuộc sống yên ổn.

Công ty của Kuramochi nằm ở Kobuna-cho, Nihonbashi. Nó nằm trên tầng năm của một tòa nhà bảy tầng. Kuramochi ra đón tôi - trong bộ dạng bối rối - với một nụ cười rạng rỡ.

“Tao đợi này giờ. Muốn liên lạc với mày sớm hơn, nhưng lu bu quá.” Tâm trạng hăn đang tốt.

Trong văn phòng kê đúng hai mươi cái bàn, và mặc dù đã quá bảy giờ tối, vẫn còn khoảng mười nhân viên đang ở lại làm việc. Ai nấy đều trông như mới ngoài hai mươi.

“Sàn giao dịch chứng khoán đóng cửa rồi mà vẫn còn việc à?” Tôi hỏi.

“Sau khi đóng cửa mới là lúc làm việc. Dựa vào kết quả hôm nay để lên kế hoạch tác chiến cho ngày mai. Tùy trường hợp mà có lúc tụi tao sẽ liên lạc với khách hàng từ bây giờ. Thời gian là vàng bạc mà.”

Một nữ nhân viên mà tôi tưởng là học sinh cấp ba bưng cà phê đến cho tôi và Kuramochi.

“Có nhiều người trẻ nhi?” Nhìn theo bóng lưng cô gái đó, tôi nói.

“Đa số đều là những đứa mới tốt nghiệp năm nay.”

Kuramochi đáp nhẹ bằng, tôi nhìn mặt hắn.

“Toàn là người chưa có kinh nghiệm sao?”

“Có hai nhân viên từ công ty trước đây. Còn lại toàn là lính mới tò te.”

“Có ổn kh...”

“Ổn.” Một tay cầm tách cà phê, Kuramochi cười khúc khích. “Công việc này dân không có kinh nghiệm cũng có thể làm. Mình chỉ cần chỉ dạy bí quyết và cách làm là được.”

Hắn mở ngăn kéo của mình và lôi ra một tập sách mỏng.

“Mày xem cái này đi.”

Tập sách đó có tiêu đề là *Nguyệt san Chance Make*. Có vẻ là số tháng trước. Bên trong giới thiệu một bài viết dự báo cổ phiếu của công ty nào có khả năng tăng trưởng trong tương lai kèm theo một loạt biểu đồ và bảng biểu.

“Đây là tạp chí chỗ tao bắt đầu xuất bản. Trông ổn áp ra phết đúng không? Đây là vũ khí cho lúc ký hợp đồng cổ vấn đó. Đầu tiên, bên tao sẽ khiến khách hàng ký hợp đồng mua định kỳ cuốn tạp chí này.”

“Hừm. Cơ mà, quan trọng là bài dự đoán này có đúng hay không.”

“Tất nhiên. Thế nên tao mới hướng dẫn tụi nhân viên tiếp thị bên ngoài rằng hãy đưa cả thứ này cho khách xem.” Kuramochi chìa ra một bài viết được cắt ra từ báo. Có vẻ là báo kinh tế.

Cổ phiếu Tronics, tăng giá vượt bậc - bài báo có nội dung như vậy. Tronics là một hãng sản xuất chất bán dẫn, và có vẻ giá cổ phiếu của họ đang tăng chóng mặt do sự phát triển của công nghệ chế tạo pin mặt trời với giá thành rẻ hơn một nửa so với thông thường.

“Rồi, giờ thì mày đọc bài viết bên tao đi.” Kuramochi mở cuốn *Nguyệt san Chance Make*. “Đây, chỗ này này.”

Nhìn vào trang được mở ra, tôi “ơ” lên một tiếng. Ở đó có bài viết đề rằng đã chop được thông tin công ty Tronics đã xin cấp bằng sáng chế cho công nghệ sản xuất pin mặt trời của họ.

“Tài thật. Làm thế nào mà mày nắm được thông tin này vậy?” Tôi thực sự ngạc nhiên.

“Bí mật. Nếu cho xem hai bài báo này, thì hầu hết khách hàng sẽ tò mò muốn mua về đọc thử một thời gian.” Kuramochi cười nhe nhớn và châm điếu thuốc.

“Chắc là thế thật.”

“Này Tajima, mày có thể giúp tao không?” Kuramochi vừa nhả thuốc vừa nói. “Tao bằng mọi giá muốn biến nơi này thành bàn đạp để trở thành kẻ thống trị. Để làm được điều đó, tao cần gây dựng một đội quân vững như bàn thạch. Cứ mãi như bây giờ thì đội quân của tao sẽ không toàn vẹn. Nếu có mày gia nhập, thì tuy không đến mức hoàn hảo, nhưng sẽ gần ở mức đó. Tao cũng có thể trở thành vua một cõi!”

“Mày nói vớ vẩn cái gì thế? Chẳng cần có tao mày cũng đã đủ làm vua một cõi rồi. Mày đã xây được một thành trì hoành tráng đến thế này cơ mà.”

Nghe lời tôi nói, Kuramochi phẩy tay trước mặt, thuốc lá vẫn kẹp giữa hai ngón tay.

“Mày chưa hiểu rồi. Thành trì không phải cứ có một tòa nhà là được đâu. Bên trong cũng phải vững chắc mới được. Có thành rồi, có lính rồi, có vũ khí rồi, tiếp đó mày nghĩ là ta cần gì?”

Không biết nên tôi lắc đầu. Kuramochi nói.

“Một người phò tá ưu tú. Có thể gọi là bộ não cũng được. Có người đó thì tao mới làm vua được.”

Theo lời Kuramochi, thì văn phòng này là thành trì, vài chục nhân viên cấp dưới là lính, và kỹ thuật kiếm tiền là vũ khí.

“Tao là một tay mơ. Không thể trở thành bộ não của mày đâu.”

“Thế mà lại được đấy. Lúc này tao đã chẳng nói rồi còn gì. Kinh nghiệm không quan trọng. Tao sẽ dạy cho mày biết mày phải làm gì.”

Tôi cười gượng.

“Thứ mày muốn là một bộ não cơ mà. Bộ não là người sẽ thay mày suy tính, hoặc hỗ trợ cho những phần mày còn thiếu. Nếu cần mày dạy dỗ thì người đó đâu trở thành bộ não của mày được. Bởi như thế tức trí tuệ người đó còn kém mày.”

“Có thể người đó không đủ tài giỏi để kiếm về nhiều hợp đồng. Thế nhưng đó đâu phải là yêu cầu duy nhất đối với một người điều hành. Khả năng giúp thu tóm cấp dưới và khiến họ đồng lòng cũng cần thiết vậy. Những việc như thế không câu nệ ngành nghề. Kinh nghiệm đối nhân xử thế mới quan trọng.”

“Mày có nói vậy thì tao ở công ty bây giờ cũng chỉ là một nhân viên quèn thôi. Tao chưa bao giờ có cấp dưới cả. Làm cánh tay cho một người điều hành là quá sức với tao.”

“Làm gì có chuyện đó. Tao đã nói thì sao sai được. Chúng ta đã cùng nhau làm nhiều chuyện mà. Tao là người hiểu mày nhất. Theo một phương diện nào đó, thì còn hơn chính mày.”

“Tao không làm được đâu. Tao không có tí tự tin nào cả. Còn nếu buộc phải nói ra suy nghĩ trong lòng, thì tao cũng không có dũng khí nghĩ việc ở công ty bây giờ.”

“Ây dà, tức là mày đang nghi ngờ công ty của tao có thể sẽ bị đắm xuồng chứ gì?”

“Thú thực thì, ừ.” Nói vậy xong, tôi cúi mặt. “Nhưng tao công nhận là mày có tài làm ăn.” Nghe thật là mỉa mai, nhưng một nửa là thành thật.

“Tao hiểu rồi. Vậy ta làm thế này đi. Tạm thời mày chỉ cần nhận cái chức ủy viên hội đồng quản trị là được. Sau đó thì hãy tham gia vào cuộc họp ủy viên mỗi tháng một lần. Tao sẽ tổ chức họp vào ngày mày không vướng công việc. Dàn xếp như vậy, mày thấy thế nào?”

“Tại sao mày lại cần tên của tao đến vậy?”

Lập tức, Kuramochi nghiêm mặt và đẩy ghế gần về phía tôi rồi hần lấy tay che miệng như thể sợ bị cấp dưới nghe thấy.

“Tao sẽ nói thẳng. Tao cần người lớn.”

“Người lớn?”

“Như mày nói lúc nãy, cấp dưới của tao toàn bọn nhóc mới tốt nghiệp đại học. Chậc, làm lính thì thế thôi cũng được, nhưng những lúc cần kíp thì quả nhiên người lớn vẫn phải xuất hiện. Vào những lúc như thế, chỉ một mình tao thì sẽ thiếu tính thuyết phục. Nếu bị khách coi thường thì việc làm ăn này coi như đi tong. Giống như bác sĩ hay luật sư thôi. Chúng ta phải khiến khách hàng tin tưởng và nương tựa vào mình. Vì thế cần có người lớn. Mày hiểu chứ?”

Cũng không hẳn là tôi không hiểu Kuramochi đang nói gì. Tuy nhiên, tôi vẫn không tin tên mình sẽ chỉ được sử dụng cho mục đích đó.

Dường như nhìn thấu tâm can tôi, hắn hỏi.

“Này, mày tính giải quyết chuyện kia thế nào đây? Tao không muốn tự nói ra đâu, nhưng mà...”

“Chuyện kia là chuyện gì?”

“Thì,” Kuramochi nói mà miệng hầu như không cử động. “Tiền mày vay tao ấy.”

“À...” Bị động đến chuyện đó thì tôi chỉ còn biết cúi đầu. “Tao thực lòng muốn làm gì đó càng sớm càng tốt.”

“Nói vậy nhưng mà cũng khó mà trả được đúng không? Chưa kể còn phải gửi tiền trợ cấp cho đảng đó nữa.” Đảng đó là chỉ Miharu.

“Cái đó thì... ừ...”

“Thế nên tao mới đề xuất với mà sau khi cân nhắc cả những chuyện đó đây. Nếu mà trở thành ủy viên hội đồng quản trị thì sẽ được nhận lương thưởng dành cho ủy viên. Mà chỉ cần rút tiền từ đó trả nợ cho tao là được còn gì.”

Tôi ngược lên nhìn hăn, rồi lại cụp mắt.

“Mày không cần phải làm tới mức đó đâu Kuramochi.”

“Đã tới lúc này rồi thì đừng nói mấy lời đó nữa. Hơn nữa, tao có lý do chứ. Mày chỉ cần hoàn thành thật tốt cho tao những việc của ủy viên thôi. Vậy là tao được nhờ rồi. Công ty cũng sẽ có lời. Cả làng đều vui.”

Nghe hăn nói, lòng tôi có đôi chút hỗn loạn. Đề xuất của hăn, nếu nghĩ đến tình cảnh của tôi bây giờ, thì đúng là một chuyện đáng cảm kích. Ngay cả một người bạn hơi thân cũng sẽ không giúp đỡ đến mức này. Vậy mà tôi lại căm ghét Kuramochi. Muốn giết hăn không chỉ lần một lần hai.

Tôi ngẩng mặt lên và nhìn thẳng vào mặt Kuramochi.

“Sao vậy?” Hăn hỏi.

“Tại sao mà lại làm tới mức đó vì tao? Nếu mà muốn một ủy viên giả thì quanh mà đâu thiếu người? Đâu nhất thiết phải là tao?”

Kuramochi khẽ cười rồi gãi tai.

“Cái này trước đây tao từng nói rồi mà. Cô vợ mà tui tao giới thiệu cho mà đã khiến mà lâm vào cảnh khó khăn. Tao luôn nghĩ phải tạ lỗi với mà về chuyện đó bằng một hình thức nào đấy.”

“Kể cả như thế thì cũng...”

“Tất nhiên là không chỉ có vậy.” Hãn nói tiếp. “Nếu chỉ vì cảm xúc đó mà giao cho mày chức vụ quan trọng thì công ty chẳng mấy chốc sẽ lụn bại mất. Lúc này tao có dùng từ quân sự, nhưng Akechi Mitsuhide^[22] cũng từng là phò tá cho Oda Nobunaga đấy. Có nghĩa là tao không thể để một người tuy đắc lực nhưng không biết lúc nào sẽ đâm lén mình phò tá cho mình được. Người mà tao có thể tin tưởng nhất trên đời, sau khi tìm kiếm, thì dường như chỉ có mày mà thôi.”

Tôi chớp mắt lia lịa vì quá đỗi bất ngờ. Bởi không chỉ nội dung lời nói của Kuramochi, mà biểu cảm của hãn khi nói ra những điều đó cũng thấp thoáng một sự ngượng ngịu mà từ trước tới nay tôi chưa từng bắt gặp.

“Thế nào? Mày sẽ giúp tao chứ? Tao nghĩ chuyện này đối với mày cũng không tồi đâu.”

“Mày nói đúng...”

Hôm đó, tôi rời khỏi công ty sau khi nói với hãn rằng hãy cho tôi suy nghĩ thêm. Vậy nhưng tại thời điểm đó, có thể nói trong lòng tôi đã có quyết định.

Kể từ tuần sau đó, tuần một lần tôi đến công ty của Kuramochi dưới tư cách một ủy viên hội đồng quản trị. Dù mang danh là ủy viên, song công việc chủ yếu của tôi là quản lý tiền và nhân sự. Đánh giá công việc của nhân viên và quy đổi nó thành lương là nhiệm vụ đặc biệt then chốt.

Về công việc giao dịch cổ phiếu quan trọng, Kuramochi không chỉ cho tôi thấy. Theo lý thuyết của hãn, thì người thủ quỹ không cần biết chuyện đó làm gì.

“Công ty chỗ mày làm cũng thế mà phải không? Những người quản lý có biết chất vải rèm hay phụ kiện của tủ sách không? Tụi mình là những chỉ huy dàn nhạc. Chỉ huy thì không cần chơi nhạc cụ đâu.”

Nhìn tình hình tiền vào tài khoản, bảo công ty của Kuramochi đang ăn nên làm ra cũng không phải là quá lời. Tiền vào như nước vậy. Những nhân viên mới ra trường, mặt còn trẻ măng nhưng đem về những cục tiền triệu và chục triệu. Ban đầu tôi không rõ chỗ tiền đó lai lịch như thế nào. Không lâu sau, tôi mới biết đó là tiền của khách hàng gửi để mua cổ phiếu. Tuy nhiên, điều bí ẩn là không phải tất cả số tiền đó đều được điều động và sử dụng.

“Nếu chỉ đơn thuần bán ra hoặc mua vào như khách yêu cầu thì công ty cổ vẫn còn có ý nghĩa gì nữa. Thời điểm bán và thời điểm mua cũng được giao phó cho bên mình quyết định. Tiền chưa được điều động là vì thời cơ thích hợp chưa tới.” Kuramochi thẳng thắn trả lời thắc mắc của tôi.

“Chứ không phải là mày đang điều động tiền đó vào những chỗ khác sao? Khi thời cơ đến mà không có tiền thì nguy lắm đó!”

“Tới lúc đó ta đem tiền từ chỗ khác đập vào là được. Một khi đã vào tay ta thì tiền nào cũng như nhau cả thôi.”

“Nhưng nếu vậy thì sẽ rối tung lên mất.”

“Thế cho nên,” Kuramochi vỗ vai tôi. “Tao mới cử mày làm thủ quỹ.”

Tuy nhiên trên thực tế tôi đã bị rối từ lâu rồi. Tôi không thể hiểu chuyện gì đang xảy ra chỉ bằng cách nhìn vào trạng thái gửi và rút tiền mỗi tuần một lần. Chưa kể, tuy mang danh thủ quỹ, nhưng bình thường sổ tài khoản và con dấu đều do Kuramochi giữ. Tôi chỉ được gán cho cái chức danh quản lý hão mà thôi.

Chuyện xảy ra vào một ngày nọ. Vốn dĩ hôm đó là ngày nghỉ ở công ty nội thất, lần đầu tiên tôi thử đến công ty của Kuramochi từ buổi sáng. Kuramochi vẫn chưa tới, lúc tôi đến thì vừa hay người đàn ông tên Nakagami mà Kuramochi đã dẫn theo từ công ty cũ đang tiến hành huấn luyện các nhân viên mới ở chỗ bàn họp nằm ở góc phòng. Các nhân viên khác đa số đều đang hoạt động bên ngoài. Tôi ngồi xuống ghế của mình, và

như mọi khi, đảo mắt rà những xấp giấy tờ chỉ có những con số sắp thành hàng.

“Tóm lại là phải nhìn thấu đối phương là người như thế nào. Đây là điều số một.” Nakagami đang nói bằng một giọng hùng hồn.

Tôi tình cờ đóng tai nghe.

“Những người từng thành công trên thương trường thường có cái mũi rất nhạy. Họ sẽ không dễ bị thuyết phục bởi những câu chuyện quá dễ dàng. Nói không khéo là sẽ bị nghi ngờ ngay. Vậy nên, trước một đối phương như thế, ta phải nói chuyện sao cho thật logic. Nếu kết hợp các mẫu chuyện liên quan đến các công ty chứng khoán, thì sẽ có sức thuyết phục hơn. Đương nhiên, đối phương sẽ làm vẻ mặt chán chường. Bởi họ vốn tưởng là có thể kiếm lời to hơn. Vào lúc như thế, hãy đáp thế này. *Chuyện dễ dàng đời nào lại nhiều như thế. Chính quý khách cũng đâu phải là đạt được vị trí hiện tại một cách dễ dàng?* Với câu nói này, trước tiên khách hàng sẽ tin tưởng bên ta.”

Nakagami đang nói cái gì đó rất ám muội. Tôi ngẩng mặt lên từ xấp giấy tờ.

Nakagami tiếp tục.

“Còn với những khách giàu xổi nhờ được chia đất, tài sản hay tiền trợ cấp thôi việc, từ đầu đến cuối hãy nói thật khó hiểu vào. Hãy tham khảo cách dùng từ trong cuốn sách mẫu tôi đưa ban nãy. Như đã nói rất nhiều lần, đầu tiên hãy dụ họ gia nhập hội. Bí quyết thành công khi đó là cứ giục già họ. Không nhanh là cổ phiếu sẽ bị rớt giá, hoặc là thời gian ưu đãi đặc biệt sẽ kết thúc, gì cũng được, hãy nói điều gì đó khiến đối phương sốt ruột. Nếu gia nhập hội thì sẽ bị thu phí cổ vấn, nhưng các cậu nghe cho rõ nhé, ngay từ đầu hãy hét giá thật cao. Đầu tiên hãy báo giá tầm một triệu yên. Nếu thấy đối phương có vẻ lưỡng lự thì hãy giảm giá từng chút một. Nhưng kể cả có giảm giá thì cũng phải cho đối phương ấn tượng là bên mình đặc

biệt giảm cho họ, bằng cách hãy giả vờ gọi điện xin ý kiến cấp trên. Tuy nhiên, chớ có giảm xuống dưới một trăm nghìn yên. Không cần phải tiếp đãi những kẻ có chút tiền như thế cũng bủn xỉn. Còn nữa, lúc này tôi cũng đã nói rồi, nghiêm cấm các cô cậu nói những câu như *xin hãy gia nhập* hay *làm ơn*. Hãy coi mình ở địa vị cao hơn, và nói như thể mình coi thường đối phương. Có thể nói mấy câu kiểu *hãy gia nhập đi, không bị thiệt đâu*. Sau đó, nếu đã được đối phương nhờ mua hoặc bán cổ phiếu, thì đây là điều quan trọng nhất. Chớ quên điều này.”

Thấy Nakagami ngừng nói, tôi không nhịn được mà rướn cổ lên nhìn. Nakagami đang nhìn một lượt những nhân viên mới.

“Tiền, một khi đã nhận rồi, thì nhất định không được trả lại. Đây là nguyên tắc thép.”

35

Nhắc thấy Kuramochi đến công ty, tôi liền kéo hẳn ra một quán cà phê gần đó. Bước vào trong quán, vừa gọi cà phê khỏi mồm tôi lập tức nói với hẳn là mình muốn nghỉ việc. Kuramochi không khỏi ngơ ngác.

“Rút cục là đã có chuyện gì? Hay là mày chê lương ít quá?” Hẳn khẽ cười khẩy.

“Không phải vậy. Tao không muốn tiếp tay cho hoạt động kinh doanh lừa đảo thôi.”

“Lừa đảo, mày nặng lời quá đấy.”

“Lừa gạt tiền của khách hàng, có chỗ nào không phải lừa đảo chứ?”

Tôi kể cho Kuramochi nghe đại khái về buổi huấn luyện nhân viên mới của Nakagami. Trong lúc lắng nghe, gương mặt hẳn dần trở nên u ám. Ngay cả sau khi tôi kể xong, hẳn vẫn trầm mặc một hồi lâu. Cả sau khi nhấp một ngụm cà phê, hẳn vẫn chưa có vẻ là sẽ nói chuyện trở lại.

“Mày nên nói gì đi chứ? Mày là chủ tịch cơ mà? Hay là mày đang định nói là Nakagami tự tiện làm vậy?”

“Không, tao sẽ không nói vậy đâu.”

“Vậy thì...”

“Chậc, nghe tao nói đã.” Kuramochi giơ tay ra trước mặt tôi. “Tao hiểu là mày thấy khó chịu. Vụ Hozumi, rồi vụ Tozai Shoji đôi bên đều ăn phải trái đắng. Mày đang nghĩ là không muốn lặp lại lỗi lầm một lần nữa đúng

không? Nói cho mày hay, tao cũng vậy. Đặc biệt, giờ bản thân tao là người điều hành, nếu có chuyện gì, thì người bị cảnh sát sờ gáy sẽ là tao. Ấy vậy mà mày nghĩ tao sẽ băng qua một cây cầu nguy hiểm như vậy sao?”

“Nhưng mà sự thật là Nakagami đã...”

“Cậu ta chỉ hướng dẫn cách giao tiếp với khách thôi mà? Nếu chỉ ngọt nhạt thân thiện với khách, kiểu kinh doanh như của tụi mình sẽ không có kết quả. Sự bịp bợm ở một mức độ nào đó là cần thiết. Thay đổi thái độ tùy vào khách là điều bình thường trong giới bán hàng mà. Ở Tozai Shoji mày cũng đã được dạy đến phát ngán rồi còn gì.”

“Đừng có nhắc đến cái công ty đó nữa. Nó không liên quan gì hết.”

“Công ty nào cũng vậy cả thôi. Ai mà chẳng làm vậy. Đặc biệt là cái công việc cố vấn chứng khoán này, ăn nói rồi làm việc không khéo thì sao trụ được. Đây là một cuộc đua. Nếu chỉ làm việc tốt thì sẽ không thắng nổi các đối thủ đâu.”

“Tiền đã nhận rồi thì nhất định không được trả lại, Nakagami đã nói vậy đó.” Tôi trừng mắt nhìn Kuramochi. “Cậu ta còn nói đó là nguyên tắc thép. Không trả tiền mà khách đã ủy thác cho mình, làm vậy chẳng phải là quá kỳ cục sao?”

Lập tức, Kuramochi nhú mày, và sau đó thở dài thườn thượt. Nhấp một ngụm cà phê, hắn khẽ nở nụ cười.

“Cũng không kỳ cục lắm. Đó là nguyên tắc thép mà.”

“Mày nói gì...?”

“Đừng hiểu nhầm. Điều đó không có nghĩa là mình lén trộm tiền của khách. Mà chỉ là không cho khách thu tiền về. Ví dụ, mình sẽ khiến khách mua cổ phiếu của hãng tên là A. Giả sử là nó sẽ sinh lãi đi. Lúc đó, đừng có làm mấy chuyện ngốc nghếch như bảo khách bán cổ phiếu A ra và đưa toàn bộ số tiền kiếm được cho khách, ý tao là vậy. Bán cổ phiếu A cũng được,

nhưng lúc đó mình sẽ khiến khách mua cổ phiếu của hãng B. Tức là ta sẽ lưu chuyển tiền. Làm như vậy, thì mối quan hệ giữa bên mình và khách sẽ không biến mất. Không làm kiểu này thì sẽ không tăng thêm khách được. Chỉ là một phép tính đơn giản thôi. Mày hiểu mà đúng không?”

Tôi nhú mày và nhìn chăm chăm gương mặt của Kuramochi. Hắn làm vẻ thản nhiên như muốn hỏi, bộ có chuyện gì không đúng sao.

Đúng là những điều hắn nói đều có lý. Song, tôi không cảm thấy bị thuyết phục.

“Tao thấy từ ngữ mà Nakagami dùng không có vẻ mang hàm ý như vậy đâu.”

“Cậu ta có xu hướng hơi nhiệt huyết thái quá. Chắc vì thế nên lời lẽ mới có phần nặng nề như vậy. Tao sẽ nhắc nhở cậu ta. Nhưng mà, ngoài ý nghĩa tao vừa nói ra thì không có ý nghĩa gì khác đâu. Mày chớ lo.”

“Trong trường hợp khách đòi tiền bằng mọi giá thì sẽ thế nào?”

“Trường hợp thế thì mình sẽ trả thôi. Điều đó là đương nhiên. Tuy nhiên, việc của tụi mình là phải làm sao cho khách không yêu cầu như vậy.” Kuramochi nhắm một bên mắt và nhìn đồng hồ đeo tay. “Đã muộn thế này rồi cơ à? Lùng khùng chậm chạp là tiền tuột khỏi tay ngay.” Hắn vờ tay lấy tờ hóa đơn trên bàn.

“Đợi đã. Còn một chuyện nữa tao muốn hỏi.”

“Gì nữa vậy?”

“Muốn giao dịch chứng khoán thì phải có giấy phép đúng không? Mày chắc hẳn phải có giấy đó nhỉ?”

Khoảnh khắc ấy, tôi thấy mắt Kuramochi như nhá lên một tia hiểm ác nhưng rồi lập tức biến mất.

Hắn đã quay về với gương mặt tươi cười đầy tự tin.

“Tất nhiên rồi. Mày đừng có quá chú ý tới mấy chuyện lung tung.”

“Lần tới, hãy cho tao xem bằng chứng.”

“Ờ, lần tới nhé.” Hãn nhìn đồng hồ một lần nữa. “Ui cha. Tao đang vội lắm, nói tới đây thôi nha.” Hãn ba chân bốn cẳng chạy ra quầy thanh toán.

Nhìn cánh cửa kính hãn vừa bước ra, tôi chợt nhận thấy nguyện vọng xin nghỉ việc của mình đã bị bỏ lửng tự lúc nào.

Không hãn là tôi tin răm rắp những lời Kuramochi nói. Song mỗi lần tranh luận với hãn đều thành ra như vậy cả. Hãn lúc nào cũng nhìn trước tôi một hai bước và chuẩn bị câu trả lời, rút cục tôi sẽ chẳng đáp trả được gì. Và rồi trong tôi sẽ chỉ còn đọng lại những suy nghĩ đang cháy dở.

Tuy nhiên, tôi đã hạ quyết tâm rằng nhất định lần này sẽ không để bị lừa. Mặc cho Kuramochi có khua môi múa mép nhường nào, chỉ cần điều tra sâu một chút là tôi có thể biết được ngay công ty có đang làm chuyện khuất tất hay không. Những kẻ ở tầng lớp lãnh đạo như Nakagami sẽ rất kín miệng, tôi sẽ khéo léo dò hỏi từ những nhân viên trẻ tuổi vậy.

Song chưa hạ quyết tâm được bao lâu, một chuyện hệ trọng hơn đã xảy ra với tôi.

Hôm ấy tôi làm ở cửa hàng đồ nội thất, vốn là nơi làm việc chính của mình. Bỗng một đàn em trong công ty lại gần và thì thầm vào tai tôi.

“Hôm qua, em trông thấy khách của anh Tajima đó.” Cách nói của cậu ta đầy hàm ý.

Tôi nhìn mặt cậu ta.

“Khách của anh? Ai thế?”

“Em không biết tên. Một vị khách nữ từng đến đây khoảng một năm trước. Khá xinh đẹp, nhưng phong thái có chút lả lơi, mọi người đã kháo nhau chắc chắn người đó là gái tiếp rượu... Anh không nhớ à?”

Tôi tròn tròn mắt. Tôi không có nhiều khách nữ tới một mình đến thế. Hơn nữa, nếu kèm thêm phong thái của gái làng chơi, thì tôi chỉ có thể nghĩ tới một người. Tim tôi bắt đầu đập nhanh.

“Là cô... Teraoka Rieko sao?”

Cậu đàn em nghiêng đầu.

“A! Có thể là cái tên đó.”

“Chú đã gặp cô ta ở đâu, ở quán rượu nào à?”

Trước thái độ dửng dưng của tôi, nụ cười toe toét biến mất khỏi khuôn mặt của cậu đàn em, rồi nét mặt cậu trở nên hơi nao núng.

“Ở Roppongi. Một quán ngay gần đường Roppongi... ừm... em nhớ là mình có nhận danh thiếp.” Cậu ta lôi ví tiền và lấy tấm danh thiếp ra từ bên trong. “Dạ đây. Ở mặt sau có vẽ bản đồ đó ạ.”

Trên tấm danh thiếp là dòng chữ “Curious•Matsumura Hazuki”.

“Người tên Hazuki này chính là cô ta?”

“À không, cô ta lúc đó đang ngồi ở một bàn khác. Cô ta mặc một chiếc váy đỏ khoe trọn tấm lưng trần, ấn tượng có thay đổi đôi chút, nhưng em nghĩ là mình không nhầm đâu. Cô Teraoka... à nhỉ? Khi người đó tới cửa hàng lần đầu tiên, người làm thủ tục ghi danh hội viên là em mà. Nên em nhớ khá rõ.”

“Đằng đó có để ý thấy chú không?”

“Chắc là không đâu. Em cũng không bắt chuyện với cô ta.”

“Hừm... chú cho anh tấm danh thiếp này được không?”

“Dạ được. Nếu anh Tajima muốn tới quán này, để em dẫn đi cho.” Trên mặt cậu đàn em đang nở một nụ cười như cố tình hiểu lệch ý tôi. Hẳn là cậu ta không chỉ bị kích thích bởi sự tò mò mà còn trông chờ được uống rượu miễn phí.

“À, không phải như chú nghĩ đâu. Chỉ là anh có việc này cần liên lạc... Với cả, quán đó đắt lắm đúng không?”

“Cũng không tới mức đó. Tụi em còn đi được cơ mà, không phải bar cao cấp đâu anh. Chất lượng mấy cô ở đó cũng không ngon cho lắm. Cô gái tên Hazuki này, nói thẳng ra thì cũng khá tầm thường.”

“Hừm. Nói chung là anh không định đi đâu.”

“Vậy ạ? Nhưng nếu anh đi thì rủ em với nhá.” Giọng điệu của cậu đàn em có một nửa là nghiêm túc.

Hôm đó, sau khi xong việc, tôi ăn qua loa bữa tối rồi nhanh chóng đi đến Roppongi. Dẫu vậy, tôi không có ý định vào quán. Có mọi người ở xung quanh, tôi không thể bình tĩnh nói chuyện, và cũng không thể chắc chắn là Rieko sẽ tiếp bàn của tôi. Trái lại, ngay khi nhìn thấy tôi, có lẽ cô ta sẽ chuồn mất.

Mục đích của tôi là kiểm tra địa điểm và xác nhận xem Rieko có thực sự ở đó hay không. Trong hôm nay chỉ cần thành công hai điều này là được.

Dựa vào bản đồ được vẽ ở mặt sau danh thiếp, tôi dễ dàng tìm thấy quán Curious. Biển hiệu màu đen, chữ màu trắng. Có vẻ như nó nằm trên tầng ba của tòa nhà màu trắng.

Vấn đề là làm sao để xác nhận sự hiện diện của Rieko. Quan sát lối ra vào của tòa nhà thì thấy người ra vào không ngớt, trong số đó cũng có cả nữ nhân viên tiếp rượu, song tôi không biết họ có phải là người của Curious không. Tôi cũng đã nghĩ tới việc tóm đại một ai đó, nếu may mắn gặp người của Curious, tôi sẽ hỏi xem người phụ nữ tên Teraoka Rieko có đang làm ở đây không. Nhưng nếu việc này bay tới tai Rieko, chắc chắn cô ta sẽ cảnh giác, rút cục tôi đành đứng theo dõi ở một nơi cách đó không xa.

Song tôi không thể cứ đứng mãi ở lề đường như vậy được. Đẳng nào thì cũng còn lâu mới đến giờ quán đóng cửa. Tôi đã dợm bước ra về để chỉnh

sửa kế hoạch và quay lại đó sau.

Đúng lúc đó, từ bên trong tòa nhà lại có người bước ra. Nhìn lướt qua là biết họ là một cặp khách làng chơi và gái tiếp rượu. Người đàn ông - nom ngoài bốn mươi tuổi và đang mặc một bộ com lê lịch lãm - vừa khẽ vẫy tay vừa tách mình khỏi người phụ nữ, đoạn nói: “Hazuki-chan, hẹn gặp lại em nhé.”

“Chúc anh ngủ ngon. Lần tới đi ăn đồ Pháp đó nha.”

Biết rồi biết rồi, người đàn ông bỏ đi trong lúc nói vậy. Sau khi tiễn người đàn ông, người phụ nữ tên Hazuki quay gót đi vào trong tòa nhà.

“A, đợi đã.” Tôi cất tiếng gọi sau lưng cô ta.

Cô ta quay lại và ngay tức thì nở nụ cười tiếp khách.

“Vâng?”

“Hôm nay Rie-chan có ở quán không em nhỉ?”

“Rie-chan?”

Nhìn nét mặt cô Hazuki, tôi nhận ra không có cô nào tên như vậy. Suy cho cùng, chưa chắc Teraoka Rieko đã là tên thật.

“Vậy có lẽ là anh nhầm tên. À, tối qua cô ấy mặc một chiếc váy đỏ chói và để lộ tấm lưng trần.”

Hazuki nhìn tôi rồi nghiêng đầu. Có lẽ cô ấy đang nhớ xem hôm qua có vị khách nào như này đến không. Và nhất định, cô ta cũng đang lục lại ký ức về cô gái mặc váy đỏ.

“À, nếu vậy thì chắc là Kimika rồi. Hôm nay cô ấy cũng tới đó. Mời anh.” Cô ấy làm động tác mời tôi vào thang máy, gương mặt tươi cười.

“À không, giờ anh lại có chút việc phải làm trước đã, anh sẽ quay lại sau.”

“Nếu vậy thì anh nên đến trước mười một giờ nhé. Hôm nay cô ấy làm ca sớm nên sẽ về trước mười hai giờ đó ạ.”

“Anh hiểu rồi. Cảm ơn em nhé.”

“Cho hỏi, tên anh là?”

“À... anh là Nakamura. Nhưng chắc là cô ấy không nhớ anh đâu.”

“Anh Nakamura phải không ạ? Em sẽ báo với cô ấy một tiếng.”

Hazuki tiến tới rời khỏi đó. Nách và sống lưng tôi đã đầm đìa mồ hôi.

Thì ra tên cô ta là Kimika...

Nghe Hazuki thuật lại, Kimika nhất định sẽ cảm thấy nghi ngờ. Thế nhưng chắc sẽ không nghĩ là tôi tới. Đây người tên Nakamura. Giờ cô ta hẳn là đang vất óc nhớ xem tôi là khách nào.

Vẫn còn nhiều thời gian nên tôi quyết định sẽ vào một quán cà phê. Mặc dù không thể nhìn thấy mặt đằng trước của tòa nhà nơi quán Curious tọa lạc, nhưng từ đây tôi vẫn quan sát được những người xuất hiện ở đường Roppongi. Vừa nhâm nhi tách cà phê tại bàn bên cửa sổ, tôi vừa phóng mắt nhìn về hướng đường.

Tôi chợt cảm thấy mình đã từng chứng kiến cảnh này rồi. Dường như trước đây đã từng xảy ra chuyện tương tự. Suy nghĩ một lát, tôi nhận ra đó không phải là trải nghiệm của chính mình. Người trước đây từng bước vào quán cà phê và đợi nữ nhân viên tiếp rượu bước ra từ quán là bố của tôi. Người bố ngu ngốc đã vì mê đắm một người đàn bà mà đánh mất tất cả. Không chỉ tài sản, ông còn đánh mất luôn cả cái danh xưng nhà sĩ mà vất vả lắm mới có được.

Tôi đang làm một việc giống như bố mình hồi ấy ư?

Tôi lắc đầu. Nhất định là không phải vậy. Hồi ấy bố tôi không hề để tâm đến gia đình, mà chỉ muốn biến một người đàn bà thành của mình thôi. Tôi

của bây giờ không giống thế. Tôi đang cố tóm lấy một người đàn bà để hỏi cho ra lý do tại sao cô ta phá hoại gia đình mình.

Song, thâm tâm tôi lại đang tự thì thầm một điều hoàn toàn khác. Rút cục, không phải đều như nhau cả sao? Đều là bị đàn bà lừa và lâm vào cảnh mất trắng. Mà có chỗ nào khác với bố mày chứ? Chẳng có gì khác cả. Mày chính là đang giẫm vào vết xe đổ của bố mày...

Những làn sóng của sự căm ghét bản thân bắt đầu xô đến. Tôi cố gạt chúng ra khỏi đầu. Bỗng vị cà phê trở nên đắng ngắt.

Sau khi bấm trụ hai tiếng đồng hồ với một tách cà phê, tôi rời quán. Sắp tới mười một giờ.

Đến địa điểm có thể nhìn rõ đằng trước quán Curious, tôi ẩn mình sau một chiếc Benz đang đỗ trên lòng đường. Đường như lượng khách ra vào quán đã tấp nập hơn hẳn lúc nãy. Nhiều nữ tiếp viên mặc quần áo na ná nhau. Tôi nhú mắt mà nhìn hòng không bỏ sót Rieko, à nhầm, Kimika.

Quá mười một rưỡi, chẳng mấy chốc mà gần mười hai giờ. Nghĩ bản thân không nên ở lý một chỗ quá lâu, tôi đã vài lần đổi vị trí. Và khi tôi định một lần nữa quay trở lại núp sau chiếc xe Benz, từ bên trong tòa nhà cô ta bước ra.

Không nhầm gì nữa, đó chính là Teraoka Rieko. Tuy cách trang điểm và đầu tóc đã thay đổi, nhưng phong thái tỏa ra thì vẫn y như hồi gặp tôi.

Tôi theo chân cô ta - bây giờ đang đi bộ về phía đường Roppongi. Tôi nhủ bụng nếu đột nhiên cất tiếng gọi thì cô ta sẽ bỏ trốn. Thế nhưng cũng không thể vì thế mà cố tóm lấy cô ta trước, bởi cô ta mà hét lên thì coi như xôi hỏng bỏng không.

Tôi hiểu nếu cô ta lên taxi thì sẽ rất phiền phức, may thay cô ta lại bước xuống cầu thang dẫn tới ga tàu điện ngầm. Vào khoảnh khắc này con tim tôi

đã đưa ra quyết định. Được rồi, mình sẽ theo đuôi cô ta. Trước tiên phải biết được nơi ở của cô ta đã.

Sân ga tàu điện ngầm khá đông người. Tôi đã liều lĩnh đứng ngay sau lưng cô ta, thế nhưng cô ta không có vẻ gì là để ý tới tôi.

Rieko xuống ở Nakameguro. Tôi đi theo sau tầm vài chục mét. Vì không biết cô ta sẽ xuống ở đâu, tôi đã mua vé giá cao để phòng hờ và nhờ vậy thuận lợi đi qua cổng soát vé.

Ra khỏi ga, lập tức việc theo đuôi trở nên khó khăn. Phái nữ thường sẽ để ý phía sau lưng mình khi đi ngoài đường vào buổi đêm. Tôi đã vừa đi vừa cúi đầu để ánh sáng đèn đường không soi vào mặt mình. Tôi đã quyết rằng giả sử cô ta có tháo chạy đi chẳng nữa, tôi cũng sẽ không làm những chuyện như vội vàng đuổi theo. Tôi đã biết nơi cô ta làm việc và cả tuyến tàu cô ta đi. Không cần vội, chỉ cần bỏ chút thời gian, rồi sẽ có ngày tôi biết được nơi ở của cô ta thôi.

Tuy nhiên, coi bộ Rieko không lấy gì làm bất an về đoạn đường đêm này như tôi tưởng. Cuối cùng cô ta đến trước một tòa chung cư, vẫn với cái vẻ chẳng có chút cảnh giác nào như thế. Đó là một tòa nhà nhìn ra mặt đường với những ô cửa sổ xếp thành hàng. Tôi đếm thử, nó là một tòa nhà năm tầng, song có vẻ tầng một không có phòng.

Rieko không một lần ngoái về phía sau mà cứ thế đi vào trong tòa nhà từ cổng chính. Trong chốc lát, cô ta biến mất đằng sau cánh cửa kính có khóa tự động.

Tôi đứng ở phía bên kia đường và ngược lên nhìn những ô cửa sổ. Một nửa số ô cửa đang sáng đèn và một nửa thì không. Tôi cố gắng tập trung, cốt không bỏ sót một biến đổi nhỏ nhoi nào.

Không lâu sau, ô cửa sổ của căn phòng thứ hai từ phải qua trên tầng bốn sáng đèn.

Hôm sau, rời công ty, tôi liền đi tới Nakameguro. Lúc đó mới chỉ quá tám giờ một chút. Từ phía bên kia đường, tôi ngược nhìn ô cửa đã xác định được hôm qua. Đèn phòng đang tắt. Tôi tiến lại gần tòa nhà, cố sao cho bị ít người nhìn thấy nhất có thể. Ở bên trái ổ khóa tự động là một dãy những hòm thư của từng phòng. Mặc dù có phòng dành cho người quản lý, song giờ này thì đã không có người, rèm cửa sổ cũng đang buông.

Sau khi chắc chắn là không có ai nhìn, tôi lén lút bước vào sảnh chung của tòa nhà. Tôi đứng trước những hòm thư xếp thành hàng. Từ vị trí của cửa sổ, tôi rút ra kết luận phòng của Teraoka Rieko ắt phải là phòng 402 hoặc 407. Nhìn vị trí của các hộp thư, có vẻ khả năng là phòng 402 cao hơn.

Tôi lấy từ trong túi ra một thứ mà tôi đã chuẩn bị sẵn cho dịp này. Tôi đã cất công đi mua nó vào giờ nghỉ trưa.

Đó là một cây nhíp. Chưa kể nó còn là loại tương đối lớn.

Đầu tiên, tôi thọc nó vào miệng của hòm thư phòng 402. Bên trong có đồ. Tôi dùng nhíp gấp đồ bên trong rồi cẩn thận rút ra. Thứ đầu tiên đập vào mắt tôi là một phong thư từ một công ty mỹ phẩm. Tên người nhận là Muraoka Kimiko.

Tôi quả quyết đây là phòng của cô ta. Chắc chắn cái tên này đọc là “Kimiko”.

Để cho cẩn thận, tôi cũng đã thử ngó vào hòm thư phòng 407, nhưng tên người nhận trên bưu thiếp tôi gấp ra được rõ ràng là của một người đàn ông. Tôi thả tấm bưu thiếp trở lại hòm.

Cất mỗi thư từ của Muraoka Kimiko vào túi, tôi nhanh chân bỏ lại tòa chung cư sau lưng. Để về nhà rồi hẵng từ tốn xem nội dung bên trong. Chứ cứ lần khân đứng đây và bị ai đó bắt gặp thì sẽ phiền phức lắm.

Về đến nhà, chẳng buồn thay quần áo, tôi mở những phong thư mình đánh cắp ra. Tổng cộng có bốn phong thư. Hai trong số đó là thư quảng cáo,

hai phong còn lại lần lượt là thư mời dự triển lãm và thư hướng dẫn của thẩm mỹ viện.

Tôi lấy làm thất vọng. Chỉ với những thứ này, tôi sẽ chẳng biết được cô ta là người như thế nào. Đường như cô ta có người quen là họa sĩ, nhưng thế nào đó chẳng là khách của quán. Ngoài ra, có biết được viện thẩm mỹ cô ta hay lui tới cũng chẳng ích gì.

Thế nhưng cũng chẳng cần phải thất vọng. Riêng việc biết được tên thật của cô ta thôi cũng đã là một mẻ thu hoạch lớn rồi. Và lại, cơ hội trộm thư từ của cô ta hăng còn nhiều.

Kỳ lạ thay, tôi cảm thấy như mình vừa phát hiện ra một thú vui mới vậy. Trên thực tế, ngay ngày hôm sau tôi đã lại đến nhà của Muraoka Kimiko và lấy cắp thư từ. Đương nhiên, mỗi lần như thế tôi sẽ trả lại những lá thư tôi lấy trộm vào ngày hôm trước. Tuy có chút chênh lệch về thời gian, song chắc có năm mơ cô ta cũng sẽ không bao giờ ngờ được hòm thư của mình lại bị lục trộm đâu.

Hồi ấy vẫn chưa tồn tại cách gọi “kẻ bám đuôi”. Nếu có, thì hành vi của tôi đích thị là của một kẻ bám đuôi. Tôi hết kiểm tra hòm thư mỗi ngày, lại suy đoán về nếp sống của Muraoka Kimiko rồi môi trường xung quanh cô ta. Mặc dù, để mở phong thư mà không bị nham nhở chẳng phải dễ dàng gì, nhưng tôi có cảm giác càng khó thì thông tin bên trong mới càng có giá trị, nên đã không coi đây là một việc phiền hà. Lúc lôi hóa đơn thanh toán của thẻ tín dụng ra, khó khăn lắm tôi mới giữ được nhịp tim mình ổn định.

Có vẻ Muraoka Kimiko đang sống một cuộc sống tương đối xa hoa. Catalog hàng hiệu cao cấp liên tục được gửi đến nhà có lẽ là vì trước đó cô ta đã từng mua những món đồ như thế. Phí cước điện thoại so với một người sống độc thân cũng khá cao. Trên hết, số tiền được rút từ thẻ tín dụng là một con số khiến người ta phải trợn tròn mắt. Đường như cô ta còn có rất nhiều khoản trả góp. Tôi không thể không liên tưởng đến Miharū.

Tuy đã có trong tay những thông tin như thế, song xét tới mục đích chính của tôi, thì chúng hoàn toàn chẳng có ích gì cả. Cô ta có sao lại làm điều đó với tôi, có sao chỉ trong khoảng thời gian đó lại sống ở một tòa nhà hoàn toàn khác và nói rằng đó là phòng của mình?

Tôi cũng đã nghĩ đến việc canh lúc Kimiko ở nhà và đột ngột ghé thăm. Thế nhưng cũng không chắc là cô ta sẽ nói sự thật. Nếu sơ suất có khi cô ta còn làm loạn lên và báo cảnh sát. Mặc dù nếu không khai việc đã lấy trộm thư từ thì chắc tôi sẽ không bị bắt, nhưng chắc chắn nó sẽ gây ảnh hưởng lớn đến mọi nước đi sau này. Hơn nữa, tôi cũng sợ là trong lúc mình đang mất thì giờ cho những việc như thế thì cô ta sẽ lại cao chạy xa bay mất.

Tôi quyết định là sẽ trực tiếp gặp cô ta một khi đã nắm trong tay bằng chứng không thể chối cãi. Về phương thức thu thập bằng chứng, thì rút cục trí khôn của tôi chỉ dừng lại ở chiêu lấy trộm thư từ.

Trong lúc tôi miệt mài với chuyện này, thì ở ngoài kia đã nổ ra một biến cố khủng khiếp, cổ phiếu đã bắt đầu rớt giá một cách thảm hại. Mặc dù tôi chẳng biết gì về giao dịch chứng khoán, song tôi vẫn lơ mơ nhận thức được, đối với công ty của Kuramochi, đây là một tình cảnh vô cùng khó khăn.

Tính hỏi han tình hình, tôi đã thử gọi tới công ty, nhưng lại không gặp được Kuramochi. Không chỉ Kuramochi, mà lũ người thuộc ban lãnh đạo dường như cũng vắng mặt. Một học sinh làm thêm phụ trách nhận điện thoại chỉ phàn nàn với tôi rằng công ty đang gặp rắc rối vì các khách hàng đã nổi điên và kéo đến ầm ầm.

Tôi thử gọi điện đến nhà Kuramochi. Người bắt máy là Yukiko. Giọng cô ấy khi nói câu “A lô, nhà Kuramochi xin nghe” rõ ràng là đang sợ sệt điều gì đó. Nhận ra là tôi, dường như cô ấy đã thử phào nhẹ nhõm.

Tôi hỏi thử xem Kuramochi có nhà không.

“Hai, ba hôm nay anh ấy chưa về nhà. Nhưng có gọi về từ bên ngoài.”

“Cậu ta đang ở đâu?”

“Cái đó anh ấy cũng không chịu cho em biết. Anh ấy chỉ nói là sẽ về sớm thôi.”

“Có ai khác gọi đến nhà em không?”

“Nhiều lắm anh ạ. Có người còn quát tháo trong điện thoại. Em bảo là anh Osamu không có nhà mà họ cũng không chịu tin cho. Nhưng sao họ lại biết số nhà em vậy nhỉ?”

Tuy nghĩ có thể do họ đe dọa học sinh làm thêm kia để moi được số, song tôi không nói gì cả.

Sau khi cúp điện thoại, tôi bất giác mỉm cười. Cuối cùng thì tên Kuramochi đó cũng đã bị dồn vào thế bí. Dầu từ trước tới nay hắn đã luôn tung hoành thỏa thích, song đời đâu có màu hồng đến thế. Lốp mặt nạ quỷ của hắn đã bị lột ra. Trò lừa đảo đã bị bại lộ.

Chẳng cần nói thì ai cũng biết, tôi chẳng có tí ti gì là lo lắng cho Kuramochi cả. Tôi thậm chí mong hắn sẽ sớm bị tìm ra và bị mọi người chửi rủa.

Cùng ngày hôm đó, tôi lại đi tới nhà của Muraoka Kimiko. Giống như mọi khi, tôi lại lấy cặp thư. Đây đã dần trở thành công việc thường nhật của tôi.

Thu hoạch của ngày hôm đó là ba phong thư. Hai trong số đó là thư quảng cáo. Tuy nhiên, phong thư cuối cùng đã khiến tim tôi đập rộn. Nó là một lá thư, hướng hồ còn có vẻ là thư cá nhân. Phong thư màu hồng nhạt, đã vậy ở trên còn là nét chữ viết tay bằng bút mực, “Gửi cô Muraoka Kimiko”. Người gửi rút cục là ai? Chỉ dựa vào phong thư và nét chữ thì chắc là con gái. Tôi cũng từng nghe giữa con gái với nhau thường có nhiều bí mật. Trước cảm xúc rằng có lẽ cuối cùng mình đã câu được một con cá to, trống ngực tôi đập rộn.

Vừa đặt chân lên tàu, tôi không nhận được liền nhìn tên người gửi. Cùng lúc đó, tôi rơi vào một cơn hỗn loạn. Cảm tưởng như thấy phải thứ mà đáng nhẽ không nên có ở đó. Tôi biết tên của người gửi đó.

Sekiguchi Miharuru...

Nên nói là cái tên tôi quá biết mới phải. Tại sao tên của người vợ đã ly dị của tôi lại xuất hiện ở đây? Miharuru có việc cần gì ở Kimiko cơ chứ? À không, trước hết là tại sao Miharuru lại biết địa chỉ nhà của Kimiko?

Một cảm giác tựa như buồn nôn xộc đến. Dù vẫn chưa hiểu được sự tình, song tôi chắc chắn đó đối với tôi là một chuyện chẳng lành.

Xuống ở bến tiếp theo, tôi mạnh bạo xé toạc phong thư. Tôi đã không dư hơi sức để bóc thư cẩn thận như mọi khi.

Ló ra từ bên trong là một vài tấm ảnh và một lá thư. Ảnh có vẻ được chụp ở đâu đó ở nước ngoài. Kimiko xuất hiện trong hình.

Thế nhưng ở một bức hình trong số đó, cả Kimiko và Miharuru đã cùng xuất hiện. Nhìn về phía ống kính, cả hai đều đang cười rất vui vẻ.

Tôi cầm lá thư bằng bàn tay run rẩy. Trong đó đã viết như thế này:

“Đây là ảnh chụp ở Tây Ban Nha. Tụi mình đáng nhẽ nên chụp nhiều hơn. Lần tới ta đi đâu đây nhỉ?”

36

Mặc dù biết địa chỉ của Miharuru, song tôi đã không lao đến nhà cô ta ngay. Đặt bức thư khó hiểu cùng tấm ảnh trước mặt, tôi suy nghĩ mất một đêm. Cuối cùng thì trong tôi đã nảy ra một giả thuyết.

Lẽ nào tôi đã bị bọn họ cho vào bẫy?

Hai người đó vốn quen biết nhau. Tuy không biết là đề xuất của ai, nhưng hai người đã nảy ra một âm mưu nọ. Đó là giăng bẫy tên chồng ngu xuẩn và ép hắn nộp ra thật nhiều tiền.

Các bước thực hiện vô cùng đơn giản. Kimiko sẽ tiếp cận rồi quyến rũ tôi. Nếu cô ta thành công phát sinh quan hệ với tôi, thì phần còn lại sẽ do Miharuru đảm nhận. Cô ta sẽ diễn vai một người vợ phát điên vì chồng ngoại tình, và sẽ tiêu tiền vô tội vạ cho tới khi người chồng nhắc đến chuyện ly hôn. Một khi chuyện ly hôn được đề cập, cô ta sẽ đưa ra điều kiện có lợi cho mình và cứ như thế thẳng tay ly dị. Còn tôi, có cố tìm gặp Kimiko thế nào, thì lúc đó cô ta đã trốn mất rồi.

Đây là chuyện mà trước giờ tôi chưa một lần nghĩ đến, nếu không có lá thư Miharuru gửi cho Kimiko thì chắc tôi sẽ không tài nào tin được. Vậy nhưng, sau khi nhìn thư và ảnh, ngược lại tôi không thể nghĩ ra lời giải thích nào hợp lý hơn được nữa.

Tuy nhiên, đối phương là Miharuru. Tôi không nghĩ cô ta sẽ thú nhận mọi thứ chỉ dựa vào từng này bằng chứng. Một người giỏi ăn nói như cô ta có

thể sẽ một mực khẳng định mình mới chỉ thân thiết với Kimiko sau khi ly hôn. Tình cờ gặp lại tình nhân của chồng, muốn trách mắng một câu mà rồi trong lúc chuyện trò, chẳng hiểu vì sao cuối cùng hai người lại trở nên tâm đầu ý hợp. Cô ta hẳn là sẽ thốt ra những lời biện bạch thoái thác như vậy. Đến khi tôi tìm thấy bằng chứng gì đó để lật đổ lời nói của cô ta, thì cô ta đã biệt tăm biệt tích rồi.

Vậy nên, để chuyện không thành ra như vậy, trước khi gặp Miharuru, tôi buộc phải thu thập manh mối.

Tôi quyết định sẽ đến nhà bố mẹ đẻ của Miharuru. Sau khi ly hôn, tôi chưa từng gặp lại bố mẹ cô ta. Nói đúng hơn, trong khi còn là vợ chồng tôi cũng hầu như không gặp họ. Bởi chính Miharuru cũng không hề về thăm nhà. Bố mẹ cô ta cũng không bao giờ gọi đến, họa hoằn lắm thì cũng chỉ liên lạc ở mức gửi cho nhau thiệp mừng năm mới mà thôi. Thế cho nên tôi cũng không biết lúc ly hôn, Miharuru đã giải thích như thế nào với bố mẹ.

Tôi đã đột ngột tới thăm họ mà không báo trước. Để tránh họ gọi điện cho Miharuru. Hiển nhiên, bố mẹ cô ta đã tỏ ra hoảng hốt. Chắc hẳn họ không thể tưởng tượng ra việc người chồng đã ly dị của con gái sẽ tới nhà. Đối với tôi cũng vậy, nếu không có chuyện như thế này thì đây sẽ là nơi mà tôi vĩnh viễn không bao giờ đặt chân đến.

Mặc dù bọn họ nom có vẻ lúng túng và rõ ràng cảm thấy bị làm phiền, song tôi đã thừa là có chuyện cần phải hỏi bằng được. Hẳn là họ cũng nghĩ lạnh nhạt quá với chồng cũ của con gái thì cũng không ổn cho nên đã mời tôi vào nhà. Người mẹ trước đây từng đi làm thêm của Miharuru gần đây luôn ở nhà. Ngoài ra, người anh trai sống ở Sapporo của Miharuru, thật trùng hợp, cũng đang về thăm nhà. Nghe nói, anh ta tranh thủ về thăm gia đình trong lúc đi công tác.

Chúng tôi trò chuyện vô thưởng vô phạt về tình hình gần đây của nhau. Tất nhiên cuộc chuyện trò này chẳng lấy gì làm xôm tụ, mỗi lần hội thoại bị

đứt quãng là một lần chúng tôi bị sự im lặng đến ngột ngạt bủa vây. Bọn họ trông có vẻ chỉ đang quan tâm đến lý do tôi tới đây. Về lý do ly hôn, không biết là họ đã nghe được gì từ Miharuru mà đến chuyện tôi ngoại tình họ cũng không dả động tới.

“Thực ra có một chuyện con muốn hỏi.”

Thấy tôi mở lời, bố mẹ vợ cũ liền ngồi thẳng lưng lên. Nét mặt họ nom khá căng thẳng.

“Bố mẹ có biết người phụ nữ tên là Muraoka Kimiko không?”

“Cô... Muraoka?” Bà mẹ nhìn chồng một cách bất an. Ông ấy chỉ lặng thinh lắc đầu.

“Bố mẹ không biết à?”

“Chuyện đó... Nhưng người đó làm sao vậy?”

“Con chưa thể nói cụ thể được, nhưng người phụ nữ đó là nguyên nhân khiến hai vợ chồng con ly hôn. Con muốn biết Miharuru và cô ta có quan hệ thế nào.”

Cặp vợ chồng lại quay qua nhìn nhau. Biểu cảm cho thấy họ vẫn chưa hiểu ý nghĩa đằng sau lời nói của tôi. Quả nhiên là Miharuru chưa kể cho bố mẹ nguồn cơn dẫn đến ly dị. Anh trai của Miharuru đang giả bộ đọc báo ở ngay bên cạnh, nhưng không đời nào anh ta lại không dỏng tai lên nghe.

“Miharuru chẳng kể gì về việc ly hôn của hai đứa đâu. Rút cục là đã có chuyện gì vậy?” Bà mẹ hỏi.

Mặc dù đã định là không giấu giếm và sẽ kể cho họ nghe, song tôi quyết định tạm thời không làm vậy. Đợi tới khi mọi sự sáng tỏ rồi kể cũng không muộn.

“Có khá nhiều lý do. Nhưng nói tóm gọn lại thì là do bất đồng trong tính cách.”

Dẫu không đời nào họ lại thỏa mãn với lời giải thích như thế, song bố mẹ vợ cũ không hỏi gì thêm nữa.

“Hai người thực sự không biết chút gì về người phụ nữ tên Muraoka Kimiko ạ?” Tôi lại hỏi tiếp.

Bà mẹ lắc đầu.

“Tôi không biết rõ chuyện của Miharuru cho lắm. Anh cũng biết rồi đấy, con bé còn không về thăm cái nhà này mà.”

Trông không có vẻ gì là bà ấy đang nói dối. Vốn dĩ tôi cũng không nghĩ là sẽ lấy được thông tin hữu ích gì từ họ.

“Vậy mẹ có thể cho con số liên lạc của mấy người bạn mà Miharuru thân không?”

“Bạn...?” Gương mặt bà mẹ lại hiện lên nét bối rối.

“Bạn thì có khi cậu còn rõ hơn chúng tôi đấy.” Ông bố này giờ im lặng bỗng lên tiếng. Rõ ràng ông ấy đang không vui.

“Cô ấy hầu như không kể gì về bản thân trước khi kết hôn cả. Vậy nên con mới phải hỏi bố mẹ như thế này.”

“Chúng tôi cũng chẳng biết đâu.” Nói đoạn ông bố đứng lên và bỏ ra khỏi phòng.

Tôi đưa mắt nhìn về phía bà mẹ.

“Hình như con làm bố giận rồi thì phải.”

Bà mẹ gượng cười, sau đó bảo tôi đợi một lát rồi đứng dậy.

Tôi nhìn về phía anh trai Miharuru. Anh ta vẫn đang chú mục vào tờ báo.

Không lâu sau, bà mẹ quay trở lại. Trên tay bà cầm một tờ giấy nhớ.

“Đây là số điện thoại của công ty mà trước kia con bé từng làm việc. Anh có thể tự liên lạc tới đó được không?”

Nhìn tên công ty được ghi trên đó tôi không khỏi thất vọng. Đó là công ty mà trước đây Kuramochi từng làm. Nếu là công ty này thì tôi chẳng cần bà ấy cất công chỉ cho làm gì, nhưng tôi không thể trả lời như vậy được, nên đã cảm ơn và nhận lấy tờ giấy nhớ.

Lúc tôi vừa rời khỏi nhà Sekiguchi và đi bộ được một đoạn, bỗng từ phía sau lưng vang lên tiếng bước chân đuổi theo. Ngoái lại nhìn thì đúng lúc anh trai của Miharuru đang đi tới với vẻ mặt nghiêm nghị. Tôi đứng lại và chờ anh ta.

“Chúng ta có thể nói chuyện một chút không?” Anh ta nói.

“Vâng.” Tôi gật đầu.

Chúng tôi bước vào quán cà phê gần đó. Tên của anh ta là Yoshimasa. Chúng tôi ngồi xuống và gọi đồ uống xong, Yoshimasa lập tức mở lời.

“Lý do hai đứa ly hôn, tôi đã lờ mờ đoán ra.”

Trong khi tôi đang ú ớ không biết phải trả lời thế nào trước câu nói quá đột ngột, anh ta tiếp tục.

“Là vì tiền, đúng không?”

Tôi trợn mắt.

“Vì sao...”

“Vì sao tôi biết ấy hả? Nói ra thì có hơi xấu hổ, nhưng đối với gia đình tôi thì đây không phải là chuyện xảy ra lần đầu.” Gương mặt Yoshimasa méo xệch. “Thật tình... toàn bị con nhỏ nó hành lên hành xuống thôi. Hẳn là cả bố lẫn mẹ tôi đều cảm thấy chịu hết nổi rồi.”

“Trước đây đã từng có chuyện gì sao?”

“Ừm, cũng nhiều chuyện. Tỷ tê từng chuyện một thì chẳng biết bao giờ mới tới hồi kết mất. Gia đình chúng tôi vốn chẳng giàu có gì cho cam, vậy mà chẳng hiểu sao mỗi mình nó lại thích sống xa hoa, hay đúng hơn là chơi trội, nói chung là một người tiêu xài phung phí. Nó không biết thế nào là

kiềm chế. Muốn thứ gì là sẽ có cho bằng được dù có phải vay tiền đi chăng nữa. Nhưng nếu nó trả được nợ thì đã không thành chuyện, đằng này lúc nào những người xung quanh cũng phải gánh hậu quả thay.” Nhấp một ngụm cà phê vừa được bưng đến rồi anh ta nói tiếp. “Tôi những tưởng kết hôn rồi nó sẽ bỏ được cái tính đó vì sẽ phải tự tay quán xuyến chi tiêu trong nhà, nhưng có vẻ là tôi đã lầm.”

Tôi nhớ lại cái lần đầu tiên mình đến thăm nhà bố mẹ đẻ của Miharuru. Lần đó, bố mẹ cô ta hầu như không kể chút kỷ niệm nào về Miharuru. Hóa ra chỉ là họ chẳng nghĩ ra được chuyện gì đáng để kể mà thôi.

“Chuyện là vậy thành thử tôi nghĩ chắc hẳn là nó cũng đã gây rắc rối không nhỏ cho cậu.”

Tôi im lặng. Nếu họ đã tự diễn giải được nguyên nhân chúng tôi ly hôn, thì tôi không cần phải nói ra những chuyện thừa thãi.

“Thế nhưng mà,” nói vậy rồi Yoshimasa đưa tay chạm tóc. “Cậu cũng đã thấy gia cảnh nhà chúng tôi rồi đấy, hiện chúng tôi không hề dư dả tiền bạc tí nào. Kể cả tôi cũng vậy, con cái đang tuổi ăn tuổi lớn, nên khá là vất vả.”

Không hiểu Yoshimasa đang nói gì, tôi nhìn mặt anh ta. Anh ta nhìn đi chỗ khác và nói tiếp.

“Thế cho nên, ừm, nói thế nào nhỉ, về vấn đề tiền bạc giữa cậu và Miharuru, hai người có thể tự giải quyết với nhau được không? Dù cậu có lôi chúng tôi vào thì cũng không giải quyết được gì đâu.”

Nghe tới đây, cuối cùng tôi cũng hiểu ra. Yoshimasa đang sợ mình và gia đình sẽ bị lôi vào mối quan hệ tiền bạc rối rắm giữa tôi và Miharuru.

Tôi cười gượng.

“Em không có ý định như vậy.”

“Nếu vậy thì tốt.” Yoshimasa dường như đã an tâm. Anh ta uống cà phê, rồi ngẩng mặt lên như nhớ ra điều gì. “Cái tên lúc này cậu nói... Muraoka Kimiko, đúng không nhỉ?”

“Vâng. Anh có biết gì về người đó không?”

“Họ là Muraoka hay không thì tôi không nhớ rõ, nhưng nếu là Kimiko, thì đúng là Miharuru có bạn tên như vậy đấy.”

“Bạn như thế nào vậy ạ?” Tôi hỏi dồn.

“Cái đó thì nên nói thế nào nhỉ?” Yoshimasa khoanh tay lại và nghiêng đầu. “Chắc chỉ có thể gọi là bạn chơi thôi. Hồi con bé còn trẻ và làm ở quán rượu, người đó là khách thường xuyên tới quán.”

“Miharuru làm ở quán rượu?” Tôi hỏi lại. “Không phải là ngược lại sao? Kimiko làm ở quán rượu, rồi Miharuru tới chơi...?”

Thế nhưng Yoshimasa lắc đầu.

“Miharuru mới là người làm việc ở đó. Là một quán bar mở tới nửa đêm. Tôi cũng đã có lần tới đó. Tôi gặp người tên Kimiko nọ cũng chính là ở đây. Cô ta rõ mười mười là...” Anh ta khẽ hạ giọng. “... gái bán dâm. Chỉ nhìn phong thái là biết.”

Tôi rụt cổ và nuốt nước bọt. Nếu vốn là gái bán dâm, thì tùy vào điều kiện mà đến cả việc quyến rũ chồng bạn mình cô ta có lẽ cũng sẽ nhận.

“Chuyện anh vừa nói xảy ra hồi nào vậy?”

“Hồi nào ấy nhỉ? Cũng nhiều năm trước rồi. Có lẽ là bảy, tám năm trước gì đấy.”

Tôi chưa từng nghe Miharuru nói có một người bạn như vậy. Ngay từ đầu tôi đã hoàn toàn không biết gì về những mối quan hệ giao hảo của cô ta.

“Anh vừa nói là đã từng gặp Kimiko nhỉ?”

“Ừ.”

Tôi lôi ra tấm ảnh từ trong túi áo khoác. Dĩ nhiên là tấm ảnh được gửi kèm với lá thư nọ.

“Có phải là người phụ nữ này không?”

Cầm lấy tấm ảnh, sau khi nhíu mày và ngắm một lúc, Yoshimasa gật đầu lia lịa.

“Là người này. Cô ta đã già đi trông thấy so với hồi tôi gặp, nhưng không thể nhầm được.”

Tôi kìm nén một tiếng hét và nhận lại tấm ảnh. Như vậy là tôi đã có bằng chứng. Nếu anh ruột trở thành nhân chứng thì Miharu sẽ phải nhượng bộ thôi.

“Nghe cậu nói chuyện ban nãy, thì hình như người phụ nữ này là nguyên nhân dẫn đến việc hai đứa ly dị, nhưng rút cục cô ta đã làm gì? Hẳn là tiền, phải không?” Yoshimasa hỏi.

“Chuyện đó thì, ừm...” Tôi quyết định sẽ đáp một cách lấp lửng.

“Miharu cho cô ta mượn tiền, và cậu không thể đòi lại được khoản tiền đó, không phải chuyện như vậy à? Hồi xưa chuyện như vậy cũng đã từng xảy ra.”

“Em sẽ để anh tự tưởng tượng. Em xin phép không nói cụ thể.”

“Ừ, cậu nói đúng. Tôi có nghe thì cũng chẳng làm gì được.” Yoshimasa gãi đầu.

Tôi đã đạt được mục đích chính. Chẳng còn cần gì ở người đàn ông này nữa, tôi với tay ra lấy tờ hóa đơn.

“Miharu đúng là ngốc quá đi. Đã kiếm được một người đàn ông đứng đắn như cậu rồi, vậy mà... Có lẽ nào nó không quên được cuộc sống xa hoa với gã đàn ông mà nó từng cặp kè trước kia?”

Tay tôi khựng lại khi nghe câu nói đó của anh ta.

“Cô ấy đã hẹn hò với người đàn ông nào vậy?”

“Tôi cũng không biết chi tiết. Cũng chưa từng gặp bao giờ. Chỉ nghe nói là một tên làm cùng công ty thôi.”

“Công ty bảo hiểm sinh mệnh ấy ạ?”

Yoshimasa lắc đầu.

“Trước đó cơ, tên là gì ấy nhỉ? Là công ty tư vấn mua bán cổ phiếu hay gì gì đó.”

“Họ đã lén lút yêu đương trong công ty?”

“Ừ, chắc là vậy đấy. Nhưng kết cục là đã chia tay.”

“Lý do chia tay là gì vậy ạ?”

“Tôi chịu.” Yoshimasa nhún vai. “Tới đó thì tôi không biết. Tuy Miharu nói là tự hợp tự tan, nhưng tôi đồ có lẽ nó bị đá. Bởi ngay sau khi chia tay Miharu, tên đó đã lấy vợ cơ mà! Ngay từ đầu nó đã bị tên đó cầm sừng rồi. Cũng bởi vậy hẳn là Miharu cảm thấy khó mà tiếp tục ở lại công ty nên mới nghỉ việc.”

Một dự cảm không lành đang lan khắp lồng ngực tôi.

“Anh liệu có biết tên của gã đàn ông đó không?”

“Tôi không. Khi ấy tôi cũng chỉ nghe nó kể là có một người như vậy. Lần gặp sau đó, khi tôi hỏi quan hệ với tên đó thế nào rồi, thì nó nói là đã chia tay chẳng vì lý do gì. Tâm trạng nó đã rất tồi tệ.”

“Cùng một công ty... liệu có chung bộ phận không nhỉ?”

“Bộ phận thì...” Yoshimasa trông như đang lục lọi lại ký ức. “À đúng rồi. Chẳng có bộ phận gì đâu. Công ty không lớn lắm, chưa kể tên đó còn là số hai.”

“Số hai?”

“Số hai trong công ty ấy. Hình như là cấp dưới đầu tiên khi chủ tịch thành lập công ty. Một gã như thế nên chắc là ví tiền rủng rinh lắm. Là kiểu

đàn ông mà một đứa ham hư vinh như Miharuru sẽ dễ cắn câu. Nhưng nói vậy đâu có nghĩa nó được phép đòi hỏi điều tương tự ở cậu.” Nói xong, anh ta nhìn tôi bằng vẻ mặt tò mò. “Cậu sao thế? Sắc mặt cậu trông không được tốt cho lắm. À, ý tôi không phải bảo cậu vô dụng hay gì đâu. Chỉ là muốn nói Miharuru có vấn đề thôi.”

Đúng như anh ta nói, sắc mặt tôi hẳn là đã thay đổi. Tôi không còn nhớ rõ sau đó Yoshimasa đã nói những gì. Lúc nhận ra thì tôi đã ra khỏi quán cà phê và đang đi lang thang.

Số hai, cấp dưới đầu tiên khi chủ tịch thành lập công ty...

Chắc hẳn Kuramochi cũng đã nói như vậy. Rằng chủ tịch đã lập công ty cùng với một nhân viên, và nhân viên đó là hẳn.

Đầu óc tôi trở nên hỗn loạn. Tôi không còn biết là mình đang đi đâu nữa. Cuộc gặp gỡ với Miharuru, hẹn hò, kết hôn, và cả ly hôn, vô số thước bằng trong quá khứ lần lượt chạy trong đầu, đan vào nhau rối như tơ vò. Để gỡ chúng ra không hề dễ chút nào.

“Chuyện quái quỷ gì đây?” Tôi dừng chân và thốt lên.

Tên đó, cái tên máu lạnh bỉ ổi đó, đã gán người phụ nữ mà mình vứt bỏ lại cho tôi. Hẳn đã lợi dụng Yukiko để khéo léo dẫn dụ tôi kết hôn. Nhớ lại gương mặt của Kuramochi tại tiệc cưới, tôi muốn hét lên. Lúc cố nặn ra cái bộ mặt chân thành ấy, tên đó trong thâm tâm nhất định là đang cười chế nhạo tôi.

Khi tôi quyết định sẽ ly hôn, hẳn cũng đã ở cạnh tôi. Sau khi Miharuru bỏ đi, hẳn đã nói thế này:

“Đời người có lúc này lúc nọ. Mà chớ bận tâm.”

Tên đó rút cục đã nghĩ gì mà lại nói một câu như vậy nhỉ?

Một cơn cuồng nộ trào dâng trong ngực tôi. Đã hẹn hò, thì Kuramochi chắc hẳn biết rõ Miharuru là một người như thế nào. Vậy mà hẳn lại cho

rằng cô ta phù hợp với tôi? Và tôi sẽ hạnh phúc khi kết hôn với cô ta? Không thể có chuyện đó được. Cái tên bản thiêu đó chỉ là muốn cắt đứt sạch sẽ quan hệ với người phụ nữ mình vứt bỏ nên mới đẩy cô ta cho một thằng đàn ông khác. Hẳn chỉ là đã nhắm tôi vào vị trí thằng đàn ông đó mà thôi.

Khi nhận ra thì tôi đã lên taxi tự lúc nào. Địa chỉ đến mà tôi báo với bác tài là nhà Kuramochi. Tôi chưa quyết định là gặp hẳn rồi sẽ tính làm gì. Tôi đơn thuần là đang phó mặc cho cơn giận kiểm soát hành động của mình.

Tới tòa chung cư của Kuramochi ở Minami-Aoyama, tôi bấm số phòng của vợ chồng hẳn ở cửa ra vào dưới tầng một. Nhưng không có ai trả lời. Dù đã thử mấy lần, song kết quả vẫn thế. Đến lúc đó, lần đầu tiên tôi mới nhớ ra chuyện Kuramochi đang biệt tăm biệt tích. Có lẽ Yukiko cũng đang ra ngoài.

Đúng lúc tôi tặc lưỡi và lùi khỏi chỗ chuông cửa, tôi nhận ra có một người đang đứng ngay sau lưng mình. Một người đàn ông nhỏ thó, nom có vẻ ngoài bốn mươi tuổi, mặc một chiếc áo gió màu đen. Sắc mặt gần với màu xám tro, ánh mắt đục ngầu.

“Cậu là người quen của Kuramochi à?” Người đàn ông hỏi. Giọng anh ta khá trầm.

Hình như anh ta đã bắt gặp đúng lúc tôi đang bấm chuông.

Theo trực giác, tôi phán đoán là sẽ nguy to nếu tôi trả lời là quen Kuramochi. Trong mắt người đàn ông đang đầy ắp lòng thù địch và sự cảnh giác.

“Không, tôi từ bên cửa hàng nội thất.” Tôi chìa danh thiếp của mình ra. “Cửa hàng nhập hàng mới nên tôi muốn thông báo cho khách. Cho hỏi, anh cũng là người của tòa nhà này sao?”

Người đàn ông chẳng nói chẳng rằng trả lại danh thiếp cho tôi. Gương mặt tỏ ra mất hứng thú với tôi.

Ra khỏi tòa nhà rồi tôi mới nhận ra, trên đường có vài chiếc ô tô đang đỗ, bên trong là những gã đàn ông mà ai nấy trông đều ám muội. Tôi đoán chừng bọn họ đang chờ Kuramochi về nhà.

Tôi lại gọi taxi. Chết vẫn Kuramochi để sau cũng được. Tôi thay đổi suy nghĩ và quyết định sẽ đến gặp Miharuru trước. Về việc tôi tới nhà Sekiguchi, có lẽ cô ta đã nghe ngóng được từ Yoshimasa. Nguy cơ Miharuru bỏ trốn khi nhận thấy tôi đã đoán ra âm mưu của cô ta cùng đồng bọn hoàn toàn có thể xảy ra. Tôi không được phép cho cô ta thời gian. Bởi nếu có thời gian, không chừng cô ta sẽ nghĩ ra được lời thoái thác nào đó.

Miharuru đang thuê một căn phòng tại Kita-Shinagawa. Đó là lần đầu tiên tôi đến đó. Đứng trước tòa chung cư, một lần nữa sự căm ghét lại sục sôi trong tôi. Đó là một tòa nhà mới và rộng rãi hơn nơi tôi đang ở rất nhiều. Chắc hẳn căn phòng cũng đủ rộng rãi.

Nơi này cũng sử dụng hệ thống khóa tự động. Giống như tòa nhà Kuramochi đang ở, ở đây cũng lắp đặt hệ thống chuông cửa gọi từ dưới sảnh. Dù đã đi đến gần chuông, song trước khi bấm số phòng, tôi suy tính. Nếu biết là tôi, Miharuru có lẽ sẽ không mở khóa.

Nghĩ một hồi, tôi bấm số phòng của Miharuru.

“Vâng?” Tôi nghe thấy giọng nói lạnh lùng của Miharuru phát ra từ loa.

“Cô Sekiguchi, tôi là người giao hàng.” Tôi che miệng bằng khăn mùi soa, khiến giọng trầm đục hơn và trả lời.

“Vâng” - cùng với tiếng đáp hờ hững, một tiếng cạch vang lên, khóa tự động được mở.

Tới trước cửa phòng Miharuru, tôi áp sát người vào mắt mèo và bấm chuông. Nghe như có người đang di chuyển trong phòng. Chắc là Miharuru, tay cầm con dấu, đang hí hửng không biết là ai gửi đồ tới cho mình.

Khóa cửa mở, rồi cửa mở ra. Tôi nắm lấy nắm đấm cửa và kéo thật mạnh. Miharuru trong bộ đồ nỉ màu đen ngỗ ngang ngược nhìn tôi. Gương mặt cô ta lập tức nhăn nhó.

“Anh làm cái gì vậy?!”

Tôi không trả lời mà trước hết thọc một chân chặn cửa. Nhìn thấy vậy, cô ta định đóng cửa lại.

“Anh định làm gì vậy? Dừng lại đi!”

“Tôi có chuyện cần nói.”

“Tôi không thích, anh đừng giỡn với tôi. Đến giờ phút này rồi sao tôi lại phải nói chuyện với ngữ như anh chứ?” Cô ta quắc mắt lườm tôi. “Tự xưng là người giao hàng, té ra là anh lừa tôi.”

“Cô cứ cho tôi vào trong đi đã.”

“Tôi đã bảo là không thích cơ mà! Anh mà không rút chân về là tôi hét lên đấy.”

Tôi giơ tấm ảnh ra trước khuôn mặt lộ rõ sự chán ghét của cô ta. Nếp nhăn giữa hai hàng lông mày đang nhú lại của cô ta lập tức giãn ra.

“Cô biết tấm ảnh này chứ?”

“Tại sao anh lại có nó?” Miharuru tròn mắt hỏi.

“Nếu muốn biết thì hãy cho tôi vào nhà. Nhưng trước đó tôi cần cô giải thích về tấm ảnh này đấy. Rút cục chuyện này là sao?”

Miharuru tránh nhìn tôi. Hai bên hàm cô ta giật giật.

“Tôi đang hỏi cô, chuyện này là sao? Tại sao cô lại chụp ảnh chung với người phụ nữ này?”

Cô ta thở hắt một tiếng, không cố gắng lên đòi đóng cửa nữa. Tôi lách người vào bên trong qua khe hở.

“Chỉ một lời thì không nói hết được đâu.” Miharuru nói cụt lủn.

“Tôi không bắt cô giải thích toàn bộ bằng một lời. Hãy cho tôi nghe tuần tự mọi việc.”

Miharu thở dài, rồi nói “mời vào” một cách cộc lốc.

Trong phòng kê những món đồ nội thất mà chúng tôi đã dùng hồi còn bên nhau. Sự bừa bãi và cầu thả vẫn y hệt như xưa. Chồng chất ở trước tủ quần áo để mở là một số chiếc hộp có logo của các nhãn hàng nổi tiếng. Điểm này cũng vậy, hệt như xưa.

“Anh uống trà không? Hay cà phê?”

“Tôi không cần đồ uống gì hết. Tôi muốn nghe giải thích hơn.”

Miharu ngồi xuống ghế với vẻ mặt ngán ngẩm, thở dài một tiếng thật to.

“Cái ảnh đó là sao? Tại sao anh lại có nó?”

“Cái đó tôi sẽ nói cho cô hay sau. Giờ người đặt câu hỏi là tôi.”

Song Miharu hình như vô cùng tò mò về việc tấm ảnh đang ở trong tay tôi. Sau khi chăm chăm nhìn tay tôi đầy ngỡ vực, cô ta nhú mày.

“Lẽ nào anh đã lén vào căn phòng này và lấy trộm nó? Không, chuyện đó không thể nào. Tôi rõ ràng đã gửi nó đi cho cô ấy rồi mà.” Nói xong cô ta nhìn xoáy vào tôi. “Đừng bảo tôi là... Anh đã trộm từ hòm thư của cô ấy đấy nhé?”

“Tôi đã bảo là sẽ giải thích chuyện đó sau. Trước hết sao cô không giải thích về bức ảnh này đi nhỉ? Chụp ảnh cùng cô là Teraoka Rieko, người đã quyến rũ tôi. À không, đó không phải tên thật của cô ta. Tên cô ta là Muraoka Kimiko, đúng chứ? Đi du lịch cùng nhau, hai người cũng thân thiết quá nhỉ?”

Miharu - cho tới khi đó vẫn mang khuôn mặt không cảm xúc như mặt nạ Noh - khẽ giật gò má.

“Anh biết cả chuyện du lịch sao? Quả nhiên là anh đã đọc lá thư rồi.” Cô ta chậm rãi gật gù và khẽ nhếch môi. “Thì ra là thế. Bằng cách nào đó

anh đã tìm ra được nơi ở của Kimiko. Và rồi anh đã xem trộm thư từ của cô ấy?”

“Hãy trả lời câu hỏi của tôi!”

“Anh thích nghĩ thế nào thì cứ nghĩ thế đi. Tôi đã ly dị với anh rồi. Tôi đi du lịch với ai là chuyện của tôi chứ. Mặc mớ gì tới anh?”

“À đàn bà đó đã quyến rũ tôi và là nguyên nhân khiến chúng ta ly hôn đó. Hà có gì mà cô lại thân thiết với một ả như thế chứ?”

“Thì tôi đã bảo đó là chuyện của tôi mà!”

“Làm gì mà cô sừng sộ lên thế? Nói cho cô biết, cô không thể dùng cái cớ hai người chỉ mới thân thiết sau khi chúng ta ly hôn được đâu. Vì tôi biết các cô đã quen nhau từ xưa rồi. Cô ta là gái bán dâm và cô quen cô ta từ cái hồi cô làm ở một quán rượu nào đó.”

Hắn là cô ta không thể ngờ được rằng tôi đã điều tra tới tận đó. Miharu quay mặt đi như đang giận dữ. Thế nhưng chắc chắn là trong lúc làm vậy trong đầu cô ta vẫn đang tìm đường để vượt qua ải chông gai này. Miharu là một người phụ nữ như vậy đó.

“Nói gì đi chứ.”

“Anh lắm lời quá đấy.” Miharu quay lại nhìn tôi bằng bộ mặt của quỷ dữ. “Đến lúc này rồi, anh đừng có mà lắm lời nữa. Sự thật vẫn là anh đã ngủ với Kimiko. Ai đã bị quyến rũ rồi ngoan ngoãn rơi vào tròng? Chẳng phải là anh sao? Đã thế lại còn tìm cho bằng được nơi ở của Kimiko rồi trộm thư nữa chứ! Tôi thấy nhục thay cho anh đấy, thật tình.”

“Cô...” Tôi cảm thấy máu mình đang chảy ngược. Đầu tôi nóng lên. “Cô... chính các cô đã gài bẫy tôi. Cô đã dụ tôi vào bẫy rồi bày cớ để ly hôn...”

“Gì thế, làm gì mà anh khùng lên thế? Anh bị ngu hả? Nếu không còn chuyện gì khác thì đi về đi.”

“VẬY là cô nhận rồi nha. Cô nhận đó là một cái bẫy rồi nha.”

“Anh đừng có mà lên mặt với tôi. Việc anh ngoại tình là sự thật. Nói trước cho anh biết, vụ này có đem tố tụng dân sự hay hình sự thì cũng không thay đổi được gì đâu. Từ nay về sau tôi vẫn sẽ nhận tiền.”

Chứng kiến cảnh Miharu giờ vượt nhe nanh ra nói, lý tính trong tôi bỗng vụt bay. Tôi đứng dậy, sau đó lao vào cô ta.

37

Đó có lẽ là cảm xúc mà người ta gọi là sự kích động. Hoặc cũng có thể là ý chí sát nhân mà lâu lắm rồi tôi mới có lại. Cảm xúc căm ghét trỗi lên từ sâu thẳm trong thân thể chẳng mấy chốc đã kiểm soát cơ thể tôi. Thi thoảng, trong các chương trình tin tức đưa tin về các vụ giết người, nhà đài vẫn dùng cụm từ “vì một khoảnh khắc không làm chủ được mình”, và đó chính xác là những gì đã xảy đến với tôi. Vào khoảnh khắc đó, ta sẽ không thể nghĩ được gì khác ngoài việc khiến cho đối phương dứt hơi thở, và thậm chí không thể nghĩ về chuyện sẽ xảy ra sau khi giết đối phương.

Tôi ấn Miharuru xuống sàn và bóp cổ cô ta. Tôi mặc xác việc đồ đạc xung quanh bị xô dịch lung tung và gây ra tiếng động lớn. Tôi chỉ chăm chăm dồn hết sức lực vào đầu ngón tay.

Miharuru điên cuồng kháng cự. Cô ta cố gắng gỡ tay tôi ra, và khi thấy không ăn thua, cô ta liền vùng vẫy đập vào bụng và giữa hai chân tôi. Cho dù vậy, tôi vẫn không buông tay khỏi cổ cô ta.

Chỉ khi cô ta cào mặt và chọc móng tay dài vào mắt tôi thì tôi mới không chịu nổi mà đành nới lỏng tay ra. Cô ta nhân sơ hở đó định trốn thoát. Nghĩ bụng giờ mà để cô ta chạy thoát thì mình sẽ mất trắng, tôi gắng gượng tóm lấy tay cô ta. Tay còn lại tôi áp lên bên mắt bị chọc.

“Thả tôi ra!” Sau khi hét lên như vậy, Miharuru ho sặc sụa. Tiếng thở hỗn hển vang đến tận tai tôi.

Hình như là tôi đã găm lên. Trong đầu tôi, tuyệt không có một từ cụ thể nào để phát ra cả. Không thể để yên cho ả đàn bà này được - chỉ có suy nghĩ này choán trọn tâm trí tôi.

Tôi định bóp cổ cô ta một lần nữa. Miharuru nhả nhó mặt mày tỏ ra sợ hãi. Có lẽ cô ta đã nhận ra tôi thực sự muốn giết cô ta.

“Không phải tôi!” Cô ta hét lên. “Không phải là tôi nghĩ ra đâu!”

Mặc dù lời nói đó đã vang đến tai, song tôi không dư hơi sức để suy nghĩ về ý nghĩa của nó. Tôi đã nghĩ nó chỉ đơn thuần là một lời xin tha chết mà thôi. Thấy vậy, cô ta đã gào lên như thế này:

“Là Samu! Là Samu đã bảo tôi làm. Là thật đó. Là thật mà!”

Nhờ vào một cái tên lạ hoắc, cuối cùng sự chú ý của tôi cũng đã chịu hướng về giọng nói của cô ta. Sau khi gắng gượng gỡ tay tôi, cô ta lồm cồm bò về phía góc tường. Quay mặt nhìn về phía này, cô ta đặt chéo hai tay trước ngực để che đi cổ mình.

“Samu là ai?”

“Là người mà anh cũng quen đó.”

“Tôi hỏi đó là ai!”

“Là anh Kuramochi. Kuramochi Osamu. Tôi gọi anh ấy là Samu.”

Nhớ lại chuyện Yoshimasa kể, tôi nhìn xuống Miharuru và gật đầu.

“À đúng nhỉ? Tôi đã nghe anh cô kể rồi. Cô đã từng hẹn hò với Kuramochi mà. Vậy mà dám che giấu chuyện đó và mặt dày...” Tôi không nghĩ ra được từ để nói tiếp.

“Toàn bộ đều là anh ấy nghĩ ra. Cách để lấy tiền từ anh, là Samu tính hết đó.”

“Vì sao hẳn ta lại tính chuyện đó chứ?”

“Tôi làm sao mà biết được tại sao anh ấy nhắm vào anh. Nhưng nói chung là anh ấy đã muốn đẩy sự phiền phức cho một ai đó.”

“Phiền phức?”

“Mối quan hệ với tôi ấy. Vì nếu lộ chuyện đó ra thì quan hệ của anh ấy với Yukiko cũng sẽ đổ vỡ.”

Tôi tiến lại gần Miharuru. Cơ mặt cô ta co giật do sợ hãi. Chắc hẳn một bầu không khí nguy hiểm đang tỏa ra từ toàn thân tôi.

“Tôi biết là tên đó đã đẩy người phụ nữ mà hắn vứt bỏ cho tôi. Nhưng cô thì sao? Ý cô là cô biết chuyện nhưng vẫn kết hôn với tôi?”

Lập tức, Miharuru nhìn đi chỗ khác và cắn môi dưới. Tôi nắm lấy cằm cô ta và ép cô ta nhìn về phía mình.

“Trả lời cho đàng hoàng vào.”

Miharuru nhìn tôi bằng đôi mắt thù địch, sau đó thở dài một cái. Tôi buông cằm cô ta ra.

“Chuyện kết hôn với tôi thế nào cũng được.” Cô ta thẳng thừng nói. “Tôi biết là Samu đang cố đẩy tôi sang cho một ai đó khác. Thậm chí còn lợi dụng cả Yukiko. Thú thực là tôi đã cảm thấy giận dữ, và thảm hại. Tôi đã nghĩ là sẽ không đời nào để anh ấy được toại nguyện. Nhưng rồi tôi đã đổi ý. Tôi nghĩ nếu đã vậy thì lấy ai cũng được. Thay vào đó, tôi sẽ nhất quyết không rời xa Samu.”

“Có nghĩa là cô lấy tôi vì không muốn cắt đứt quan hệ với Kuramochi?”

Thay vì thừa nhận, cô ta quay mặt sang bên và thở hắt một cái.

Tâm trạng tôi như thể một vết thương đang rỉ máu còn bị xát thêm muối. Chẳng là gì cả. Cuộc hôn nhân của chúng tôi, ngay từ đầu, chỉ là một trò hề.

“Thế tại sao Kuramochi lại phải giăng bẫy tôi?”

Trước câu chất vấn của tôi, Miharuru cứng họng. Tôi đoán ra cô ta có điều khó nói. Tôi một lần nữa nắm lấy cãm cô ta.

“Không trả lời là tôi giết đấy.”

Tới thời điểm này, thực ra ý chí sát nhân của tôi đã tương đối phai nhòa. Tuy nhiên, cái sự thật rằng tôi thực lòng muốn giết Miharuru đang duy trì thế thượng phong.

“Là tôi đã hỏi xin ý kiến của anh ấy. Tôi bảo là tôi muốn ly hôn... Nghe thấy vậy, anh ấy đã nghĩ ra kế khiến anh ngoại tình đó. Thật đấy. Là Samu đã nói ra điều đó. Tin tôi đi.”

“Tại sao tên đó lại phải vì cô mà nghĩ ra chuyện như thế chứ? Không phải cô đã là quá khứ của hắn sao?”

“Chắc là anh ấy không muốn tôi nổi điên. Anh ấy sợ tôi nổi cơn tam bành thì sẽ kể cho Yukiko nghe về mối quan hệ giữa chúng tôi.”

“Cô có bằng chứng cho thấy hắn ta là kẻ chủ mưu không?”

“Thì, tòa chung cư đó... Căn hộ Kimiko mời anh tới, là anh ấy chuẩn bị đó. Anh biết là công ty của anh ấy cũng quản lý cả bất động sản mà. Anh ấy đã xem xét toàn bộ các căn chung cư cho thuê mà công ty mình quản lý và nghĩ ra trò tự ý dùng một căn hộ đang vắng chủ nhà trong thời gian dài. Nếu chỉ mình tôi và Kimiko thì sẽ không thể nào làm được chuyện như thế đâu.”

Lời kể của Miharuru có lý. Không điều tra tới tận công ty quản lý căn phòng đó là lỗi trí mạng của tôi. Nếu biết đó là công ty của Kuramochi thì có lẽ chuyện đã rẽ sang hướng khác.

“Chưa hết, Samu còn nghĩ cách để bòn tiền từ anh đó. Người đã thối cho tôi cái suy nghĩ rằng lấy tiền bồi thường từ một nhân viên văn phòng thì chẳng bỏ bèn gì, nên trước khi ly hôn hãy nợ càng nhiều tiền càng tốt và đẩy hết cho anh cũng là anh ấy!”

Có lẽ cảm nhận được cơn giận dữ của tôi đang dần chuyển hướng sang Kuramochi, Miharu kể lể bằng giọng điệu của kẻ đi mách lẻo.

“Cô nói thật chứ?” Tôi trừng mắt nhìn cô ta.

Cô ta gật đầu lia lịa.

“Là thật mà. Tôi nếu không được Samu gợi ý thì không thể nào làm ra chuyện tồi tệ đến vậy đâu. Tất cả là do anh ấy chỉ dẫn. Tôi chỉ làm theo thôi.”

Rõ ràng, Miharu chỉ đang hối lỗi ngoài miệng. Nếu thấy có lỗi với tôi, thì cô ta đã không nghe theo lời Kuramochi. Vậy nhưng tôi thậm chí còn chẳng đủ tỉnh táo để nhận ra điểm mâu thuẫn đó nữa. Lòng căm hận Kuramochi đã khiến những chuyện khác trở nên vật vờ.

Tôi đứng dậy. Miharu rúm ró người và ngược lên nhìn tôi. Mặt cô ta vẫn đầy vẻ sợ hãi.

“Từ giờ cô đừng mơ nhận được đồng nào từ tôi. Hãy tự trả nợ đi.”

“Nhưng mà...”

“Nếu tụi đòi nợ kéo tới chỗ tôi, tôi sẽ giết cô rồi tự sát luôn. Tôi chuẩn bị tinh thần rồi đấy. Cô hiểu chưa?”

Cô ta im lặng gật đầu.

“Cô có biết Kuramochi đang ở đâu không?”

“Tôi không biết. Gần đây tôi hoàn toàn không gặp anh ấy.”

Có vẻ cô ta không nói dối. Tôi thở dài rồi quay gót đi về phía cửa. Song trước khi mở cửa và ra khỏi phòng, tôi ngoái lại và nói.

“Có trốn cũng vô ích. Tôi sẽ đuổi theo cô tới chân trời góc bể. Nhất định tôi sẽ tìm ra cô và giết cô.”

Trông thấy mặt Miharu tái mét, tôi bỏ lại căn phòng sau lưng.

Nếu tồn tại một ranh giới giữa trở thành hay không trở thành một kẻ giết người, thì tôi nghĩ trái tim mình có lẽ đang lảng vảng ở gần ranh giới đó. Nếu Miharuru không nói ra cái tên của Kuramochi thì có lẽ tôi đã giết cô ta rồi. Vừa bước đi tôi vừa lặp đi lặp lại rằng đó chính là ý chí sát nhân đích thực.

Lòng căm hận đối với Miharuru đang dần chuyển thành ý chí sát nhân đối với Kuramochi. Tôi không còn có thể tha thứ cho cái tên chơi đùa với cuộc đời của tôi nữa.

Chân tôi đang bước về hướng Kobuna-cho, Nihonbashi. Đã xế chiều, nhưng tôi nghĩ có khi nào chính vì thế mà Kuramochi sẽ ở công ty không.

Nhưng khi tới gần công ty, tôi chỉ thấy mấy người đàn ông lạ mặt đang khiêng rất nhiều thùng các tông đi ra. Tất cả bọn họ đều đeo băng tay cảnh sát. Ban đầu tôi còn nghĩ là không liên quan gì tới mình. Song khi trông thấy vài cấp dưới của Kuramochi trong đám người đang bao quanh họ, tôi đã đoán ra được chuyện gì đang xảy ra.

Tôi mon men tiến lại gần cậu học sinh làm thêm mà tôi từng nói chuyện vài lần. Cậu ta cũng để ý thấy tôi và làm vẻ mặt bất ngờ.

“Ồ, anh Tajima...”

“Có chuyện gì vậy?” Tôi hỏi.

“Nghe nói là điều tra bắt buộc. Tự dừng những người đó kéo tới... Tụi em bị đuổi ra khỏi phòng làm việc. Anh Nakagami và những người khác thì còn ở trên đó.”

“Kuramochi thì sao?”

Cậu học sinh làm thêm lắc đầu.

“Dạo gần đây anh ấy nghỉ suốt.”

Chắc hẳn hẳn ta đã đi trước một bước và bỏ trốn. Giống y hệt hồi Hozumi International, Tozai Shoji - giống y hệt hồi đó. Chỉ khác là lần này

cuối cùng thì kẻ chủ mưu là chính Kuramochi mà thôi.

Một người đàn ông mặc com lê đến gần chỗ tôi. Trước khi đứng lại, anh ta đã lôi ra một cuốn sổ tay.

“Tôi là người của ban Đời sống thuộc Sở Cảnh sát. Anh là người của Chance Make phải không?”

“À, không, tôi không phải nhân viên chính thức.”

“Vậy tức là?” Ánh mắt viên cảnh sát lóe lên tia rợn người.

“Tôi được Kuramochi nhờ giúp một chút việc sổ sách thôi... Tôi gần như chẳng biết gì về chuyện của công ty cả.”

Viên cảnh sát trông như đang cân nhắc xem lời tôi nói là thật hay giả. Cuối cùng anh ta nói.

“Anh có thể đi cùng tôi không?”

Không có lý do nào để từ chối, tôi đành đồng ý. Tôi cũng muốn tận mắt kiểm tra xem sự tình đang ra sao.

Tôi được dẫn vào bên trong tòa nhà. Ở văn phòng, khoảng mười viên cảnh sát đang lần lượt lục soát từng xấp giấy tờ trong các thùng các tông. Nhóm Nakagami cũng đang ở đây, nhưng bọn họ chỉ đứng đấy trong bộ dạng thất thần.

Nakagami khẽ liếc nhìn về phía tôi, song hẳn không hề lên tiếng gọi mà liền cụp mắt.

Viên cảnh sát hỏi chuyện tôi ở một nơi cách đó không xa. Anh ta hỏi tôi tại sao lại vào làm cho công ty này, rồi từ trước đến nay đã làm những việc gì, vân vân. Anh ta dùng từ rất lịch sự, song nghe lại như đang buộc tôi phải trả lời, dù muốn hay không. Nghĩ mình cũng chẳng cần nói dối, tôi có gì nói nấy. Thế nhưng, viên cảnh sát trông có vẻ không hoàn toàn tin vào lời kể của tôi.

“Ý anh là anh đã giúp trong khi hoàn toàn không biết gì về tình hình thực tế của công ty? Tuy có vẻ anh chưa làm thủ tục gì chính thức, nhưng anh vẫn được hưởng quyền lợi của một ủy viên hội đồng quản trị đúng không?”

“Tôi đã bảo chuyện đó đều do Kuramochi tự ý định đoạt mà. Tôi chỉ định kiếm chút tiền tiêu vật...”

“Nhưng anh đã được giao cho làm thủ quỹ?”

“Gọi là thủ quỹ nhưng chỉ hữu danh vô thực thôi. Thực tế Kuramochi đã luôn tự ý dùng tiền. Tôi chỉ giương mắt nhìn số tiền được gửi vào và rút ra.”

Viên cảnh sát trông chẳng có vẻ gì là đã thỏa mãn với lời giải thích của tôi. Anh ta còn thoáng nở một nụ cười gượng. Nét mặt anh ta như thể muốn nói “Chuyện vô lý như thế mà cũng bảo tôi tin được ư?”

Cuộc điều tra bắt buộc được mở ra với mục đích chứng minh nghi vấn công ty của Kuramochi vi phạm luật chứng khoán và hối đoái. Từ lời kể của viên cảnh sát, tôi biết được chuyện Kuramochi kinh doanh cổ phiếu khi chưa được cấp phép.

“Anh có biết việc anh Kuramochi chưa được cấp phép không?”

“Tôi hoàn toàn không biết. Trước đây, tôi từng có lần xác nhận với cậu ta, nhưng lúc đó cậu ta bảo tôi là đã có giấy phép đầy đủ.”

“Và anh đã không mảy may nghi ngờ?”

“Đúng vậy.”

Trước câu trả lời của tôi, viên cảnh sát nghiêng đầu tỏ ý khó hiểu.

Những câu hỏi sau đó chủ yếu liên quan đến nơi Kuramochi đang ẩn náu. Nghe viên cảnh sát nói chuyện, tôi biết hẳn ta còn chưa cả về nhà. Hiển nhiên, tôi chẳng có chút manh mối nào. Về việc này, viên cảnh sát có vẻ chịu tin tôi.

Tôi được họ thả về vào lúc quá mười giờ đêm. Tôi lê lết cái thân thể rã rời về nhà. Trong một ngày mà xảy ra biết bao nhiêu là chuyện, tâm lý tôi có phần chưa theo kịp. Tôi chỉ muốn đi ngủ.

Song, nằm xuống giường rồi, đầu óc tôi lại trở nên tỉnh táo một cách kỳ lạ. Cuộn xoáy trong đầu tôi lúc này là đủ loại cảm xúc, giận dữ, căm hận rồi ngờ vực Kuramochi. Những chuyện đã qua từ lâu cũng bị gọi lại, khiến tôi không ngừng hối hận là tại sao không trừng phạt hắn thật nặng nề từ trước cho rồi.

Đúng lúc tôi trở mình cùng nỗi trăn trở, chuông điện thoại bỗng reo lên. Hoảng hốt, trước khi bắt điện thoại tôi nhìn đồng hồ báo thức. Đã gần một giờ sáng.

Cầm lấy ống nghe, tôi nói “a lô” bằng một giọng thật thấp. Sau một thoáng im lặng, đầu dây bên kia vang lên tiếng đáp.

“A lô, Tajima đó hả?”

Khoảnh khắc nghe thấy giọng nói đó, cái đầu đang lơ mơ của tôi lập tức bừng tỉnh.

“Kuramochi... Mày, mày đang ở đâu?”

“Trong bộ điện thoại. Địa điểm thì chắc là ở Fukagawa. Khu Monzennaka-cho ấy.”

“Mày đang làm gì ở một chỗ như thế vậy?...”

“À, tao đi ngang qua đây thôi. Nhưng mà có ai đang ở gần mày không đấy?”

“Mình tao thôi. Thế mày có biết ở công ty đang xảy ra chuyện gì không?”

“Điều tra bắt buộc chứ gì? Tao biết chứ.” Từ giọng điệu của Kuramochi tôi không đánh hơi được mùi nguy hiểm.

“Mọi người đang kiếm mày.” Tôi kiềm chế không để thêm “Cả tao cũng vậy”.

Ở phía bên kia đầu dây, Kuramochi khùng khục cười.

“Giờ mà tao lộ diện, thì chắc sẽ lớn chuyện lắm nhỉ?”

“Sao mày nói như thể chuyện của người ta vậy...”

“Tao hiểu. Bây giờ tao không thể xuất hiện. Nhưng tao muốn gặp mày. Có chuyện tao muốn nhờ mày.”

“Sao mày không đầu thú đi?”

“Mày đừng đùa chứ. Đây, giờ ta có thể gặp nhau chút được không? Tao sẽ tới chỗ mày.”

“Bây giờ á? Ngay bây giờ?”

“Nếu gặp được ban ngày thì còn gì bằng, nhưng giờ thì khó lắm.”

Nghe giọng điệu vô tư lự đó, tôi không khỏi nghi ngờ liệu tên này có thực sự biết mình đang trong tình thế nào không.

“Tao biết rồi. Vậy mày tới đây đi. Mày biết địa chỉ nhà tao mà, đúng không?”

“Nhà mày thì tao biết chứ, nhưng nếu được thì tao muốn hẹn ở chỗ khác. Tao sợ nhà mày cũng đang bị theo dõi.”

“Nhà tao á? Ai theo dõi cơ? Cảnh sát ư?”

“Có thể là cảnh sát, cũng có thể là kẻ khác... nói chung là tao muốn hẹn chỗ khác.”

Tôi nghĩ ngợi một lúc, rồi chọn một nhà hàng phong cách gia đình ở gần đây. Kuramochi ngắt máy sau khi xác nhận địa điểm và giờ hẹn.

Tôi ra khỏi giường, từ tốn thay quần áo. Khi đầu óc trở nên minh mẫn hơn, câu chuyện Miharuru kể lại ủa về, khiến nổi căm hận Kuramochi lại được dịp phình lên.

Tôi không biết hấn cần gì ở tôi. Thế nhưng, nghe cách hấn nói trong điện thoại thì dường như hấn không có chút cảnh giác nào đối với tôi cả.

Tôi bất giác nghĩ mình không được phép vượt mặt cơ hội này.

Tôi đi vào bếp và mở ngăn kéo. Ở đó có dao thái rồi dao gọt hoa quả. Dao gọt hoa quả là loại có vỏ bao. Tôi vớ lấy nó và rút vỏ bao ra. Lưỡi dao mỏng nhưng sắc nhọn lóe sáng dưới ánh đèn huỳnh quang.

Ai đó phải ra tay thôi. Vì tên đó mà biết bao người đã chịu bất hạnh. Người chịu tổn hại lớn nhất không ai khác, chính là tôi. Vậy nên tôi ra tay là hợp nhất.

Khoác áo lên mình, tôi nhét con dao vào túi bên trong áo. Chỉ vậy thôi mà nhịp tim đã đập mạnh. Tôi cảm thấy như nhiệt độ cơ thể cũng đang tăng cao.

Chưa tới giờ hẹn, song tôi hít một hơi thật sâu rồi rời khỏi nhà. Tôi không tài nào ở yên một chỗ được.

Ra đến ngoài rồi tôi mới thấy gió đêm khá lạnh. Dẫu vậy, chỗ đang nhét con dao vẫn nóng lên một cách kỳ lạ. Tôi kiểm tra vị trí của con dao từ bên ngoài áo hết lần này đến lần khác.

Bước vào nhà hàng, tôi gọi một tách cà phê, sau khi đợi một chút thì Kuramochi - vận một chiếc áo khoác da màu đen - xuất hiện trong bộ dạng lén lén lút lút. Trông thấy tôi, hấn tiến lại gần với nét mặt tươi cười.

“Xin lỗi vì nửa đêm còn gọi mày.” Hấn ngồi xuống phía đối diện tôi, và kêu nữ phục vụ bưng đến một cốc cacao.

“Rút cục mày đang qua đêm ở đâu vậy?”

“Nhiều chỗ lắm. Đa số là khách sạn thương mại.”

“Mày tính trốn đến bao giờ?”

“Ừ thì tao sẽ tìm lúc phù hợp để ra đầu thú. Nhưng trước đó tao có việc cần làm.”

“Việc cần làm?”

“Xử lý chỗ tiền vân vân. Bị tịch thu hết số tiền cất công kiếm được thì ai mà chịu cho thấu chớ?”

Tôi nhìn chăm chăm vào gương mặt hắc. Quả nhiên câu sẽ không làm chuyện như hồi ở Tozai Shoji chỉ là nói dối. Trái lại tên này còn đang noi gương những bậc thầy lừa đảo mà mình từng theo chân.

Kuramochi lôi từ trong túi áo khoác ra hai phong bì dày cộp, chồng chúng lên nhau rồi đưa ra trước tôi. Ở phong bì nằm trên là dòng chữ “Gửi Yukiko” ghi bằng bút mực.

“Việc tao muốn nhờ mày đây.”

“Cái gì vậy?”

“Nhờ mày đưa cho Yukiko một cái phong bì giúp tao. Không có tao chắc cô ấy sẽ gặp nhiều khó khăn. Mày có thể nhắn cô ấy giùm tao, rằng tao nhất định sẽ đến đón cô ấy, nên cho tới lúc đó hãy gắng chịu khổ một chút, có được không?”

Miếng phong bì hơi hé, thứ ở bên trong lấp ló lộ ra. Có lẽ có khoảng một trăm tờ mười nghìn yên trong đó.

Dù đang trốn chui trốn nhủi thì hắc vẫn rùng rình.

“Cái còn lại thì mày hãy nhận cho tao. Vì tao chắc sẽ còn làm phiền đến mày, nên là, nói thế nào nhỉ, cứ coi như là phí làm phiền đi.” Kuramochi uống một cách ngon lành cốc cacao vừa được bưng tới.

Tôi không thể hiểu nổi tâm lý của hắc. Một mặt hắc lợi dụng hội Miharuru để hại tôi một cách tàn độc, vậy mà mặt khác hắc lại tỏ ra có nghĩa khí một cách lạ thường. Tôi lúc nào cũng bị khuôn mặt này lừa gạt. Cũng chính khuôn mặt đó đã khiến ý chí sát nhân của tôi trở nên yếu ớt.

Thế nhưng, đêm nay tôi đã can đảm mình không được phép lung lạc.

“Có điều này tao muốn xác thực với mày.” Tôi nói.

“Là chuyện giấy phép kinh doanh cổ phiếu chứ gì. Chuyện đó thì xin lỗi mày vì đã nói dối. Tao quả thực cũng nghĩ là một lúc nào đó phải nói sự thật cho mày.”

“Không phải chuyện đó.” Tôi lắc đầu. “Là chuyện về Miharuru.”

“Cô ta làm sao?”

“Không phải cô ta là người yêu cũ của mày sao?”

Mặt Kuramochi cứng đờ trong trạng thái há nửa miệng, vẫn trong trạng thái đó, hắt nhắp một ngụm cacao, rồi kéo gạt tàn về phía mình.

“Lộ rồi à?” Hắt nói mà chẳng tỏ ra hối lỗi chút nào.

“Chuyện là thế nào? Sao mày dám giấu chuyện đó và còn để cô ta kết hôn với tao...”

“Thế đáng nhẽ tao nên nói đó là bạn gái cũ của tao khi giới thiệu cho mày à? Tao mà làm vậy thì mày cũng sẽ chỉ thấy khó chịu thôi đúng không? Trên đời này có nhiều chuyện cần mãi nằm trong bóng tối.”

“Ngay từ đầu ai khiến mày giới thiệu chứ? Tao biết ý đồ của mày. Mày chỉ là muốn đẩy cho tao ả phụ nữ mà mày không cần tới nữa mà thôi. Tao biết đấy.”

“Ê, đợi đã. Tao giới thiệu cô ta cho mày vì đơn thuần nghĩ nếu là mày thì quan hệ giữa hai người sẽ êm thấm. Mày, không như tao, là một người chân thành, lại có một kế hoạch vững chắc cho cuộc sống. Thực tế đúng là hai người đã tâm đầu ý hợp nên mới lấy nhau còn gì.”

“Cái gì mà kế hoạch vững chắc cho cuộc sống chứ? Mày đã phá bung phá bét nó mà còn...”

“Này, Tajima, làm gì mà bức tức thế? Tao nhớ là đã xin lỗi chuyện giới thiệu Miharuru cho mày rồi cơ mà. Chính vì thấy có lỗi nên chẳng phải tao đã hứa là sẽ hỗ trợ mày nhiều nhất có thể sao?”

“Người lên kế hoạch giăng bẫy tao cũng là mày.”

“Hả?” Kuramochi nhúm mày. “Mày nói cái gì thế?”

“Miharu đã hỏi xin ý kiến mày chuyện muốn ly dị tao, phải không? Và mày đã nghĩ ra cái bẫy đó. Sử dụng ả đàn bà Kimiko để quyến rũ tao. Chẳng phải đến cả căn phòng trong khu chung cư cao cấp đó cũng là một tay mày chuẩn bị sao?”

Kuramochi lắng nghe tôi nói và nhăn mặt. Đặt tay lên trán, hắn khẽ lắc đầu.

“Cô ta đã nói như vậy à?”

“Đúng vậy.”

“Tajima, tao đã hại mày rồi. Cô ta thực sự là một người phụ nữ xấu xa. Đó là một câu chuyện hoang đường!”

“Mày nói gì?”

“Nghe tao này. Xin lời khuyên về chuyện muốn ly hôn là sự thật. Nhưng tao không hề hiến kế giăng bẫy mày, cũng không hề lên kế hoạch gì cả. Tao chỉ nói với cô ta thế này: chừng nào Tajima còn chưa ngoại tình thì em có tuyên bố ly hôn cũng vô ích. Có lẽ Miharu sau khi nghe câu đó đã nghĩ ra kế bẫy mày.”

“Đừng có giởn mặt tao. Mày đã chuẩn bị phòng cho cô ta còn gì!”

“Cái đó thì tao nhận. Thế nhưng, tao có năm mơ cũng không ngờ được rằng căn phòng sẽ được sử dụng theo cách đó. Khi đó, tao đơn thuần là được Miharu nhờ tìm cho một căn phòng có thể tự do sử dụng trong một đêm thôi cũng được. Vì thế nên tao mới cho cô ta mượn chìa khóa căn phòng đấy. Tới mức sau này tao còn bàng hoàng khi nghe nói mày bị gái dụ vào căn phòng đó cơ mà. Nhưng tao cũng không thể nói chuyện đó với mày, thú thực là tao đã rất rối bời.”

“Nói dối!”

“Tao không nói dối. Mà y tin tao đi. Hay là, ý mà y là mà y có thể tin tưởng Miharu hơn tao? Cô ta là người đã khiến mà y tàn tạ tới mức này đó.”

Trong con người đen nhánh chăm chú nhìn tôi của Kuramochi đang ánh lên tia nét tha thiết mà bất cứ ai trên cõi đời này cũng sẽ bị đánh lừa. Cho đến lúc đó tôi cũng đã vài lần bị ánh mắt này lừa gạt.

“Tao coi mà y là bạn thân của tao. Người duy nhất trên cõi đời này tao có thể tin tưởng. Chính vì nghĩ vậy nên tao mới tới gặp mà y đầu biết là nguy hiểm.” Kuramochi chìa tay ra và nắm lấy tay tôi. Hơi ấm từ lòng bàn tay hần truyền tới tay tôi. “Hãy tin tao. Về vụ này, một lúc nào đó ta hãy từ từ nói chuyện. Nhất định là sẽ gỡ bỏ được hiểu lầm.”

Hắn nhìn xuống đồng hồ đeo tay, rồi nhả mà y.

“Đã muộn thế này rồi ư? Sắp đến lúc tao phải đi rồi.”

“Đợi đã.”

“Thứ lỗi cho tao. Mà y biết rồi đấy, giờ tao đang bị truy lùng mà. Tao sẽ liên lạc với mà y sau.” Kuramochi cầm tờ hóa đơn, đứng dậy rồi đi về phía quầy thanh toán.

Tâm trí tôi hỗn loạn. Lại giống như mọi lần. Có chất vấn cũng chỉ tổ lại bị hần lật ngược thế cờ.

Trên bàn còn hai cái phong bì mà hần để lại. Tôi cầm chúng lên. Ở dưới phong bì gửi cho Yukiko là phần dành cho tôi. Mặt trước của phong bì đó cũng ghi tên. Khoảnh khắc nhìn thấy nó, toàn thân tôi như bị giật điện.

Gửi Tajima Kazutsura - tôi đọc thành như vậy.

Dù thật ra, ở đó đúng là viết “Gửi Tajima Kazuyuki”. Không hiểu sao lúc đó tôi lại nhìn chữ “yuki” thành chữ “tsura”.

Những hình ảnh ghê sợ trong quá khứ tức thì hiện lên trong tâm trí tôi. Tôi đứng lên. Lao ra khỏi nhà hàng, đuổi theo Kuramochi.

Đúng lúc đó, hắn đang đi bộ trong bãi đỗ xe. Tôi thọc tay vào bên trong áo khoác, chạm vào con dao gọt hoa quả.

Vào cái lúc tôi định xông tới từ sau lưng hắn...

Đột nhiên, từ bên cạnh xuất hiện một bóng đen. Là một người đàn ông. Người đàn ông đó chồm lên vồ lấy Kuramochi với tốc độ của một con thú hoang. Lập tức sau đó, Kuramochi ngã ập xuống ngay tại chỗ. Hắn hoàn toàn không phát ra tiếng gì. Nhân lúc đó, người đàn ông đã bỏ chạy.

Tôi hoảng hốt chạy tới chỗ Kuramochi. Một lượng máu nhiều không tả xiết đang túa ra từ cổ hắn.

38

Trong một thoáng tôi chưa kịp hiểu chuyện gì vừa xảy ra. Tôi chỉ kịp hoàn hồn khi nghe thấy tiếng hét thất thanh từ sau lưng. Ngoái lại nhìn, tôi thấy một người phụ nữ trẻ đang khiếp đảm nhìn mình. Bên cạnh cô ta còn có một người đàn ông đi cùng.

Tôi không nhớ rõ diễn biến sau đó lắm. Trong khi tôi còn đang đứng thất thần, một đám đông đã xúm lại chỗ tôi, và chẳng mấy chốc cảnh sát phi tới. Viên cảnh sát lập tức hỏi tôi một loạt câu hỏi, song tôi không chắc là mình đã trả lời chúng trơn tru. Ngược lại tôi e là mình không trả lời được câu nào cho tử tế. Tôi bị dẫn tới sở cảnh sát. Họ dẫn tôi vào căn phòng mà người ta thường gọi là phòng thẩm vấn.

Sau này tôi mới biết, người báo cho cảnh sát là một nhân viên nhà hàng. Nhân viên đó khai với cảnh sát rằng tôi đã ở cùng người đàn ông bị đâm và sau đó còn chạy ra khỏi nhà hàng để đuổi theo người đàn ông đó. Do vậy viên cảnh sát mới chất vấn tôi, nhưng vì câu trả lời của tôi cứ lộn xộn chẳng đâu vào đâu, anh ta mới diễn giải thành nhất định là tôi đang bị sang chấn tâm lý do giết người bộc phát, và rút cục, rất nhanh sau đó, tôi bị bắt ngay tại chỗ.

Viên cảnh sát phụ trách xét hỏi tôi ngay từ đầu đã có vẻ muốn gán cho tôi là hung thủ và cho rằng công việc của mình chỉ là lập biên bản mà thôi.

Cũng đúng thôi. Dù gì đi chăng nữa tôi cũng đã giấu một con dao trong người, và trên thực tế đã lao ra khỏi nhà hàng cốt để đâm chết Kuramochi.

Thế nhưng người giết Kuramochi không phải tôi, mà là một người đàn ông lạ hoắc. Dần lấy lại được bình tĩnh, tôi báo điều đó cho viên cảnh sát. Viên cảnh sát - vốn tưởng rằng thủ phạm sẽ tự thú - đã nổi điên trước diễn biến không như mong đợi. Anh ta nạt nộ tôi rằng tới nước này rồi thì đừng có mà viện cớ cái kiểu vụng về như thế nữa.

“Là thật. Xin hãy tin tôi. Rõ ràng là cậu ta đã bị đâm bằng một con dao khác. Đó đâu phải dao của tôi.”

“Tại sao cậu có thể khẳng định nó không phải là của cậu?”

“Thì bởi con dao của tôi có được dùng đâu. Các anh điều tra là sẽ rõ. Trên con dao của tôi chẳng có dính một giọt máu nào cả.”

“Chắc cậu đã lập tức lau đi chứ gì. Không cần nhắc chúng tôi cũng đang điều tra rồi. Rút cục là cậu đem theo dao để làm gì chứ?”

“Chuyện đó...” Tôi ấp úng.

“Đó thấy chưa? Cậu có trả lời được đâu. Hãy khôn hồn mà thú nhận đi!”

Viên cảnh sát với quả đầu húi cua và khuôn mặt chữ điền tiếp tục quát tháo ép tôi khai ra. Việc đó đã kéo dài hàng tiếng đồng hồ. Vì mệt mỏi và bấn loạn mà tôi đã mấy lần suýt ngất xỉu, song tôi liên tục ra sức phủ nhận.

May mắn thay, địa ngục này cuối cùng cũng tới hồi kết.

Sau khi viên cảnh sát mặt chữ điền bị gọi ra ngoài, một viên cảnh sát khác đã vào thay. Lần này là một người đeo kính, có lẽ vì thế mà so với viên cảnh sát ban nãy, nom anh ta lịch lãm hơn hẳn.

“Xin lỗi vì đã làm mất nhiều thời gian của anh. Những nghi ngờ về anh đã được làm sáng tỏ. Hôm nay anh có thể ra về rồi, xin mời.” Cách dùng từ cũng lịch thiệp.

Tôi bị bối rối trước sự thay đổi đột ngột này.

“Chuyện này tức là sao?”

“Chúng tôi cần chút thời gian để xác nhận. Dù sao đi chăng nữa, thì ừm, cũng tại anh mang theo vật như thế bên người. Bình thường chẳng ai mang thứ ấy theo cả.”

Viên cảnh sát chừng như lo tôi sẽ đâm đơn kiện ngược. Thế nên mới lôi chuyện con dao ra, ngụ ý rằng “phía anh cũng có trách nhiệm đấy”.

Song, chuyện tôi muốn biết không phải là chuyện đó.

“Các anh bắt được hung thủ rồi à?”

Viên cảnh sát lắc đầu.

“Hung thủ đang bỏ trốn. Đã có nhân chứng trông thấy một người đàn ông phi ra từ bãi đỗ xe mà anh cũng có mặt. Chúng tôi tìm thấy một con dao được vứt trên đường người đàn ông đó đi qua, và sau khi đem vết máu còn dính trên đó đi xét nghiệm, kết quả là nó trùng khớp với mẫu máu của nạn nhân. Xin phép nói thêm điều này để anh tham khảo, nhưng từ con dao của anh chúng tôi đã không dò ra bất cứ thứ gì.” Nói xong, anh ta nhoen miệng cười.

“Người đâm Kuramochi là một người đàn ông nhỏ thó. Mặt thì tôi không nhìn rõ lắm...”

“Chi tiết này cũng trùng khớp với lời khai của nhân chứng. Hiện tại, chúng tôi đang tìm người có khả năng liên quan.”

“Vậy tức là các anh, ở một mức độ nào đó, đã thu hẹp được diện tích nghi?”

“Ở một mức độ nhất định thôi. Dù sao đi chăng nữa, nạn nhân, nói thế nào nhỉ, là một người đang thu hút sự chú ý theo nhiều nghĩa.”

“Ý anh là nạn nhân của Chance Make đã trả thù Kuramochi ư?”

“Ừm, có khả năng là như vậy.” Viên cảnh sát nhìn đồng hồ. “Anh Tajima này, nếu anh có chút thời gian, thì tôi có vài ba câu muốn hỏi.”

“Là về con dao phải không?”

“Đúng vậy. Tôi muốn biết anh đem theo một vật như vậy để làm gì.”

Tôi thở hắt ra và nghĩ ngợi xem nên trả lời như thế nào. Dẫu vậy tôi đã không mất nhiều thời gian để cảm xúc lên tiếng.

“Tôi đã định... giết cậu ta.”

Có lẽ do cách biểu đạt quá thẳng thắn, viên cảnh sát phải mất vài giây mới kịp làm vẻ mặt kinh ngạc.

“Lý do là gì?”

“Tôi không thể giải thích chỉ bằng một lời. Nói chung là vì đã có quá nhiều chuyện xảy ra... Tôi hết lần này đến lần khác bị cậu ta lừa gạt. Vụ Chance Make lần này cũng không ngoại lệ. Cho nên khi nhận được liên lạc từ cậu ta, tôi đã chuẩn bị dao.”

“Vậy nhưng, nạn nhân đã bị người khác đâm trước, chuyện là thế sao?”

“Ừm, đúng là như vậy.” Tôi ngẩng mặt lên nhìn viên cảnh sát. “Liệu việc cầm dao bên người có bị tính là có tội không? Tội giết người không thành hoặc là có ý đồ giết người gì đó...”

Viên cảnh sát cười gượng.

“Còn tùy vào từng trường hợp. Nếu trong thực tế anh đã rút dao ra và lao vào anh Kuramochi thì quả đúng là sẽ bị kết tội giết người không thành. Song anh thì chưa làm tới mức đó.”

“Có lẽ cái tính sợ sệt vào những giây phút quan trọng đã đem lại may mắn cho tôi...” Tôi lắc đầu. “Mặc dù không biết hung thủ là một kẻ như nào, nhưng về điểm hận thù Kuramochi, tôi nghĩ có lẽ không ai địch được với tôi đâu. Thế nhưng trong thực tế, tôi lại chậm một bước.”

Mắt kính của viên cảnh sát lóe lên một tia sáng.

“Sao anh như thế đang tiếc nuối vì hành vi phạm tội của mình lại bị kẻ khác nâng tay trên vậy?”

“Không hẳn là thế, nhưng...”

Song ánh mắt của viên cảnh sát đã nhìn thấu sự thật. Tôi thấy nhẹ nhõm vì bản thân không bị kết tội giết người, nhưng đồng thời cũng suy sụp vì bị cướp đi mục tiêu lớn nhất, ấy chính là giết Kuramochi.

“Anh Tajima này, không phải cứ có động cơ là việc giết người sẽ xảy ra đâu.” Viên cảnh sát nói mà như giảng giải. “Động cơ cũng quan trọng, nhưng môi trường, thời điểm, tâm trạng lúc đó, khi những yếu tố đó quện vào nhau một cách phức tạp thì con người ta mới giết người.”

“Điều đó tôi hiểu, nhưng...”

“Hơn nữa,” viên cảnh sát tiếp tục. “Cũng có người sẽ ra tay vì bị kích động tâm lý. Trường hợp của anh có lẽ sẽ cần một sự kích động nào đó. Tức là chừng nào không có nó, anh sẽ không thể bước qua cánh cổng sát nhân được. À không, đương nhiên là như thế thì tốt hơn chứ. Anh vĩnh viễn không bước qua cánh cổng đó thì hơn.”

“Cánh cổng sát nhân... sao?” Nói tới đó, tôi nhận ra mình vẫn chưa hỏi chuyện hệ trọng. Tôi hỏi viên cảnh sát. “À thế, Kuramochi sao rồi?”

Viên cảnh sát ngồi thẳng lưng lên. Anh ta rút cằm và chăm chú nhìn tôi.

“Có vẻ như anh ta đã giữ được tính mạng.”

“A...” Trong một thoáng, tôi không nói nên lời. Từ tình trạng lúc bị đâm, tôi đã tưởng là Kuramochi chắc chắn sẽ không qua khỏi.

“Nhưng cũng chưa thể nói chắc điều gì. Giờ anh ta vẫn đang được điều trị tại bệnh viện.”

“Thế... bên anh đã liên lạc với vợ cậu ta chưa?”

“Đương nhiên là chúng tôi đã liên lạc rồi. Có lẽ cô ấy đang ở bệnh viện. Nếu anh muốn, chúng tôi sẽ chở anh tới bệnh viện, để thay cho lời cảm ơn

anh vì đã hợp tác điều tra.”

“VẬY xin phiền anh,” nói đoạn tôi đứng lên.

Vừa tới bệnh viện, tôi đã thấy Yukiko đang ngồi gục đầu ở phòng chờ. Hẳn là Yukiko đã vội vàng tới đây, màu áo và váy của cô ấy không tiếp nhau. Ngoài cô ấy còn có một nữ cảnh sát mặc đồng phục đang đứng canh ở bên cạnh cửa ra vào.

Ngước lên nhìn tôi, Yukiko chậm chậm lắc đầu một cái. Tôi không hiểu cử chỉ đó mang hàm ý gì. Có lẽ nó mang rất nhiều ý nghĩa. Trong đó, cái ý nghĩ không thể tin được chuyện lại ra nông nổi này ắt hẳn cũng rất mạnh mẽ. Và cả cảm xúc ai oán, rằng bản thân không biết phải làm gì.

“Tình hình Kuramochi sao rồi? Cũng may mà không nguy đến tính mạng.”

“Họ chưa phẫu thuật xong nữa. Hình như anh ấy vẫn chưa tỉnh lại.” Yukiko ngước lên nhìn tôi như chợt nhớ ra điều gì đó. “Anh ấy đã đi gặp anh Tajima sao?”

“Ừ, cậu ta đã gọi cho anh. Bọn anh hẹn gặp ở nhà hàng gia đình gần nhà anh.”

“Đáng lẽ ra anh nên bảo em.” Yukiko trách móc.

“Thì chính là vì lo em đang bị theo dõi đó...”

“Nhưng anh Tajima cũng đã bị theo dõi đó thôi? Bởi vậy nên thủ phạm mới đợi sẵn ở bãi đỗ xe của nhà hàng, không phải sao?”

Sự thật đúng là như vậy nên tôi không biết phải biện minh ra sao.

“Tại Kuramochi cũng có vẻ không muốn cho em biết, nên là...”

“Có thể là như vậy thật.” Yukiko quay qua bên cạnh và sụt sịt, sau đó lấy khăn tay chấm khóe mắt.

“Kuramochi nhờ anh nhắn với em.” Tôi nói. “Cậu ta bảo nhất định sẽ đến đón em, nên cho tới lúc đó hãy gắng chịu khổ một chút. Thực ra, cậu ta

còn gửi anh cầm một khoản tiền tương đối lớn để em trang trải cuộc sống, nhưng lúc này đã bị cảnh sát tịch thu mất rồi. Họ nói là sẽ trả lại sau khi chứng minh được số tiền không liên quan gì tới vụ án...”

“Em không cần tiền. Chỉ cần anh ấy sống...” Cô ấy nức nở.

Nghe thế, tôi lại không khỏi ghen tỵ với Kuramochi - kẻ đến tận giờ này vẫn nhận được tình yêu của Yukiko. Tôi thầm nghĩ, bằng cách nào đó, phải cho cô ấy biết được bản tính của tên này thôi.

Từ hành lang vang lên tiếng ồn ào huyên náo. Không lâu sau, một nữ y tá đi tới.

“Cô Kuramochi, bác sĩ phụ trách có đôi lời muốn nói với cô.”

“Cuộc phẫu thuật đã xong rồi sao?”

“Vâng, có thể tạm nói là vậy. Bác sĩ phụ trách sẽ giải thích chi tiết hơn cho cô.”

“Vậy là sao? Phẫu thuật có thành công không ạ? Có cứu được anh ấy không ạ?” Yukiko hỏi một tràng.

“Bác sĩ sẽ trả lời cô. Trước tiên mời cô đi hướng này đã.”

Mặc dù biết là họ không được phép phát ngôn bất cẩn, song điệu bộ của nữ y tá rõ ràng là bất thường. Bởi nói cho chúng tôi biết có cứu được người không đâu phải chuyện gì to tát.

Nữ y tá dẫn chúng tôi vào bên trong căn phòng điều trị tích cực. Một vị bác sĩ tiến lại gần.

“Cô là vợ của bệnh nhân phải không?” Vị bác sĩ hỏi.

“Dạ phải. Còn đây là bạn của chồng tôi.” Yukiko giới thiệu tôi như vậy.

Vị bác sĩ khẽ liếc nhìn tôi rồi gật đầu, sau đó chuyển ánh nhìn về Yukiko.

“Mời đi lối này.”

Chúng tôi di chuyển bên trong căn phòng điều trị tích cực. Tới trước căn phòng được ngăn bằng một tấm rèm nilon trong suốt, vị bác sĩ dừng chân.

“Kia là chồng của cô.”

Bên trong không gian được ngăn cách bằng rèm nilon kê một chiếc giường, và Kuramochi đang nằm trên đó. Một chiếc mặt nạ và nhiều thiết bị khác gắn trên người hắn.

“Tôi sẽ đi thẳng vào vấn đề.” Vị bác sĩ lặng lẽ lên tiếng. “Mạng sống của chồng cô đã giữ được. Tuy nhiên ý thức của anh ấy vẫn chưa trở lại. Và chúng tôi e là nó sẽ không bao giờ trở lại nữa. Phần não bộ điều khiển ý thức của anh ấy đã bị thương tổn.”

“Hả...” Yukiko rên lên.

“Bác sĩ, điều đó có nghĩa là...” Tôi xác nhận với vị bác sĩ. “Sống thực vật, phải không?”

“Đúng là như vậy.” Vị bác sĩ gật đầu.

Cơ thể Yukiko từ từ sụp xuống như một thước phim tua chậm. Tôi cố đỡ lấy cô ấy nhưng không kịp. Và vào khoảnh khắc tiếp theo, tiếng khóc gào của cô ấy vang đến bên tai tôi.

Hung thủ đâm Kuramochi đã bị bắt tròn một tuần sau khi vụ án xảy ra. Đúng như cảnh sát dự đoán, quả nhiên đó là một nạn nhân của Chance Make. Ông ta mới nghỉ hưu năm ngoái và đã dùng số tiền trợ cấp nghỉ hưu để đầu tư vào Chance Make. Giữa chừng, nhận ra sự mờ ám, ông ta đã đòi trả lại tiền, song phía công ty lẩn như chạch, không chịu trả lại. Giữa lúc đó thì vụ âm ỉ lần này xảy ra, và khi biết khả năng lấy lại được tiền là cực kỳ thấp, ông ta quyết định sát hại Kuramochi. Nghe nói khó khăn lắm ông ta

mới lần ra được hành tung của Kuramochi. Ông ta theo dõi tôi chỉ đơn thuần là theo trực giác mách bảo.

Lúc nghe những chuyện đó, tôi nhớ lại lời của viên cảnh sát. Để có thể ra tay giết người không chỉ cần đến động cơ. Trái lại, thời điểm và thời cơ quan trọng hơn.

Công cuộc điều tra Chance Make vẫn tiếp tục diễn ra. Khi tình hình kinh doanh trong thực tế lần lượt được phơi bày trước mắt, tôi một lần nữa kinh ngạc. Đến nỗi còn thấy thán phục vì công ty đã có thể thu được tiền bằng cách làm trắng trợn đến vậy.

Ví dụ, toàn bộ nhân viên kinh doanh đều dùng tên giả. Một người sẽ dùng tới bốn, năm cái tên. Hầu hết những câu chuyện bọn họ dùng để tiếp cận và chào mời khách đều không đúng sự thật. Nghe đâu, bên trên đã chỉ thị xuống rằng, “Trước hết cứ làm sao để người ta đưa tiền cho cái đã.”

Rất nhiều nhân viên không có chút kiến thức nào về cổ phiếu. Nói dối như thế nào để nghe như thật là mấu chốt phân định thành bại. Các nhân viên sẽ lần lượt gọi điện dựa vào bảng khảo sát.

“Bạn đã chiến thắng trong chương trình câu đố của chúng tôi! Chúng tôi sẽ bật mí cho riêng bạn tên các loại cổ phiếu có thể giúp bạn kiếm lời cực lớn!” Có vẻ, ngay đến chiêu trò nực cười này mà cũng đã có không ít người bị mắc câu.

Sau đó nhân viên sẽ nói ra tên một loại cổ phiếu, và bắt đối phương phải theo dõi biến động của cổ phiếu đó một thời gian. Nếu nó không tăng thì nhân viên sẽ lặn mất tăm, nhưng nếu nó tăng dù chỉ một xiu thì ngay lập tức nhân viên sẽ gọi điện.

“Giờ anh đã tin lời tôi chưa? Phí gia nhập hội viên là một trăm nghìn yên. Rồi chúng tôi sẽ chỉ cho anh biết những loại cổ phiếu đang được ưa chuộng liền!” - làm như vậy đó.

Chỉ tiêu trung bình tháng của một nhân viên kinh doanh là khoảng mười người. Tiền thưởng mà họ nhận được là mười phần trăm của phí gia nhập hội viên thu từ khách. Nếu gộp khoản lương cứng khoảng hai trăm nghìn yên cùng với khoản tiền thưởng, tiền lương một tháng có thể dễ dàng vượt quá ba trăm nghìn yên.

Hầu hết các nhân viên trong công ty đều ở trong độ tuổi ngoài hai mươi, kể cả trưởng nhóm. Chưa kể còn có không ít sinh viên đại học.

“Tôi đã kiếm được rất, rất nhiều tiền. Bị ma lực đồng tiền làm cho mù mị, mọi người đều cố gắng.” Đây là lời khai của một sinh viên đại học tại đồn cảnh sát.

Tôi cũng đã bị cảnh sát triệu tập vài lần. Cảnh sát muốn biết Kuramochi đã giấu tiền ở đâu. Nhưng có lý nào mà tôi lại biết được chứ. Sau đó hẳn là họ cũng nhận ra không thể moi được bất kỳ điều gì từ tôi, từ đây tôi không bị gọi nữa.

Sau đó tôi cũng đã buộc phải nghỉ làm nhân viên bán hàng nội thất - công việc chính của tôi. Bởi dù không phải nhân viên chính thức, song việc tôi có dính líu tới Chance Make là thật, và hễ bị chỉ trích về điểm đó là tôi lại không thể đáp trả lời nào. Tôi một lần nữa lại rơi vào cảnh phải đi tìm việc, nhưng lần này tôi cũng không nản lòng lắm. Bởi lẽ tôi đã quyết tâm sẽ làm lại mọi thứ từ đầu.

Chính tình trạng của Kuramochi đã gây ảnh hưởng lớn đến quyết tâm đó của tôi.

Kuramochi vẫn còn sống. Như đã được bác sĩ thông báo vào ngày hôm đó, tuy nhìn thì như hẳn không có ý thức, song hẳn vẫn luôn có những phản ứng của người còn sống.

Cứ hễ có thời gian rảnh rỗi là tôi lại vào bệnh viện. Kuramochi được điều trị ở một phòng bệnh đặc biệt.

Yukiko hầu như luôn túc trực ở đó. Cô ấy dọn ra khỏi căn chung cư cao cấp trước đây, và chuyển tới một căn chung cư cho thuê nhỏ hẹp hơn. Phần tiền dôi ra cô ấy dồn hết vào việc chi trả phí điều trị cho Kuramochi. Gọi là phí điều trị, nhưng chỉ đơn thuần là để duy trì sự sống mà thôi.

Có lúc Kuramochi trông như đang say ngủ, và cũng có lúc mở mắt. Tôi đã từng nhìn thấy nhãn cầu hấn động đập. Những lúc như thế, tôi lại nghĩ có khi nào việc hấn không có ý thức chỉ là nhầm lẫn nào đó không.

Dường như suy nghĩ đó trong Yukiko còn mạnh mẽ hơn. Đôi lúc cô ấy nói với tôi:

“Em nghĩ là anh Osamu chắc chắn nghe thấy em nói. Vì rõ ràng là phản ứng khác mà. Nếu em bắt chuyện với anh ấy, mắt anh ấy sẽ động đập. Tuy chỉ là khẽ nháy thôi. Khi em xoa bóp người cho anh ấy cũng vậy. Trước lúc đó thì hoàn toàn không có phản ứng gì, ấy vậy mà mỗi lần như thế anh ấy lại có phản ứng đấy. Em nghĩ chắc chắn ý thức của anh Osamu vẫn còn đó.”

Dường như những người phải chăm sóc cho người nhà, người thân rơi vào tình trạng sống thực vật đều có cảm xúc như vậy. Gọi là trạng thái thực vật, nhưng thực chất vẫn là còn sống, và người thực vật sẽ thường xuyên thể hiện phản ứng sống nào đó. Còn người chăm sóc thì lại gán chúng vào với mong muốn của bản thân nên mới sinh ra ảo tưởng như vậy.

Thế nhưng tôi đã không vỡ phá vỡ ảo mộng đó của Yukiko. Việc chăm sóc cho Kuramochi đòi hỏi một năng lượng tinh thần cực lớn. Tôi đã nghĩ là, nếu ảo mộng đó đang giữ cô ấy khỏi gục ngã, thì cứ để vậy đi.

Vì bị một bộ phận truyền thông đưa tin, chuyện của Kuramochi không tránh khỏi bị nhiều người biết tới. Do vậy mà người muốn tới gặp hấn cứ xuất hiện không ngớt. Nhiều nhất có lẽ là nạn nhân của Chance Make, họ đến cốt để được một lần nhìn thấy dáng vẻ thảm thương của kẻ chủ mưu. Yukiko kiểm tra rất kỹ những người tới thăm, nhất quyết không để những kẻ có ý đồ xấu vào gặp chồng mình.

Song, trong số đó cũng có những người đến vì thật lòng muốn thấy hân. Miharuru cũng là một trong số đó.

Cô ta đứng bên giường, chạm vào má, rồi lần ngón tay dọc theo cổ hân. Và chẳng đếm xỉa gì tôi đang nhìn, cô ta hôn lên môi hân. Cũng may là Yukiko không có ở đây, chứ ngộ nhỡ cô ấy quay lại thì biết phải làm sao, tôi lạnh gáy khi nghĩ tới đó.

“Một Samu như thế mà lại ra nông nổi này, cuộc đời tàn độc quá đi.” Nhìn xuống người từng là người tình một thời, Miharuru nói với chồng cũ là tôi.

“Tới lúc này tôi cũng không muốn nói chuyện cũ nữa,” tôi nói với cô ta. “Nhưng Kuramochi đã nói là không hề lên kế hoạch gài bẫy tôi. Hân còn bảo đúng là hân chuẩn bị phòng cho cô, nhưng hân không hề biết cô lại dùng phòng vào mục đích đó.”

“Anh ấy nói vậy sao?” Miharuru chăm chú nhìn Kuramochi. “Vậy à? Thì ra anh ấy đã nói như vậy.”

“Vậy trong hai người ai nói sự thật? Cô hay Kuramochi? Tôi muốn làm rõ chuyện này.”

Miharuru nghiêng đầu. Rồi cô ta nói:

“Nếu anh ấy đã nói vậy, thì cứ cho lời anh ấy nói là sự thật đi.”

“Này!”

“Đằng nào thì anh cũng căm ghét tôi rồi mà. Vậy thì cứ tiếp tục đi. Anh đừng có căm ghét cả anh ấy.”

“Tôi muốn biết sự thật.”

“Tôi đã bảo đó là sự thật mà. Lời anh ấy nói ấy.”

Cô ta rời khỏi phòng bệnh sau khi nói rằng mình sẽ về trước khi Yukiko tới.

Ngoài Miharu, còn có rất nhiều người phụ nữ khác cũng đến. Hầu hết đều là người tôi không quen biết. Trong số đó cũng có người nom rõ ràng là gái bán dâm. Chứng kiến bộ dạng hoàn toàn thay đổi của Kuramochi, họ đồng loạt rơi lệ.

“Với một người xấu xí như tôi mà anh Kuramochi cũng không hề tỏ ra phân biệt và đối xử rất đỗi dịu dàng. Một người tốt như thế, trên đời này không có người thứ hai.” Một cô gái tiếp rượu đã bật khóc tu tu sau khi nói câu đó.

Tất nhiên, cũng có cả khách nam. Mặc dù phản ứng của họ muôn người muôn vẻ, song tất cả đều có một điểm chung duy nhất. Đó là ai cũng đã từng nổi điên và tuyệt giao với Kuramochi.

“Cậu ta quả là một kẻ dẻo mồm dẻo miệng. Qua miệng cậu ta thì miếng sắt vô tích sự cũng hóa thành vàng. Vì thế mà tôi đã bị lừa biết bao nhiêu.” Một người vì nghe theo Kuramochi mà đầu tư gần một trăm triệu yên vẫn vừa cười vừa nói. “Thế nhưng mà, bây giờ ngẫm lại thì tôi đã rất vui. Nhờ tên này mà tôi đã có được nhiều mơ ước mới lạ. Cậu ta ra nông nổi này, tôi thực lòng thấy buồn lắm.”

Nói cách khác, tuy đã tới mức tuyệt giao, song không có ai là căm hận hằn từ tận đáy lòng cả. Dù Yukiko đã sàng lọc những người đến thăm, song điều này vẫn thật không ngờ.

Và vào một ngày sau khi Kuramochi bị đâm một tháng, một người đàn ông đã xuất hiện ở bệnh viện.

Tuy là nam giới tới thăm, song do thấy không yên tâm vì không biết lai lịch người này, Yukiko đã gọi cho tôi, nhờ tôi nếu có thời gian thì tới xem giúp. Một người mới bị thôi việc ở công ty nội thất như tôi thì vô cùng dư dả thời gian. Lập tức nhận lời, tôi khoác cái áo khoác mua hồi còn đi làm rồi rời nhà. Hôm đó là một ngày thời tiết khá kỳ cục, trời thì nắng nhưng đôi lúc lại lất phất vài hạt mưa.

Vừa tới bệnh viện, tôi đã bắt gặp Yukiko đang đứng trước phòng bệnh với vẻ mặt bất an. Trông thấy tôi, cô ấy thở phào nhẹ nhõm.

“Vị khách tới thăm đâu? Đã về rồi à?”

Yukiko lắc đầu và quay mặt về phía phòng bệnh.

Từ lối vào phòng bệnh, tôi nhìn thấy bên trong căn phòng. Căn phòng đó đã trở thành phòng bệnh riêng cho Kuramochi. Xung quanh giường là đủ các loại thiết bị duy trì sự sống, ngoài ra toàn bộ căn phòng đều được bao bằng rèm nilon trong suốt.

Người đàn ông đang đứng ở mép giường. Người này có lẽ là ngoài năm mươi, đang vận một bộ suit ba mảnh màu nâu sẫm. Tuy dáng người không to lớn lắm, nhưng bóng lưng thẳng tắp của ông ta vẫn phảng phất một vẻ gì đó uy nghiêm. Ông ta đang chống cây dù được gấp lại gọn gàng, nếu đội thêm cái mũ thì có lẽ trông sẽ giống một quý ông người Anh.

Người đàn ông không hé răng một lời, chỉ nhìn chăm chăm xuống gương mặt đang say ngủ của Kuramochi. Đương nhiên có bắt chuyện thì Kuramochi cũng sẽ không nghe thấy. Tuy nhiên, rất nhiều khách đến thăm vẫn sẽ cố tỏ vẻ với hắn điều gì đó.

“Là người ở đâu vậy? Ông ta không giới thiệu bản thân sao?” Tôi khẽ hỏi Yukiko.

Cô ấy chìa ra một tấm danh thiếp.

“Em có nhận được cái này.”

Trên tấm danh thiếp ấy đề “Chuyên gia tư vấn kinh doanh Sakura Yohei”. Địa chỉ văn phòng nằm ở quận Minato.

“Ông ấy nói mình là người quen từ xưa của anh Osamu.”

“Tức là Kuramochi chưa từng nhắc tới cái tên này với em?”

Cô ấy gật đầu.

“Nhìn qua thì không có vẻ đáng ngờ, ông ấy cũng đã lịch sự xin được vào thăm nên em không thể từ chối...”

Lời phân trần của cô ấy hoàn toàn hợp tình hợp lý. Tôi cũng gật đầu đáp lại.

“Anh Tajima cũng chưa từng gặp người đó à?”

“Từ chỗ này thì không rõ lắm, nhưng có vẻ không phải là người anh quen.”

“Vậy à? Rút cục không biết ông ấy là người thế nào nhỉ?”

“Em gọi điện cho anh khoảng ba mươi phút trước nhỉ, tức là sau đấy người đó cứ đứng như thế à?”

“Vâng. Ông ấy hầu như không nhúc nhích và cứ nhìn chăm chăm vào mặt anh Osamu ấy. Có chút...”

Dẫu bỏ lửng nửa sau, nhưng tôi cá là cô ấy đã muốn nói từ rờn rợn. Tôi cũng cảm thấy vậy.

Quyết định sẽ quan sát tình hình thêm một lát, chúng tôi đứng đợi ở ngoài phòng bệnh, vài phút sau đó người đàn ông trở ra. Ông ta nhìn tôi và hơi cúi chào.

Quả nhiên là một người không quen. Song đồng thời, tôi cũng có cảm giác là mình đã gặp người này ở đâu đó. Nhưng cũng có thể là tôi đã từng trông thấy ai đó giọng giống nên bị ảo giác không chừng.

“Xin lỗi vì đã nán lại quá lâu.” Người đàn ông xin lỗi Yukiko. “Lâu lắm rồi tôi mới gặp lại cậu ấy.”

Cô ấy nở một nụ cười gượng gạo và hướng ánh mắt cầu cứu về phía tôi.

“Yukiko, em nên đi xem Kuramochi thế nào đi.”

“À... vâng. Vậy thì, ừm, ông Sakura. Tôi xin phép.”

“Vâng, cô đừng khách sáo.”

Dỗi theo Yukiko bước vào phòng bệnh rồi, tôi chậm rãi bước đi trên hành lang. Người đàn ông cũng nổi bước như thế bị kéo theo.

“Nghe nói ông giới thiệu mình là Sakura. Và đang làm tư vấn kinh doanh.” Trong lúc bước đi, tôi phá tan bầu không khí lặng im.

“Vâng, kiểu như vậy. Đối tác của tôi toàn là các công ty nhỏ.”

“Ông có quan hệ thế nào với Kuramochi?”

Người đàn ông không trả lời ngay mà khẽ bật cười.

“Chúng tôi quen biết nhau từ xưa. Mỗi quan hệ của chúng tôi một lời khó mà giải thích được.”

Chúng tôi đứng lại trước sảnh thang máy. Người đàn ông có vẻ không có ý định giải thích gì thêm nữa. Thay vào đó, ông ta hỏi tôi.

“Thứ lỗi, nhưng cậu là?”

“Tôi là bạn thân.” Rồi tôi nói dối ngay tắp lự. “Tôi là Ejiri. Thật xấu hổ quá, dù rất muốn đưa danh thiếp cho ông, nhưng hiện giờ tôi đang thất nghiệp.”

“À à, không sao đâu.” Người đàn ông vừa cười vừa khẽ giơ tay lên. Coi bộ ông ta không có hứng thú gì với tôi.

Tôi không nói tên thật là bởi, nhờ ông ta là nạn nhân của Chance Make thì sẽ phiền phức cho tôi lắm. Biết đâu trong số những nạn nhân ấy lại có ai đó biết người phụ trách sổ sách của Chance Make tên Tajima thì sao.

Bước vào trong thang máy, trên đường đi xuống tầng một, tôi quan sát gương mặt nhìn nghiêng của người đàn ông. Quả nhiên là tôi đã từng nhìn thấy ở đâu đó rồi. Tôi còn nghĩ hay ông ta là người nổi tiếng. Có thể tôi đã thấy ông ta trong tạp chí hoặc trên ti vi. Thịnh thoảng vẫn có chuyên gia tư vấn kinh doanh xuất hiện trước truyền thông.

Tôi đoán, có lẽ vì quan hệ làm ăn mà Kuramochi đã trở nên thân thiết với người đàn ông này. Có vẻ tôi không cần đặc biệt cảnh giác với ông ta.

Thang máy dừng lại ở tầng một. Tôi theo chân Sakura bước ra. Trước khi đi ngang qua sảnh tầng một, Sakura dừng lại và quay về phía tôi.

“Vậy tôi xin phép nhé. Phiền cậu hãy chuyển lời tới vợ cậu ấy, mong cô ấy đừng quá suy sụp.”

“Tôi sẽ chuyển lời. Nhân tiện, ông có muốn uống trà ở đâu đó không? Tôi muốn được nghe thêm về quan hệ của ông và Kuramochi.”

“Rất xin lỗi, nhưng sau đây tôi có việc mất rồi. Để lần tới tôi sẽ thông thả kể về mối quan hệ của chúng tôi cho cậu nghe.” Người đàn ông nhẹ nhàng từ chối. Tôi đoán ra là ông ta không có ý định tới đây lần hai.

“Vậy thì tôi sẽ tiễn ông tới cổng chính.”

“Ấy không, tới đây được rồi.” Sakura giơ một tay, rồi quay gót bỏ đi.

Thế nhưng đúng lúc ông ta dậm bước, một tiếng động vang lên từ bên cạnh. Một bà lão mập mạp đang luống cuống ngồi xổm xuống sàn. Trên sàn vương vãi những đồng xu. Có vẻ bà ấy đã đánh rơi tiền từ trong ví.

Một đồng xu mười yên lăn đến chân Sakura. Ông ta nhặt nó lên, rồi đem đến cho bà lão.

“Của bà đây ạ.”

“A, cảm ơn anh nhé.”

Sakura kẹp đồng mười yên vào giữa ngón trỏ và ngón giữa, và cứ thế đặt nó vào lòng bàn tay bà lão. Bà lão cúi đầu cảm ơn lia lịa.

Vào khoảnh khắc đó, ký ức của tôi chợt ủa về. Một ký ức từ thuở xa xưa.

Tôi rảo bước đuổi theo Sakura. Tôi cất tiếng gọi trước khi ông ta đi qua cánh cửa tự động ở cổng chính.

“Giờ chú vẫn chơi cờ vây sao, chú Gan?”

Sakura đứng khựng lại. Ông ta chầm chậm ngoái lại nhìn về phía tôi. Ánh mắt ông ta trở nên tối tăm. Vừa nhìn nó tôi vừa nói tiếp:

“Luật là xen vào trận đấu, phạt một trăm yên, đúng không nhỉ?” Nói xong, tôi làm cử chỉ đặt quân cờ.

Chúng tôi vào một quán cà phê nằm cạnh bệnh viện. Sakura hút thuốc, thái độ hết sức nhàn nhá.

“Trò đó là tôi được đám người ở văn phòng mình hay lui tới hồi trẻ dạy cho. Cũng có người dùng cờ tướng. Nhưng cờ vây thì thắng nhanh hơn, thành thử nhiều người chọn nó để kiếm vài đồng bạc lẻ. Dầu vậy, có năm mơ tôi cũng không ngờ là lại gặp được người biết chuyện hồi đó như thế này. Thật tình, tôi rất lấy làm hổ thẹn.” Sakura nói với giọng đầy hoài niệm.

Cái văn phòng mà ông ta nói hình như là văn phòng của băng đảng xã hội đen.

“Chú đánh bạn với Kuramochi vào khoảng thời gian đó?”

Thấy tôi hỏi, ông ta gật đầu.

“Đầu tiên cậu ta cũng là một vị khách. Thế nhưng, sau đó một thời gian, cậu ta bắt đầu dẫn bạn bè và người quen đến, còn bản thân thì không chơi nữa. Tôi còn đang nghĩ cậu ta đúng là một đứa trẻ quái gở, thì một ngày nọ cậu ta thì thăm vào tai tôi. Rằng cậu ta sẽ dẫn khách tới, nên mỗi một trận thắng hãy cho cậu ta một trăm yên. Nghe thấy vậy, tôi lạnh hết sống lưng. Vốn coi thường vì cậu ta vẫn là một thằng nhóc tiểu học, tôi thấy như vừa bị giội một gáo nước lạnh từ đầu xuống chân vậy. Song, tôi cũng không thể để bản thân bị coi thường được. Tôi dọa nạt cậu ta là đừng có giỡn mặt tôi, và hạ giá xuống thành năm mươi yên.” Sakura cười rung cả vai.

“Hình như Kuramochi cũng từng phụ việc ở phòng của chú. Tôi đã nghe từ cậu ta. Chính là công việc làm đạo cụ cho trò ảo thuật gì đó.”

Sakura nheo mắt nhìn xa xăm, rồi gục gặc đầu hai, ba lần.

“Đúng là đã từng có chuyện như thế. Cậu ta không chỉ giỏi ăn nói, mà còn khéo cả tay chân nữa. Tôi đã được giúp đỡ rất nhiều.”

Tôi định nói là mình cũng đã từng có mặt ở đó, song lại quyết định giữ im lặng.

“Kuramochi từng bảo rằng cậu ta đã học được nhiều điều từ chú. Còn nói là những điều chú dạy có ích hơn những điều thầy cô dạy ở trường nhiều.”

Nghe tôi nói vậy, Sakura làm vẻ mặt như đang mừng thầm, ông ta nhả khói thuốc.

“Tôi đã nói với cậu ta rất nhiều chuyện. Có thể người ta sẽ cười chê tôi vì lại đi đánh bạn với con nít, nhưng hồi đó tôi không kiếm được việc và đã

sống khá phóng dăng. Tôi đã kể cho cậu ta nghe về những việc ám muội mình từng làm, giọng điệu thì nửa bất mãn, nửa bông đùa. Nhưng cậu ta lại tỏ ra thích thú trước những chuyện đó chứ, thực là một đứa trẻ khác thường. Nhớ không nhầm thì nhà cậu ta bán đậu phụ, nhưng hình như cậu ta đã nói là hoàn toàn chẳng có hứng thú gì với nghề của gia đình. Cậu ta có vẻ khinh thường việc cần mẫn kiếm từng đồng từng hào bằng con đường chân chính.”

“Không phải là cậu ta chịu ảnh hưởng từ chú nên mới bắt đầu suy nghĩ như vậy sao?”

Tôi vừa dứt lời, ông ta liền phẩy tay lia lịa.

“Cậu chàng đó ngay từ đầu đã như vậy rồi. Cậu ta căm ghét sự nghèo khổ từ tận đáy tâm can. Cậu ta còn nói gì mà, thật phi lý khi cách biệt giàu nghèo lại được định đoạt bởi môi trường mà ta sinh ra.”

“Môi trường mà ta sinh ra...”

“Có nghĩa là nếu sinh ra trong một gia đình giàu có, thì từ thuở nhỏ sẽ được sống trong nhung lụa. Nhưng nếu sinh ra trong một gia đình nghèo khó, thì sẽ không được như vậy. Dẫu thế, tôi không cho là nhà cậu ta quá nghèo. Có vẻ là ở gần cậu ta có một cậu con trai của một gia đình giàu có, và cậu ta đã ghen tỵ với cậu bé đó. Gia đình cậu bé đó,” Sakura làm vẻ mặt trầm ngâm rồi nói tiếp. “... giàu có tiếng trong vùng. Cha cậu bé kinh doanh một phòng khám nha khoa.”

Tôi giật nảy người. Câu chữ trong miệng như bay biến đâu hết.

“Chỗ chúng tôi sống hồi đó có một khu đất cao hơn mặt bằng chung, với những ngôi nhà cao cấp nằm cạnh nhau. Nếu hồi nhỏ cậu cũng từng sống ở thị trấn đó thì chắc còn nhớ chứ? Người ta hay gọi đó là khu phố trên ấy. Trong khu đấy lại có một ngôi nhà lớn hơn hẳn, và đó từng là nhà của cậu bé con trai vị nha sĩ kia.”

“Ghen tỵ với cậu bé đó...”

Tôi nhận thấy cổ họng mình khô rang. Tôi vươn tay ra, không phải là cầm tách cà phê, mà là cốc nước.

“Cậu ta đã mang trong mình một mặc cảm mãnh liệt. Tôi nghĩ không chừng điều đó đã phần nào tác động lên cậu ta. Cậu ta thường xuyên nói những câu mang hàm ý kiêu, nếu đối phương sinh ra đã giàu có, thì mình cũng sẽ tìm cách để dễ dàng trở nên giàu có không kém. Cậu ta còn bảo, vậy nên cần cù làm việc không phải lựa chọn của cậu ta.”

Từng lời, từng lời của Sakura như lưỡi dao cắm vào tim tôi. Quả đúng là Kuramochi đã căm ghét tôi. Chính vì thế nên hắn mới trả đũa tôi nhiều đến vậy.

“Nhưng mà, cậu ta chưa bao giờ ghét cậu thiếu niên đó cả. Đó là phần phức tạp trong cậu ta, tuy ganh ghét gia cảnh của đối phương, nhưng ở cậu ta lại có một sự điềm đạm để gạt gia cảnh sang bên mà suy nghĩ về bản chất con người đối phương riêng rẽ khỏi gia cảnh. Dù chưa tới mức gọi là tình bạn, song dường như cậu ta đã cảm nhận được một điều gần giống như thế ở đối phương. Tuy nhiên cũng chỉ là gần giống, không hơn không kém.”

“Vậy tức là?”

“Có vẻ cậu ta đã mong cậu thiếu niên kia gặp bất hạnh. Vì bản thân không thể thành người giàu ngay được, nên trước tiên cậu ta sẽ khiến đối phương gặp nạn.”

Tôi nhớ lại những chuyện trong quá khứ. Chữ “sát” bằng máu hiện lên trong đầu. Kuramochi đã viết tên tôi vào danh sách. Tajima Kazutsura - tuy nhiên chữ bị viết sai.

“Về sau chuyện gì đã xảy ra với cậu thiếu niên kia?” Chuyện đó thì tôi biết rõ hơn ai hết, nhưng vẫn hỏi thử xem sao. “Cậu ta có gặp bất hạnh không?”

“Sự thật là cậu ta đã liên tiếp gặp những chuyện không may.” Sakura uống cà phê. “Không lâu sau khi cậu ta lên trung học, gia đình cậu ta đã ly tán. Họ cũng phải chia tay căn nhà lớn. Cậu thiếu niên kia hình như đã chuyển đến một thị trấn nào đó cùng với cha mình.”

“Nghĩa là điều ước của Kuramochi đã thành sự thật. Trùng hợp ghê nhỉ?”

Lập tức, Sakura cọ cọ mũi và ho một tiếng đầy ầm ỹ.

“Chà, liệu có thể coi đó là trùng hợp không nhỉ?”

“Ý chú là gì? Việc cậu con trai của vị nha sĩ kia gặp bất hạnh đúng như ước muốn của Kuramochi không đơn thuần là một sự trùng hợp ư?”

“Cái đó thì tôi cũng không thể nói gì hơn. Tuy nhiên, điều tôi muốn nói là, hầu hết những việc xảy ra trên cõi đời này đều không phải là kết quả của sự trùng hợp ngẫu nhiên.”

“Nếu chú biết điều gì...”

Song, Sakura lắc đầu ngắt lời tôi.

“Tôi mới nói là mình không thể nói gì hơn mà. Với cả đây là chuyện không liên quan gì đến cậu. Không phải sao?”

Không biết phải đáp thế nào, tôi cúi mặt. Hai tay nắm lại thành nắm đấm dưới bàn.

“Cậu đã nói mình là bạn thân của cậu ta nhỉ?”

Trước câu chất vấn của Sakura, tôi ngẩng mặt lên, rồi lặng lẽ gật đầu.

“Cậu có thực lòng nghĩ như vậy không? Hay chỉ là tiện miệng, hoặc đúng hơn là ngoài mặt thì nói vậy thôi?”

“Tại sao chú lại...”

“Vì tôi tò mò. Không biết cậu chàng đó có thực sự có bạn thân hay không. Vì chừng nào còn sống theo kiểu đó thì chuyện đấy tôi e là khá

khó.”

Không đọc được tâm địa của Sakura, tôi đưa tách cà phê trên tay lên miệng. Nhưng trước khi tôi kịp chạm miệng vào tách, ông ta bắt đầu cười đầy hàm ý. Tôi đặt lại tách lên bàn.

“Chú muốn nói gì sao?”

“À không, thứ lỗi cho tôi. Có vẻ là tôi đã đoán trúng rồi. Cậu không phải là bạn thân của cậu ta. Chí ít là cậu không nghĩ vậy. Trái lại, cậu còn đang hận cậu ta. Thế nào, tôi có nói sai không?”

“Tại sao chú lại nghĩ như vậy?”

“Vì đó là cách sống của cậu chàng đó. Có nên gọi nó là phương châm sống không nhỉ? Và người dạy cho cậu ta những nền tảng để hình thành phương châm sống đó là tôi, nên tôi thấy mình có một phần trách nhiệm.”

“Rút cục là chú đã dạy cậu ta cái gì vậy?”

“Cái tôi dạy cậu ta rất đơn giản. Đó là: để thành công thì cần có một quân cờ thí mạng.”

“Một quân cờ thí mạng...”

“Tất nhiên, quân cờ thí mạng trong trường hợp này là chỉ người. Tuy nhiên ý nghĩa của nó lại không đơn thuần là lợi dụng một người. Con người ai cũng có lúc phải đánh cược. Tùy trường hợp mà có khi phải đánh cược cả tính mạng mình. Trong những trường hợp như thế, việc có thể dùng quân cờ thí mạng hay không sẽ ảnh hưởng rõ rệt đến kết quả. Ngoài ra, quân cờ thí mạng đôi lúc còn có khả năng trở thành đề chặn sóng cứu ta khỏi hiểm nguy. Nên phải luôn luôn có sẵn bên người những người phù hợp để trở thành quân cờ thí mạng - tôi đã dạy cậu ta như thế. Tôi còn dạy thêm rằng, điều cần thiết nhất ở một quân cờ thí mạng, là đấy phải là một người mà bản thân có thể tin tưởng.”

Tôi không thể ngăn mặt mình cau lại đầy căng thẳng. Dường như Sakura đã để ý tới điều đó, song ông ta không hề tỏ ra lúng túng, mà khoan thai cầm lấy cây dù đang đặt bên cạnh. Sau đó ông ta chống cây dù xuống trước thân người và đặt hai tay lên như thể nó là một cây gậy.

“Có vẻ là cậu cũng biết được gì đó rồi nhỉ?”

“Sống kiểu như vậy có gì vui cơ chứ?” Tôi nói, hai gò má vẫn căng cứng.

“Tôi nghĩ là cậu ta đã tận hưởng theo cách của riêng mình. Cậu có lẽ cảm hận cậu ta, nhưng tôi nghĩ nhất định cậu ta coi cậu là bạn thân nhiều hơn cậu coi cậu ta là bạn thân đấy.”

“Chứ không phải là một quân cờ thí mạng?”

Nghe tôi nói vậy, vai Sakura lại rung lên. Ông ta cười không thành tiếng.

“Như ban nãy tôi cũng đã nói, cậu chàng đó rất phức tạp. Cậu ta chẳng tin ai cả, và cũng chẳng mở lòng với ai. Song cũng có ngoại lệ. Chính là người như cậu. Trớ trêu thay, người cậu ta có thể thực lòng tin tưởng, lại là người cậu ta chọn ra để làm quân cờ thí mạng. Cho nên đối với cậu ta, cậu là một người bạn thân. Nhưng dù gì thì đó cũng chỉ là cách nhìn từ phía cậu ta mà thôi.”

“Nếu nghĩ như vậy thì đáng nhẽ phải cầu cho bạn được hạnh phúc mới phải.”

“Tôi nghĩ là cậu ta đã mong cậu được hạnh phúc đó. Tuy nhiên, nó ít nhiều có điều kiện đính kèm.”

“Điều kiện là?”

Tới đó, Sakura khẽ nhếch môi cười và nhìn tôi bằng cặp mắt trắng dã.

“Nếu không làm một quân cờ thí mạng có ích, cậu ta sẽ không cho phép người đó được hạnh phúc.”

Ngay khoảnh khắc đó, toàn thân tôi nổi da gà. Những lời mà Sakura vừa thốt ra tưởng như đang chứa đựng nỗi ám ảnh của Kuramochi về việc cố gắng kiểm soát cuộc đời tôi. Trên thực tế, tôi đúng là đã bị kiểm soát. Hễ sắp chạm được tới hạnh phúc là Kuramochi sẽ lại cười cơn gió bất hạnh đến bên tôi.

“Có vẻ là tôi đã nói hơi nhiều rồi. Chắc do gặp cậu ta nên tôi bị đa cảm không chừng.” Sakura đứng dậy và lôi ví tiền ra. Nhìn vào bên trong, ông ta nhăn mặt. “Toi rồi. Tôi không có tiền lẻ.”

“Không sao, để tôi.” Nói vậy rồi tôi kéo tờ hóa đơn về phía mình.

Tôi nghĩ chắc cái chức danh chuyên gia tư vấn kinh doanh là giả. Tuy diện mạo chảnh chu, nhưng chẳng phải từ đó tới giờ ông ta vẫn nhận trợ cấp từ Kuramochi sao? Không đời nào người đàn ông khố rách áo ôm đó chỉ trong hai mươi năm lại có thể lột xác thành một quý ông được.

Và người đàn ông đó biết tôi là Tajima Kazuyuki. Ông ta biết tôi là cậu con trai của vị nha sĩ mà Kuramochi ganh tị nên mới kể chuyện đó cho tôi.

Quân cờ thí mạng... Một cách khéo léo, tôi đã bị dẫn dắt mà sống một cuộc đời đầy tủi hổ như thế sao?

Thế nhưng trong câu chuyện của Sakura, có một chi tiết tôi vẫn còn thắc mắc.

Đó là câu: việc cả gia đình vị nha sĩ gặp bất hạnh không đơn thuần là một sự trùng hợp.

Nếu không phải là trùng hợp, thì rút cục là gì?

40

Sau một hồi đắn đo, tôi quyết định sẽ gặp Sakura lần nữa. Người đàn ông ấy biết điều gì đó. Tôi cho rằng nếu không xác nhận được điều đó thì tôi sẽ không thể bắt đầu lại cuộc sống. Một cuộc sống không có Kuramochi.

Tôi gọi cho Yukiko, xin được số điện thoại và địa chỉ in trên tấm danh thiếp của Sakura.

Tôi lần theo bản đồ và tới một tòa nhà năm tầng cũ kỹ. Có vài khách thuê, song chỉ nhìn từ bảng tên thì tôi không thể biết họ đang làm về ngành nghề nào.

Tôi bước vào một chiếc thang máy kiểu cũ, đi lên tầng ba. Hành lang mờ tối và phảng phất một mùi khó chịu.

Ở cuối hành lang có một cánh cửa, trên đó treo một tấm bảng đề “Sakura Consulting”. Nhìn thấy nó, tôi không khỏi lấy làm bất ngờ. Vậy tức là Sakura thực sự là một chuyên gia tư vấn kinh doanh ư?

Vặn tay nắm hình chữ L, tôi kéo cửa. Cửa không khóa.

Phía trước mặt có một cái bàn, và ở giữa căn phòng kê một bộ bàn ghế tiếp khách nom rẻ tiền. Ở trong cùng là một chiếc bàn làm việc và một chiếc tủ nhiều ngăn. Không có bóng người.

“Xin lỗi.” Tôi cất tiếng gọi thử. Nhưng không có tiếng trả lời.

Tôi bước vào trong phòng. Tôi lại gần cái bàn phía trước mặt. Một cốc cà phê không biết được uống từ khi nào đặt ở đó. Tôi dùng ngón tay thử

vuốt lên mặt bàn. Vết ngón tay tôi hằn lên mặt bàn phủ một lớp bụi mờ. Có vẻ lâu rồi Sakura không sử dụng cái bàn này.

Cửa không khóa nên rõ ràng là có ai đó ở đây. Tối khi tôi vừa mới ngồi xuống ghế xô pha tính đợi thêm một lát, cánh cửa mở ra.

Người bước vào không phải Sakura mà là một người phụ nữ trung niên với mái tóc nhuộm nâu. Cô ta nhìn về phía tôi và làm bộ mặt sững sốt. Chắc là cô ta không nghĩ sẽ có người đến.

Tôi vội vàng đứng dậy.

“À, xin chào...”

Người phụ nữ khẽ chào và ngắm nghía toàn thân tôi bằng ánh mắt nghi hoặc.

“Bạn là ai?”

“Hôm trước tôi có gặp qua ông Sakura...”

Vừa nói đến đó, một phần não tôi đã phản ứng. Một ký ức xa xưa bỗng chốc sống lại trong tâm trí tôi. Cũng giống với lúc tôi gặp Sakura.

Tôi nhìn chòng chọc khuôn mặt người phụ nữ. Một khuôn mặt khiến người ta liên tưởng đến loài hồ ly trong những cuốn truyện tranh. Lớp trang điểm dày cộm góp phần tô điểm cho điều đó. Vậy nhưng tôi lại hình dung ra được khuôn mặt bên dưới lớp trang điểm đó, và trông nó ra sao vào hai mươi năm trước. Nó hoàn toàn trùng khớp với một nhân vật nọ.

“Cô Tomi...”

Trước tiếng gọi của tôi, người phụ nữ tròn tròn mắt. Một biểu cảm bất an hiện lên trên mặt.

“Ờ...” Người phụ nữ khẽ nghiêng đầu rồi ngược lên nhìn tôi như dò xét. Không lâu sau, cô ta há hốc miệng. “A... lẽ nào là... con anh Tajima?”

“Cháu Kazuyuki đây. Tajima Kazuyuki.”

Cô ta há hốc miệng mất một lúc. Vừa lấy một tay che miệng, cô ta vừa chăm chú ngắm nhìn khuôn mặt tôi.

“Lâu rồi không gặp.” Mất một lúc cô ta mới cất tiếng nói. Sự bối rối không biết nên mang bộ mặt như thế nào ẩn chứa trong giọng điệu ấy.

Người đứng trước mặt tôi là cô Tomi - người từng giúp việc cho gia đình tôi. Tomie là tên thật của cô ta. Cô ta đã được thuê để chăm sóc cho bà nội. Và là người phụ nữ thường xuyên có quan hệ tình dục với bố tôi.

“Cô Tomi, sao cô lại ở đây?”

“Kazuyuki cũng vậy, sao cháu lại ở đây?”

“Kể ra thì dài dòng lắm.”

Tôi giải thích đại khái cho cô ta biết việc người quen của tôi thành người thực vật, Sakura đã đến thăm người đó, và tôi đến đây để gặp Sakura.

“Người đó, liệu có phải là... tiệm đậu phụ...”

“Là Kuramochi.”

“Đúng rồi, quả nhiên là vậy. Thì ra Kazuyuki giờ vẫn còn chơi với cậu nhóc đó.”

“Cô quen Kuramochi à?”

“Ừ thì... Vì người đó cứ kể suốt.”

“Người đó, là chú Sakura?”

“Ừ.” Cô Tomi gật đầu. Trông cô ta có vẻ ngại ngân.

Chúng tôi ngồi đối diện nhau qua chiếc bàn tiếp khách. Cô ta nói sẽ đi pha trà, song tôi đáp là không cần.

“Cô Tomi có quan hệ thế nào với chú Sakura thế?”

Cô ta cúi mặt và tỏ ra hơi thẹn thùng.

“Biết nói sao đây...”

Nhìn dáng vẻ đó, tôi đoán ra quan hệ của hai người bọn họ.

“Từ hồi nào vậy?”

“Cái đó thì, ừm, chắc là hơn hai mươi năm rồi.”

“Từ hồi làm việc ở nhà cháu sao?”

Cô Tomi gật đầu.

Tôi vỡ lẽ. Sakura hẳn là đã nghe từ miệng cô ta về nội tình của gia đình giàu có nhất thị trấn. Và ông ta đã nửa đùa nửa thật kể cho Kuramochi nghe chuyện đó. Có lẽ đây là lý do tại sao Kuramochi bắt đầu đặc biệt chú ý đến con trai của vị nha sĩ?

“Cháu đã hoàn toàn không biết đấy. Cô Tomi, cô có người yêu mà còn làm chuyện như thế sao?”

Cô ta ngẩng lên khi nghe thấy lời tôi nói rồi nhúm mày một cách ngờ vực.

“Chuyện như thế?”

“Chuyện với bố cháu. Cháu biết.”

Cô Tomi dường như chết lặng. Song cô ta không tỏ ra hoảng hốt. Ngay giây tiếp theo, có vẻ toàn thân cô ta đã hoàn toàn thả lỏng. Cô ta ngồi ngay ngắn lại.

“Vì hồi đó nhiều chuyện xảy ra quá.”

“Cô nói nghe có vẻ đơn giản, nhưng đó là nguyên nhân bố mẹ cháu đã ly dị đấy.”

“Họ ly dị đâu chỉ là lỗi tại cô! Thêm nữa, người chủ động là ông bố quý hóa của cháu đó nha.”

Câu nói của cô ta khiến tôi á khẩu. Hoàn toàn đúng như cô ta nói. Tôi tránh ánh mắt của cô ta và buông một tiếng thở dài.

“Họ đồn đại nhiều nên cô cũng biết sau đó nhà cháu ra sao. Chắc hẳn Kazuyuki cũng đã vất vả nhiều rồi.”

“Cô Tomi đã sống cùng chú Sakura suốt thời gian qua à?”

“Bọn cô chưa từng kết hôn. Nhưng cứ dùng dằng mãi cho tới tuổi này. Đây gọi là một mối tơ duyên khó dứt.” Nói vậy rồi cô ta bật cười. Gương mặt tươi cười gợi nhắc tôi về những năm tháng xưa. Trong một thoáng, tôi tưởng mình ngửi thấy hương thơm của món cơm cà ri cô ta từng nấu cho tôi.

“Cháu muốn gặp chú Sakura.” Tôi nói.

“Hôm nay anh ấy sẽ không về nhà đâu. Anh ấy có phi vụ béo bở gì đó nên đã đi Niigata rồi. Hình như lại định lừa ai đó để kiếm mấy đồng bạc. Cái con người đó toàn làm mấy chuyện ám muội thôi.”

Chú ta là thầy của Kuramochi mà - tôi lẩm bẩm trong bụng.

“Thế thì để lần khác cháu lại đến. Lần tới cháu sẽ gọi điện thoại trước rồi mới đến.”

Thấy tôi dậm đứng dậy, cô Tomi đặt tay lên vai tôi.

“Đã đến đây rồi, cháu cứ ở đây thêm chút nữa đi. Ngày xưa cô cháu ta thân nhau lắm cơ mà. Mình uống bia nhé? Nhóc Kazu, cháu uống được đúng không?”

“Nhưng...”

“Cháu vẫn còn giận cô à?”

“Không phải vậy, nhưng mà...”

“Nếu vậy thì hãy bầu bạn với cô một chút đi mà. Cô chỉ có một mình nên cũng cô đơn lắm.” Cô Tomi nắm tay tôi không chịu buông.

“Vậy chỉ một chút thôi.” Tôi lại ngồi xuống xô pha. Đúng là tôi đang cảm thấy hoài niệm khi gặp lại cô ta. Ngoài ra, tôi cũng muốn hỏi cặn kẽ về quan hệ của cô ta với Sakura.

Cô Tomi đem bia, whisky cùng với một chút đồ nhắm từ đâu đó đến. Tôi nghĩ thầm, lúc Sakura không có nhà, cô ta hẳn là hay uống một mình

như thế này.

Theo lời cô ta thì mặc dù có treo biển, nhưng văn phòng này đơn thuần chỉ là một công cụ khiến người ta tin tưởng vào chức danh của Sakura, không hơn không kém, thực tế là nó chưa từng nhận bất cứ công việc nào cả. Cô ta nói không biết ai là người đang trả tiền nhà. Tôi đoán là Kuramochi.

Cô Tomi vừa liên tiếp nốc rượu vừa tỷ tê cho tôi nghe về nửa đời từ đó đến giờ của mình. Cô ta không phải là luôn ở bên Sakura, mà có vẻ cũng từng cố gắng vun vén hạnh phúc với người đàn ông khác. Tuy nhiên, cuối cùng mọi chuyện vẫn không được như ý, và cô ta đã quay trở về với Sakura.

“Vẫn biết có quay về với một gã đàn ông như thế cũng chẳng ích gì, song chẳng hiểu sao khi nhận ra thì anh ta đã ở bên cô rồi. Đúng là một mối tơ duyên muốn cũng không cắt đứt nổi.” Giọng lè nhè, cô ta nói.

Tôi nghĩ thầm, nó cũng giống như quan hệ giữa tôi và Kuramochi vậy. Cô Tomi là một người giống tôi.

Giữa chừng, cô ta bắt đầu uống whisky mà không pha với đá hay nước. Sau khi uống vài cốc, cô ta nhìn tôi bằng cặp mắt lơ đãng.

“Nhưng mà, Kazu, giờ cháu đàn ông phết rồi đấy nhỉ? Cháu kết hôn chưa?”

“Đã từng một lần, nhưng ly dị rồi.”

“Ồ, ra là vậy.” Cô Tomi chuyển qua ngồi cạnh tôi. “Vậy chắc là cũng có lúc cô đơn lắm đấy nhỉ?”

“Cũng không đến nỗi.”

“Vậy à? Cơ mà, chẳng phải giờ đang là lúc sung sức nhất sao? Chắc phải có lúc ham muốn chứ. Nếu cháu không chê, thì để cô xoa dịu một chút cho.” Cô ta chạm tay vào giữa hai chân tôi.

“Dừng lại đi.”

“Vì sao? Ngại gì chứ. Tuy là một bà cô, nhưng cô giỏi lắm đó.”

Cô Tomi đang mặc một chiếc áo cánh. Nút áo ở vùng ngực đã được cởi. Khi cúi xuống, tôi nhìn thấy một cặp gò bồng đảo lớn. Nước da trắng ngần.

Bất giác tôi nhớ về một quang cảnh nọ. Một cặp mộng trắng đang hùng hục nhấp nhô lên xuống. Ở dưới cặp mộng đó là một người đàn ông. Chính là tay chuyên viên thuế. Cặp mộng, dĩ nhiên, là của cô Tomi.

Ngay lúc đó, dương vật của tôi phản ứng. Cô Tomi - tay vẫn đang chạm vào chỗ ấy - lập tức nhận ra. Cô ta cười gian xảo.

“Ui chao, nó đã cương lên thế này rồi cơ mà.”

Bằng sự khéo léo như một nhà ảo thuật, cô ta chẳng mấy chốc đã kéo phéc mớ tuya quần ngoài, vạch quần lót và phơi bày cậu nhỏ của tôi. Và sau khi mơn trớn nó một cách âu yếm, cô ta chậm chậm ghé môi lại gần.

Cô giúp việc Tomi - người đã lén lút quan hệ tình dục với bố - nghĩ đến đó, một khoái cảm biến thái ập đến bên tôi. Tôi phó mặc bản thân cho nó, và cuối cùng thì xuất tinh trong miệng cô ta.

Vừa lau miệng bằng giấy ăn, cô ta vừa bật cười đầy ẩn ý.

“Mùi vị giống nhau đấy.”

“Giống nhau?”

“Mùi giống của bố cháu. Quả nhiên là bố con.”

Thứ đó mà cũng có khác biệt mùi vị sao? Dù nghĩ vậy nhưng tôi không nói ra. Tôi vẫn còn đang mệt rũ.

Cô Tomi uống whisky như để súc miệng, rồi nhìn tôi bằng cặp mắt lúng liếng phong tình.

“Kazu này, cô không biết là cháu nghĩ thế nào về chuyện ly hôn của bố mẹ, nhưng nếu buộc phải nói, thì cô nghĩ việc ly hôn tốt cho cả hai bên họ

đấy. Ngoài ly hôn ra, họ không còn lựa chọn nào khác đâu.”

“Tại sao?”

“Một mối quan hệ như thế thì không êm đẹp được đâu. Nhất là với người vợ đó.”

“Mẹ của cháu?”

Cô Tomi gật đầu.

“Mẹ cháu thì sao chứ?”

Sau khi nhếch miệng tỏ vẻ có chút khó mở lời, cô ta đã nói thế này.

“Mẹ cháu từng sai cô làm một việc rất kỳ quặc.”

“Kỳ quặc là sao?”

“Chị ta sai cô bỏ bột phấn vào cơm.”

“Hả?” Tôi không tin vào tai mình. Tôi không hiểu lắm.

“Tức là,” cô ta nói. “Cô phải lén bỏ bột phấn vào cơm của bà nội cháu. Cái loại bột trắng dùng để trang điểm ấy.”

“Bột phấn? Chuyện quái quỷ gì vậy?”

“Cô cũng không rõ lắm, nhưng tóm lại là chị ta bảo sẽ làm ngơ chuyện của cô với bố cháu nếu cô chịu làm vậy. Chị ta hóa ra đã biết chuyện vụng trộm của tụi cô.”

“Và cô đã làm như được bảo à?”

Cô Tomi lắc đầu.

“Tuy đã nhận hộp phấn trang điểm, nhưng cô chưa bao giờ trộn nó vào cơm cả. Sau này cô mới biết, trong phấn trang điểm hồi xưa vốn chứa độc.”

Một lần nữa, một ký ức cũ lại hiện về. Bàn trang điểm của mẹ. Hộp phấn nằm trong ngăn kéo. Cái bàn trang điểm bị khiêng ra khỏi nhà khi bà ấy chuyển đi.

“Trong lúc đó thì bà cháu qua đời nhỉ?” Cô Tomi nói. “Bệnh tình của bà đột nhiên trở nặng. Cũng đúng cái hồi mẹ cháu sai cô làm việc kia.”

“Cô muốn nói gì? Cô muốn nói là mẹ cháu đã tự tay trộn bột sao?”

“Thì chẳng phải chỉ có khả năng đó thôi sao? Chị ta sai cô làm, nhưng không chừng chị ta đã tìm thời cơ và tự mình trộn. Nếu không phải vậy, thì làm sao giải thích được chuyện bà cháu tự nhiên yếu đi?”

Tôi trừng mắt nhìn cô Tomi. Cô ta nhún vai tỏ vẻ sợ hãi và liếm whisky.

“Cô Tomi, cô có nói chuyện đó với ai không?”

Cô ta vội vã lắc đầu.

“Cô không nói với ai cả. Đây đâu phải chuyện có thể kể ra.”

“Cả với Sakura ư? Cô có kể với chú ta không?”

Cô ta im lặng như thể đang lúng túng. Cô ta cúi gằm và không hề nhúc nhích.

Tôi đứng dậy và nhặt cái áo khoác ban nãy mình cởi ra. Cô Tomi dường như đã nói gì đó, song tôi chẳng nghe thấy gì sất. Tôi chẳng nói chẳng rằng ra khỏi văn phòng.

Tôi vẫy một chiếc taxi. Rất nhiều suy nghĩ và cảm xúc đang xáo trộn trong đầu tôi. Những sự kiện đã xảy ra cho đến thời điểm hiện tại ủa về như thác lũ.

Không phải là một sự trùng hợp, việc mình gặp bất hạnh không đơn thuần chỉ là do số mệnh xui xẻo - tôi cuối cùng đã có được một câu trả lời.

Chiếc taxi đỗ xịch trước bệnh viện. Tôi bước vào từ lối ra vào ban đêm. Hành lang tối tăm và hoàn toàn tĩnh lặng. Tôi bước đi trong hành lang đó và đi thẳng về phía phòng bệnh của Kuramochi.

Mở cánh cửa phòng bệnh, tôi bước vào. Kuramochi, vẫn như mọi khi, đang say ngủ bên trong những tấm rèm nilon. Một loạt thiết bị điện tử duy trì sự sống của hắn đang nhấp nháy đèn.

Tôi tiến lại gần giường, rồi rẽ tấm rèm sang hai bên. Khuôn mặt của Kuramochi lờ mờ hiện ra trong bóng tối. Khuôn mặt say ngủ như của một thiếu niên.

“Kuramochi” - tôi thầm gọi tên hắn.

Thì ra là mày, người đã loan tin đồn đó ra. Thì ra mày đã loan tin mẹ tao giết bà tao.

Hồi đó, tới cuối cùng tôi cũng không biết được tin đồn lan ra từ đâu. Dù đã thành ra một vụ âm ỉ đến mức cảnh sát phải vào cuộc, song thì ra ban đầu nó chỉ là một mẩu chuyện được kể ở một góc trường tiểu học không hơn không kém.

Lời đồn đó là khởi nguồn của mọi sự. Gia đình Tajima đã tan vỡ, bố tôi trở nên lụn bại. Tôi thì bị ác ma mang tên Kuramochi điều khiển, và hủy hoại cả một đời.

Bức thư nguyên - khá lắm, Kuramochi. Là mày đã nguyên tao. Tao đã không thể thoát khỏi nó.

“Nhưng đã kết thúc rồi.” Tôi thốt ra tiếng. Tôi nhìn xuống mặt Kuramochi.

Giờ đây khi đã biết tất cả, tao đã được giải thoát khỏi lời nguyên của mày. Từ nay về sau tao sẽ được sống một cuộc đời không có mày. Mày không còn có thể gây phiền toái cho tao nữa.

Tôi ghé sát mặt mình vào mặt hắn. Sau khi ghé tới mức có thể cảm nhận được hơi thở của nhau, tôi khẽ nói:

“Vĩnh biệt, Kuramochi.”

Chính vào lúc đó, đôi mắt đã luôn khép chặt của Kuramochi từ từ mở ra. Rồi đôi mắt đen đó xoáy vào tôi.

Chắc chắn là hắn không có ý thức. À không, chắc chắn là hắn không còn mang suy nghĩ của một con người. Vậy mà hắn lại đang chăm chăm

nhìn tôi. Trong tôi, Kuramochi Osamu vẫn còn sống như trước, và đang quắc mắt nhìn tôi không rời hòng không cho tôi được sống theo ý mình.

“Mày sẽ không được như ý đâu” - tôi nghe thấy giọng nói của Kuramochi. Hắn đang thì thầm từ tận đáy lòng tôi.

Vào giây phút đó, đầu óc tôi bỗng trở nên trắng xóa. Tiếp theo đó, một quang cảnh được chiếu lên tấm màn trắng đó.

Là xác của bà nội. Khi tôi định lấy trộm ví tiền, tôi đã cảm thấy như mắt bà vừa động đậy. Nỗi kinh hoàng khi đó ủa về. Tôi đã không tài nào nhìn xác bà trong lễ tang, là vì trong tôi, bà vẫn chưa chết.

Và bây giờ cũng giống như lúc đó.

Miệng tôi làm trái ý tôi và cất lên một tiếng kêu không hẳn là than khóc cũng không hẳn là gào thét. Cùng lúc đó, tay tôi tự cử động và bắt đầu siết cổ hẳn.

Một nỗi kinh hoàng khó tả bao trùm khắp cơ thể. Nó như một cơn gió ẩm ướt bám dính lấy người tôi. Để thoát khỏi nó, tôi dồn thêm lực vào cánh tay và đầu ngón tay. Rõ ràng là tôi đang gào thét, song tai tôi không hề nghe thấy gì.

Tôi không biết mình đã làm vậy trong bao lâu nữa. Rất nhiều người đã xông đến và cố chộp lấy tôi. Thế nhưng tôi không thấy gì khác ngoài Kuramochi.

Mắt của Kuramochi xoáy vào hư không. Phần trên của chiếc cổ bị siết đang dần chuyển sang màu xanh đen.

Cho tới khi bị ai đó dùng sức kéo ra, tôi vẫn không ngừng siết cổ hẳn. Trong khi siết, ở một góc trong tâm trí hỗn loạn của mình, tôi tự hỏi:

Liệu tôi đã bước qua cánh cổng sát nhân chưa...?

HẾT

[1] Tờ tiền có trị giá 1000 yên, được phát hành từ năm Showa 38 (1963) tới năm Showa 61 (1986).

[2] Tờ tiền có trị giá 500 yên, được phát hành từ năm Showa 44 (1969) tới năm Heisei 6 (1994).

[3] Tờ tiền có trị giá 10.000 yên, được phát hành từ năm Showa 33 (1958) tới năm Showa 61 (1986).

[4] Rượu nấu ăn của Nhật.

[5] Chữ gốc 呪, “chú” trong “thần chú”, khi đứng một mình trong tiếng Nhật thường được dùng với ý nghĩa “nguyền rủa” hay “lời nguyền”.

[6] Hán tự gốc là 幸, âm Hán Việt là “hạnh” trong “hạnh phúc”.

[7] Hán tự gốc là 辛, âm Hán Việt là “tân”, có nghĩa là “cay”, “cực khổ”, “đau thương”.

[8] Gravure là một khái niệm trong ngành giải trí ở Nhật Bản. Các nữ người mẫu thường chụp những bộ ảnh mà trong đó họ mặc những bộ đồ bikini gợi cảm và tạo dáng quyến rũ, sau đó những ấn phẩm này sẽ được in thành tạp chí hoặc sách tranh để bán cho đối tượng độc giả đa số là nam giới.

[9] Khi cầu thủ đánh bóng vung gậy nhưng đánh trượt bóng thì được tính là một strike, sau ba strike liên tiếp cầu thủ đánh bóng sẽ bị loại.

[10] Chữ “yo” trong tên của Yoko có Hán tự là “陽”, cũng có trong từ “太陽” (taiyo), nghĩa là “thái dương, mặt trời”.

[11] Bon hoặc obon là một lễ hội Phật giáo ở Nhật Bản với mục đích tưởng nhớ cha mẹ và tổ tiên. Lễ obon kéo dài trong ba ngày, rơi vào tuần

thứ hai của tháng Tám hằng năm (vào khoảng ngày 13 tới ngày 16).

[12] Tờ tiền trị giá 10.000 yên.

[13] Đậu nành non của Nhật, thường được luộc lên để làm đồ nhắm rượu bia.

[14] Một loại bánh truyền thống của Nhật Bản, vỏ được làm từ bột nếp và nhân là đậu đỏ azuki hoặc hạt dẻ, mè, kem lạnh vân vân.

[15] Paper driver: một hiện tượng phổ biến tại Nhật, chỉ những người có bằng lái hợp pháp nhưng hầu như không có kinh nghiệm lái xe. Họ thường dùng bằng lái như một dạng giấy tờ tùy thân giống như chứng minh thư.

[16] Tức Thượng Nguyên (上原).

[17] Phần thanh gỗ phía trên cửa trượt *shouji*, có rãnh trượt để đóng mở cửa *shouji*.

[18] Món thịt (thường là thịt gà) om với rau củ, xuất phát từ vùng Chikuzen ở miền Bắc Kyushu.

[19] Loại khung giường có đầu và đuôi giường cao.

[20] Một hình thức kinh doanh đồ uống có cồn và không cồn, kết hợp giữa bar và quán cà phê.

[21] Hình thức trừ trực tiếp một khoản tiền từ lương nhận hằng tháng đem gửi tiết kiệm có lãi suất.

[22] Akechi Mitsuhide (1526-2/7/1582): một trong những vị tướng tài ba trong thời Chiến Quốc (Sengoku jidai) của Nhật Bản, từng là cánh tay đắc lực cho tướng Oda Nobunaga, tuy nhiên sau đó đã phản bội lại ông.

1
2
3
4
5
6
7
8
9
10
11
12
13
14
15
16
17
18
19
20
21
22
23
24
25
26
27
28

29

30

31

32

33

34

35

36

37

38

39

40